

TIỂU THUYẾT TRINH THÁM
Tú Phương dịch

Pháp Tống

V
U
O
N
G

P
H
U
O
N
G





HAVE S BOOK TODAY!

**read books
everyday**



DOWNLOAD MORE EBOOKS
WWW.KOLLERSI.COM

DẪN TRUYỆN

Tân nương ma

Màn sương dày đặc, dày đến mức gần như che khuất cả ánh trăng.

Ánh sáng phát ra từ hai ngọn nến trên bàn không ngừng lay động, sáp nến chậm chậm trượt dọc xuống theo thân nến đỏ dát vàng, tựa như nước mắt của người thiếu nữ đa tình nào đó, say đắm lòng người, đồng thời phá tan đêm dài.

Y mặc hỉ phục ngồi trên giường thêu trái bằng lụa gấm. Đêm nay, là đêm tân hôn của y.

Nhưng làm thế nào y cũng chẳng thể vui được.

Trước giường có một cỗ quan tài được làm bằng loại gỗ mun hảo hạng, thân khắc hoa văn chìm, tất cả đều cho thấy được làm từ tay nghề tinh xảo và vật liệu thượng hạng.

Người nằm trong cỗ quan tài kia chính là tân nương của y.

Y không biết nàng đã chết thật hay chưa, điều duy nhất y biết là mình không thể sống sót qua đêm nay.

Trong một đêm vào ba ngày trước, y nhận được một bức hôn thư. Không có lệnh của cha mẹ, không có lời của mai mối, bức hôn thư này thông báo với y rằng ba ngày sau y phải thành hôn với vị Phương tiểu thư nằm trong cỗ quan tài này.

Phương tiểu thư tên là Ngọc Đình, vốn là thiên kim của nhà phú thương họ Phương giàu có nhất thành, nhưng mười năm trước, nàng bị kẻ phụ tình lừa gạt, đã dùng ba thước lụa trắng để kết liễu sinh mệnh ngắn ngủi của mình.

Tuy rằng đáng thương, song những chuyện tương tự chẳng hiếm gì, thế nên sau khi bị người đời đem ra bàn tán lúc trà dư tửu hậu một thời gian cũng nhanh chóng chìm vào quên lãng.

Nhưng nào ai có ngờ, mười năm sau Phương Ngọc Đình này lại đội mồ sống dậy, từ một cô gái yếu đuối bị lừa gạt, bị vứt bỏ, trở thành tân nương ma có thể hô mưa gọi gió, nắm quyền sinh sát con người.

Trong vài tháng ngắn ngủi, trước sau nàng ta đã được gả cho ba người. Y chính là người chồng thứ tư của nàng ta.

Ba người trước đều mất mạng vào ngày thứ hai sau hôn lễ. Ai nấy đều chết rất thảm, bị mổ phanh bụng, cả tim cũng bị móc ra.

Nên khi y nhận được hôn thư, người trong nhà đã bắt đầu lo liệu hậu sự cho y. Ánh nến lay động, xung quanh tĩnh lặng như tờ.

Ngoài tiếng tim đập của bản thân ra, y không nghe được bất cứ âm thanh nào khác. Sắc đêm đậm dần, thoáng chốc đã đến canh ba.

Nỗi sợ cuối cùng hóa thành cơn phẫn nộ, y vẫn còn trẻ, y không cam tâm, cho dù phải chết thật, y cũng không muốn tiếp tục chờ đợi trong im lặng như thế.

Thế nhưng, ngay khi y vừa đứng dậy, cổ quan tài kia bỗng phát ra tiếng “cót két”, bị nhẹ nhàng đẩy từ bên trong, hé ra một khe hở.

Y điếng người, máu trong người đông lại trong nháy mắt. Y không dám tưởng tượng mình sắp nhìn thấy gì, một hồn ma vô hình, hay là một bộ xương trắng toát...

Kế tiếp, y nhìn thấy một bàn tay.

Một bàn tay móng sơn đỏ thon dài trắng ngần, mềm mại như thể không có xương.

Bàn tay ấy đẩy mở nắp quan tài, một bóng hình màu đỏ tươi đứng lên từ bên trong. Giá y màu đỏ, còn đội khăn trùm màu đỏ thêu hình long phượng bằng chỉ vàng trên đầu.

“Quan nhân.”

Giọng nói như gần như xa, dáng người thướt tha, tựa như tiên nữ chỉ có trong giấc mộng.

Cơn gió nhẹ thoảng qua, cuốn một góc khăn trùm đầu lên, y không thấy dung mạo của nàng ta, nhưng chỉ làn da trắng ngần và cánh môi đỏ rực như lửa kia đã đủ để khơi dậy ham muốn nguyên thủy nhất trong lòng y.

Đây chắc chắn là một cô gái có thể khiến đàn ông điên cuồng, tại thời khắc này, trong đầu y chỉ có một suy nghĩ duy nhất...

Y muốn nhìn thấy khuôn mặt này, khuôn mặt đã làm cho ít nhất ba người đàn ông phải bỏ mạng.

“Ta, ta...”

Y nhìn nàng ta, thấy cổ họng mình khô khốc, cả một câu hoàn chỉnh cũng không thốt ra được.

Nàng ta bỗng bật cười.

Tay áo đỏ khế khàng nhấc lên, ngón tay thon dài trong ống tay áo lộ ra ngoài, phất nhẹ về phía y.

Ngọn nến đỏ rực kia bỗng vụt tắt, trong phòng chẳng còn lấy một tia sáng nào, chỉ còn làn khói lững lờ tan theo cơn gió. Ngay sau đó

ánh trăng luồn qua song cửa, xua đi màn sương mỏng, y gom hết dững khí tháo khăn trùm đầu trên mặt nàng ta xuống.

Trong ánh trăng, y nhìn thấy một khuôn mặt xinh đẹp đến mức khiến y sẵn lòng dâng tặng sinh mạng của mình.

“Quan nhân,” môi son hé mở, nàng ta nở nụ cười dịu dàng nói “cảnh đẹp ngày vui thế này, chớ phí phạm đêm xuân...”

CHƯƠNG 1

Xác nữ Nam Thành

Trần Trường Lạc, Thiệu Dương, Hồ Nam.

Mỗi độ tháng bảy hằng năm, Tứ Lang nhà họ An lại thấy không vui trong lòng. Y ghét trời mưa, nhất là mưa dầm phương Nam mỗi mùa mận chín, chẳng mấy khi thấy được ánh mặt trời. Thứ cảm giác ẩm ướt nhớp nháp ấy làm y cứ ngỡ đang ngâm mình trong vại nước.

Tên thật của y là An Thịnh Bình, mang hàm ý “an cư lạc nghiệp, hưng thịnh thái bình”. Y đứng hàng thứ tư trong nhà nên thường được gọi là “An Tứ Lang”. Giờ này, y đang nghiêng người tựa lên cạnh chiếc bàn tròn đặt giữa gian khách phụ, ngơ ngẩn ngăm nhìn làn mưa dưới mái hiên bên ngoài khung cửa.

“Công tử, đây đã là người thứ tư rồi!” Không xa sau lưng y, một người đàn ông bận áo quần màu đen, nét mặt lo âu không kìm được nữa, lên tiếng.

Người đàn ông kia trong độ tứ tuần, cặp mày lười mác, ánh mắt như dao. Khác với vẻ thanh thoi của An Thịnh Bình, trong y rất sốt ruột, cau mày nhíu mắt, tay chắp sau lưng, không ngừng bước tới bước lui.

Một người khác đang đứng bên song cửa sổ cách chỗ hai người không xa.

Người kia dáng cao ráo, khoác tấm áo cà sa màu nâu đỏ, bờ vai trải rộng, chỉ riêng bóng lưng đã toát ra cảm giác thiêng liêng khôn tả.

An Thịnh Bình nhếch miệng cười, trời ban cho y một khuôn mặt khôi ngô, khi cười lên tựa như ánh dương ban trưa, rực rỡ chói lòa, nhưng ánh mắt lại sâu tựa biển khơi, không thể thấy rõ sâu đến nhường nào, cũng chẳng hay bên trong ẩn giấu bao bí mật.

Lúc này, y đang nhìn nhà sư đứng bên cửa sổ, buông một câu thể này: “Thích Không đại sư, theo thầy tại sao nữ quý kia lại móc tim người ra? Ắ muốn nhìn xem trong tim của đám đàn ông kia liệu có hình bóng của mình chẳng, hay ả thấy đói, muốn ăn đêm, muốn làm một bữa thịnh soạn?”

Thích Không ngoảnh đầu lại, diện mạo khôi ngô không thua kém gì An Tư Lang không vương bụi trần, chỉ là tuổi tác lớn hơn chút ít, là một thanh niên tuần tú khoảng độ ba mươi.

“A Di Đà Phật,” nhà sư chấp tay khế vái chào, trên cổ tay còn đeo một chuỗi Phật châu, “bần tăng bước vào cửa Phật đã lâu, mọi sự của thế gian không còn liên quan gì đến Thích Không nữa.”

An Thịnh Bình lại cười, song lần này nụ cười của y nhuốm thêm đôi phần khinh thường, cả ánh mắt cũng trở nên lạnh lùng hơn. Nếu nói ánh mắt khi nãy của y sâu như biển không bờ bến, lúc này lại như cơn gió rét thổi qua, đồng thành một khối băng tỏa hơi lạnh cóng.

“Người người đều nói ngã Phật từ bi, theo ta thấy, lòng người sắt đá thì đúng hơn.”

Thích Không hiểu lời An Thịnh Bình nói có ẩn ý khác, nhưng trước khi đến đây y đã chuẩn bị từ trước, nên bất luận hôm nay An Thịnh Bình chất vấn thế nào, y cũng không dự định giải thích đầu chỉ một chữ.

Nam nhân áo đen là người duy nhất không hiểu chuyện gì đang diễn ra. Y tên Từ Đình Sóc, năm nay bốn mươi một tuổi, Kim Dao danh bổ do Thánh thượng sắc phong.

Y làm việc cho Hình bộ nhiều năm, là bạn cũ của cha An Thịnh Bình, khai quốc quận công An Đức Sơn. Lần này y được bằng hữu nhờ cậy, đến hỗ trợ điều tra vụ án nữ quý móc tim tại trấn Trường Lạc này.

Nhưng không hiểu tại sao, An Thịnh Bình không đi điều tra vụ án, mà lại cho mời vị cao tăng Thích Không nổi danh tại địa phương đến hỏi chuyện.

Từ Đình Sóc rất không hài lòng với tính cách không biết phân biệt nặng nhẹ này của An Thịnh Bình, nhưng dù sao cũng là con trai của quận công, lại thêm năm xưa An Đức Sơn cũng có ơn để bạt y, về công về tư y đều khó gây xích mích.

Ba người đều giữ im lặng, song ngoài Từ Đình Sóc không rõ chân tướng ra, hai người còn lại rõ ràng đều đang giả vờ hồ đồ.

Không biết bao lâu trôi qua, Thích Không kia không chịu được nữa, mở lời trước: "An công tử, Thích Không không giúp được nhiều, nếu các nạn nhân cần làm pháp sự, siêu độ vong hồn, Thích Không sẵn lòng giúp đỡ bất cứ lúc nào. Nếu hôm nay công tử muốn hỏi chuyện khác, thứ lỗi bần tăng không thể phụng bồi." Nói xong y phất nhẹ tay áo, cứ thế rời khỏi phòng khách.

An Thịnh Bình không can ngăn, Từ Đình Sóc đương nhiên cũng sẽ không ngăn cản, thế là Thích Không đã bỏ đi thật. Khi y rời đi, cơn mưa vẫn chưa dứt, nước mưa rơi trên bờ vai y, từng đóa hoa đỏ

sẫm nở rộ trên tấm áo cà sa kia. Nhưng y không hề bận tâm, cứ thế biến mất giữa màn mưa.

Đợi y đi rồi, An Thịnh Bình mới ngồi thẳng người dậy, nhìn bóng lưng của y, khẽ buông tiếng thở dài.

Thấy vậy, Từ Đình Sóc càng thêm khó hiểu. Nhận ra y có điều nghi hoặc, cuối cùng An Thịnh Bình cũng lên tiếng giải thích nguyên nhân mình mời Thích Không đến đây.

“Từ đại nhân, ông nhậm chức nhiều năm rồi, có tiếng là nhìn qua sẽ không quên. Lúc ta còn nhỏ gia phụ cũng từng nhắc đến, rằng ông chỉ cần xem qua họa tượng của nghi phạm, hoặc nghe qua tên của người khác thì sẽ nhớ mãi, cả đời không quên. Chẳng hay ông có còn ấn tượng với vị trạng nguyên mười năm trước hầu chiến với văn võ bá quan trong cuộc thi Đình, gây biết bao xôn xao hay không?”

Từ Đình Sóc cau mày, tuy y không còn trong triều dã, nhưng không có nghĩa là y không quan tâm đến triều đình, huống hồ sự việc mười năm trước thật sự rất khó bề tưởng tượng, sao có thể quên cho được.

“Ta nhớ, trạng nguyên năm đó tên Giang Minh Hách, hẳn có tài văn chương hơn người, được thánh thượng khen ngợi, thậm chí còn có lời đồn thái hậu muốn gả trưởng công chúa cho hắn, nhưng nào ngờ Giang Minh Hách lại đột nhiên về quê, không bao lâu sau thì từ quan...”

Nói một lúc, y bỗng nhận ra gì đó, không khỏi trừng to mắt, chạy vội ra thẳng đến cửa, chỉ về hướng Thích Không rời đi: “Lẽ nào là y?”

An Thịnh Bình mỉm cười: “Không sai, nguyên quán của Giang Minh Hách chính là trấn Trường Lạc này, sau khi từ quan y đã về

đây, bất chấp sự phản đối của cha mẹ, bạn bè, xuống tóc xuất gia, trở thành một nhà sư giữa lúc huy hoàng nhất trong đời.”

“Nhưng....”, Từ Đình Sốc vẫn không hiểu, “Chuyện này thì liên quan gì đến vụ án nữ quý móc tim?”

“Ông có biết nữ quý kia tên họ là gì, lai lịch ra sao không?”

“Ta đã từng điều tra, trên hôn thư viết sinh thời nữ quý kia tên là Phương Ngọc Đình. Theo huyện chí ghi chép lại, ả là con gái duy nhất của ông Phương chủ tiệm tơ lụa thành Bắc, khi qua đời chỉ mới mười bảy tuổi, tự vẫn mà chết.”

An Thịnh Bình gật gù: “VẬY ông có biết, Giang Minh Hách này có quan hệ gì với Phương Ngọc Đình không?”

“Quan hệ? Ta chỉ nghe nói vị tiểu thư kia của nhà họ Phương bị kẻ bạc tình lừa gạt, đau thương phản hận nên nhất thời nghĩ quẩn, lẽ nào Giang Minh Hách chính là kẻ bạc tình đã lừa ả ta?”

An Thịnh Bình đứng dậy, đi đến bên cửa, đứng đối diện Từ Đình Sốc.

Y ngoảnh đầu nhìn cổng vòm Thích Không đi qua khi nãy, chân mày nhíu chặt lại, như đang bùi ngùi nói: “Phương Ngọc Đình và Giang Minh Hách, một người sinh ra trong gia đình thương lái, phú hộ nức tiếng ở trấn Trường Lạc, một người sinh ra trong dòng dõi thư hương, vừa có tài hoa vừa có danh vọng. Tự cổ tài hoa của văn nhân đã thích kết hợp với tài khí của phú nhân, nên cha mẹ của họ đã định sẵn hôn ước cho cả hai từ rất sớm. Vốn dĩ khi Giang Minh Hách được xướng tên trên bảng vàng cũng là ngày họ kết duyên trăm năm, nhưng nào ai ngờ, trong lúc y ở thành Lâm An, vị hôn thê ở quê nhà lại treo cổ tự vẫn. Nỗi đau ấy người đời đều hiểu được, nhưng không ngờ y lại vì chuyện này mà từ cả chức quan, còn xuất gia làm hòa thượng.”

Nghe y giải thích, Từ Đình Sóc bỗng thấy kính nể Thích Không kia, không phải tất cả mọi người đều có thể vứt bỏ tất thảy trong lúc công thành danh toại, vì nữ tử mình yêu mà bước vào cửa Phật.

Đêm dài đằng đẵng, dẹt bóng bên đèn, Thích Không có thể giống như pháp hiệu của mình, buông bỏ quá khứ, tất cả hóa hư không thật ư?

Tình yêu của y, thù hận của y, sự tự trách, bất lực và rối rắm của y, và cả vinh hoa phú quý của y chốn trần thế, có thật đều hóa thành mây khói thoáng qua, hóa thành một giấc mộng tiền kiếp? Không ai biết được mười năm qua y đã vượt qua như thế nào, cũng như không ai biết Phương Ngọc Đình kia chui từ mộ phần ra bằng cách nào vậy.

Thích Không cũng không hiểu, y cũng không muốn tìm hiểu. Trong quá khứ Phương Ngọc Đình là thê tử chưa qua cửa của y, cũng là mỹ nhân có tiếng tại trấn Trường Lạc này.

Nhưng chỉ có bản thân y biết, sở dĩ y đem lòng yêu nàng, không chỉ vì dung mạo của nàng, mà hơn hết là vì tài hoa và tu dưỡng của nàng. Nàng là nữ tử tài hoa nhất y từng gặp, tuy hứa hôn đã nhiều năm, nhưng số lần hai người gặp nhau không nhiều, chỉ vón vén bốn lần ít ỏi. Nhưng mỗi một lần y đều thấy vẻ phục trí tuệ và sắc đẹp của nữ tử này. Y có thể đứng trên điện Kim Loan khấu chiến với văn võ bá quan, nhưng lần đầu gặp nhau, đối diện với khuôn mặt tươi cười của Phương Ngọc Đình, cả một câu hoàn chinh y cũng không nói ra được.

Cũng chính bốn lần này đã thay đổi quỹ đạo cuộc đời y. Có lẽ, đây là duyên phận định sẵn của y.

Đồng thời cũng là kiếp số định sẵn của y.

“Nếu thế gian vẫn còn một người hiểu được Phương Ngọc Đình, người đó chắc chắn là Thích Không.” An Thịnh Bình nói, “Sau khi

Phượng Ngọc Đình mất, cha mẹ nàng đau khổ tột cùng, đã bỏ đi biệt xứ, không rõ đi đâu. Còn kẻ bạc tình đã làm tổn thương nàng, không ai biết thân phận thật sự của hắn, thậm chí người này có tồn tại thật hay không cũng là một câu đố. Cho nên...”

“Cho nên, Giang Minh Hách là người duy nhất ở trấn Trường Lạc biết được quá khứ của Phượng Ngọc Đình!” Từ Đình Sóc đã hiểu ý của y, bèn tiếp lời.

“Không sai!” An Thịnh Bình gật đầu, từ lâu y đã biết Từ Đình Sóc là một người thông minh. Nếu không có bộ óc thông minh, chỉ dựa vào võ nghệ y sẽ không được Thánh thượng khâm điển sắc phong danh hiệu “Kim Dao danh bổ”.

Thế nhưng, Giang Minh Hách đã bước vào cửa Phật không chịu hợp tác. Y không nói, người khác cũng không có lý do gì để ép buộc y, bây giờ manh mối này cũng đứt đoạn rồi.

Tính tình Từ Đình Sóc hơi nóng nảy, y chà xát hai bàn tay, chợt chỉ về hướng Thích Không rồi đi nói: “Nếu đã như vậy, công tử còn để y đi như thế sao? Có cần ta bắt y về không? Ta không tin y không chịu nói gì cả!”

“Bỏ đi,” An Thịnh Bình lắc đầu, lặng lẽ thở dài. “Y là người thế nào chẳng lẽ Từ đại nhân còn chưa nhận ra ư? Một người vì người mình yêu mà cả vinh hoa phú quý cũng có thể không màng đến, có thể làm trái cả lệnh của thánh thượng, có thể vứt bỏ cha mẹ bạn bè, há có thể khuất phục trước mặt ông và ta?”

“Vậy... vậy bây giờ phải làm sao? Đã bốn người rồi, nói không chừng sẽ còn người thứ năm, người thứ sáu!”

Nhìn điệu bộ sốt ruột của Từ Đình Sóc, An Thịnh Bình chợt bật cười. Y ngược lên nhìn ra bên ngoài mái hiên, mưa đã ngớt rồi, tuy không biết lúc nào mới tạnh hẳn, nhưng sau cơn mưa rồi trời sẽ lại sáng.

“Không sao, cho dù ta và ông không có cách, nhưng có một người chắc chắn sẽ tìm ra được chân tướng của sự việc này.”

“Công tử đang nói đến người nào?”

“Một vị cố nhân của ta, năm xưa chúng ta cùng bá Thái Học tiến sĩ Chân tiên sinh làm thầy. Y nhạy bén hơn người, luôn phát hiện những điểm người thường không nhìn thấy, vậy nên, nếu thế gian chỉ có một người phá giải được vụ án này, chắc chắn sẽ là y.”

Nghe An Thịnh Bình khẳng định như vậy, Từ Đình Sóc không khỏi tò mò. Năm xưa cùng An Thịnh Bình bá vị Chân Đức Tú tiên sinh kia làm thầy, xem ra người này cũng có chút lai lịch, không biết mình đã từng nghe nói qua hay chưa.

“Người công tử rốt cuộc là ai vậy?”

“Hắn là con trai của quan tiết độ Quảng Châu, Tổng Cung,” An Thịnh Bình vỗ tay sau lưng, mỉm cười, đúng lúc này cơn mưa bên ngoài cũng đã tạnh, những áng mây trên trời như bị nứt ra, dần dần xuất hiện đường viền sắc vàng, hiện ra chút ánh sáng le lói. Y ngược nhìn bầu trời, thản nhiên nói ra tên của người kia, “Tổng Từ.”

Trời vừa mưa xong, trên đường không nhiều người qua lại, các tiểu thương buôn bán ven đường thấy mưa đã tạnh cũng là lượt đi từ dưới mái hiên hoặc trong ngõ ra, bắt đầu bày biện gian hàng của mình.

Một chiếc xe ngựa chạy từ đầu ngõ vào, dừng lại trước cửa Vọng Nguyệt Lâu.

Nóc xe còn vương nước mưa, phu xe vẫn đang mặc áo tơi, cả con ngựa hồng kéo xe cũng ướt sũng trông thật nhếch nhác. Rèm cửa được nhẹ nhàng vén lên, bé gái trong khoảng bảy, tám tuổi mặc y phục màu hồng đào nhảy ra khỏi xe, bỗng chốc như tiếp thêm sức sống cho con phố dài này sau cơn mưa, vẽ nên một vệt sáng rực rỡ.

“Mẹ ơi, mưa tạnh rồi, không cần che ô đâu!”

Giọng bé gái em ái tứa tiếng chuông bạc, tươi cười như hoa vẩy tay về phía bên trong xe.

“Uyển Nhi, chớ nghịch ngợm!”

Lời nói tuy hơi nghiêm khắc, nhưng giọng nói lại dịu dàng như nước, không nghe được chút ý quở trách nào. Kế đó, một bàn tay ló ra từ sau tấm rèm xe, chỉ để lộ ba ngón tay. Tuy không tô vẽ gì, nhưng toát ra vẻ thướt tha khó tả.

Đợi rèm xe được vén lên, người phụ nữ khoảng ba mươi tuổi từ bên trong bước ra, phía trên là áo ngắn bằng gấm dệt chỉ vàng, bên dưới là váy dài lụa phi sắc vàng, quý phái mà không mất vẻ trang nhã. Mái tóc đen tuyền được vấn cao, búi thành kiểu vân kế, cài trâm vàng, trên mặt trâm vàng còn khảm hạt châu, tôn lên dung mạo hoa nhường nguyệt thẹn, đoan trang nhã nhặn của nàng.

“Mẹ ơi, nhanh lên nào, nghe nói bánh hạt sen Phù Dung của Vọng Nguyệt Lâu số lượng có hạn đấy, con sợ đến muộn sẽ không còn phần cho chúng ta!”

Cô bé tươi cười, ngay sau đó phu xe đem bàn đạp đến đặt cạnh xe ngựa rồi đưa tay dìu người phụ nữ xinh đẹp kia xuống xe.

“Không sao, hôm nay đổ mưa, không nhiều người ra phố, bánh hạt sen kia chắc vẫn còn, không thiếu phần con đâu!” Người phụ nữ mỉm cười dịu dàng, vuốt nhẹ sống mũi của con gái.

Tuy không cần che ô, nhưng dẫu sao cũng vừa mới mưa xong, mặt đất vẫn còn hơi trơn trượt, hai người dắt nhau đi về phía cửa chính của Vọng Nguyệt Lâu.

Bước lên bậc thềm, vừa định đi vào thì đúng lúc một thanh niên áo xanh từ bên trong đi ra, chạm mặt họ.

Hai mẹ con vội tránh sang bên cạnh, nào ngờ thanh niên kia lại nhanh hơn họ một bước, nghiêng người đứng nép bên cửa.

“Mời.” Tuy y chỉ thốt ra một chữ, nhưng giọng nói trong trẻo kia đầy nho nhã, bé gái được gọi là Uyển Nhi không khỏi ngước lên nhìn y chăm chú.

Y ước chừng hai mươi tuổi, rất cao ráo, dáng người hơi gầy, không vạm vỡ như đàn ông thông thường, khuôn mặt toát ra vẻ lạnh lợi, không cứng nhắc như những người cùng trang lứa.

“Đa tạ công tử.”

Phu nhân kia nói câu cảm tạ rồi dắt con gái đi vào tiệm. Đợi họ vào trong rồi, thanh niên áo xanh mới ra khỏi cửa, y vốn định che ô nhưng khi ngước lên nhìn trời mới thấy mưa đã tạnh. “Ông chủ, cho một cân bánh hạt sen Phù Dung!”

“Ôi chao, vị tiểu thư đây đến muộn mất rồi!”

Ông chủ đứng sau quầy để hai hàng rìa mép, trông rất tinh ranh, cộng thêm việc thường xuyên giao thiệp với thực khách, khi nói chuyện khuôn mặt luôn thấp thoáng nét cười.

Uyển Nhi nhíu mày: “Ý ông là sao?”

Ông chủ mỉm cười bước ra khỏi quầy, chỉ về phía cửa chính: “Mong tiểu thư thứ lỗi, hai cân bánh hạt sen Phù Dung cuối cùng vừa bị người khác mua mất.”

“Hai cân cuối cùng!” Uyển Nhi bĩu môi, ngoảnh đầu than vãn với mẹ mình, “Mẹ ơi, chắc chắn là người lúc nãy rồi, sao y lại có thể như vậy chứ! Mua một cân còn không đủ, lấy cả hai cân, chẳng có quy củ gì cả! Con, con đi tìm hắn!” Nói đoạn, bất chấp sự ngăn cản, cô bé hất tay mẹ mình chạy về phía cửa.

Ra đến cửa dáo dác nhìn quanh, thấy thanh niên áo xanh đã đi được một quãng khá xa. Nhưng lúc này lại có thêm một người hầu mặc quần áo vải thô đi bên cạnh y, người hầu kia dắt theo một con lừa lông bóng lưỡng trông rất hăng hái. Thanh niên vừa cười nói vui vẻ với người hầu vừa thả bước tiến về phía trước.

“Này!”

Uyển Nhi lớn tiếng gọi với theo bóng lưng y, thanh niên ngoảnh lại nhìn cô bé.

Vốn chỉ là một cái liếc mắt vô tình, nhưng trong mắt y thấp thoáng nét cười, kèm theo làn mưa bụi còn chưa tan hết, nụ cười như thi như họa đọng lại trên con đường đá xanh tràn ngập hương bùn đất, Uyển Nhi nhìn đến ngơ ngẩn, quên sạch những lời đang định giáo huấn y ban nãy.

Thanh niên thấy cô bé không nói gì, ngỡ rằng cô bé nhận lầm người hoặc mình hiểu sai ý, nhoẻn miệng cười rồi xoay người tiếp tục bước đi.

Uyển Nhi nhìn theo đến khi bóng lưng của y khuất dạng nơi cuối đường, cô bé cắn môi, khẽ giậm chân rồi quay trở vào cửa tiệm. “Mẹ ơi, không mua được bánh hạt sen Phù Dung, chúng ta mua một cân bánh kim sa Bạch Ngọc đi!”

Tại một căn nhà dân trong nội thành Nam Thành.

Vừa mới đổ mưa, sắc trời vẫn còn khá âm u, trên đường toàn là bùn lầy lội. Không khí thoang thoang mùi bùn đất, chốc chốc vẫn có nước rơi từ trên mái nhà xuống.

Tuy là nội thành, song do gần cổng thành nên người sinh sống tại đây đa số là hộ nhà nông có sản nghiệp bên ngoài thành.

Bên ngoài hàng rào tre đã vây kín người. Với những thôn dân này mà nói, cuộc sống hằng ngày chỉ có ra ruộng làm nông, về nhà nấu cơm, mặt trời lên ra đồng, mặt trời lặn nghỉ ngơi, một đời trôi qua vô cùng bình lặng.

Nhưng hôm nay, sự bình lặng nhỏ nhoi này đã bị phá vỡ. “Chuyện gì vậy, tôi nghe nói có người chết à?”

“Đúng vậy, người chết là con gái nhà ông Lý đấy!”

“Hả? Cô gái đó mới mười sáu tuổi, hình như tháng sau sẽ xuất giá không phải sao?”

“Thì đó, tuổi còn trẻ măng thế mà.”

“Sao lại chết vậy?”

“Không rõ nữa, nhưng quan phủ cũng đến rồi, e là không phải chết một cách bình thường...”

Trong lúc họ nói chuyện, một tốp sai nha đi đến, tách đám đông đang vây xem ra hai bên, hộ tống một ông lão tóc bạc xách theo chiếc rương gỗ, đeo bao tay dài đi vào trong sân.

Không ồn ào như bên ngoài, bên trong căn nhà là một cảnh tượng hoàn toàn khác.

Đôi vợ chồng già đứng trước cửa ôm nhau khóc nức nở, hai người ăn mặc đơn sơ, chắc vừa mới dầm mưa nên quần áo đều ướt đầm.

Một người mặc quan phục trong khoảng năm mươi tuổi cung kính đứng sau lưng một người đàn ông trung niên mặc áo màu đất đang khom người không biết kiểm tra cái gì.

Viên quan kia họ Đường, tên chỉ đọc một chữ Tùng, chính là huyện lệnh của trấn Trường Lạc.

Người đàn ông trước mặt ông ta đưa lưng về phía mọi người, tuy không thấy rõ dung mạo, nhưng thân hình vạm vỡ, trên người còn toát ra phong thái không giận mà vẫn có uy, dù đang mặc thường phục, nhưng vẫn khiến người khác không dám đến gần.

“Từ đại nhân, ngỗ tác đến rồi.”

“Được, dẫn ông ta qua đây đi.”

Nói xong, người nọ mới quay đầu lại, không ngờ lại là Từ Đình Sóc chứ không phải ai khác. Hôm nay y nhận lời nhờ cậy của An Thịnh Bình đến cổng thành đón vị cố nhân kia của An công tử. Thế nhưng chưa đón được người đã gặp phải một vụ án mạng.

Y vừa tránh sang một bên, ông lão xách chiếc rương gỗ nhanh chân bước lên, trước tiên cung kính hành lễ với y rồi mới đi xem xét thi thể cô gái đang nằm trên mặt đất.

Cô gái kia mười sáu, mười bảy tuổi, dung mạo xinh xắn, thi thể vẫn chưa co cứng, hẳn là vừa chết chưa bao lâu. Y phục của nàng xốc xếch, tóc tai rối bù, đặc biệt nửa người trên gần như lỏa lồ, cả dây buộc yếm cũng đã đứt.

Trên cổ có vết bầm màu đỏ rất rõ rệt, suy đoán sơ bộ đây hẳn là vết thương trí mạng, nàng bị người khác siết cổ đến chết.

Ngỗ tác nhận được lệnh, ngồi xổm xuống, bắt đầu khám nghiệm thi thể.

Khi ông ta vén váy của nàng lên, đôi vợ chồng đứng ở cửa nhìn thấy con gái đã chết rồi còn phải chịu nhục nhã như vậy lại càng khóc thảm thiết hơn.

Từ Đình Sóc cau mày, tuy y một thân một mình, không con không cái, nhưng vẫn có thể hiểu được tâm trạng người đầu bạc tiễn kẻ đầu xanh. Có chút không đành lòng xua tay ra hiệu cho quan sai

mời đôi vợ chồng già kia ra khỏi phòng. Sau đó y đứng ngay trước cửa, hi vọng có thể che khuất tầm nhìn của hai người, để họ không phải nhìn cảnh tượng đau lòng này thêm nữa.

Ước chừng nửa nén hương trôi qua, ngỗ tác đã khám nghiệm xong, tháo bao tay, thu dọn dụng cụ, đi ra cửa báo cáo với hai vị quan trên.

“Thưa đại nhân, cô gái này bị người khác dùng tay bóp cổ đến chết, khi còn sống từng giằng co với kẻ khác nên may mắn giữ được sự trong sạch.”

Đường huyện lệnh đứng bên cạnh hơi gắt gỏng: “Những điều này dù ông không nói chúng ta cũng nhìn ra được, có thể nói những thứ chúng ta chưa thể nhìn ra được không?”

“Chuyện này.”

Ngỗ tác á khẩu, công việc của ông ta chỉ là khám nghiệm thi thể, những gì nên nói ông ta đều đã nói rồi, còn có gì để ông ta nói nữa đây? Dù huyện thái gia muốn lập công trước mặt vị quan lớn đến từ kinh thành này, cũng đâu cần đem mình ra chặt chém!

Từ Đình Sóc biết ngỗ tác có điều khó xử, không quở trách ông ta, chỉ hỏi: “Ông hãy nói xem, cô gái này bị hại vào khoảng thời gian nào?”

“Dạ thưa đại nhân, thi thể nạn nhân vẫn chưa xuất hiện tình trạng co cứng, cũng không có vết hoen tử thi, chắc vừa chết chưa bao lâu, nhiều nhất không quá một canh giờ.”

“Nếu vậy,” Từ Đình Sóc ngoái đầu nhìn cha mẹ của nạn nhân, dù không đành lòng, nhưng để nhanh chóng phá án, lấy lại công đạo cho người đã khuất, cũng đành đang tâm hỏi. “Tuy hai vị vắng nhà, nhưng liệu có biết hôm nay có người nào từng ghé qua trong lúc hai vị ra ngoài hay không?”

Người phụ nữ kia đau buồn không thốt nên lời, cha của nạn nhân đáp: “Nghe lỗi xóm nói, Hoàng Vô Lại kia từng ghé qua nhà lão.”

“Hoàng Vô Lại?”

Thấy y thắc mắc, sai nha đứng hầu bên cạnh vội đứng ra giải thích: “Đại nhân có điều không biết, Hoàng Vô Lại tên thật là Hoàng Tam Xuyên, là tên lưu manh vô lại khét tiếng của trấn Trường Lạc này, thường ngày kiếm sống nhờ việc cho vay lãi cao và thu phí bảo hộ, hoành hành ngang ngược đã nhiều năm, không ai dám dây vào gã.”

“Đã là lưu manh vô lại, không có người nào quản ư?”

“Chuyện này.”

Sai nha kia biết mình đã lỡ lời, vội cúi đầu lùi sang một bên. Huyện lệnh vội vàng tránh nặng tìm nhẹ: “Như vậy xem ra tám phần là do tên Hoàng Vô Lại này gây ra rồi! Đang yên đang lành, gã chạy đến nhà lão làm gì? Lẽ nào, các người cũng nợ tiền gã?”

Đôi vợ chồng nhìn nhau, nước mắt lại chực trào.

“Phải,” ông lão kia đáp, “lão có nợ gã một khoản tiền, định vay để buôn bán nhỏ nhưng nào ngờ lại thua lỗ, cả tiền vốn cùng mất sạch! Vốn dĩ tháng sau là Tiểu Liên sẽ xuất giá, sau khi gả con bé đi, lão sẽ có thể dùng tiền sính lễ để trả món nợ này, nhưng, nhưng nào ai ngờ...”

Còn chưa dứt lời, Đường huyện lệnh đã thấy sốt sắng. Thật ra bình thường ông ta chẳng hề tích cực đến thế, nhưng hôm nay muốn chứng tỏ bản thân trước mặt Từ Đình Sóc, phải làm ra vẻ hăng hái: “Người đâu! Tức tức bắt Hoàng Vô Lại kia đến đây, bản quan phải đích thân thẩm vấn gã!”

“Vâng, đại nhân!”

“Các người nói khi còn sống nạn nhân đã định xong hôn sự, tháng sau sẽ xuất giá?” Khác với Đường huyện lệnh, Từ Đình Sốc lại bắt được một trọng điểm khác trong lời ông lão nói, “Nếu đã như vậy, vị con rể tương lai này của hai vị có khả năng đến nhà thăm hỏi hay không?”

“Chuyện này.”

Cha mẹ của nạn nhân đưa mắt nhìn nhau, người phụ nữ kia nhỏ giọng làm bầm: “Chắc là không đâu, Triệu tiên sinh không phải người không giữ phép tắc như thế.”

“Sao lại nói vậy?”

Từ Đình Sốc không hiểu, tò mò nêu ra câu hỏi. Chắc do giọng y hơi lớn, người phụ nữ kia hốt hoảng cúi gằm mặt không dám nói thêm gì nữa.

Ông lão kia vội gật đầu mong Từ Đình Sốc bỏ qua cho, giải thích: “Dạ thưa đại nhân, con rể tương lai của lão là một tiên sinh dạy học, trước đây từng có qua một đời vợ, năm ngoài thê tử của y ngã bệnh qua đời. Vợ chồng lão thấy bình thường y tri thư đạt lý, là người đáng để phó thác, nên mới chấp nhận mối hôn sự này, đồng ý gả con gái cho y.”

Từ Đình Sốc gật đầu. Theo ý của ông lão, Triệu tiên sinh là người tuân thủ lễ nghĩa, trước khi thành thân sẽ không tự ý đến nhà vị hôn thê thăm viếng. Nhưng theo những gì đôi vợ chồng già này nói, ngoài nợ tiền Hoàng Vô Lại ra họ không có kẻ thù nào khác đáng nói. Còn cô gái chưa xuất giá Tiểu Liên này, ngoài vị hôn phu của nàng ra, mạng lưới quan hệ rất đơn giản, không có kẻ thù nào khác. Xem ra cũng cần phải hỏi chuyện vị Triệu tiên sinh này đôi chút. Hơn nữa bất luận thế nào, Tiểu Liên đã gặp chuyện chẳng lành, về tình về lý đều phải thông báo cho vị hôn phu của nàng biết.

“Bất luận thế nào, vẫn nên mời vị Triệu tiên sinh kia đến hỏi chuyện chút đi.” Từ Đình Sốc quay sang nói với Đường huyện lệnh, “Người đã mất rồi, cũng cần có lời giải thích.”

Đường Tùng vội cúi người nhận lệnh: “Vâng vâng, đại nhân nói phải!”

Thế là, Triệu tiên sinh kia và Hoàng Vô Lại lần lượt được dẫn vào căn nhà nhỏ vừa xảy ra án mạng này.

Hoàng Vô Lại năm nay ba mươi bốn tuổi, là người không chăm chút ngoại hình, lời thô lếch thếch, trông già hơn tuổi thật rất nhiều. Đúng như tên gọi của gã, vừa nhìn đã biết là kẻ lưu manh vô lại, bị bổ khoái bắt đến đây mà vẫn mang điệu bộ ngả ngớn, bất cần.

Còn Triệu tiên sinh trông khoảng hai mươi lăm, hai mươi sáu, tướng mạo đoan chính, ngay thẳng chính trực, rất ra dáng người đọc sách.

Cha mẹ của nạn nhân gần như đã khẳng định con gái nhà mình chết trong tay Hoàng Vô Lại, vừa thấy gã đã lao đến vừa đánh vừa khóc, đòi hấn phải đền mạng. Song Hoàng Vô Lại dường như chẳng hiểu họ đang nói gì, tức tối đẩy ông Lý ngã lăn ra đất.

Huyện thái gia nổi trận lôi đình, chỉ thẳng vào mặt Hoàng Vô Lại mắng: “Ở trước mặt bản quan mà cũng dám đánh người, đã hành hung người khác người lại còn vênh váo!”

“Phản rồi phản rồi! Có còn vương pháp nữa không hả!”

Hoàng Vô Lại cười với vẻ khinh miệt, ngả ngớn nói: “Tiểu nhân không được học hành, chỉ biết thiếu nợ trả tiền là chuyện thiên kinh địa nghĩa. Lão già này không trả tiền lại còn đánh người, lẽ nào tiểu nhân không được trả đòn ư?”

“Người, người...”

Đường huyện lệnh hít thở không thông, suýt bị Hoàng Vô Lại chọc cho ngất xỉu vì tức giận, may nhờ có sai nha phía sau đó lấy mới đứng được vững.

Từ Đình Sóc không lên tiếng, chỉ vào trong nhà, cho người dẫn Hoàng Vô Lại và Triệu tiên sinh vào xem thi thể.

Hai người theo quan sai vào trong, nhìn thấy Lý Tiểu Liên đã chết nhiều canh giờ đang nằm yên trên mặt đất.

Hoàng Vô Lại nhíu mày, hít một hơi thật sâu, vỗ trán mình với vẻ không dám tin: “Chuyện gì thế này! Hôm nay lúc tiểu nhân đến nàng ta vẫn còn yên ổn mà, chỉ nói bị cảm nhiễm phong hàn, không khỏe trong người, sao mới đó đã chết rồi?”

Triệu tiên sinh hình như rất sợ nhìn thấy người chết, sắc mặt trắng bệch, chân mày nhíu chặt, hoảng hốt dùng tay áo che khuất tầm mắt, chỉ nhìn một cái rồi vội lùi sang một bên. Đến khi nghe những lời Hoàng Vô Lại nói, Triệu tiên sinh mới túm vạt áo của gã, nước mắt lưng tròng nói: “Hay cho Hoàng Vô Lại nhà người! Chắc chắn là hôm nay người đến đòi nợ, thấy cô nương Tiểu Liên ở nhà một mình nên nảy sinh ý đồ xấu, cưỡng gian không thành bèn giết nàng ấy, đúng không?”

Triệu tiên sinh là người đọc sách, sao có thể là đối thủ của Hoàng Vô Lại; đối phương hất tay y ra, đẩy mạnh một cái y đã giật lùi về sau mấy bước, phải tựa lên cánh cửa mới miễn cưỡng không bị ngã.

“Nhà người ăn nói hàm hồ gì đấy! Hoàng Tam Xuyên ta là người như thế sao! Đúng là làm ơn mắc oán, ta thấy nàng ta bị bệnh còn nói sẽ thư thả thêm vài ngày, bảo nàng ta chuyển lời đến cha mẹ mình dùng tiền để nàng ta khám bệnh trước, thế mà bây giờ lại đổ vấy lên người ta!” Nói đoạn, gã bất chấp việc bản thân đang bị cả đám quan sai bao vây, đẩy đám người ra, sải bước ra ngoài.

Gã bỏ đi như thế càng chứng tỏ có tật giật mình, các bồ khoái nhanh chóng tiến lên bao vây, muốn bắt gã lại.

Hoàng Vô Lại này ngày thường vốn là một tên ác bá, cũng có chút sức mạnh, chẳng mấy chốc đã đánh cho bốn, năm nha dịch đang bao vây mình ngã lăn ra đất, thêm một cú quật qua vai, ném người xuống trước mặt bồ khoái, trợn mắt dữ tợn chạy ra cổng.

Đường Tùng sợ hãi vừa gào thét vừa tránh về phía sau, sợ mình bị đá thương.

Từ Đình Sốc đứng ngay cổng, thấy gã lao đến không tránh né mà còn chấp tay sau lưng đẩy về thản nhiên.

“Tránh ra!”

Hoàng Vô Lại không hề biết người trước mặt có chức quan lớn hơn cả huyện thái gia, chỉ xem y là chân sai vặt của tên huyện lệnh vô dụng này nên cũng chẳng khách sáo, vung nắm đấm lao đến.

“Đại nhân cẩn thận!”

Hôm nay Từ Đình Sốc ra ngoài không dẫn theo tùy tùng, bên cạnh đều là người của huyện lệnh, nên chẳng hề trung thành với y. Lúc này họ chỉ toàn tâm toàn ý bảo vệ đại nhân nhà mình, nào có ai lo cho y. Khi họ phát hiện Hoàng Vô Lại đang xông thẳng về phía Từ Đình Sốc bị bỏ lại một mình thì đã quá muộn màng. Ngoài hét lớn vài tiếng, không ai có thể lao qua giúp đỡ.

Khi nắm đấm kia sắp chạm vào Từ Đình Sốc, y nhẹ nhàng lách người sang trái đã dễ dàng tránh được nắm đấm kia, tiếp đó tay phải tóm lấy cổ tay Hoàng Vô Lại bằng tốc độ sét đánh không kịp bưng tai. Gã giật mình, Từ Đình Sốc gạt chân, gã ngã lăn ra đất. Gã muốn đứng dậy nhưng Từ Đình Sốc kéo cổ tay một cái thật mạnh. Tiếng “răng rắc” vang lên, cổ tay của Hoàng Vô Lại đã trật khớp, đau đến mức gã phải cắn chặt môi mình mới không thét ra tiếng.

Tất cả những người có mặt đều phải trở mắt trước sự xoay chuyển bất ngờ này.

Nhìn sang Từ Đình Sóc lần nữa thì thấy y đã đứng thẳng người, chắp tay sau lưng như thể vừa rồi chẳng hề có gì xảy ra.

Đám đông kinh ngạc toát mồ hôi lạnh, nghĩ bụng: Danh hiệu “Kim Dao danh bổ” này quả thật không phải hư danh. Thân thủ ghê gớm như thế, thảo nào mặc thường phục một thân một mình ra ngoài mà chẳng mang theo một thị vệ nào.

“Còn không nhanh, nhanh bắt tên ác đồ kia lại cho ta!” Một lúc lâu sau Đường huyện lệnh mới lấy lại tinh thần, được nhiều người dìu đỡ, chỉ vào Hoàng Vô Lại hét lớn.

“Vâng!”

Các sai nha nghe lệnh vội tiến đến kéo Hoàng Vô Lại lúc này đã bị thương, không còn khả năng phản kháng dậy, tức tốc xích gần lại, áp giải về nha môn.

“Đợi đã,” Từ Đình Sóc đột nhiên đưa tay lên. “Mạng người quan trọng, gã còn chưa nhận tội sao có thể kết luận một cách dễ dàng như vậy được?”

“Đại nhân, ngài nhìn dáng vẻ hung thần ác bá của gã mà xem, không phải gã thì còn ai! Hơn nữa, mới vừa rồi gã còn sợ tội định bỏ trốn không phải sao, đây là chứng cứ tốt nhất rồi còn gì?”

“Nhảm nhí” Hoàng Vô Lại cắt ngang lời Đường huyện lệnh, lớn tiếng nói, “Ông đây đi ngay ngồi thẳng! Ta nói không giết người thì tức là không giết người, các người muốn đổ oan cho ta, để ta làm con dê gánh tội thì có!”

“Người, người xấc xược!”

“Xác cái đồ chó má nhà người!”

“Người...”

Trong lúc Hoàng Vô Lại và Đường huyện lệnh mỗi người một câu mắng chửi nhau, bên ngoài bỗng có tiếng xôn xao.

Chưa đợi cho người ra kiểm tra đã có một thanh niên khoảng độ hai mươi từ bên ngoài xông vào.

Vừa vào cửa y đã nhìn dáo dác như đang tìm kiếm gì đó, nét mặt vô cùng lo lắng, khi y nhìn thấy thi thể của Lý Tiểu Liên ở trong nhà liền điếng người.

Hai bàn tay y siết chặt, lao vào quỳ xuống bên cạnh thi thể kia.
“Em Liên, em Liên...”

Y nhẹ giọng gọi tên của nạn nhân, bàn tay run run đưa ra muốn chạm lên khuôn mặt nàng, nhưng khi sắp chạm vào lại run rẩy thu tay về. “Em Liên, ta có lỗi với nàng!”

Y hét lớn, đột nhiên đâm xuống nền đất, bật khóc thảm thiết. Từ Đình Sóc nhú mày, sự việc có vẻ ngày càng phức tạp rồi. Đường huyện lệnh đưa mắt ra hiệu cho người bên cạnh, các sai nha lập tức hiểu ý áp giải Hoàng Vô Lại ra ngoài.

“Oan uổng quá! Vu oan giá họa kìa!”

Hoàng Vô Lại phát huy bản chất vô lại của gã, gân cổ lớn tiếng gào thét.

Đám đông đang vây kín bên ngoài căn nhà chẳng bị điếc, đương nhiên sẽ nghe thấy lời gã nói.

Nhưng chữ quan có hai cái miệng, ai dám nói gì đây? Huống hồ gã vốn đã có hiềm nghi, chẳng ai khờ khạo lên tiếng bất bình cho

tên vô lại này cả.

Thế nhưng, vẫn có người khờ khạo thế đấy.

“Ôi chao, công tử nghe kìa, giữa thanh thiên bạch nhật sao lại có chuyện xem mạng người như cỏ rác thế này?”

“A Lạc, chuyện của người ta người chớ lo, lo bản thân cho tốt là được, lo không khéo lại rước họa vào thân đấy.”

Tiếng nói chuyện của hai người nọ không lớn, một trong số đó giọng non nớt, nghe lơ lớ giọng Phúc Kiến, dường như là một thiếu niên.

Người còn lại giọng trong trẻo, nghe có cảm giác khá dễ chịu. Nhưng lời y nói đầy bóng gió mĩa mai, nghe giống như đang khuyên người khác nhưng ngấm kỹ rõ ràng là đang mắng người mới đúng.

Hơn nữa, người y mắng không phải ai khác mà chính là những quan sai và lão gia hưởng bổng lộc triều đình ở trong nhà.

Chân mày Từ Đình Sóc nhíu chặt hơn, lần theo âm thanh bước ra khỏi nhà, nhìn thấy một thiếu niên tóc vấn cao, dắt một con lừa trong tay đang nói chuyện với thanh niên áo xanh tóc búi, một tay cầm ô một tay cầm gói giấy dầu.

Thanh niên kia có dung mạo thanh tú, đường mày khéo miệng như thấp thoáng nét cười, trông giống bầu trời trong vắt sau cơn mưa, toát ra vẻ tự tin và phóng khoáng mà người khác không thể phớt lờ.

Nhưng không hiểu tại sao Từ Đình Sóc lại thấy nụ cười này có chút nhức mắt.

“Các vị, vụ án chưa điều tra rõ ràng, kẻ hèn này xin đứng đây bảo đảm, chúng ta sẽ không đổ oan cho người tốt, càng không bỏ qua

cho kẻ hành hung”

“Lạ thật, việc này đáng ra phải do huyện lệnh phụ trách chứ nhỉ?” Thiếu niên kia cười hì hì, trông như nhỏ giọng lắm lắm nhưng trên thực tế lại nhích người đến gần thanh niên áo xanh khẽ nói, “Công tử, chức quan của người này lớn hơn cả huyện lệnh sao?”

Thanh niên quan sát Từ Đình Sóc từ trên xuống dưới rồi nói: “Chắc là vậy.”

“Nhưng y mặc thường phục, sao cậu nhìn ra được y cũng là quan vậy?” Nghe hai người nói chuyện, đám đông xung quanh không khỏi tò mò, có người không nhịn được mở lời hỏi.

“Nhìn xem, tuy rằng y mặc thường phục, nhưng bên dưới áo bào lại đi ủng quan. Hơn nữa...”, thanh niên mỉm cười giải thích, “cả huyện lệnh đại nhân cũng cung kính lễ phép với y, chức quan của y hiển nhiên phải tương đối cao.”

“Quan lớn hơn cả huyện lệnh? Đâu thể nào! Thôn Trường Lạc chúng ta làm gì có quan nào lớn hơn Đường huyện lệnh nữa!”

Thanh niên mỉm cười, đột nhiên quay sang nhìn thẳng về phía Từ Đình Sóc nói: “Nếu ta đoán không nhầm, vị này chắc là Kim Dao danh bổ được kinh thành cử đến, Từ Đình Sóc đại nhân.”

Nghe y nói vậy, mọi người bắt đầu xôn xao. Họ đã nghe nói từ lâu rằng đường kim thánh thượng cực kỳ xem trọng vụ án “ma nữ móc tim”, nhưng vị đại nhân được cho là đến từ kinh thành này họ chưa gặp bao giờ, chỉ nghe nói đến danh hiệu, sao có thể nhận ra cho được?

“Có nghe nói qua về người này, bảo là bên trên cử xuống điều tra vụ án ma nữ kia! Nhưng làm sao cậu khẳng định đó là y?”

“Vị đại ca này đừng nghi ngờ, công tử nhà ta nhìn người chuẩn lắm đấy!” Người hầu kia nở nụ cười đắc chí nói, “Công tử đã nói phải thì chắc chắn là phải!”

“Ồ?”

Từ Đình Sóc không nổi giận, thông dong đi đến trước mặt thanh niên kia, đứng cách nhau dãy hàng rào nhìn thẳng về phía y.

Thanh niên này tuy gầy gò nhưng dáng người khá cao, cộng thêm bờ vai rộng, đứng nhìn thẳng vào nhau nhưng khí thế không hề kém cạnh Từ Đình Sóc.

“Vậy mời vị công tử đây nói thử xem, cậu làm thế nào nhìn ra được thân phận của bốn quan?”

Hai chữ “bốn quan” được thốt ra xem như đã ngầm thừa nhận suy đoán của y.

Đám đông xung quanh thấy vậy vội giữ im lặng, không dám ồn ào thêm nữa.

Thanh niên khẽ vái chào xong mới cung kính nói: “Hổ khẩu bên tay phải của đại nhân có vết thương cũ, hẳn là do nhiều năm dùng đao gây ra, hơn nữa ta để ý thấy ngài nhiều lần chống tay lên thắt lưng trái, có vẻ như muốn đặt tay lên thanh đao trong vô thức nhưng hôm nay lại không đeo bên người nên đành đặt lên thắt lưng. Thử hỏi có ai bình thường quen dùng đao, gần đây đã đến thôn Trường Lạc, chức quan lại có thể khiến cho huyện lệnh đại nhân cũng phải khép nép cung kính kia chứ? Dựa theo đó suy đoán ra đây ắt hẳn là Từ đại nhân được thánh thượng khâm điểm cử đến thôn Trường Lạc này để điều tra vụ án rồi.”

Nghe y nói vậy, Từ Đình Sóc mới nhận ra bản thân quả thật có thói quen nắm lấy cán đao trong lúc nghỉ ngơi, nhưng hôm nay ra

ngoài với mục đích đón tiếp khách phương xa, không mặc quan phục, cũng không đeo theo đao để tránh gây chú ý quá mức.

Y cẩn thận trăm bề thế nhưng vẫn bỏ sót đôi ủng quan bình thường hay mang.

Không ngờ chính những chi tiết nhỏ này đã tiết lộ thân phận của y.

“Xác lão!”

Lúc này Đường huyện lệnh cũng theo ra ngoài, vừa ra tới đã nghe thấy lời y nói, lập tức nổi giận dùng chủy thủ chỉ vào thanh niên nói: “Điều nhân từ đâu đến! Sao dám ăn nói với đại nhân như vậy!”

“Không sao,” Từ Đình Sóc cũng đang muốn tìm cơ hội tự giới thiệu mình với người dân thôn Trường Lạc, bèn ôm quyền hành lễ với đám đông đang vây quanh ngoài sân, “Các vị hương thân, bốn quan Từ Đình Sóc phụng lệnh thánh thượng đến điều tra vụ án giết người liên hoàn xảy ra tại thôn Trường Lạc dạo gần đây! Hôm nay tình cờ có việc ngang qua đây, không ngờ lại gặp phải vụ án mạng như thế này. Có câu vụ án bất kể lớn hay nhỏ, mạng người là trên hết, các vị đều là hàng xóm láng giềng sống gần đây, không biết liệu có thể cung cấp chút ít manh mối, tiện cho chúng ta nhanh chóng tìm ra hung thủ, đòi lại công bằng cho cô nương nhà họ Lý hay chăng?”

Không ngờ y vừa dứt lời, chưa kịp có người trả lời, người hầu đứng cạnh thanh niên kia đã lại bật cười nói: “Đại nhân, ngài hỏi họ chi bằng hỏi công tử nhà ta, nếu ngài có thể cho công tử vào trong xem thử, Lý tiểu thư kia sẽ tự nói cho ngài biết hung thủ là kẻ nào ngay!”

Đến đây thì Từ Đình Sóc hơi khó chịu thật rồi, thiếu niên này vẫn chưa nắm rõ tình hình ư? Lý Tiểu Liên kia đã chết rồi, sao có thể hỏi

nàng cho được! Nếu người chết có thể nói chuyện thì còn cần điều tra gì nữa!

Khi y chuẩn bị nổi nóng thì ngỗ tác phụ trách khám nghiệm thi thể khi nãy xách rương đi ra. Ngỗ tác nhìn thấy ngay đôi chủ tớ đang đứng bên ngoài hàng rào kia, cũng nghe thấy toàn bộ những lời họ vừa nói.

Khi nãy Đường huyện lệnh còn trách móc tay nghề khám nghiệm của mình, hại mình khó xử trước mặt vị quan lớn đến từ kinh thành kia, bây giờ thật may, nếu thanh niên kia ngông cuồng như thế, chỉ bằng để y vào trong xem thử, đồng thời cho mọi người biết việc khám nghiệm thi thể không phải người nào cũng làm được!

Nghĩ vậy ngỗ tác bèn tiến đến nói nhỏ vào tai Đường huyện lệnh: “Đại nhân, theo tiểu nhân thấy cứ để cho vị công tử này vào khám nghiệm một phen. Bây giờ tên Hoàng Vô Lại luôn miệng nói mình bị oan, người dân đều đã nghe thấy. Một là thanh niên này không thân phận nhà quan, dẫu kết quả khám nghiệm ra sao cũng không tổn hại gì đến chúng ta; hai là có thể ngăn miệng lưỡi thiên hạ, tránh được lời ra tiếng vào.”

Đường huyện lệnh cũng không muốn mang tiếng “xem mạng người như cỏ rác” ở trước mặt Từ Đình Sóc, bèn gật đầu đồng ý với đề nghị của ngỗ tác.

“Vị công tử đây, nếu ngài có bản lĩnh thật thì đừng ngại vào trong xem thử, có thể giúp chúng ta nhanh chóng phá án!”

Tuổi của ông ta lớn hơn thanh niên kia không ít hơn hai con giáp, thế nhưng ông ta lại dùng ngôi xưng “ngài”, hiển nhiên có ý mỉa mai. Cộng thêm lời ông ta nói tuy rất lễ độ nhưng giọng điệu không hề tốt, ai nghe cũng nhận ra ý khiêu khích trong lời nói của ông ta.

Ấy thế mà thanh niên và người hầu bên cạnh y có vẻ như nghe không hiểu, lại nghe theo lời ông ta chuẩn bị cất bước vào trong.

Thanh niên kia khẽ gật đầu, đưa gói giấy dầu trong tay mình cho người hầu rồi kề tai cậu ta nhỏ giọng dặn dò vài câu. Kế tiếp y nhấc vạt áo, tách đám đông ra, mở cửa hàng rào đi vào trong mảnh sân đầy quan sai đang đứng.

Ngỗ tác thấy y bước vào sân cũng rất kinh ngạc. Sở dĩ khi nãy nói ra những lời kia chỉ đơn thuần muốn trêu tức y, không ngờ thanh niên này lại bạo gan như vậy thật! Ngỗ tác vội đặt rương gỗ trong tay xuống, tiến lên vài bước hành lễ với Từ Đình Sóc: “Đại nhân, nếu vị cao nhân đây bằng lòng giúp đỡ, mong đại nhân hãy cho phép!”

Mới vừa rồi còn gọi y là công tử, giờ đã cố ý sửa thành cao nhân, ẩn ý bên trong không cần nói cũng biết.

“Ông nói hấn sao?” Từ Đình Sóc chưa trả lời, Đường huyện lệnh đã bấu môi xem thường trước, “Một người dân bình thường thì có được bản lĩnh gì!”

“Từ đại nhân,” thanh niên kia hoàn toàn không màng đến sự xem thường của ngỗ tác và huyện lệnh, nhìn thẳng vào Từ Đình Sóc, mỉm cười cúi người vái chào y một cách cung kính và nói, “Văn sinh bất tài không có bản lĩnh gì, nhưng vẫn mong ngài cho phép ta xem qua thi thể để tiện cho việc đòi lại công bằng cho nạn nhân.”

Từ Đình Sóc nhìn vào mắt người thanh niên, trong đôi mắt ấy chứa đựng sự tự tin và thông thái, y chợt cảm thấy có vẻ như thanh niên này không phải đang khoác lác.

“Người đâu!”

“Có.”

“Mời vị công tử này vào trong, bốn quan phải xem thử y nói chuyện với người chết như thế nào!”

Thanh niên không hề lo sợ, khẽ cúi người tỏ ý cảm ơn, lắc đầu với người hầu của mình, làm dấu tay “đừng sốt ruột” ra hiệu cho cậu ta đứng đợi tại đây, sau đó xoay người nhận lấy rương gỗ ngổ tác đưa cho mình rồi cẩn thận đi vào trong nhà.

Điều khiến mọi người khó hiểu là sau khi vào nhà, thanh niên không kiểm tra thi thể ngay mà đứng tại chỗ quan sát kỹ càng bên ngoài căn nhà một phen. Mãi đến khi Đường huyện lệnh bắt đầu mất kiên nhẫn, đang định mắng người lẫn nữa y mới nhếch nhẹ khóe môi, cất bước đi vào trong nhà.

Khác với ngổ tác, thanh niên đến bên cạnh thi thể, trước tiên đứng yên bất động quan sát một lúc, khi thì cau mày, khi thì mỉm cười gật đầu, không ai biết rốt cuộc trong hồ lô của y đang bán thuốc gì.

Sau khi quan sát xong y mới tiến vài bước về trước, ngồi xổm bên cạnh thi thể, xem xét y phục của nạn nhân, sau đó nhắc hai tay của nạn nhân lên, không biết đang xem gì. Kiểm tra xong hết một lượt mới bắt đầu công việc khám nghiệm thi thể.

Thật ra khi nghe người hầu kia nói thanh niên này có thể nói chuyện với thi thể, Từ Đình Sóc đã đoán được y muốn làm gì. Nhưng ngay cả ngổ tác già dày dặn kinh nghiệm cũng không kiểm tra được, một kẻ hậu bối như y lại dám mạnh miệng cũng hơi đáng giận thật. Nếu y thật sự có thể giúp phá được vụ án này, xem như y cũng có chút bản lĩnh!

“Đại nhân, ta đã kiểm tra xong rồi,” thanh niên đã kiểm tra xong thi thể, y đứng dậy hành lễ với Từ Đình Sóc. “Không biết liệu ngài có muốn nghe thử suy nghĩ của ta chẳng?”

“Cứ nói đừng ngại.”

“Được!”

Y mỉm cười rào bước đến trước mặt Hoàng Vô Lại được áp giải vào nhà chung với mình.

“Trước tiên, ta muốn hỏi vị... đại ca này, tại sao họ lại trói huynh?” Y hỏi.

Hoàng Vô Lại hậm hực: “Hừ, bởi vì hôm nay ta từng ghé qua chỗ này, từng gặp mặt cô nương Tiểu Liên đây!”

“Ồ? Vậy lúc huynh đến, cô nương Tiểu Liên vẫn còn sống chứ?”

“Tất nhiên còn sống rồi! Chỉ nói mình bị nhiễm phong hàn, không khỏe trong người, lúc ta ra về nàng ta vẫn bình thường!”

“Vậy huynh đến đây vì việc gì, có nhớ đến vào lúc nào không?”

“Để đòi nợ, cha nàng ta nợ ta ít tiền, đòi mấy lần rồi cũng không trả, thật đáng ghét! Còn về thời gian ta đến đây...”, Hoàng Vô Lại cố nhỏ lại, “Chắc là giờ Mùi.”

“Huynh nhớ rõ thật chứ?”

“Đương nhiên, vừa qua giờ ăn trưa chưa bao lâu mà.”

“Vậy ra về vào lúc nào?”

“Không đến nửa nén hương, cha mẹ nàng ta đi vắng ta ở lại đây để làm gì? Vả lại thấy trời sắp mưa đến nơi rồi, hôm nay ra ngoài ta lại không mang theo ô, chắc chắn sẽ không nán lại lâu.”

“Hóa ra là vậy.” Thanh niên mỉm cười, khẽ cúi người với gã, “Đa tạ đại ca nhé.”

Hỏi xong, y lại ngẩng đầu nhìn những người trong nhà, sau đó đến trước mặt cha mẹ nạn nhân: “Xin hỏi hai vị, hôm nay ngoài vị

đại ca này ra, còn người nào từng ghé qua nhà hai người hay không?” Ông lão lắc đầu: “Chắc là không.”

Nói đoạn, chợt nhớ ra vị Từ đại nhân kia từng hỏi con rể tương lai nhà lão có ghé qua hay không, sau khi Triệu tiên sinh được đưa đến lại bị chuyện của Hoàng Vô Lại làm cho quên mất chưa kịp hỏi. Ông lão lập tức chỉ về phía Triệu tiên sinh đang đứng trong góc tường.

“Kia là con rể của lão, không biết hôm nay y có ghé qua hay không?” Thanh niên ngoảnh đầu nhìn Triệu tiên sinh bằng ánh mắt dò hỏi. Triệu tiên sinh vội xua tay: “Không hề ghé qua, hôm nay tiểu sinh bận sửa bài tập cho học sinh, không hề ra khỏi cửa!”

“Ồ!”

Thanh niên gật đầu, mỉm cười ra vẻ như đã hiểu. Lúc này, y lại chú ý đến thanh niên vừa nãy đột nhiên xông vào, đau khổ gào khóc trước thi thể nạn nhân.

“Không biết vị này là...”

“Công tử!” Người kia lại quỳ xuống, nước mắt nói với y, “Công tử hãy minh oan cho em Liên! Nàng ấy chết thảm quá, xin nhất định phải bắt cho bằng được tên súc sinh kia!”

Y đột nhiên quỳ xuống như thế làm thanh niên giật mình, sau khi lấy lại tinh thần vội đưa tay ra đỡ y dậy. Song nói sao y cũng không chịu đứng dậy.

“Công tử, công tử, ngài nhất định phải giúp cho em Liên!”

“Được rồi vị huynh đệ đây, tôi biết rồi, nếu huynh tin tưởng, ta nhất định sẽ lấy lại công bằng cho nàng ấy.”

Nói hết lời, cuối cùng thanh niên cũng đã được người kia đứng dậy. Sau khi hỏi chuyện mới biết thì ra người này tên Trương A Phúc,

là thanh mai trúc mã với Lý Tiểu Liên vừa bị giết hại. Hai người yêu thương nhau nhưng gia đình y nghèo khó, không có tiền hỏi cưới, đành dẫn lòng cắt đứt qua lại với nhà họ Lý. Nhưng hôm nay Trương A Phúc nghe được tin Tiểu Liên bị hại mới khóc lóc chạy đến, muốn nhìn mặt người thương một lần sau cuối.

Theo lời y nói, hôm nay y cũng không ghé qua nhà họ Lý. “Một người đến vào giờ Mùi, hai người còn lại nói không ghé qua. Thanh niên khoanh tay trước ngực, hơi nhú mào trầm tư suy nghĩ, “Giờ Thân hôm nay trời bắt đầu đổ mưa, mưa gần nửa canh giờ mới tạnh.”

Thấy y lầm bầm một mình, Đường huyện lệnh đứng bên cạnh hơi gắt gỏng: “Có mưa hay không thì liên quan gì đến vụ án mạng này?”

“Đương nhiên có liên quan rồi!”

Nói đoạn, thanh niên quay người đi đến cạnh thi thể, giải thích với mọi người:

“Các vị hãy nhìn xem, quần áo nửa người trên của thi thể khô ráo, vạt váy và gấu quần, giày ở bên dưới đều bị ướt, đế giày còn dính bùn, điều này cho thấy hôm nay nàng ấy từng đi ra ngoài, còn ra ngoài vào lúc trời mưa, tức là vào giờ Thân!”

“Còn cần người nói chắc, lúc này ngũ tác đã kiểm tra rồi còn gì, ông ấy nói cô gái này chết chưa đến một canh giờ.”

Thanh niên khẽ cười, ánh mắt toát ra ánh sáng tự tin: “Mong mọi người hãy chú ý lời ta vừa nói, ta nói rằng nửa người dưới của nạn nhân có dấu vết bị ướt mưa, nhưng nửa người trên không có, cho thấy nàng ấy từng ra ngoài lúc trời mưa, hơn nữa có che ô.”

Huyện lệnh tặc lưỡi, khinh khỉnh nói: “Trời mưa có ai ra đường mà không che ô chứ?”

“Đúng vậy, nếu trời mưa thì ra ngoài chắc chắn sẽ che ô, nhưng không biết mọi người có chú ý đến bên ngoài căn nhà hay không? Lúc này ta đã xem qua, trước cửa có treo hai chiếc áo tơi, còn có một chiếc ô, nhưng áo tơi và ô đều khô ráo, không có dấu vết từng bị ướt mưa.”

Nói đoạn, y dẫn mọi người ra bên ngoài, mở chiếc ô của nhà họ Lý đang được treo bên cạnh khung cửa ra.

Quả nhiên, bề mặt ô khô ráo, không giống vừa được sử dụng chút nào.

Kế tiếp, y chỉ vào cha mẹ của nạn nhân: “Quần áo của hai vị ướt đẫm, hôm nay lúc ra ngoài chắc không mang theo dụng cụ che mưa nên mới bị ướt nhỉ?”

“Phải, lúc ra ngoài không biết trời hôm nay sẽ mưa, nên vợ chồng lão không mang ô theo.”

“Vậy xin hỏi hai vị, trong nhà có phải chỉ có một chiếc ô này thôi hay không?”

“Đúng vậy, vốn dĩ có hai chiếc, về sau đã cho thím Đồng nhà bên cạnh mượn một chiếc, nên bây giờ trong nhà chỉ còn hai chiếc áo tơi và một chiếc ô này thôi.”

Ông lão nói xong, Từ Đình Sóc đã hiểu ý của thanh niên ngay. Phải, nếu cô gái Lý Tiểu Liên này ra ngoài lúc trời mưa nhưng nửa người dưới bị ướt còn nửa người trên không hề hấn gì, chắc chắn nàng đã che ô. Nhưng chiếc ô của nhà nàng không ướt, điều này cho thấy có người che ô đưa nàng ta về nhà.

Hoàng Vô Lại luôn miệng nói mình đến vào giờ Mùi, đã ra về trước khi trời đổ mưa. Gã cũng không mang theo ô, như vậy, sau khi gã đi khỏi, Lý Tiểu Liên đã ra ngoài và gặp được người nào đó đưa nàng về nhà.

Đường huyện lệnh không hiểu lắm, ngẫm mãi không ra, đang định lên tiếng hỏi thì thanh niên đã xoay người đi đến trước mặt Hoàng Vô Lại.

“Vị đại ca này, huynh nói trước khi trời mưa huynh đã rời khỏi, huynh đi thẳng về nhà hay đến nơi nào khác?”

Hoàng Vô Lại tuy là người thô lỗ nhưng cũng biết phân biệt tốt xấu, thái độ của thanh niên này dành cho y khác với đám sai nha kia, rất khách sáo, nên gã cũng bằng lòng trả lời.

“Ta đến quán trà Lương Ký ở chợ Nam, ông chủ nhà đó nợ ta hai xu tiền, hôm nay sẵn dịp ra ngoài nên đòi luôn một thể. Nhưng ta thu tiền xong vừa ra ngoài thì đổ mưa, thế là ta ngồi lại Lương Ký đến khi mưa tạnh, dù sao cũng có trà và điểm tâm, không ăn cũng phí!”

Thanh niên bật cười với câu trả lời của gã: “Nói vậy là ông chủ của Lương Ký có thể làm chứng rằng huynh luôn ở suốt trong quán của họ?”

“Đương nhiên rồi, hăn và vợ hăn, còn một sai vặt nữa, đều có thể làm chứng”

Nghe đến đây, Đường huyện lệnh giận tái cả mặt, vốn định bắt tên Hoàng Vô Lại này để nhanh chóng kết thúc vụ án, tránh để vị quan lớn đến từ kinh thành này gây khó dễ cho mình, nhưng nào ai ngờ gã này lại có chứng cứ vững chắc, còn bày vẽ ra trò này!

Từ Đình Sóc lắc đầu, ra hiệu cho sai nha canh giữ bên cạnh Hoàng Vô Lại nhanh chóng tháo bỏ xiềng xích cho gã.

Thật ra lúc này cổ tay của Hoàng Vô Lại đã bị Từ Đình Sóc vặn trật khớp, bây giờ đã sưng vù lên, chẳng qua gã luôn cắn răng không than đau tiếng nào.

Từ Đình Sốc định qua an ủi vài câu, hỏi thăm vết thương của gã, thanh niên áo xanh đã tiến lên trước một bước, kéo mạnh cổ tay của Hoàng Tam Xuyên.

“Đại ca, tay huynh bị sao thế này?”

Rõ ràng đau đến mức phải xuýt xoa nhưng Hoàng Vô Lại vẫn mạnh miệng đáp, “Không sao, lúc này bị...”

Còn chưa dứt lời, thanh niên kia đột nhiên bẻ mạnh một cái, Hoàng Vô Lại đau không chịu được hét lớn.

“Ồi! Đau!”

Hét xong giờ nắm đấm lên muốn đánh trả theo bản năng, lúc này gã không còn bị xích nữa, đã được tự do, nếu muốn đấm người với gã mà nói là chuyện dễ như trở lòng bàn tay.

Thế mà thanh niên không hề tránh né, ấn gã một cái rồi giờ hai tay lên, mỉm cười với gã.

Hoàng Vô Lại mới nhận ra, cổ tay bị trật khớp của gã đã được vị công tử này chữa khỏi rồi.

“Thần kì quá, không đau chút nào nữa!”

Gã lắc lư cổ tay. Vị công tử khí chất nho nhã ở trước mặt không chỉ trả lại sự trong sạch cho gã, còn chữa khỏi tay cho gã, làm gã có chút cảm động.

Nhưng gã còn chưa kịp nói tiếng “cảm ơn”, thanh niên áo xanh đã quay trở vào trong nhà.

Y ngồi xổm trước thi thể, nâng tay phải của nàng lên quan sát kỹ lưỡng, sau đó ngoái đầu nhìn Từ Đình Sốc.

“Đại nhân, cô nương Tiểu Liên này bị người khác cưỡng bức không thành nên mới bị giết hại. Trước khi chết nàng ấy từng ấu đã với hung thủ, ngài nhìn tay của nàng ấy là biết ngay.” Nói đoạn, y giơ tay của thi thể lên, tỏ ý muốn Từ Đình Sóc lại gần xem xét.

Quả nhiên, cổ tay của thi thể có dấu vết từng bị người khác siết chặt, xem ra là để lại trong lúc giăng co, kẻ cưỡng bức đã kìm chặt hai tay nàng, ép buộc nàng phải thuận theo.

Mắt Từ Đình Sóc chợt lóe, trong móng tay của ngón vô danh và ngón trỏ của thi thể có ít màu đỏ, hình như là...

“Là vết máu và da người! Đại nhân,” thanh niên đoán được suy nghĩ của y, “đây chính là lời cô nương Tiểu Liên muốn nói, trước khi chết nàng ấy từng giăng co với hung thủ, đồng thời cào hấn bị thương!” Nói xong, thanh niên đột nhiên ngoảnh sang quan sát nét mặt của Triệu tiên sinh và Trương A Phúc.

Bắt đầu từ khi vào nhà Trương A Phúc đã khóc không ngừng, khó khăn lắm mới dừng lại nhưng vành mắt vẫn còn đỏ, đầy vẻ vừa tan nát cõi lòng vừa cảm phần trào dâng. Còn Triệu tiên sinh thân là vị hôn phu của Lý Tiểu Liên từ đầu chí cuối chưa từng đến gần thi thể, khá yếu ớt nho nhã. Nghe thấy lời thanh niên áo xanh nói, hấn chợt giật mình lùi về sau một bước, tay phải vô thức nắm lấy cánh tay trái, ánh mắt lảng tránh, hoàn toàn không dám nhìn sang bên này.

Thanh niên áo xanh mỉm cười, dường như đã có đáp án. Y bước đến trước mặt hai người, ngoảnh lại nhìn Từ Đình Sóc, đưa mắt ra hiệu cho Từ Đình Sóc đến gần hơn để quan sát.

Khi Từ Đình Sóc đến gần, thanh niên mới quay lại nói với hai người kia: “Hai vị, một người là vị hôn phu của cô nương Tiểu Liên, một người là thanh mai trúc mã của nàng ấy, đều có mối quan hệ khăng khít với nàng ấy, hôm nay cả hai đều nói chưa từng ghé qua nhà họ Lý, liệu có giống vị đại ca vừa nãy, có người làm chứng hay không?”

Hai người vốn dĩ có thể nói là tình địch của nhau, nhưng bây giờ Lý Tiểu Liên đã chết, ngoài cùng chung cảnh ngộ ra thì chẳng còn quan hệ gì khác.

Trương A Phúc lắc đầu cười buồn: “Không có nhân chứng, hôm nay tuy ta làm đồng suốt nhưng cũng không gặp ai. Chắc là do trời mưa, bình thường còn gặp được vài người bên bờ ruộng, hôm nay lại chẳng thấy một ai. Ban đầu mưa không lớn lắm, ta không bận tâm, về sau mưa lớn lên đành phải trú tạm dưới một gốc cây ven đường.”

Nói đến đây, chân mày Trương A Phúc chột nhú lại, nước mắt lại bắt đầu lưng tròng, “Đợi mãi mưa mới tạnh, ta định về nhà thay bộ quần áo, đi đến gần đây thì thấy rất nhiều người vây quanh bên ngoài, hỏi ra mới biết em Liên đã gặp chuyện không may!”

Thanh niên gật đầu, nhìn sang Triệu tiên sinh: “Còn vị tiên sinh này thì sao?”

Triệu tiên sinh nhìn y, lại nhìn Từ Đình Sóc, câu trả lời giống hệt như khi nãy: “Hôm nay tại hạ ở nhà sửa bài cho học sinh, tới khi đại nhân cho người đến nhà ta mới biết cô nương Tiểu Liên đã xảy ra chuyện. Một mình ta, nào có nhân chứng gì...”

Thanh niên áo xanh nhích đến gần Triệu tiên sinh, quan sát tỉ mỉ quần áo của y: quần áo đều khô ráo, hiển nhiên không dầm mưa, nhưng mái tóc được búi lên hình như hơi ướt. Hơi thở thoang thoảng mùi rượu, nếu không đứng ở cự ly gần sẽ không phát giác ra. Thanh niên áo xanh mỉm cười, không nói gì.

Cả Trương A Phúc và Triệu tiên sinh đều không có nhân chứng, tuy họ đều có câu trả lời của mình, nhưng có đúng sự thật hay không thì không ai biết được.

Từ Đình Sóc cúi đầu im lặng. Hai người này, một người là vị hôn phu của Lý Tiểu Liên, một người từng là tình lang của nàng ấy. Nếu

nói cầu mà không được, đổ kị sinh hận, hình như cả hai đều có động cơ giết người.

Như đoán được nghi hoặc trong lòng Từ Đình Sóc, thanh niên mỉm cười, chỉ tay về phía Trương A Phúc: “Đại nhân, vị tiểu ca này không nói dối, y đích thực vừa từ ngoài đồng về.”

“Ồ?” Từ Đình Sóc nhướng mày, “Rõ ràng không ai làm chứng, sao cậu biết được?”

“Mời đại nhân xem.” Thanh niên liếc mắt nhìn xuống quần của Trương A Phúc, tuy ống quần hơi ướt lại còn dính bùn nhưng không nhiều, ngoài việc thấy được y có đi ngang qua nơi vừa đổ mưa ra thì không thấy được điều gì nữa. Khác với ống quần, giày của y vô cùng sạch sẽ, không giống vừa đi từ đồng ruộng đầy bùn đất về.

Trong lúc Từ Đình Sóc còn đang thắc mắc, thanh niên đã khom xuống, cuộn ống quần của Trương A Phúc lên.

“Khi xuống đồng y đã cuộn ống quần lên, cởi giày và tắt ra, nên nhìn từ ngoài vào tương đối sạch sẽ. Nhưng bên mép bị cuộn lên khó tránh dính chút ít bùn đất. Hơn nữa y không mang theo dụng cụ che mưa, thế nên tóc và trên người đều bị ướt. Về sau tìm được gốc cây để trú mưa, trông không quá chật vật, nhưng y không có thời gian để về nhà chải chuốt nên cũng không kịp rửa sạch bùn đất trên bắp chân.

Từ Đình Sóc gật đầu: “Nếu vậy, cậu nhìn ra được điều đó bằng cách nào?”

“Thưa đại nhân, vị tiểu ca này ăn mặc giản dị, có thể thấy không giàu có gì, nhưng đôi giày này lại vô cùng sạch sẽ, trông cũng rất mới, có vẻ rất được nâng niu. Tuy tại hạ chưa từng làm đồng, nhưng đã từng nhìn thấy cảnh tượng thế này, rất nhiều người khi xuống đồng đều cởi giày ra trước để lại trên bờ ruộng tránh cho giày bị lún

vào trong bùn không rút ra được. Ống quần và tay áo cũng phải xắn lên để khỏi làm bẩn quần áo.”

Nghe y nói vậy, Trương A Phúc gật đầu lia lịa: “Đúng vậy, đôi giày này là em Liên làm cho ta, ta luôn không nỡ mang, nếu biết trước hôm nay sẽ mưa thì nói sao ta cũng không mang nó ra ngoài đâu! Lúc xuống ruộng chân bị lấm bẩn, ta đã rửa chân ở vùng nước, lau khô rồi mới dám mang giày vào.”

Đường huyện lệnh đứng bên cạnh im lặng đã lâu chợt lườm y: “Nếu như vậy sao người không rửa chân cho kỹ? Trên đó vẫn còn dính bùn kia, để lại cho ai xem chứ?”

“Thưa đại nhân, vùng nước đó cạn lắm, không đủ nước! Và lại chiếc quần này bẩn thì bẩn, về nhà giặt sạch là xong, có quý hóa gì đâu.”

Bất luận thế nào, việc Trương A Phúc vắng mặt tại hiện trường đã được chứng thực, nếu y vừa từ ngoài ruộng về thì y không hề ghé qua nhà họ Lý, cũng không thể gặp mặt đồng thời giết hại Lý Tiểu Liên trong thời gian ngắn như thế.

Hiềm nghi của y đã được loại trừ, vậy chỉ còn lại Triệu tiên sinh, người có hôn ước với nhà họ Lý mà thôi.

Thật ra khi thanh niên áo xanh bắt đầu đặt câu hỏi, Từ Đình Sóc đã nhận thấy Triệu tiên sinh có vẻ hơi lảng tránh, thêm vào đó y một mực không dám nhìn thẳng vào thi thể của Lý Tiểu Liên, nếu không phải quá nhát gan thì là có tật giật mình.

Nhưng Triệu tiên sinh lại có hôn ước với Lý Tiểu Liên, tháng sau là thành thân rồi. Theo lý mà nói động cơ giết người do cưỡng bức không thành không mạnh lắm. Thử hỏi nếu chẳng còn bao lâu nữa đã có thể cưới về nhà, hà tất nóng vội trong một chốc, phải giết chết Lý Tiểu Liên để gánh tội danh hành hung giết người kia chứ

Đã loại bỏ hiềm nghi của Trương A Phúc, thấy mọi người đổ dồn ánh mắt về phía mình, Triệu tiên sinh vội lùi về sau vài bước, cúi người hành lễ với hai vị đại nhân: “Mong hai vị đại nhân rửa oan cho người vợ đã mất của thảo dân!”

Khi này y đều gọi vị hôn thê của mình là “Tiểu Liên”, bây giờ lại đột nhiên đổi thành từ “người vợ đã mất”, rõ ràng muốn nhấn mạnh quan hệ của mình và nạn nhân, nhờ đó để rửa sạch hiềm nghi. Nhưng theo Từ Đình Sốc thấy hành động này của y chẳng khác nào lạy ông tôi ở bụi này.

Y bỗng nhớ ra máu thịt trong móng tay của nạn nhân, xem ra phải kiểm tra thân thể của người bị tình nghi, trên người ai có vết cào mới thì kẻ đó chính là hung thủ. Còn đang suy nghĩ, thấy thanh niên áo xanh đưa mắt ra hiệu cho y, vậy mới để ý thấy khi Triệu tiên sinh hành lễ xong rồi tay đứng yên bất động, nhưng tay phải lại vô thức nắm lấy cánh tay bên trái, lại còn không ngừng vô tình hoặc cố ý giấu hai tay vào trong tay áo như đang cố che giấu gì đó.

Đôi mắt tinh tường của Từ Đình Sốc đương nhiên không thể bỏ qua cho Triệu tiên sinh, lập tức đi đến túm lấy cánh tay của Triệu tiên sinh, bất thành lỉnh vén tay áo của y lên.

Từ Đình Sốc hành động quá đột ngột, Triệu tiên sinh không kịp tránh né, hống hồ Kim Dao danh bổ đích thân ra tay, dù muốn che đậy y cũng không phải đối thủ của người ta.

Tay áo bên trái của Triệu tiên sinh bị vén lên đến khuỷu tay, mặt ngoài cánh tay có hai vết cào rõ rệt.

Mắt Từ Đình Sốc lóe sáng, chứng cứ rành rành không thể chối cãi, chân tướng đã phơi bày.

“Người đâu!” Từ Đình Sốc hô lớn, “Bắt thủ phạm lại!”

Thì ra, tuy Lý Tiểu Liên và Triệu tiên sinh có hôn ước với nhau, nhưng đều do cha mẹ sắp đặt. Nếu không tại người tâm đầu ý hợp với nàng là Trương A Phúc có gia cảnh nghèo khó, cha mẹ lại nôn nóng muốn gả nàng đi, lấy tiền sính lễ để trả món nợ của Hoàng Vô Lại, nàng đã chẳng đồng ý gả cho người khác.

Đã như vậy, nàng và Trương A Phúc cũng đành chấp nhận số phận, đường ai nấy đi, không qua lại với nhau nữa.

Nào ngờ khi ngày cưới cận kề, Triệu tiên sinh không biết nghe ai nói về quá khứ của nàng và Trương A Phúc, ghen nhóm lửa giận, cho rằng nàng không còn trong trắng, nhưng Triệu tiên sinh là người đọc sách, trọng thể diện, không dám thẳng thừng từ hôn, cho đến hôm nay...

“Hôm nay người uống chút rượu, càng nghĩ càng thấy khó nguôi cơn giận, muốn tìm Lý Tiểu Liên để hỏi cho rõ ràng!” Thanh niên áo xanh nhìn Triệu tiên sinh đã bị bắt giữ, đang quỳ trên nền đất, ung dung nói, “Khi đến gần nhà họ Lý, người nhìn thấy cô nương Tiểu Liên đang ở bên ngoài, đúng lúc này trời lại đổ mưa, người bèn che ô đưa nàng ấy về nhà.”

Thấy Triệu tiên sinh im lặng, y tiếp tục nói: “Hai người vốn có hôn ước với nhau nên Lý Tiểu Liên không đề phòng người, để người vào trong nhà. Sau khi vào nhà, người gắng hỏi có phải nàng ấy từng có quan hệ bất chính với kẻ khác. Nàng ấy đương nhiên sẽ không trả lời người, thế là người then quá hóa giận, mượn rượu làm càn tấn công nàng ấy, nàng ấy dốc sức chống trả nên bị người bóp cổ đến chết! Sau khi giết người rồi người mới thấy sợ hãi, hốt hoảng chạy về nhà, vội vàng tắm rửa thay quần áo, nhưng người quên mất chuyện Lý Tiểu Liên đã cào cánh tay của người bị thương, đây chính là chứng cứ tốt nhất chứng minh người đã giết nàng ấy!”

Chứng cứ rành rành, Triệu tiên sinh đành khai nhận hành vi giết người của mình, đôi vợ chồng già đứng trước cửa không thể nào ngờ được kẻ giết chết con gái mình lại là người con rể mà họ chọn

lựa kỹ càng, hận không thể bấm vằm Triệu tiên sinh kia ra thành trăm mảnh liền tóm lấy hắn vừa khóc vừa đánh. Triệu tiên sinh vốn là một thầy dạy học khá nổi tiếng trong vùng, xung quanh bỗng chốc trở nên xôn xao.

Sau khi Triệu tiên sinh đầy vẻ khổ sở bị một nhóm quan sai áp giải đi, Từ Đình Sóc nhìn đôi vợ chồng nhà họ Lý đang ôm nhau khóc tức tưởi, và Trương A Phúc đang quỳ trước mặt thanh niên áo xanh không ngừng dập đầu cảm tạ, y vậy tay.

Đường huyện lệnh nhìn thấy, vội vàng chạy đến: “Có hạ quan, đại nhân có gì sai bảo ạ?”

“Có biết lại lịch của vị công tử này không?”

Đường huyện lệnh ngoái đầu nhìn quan sai theo hầu sau lưng mình và lão ngổ tác đang đầy vẻ không phục nhưng lại câm nín không nói được gì.

Cả hai đều lắc đầu tỏ ý không biết lại lịch của chàng trai này. Từ Đình Sóc nhìn thanh niên áo xanh, chợt nhớ ra gì đó, bước qua đó: “Xin hỏi công tử cao danh quý tính là gì?”

Thanh niên áo xanh khom lưng cúi đầu Trương A Phúc đang dập đầu với mình dậy, nghe Từ Đình Sóc hỏi bèn ngoảnh đầu, nghiêm túc đáp: “Văn sinh họ Tống, tên độc một chữ Từ.”

Từ Đình Sóc gật đầu lia lịa, hành lễ với y: “Hóa ra là Tống tiên sinh, Từ mỗ chính là người được An công tử nhờ cậy đến cổng thành đón cậu vào hôm nay, không ngờ lại gặp phải vụ án này nên chậm trễ, mong cậu bỏ quá cho.” Y là người có địa vị cao, lại cung kính, thậm chí còn hành lễ với một thanh niên không rõ lai lịch.

Đường huyện lệnh, ngổ tác và những người khác đều ngơ ngác, càng thêm thắc mắc về thân phận của thanh niên bí ẩn này.

Tống Từ chỉ mỉm cười, hành lễ đáp trả Từ Đình Sóc: “Từ đại nhân quá lời rồi, ngài lo lắng cho người dân, đương nhiên sẽ đặt vụ án lên hàng đầu. Thánh thượng phong ngài là “Kim Dao danh bổ”, ngài đã thật sự giải quyết xong vụ án không phân biệt lớn nhỏ, xem mạng người là trên hết, Tống mỗ vô cùng khâm phục.”

Từ Đình Sóc nhìn y, khi nghe An Thịnh Bình kể về chuyện của y vẫn còn nửa tin nửa ngờ, nhưng bây giờ đã thấy Tống Từ thật sự có điểm hơn người, có thể phát hiện những chi tiết nhỏ mà người thường không nhận thấy.

Song, vụ án vừa rồi vẫn có vài điểm Từ Đình Sóc chưa hiểu lắm. “Tống tiên sinh làm thế nào biết được thầy dạy học họ Triệu kia đang nói dối? Hẳn từng đến nhà họ Lý, sao biết được hẳn uống rượu rồi hành hung, và cả chi tiết hẳn đã về nhà tắm rửa vậy?”

“Từ đại nhân có điều không biết, Tống mỗ không giỏi uống rượu nên tương đối nhạy cảm với mùi rượu. Khi Triệu tiên sinh kia nói chuyện, hơi thở thoang thoang mùi rượu. Mỗi khi nói chuyện với người khác, nhất là khi trả lời câu hỏi của hai vị đại nhân, hẳn đều cố ý cúi đầu, trông vào cứ ngỡ đó là phép lịch sự của người đọc sách, thật ra là do hẳn không muốn để người khác ngửi được mùi rượu trong miệng mình, có thể thấy hẳn có tật giật mình. Còn chuyện về nhà tắm rửa, không biết lúc này đại nhân có để ý đến mái tóc của hẳn hay không. Tuy hẳn không dầm mưa, nhưng tóc lại bị ướt, đó là vì hẳn đã giết người, về đến nhà thì chợt dạ nên phải tắm rửa ngay, muốn gột rửa vết bẩn và chứng cứ trên người mình.”

“Cho dù hẳn đã uống rượu, hay từng tắm rửa, đều không thể trở thành chứng cứ để nghi ngờ hẳn kia mà?” Đường huyện lệnh vẫn chưa cam tâm bèn hỏi, “Hẳn có hôn ước với nạn nhân, theo lý mà nói chuyện cưỡng bức không thành nên giết người chẳng thể xảy ra với hẳn, chỉ cần đợi thêm một tháng nữa, sớm muộn gì Lý Tiểu Liên cũng trở thành người của hẳn thôi?”

Từ Đình Sóc cau mày, phải thừa nhận rằng lần này lời Đường huyện lệnh nói cũng khá có lý, đây cũng là nguyên nhân lúc đầu y không nghi ngờ Triệu tiên sinh.

Lý Tiểu Liên và Triệu tiên sinh có hôn ước với nhau, hẳn còn là người đọc sách, cần gì nóng lòng trong phút chốc?

Tống Từ lắc đầu với vẻ tiếc nuối, sau đó nhìn sang Trương A Phúc ở bên cạnh: “Nếu ta đoán không nhầm, thật ra trong lòng cô nương Tiểu Liên vẫn còn vương vấn Trương A Phúc.”

Nghe được lời này, đừng nói là Từ Đình Sóc, cả Trương A Phúc cũng sửng sốt. Y và Tiểu Liên đã lâu rồi không gặp nhau, vốn dĩ cũng định đời này không qua lại thêm nữa, thế mà bây giờ vị công tử này lại nói em Liên vẫn còn vương vấn y!

“Sở dĩ hôm nay Tiểu Liên ra ngoài, e rằng muốn nhân lúc cha mẹ vắng nhà để đi tìm vị huynh đệ A Phúc này, nhưng nửa đường lại gặp phải vị hôn phu của mình, trời lại đổ mưa nên đành quay về nhà.”

“Ồ, sao lại nói như vậy?”

“Mời Từ đại nhân xem,” Tống Từ dẫn mọi người quay trở lại bên thi thể của Lý Tiểu Liên, chỉ vào đôi giày thêu của nàng ấy và nói, “Hôm nay ta vào thành từ cổng phía Nam, dọc đường đi đều trải đá xanh, rất ít bùn đất, nhưng bùn đất dưới đế giày của cô nương Tiểu Liên lại có màu đỏ, trên giày của A Phúc cũng dính bùn đỏ. Đôi giày này khi xuống ruộng huynh ấy không nỡ mang, chỉ cởi ra để trên bờ, tức là bùn đỏ này chỉ có thể dính lên giày tại khu vực gần nhà huynh ấy. Thế nên, hôm nay có nương Tiểu Liên đã đi đâu, không cần Tống mỗ phải nói rõ ra đâu nhỉ?”

“Đúng rồi!” Trương A Phúc nghe như sét đánh ngang tai, nhìn thi thể của người thương nói, “Gần đây nhà ta đang vá lại lỗ hổng trên

vách tường sau nhà, dùng loại đất đỏ này. Loại đất đỏ này rẻ nên thường người ta sẽ không dùng! Nói như vậy, em Liên...”

Tống Từ im lặng, nhẹ nhàng vỗ vai Trương A Phúc, nhìn đôi tình nhân âm dương cách biệt thấy thật đáng thương.

Từ Đình Sốc thở dài, lại nhìn đôi vợ chồng già đứng ngoài cửa ôm nhau gào khóc, cũng thấy buồn ngủi trong lòng.

“Đại nhân, vụ án đã kết thúc rồi, ngài xem...” Đường huyện lệnh tiến lên nịnh nọt nói, “Hạ quan vừa sai người đến Duyệt Tiên Lâu đặt một bàn rượu, ngài đến đây đã lâu mà vẫn chưa đón gió...”

Đường huyện lệnh còn chưa dứt lời, Từ Đình Sốc đã cau mày, giơ tay lên ra hiệu cho ông ta không cần nói tiếp nữa.

Từ Đình Sốc cực kỳ không thích sự a dua nịnh nọt chốn quan trường, nói với vẻ khó chịu: “Không cần, hôm nay bốn quan còn phải mời khách quý của An công tử về phủ ôn chuyện cũ, không làm phiền Đường đại nhân.” Nói đoạn y đưa tay ra dấu “mời” với Tống Từ.

Tống Từ cười xòa, có vẻ như mình bị Từ Đình Sốc đem ra làm lá chắn rồi. Nhưng cũng đành thôi, đã khá lâu rồi y không gặp Tứ Lang, đương nhiên... Nghĩ đến đây, ánh mắt của y bỗng trở nên dụi dàng khó tả, còn có người kia, dẫu không thể gặp, nhưng biết được nàng gần bên cũng tốt.

“Vậy xin làm phiền Từ đại nhân.”

Tống Từ khẽ cúi người, xem như đã nhận lời.

CHƯƠNG 2

Nghiệm thi tại nghĩa trang

Cơn mưa qua đi, hoa hợp hoan trong sân bị ướt nước co rúm lại. Nhìn từ xa tựa như những chiếc ô tí hon màu đỏ, ử rử nhưng cũng khá đáng yêu.

An Thịnh Bình đến gần nhìn đóa hoa kia, bất chợt nhớ đến cảnh tượng máu me mình nhìn thấy hôm trước. Hỉ phục đồ rục của công tử họ Nhạc bị Phương Ngọc Đình vạch mở, khoét một hõm bê bết máu trước ngực.

Trong hõm không có trái tim, nhưng khi chết y vẫn giữ nụ cười trên môi.

Một nụ cười nhẹ nhàng đầy vẻ si tình, không biết rốt cuộc khi còn sống y đã nhìn thấy gì mà đến tận lúc chết vẫn hạnh phúc đến thế. Không biết, khi trái tim của mình bị ma nữ kia móc ra, y có thấy đau hay không?

Y là người chồng thứ tư của Phương Ngọc Đình, nhưng An Thịnh Bình có thể khẳng định chắc chắn y không phải người cuối cùng.

Hôm qua nhận được tin báo nói rằng hôm nay Tống Từ sẽ vào thành, nhưng y đợi suốt từ sáng đến giờ vẫn chưa thấy bóng dáng quen thuộc kia...

Chắc là do cơn mưa đổ xuống vào giờ Thân nhỉ?

Từ đại nhân đến thành Nam để đón y cũng chưa thấy quay lại, không biết bây giờ hai người họ đã gặp nhau hay chưa?

Đương suy nghĩ, chợt thấy An Quảng, thị vệ thân cận của mình ăn vận gọn gàng, bước qua cửa vòm hình bán nguyệt đi về phía

mình. An Quảng được huấn luyện võ nghệ từ khi còn nhỏ, xưa nay không thích nói cười, nhưng lúc này lại mang vẻ mặt lạnh lùng hơn mọi khi, An Thịnh Bình biết người y đợi đã đến rồi.

“Thiếu chủ.”

An Quảng chỉ nói hai chữ, An Thịnh Bình đã bật cười xua tay ra hiệu cho hắn đi theo mình ra ngoài đón khách.

Một con ngựa cao lớn với bộ lông đen bóng chậm rãi dừng lại trước cổng Đồng phủ, người ngồi trên lưng ngựa có thân hình thẳng tắp, đầy vẻ uy nghiêm, đích thị là Từ Đình Sốc. Một cậu người hầu mặc quần áo vải thô một tay xách tay nải, một tay dắt con lừa, tinh thần háng hái theo sát phía sau cách y không xa.

Có một người ngồi trên lưng lừa, tuy khí thế không bằng Từ Đình Sốc ngồi trên lưng ngựa, nhưng ánh mắt như cười như không kia lại toát ra vẻ thông minh khó tả. Người đó vẫy tay với An Thịnh Bình, thấp thoáng nụ cười trên môi, tựa như gợn sóng nhẹ nhẹ trên mặt hồ khi có cơn gió thoảng qua.

An Thịnh Bình cũng cười, chắp tay nói: “Huệ Phủ huynh, đã lâu không gặp.”

Tổng Từ vẫn luôn cảm thấy An Thịnh Bình là người thú vị nhất trong số những người y quen biết.

Thuở thiếu thời, họ là bạn học đồng môn. Không như các công tử nhà giàu thông thường, An Thịnh Bình tuy là con trai của Quận công, nhưng hoàn toàn không có dáng vẻ công tử ăn chơi, ngược lại mang theo ba phần phóng khoáng, hai phần phong lưu cùng năm phần chân thành.

An Thịnh Bình từng vung tay nghìn lượng cho một người không quen biết chỉ vì người đó là một đứa con có hiếu, trước khi thành thân gia đình gặp biến cố, cha mẹ lâm trọng bệnh, để chữa trị cho

song thân, người đó gần như đã tiêu tán toàn bộ gia tài, vị hôn thê cũng từ hôn! An Thịnh Bình bất bình với người con gái kia tham sang phụ khó bèn lấy ra một nghìn lượng bạc mua lại một cửa hàng lớn nhất trong thị trấn cho vị hiếu tử kia, để sau này hẳn có được cuộc sống tốt.

An Thịnh Bình cũng từng ra tay đánh một người bạn học, suýt bị thầy loại tên khỏi học đường, chỉ vì người bạn học kia tính tình phong lưu, thích trêu hoa ghẹo nguyệt, trong nhà đã có người vợ đang mang thai mà vẫn chạy ra ngoài trêu ghẹo con gái nhà lành, về sau hại người vợ sinh non, cô gái nhà lành kia cũng suýt nghĩ quẩn mà gieo mình xuống sông...

Sở dĩ hai người thân với nhau đến vậy không chỉ vì cùng chung chí hướng, mà nguyên nhân chủ yếu hơn là vì An Thịnh Bình đã từng cứu mạng Tống Từ.

Hôm đó học đường tổ chức cho học sinh đi đạp thanh, cả nhóm tám năm tùm bầy, lúc đi lúc dừng, vừa ngâm thơ vừa đối từ, khá là vui vẻ. Nào ngờ bỗng có một con hổ nhảy từ ven đường ra, vồ ngã một học sinh họ Vương.

Wương Sinh kia là người nhỏ tuổi nhất trong lớp, bình thường rất được các vị học trưởng yêu mến, nhưng bên bờ vực sinh tử, không một ai dám tiến lên giải cứu.

Tống Từ gan dạ cách mấy cũng không dám ngang nhiên đối đầu với mãnh hổ, nhưng y từng nghe nói dã thú đều sợ lửa và tiếng ồn, bèn nhanh trí nhặt chiếc chậu đồng dùng để nấu nướng nơi dã ngoại, sau đó tìm một khúc gỗ rồi ra sức gõ hòng dọa cho mãnh hổ bỏ chạy.

Không ngờ lại chọc giận con hổ kia. Trong cơn tức giận, con hổ bỏ qua cho Vương Sinh đã bất tỉnh nhân sự vì sợ hãi, không rõ sống chết, quay sang lao về phía Tống Từ.

Lúc này, An Thịnh Bình đứng ngay bên cạnh Tống Từ.

Là con trai của Quận công, y luôn có một hộ vệ tên An Quảng đi theo bên cạnh; tuổi tác của hộ vệ này cũng xấp xỉ y, bình thường không thích nói cười, cũng không ai biết võ công của hộ vệ tài giỏi đến mức nào, chỉ xem hắn là người hầu, không ai để ý đến.

Nay con hổ kia đang đe dọa tính mạng của chủ mình, An Quảng mặt không đổi sắc tiến lên trước. Khi con hổ kia đến gần, hắn mới bắt đầu ra tay, tay phải sờ lên thắt lưng, bỗng nhiên rút ra một thanh nhuyễn kiếm.

Mãi đến lúc này mọi người mới vỡ lẽ ra, thứ nằm trên thắt lưng của An Quảng mọi ngày không phải dây lưng mà là vũ khí.

Con hổ hung mãnh dị thường, nhưng An Quảng chỉ dùng đôi ba chiêu đã rách vài vết thương trên mình con hổ. Vết thương túa máu, hổ kia giận đỏ cả mắt, chỉ hận không thể ăn tươi nuốt sống kẻ trước mặt mình.

Thấy hai bên mãi đánh nhau, Tống Từ nhân lúc hỗn loạn vút bỏ chậu đồng trong tay, muốn chạy qua xem thử học sinh họ Vương kia có còn hơi thở hay không, An Thịnh Bình cũng lo lắng cho học đệ của mình, bèn cùng Tống Từ đi vòng qua chỗ An Quảng và mãnh hổ đang chiến đấu với nhau, một lòng muốn cứu người trước.

Nào ngờ hành động của hai người lại khiến An Quảng phân tâm vì lo lắng cho thiếu chủ. Con hổ kia như nhìn thấu được tâm tư của An Quảng, đột nhiên lách mình lao thẳng về phía Tống Từ và An Thịnh Bình.

Tống Từ đi phía trước, đối mặt trực tiếp với mãnh hổ vừa quay lại kia, tại thời khắc mấu chốt, không biết xuất phát từ bản năng hay vì nguyên nhân nào khác, An Thịnh Bình nhanh nhẹn kéo Tống Từ sang một bên, che chắn trước ngực mình.

Con hổ kia hành động rất nhanh, vung móng vuốt cào đúng ngay lưng của An Thịnh Bình, rách mấy đường rướm máu trên lưng y...

Tống Từ được y che chắn, chỉ cảm nhận được tiếng gió vù vù thoảng qua và mùi máu tanh tỏa ra từ miệng con hổ.

Tống Từ chết điếng người trước hành động đột ngột của An Thịnh Bình và đòn tấn công của con hổ, khi y tỉnh táo lại, thấy An Thịnh Bình đã ngã gục xuống dưới chân mình.

Con hổ kia một đòn đã đánh trúng mục tiêu, tiếp tục lao về phía trước, chỉ chốc lát thôi sẽ nhào đến chỗ Tống Từ.

Đúng ngay lúc này, nó đột nhiên khựng lại. Kế tiếp, con hổ đã bị chém thành những mảnh vụn tan tác ngay trước mặt Tống Từ...

Trong cơn mưa máu, Tống Từ nhìn thấy An Quảng giơ kiếm đứng trước mặt mình, những giọt máu tung tóe nhuộm đỏ áo hắn cũng in hằn lên đôi mắt hắn.

Nếu An Thịnh Bình chết, An Quảng cũng không thể sống tiếp. Tuy đã biết tính cách của thiếu chủ từ lâu, nhưng An Quảng làm sao cũng không thể ngờ được rằng thiếu chủ lại không màng đến tính mạng của bản thân để cứu Tống Từ.

Nếu thiếu chủ chết thật, trước khi tự kết liễu, hắn nhất định phải giết tên họ Tống kia để đền mạng cho thiếu chủ!

Trở trêu thay, Vương Sinh chẳng hề bị thương, chỉ ngất xỉu vì sợ hãi. Còn An Thịnh Bình vì cứu Tống Từ mà bị hổ cào một nhát dẫn đến mất máu quá nhiều, suýt phải bỏ mạng.

Tống Từ không hề biết võ công của An Quảng lại giỏi đến vậy, cũng không hề biết An Thịnh Bình là một người trọng tình trọng nghĩa đến thế, đánh liều cả tính mạng của mình để cứu y.

Trải qua sự việc này, hai người có cơ hội tiếp xúc với nhau nhiều hơn, sau khi hiểu rõ về nhau mới phát hiện, trên một vài phương diện nào đó họ có nhiều điểm tương đồng. Một người năng động, một người an tĩnh, một người hướng ngoại, một người hướng nội, tính cách bù trừ cho nhau, thế là hai người đã trở thành đôi bạn thân một cách tự nhiên.

Nhưng kể từ đó, An Quảng luôn có thành kiến với Tống Từ, mỗi lần nhìn thấy y đều sa sầm mặt mày, khiến người khác thấy khá bất lực. “Ta đã nghe nói về chuyện của bá phụ, chỉ khổ cho Huệ Phủ huynh...”

Cạn thêm một chén rượu, nụ cười của An Thịnh Bình đượm buồn. Năm ngoái, Tống Từ thi đỗ tiến sĩ, vốn dĩ sẽ nhậm chức Huyện ủy huyện Ngân, Chiết Giang, chẳng mấy chốc là nhận được lệnh điều chức thì cha của y lại lâm trọng bệnh. Để chăm sóc cho người cha tuổi đã cao, y đành phải từ bỏ chức quan đã nằm trong tầm tay.

Nhắc đến cha của Tống Từ, Tống Cung cũng là một nhân vật lẫy lừng. Ông là quan tiết độ Quảng Châu, làm quan mấy chục năm, không biết đã phá bao nhiêu vụ án. Tài khám nghiệm thi thể xuất sắc của Tống Từ từ nhỏ đã mắt thấy tai nghe, nhận được chân truyền từ cha mình, về sau có nền tảng khám nghiệm thi thể, kết hợp với quan sát sự vật xung quanh, đồng thời phân tích hoàn cảnh của người bị hại mới có được thành công như hiện tại.

Lúc này, nhân lúc chờ chuẩn bị tiệc rượu, Từ Đình Sóc đã kể sơ qua vụ án của Lý Tiểu Liên ở thành Nam cho An Thịnh Bình nghe, y biết lần này mời Tống Từ đến giúp đỡ là quyết định đúng đắn.

Nếu trên thế gian này thật sự có người phá được vụ án ma nữ móc tim, người đó chắc chắn là Tống Từ.

“Ta cũng chỉ làm tròn đạo hiếu mà thôi.” Tống Từ xua tay, vốn định nói tử lượng của mình không tốt, không thể uống thêm nữa,

nhưng An Thịnh Bình nhắc đến cha già ở quê nhà xa xôi, không kìm được có chút nhớ nhung, lại nâng ly lên uống một ngụm.

“Vậy sức khỏe của bá phụ hiện ra sao?” An Thịnh Bình thấy nét lo âu trên gương mặt Tống Từ, cũng thấy ái ngại. Nếu không tại y nhờ cậy, Tống Từ cũng chẳng ngàn dặm xa xôi từ Hồ Nam đến giúp y phá án.

Đi đi về về ít cũng mất cả tháng, nhiều phải vài tháng đến nửa năm, không biết Tống bá phụ có gặp nguy hiểm gì hay không.

“Gần đây tương đối ổn định. Huynh cũng biết đấy, gia phụ bình sinh ghét nhất là án oan án sai, quan tâm nhất là an nguy gian khổ của bá tánh, nếu không nhanh chóng phá giải vụ án này, sẽ càng có nhiều người bị hại hơn. Ông biết chuyện rồi cũng khó mà an lòng tĩnh dưỡng được.” Nói đến đây, mắt y lấp lánh thứ ánh sáng khó tả, dù sao cha mình có lòng đại nghĩa như vậy, là con trai hẳn vô cùng tự hào. “Trong thư huynh chỉ nói đã xảy ra hai vụ án tương tự, không biết hiện tại đã xảy ra vụ thứ bao nhiêu rồi?”

Ba tháng trước, cũng tức là lần đầu ma nữ móc tim xuất hiện, vụ án này không nhận được sự xem trọng đáng có. Ngược lại, nhiều thôn dân chỉ xem đây là một sự việc ma quái, thêm mắm dặm muối, làm cho thôn xóm, thị trấn gần xa đều xem đây là một chuyện kỳ lạ để bàn tán lúc trà dư tửu hậu.

Không ai ngờ được rằng, sau đó còn xảy ra vụ thứ hai, vụ thứ ba... Cả An Thịnh Bình cũng đến khi vụ án thứ hai xảy ra mới chú ý đến, tự xin lệnh đến thôn Trường Lạc để điều tra vụ việc này. Bấy giờ y vô kể khả thi, ngoài hai thi thể bị móc mất tim và chút ghi chép ít ỏi về “Phượng Ngọc Đình” trong Huyện chí ra, chẳng còn manh mối gì khác.

Trong lúc bất lực, y nhớ đến Tống Từ.

Tuy hai người đã xa cách khá lâu, nhưng những năm qua vẫn giữ liên lạc với nhau. Bao gồm thư từ, quà cáp dịp lễ tết, thậm chí mỗi khi đến một nơi nào đó, họ đều có thói quen gửi thư, hoặc những ghi chép của mình về văn hóa con người, những chuyện kỳ thú ở địa phương cho đối phương.

Thế nên, sau khi đến thôn Trường Lạc, An Thịnh Bình đã nhanh chóng viết thư cho Tống Từ đang ở Phúc Kiến xa xôi, kể lại vụ án lúc bấy giờ mới chỉ có hai người bị hại.

Tống Từ không chậm trễ, sau khi nhận được thư đã nghiền ngẫm rất lâu, trăn trở suốt đêm không chợp mắt, hôm sau sắp xếp mọi chuyện lớn nhỏ trong nhà rồi tự tay viết một lá thư hồi âm cho An Thịnh Bình, nhờ người nhà đem gửi giúp mình.

Thư còn chưa gửi đi, y đã lên đường trước.

Nhờ vậy An Thịnh Bình mới biết trong vài ngày tới y sẽ đến nơi. Trong thư, Tống Từ đã dự đoán trước, vụ án này chắc chắn sẽ còn có thêm người bị hại. Sở dĩ sau khi nhận được thư, ngay ngày hôm sau y đã lên đường ngay là vì muốn cố gắng hết khả năng giảm thiểu thiệt hại đến mức thấp trước khi vụ án này trở nên nghiêm trọng hơn.

An Thịnh Bình cười đầy bất lực: “Không gì có thể thoát khỏi con mắt của huynh, tuy huynh ở Phúc Kiến, nhưng nhìn thấu đáo hơn cả những người trong cuộc như ta.”

Nói đoạn, y đặt ly rượu xuống, nhìn sắc trời đang tối dần bên ngoài cửa sổ. Hoàng hôn lại sắp buông xuống rồi, không biết sau khi mặt trời xuống núi, Phương Ngọc Đình kia liệu có chui ra khỏi mộ, đi bắt tiểu tướng công của nhà nào đó để ăn hay không.

“Hôm qua vừa chết người thứ tư, nạn nhân lần này là con trai của ông chủ Nhạc ở thành Nam. Nhà ông ta mở tiệm cầm đồ, cũng khá

giàu có, nghe nói Nhạc công tử đó năm nay chỉ ngoài đôi mươi, đang ở độ tuổi hào hoa phong nhã.”

“Đã xem qua thi thể chưa?”

“Xem qua rồi, cũng như ba người trước, đều bị khoét mở lồng ngực, móc mất quả tim.” Kể đến đây, khuôn mặt của Nhạc công tử vừa nhìn thấy hôm qua lại hiện lên trước mắt An Thịnh Bình, “Người đã chết nhưng trên môi vẫn nở nụ cười, có vẻ như lúc ra đi không đau đớn gì.”

Tống Từ cau mày, tuy đã đoán trước vụ án này vẫn chưa kết thúc, nhưng không ngờ y bốn ba đêm mưa dãi nắng đến đây mà vẫn trễ một bước!

Chẳng qua chỉ chậm trễ hai ngày, chỉ hai ngày mà thôi! Nếu y có thể đến sớm hơn một bước, nói không chừng vị Nhạc công tử này sẽ...

“Người đầu tiên là Nhiếp công tử, hồi đầu năm vừa thi đỗ tú tài, gia cảnh bình thường, mười chín tuổi. Người thứ hai họ Trương, là một tay buôn, từng có một đời vợ, về sau vợ hãm qua đời vì bạo bệnh, hai mươi bảy tuổi.”

Trên đường đi, Tống Từ đã đọc đi đọc lại lá thư của An Thịnh Bình không biết bao nhiêu lần, do đó đã thuộc nằm lòng những thông tin về nạn nhân và Phương Ngọc Đình kia từ lâu.

“Nay nạn nhân thứ tư họ Nhạc, tuổi ngoài đôi mươi, nhà mở tiệm cầm đồ... Không biết nạn nhân thứ ba có lai lịch gì?”

Tuy những người này có vẻ như chẳng có điểm tương đồng gì, nhưng so với ba người này, nạn nhân thứ ba lại khá đặc thù.

“Người này ba mươi tuổi, họ Ngô, tên một chữ Tấn,” An Thịnh Bình cười buồn, “Là sư gia của huyện lệnh Đường Tùng của thôn

Trường Lạc này.”

Sư gia?

Nghe y nói, Tống Từ mới chợt nhớ ra, khi ở nhà Lý Tiểu Liên, bên cạnh Đường huyện lệnh có sai nha theo hầu, nhưng lại không thấy người nào giống như sư gia.

Như vậy kể ra thì Phương Ngọc Đình khẩu vị cũng độc đáo thật, không kén cá chọn canh, tim loại nào cũng ăn được!

“Nếu là sư gia của thôn Trường Lạc, chắc hẳn Đường huyện lệnh cũng vô cùng xem trọng vụ án này nhỉ?”

“Nghe nói Ngô Tấn đã đi theo ông ta nhiều năm, nhưng.” Nói ra cũng lạ, hôm đó sau khi phát hiện thi thể của Ngô Tấn, Đường huyện lệnh gào khóc nức nở, không màng cơm nước, có vẻ đau lòng thật, nhưng chưa đầy hai ngày ông ta đã tiếp tục cơm no rượu say như cũ, dường như đã lãng quên cái chết của thuộc hạ mình từ lâu.

Thấy Tống Từ cau mày im lặng trầm tư suy nghĩ, An Thịnh Bình bỗng nhớ đến thời hai người còn đi học.

Bấy giờ Tống Từ cũng giống như vậy, hễ gặp vấn đề nan giải nào đó đều vô cùng hào hứng, dốc hết toàn lực cũng phải tìm ra lời giải.

Khác với Tống Từ thích đắm mình trong thế giới riêng của mình, thân phận con trai của Quận công buộc An Thịnh Bình nhất định phải dẫn thân vào chốn quan trường. Y không muốn bước theo con đường của đại ca và nhị ca, dựa vào vinh quang của cha và gia tộc để đi lên. Tuy y cũng khao khát quyền lực, nhưng so với những thứ đó, y muốn dựa vào sự nỗ lực của chính mình để trèo lên đỉnh cao hơn.

Vượt qua huynh trưởng, thậm chí là cha mình...

Nên khi biết được sự việc lần này y mới chủ động xin được đảm nhận. Vụ án càng khó, càng chứng tỏ được tài năng. Mong rằng sau khi kết thúc vụ án này, dựa vào năng lực của bản thân giành được chỗ đứng trong triều đình giống như cha anh.

Y có thể biết đến vụ án ly kì và đáng chú ý này cũng nhờ công của một người. Một người có ý nghĩa vô cùng đặc biệt với y và Tống Từ.

Nghĩ đến đây, An Thịnh Bình bất giác rời mắt nhìn xuống mặt bàn. Tuy có gia cảnh hiển hách hơn gia đình Tống Từ, y không bao giờ khoe khoang quá mức. Hôm nay muốn mừng hai người lâu ngày gặp lại, y cố ý dặn nhà bếp chuẩn bị một mâm cơm vừa đặc sắc vừa long trọng để tiếp đãi bạn cũ.

Nhìn một bàn đầy món ngon rượu nồng, ánh mắt của An Thịnh Bình chậm rãi dừng lại trên phần bánh hạt sen Phù Dung trông chẳng có gì bắt mắt.

Bánh hạt sen này do Tống Từ mang đến, nghe nói hôm nay sau khi vào thành, y không vội đến gặp An Thịnh Bình ngay mà đi đường vòng, ghé qua Vọng Nguyệt Lâu ở thành Nam, đích thân mua hai gói bánh hạt sen Phù Dung.

Nhưng y mua hai gói, có sao chỉ để vài miếng lên bàn thế này? An Thịnh Bình muốn trêu ghẹo y, cầm một miếng lên, không chút khách sáo, tự mình ăn. Cách làm bánh hạt sen này vô cùng cầu kỳ, hơn nữa nguyên liệu chính là hạt sen nên phải vào mùa mới ăn được, tuy trông không được bắt mắt, nhưng vô cùng quý báu, số lượng bán mỗi ngày có hạn, không phải ai đi rồi cũng mua được.

Bánh hạt sen hình hoa mai, trắng trẻo dẻo dai, trên mặt còn điểm tuyết năm chấm đỏ, nhìn hết như nhụy hoa, rất tinh xảo. Cắn vào miệng mềm dẻo thanh ngọt, còn có mùi hạt sen dịu dịu, đậm nhạt vừa phải, hương thơm đọng lại trong miệng, ăn một lần rồi khó mà quên được.

“Huệ Phủ huynh thật có thể diện, bánh hạt sen Phù Dung của Vọng Nguyệt Lâu mỗi ngày chỉ bán với số lượng có hạn, có lúc trời còn chưa sáng người đã xếp thành hàng dài. Ta đến thôn Trường Lạc đã lâu, cũng chỉ từng ăn một lần, còn phải trở chút tài mọn mới xin được từ kẻ tay của người khác, nào giống huynh, vừa đến đã đem theo hai cân!”

Nói đoạn, còn cố ý liếc nhìn chỗ bánh hạt sen đã ăn chẳng còn lại bao nhiêu, giáo hoạt nói: “Nhưng không ngờ nhiều năm không gặp, Huệ Phủ huynh cũng trở nên keo kiệt rồi, rõ ràng mua hai gói, thế mà chỉ lấy một gói ra để chia sẻ, làm vậy hơi thiếu nghĩa khí đấy?”

Tống Từ biết y cố ý trêu ghẹo mình, bao năm qua, chỉ cần chuyện liên quan đến “người kia”, y thường lấy đó để trêu đùa mình, lâu dần cũng quen rồi.

“Nếu thích thì ăn nhiều một chút!” Nói đoạn, Tống Từ gấp một miếng đặt vào chiếc đĩa trước mặt An Thịnh Bình, “Rõ ràng viết thư cho ta để nói về vụ án Phương Ngọc Đình, thế mà cuối thư lại viết bánh hạt sen của Vọng Nguyệt Lâu ở thành Nam ngon biết mấy. Vì không muốn làm phiền người ở, ngại bắt họ phải xếp hàng, lá thư này trên đường đi ta đọc đi đọc lại không biết bao nhiêu lần, sắp thuộc nằm lòng đến nơi rồi, huynh đã không muốn nhọc công người khác, ta đành phải vất vả phen này thôi.”

“Ăn thêm một miếng nữa, không tin không chặn được cái miệng của huynh!” An Thịnh Bình không khách sáo, chỉ vài miếng đã ăn xong miếng bánh mình tự gấp khi nãy, tiếp đó gấp miếng bánh Tống Từ vừa đặt vào đĩa của mình lên, “Ngon đến mấy cũng chỉ từng ăn một lần, ta nhớ được là bao, chẳng qua vì có người thích ăn, huynh mới cố ý đi đường vòng để mua thôi chứ gì? Chỉ giỏi so đo trước mặt ta, ở trước mặt người kia sao chẳng thấy huynh nhanh nhạy như thế!”

Suy cho cùng, năm xưa nếu Tống Từ có can đảm thể hiện đôi chút ở trước mặt người kia thì hai người cũng chẳng đi đến bước

đường ngày hôm nay.

Tống Từ sao không hiểu điều này, thế nhưng... đến hôm nay, có những người, những việc đã bỏ lỡ rồi, thật sự không thể vãn hồi được nữa.

Nghĩ vậy, y ngoảnh đầu nhìn xung quanh, phủ đệ này tuy không khang trang lộng lẫy bằng phủ Quận công, nhưng được lo liệu ngăn nắp sạch sẽ, cũng là phong cách của nàng ấy.

Khi vào phủ, chữ “Đồng” thật lớn trên biển hiệu vẫn làm nhức mắt y. Đồng phủ, bây giờ nàng ấy cũng được người khác gọi một tiếng “Đồng phu nhân” mới phải.

Ngẫm nghĩ lại mượn rượu tiêu sầu, tuy uống không bao nhiêu nhưng lại cảm thấy lồng ngực bức bối, hình như đã ngà ngà say.

Cùng lúc đó, tại hậu viện phía Tây.

Trên bàn bát tiên được bày bốn món ăn một bát canh cùng một xứng điểm tâm đơn giản: cá lát Tao Lưu, nấm xào bí xanh, vịt muối đặc chế, canh mướp Phỉ Thúy và một xứng bánh hạt sen Phù Dung trắng trẻo.

Một a hoàn khoảng độ hai mươi, xinh xắn lanh lợi đứng bên chiếc bàn, trong phòng còn có một ma ma ngoài năm mươi, mặt mày hiền từ đầy phúc hậu đứng cạnh cửa.

“Tiểu thư, đến giờ dùng cơm rồi.”

“Vậy à?” Nàng ngồi trong phòng đọc một tập thơ mà quên cả thời gian, nếu vừa rồi Ánh Nguyệt không đến thắp đèn, nàng cũng không biết đã muộn đến thế.

Mùa hè ngày dài đêm ngắn, ánh sáng vẫn khá đầy đủ, lúc chiều cũng không ra hậu hoa viên đi dạo để giết thời gian như thường lệ,

ăn cơm trưa xong nàng chỉ ở trong phòng đọc sách, cũng không thấy đói. Không ngờ đã đến giờ này rồi.

Một ngày lại cứ thế qua đi.

Đặt quyển sách trong tay xuống, nàng chỉnh trang lại quần áo rồi đứng dậy, chậm rãi bước ra gian nhà ngoài.

Chiếc váy màu hồng cánh sen giản dị, bên trên phối với áo ngắn thêu hoa cùng màu, suối tóc như mây buông xõa trên bờ vai, do hôm nay nàng không ra ngoài nên chỉ vấn tóc qua loa. Trên búi tóc cài một cây trâm vàng, bên trên có một đôi bướm sinh động như thật, tựa như đang bay lượn giữa vườn hoa, cùng vây quanh một hạt trân châu. Tương ứng với câu thơ: “Thân vô thái phượng song phi dực, tâm hữu linh tê nhất điểm thông”.

Đôi hoa tai ngọc bích hình giọt nước rủ xuống bên tai, khẽ khàng lay động theo nhịp bước, càng tôn lên vẻ đẹp như hoa và nét dịu dàng đoan trang của nàng.

“Phu nhân, hôm nay dùng hoa hồng hay hoa nhài ạ?” A hoàn mặc bộ váy màu xanh biếc đứng bên cạnh cúi đầu nói.

An Vũ Nhu nhìn nàng ta, mỉm cười đáp: “Hoa nhài đi.”

Nàng thích vẻ đẹp của hoa hồng, nhưng yêu mùi hương của hoa nhài hơn.

“Vâng” A hoàn gật đầu nhận lệnh, quay đi cầm một bình nhỏ màu trắng trên bàn lên, gấp vài búp hoa nhài trắng tinh từ bên trong ra, thả vào chậu rửa tay đã được chuẩn bị sẵn bên cạnh, sau đó đổ nước ấm vào, nhúng khăn tay vào trong rồi nhẹ nhàng vắt khô, cung kính dâng lên cho nàng.

Thấy nàng ta cúi đầu, An Vũ Nhu muốn nói không cần thận trọng đến thế, nhưng nghĩ lại, đứa trẻ này là người cả nghĩ, nói nhiều chỉ

sợ nàng ta lại nghĩ ngợi nhiều, đành mỉm cười rồi thôi.

“Tiểu thư, người đoán xem bữa tối hôm nay có món gì!”

Một a hoàn mặc bộ váy màu xanh lam làm mặt quỷ, cười tủm tỉm hỏi nàng, khuôn mặt toát ra vẻ tinh nghịch khó che giấu. Nàng trông lớn hơn a hoàn váy xanh biếc vài tuổi, tính tình cởi mở hơn, cũng dám nói chuyện hơn.

Thế nhưng, tại sao hai người họ một người gọi nàng là tiểu thư, một người lại gọi nàng là phu nhân?

Thì ra, a hoàn mặc váy màu xanh lam tên là Ánh Nguyệt, nàng ta và Châu ma ma đều theo hầu bên cạnh An Vũ Nhu từ trước khi nàng xuất giá. Châu ma ma có thể nói đã nhìn An Vũ Nhu trưởng thành, còn Ánh Nguyệt là con của người ở trong nhà, từ năm tám tuổi đã đi theo An Vũ Nhu, nay đã mười ba tuổi.

Còn người mặc váy màu xanh biếc tên là Thục Hương, sau khi quay về nhà họ Đồng, cuối năm ngoái mới được cử đến, đi theo An Vũ Nhu chưa đầy một năm nên luôn có vẻ dè dặt thận trọng.

An Vũ Nhu năm nay hai mươi sáu tuổi, là con gái thứ ba của Quận công. Cũng như em trai mình, An Thịnh Bình thường được gọi là Tứ Lang, khi còn ở nhà, An Vũ Nhu cũng thường được cha mẹ anh em thân thiết gọi là “Tam Nương”.

Năm mười bảy tuổi, nàng được cha hứa gả cho Đồng Sơ Thành, con trai thứ hai của hộ quốc tướng quân quá cố Đồng Chiêu. Trước khi thành thân, nàng và Đồng Sơ Thành từng gặp mặt hai lần, cũng chính hai lần gặp này đã khiến y đem lòng yêu nàng.

Từ nhỏ y đã ở trong quân doanh, theo cha và huynh trưởng học võ luyện binh, tính tình vốn rất trầm ổn, không thích cười nói, càng không hiểu tình là gì, một lòng vì nước vì dân, chỉ muốn dâng hiến

cả đời mình trên chiến trường. Đến khi gặp nàng mới biết được cảm giác rung động.

Đồng Sơ Thành không sợ chết, cha và đại ca nối bước nhau hy sinh vì đất nước, tuy đau buồn nhưng lau khô nước mắt rồi thì y vẫn là nam nhi nhiệt huyết hiên ngang bất khuất. Nhưng từ khi cưới An Vũ Nhu, y bỗng nhiên không muốn chết nữa.

Trên chiến trường, những người càng sợ chết sẽ càng sống đến phút cuối cùng. Trong lòng y có điều vương vấn, đương nhiên cũng có yếu điểm.

Năm thứ ba sau khi thành thân, vì chống giặc ngoại xâm, y dẫn hai mươi vạn đại quân ngăn chặn cường địch nơi quan ngoại, huyết chiến nhiều ngày liền.

Trận chiến giành thắng lợi, nhưng y không bao giờ quay trở về nữa. Tuy y là thống soái của quân, nhưng đã cùng các chiến sĩ tưới đẫm máu mình lên mảnh đất bao la dưới gót chân. Thời gian trôi qua, đất cát đã chôn lấp thân thể của y, nhưng không thể chôn vùi nỗi đau mất chồng của An Vũ Nhu.

Tuy thành thân theo lệnh của cha mẹ, nhưng thành thân ba năm, Đồng Sơ Thành không thích nói cười, không biết dịu dàng, dành toàn tâm toàn ý để bảo vệ an toàn biên cương, an nguy của bá tánh, con người này đã khiến An Vũ Nhu nảy sinh chút ít chân tình.

Thế mà tình yêu vừa chớm nở muện màng này lại bị tin tử trận của y bóp chết một cách vô tình.

Nếu nói chưa từng oán hận là chuyện không thể nào.

Chín năm trước, khi cha mẹ ép gả nàng cho người khác, nàng oán hận "người kia" không nói không rằng, không dám can đảm một lần, khó khăn lắm mới chấp nhận được hiện thực, mài mòn tính tình nóng nảy, khi cuối cùng cũng buông bỏ được chấp niệm, buông bỏ

nỗi nhớ dành cho “người kia”, muốn cùng phu quân của mình yên ổn sống qua ngày, nàng lại gặp một kết cục như vậy.

Nàng không biết có phải kiếp trước mình đã gây nghiệp gì, nên kiếp này mới phải gánh chịu báo ứng thế này. Bắt nàng phải cô độc suốt đời, yêu một lần, đau một lần...

Ít ra “người kia” vẫn còn sống, nàng không muốn gì hơn, chỉ cần biết y vẫn sống tốt thì nàng đã được yên lòng. Nhưng phu quân của mình tử trận trên chiến trường, cả thi thể cũng không thể đưa về, chỉ lập một ngôi mộ chôn quần áo, đâu được thánh thượng truy phong thì có ý nghĩa gì.

Điều nàng thật sự muốn chẳng qua chỉ là được một người thương, cùng nhau bạc đầu.

Nàng vốn dĩ có thể ở lại thành Lâm An, nơi đó có phủ tướng quân, có phủ quận công, nàng muốn sống ở đâu cũng được. Nhưng nàng không chịu được cảnh nhìn vật nhớ người, càng không chịu được khi nhìn mỗi lần mẹ đến gặp nàng đều khóc nức nở nói nàng số khổ... Nên hai năm trước nàng đã quay về nhà cũ của Đồng Sơ Thành tại Hồ Nam.

Nhà họ Đồng đã chẳng còn ai, một nhà anh liệt, ba đời trung lương, chỉ còn lại mỗi mình nàng.

Tiếc rằng trước khi Đồng Sơ Thành xuất chinh, nàng không thể giữ lại chút huyết mạch cho nhà họ Đồng.

Dòng suy tư quay về với hiện tại, An Vũ Nhu nhìn bàn bát tiên, các món tối nay đều hợp khẩu vị của nàng, thanh đạm, thích hợp cho ngày hè. Nàng vừa nhìn đã chú ý đến xúng bánh hạt sen Phù Dung vừa được hâm lại, còn nóng hôi hổi.

“Của Tứ Lang đem đến à?”

An Vũ Nhu mỉm cười, khuôn mặt dịu dàng khôn tả. Em trai này của nàng có vai vế bé nhất trong nhà, nhưng lại thân thiết với nàng hơn hai người anh trai, cũng tốt với người chị gái này nhất.

“Tiểu thư đoán đúng một nửa,” Ánh Nguyệt nghịch ngợm, cố ý nháy mắt với nàng, “tuy đúng là tử thiếu gia sai người mang đến thật, nhưng không phải cậu ấy tự đi mua về.”

Đương nhiên không phải tự y đi mua rồi, y suốt ngày bận rộn với vụ án rắc rối kia, nào có thời gian ra ngoài xếp hàng “Là An Quảng ư?”

“Không đúng!”

“Thế là Phúc Thuận rồi.”

An Quảng tuy là thị vệ cận thân của An Thịnh Bình, nhưng những chuyện vụn vặt thế này, tứ đệ sẽ không để hấn đi làm. Nên Phúc Thuận có khả năng lớn hơn.

Phúc Thuận đi theo An Thịnh Bình cũng được ba, bốn năm, đứa trẻ này bẩm sinh đã có một khuôn mặt cười, lại dẻo miệng, quan trọng nhất là cậu ta đối nhân xử thế khá chín chắn, giao tiếp cũng rộng, giao việc gì cậu ta cũng có thể xử lý thỏa đáng, chính vì vậy mà người không bao giờ nhận người hầu như An Thịnh Bình mới phá lệ cất nhắc cậu ta, để cậu ta đi theo bên cạnh giúp xử lý những chuyện vụn vặt.

“Cũng không đúng!”

Thấy nàng đoán không ra, Ánh Nguyệt không nhin được nữa, ngoảnh đầu nhìn Châu ma ma, đầy vẻ nóng lòng muốn công bố đáp án. Châu ma ma gật đầu, tỏ ý nàng ta có thể nói ra.

Ánh Nguyệt tươi cười, cũng chẳng kiêng kỵ Thục Hương, vội đáp: “Thưa tiểu thư, hôm nay Tổng công tử đến rồi, lúc đến ngài ấy xách

theo hai gói bánh hạt sen, nghe nói lúc vào thành đã đi đường vòng, ghé qua Vọng Nguyệt Lâu để mua. Ngài ấy thật may mắn, hôm nay trời mưa, không ai xếp hàng, còn dư những hai cân, thế nên ngài ấy bèn mua hết!”

Ánh Nguyệt nói đầy hăng say, nhưng người khác nghe vào, lại thấy một cảnh tượng khác.

Châu ma ma đã biết trước đầu đuôi ngọn ngành, nhưng vẫn thấy vừa mừng vừa lo. Tiểu thư ở góa nhiều năm, bà cũng mong tiểu thư sớm ngày tìm được một bến đỗ tốt, không cần phải cô độc đến già ở độ tuổi xuân mơn mớn thế này. Song mặt khác, bà không hiểu nhiều về người kia, chỉ biết y và tiểu thư từng có tình cảm với nhau, nhưng không rõ tại sao năm xưa lão gia muốn gả tiểu thư cho người khác, y lại khoanh tay làm ngơ. Đến nay, vật đổi sao dời, tiểu thư trở thành góa phụ, liệu y có ghét bỏ tiểu thư hay không?

Chuyện gì cũng phải xem ý của tiểu thư, nếu tiểu thư thật sự vẫn chưa quên được người kia, dù phải vứt bỏ mặt mũi của kẻ già này, bà cũng phải tìm người kia hỏi cho ra lẽ!

Thục Hương không biết Tổng công tử này là ai, nhưng thấy Ánh Nguyệt tỷ tỷ vui mừng đến thế, cũng biết Tổng công tử chắc hẳn người quen cũ của phu nhân và An công tử. Tuổi nàng ta còn nhỏ, không hiểu được nội tình bên trong, do đó hiếu kỳ nhiều hơn là quan tâm, cũng không để tâm quá nhiều đến chuyện này.

Còn phần An Vũ Nhu...

Ngổn ngang trăm mối, nhất thời không biết nên trả lời ra sao.

Nàng chưa bao giờ nghĩ kiếp này còn có thể gặp lại y, thi thoảng cũng nghe được chút tin về y từ chỗ tứ đệ, nhưng sau khi nàng theo chồng, trọng tâm đã dần dần chuyển dời, cộng thêm khi ấy phu quân vẫn còn sống, tứ đệ cũng không tiện đến gặp nàng thường xuyên, có những chuyện nàng cũng cố để mình quên đi.

Cho đến mấy tháng trước, thôn Trường Lạc xảy ra vụ án ly kỳ này, nàng viết thư cho cha kể rõ đầu đuôi, cha mới cử tứ đệ đến điều tra. Tháng trước, lại thêm một vị Kim Dao danh bổ Từ đại nhân đến, nói muốn giúp tứ đệ phá án.

Từ đại nhân không phải người trong nhà, nên được sắp xếp ở tại biệt uyển của nhà họ Đồng.

Còn Tứ Lang là em trai ruột của nàng, lại là con trai của quận công, người ngoài không dám lờ ra tiếng vào, nên không để ý tìm nhà khác mà dọn thẳng vào nhà họ Đồng sống chung với mình.

Về sau, trong một lần tán gẫu tứ đệ nói cho nàng biết, “người kia” đã thi đỗ công danh, được phong một chức quan, nhưng cha già ở nhà bệnh nặng nên đã từ quan.

Nàng hiểu con người Tống Từ. Người này trọng tình trọng nghĩa, cẩn thận chu đáo. Chỉ là y có vô vàn ưu điểm cũng chẳng liên quan gì đến nàng.

Năm xưa khi cha mẹ có ý định hứa gả nàng cho Đồng Sơ Thành, tứ đệ từng lén đem cây trâm vàng của nàng đi hỏi ý Tống Từ, lời y nói lúc bấy giờ, nếu tứ đệ truyền đạt lại không sai, mỗi một câu một chữ đến hôm nay nàng vẫn nhớ rõ ràng, đau thấu tâm can...

Y nói: “Nhà họ Đồng ba đời trung lương, là trung thần kề cận hoàng thượng, là anh hùng trong lòng bá tánh, Tống mỗ nào có tài đức gì, chỉ mong tam tiểu thư và Đồng đại nhân có thể cầm sắt hòa hợp, bạch đầu giai lão!”

Khi ấy nàng không có chút tình cảm nào với Đồng Sơ Thành, thà chết cũng không chịu đồng ý mối hôn sự này, nhưng lời y nói đã làm cõi lòng nàng tan nát.

Trong cơn tức giận, nàng chấp nhận sự sắp đặt của cha mẹ, cứ thế từ An tiểu thư trở thành thiếu phu nhân nhà họ Đồng.

Cây trâm nàng từng thích nhất, muốn tặng cho y làm tín vật định tình, y chẳng buồn chạm vào lấy một cái. Còn nàng như muốn chứng tỏ bản thân không bận tâm, luôn cài cây trâm ấy trên đầu, sau khi thành thân cũng chưa từng tháo xuống.

Nàng hận sự quả quyết của y, nhưng càng hận bản thân không thể buông bỏ được hơn.

Thời gian qua đi, khó khăn lắm những ký ức kia mới nhạt màu, y còn đến làm gì nữa?

Hắn là vì vụ án ma nữ móc tim kia?

An Vũ Nhu không phải người tự mình đa tình, hoặc có thể nói nàng đã từng là người như thế. Nhưng sau khi y nói ra những lời kia, nàng đã quên đi cô gái đa sầu đa cảm, tuổi trẻ vô tri kia từ lâu.

Nói rằng đã quên tuy chỉ là lừa mình dối người, nhưng qua đi bao nhiêu năm rồi, đâu có nhỏ lại thì có ích gì?

“Ồ.”

Nàng khẽ đáp, vừa mới cắn một miếng bánh hạt dẻ Phù Dung giờ bỗng như nghẹn lại nơi cuống họng, nhìn ánh mắt đầy mong mỏi của Ánh Nguyệt, nàng không biết nên nuốt xuống, hay nên nhổ ra.

Nỗi xót xa dâng lên trong lòng, ngoài mặt vẫn giữ vẻ thản nhiên, tựa như trước nay đều không liên quan gì đến nàng.

“Tổng công tử thật có lòng.”

Y không thể biết được mình thích ăn bánh hạt sen của Vọng Nguyệt Lâu, nếu không phải trùng hợp thì là tứ đệ đã nói cho y biết qua thư. Nhưng giờ đây y đã mua đến cho nàng thật rồi, khiến nàng không biết làm sao cho phải.

Năm xưa đã khước từ nàng, nay hà tất lại đến lấy lòng! Cối lòng nàng đã như mặt nước phẳng lặng từ lâu, sao y có thể cho rằng đến ném một hòn đá sẽ lại khuấy động gợn sóng!

Châu ma ma và Ánh Nguyệt hiển nhiên không ngờ nàng lại thờ ơ đến vậy, không khỏi có chút hụt hẫng. Đặc biệt là Ánh Nguyệt, nàng ta cau mày, đầy vẻ không hiểu nổi tiểu thư đang nghĩ gì trong lòng.

Năm đó tiểu thư vẽ một bức tranh, tứ thiếu gia còn mời Tống công tử đến đề từ giúp. Bức tranh đó tiểu thư xem như báu vật, trước đây đêm nào cũng phải lấy ra ngắm, sau này gả chồng rồi mới khóa chặt bức tranh kia trong rương.

Tuy cô gia đối xử với tiểu thư cũng khá tốt, nhưng theo nàng ta thấy, tiểu thư thích văn thơ, Tống công tử vừa có tài hoa vừa có trí tuệ, xứng đối với tiểu thư hơn là cô gia thích vung đao múa kiếm.

Tiếc rằng tạo hóa trêu ngươi...

Nhưng bây giờ cô gia đã mất, nói không chừng hai người này vẫn còn cơ hội tiếp nối mối duyên dang dở!

“Tiểu thư, người quên rồi sao? Tống công tử này vẫn luôn...”

“Được rồi, ăn không nói ngủ không mơ, Ánh Nguyệt, em đã quên bình thường ta dạy em thế nào rồi sao?” An Vũ Nhu không muốn nghe thêm nữa, tuy nàng dễ tính, nhưng cũng biết nóng giận, phất tay ra hiệu cho Ánh Nguyệt đừng nói nữa.

Nàng vốn xinh đẹp vô cùng, thường ngày điểm đạm đến mức tạo cảm giác không vương khói lửa nhân gian, lúc này khuôn mặt toát ra vẻ tức giận, ấy vậy mà lại thêm phần sức sống, giống như tiên nữ lạc xuống chốn phàm trần, trở nên sinh động hơn.

Ánh Nguyệt và Châu ma ma đã nhiều năm rồi không được nhìn thấy vẻ mặt này.

Hai người không nói thêm nữa, im lặng hầu hạ chủ nhân ăn cơm. Cuối cùng An Vũ Nhu cũng ăn hết miếng bánh hạt sen kia một cách khó khăn, bánh vẫn ngon như mọi khi, song lúc này hương nếp thơm mềm kia lại xen lẫn chút vị đắng.

Không biết là do quên lấy tim sen ra, hay do lòng nàng dao động. Có những vị đắng, khi hồi tưởng dường như lại có chút ngọt ngào. Giờ Hợi, đêm khuya.

Đêm tháng Bảy, thời tiết không quá nóng, hơn nữa hôm nay có mưa qua, không khí vẫn còn đọng lại cảm giác mát mẻ.

Đêm nay Tống Từ không cười lừa, y thích bước đi trên đường phố thông thoáng, nhất là con đường trải đá xanh vào ban đêm, ban ngày dầu phồn hoa đến mức nào, đến đêm đường phố đều yên ắng như một thế giới hoàn toàn khác. Gọt sạch phần hoa, dường như những huyện náo kia chẳng liên quan gì đến mình, khi bình minh đến, phần hoa lại bắt đầu, như một vòng luân hồi.

Thật ra sau khi đến thôn Trường Lạc, việc y muốn làm nhất là đến ngay nghĩa trang xem thử thi thể của các nạn nhân. Y hiểu rõ, người có thể đợi, thi thể thì không thể đợi được. Nhưng y quá hiểu An Thịnh Bình, nếu không đón gió tẩy trần cho mình chắc chắn sẽ không yên lòng. Huống hồ mình chỉ là một kẻ dân thường, muốn đến nghĩa trang kiểm tra thi thể cũng cần có lý do.

Y đi đường suốt hai tháng, dọc đường đi, y phác họa ra vô số hình dạng của Phương Ngọc Đình trong đầu. Chắc hẳn ma mị quyến rũ, nếu không xinh đẹp tuyệt trần thì sao những nạn nhân kia chết rồi vẫn còn mỉm cười?

Nhưng nếu đẹp đến vậy thật, gã bạc tình như thế nào mà có thể khiến nàng không tiếc vứt bỏ thân khoa trạng nguyên nổi bật hơn người trên đại diện, thậm chí chấp nhận gánh tội danh không giữ gìn trinh tiết để kết thúc sinh mệnh tươi đẹp của mình?

Trong lòng y có quá nhiều nghi vấn, nếu không nhanh chóng nhìn thấy thi thể, nhìn thấy hiện trường vụ án, y không thể tìm được lời giải cho những nghi vấn này.

Lâu ngày gặp lại, ban nãy trên bàn rượu, họ ôn lại rất nhiều hành động ngông cuồng thuở thiếu thời, cũng trải lòng bao nỗi xót xa không ai hay biết trong những năm qua. Cộng thêm trăn trở vì vụ án ma nữ móc tim này, An Thịnh Bình đã say bí tỉ. Tổng Từ không nỡ đánh thức y, bèn hỏi thăm An Quảng vị trí của nghĩa trang, bảo A Lạc xách đèn lồng, hai chủ tớ ăn mặc đơn giản rồi xuất phát, muốn tranh thủ đi gặp những người chồng của Phương Ngọc Đình trong đêm.

Người canh gác nghĩa trang là một ông bác khoảng độ sáu mươi, ông ta không ngờ giờ này còn có người đến gõ cửa, khoác áo vào đi ra mở cửa, trên mặt còn mang vẻ cau có khi vừa ngủ dậy, không niềm nở mấy.

Do vẫn chưa kịp đòi giấy tờ từ chỗ An Thịnh Bình, Tổng Từ đành tự xưng mình là anh họ xa của nạn nhân thứ tư - Công tử nhà họ Nhạc. Hay tin em họ mình gặp chuyện, chạy suốt đêm từ huyện khác sang, chưa kịp ghé qua phủ đã đến thẳng nghĩa trang, muốn nhìn mặt em họ một lần.

Ông bác kia nào quan tâm đến mấy chuyện này, xua tay nói với y đã khuya lắm rồi, sáng mai hãy quay lại.

Tổng Từ đưa mắt ra hiệu, A Lạc cũng rất hiểu chuyện, vội vàng lấy một mẫu bạc vụn ra, thần không biết quỷ không hay đưa cho ông ta. Có tiền sai được quỷ xay cối, hưởng hồ chỉ là đi gặp một người chết. Ông bác nhận bạc, mặt cũng tươi cười, lễ phép mời hai người vào trong, dẫn họ đến trước một cỗ quan tài loại tốt nằm trong góc, sau đó biết điều lui ra ngoài.

Tuy nhà Nhạc công tử giàu có, muốn nhanh chóng nhận thi thể của y về an táng, nhưng vì có liên quan đến vụ án, chưa được sự

cho phép của An Thịnh Bình, bất cứ thi thể nào cũng không được đưa khỏi nghĩa trang. Nhà họ Nhạc tự bỏ tiền chuẩn bị một cỗ quan tài loại tốt để tẩm liệm thi thể, nhưng hiện tại vẫn chỉ được đặt trong một góc phòng như người dân bình thường khác. Chắc là, đến khi hạ táng, gia đình giàu có sẽ thay một cỗ quan tài khác, tránh cho cỗ quan tài này đã bị nhiễm hơi của người chết khác, không được may mắn.

Căn phòng rộng lớn, đặt chi chít mười mấy cỗ quan tài, mỗi cỗ đều có một thi thể lạnh lẽo đang nằm bên trong. Có những người không tiền không thế, cũng không ai đến nhận, thậm chí cả quan tài cũng không có, chỉ dùng chiếu quấn lại rồi ném vào góc tường, tro trọi nằm đó.

Công tử nhà họ Nhạc tuổi thật sự không lớn, chỉ ngoài hai mươi, trông rất trắng trẻo, tuy đã chết hai ngày một đêm nhưng trên mặt vẫn giữ nguyên nụ cười kỳ lạ kia.

A Lạc đi theo lão gia và thiếu gia nhà mình, tự nhận từ nhỏ đến lớn đã thấy qua không ít thi thể, nhưng giống như thế này thì đây là lần đầu tiên gặp.

Nửa đêm nửa hôm, tối lửa tắt đèn, chỉ thắp một ngọn đèn lồng, trong ánh sáng lay lắt màu vàng nhạt, nhìn thấy một người như vậy giữa đông người chết, có đáng sợ không, có khiếp đảm không!

Cậu ta bất giác thấy lạnh sống lưng, lông tơ cũng dựng đứng lên, vô thức khép chặt cổ áo, nuốt khan.

Thế nhưng đèn lồng trong tay cậu ta không chút lung lay, thiếu gia đang khám nghiệm thi thể, cần tập trung tuyệt đối, tư duy mà dao động, rất có thể sẽ ảnh hưởng đến phán đoán về vụ án, nói sao mình cũng không thể gây rắc rối cho thiếu gia được.

Nhạc công tử vẫn đang mặc bộ hỷ phục kia, An Thịnh Bình đã ra lệnh không ai được lau rửa thi thể, càng không được thay quần áo,

để giữ tôn nghiêm cho người đã khuất thì chỉ cho người chỉnh trang sơ qua quần áo rồi tắm liệm. An Thịnh Bình sợ làm rồi chi tiết nào đó sẽ ảnh hưởng đến iệc khám nghiệm thi thể của Tống Từ.

Chính vì việc này, nhà họ Nhạc đã làm ầm ĩ lên, nói y cậy mình làm quan chèn ép thường dân, một tay che trời. Vậy thì đã sao, mình xin thánh thượng lấy được quyền lực này, chẳng phải để điều tra rõ chân tướng, trả lại sự an bình cho vùng này ư? Còn có gì quan trọng hơn mạng người?

Tuy lúc này ánh đèn mờ tối, nhưng quả tim bị móc sống ra khỏi lồng ngực, lượng máu đó chỉ cần không bị mù, chỉ cần nhìn qua là thấy được ngay.

Trước ngực bộ hỷ phục đỏ rực bị nhuộm đen một mảng lớn, hẳn là do máu tươi thấm vào quần áo, đỏ càng thêm đỏ, khi máu khô rồi màu sẫm lại.

Không vội cởi áo ra kiểm tra vết thương ngay, Tống Từ trước tiên lấy đôi bao tay đã chuẩn bị sẵn từ trong ngực ra nhẹ nhàng đeo vào, tay áo cũng xắn lên cao rồi nhét vào bên trong bao tay, sau đó mới khẽ gọi: “A Lạc.”

A Lạc đã quen từ lâu, chỉ cần nghe gọi tên mình, lập tức hiểu ý tiến lên trước vài bước, giơ cao lồng đèn trong tay. Ánh sáng rọi xuống người Nhạc công tử, tuy hơi mờ nhưng cũng đủ để Tống Từ nhìn rõ. Tống Từ có một thói quen, khi khám nghiệm thi thể sẽ đứng cách xa, bắt đầu quan sát diện tích lớn trước. Quần áo, trang sức, khuôn mặt, kể cả mái tóc của nạn nhân, bất cứ một sự vật nhỏ nào cũng không thể thoát khỏi mắt y.

Y cũng như bao người bình thường khác, chỉ có một đôi mắt bằng xương bằng thịt, cũng có phán đoán chủ quan, nhưng những thứ này đều cần chi tiết nhỏ để chấp vá, nếu tiếp theo đây có chi tiết lật đổ giả thiết ban đầu của y, y sẽ tiến thêm một bước để tìm hiểu, cho đến khi tìm ra sự thật, bằng không quyết không bỏ qua.

Công tử nhà họ Nhạc tướng mạo khá khôi ngô, theo như trong thư An Thịnh Bình viết lúc trước, hai nạn nhân trước cũng có tướng mạo đoan chính, không có khiếm khuyết gì lớn. Nghe nói bộ hỷ phục này được gửi cùng với hôn thư, Tổng Từ không phải con gái, không hiểu nhiều về vải vóc và đường may, nhưng chất liệu của bộ hỷ phục này nhìn là biết không phải loại rẻ tiền, hoa văn bên trên cũng được thêu rất đẹp, hẳn phải tốn một khoản tiền lớn.

Nhà Phương Ngọc Đình hình như mở tiệm vải thì phải? Nhưng nàng ta đã chết rồi, lấy đâu ra tiền mua bộ hỷ phục đắt đỏ đến vậy để tặng cho tân lang của mình?

Lẽ nào, nàng ta mua bằng tiền giấy dưới âm tào địa phủ? Nghĩ vậy, cả bản thân Tổng Từ cũng thấy khôi hài, nếu không có A Lạc ở bên cạnh, chắc y đã bật cười rồi.

Y không thể nói mình không tin chuyện quỷ thần, thế giới bao la chuyện kỳ lạ gì cũng có, có kiêng có lành, nhưng nếu nói chuyện ma nữ giết người này, kỳ thật ban đầu y cũng mang thái độ hoài nghi. Huống hồ, Phương Ngọc Đình còn là ma nữ đã chết mười năm.

Trạng nguyên mà nàng ta cũng không ưng, sao có thể dễ dàng phải lòng công tử nhà giàu, tú tài nhỏ hay một sư gia nhỏ bé thế này? Nhắc hai tay của Nhạc công tử lên, ánh mắt mới vừa rồi còn thấp thoáng nét cười của Tổng Từ tức khắc đánh lại, y nhíu mày, đưa đôi tay kia đến gần mình hơn với vẻ không dám tin.

Do đã chết được một thời gian, thi thể Nhạc công tử đã cứng lại một cách triệt để, hai tay nắm chặt vào nhau, Tổng Từ mất khá nhiều sức mới mở được lòng bàn tay của y ra. Mười ngón tay co lại, đầu ngón tay đều có màu tím đen nhàn nhạt, nếu không phải y đã chết được một thời gian, không còn huyết sắc, e rằng sẽ không hiện lên. Kể ra thì Tổng Từ đến muộn hai ngày thế mà cũng có cái hay, nếu đến khám nghiệm ngay khi vừa mới chết, sẽ không thể phát hiện ra sự thay đổi này của đầu ngón tay.

“Công tử, đầu ngón tay của y sao lại đen thế này?”

A Lạc cầm đèn lồng đứng bên cạnh cũng nhìn thấy, tò mò hỏi: “Lẽ nào, y trúng độc gì đó?”

Tống Từ không trả lời, khom lưng, cạy mở miệng thi thể, ghé xuống ngửi thử.

Trong miệng không có mùi lạ, nhưng ngón tay lại xuất hiện triệu chứng trúng độc rõ ràng, cho thấy chất độc đi vào từ tay chứ không phải do ăn phải thức ăn nào đó có độc.

Kế tiếp, Tống Từ vạch mí mắt của nạn nhân, thấy đồng tử của y dãn vô hồn, không có điểm khác thường nào rõ rệt, chỉ lớn hơn đồng tử của người bình thường chút ít.

Xem ra, dù là trúng độc, chết đã lâu như vậy, đồng tử dãn lớn cũng đã thu về kích cỡ ban đầu từ lâu. Chính vì vậy đã không còn ý nghĩa gì đáng kể nữa.

Nhìn lại mười đầu ngón tay kia lần nữa, tuy tím đen nhưng vô cùng sạch sẽ, trong móng tay cũng không có vảy da và vài vóc thường xuất hiện trong lúc giằng co ẩu đả. Nhưng Tống Từ nhạy bén nhận ra, bàn tay nắm chặt khi này hình như đang nắm gì đó. Bẻ thẳng ngón tay, tách kẽ tay ra mới thấy, thì ra là vài sợi tóc.

Sợi tóc rất dài, ngửi kĩ còn vương mùi hoa sơn chi, ắt hẳn là của nữ nhân.

Nói cách khác, hẳn là của ma nữ Phương Ngọc Đình mới phải!

“A Lạc.”

Khẽ khàng gọi một tiếng, A Lạc tức khắc hiểu ý đáp lời, sau đó vội lấy một chiếc khăn tay từ trong túi đeo chéo bên người ra, nhận lấy mấy sợi tóc từ tay y, vuốt nhẹ rồi gói kĩ lại, sau đó lấy ra một

quyển sách thật dày, trông qua thì sách đã hơi ố vàng, kẹp chiếc khăn gói tóc vào giữa sách rồi mới nhét trở vào túi.

Trong lúc A Lạc làm những việc này, Tống Từ vẫn đang tập trung kiểm tra ngón tay của Nhạc công tử, không hề ngoảnh đầu lại. Và rồi, y thật sự đã tìm thấy một chấm đỏ rất nhỏ trên đầu ngón tay bên tay phải của Nhạc công tử.

Chắc là bị thứ gì đó đâm vào, nhưng kích cỡ của vết đâm này lớn hơn mũi kim một chút, rốt cuộc là gì nhỉ?

Y chợt nhớ ra trước khi An Vũ Nhu thành thân, từng để An Thịnh Bình cầm một cây trâm vàng khảm trân châu đến tìm mình. Bấy giờ, An Vũ Nhu nói nếu Tống Từ bằng lòng đến phủ Quận công cầu thân, cây trâm này chính là minh chứng cho tâm ý của nàng.

Tống Từ muốn nhận, nhưng y không có năng lực đó.

Đúng như những gì y nói lúc đó, y nào có tài đức gì, sao có thể sánh với Đồng Sơ Thành kia. Nhà họ Đồng một đời trung liệt, cho ra đời ba vị tướng quân. Huống hồ, dù không có nhà họ Đồng, viên minh châu duy nhất được quận công nâng niu, một kẻ tầm thường như y há có thể mơ tưởng đến?

Y hiểu tấm lòng của An Vũ Nhu, lẽ nào y lại không có tình với nàng? Nhưng làm người cần phải biết tự lượng sức mình.

Nếu không thể đơm hoa kết trái, cần gì phải gieo hạt giống tình, để nó đâm chồi nảy mầm...

Quay trở lại thi thể trước mặt, nếu đây không phải do kim đâm, vậy rất có khả năng là do trâm cài tóc gây ra.

Tóc dài, trâm cài, những chứng cứ này đều cho thấy, đêm hôm đó thật sự có nữ nhân tại đó.

Song, tại sao lại phải dùng trâm đâm vào ngón tay?

“A Lạc này, theo cậu trong tình huống như thế nào người nữ sẽ dùng trâm đâm vào tay người nam nhỉ?”

Lần này, y không chỉ gọi tên rồi thôi, còn đặt thẳng câu hỏi. Khác với cha mình khi điều tra vụ án thích ở một mình, khi khám nghiệm thi thể Tống Từ thích dẫn A Lạc theo, nếu gặp khúc mắc, có vấn đề nào đó nhất thời nghĩ không ra sẽ trò chuyện với A Lạc đôi câu, phân tán tư tưởng, chuyển hướng tư duy, nói không chừng sẽ tìm được điểm đột phá mới.

“Người nữ đâm tay người nam ạ?” A Lạc một tay xách đèn lồng, tay còn lại vuốt cằm, ngẩng đầu nói, “Người nam kia không giữ liêm sỉ, vô lễ với cô gái kia, nên cô gái dùng trâm đâm hử!”

“Nhưng nếu hai người vốn là vợ chồng, vào đêm tân hôn, động phòng hoa chúc thì sao?”

“Thế thì hơi khó nói rồi...”

Tuổi A Lạc không lớn, nhưng khi nghe đến vấn đề này không những không đỏ mặt mà còn cười khá xấu xa, vẽ ra một khung cảnh diễm tình trong đầu.

Tống Từ không biết cậu ta đang nghĩ gì, cũng không ngoảnh đầu lại nhìn cậu ta, đương nhiên không biết lúc này cậu ta đang có vẻ mặt như thế nào.

“Suy nghĩ tiếp đi, xem thử có nghĩ ra được gì không.”

“Thật sự nghĩ không ra, đâu phải kết nghĩa anh em, cắt máu ăn thề, đêm động phòng hoa chúc, khi không đâm ngón tay tưởng công mình để làm gì chứ?”

Tống Từ cau mày, không tiếp tục hỏi nữa, dù sao cũng tạm thời không đoán ra được, đợi y khám nghiệm xong, nói không chừng sẽ có manh mối mới.

Y không tiếp tục chần chừ, đưa tay gỡ khuy áo hỷ phục.

Trước khi đến đây, Tống Từ đã xem qua ghi chép khám nghiệm sơ bộ của ngũ tác, biết áo của Nhạc công tử tuy đã bị cởi ra, nhưng vẫn mang giày và tất, mở vạt áo hai bên, nhưng thắt lưng quần vẫn còn buộc nguyên vẹn, cho thấy khi động phòng hoa chúc hai người không phát sinh quan hệ da thịt, mà nữ kia không ra tay với y.

Nhìn vết thương trước ngực, vết máu đã khô cứng, vết thương lớn cỡ lòng bàn tay, thịt rách toạc ra ngoài, không ngay ngắn, bên cạnh còn có vài vết trầy xước, chắc chắn không phải do đao kiếm hay dao găm gây ra. Xét theo hình dạng vết thương, đúng là bị xé toạc, móc lấy tim ra.

Nhưng một người con gái, kể cả là ma nữ, sức lực có thể mạnh đến vậy thật ư?

Nghĩ đến đây, Tống Từ không khỏi cười khẩy, đừng nói là ma nữ, ngay cả con mãnh hổ cào rách lưng An Thịnh Bình, suýt lấy mạng y năm xưa, một đòn giáng xuống, nếu chỉ dựa vào bộ vuốt sắt chỉ sợ cũng chẳng có bản lĩnh này!

Nói vậy, chẳng lẽ Phương Ngọc Đình kia không còn là người cõi phàm trần thật ư?

Tống Từ một lần nữa quan sát tỉ mỉ miệng vết thương, tuy da thịt bị xé toạc hướng ra ngoài, nhưng bên mép lại cuộn vào trong, cho thấy lúc đó Nhạc công tử hẳn vẫn còn sống, vì nếu con người sau khi chết thì thể mới bị tổn hại thì da thịt đều sẽ hướng ra ngoài chứ không cuộn vào trong như thế này.

Nguyên lý này, cha đã dạy cho y khi mới năm, sáu tuổi.

Bấy giờ y nghịch ngợm, nhân lúc mẹ đang cắt rau chạy đến quấy phá, kết quả bất cẩn cắt trúng ngón tay, bong một mẩu thịt lớn, máu chảy không ngừng, mẹ sợ hãi ôm chặt y òa khóc, không biết phải làm thế nào.

Cha nghe tiếng chạy lại, vội dùng cả hai tay ấn mẩu thịt kia xuống, đồng thời bóp thật chặt. Y còn nhỏ tuy đau đến mức không ngừng khóc được, nhưng cũng biết cha sẽ không hại mình, cứ ấn như vậy chắc hẳn có lý do của cha.

Quả nhiên, nửa nén hương qua đi, khi cha buông tay ra, vết thương đã ngưng chảy máu, mẩu thịt khi nãy trông như sắp rơi ra đã nằm lại vị trí ban đầu của nó, bám chắc, chỉ sót lại một vết đỏ, như chưa hề bị thương.

Cha làm sạch và băng bó vết thương cho y, qua vài ngày, vết cắt đã lành như một kỳ tích.

Khi ấy y không hiểu, cứ ngỡ cha có năng lực thần kỳ gì đó, nhưng cha lại cho y biết, cơ thể của con người có trí nhớ, nói rõ hơn chính là khả năng tự chữa lành. Nếu bị thương ngoài da, đừng xé bỏ mẩu thịt kia đi, nên nhanh chóng dán nó về vị trí cũ, để vết thương tưởng rằng mình không bị thương, như vậy tốc độ lành lại sẽ nhanh hơn bình thường rất nhiều.

Đây vốn là một thường thức nhỏ trong cuộc sống, nhưng sau này trong quá trình đi theo cha thực hành khám nghiệm thi thể, y phát hiện ra cách này cũng có thể vận dụng vào.

Nếu miệng vết thương của một người lật hướng ra ngoài, cho thấy người này bị thương sau khi chết, vì da thịt đã mất đi trí nhớ của khi còn sống, nên chỉ có thể mặc cho người khác thương tổn.

Ngược lại, nếu da thịt tự cuộn lại, hướng vào bên trong như muốn khép lại, cho thấy khi bị thương người này vẫn còn thoi thóp hơi tàn.

Xem ra, Nhạc công tử này chắc hẳn đã bị xé toạc lồng ngực, móc lấy tim khi vẫn còn sống.

Tống Từ thò tay vào khoang ngực của thi thể, mò mẫm kỹ càng, vừa mò y vừa đếm nhẩm.

Gan, tỳ, phổi... Không thiếu cái nào, chỉ có duy nhất quả tim bị mất tích.

Khi Tống Từ rút tay ra khỏi thi thể Nhạc công tử, bao tay, cổ tay áo và ống tay áo đều dính máu, may thay y mặc bộ quần áo màu xanh, màu không nhạt lắm, lúc này sắc trời cũng đã tối, đi trên đường cũng không dọa người khác sợ.

Rốt cuộc thì thứ gì lại cứng cáp đến mức có thể xé da xẻ thịt như vậy?

Móng tay của con người có thể ghê gớm đến vậy sao?

Tống Từ càng nghĩ càng thấy không đúng, đưa lưng về phía A Lạc giơ tay phải ra.

A Lạc tức tốc đưa một túi vải nhỏ cho y, túi vải này cậu ta luôn mang theo bên mình, không biết lúc nào công tử sẽ dùng đến.

Tống Từ đặt túi vải lên nắp quan tài bên cạnh rồi mở ra. Túi vải này là của mẹ làm riêng cho y, bên trong đựng một bộ dao đủ các hình dạng kích cỡ khác nhau nằm trật tự ngay ngắn, mỗi một con dao đều được đặt trong một ngăn nhỏ, sẽ không bị rớt do đóng mở hay đi lại.

Những con dao này được chuẩn bị khi y bắt đầu đi theo cha học nghề khám nghiệm thi thể, đến nay đã bảy, tám năm, phía sau mỗi một con dao đều có vô vàn câu chuyện.

Y chọn một con dao khá cùn, cầm lên, đặt trên miệng vết thương của thi thể, nường theo ánh đèn lật xem kỹ càng, mong có thể tìm được dấu vết hung khí để lại trên miệng vết thương.

Tuy vết thương này không giống bị vật sắc gây ra, nhưng Tống Từ không tin được rằng móng tay của con người có thể sắc bén đến mức xé rách được lồng ngực. Nên y phải tìm thêm manh mối, mong có điểm đột phá.

A Lạc đi theo lão gia và thiếu gia khám nghiệm thi thể đã nhiều năm, rất hiểu ý khom lưng xuống, đưa đèn lồng đến gần hơn, để ánh sáng được đầy đủ hơn chút ít.

Không ngờ động tác nhỏ này lại giúp Tống Từ có phát hiện thật. Khi ánh đèn lại gần, trong lúc lay động, trên miệng vết thương bỗng có gì đó lóe sáng.

Tống Từ cúi người xuống thấp hơn nữa, gần như dán sát mặt lên vết thương của Nhạc công tử, nếu không ghé lại gần hơn sẽ nhìn không rõ, cũng tìm không ra.

Không màng gì khác, để cảm nhận rõ hơn vị trí của vật phát sáng, y dứt khoát tháo bao tay, dùng ngón tay trực tiếp sờ lên miệng vết thương. Cuối cùng, sờ được một vật cứng cỡ mẫu móng tay trên chỗ xương nằm gần tim.

Tống Từ không dám chậm trễ, dùng móng tay bấu chặt một góc của vật kia, cẩn thận rút nó ra. Như thể đang sợ lúc này mà quay đi lấy dụng cụ, manh mối khó khăn lắm mới tìm được này sẽ biến mất vậy.

“Lấy ra rồi!”

Tống Từ đứng thẳng người, không kìm được vui sướng hô lớn. Đúng lúc này, có lẽ do thấy họ nán lại nơi giữ xác này quá lâu, ông bác canh gác nghĩa trang vén rèm cửa đi vào.

Tống Từ nghe thấy tiếng bước chân, bất giác ngoảnh đầu nhìn về phía cửa.

Nường theo ánh đèn nhàn nhạt, ông bác gác nghĩa trang nhìn thấy một người đàn ông khắp mặt khắp người đều là máu đứng trước quan tài, không biết đang cầm gì đó trong tay, y nhìn mình với vẻ mặt hưng phấn khó tả.

A Lạc cầm đèn lồng đứng sau lưng Tống Từ, ánh sáng rọi từ đằng sau tới, làm sắc mặt Tống Từ càng thêm u ám, toát ra vẻ quỷ dị khó tả.

Ông bác gác nghĩa trang thấy lông tơ khắp người dựng đứng lên trong nháy mắt, hét lớn một tiếng, nhân lúc hai chân chưa mềm nhũn vội xoay người bỏ chạy.

Thấy ông ta la hét rồi bỏ chạy, Tống Từ và A Lạc đều trố mắt.

“Công, công tử...”, A Lạc có chút dở khóc dở cười, “Người này bị làm sao thế nhỉ, đang yên đang lành, sợ hết hồn!”

Tống Từ cũng đầy kinh ngạc ngoảnh lại nhìn A Lạc với vẻ mặt “Ta cũng không biết có chuyện gì”.

Lúc này A Lạc mới hiểu tại sao ông bác kia lại sợ hãi như nhìn thấy ma, vội vàng bỏ chạy như thế.

Chắc ông ta bị cảnh tượng Tống Từ toàn thân đầy máu đứng giữa hàng tá quan tài và người chết đầy kỳ dị này dọa không ít. Nửa đêm nửa hôm, đột nhiên nhìn thấy cảnh tượng như vậy, người bình thường không sợ chết khiếp mới lạ! Ông bác kia chỉ bỏ chạy ra ngoài, cho thấy ông ta khá gan dạ so với người bình thường rồi.

Nghĩ vậy, A Lạc hơi buồn cười, nhưng nhìn vẻ mặt vui mừng của công tử nhà mình khi cuối cùng cũng tìm được chứng cứ lại không

nữ quấy rầy y. Đành khế ho một tiếng, nén lại cảm xúc, xong mới tò mò hỏi: “Công tử, người đã tìm được gì vậy ạ?”

Tống Từ đã sờ kỹ mẫu vụn trong tay, mượn ánh đèn quan sát tỉ mỉ, y có thể xác nhận vật này chắc chắn là sắt.

Hơn nữa, chỗ gãy của mẫu vụn kia không bằng phẳng, hình như do bất cẩn bị gãy.

“Là một mẫu sắt.”

“Mẫu sắt? Nói vậy là...”, A Lạc cũng không ngốc, đương nhiên sẽ hiểu được điểm mẫu chốt bên trong, “Người đó đâu phải bị ma nữ móc tim bằng tay không!”

“Không phải,” Tống Từ gật đầu khẳng định, tuy chỉ có một mẫu lớn bằng móng tay, không nhìn ra được hình dạng ban đầu của hung khí, nhưng nào có con ma nào dùng vũ khí. “Chuyện này không phải do ma gây ra, kẻ giết Nhạc công tử, và cả những người trước đó, là con người.”

Vũ khí này rất đặc biệt, rốt cuộc là thứ gì thì y cũng không rõ, chỉ có thể lần theo manh mối này điều tra tiếp, nói không chừng sẽ có đột phá.

“Công tử.”

Đương suy nghĩ, A Lạc lại lên tiếng.

“Chúng ta làm gì bây giờ?” Nói đoạn, hất cằm về phía cửa, “Ở lại đây đợi ông bác canh gác, hay là cứ thế đi về ạ?”

Tống Từ vừa thu dọn dụng cụ, vừa trả lời: “Nếu chúng ta thu dọn xong ông ta vẫn chưa quay lại thì để lại lời nhắn, tránh để khi quay lại ông ta lại sợ, xong rồi chúng ta về.”

“Vâng a.”

A Lạc sớm đã buồn ngủ rồi, gần hai tháng nay vội vã lên đường, dãi nắng dầm sương, có lúc không tìm được quán trọ để tá túc, đành qua đêm tạm trong miếu hoang. Giờ cuối cùng cũng được ngủ trên giường, An công tử còn tìm cho họ quán trọ lớn nhất tốt nhất thôn Trường Lạc này, bao trọn phòng chữ Thiên số một!

Chuyện tốt thế này được hưởng thụ thêm chút nào hay chút ấy! Không thôi sáng sớm ngày mai, chắc chắn công tử sẽ lại dậy sớm, dẫn cậu ta đi điều tra vụ án.

Thế là, không cần Tống Từ hối thúc, cậu ta đã vội đón lấy mẫu sắt kia một cách cẩn thận, gói kỹ lại giống như gói sợi tóc khi này, kẹp vào sách, cất vào túi vải.

Kế tiếp lau sạch sẽ con dao đã dùng qua, cất trở vào, sau đó cuộn túi lại.

Tiếp nữa chỉnh trang quần áo cho Nhạc công tử nằm trong quan tài, cung kính vái ba lạy.

Đây là việc cần phải làm mỗi lần cùng lão gia và công tử đi nghiệm thi. Tuy khám nghiệm thi thể là để minh oan cho người đã khuất, tiếp xúc với nghề này cũng đã nhiều năm, nhưng cậu ta vẫn không thể điềm tĩnh như lão gia và công tử được. Chỉ khi vái lạy mới xoa dịu được nỗi sợ trong lòng, mong oan có đầu, nợ có chủ, những oan hồn đó đừng đến gõ cửa nhà mình lúc nửa đêm.

Đương nhiên, nếu là một ma nữ xinh đẹp thì có thể ngoại lệ. Thu dọn xong, A Lạc đeo túi vải, nhìn công tử nhà mình cũng đang chỉnh trang y phục ở bên cạnh.

Tống Từ buông tay áo xuống, lau sơ vết máu trên tay. Y không biết rằng trên mặt mình cũng có máu, A Lạc nhìn y cười tủm tỉm. Đột nhiên rèm cửa bị vén lên.

Rõ ràng không hề nghe thấy tiếng bước chân, vậy mà bất chợt có ba người đi vào.

Hai người dẫn đầu đều mặc quần áo tối màu, một người hơi lớn tuổi, khoảng bốn mươi, để râu, chân mày nhú chặt, trông rất oai phong, hóa ra là Từ Đình Sốc đại nhân vừa gặp ban sáng.

Người đi sau lưng y trẻ hơn nhiều, khoảng hai mươi, nhiều nhất không quá ba mươi tuổi, đầy vẻ khôi ngô, ngũ quan rõ ràng, lại có một đôi mắt hồ ly, cười lên không biết có thể thu hút bao nhiêu cô gái lớn nhỏ. Nhưng lúc này nét mặt y vô cảm, xung quanh như toát ra hơi lạnh, trong hệt như một ngọn núi băng, khiến người khác không dám lại gần. Người đi cuối cùng, khi bước vào còn đang thở gấp, chính là An Thịnh Bình.

Ba người này đều biết khinh công, họ bước vào vội vã đến thế, chủ tớ Tổng Từ lại không hề nghe thấy tiếng bước chân. Nhưng so với Từ Đình Sốc và An Quảng, võ công của An Thịnh Bình hiển nhiên có phần thua kém. Đương nhiên, điều này có thể liên quan đến việc trước đó y uống quá nhiều rượu. Hình như y vẫn chưa tỉnh rượu, trông đầy vẻ mệt mỏi, xem ra bị ai đó đánh thức khỏi giấc nồng.

“Chuyện gì thế này, sao lại là huynh?” An Thịnh Bình nhìn thấy Tổng Từ, bất giác xoa mũi, “Đêm hôm huynh không ngủ, chạy đến nghĩa trang để làm gì?”

Y biết Tổng Từ nóng lòng muốn điều tra vụ án, nhưng cũng đâu cần nóng lòng đến mức này! Chỉ còn vài canh giờ nữa là trời sáng rồi, thế mà cũng không đợi được ư?

Tổng Từ cười đầy bất lực, sao y có thể ngờ vừa nãy ông bác kia bỏ chạy là để đi tìm các đại nhân tổ giác.

Cũng không biết ông ta đã nói thế nào, kinh động cả ba người An Thịnh Bình, An Quảng và Từ Đình Sốc đều chạy đến đây.

“Không đến xem thử, không yên tâm được.”

“Vậy huynh có nhìn ra được gì không?”

An Thịnh Bình đẩy hai người trước mặt ra, rào bước lên trước, khoảng cách giữa hai người được kéo gần, y mới nhìn thấy những vết máu trên mặt Tống Từ. Nhớ lại khi nãy ông bác canh gác nghĩa trang vừa khóc lóc vừa la hét chạy đến trước mặt y, An Thịnh Bình còn tưởng ông ta đã nhìn thấy ma thật!

“Ha ha ha ha ha ha ha...”

Tuy đứng trong căn phòng đầy thi thể làm thế này hơi bất kính, nhưng An Thịnh Bình thật sự không nhịn được, ôm bụng cười lớn.

CHƯƠNG 3

Hiện trường án mạng thẳng tiến

Sáng sớm hôm sau, trên đường đến Nhạc phủ.

Bên trong xe ngựa, An Thịnh Bình mặc bộ áo dài màu xanh lam, trên đầu cài cây trâm ô kim bạch ngọc, eo thắt sợi thắt lưng khảm ngọc, một tay bưng tách trà, một tay thi thoảng lại xoa huyệt thái dương vẫn còn đau nhức.

Đã lâu rồi y không uống nhiều rượu như thế, cộng thêm chuyện xảy ra đêm qua, không được nghỉ ngơi đầy đủ nên sáng nay vẫn còn hơi khó chịu.

Tổng Từ ngồi đối diện y, vẫn mặc bộ áo ống tay hẹp màu xanh, nhưng trông đẹp và sạch sẽ hơn bộ hôm qua. Cổ tay và vạt áo thêu hoa văn chìm, cũng toát ra khí chất nhã nhặn của người có học, không thua kém gì vẻ cao sang của An Thịnh Bình.

Đêm qua y vốn định kiểm tra thi thể của Nhạc công tử xong sẽ ra về ngay, nào ngờ về sau nhóm người An Thịnh Bình cũng chạy đến nghĩa trang.

Y bèn nhân tiện khám nghiệm cả thi thể của nạn nhân thảng trước, vị sư gia tên Ngô Tấn kia.

Ngô Tấn chết đã hơn nửa tháng, nhưng được An Thịnh Bình giữ lại, chưa đem hạ táng. Tuy đã cho người xử lý sơ qua, nhưng gần đây thời tiết không đẹp, thi thoảng lại đổ mưa, không khí ẩm ướt khiến cho thi thể đã phân hủy ít nhiều... May thay vẫn có thể tiến hành khám nghiệm cơ bản.

Ngô Tấn cũng giống Nhạc công tử, mười ngón tay thâm đen, trên đầu một ngón tay có lỗ nhỏ do bị trâm cài tóc đâm.

Nguyên nhân tử vong cũng là bị móc mất tim, còn môi có mím cười hay không... đã qua quá lâu nên không thấy được nữa.

Hai người bị hại trước đó, do lúc bấy giờ vụ án này vẫn chưa được xem trọng, nên đều đã được chôn cất sớm, đã hạ táng. Nếu muốn kiểm tra, buộc phải mở quan tài mới có thể khám nghiệm.

Tống Từ cũng có ý này, nhưng khi dính dấp đến việc phải khai quật mộ thì không còn đơn giản chỉ cần một câu nói của An Thịnh Bình là làm được.

Ít nhất cũng cần người nhà của nạn nhân đồng ý.

Vậy nên, thay vì lãng phí thời gian chờ đợi hai gia đình kia cho phép, chi bằng tranh thủ thời gian đi tìm những manh mối hiện tại có thể tìm được rồi sắp xếp lại một phen.

Thế là sáng sớm họ đã lên xe ngựa, cùng đến nhà Nhạc công tử vừa bị hại chưa lâu.

Ngồi trong xe buồn chán, hai người vừa bàn về vụ án, vừa nói về manh mối phát hiện được khi khám nghiệm thi thể đêm qua. Nói một lúc, có lẽ do bầu không khí quá nặng nề, họ bỗng chuyển sang ông bác canh gác nghĩa trang.

“Sau đó thế nào?”

“Sau đó ta cho ông ta hai mươi lượng bạc để xoa dịu, tránh cho ông ta nghĩ mình gặp ma, lại còn dẫn theo người hầu gõ cửa nghĩa trang lúc đêm hôm, như một con ma chết đói nóng lòng muốn ăn thịt người!”

Tống Từ bật cười: “An công tử quả nhiên rộng rãi, huynh có biết một, hai lượng bạc đã đủ mua một mẫu ruộng hay không, hai mươi lượng đủ cho ông bác kia nửa đời còn lại sống vô ưu vô lo rồi!”

Khi nói những lời này, y không hề có ý mỉa mai mà như đang khen ngợi, không khiến người nghe khó chịu.

Thế nên An Thịnh Bình nghe xong có chút đắc ý, cảm thấy huyết thái dương không còn đau nhức như khi nãy nữa, “Huynh dọa người ta sợ, người làm anh em như ta đương nhiên phải an ủi ông ta. Hơn nữa, người canh gác nghĩa trang rất khó tìm, hiếm lắm mới có người chịu làm, không cho nhiều một chút để ông ta vui vẻ sao được?”

Tống Từ không để ý đến y, lơ đãng vén rèm xe nhìn ra bên ngoài, nhẹ giọng như đang thì thầm: “Đúng đấy, có hai mươi lượng này rồi còn canh gác nghĩa trang gì nữa? Vất vả thế này, chi bằng về nhà thành thối hưởng phúc cho rồi.”

Y vừa dứt lời, An Thịnh Bình mới sững sốt, lỡ như ông bác kia không làm nữa thật, y phải đi đâu tìm một người chịu canh gác một căn nhà đầy tử thi đây...

Nhìn Tống Từ lần nữa, khuôn mặt đang mỉm cười còn toát ra đôi phần gian trá, thậm chí buông tiếng thở dài, An Thịnh Bình lắc đầu trong bất lực, kết bạn thiếu cẩn thận thật!

“Đến nơi rồi.”

Đương suy nghĩ, xe ngựa đã dừng lại.

Không đợi người dìu, Tống Từ tự mình vén rèm, nhảy xuống khỏi xe ngựa. An Thịnh Bình vội theo phía sau y, ló đầu ra ngoài xe ngựa. Nhà họ Nhạc vốn dĩ cũng là gia đình giàu có, tiếc là nay đã khác xưa, căn nhà này nghiêm nhiên cũng trở thành nhà ma.

Tuy ngoài tiểu công tử của nhà họ Nhạc ra không có người bị hại nào khác, nhưng dẫu sao cũng từng có người chết, lại còn chết rất thảm, do đó không một ai, kể cả cha mẹ y dám tiếp tục sống trong căn nhà này nữa.

Chỉ mới qua ba ngày ngắn ngủi, nơi này đã người đi nhà trống, chỉ để lại người gác cổng khoảng độ bốn mươi tuổi trông coi.

Người gác cổng kia có làn da ngăm đen, trông có vẻ ngờ nghệch nhưng rất thật thà.

An Thịnh Bình nhìn hẳn, thầm nghĩ trong lòng, lẽ như người canh gác nghĩa trang kia không làm nữa thật, y sẽ ra giá cao thuê người này qua đó. Trông coi nhà ma và trông coi tử thi cũng chẳng có gì khác nhau, người này có thể ở lại đây chứng tỏ là hẳn không phải kẻ nhát gan.

Ngoài người gác cổng ra, Nhạc phủ này không còn người nào khác, nên việc thẩm tra tiện lợi hơn rất nhiều.

Thế nên Tống Từ cũng không kiêng dè gì, vén vạt áo sải bước đi lên bậc thang đá trước cổng.

“Trong thư, huynh nói rằng ma nữ kia nằm trong quan tài buộc bằng lụa đỏ, đặt vào nhà tân lang lúc nửa đêm đúng không? Vậy có phát hiện được gì từ chỗ người khiêng quan tài không?”

“Không. Có tổng cộng bốn người khiêng quan tài, cả bốn đều mặc quần áo đỏ, đeo mặt nạ ác quỷ, cũng không biết rốt cuộc là người hay là ma.”

“Ta đã xem bức vẽ mặt nạ đó của huynh, sau đó tra cứu sách vở, đó là ác quỷ đứng đầu địa ngục, tên gọi La Sát.”

An Thịnh Bình cau mày: “La Sát?”

“Đúng vậy,” hai người cùng cất bước đi qua thềm cửa, Tống Từ chậm rãi nói, “hơn nữa La Sát còn phân nam nữ, nam tóc đỏ mắt xanh, nữ xinh đẹp tuyệt trần, tương truyền sống nhờ ăn thịt uống máu con người.”

Ăn thịt uống máu con người? Há chẳng phải đang nói về Phương Ngọc Đình kia !

Thấy An Thịnh Bình cúi đầu im lặng, Tống Từ lắc đầu, tiếp tục nói: “Huynh nghĩ thử xem, đêm hôm khuya khoắt, bốn tên quỷ La Sát dữ tợn khiêng cỗ quan tài buộc đầy lụa đỏ, trong quan tài còn có một mỹ nhân xinh đẹp tuyệt trần... Đây là tình tiết chỉ có trong thoại bản thôi! Hơn nữa...

Hơn nữa, còn là loại thoại bản ướt át nhất, hấp dẫn nhất.

Chẳng qua đây không phải câu chuyện truyền miệng hư cấu, mà là cảnh tượng diễn ra rõ ràng rành rành trong hiện thực. Cũng khó trách những người từng tận mắt chứng kiến cảnh tượng này đều sợ đến im thin thít, vội vàng rời khỏi nơi máu me chứa đầy hồi ức khủng khiếp này.

“Tổng công tử, ta đã hỏi mấy người nhà họ Nhạc. Họ nói hôm đó vốn dĩ đã cử mười mấy gia đình hộ viện trông chừng trước cửa phòng Nhạc tiểu công tử, nhưng không biết thế nào, khi thời gian cận kề, cỗ quan tài kia giống như từ trên trời rơi xuống, được bốn người kia khiêng tới, bất thành linh bay từ trên trời xuống”

Hôm nay đến Nhạc phủ tra án nên Từ Đình Sóc cũng đi theo. Y mặc thường phục, nhưng vẫn đeo bội đao bên hông, thế nên khi nói chuyện, tay trái y đặt lên cán đao theo thói quen, trông không oai vệ chút nào.

“Khi cỗ quan tài kia chạm đất, không biết tại sao mà họ đều ngất xỉu, khi mở mắt ra lần nữa, trời đã sáng rồi, Nhạc tiểu công tử kia cũng đã chết trong phòng từ lâu.”

“Công tử, thế này đáng sợ quá đi mất!”

A Lạc đi theo sau lưng Tống Từ, không kìm được nhỏ giọng lầm bầm. Lúc này A Lạc không ngồi xe mà đi bộ theo đằng sau xe ngựa

cùng đến đây. Ban đầu khi rời khỏi quê nhà cậu ta cũng cười lừa, nhưng lúc đến gần thôn Trường Lạc, cậu ta dừng lại ven đường tiểu tiện. Con lừa kia không biết bị người khác trộm hay tự mình chạy mất, thế nên chủ tớ hai người chỉ còn lại một con vật cười là “Nhị Mao”, nhưng “Nhị Mao” rất cứng đầu, ngoài Tống Từ ra không chịu cho ai khác cười!

Xui xẻo hơn nữa là A Lạc còn không biết cười ngựa, nên đành ngậm ngùi đi bộ theo các vị quý nhân người thì cười ngựa, người thì ngồi xe cùng đến đây.

“Cỗ quan tài đó từ đâu rơi xuống? Sân trước, hay sân sau?”

“Sân trước, hơn nữa ngoài vị tân lang kia ra, không chỉ mấy gia đình hộ vệ kia mà ba mươi mấy người trên kẻ dưới trong Nhạc phủ này đều hôn mê, đến khi trời sáng cũng không ai tỉnh dậy.”

Tống Từ gật đầu, sân trước phần lớn là lối đi trải sỏi trống trải, nơi gần tường rào là một bãi cỏ. Bãi cỏ đó trông không bắt mắt, nhưng đứng từ xa nhìn vào lại thu hút sự chú ý của y ngay.

Ngay giữa bãi cỏ có dấu vết từng bị vật nặng đè lên rất rõ ràng, trông kích cỡ vừa khéo tương đương với quan tài chứa được một người.

Y đi qua, chỉ xuống dưới chân: “Chỗ này đúng không?” Từ Đình Sóc gật đầu: “Chính là chỗ này.”

“Lạ thật...”

Tống Từ cúi xuống, vì y phát hiện chỗ cỏ bị đè lên đều đã khô héo. Trên bãi cỏ còn có hai hàng dấu chân rất rõ ràng, chắc là của bốn người! Nơi bốn người này đi qua, cỏ cũng héo khô, chết sạch sẽ.

“Huynh thấy rồi đúng không, trong sân nhà Ngô sư gia cũng có tình trạng này.”

Ở hai vụ án trước, nạn nhân đầu tiên có gia cảnh bình thường, trong nhà không có hoa viên. Nạn nhân thứ hai là tay buôn, quanh năm vắng nhà, thấy hoa cỏ khô héo cứ nghĩ do không được chăm bón. Thế nên An Thịnh Bình không phát hiện ra điều gì khác thường.

Nhưng đến nạn nhân thứ ba, cũng tức sư gia Ngô Tấn, y mới để ý đến trong hoa viên khô héo kia, hơn nữa bên cạnh chỗ hoa cỏ khô héo cũng để lại nhiều hàng dấu chân.

“Công tử!” A Lạc thấy hơi sợ, lo lắng nói, “Nơi lũ người này... À, không đúng, lũ ma này đi qua, hoa cỏ đều chết sạch ư?”

Tống Tử cau mày, không trả lời cậu ta mà tập trung quan sát dấu chân trên mặt đất.

“A Lạc, cậu lấy vài tờ giấy, in lại mấy dấu chân này cho ta.”

Bình thường A Lạc đã quen làm những việc này, gặt đầu nhận lệnh, thành thạo lấy một xấp giấy từ trong chiếc túi cậu ta thường đeo theo bên người ra, tiến lên vài bước, cẩn thận ngồi xổm xuống cạnh hai hàng dấu chân.

“Tứ Lang, huynh nhìn xem, những dấu chân này có kích cỡ không đồng nhất, nhưng duy nhất dấu chân này có đặc điểm rõ ràng hơn so với những dấu chân khác.”

An Thịnh Bình nghe y nói vậy, bèn cúi xuống: “Đặc điểm gì?” Tống Tử chỉ dấu chân kia nói: “Đầu tiên, kích cỡ chân và chiều cao của con người có tỷ lệ nhất định, thông thường, chân càng lớn dáng người sẽ càng cao. Tương tự, độ rộng của bước chân cũng liên quan đến chiều cao, chân càng dài, khi sải chân bước chân sẽ càng lớn, chân ngắn thì bước chân cũng nhỏ. Huynh nhìn kích cỡ của dấu chân này và khoảng cách giữa từng bước đi của hã... Người này

cao ít nhất bảy thước, còn có dáng đi chữ bát. Chưa hết, huynh nhìn độ sâu của dấu chân này đi, sâu hơn những dấu chân khác nhiều, cho thấy người này không chỉ cao, mà còn rất vạm vỡ.”

An Thịnh Bình không hiểu nhiều về dấu chân, nên khi phát hiện bốn nhóm dấu chân ở hiện trường nơi Ngô Tấn bị hại, y cũng không biết phải bắt đầu điều tra từ đâu. Bây giờ nghe Tống Từ nói, y sáng tỏ ngay, cũng có đầu mối để bắt đầu điều tra.

“Không sai! Theo ý của huynh, bây giờ chúng ta cần tìm một người đàn ông cao bảy thước, dáng người khá mập hoặc khá vạm vỡ, còn có dáng đi chữ bát?”

Tống Từ gật đầu, nếu tìm được người khiêng quan tài này, ngày tìm được ma nữ sẽ càng gần hơn.

Từ Đình Sóc đứng bên cạnh tuy không nói gì, nhưng trong lòng không khỏi khâm phục. Họ điều tra bao lâu nay vẫn không có chút đầu mối này, không ngờ vị Tống công tử này vừa đến, chỉ cần một dấu chân đã tìm được điểm đột phá.

An Thịnh Bình quả nhiên không tin lắm người. Theo y nói, nếu trên đời này chỉ có một người phá được vụ án này, chắc chắn không ai khác ngoài vị Tống công tử này!

“Vị đại ca này, phiền huynh dẫn đường một chút, dẫn chúng ta đến phòng của Nhạc công tử xem thử.” Xem xong dấu chân, Tống Từ vẫy tay với người gác cổng, ngỏ ý muốn hãnh dẫn đường đến hiện trường vụ án xem thử.

Người gác cổng kia rất chật phác, gật đầu đồng ý, xoay người đi ngay. Nhưng không biết tại sao đột nhiên lại hắt hơi một cái. Người khác không sao, chỉ có An Quảng cau mày lại, bất giác lùi về sau một bước.

Tống Từ biết, An Quảng tuy là thị vệ của An Thịnh Bình, nhưng lại có chút ưa sạch sẽ, bao năm qua Tống Từ vẫn luôn thấy hơi tò mò về chuyện này. Với tính cách này của An Quảng, không biết làm thế nào vượt qua được những ngày vùng vằng múa kiếm. Nhớ năm xưa khi giết con mãnh hổ để bảo vệ An Thịnh Bình, máu tươi tưới đầy lên người và mặt An Quảng, không biết bấy giờ hẳn có tâm trạng ra sao.

“Xin lỗi, xin lỗi, tiểu nhân thật sự không nhịn được, quấy nhiễu các vị lão gia rồi.” Người gác cổng lấy tay áo lau chóp mũi hơi ửng đỏ, cười có chút ngô nghê, “Gần đây không biết bị sao nữa, mũi cứ ngứa suốt, chắc con ma kia không sạch sẽ. Từ sau ngày xảy ra chuyện, tiểu nhân cứ thế này mãi.”

Từ sau ngày hôm đó?

Tống Từ và An Thịnh Bình đưa mắt nhìn nhau, đều thấy lời hắn nói có chút kỳ lạ.

“Đại ca, ta hỏi huynh, ngày công tử nhà huynh gặp chuyện, huynh cũng ở đây à?”

“Đúng vậy, tiểu nhân có tiếng là người gan dạ, tên của tiểu nhân là Tống Thiên Phúc, bình thường lão gia đều gọi tiểu nhân là Tống To Gan!” Ánh mắt hắn đầy tự tin, tự hào ưỡn ngực. “Hôm xảy ra chuyện, chẳng phải cử mười mấy người trông chừng trước cửa phòng của thiếu gia đấy ư, tiểu nhân cũng nằm trong số đó! Hì hì, trước khi quan tài được khiêng vào phòng, tiểu nhân còn nhìn qua một cái nữa!”

“Huynh nói huynh có nhìn qua một cái, có thấy được gì chẳng?” An Thịnh Bình kích động siết chặt nắm tay, sốt sắng hỏi.

“Thật ra cũng không thấy được gì, chúng vừa vào sân là bọn tiểu nhân đã ngất đi rồi, khi đó tiểu nhân đứng ở sau cùng, gần cửa phòng thiếu gia nhất, tiểu nhân nhớ mình ngửi thấy một mùi thơm

thoang thoảng, hình như là mùi phấn thơm chỉ trên người mấy cô gái mới có, sau đó liền thấy choáng váng, kế tiếp chân cũng không nghe lời nữa, ngã xuống luôn. Nhưng tiểu nhân nhìn thấy bốn kẻ mặt quỷ mặc áo đỏ kia khiêng quan tài vào phòng, rất nhanh sau đó chúng đã ra khỏi phòng, trèo tường chạy mất.”

“Trèo tường!”

Lúc này cả Từ Đình Sóc cũng không bình tĩnh được nữa. Lúc trước y từng đến hỏi chuyện, tuy họ đều nói cổ quan tài kia từ trên trời rơi xuống, được bốn người áo đỏ đeo mặt nạ quỷ dữ khiêng vào, nhưng không hề có một ai nói khi rời khỏi chúng trèo tường mà đi!

“Đúng vậy, trèo từ chỗ kia ra ngoài, mấy tên đó nhanh nhẹn vô cùng. Không có quan tài, chúng nhảy ra ngoài như biết bay vậy! Nhưng có một tên vừa cao vừa vạm vỡ, chắc do to con quá nên mất sức hơn những người khác một chút.”

Kẻ vừa cao vừa vạm vỡ mà hăn nói, chắc là người đàn ông có dấu chân hình chữ bát mà Tổng Từ nói.

“Thiếu chủ!”

An Quảng và An Thịnh Bình vô cùng ăn ý với nhau, An Quảng chỉ cần nói hai chữ này, An Thịnh Bình đã hiểu ngay.

An Quảng tự xưng phong, muốn ra bên ngoài tường rào xem thử có để lại manh mối gì hay không.

“Đi đi.” An Thịnh Bình gật đầu, y lại nhìn A Lạc vừa mới in lại dấu chân xong, đang đứng dậy lau mồ hôi, “Dẫn A Lạc theo, có việc gì, hai người cùng bàn bạc.”

An Quảng hơi nhú mày, có vẻ không muốn lắm, nhưng cuối cùng vẫn không phản đối gì, cũng không nói tiếng nào, đi thẳng đến chỗ

Tổng Thiên Phúc chỉ khi này, thi triển khinh công bay lên tường.

A Lạc nhìn hẩn, lại ngoảnh đầu nhìn công tử nhà mình, giậm chân rồi xoay người chạy ra cổng đuổi theo.

Tổng Từ, An Thịnh Bình và Từ Đình Sóc đi theo Tổng Thiên Phúc đến phòng của Nhạc công tử.

Sau khi xảy ra chuyện, căn phòng này gần như không ai động vào, tất cả vật dụng đều giống hệt như đêm “hôn lễ” đó.

Nến đỏ trên bàn đã cháy hết, chỉ sót lại sáp nến tan chảy chất thành đồng. Trên giường tân hôn, tấm chăn đỏ được vén lên, trên khăn trải giường có một vũng máu; lượng máu nhiều đáng kinh ngạc. Nghe nói, Nhạc công tử sau khi bị móc tim đã ngã úp mặt lên giường.

Cổ quan tài kia vẫn đặt trong phòng, làm từ gỗ mun thượng hạng, bề mặt khắc hoa văn chìm thủ công vô cùng tinh xảo.

Tổng Từ khom lưng, dùng tay tỉ mỉ sờ quanh thân quan tài một vòng, chút đất bùn dính trên đầu ngón tay y. Y nâng tay nhìn chăm chú, vừa nhẹ nhàng vân về vừa nghĩ ngợi gì đó.

“Cổ quan tài này đúng là được đào từ dưới lòng đất lên thật đấy à!” Lúc trước An Thịnh Bình không quá chú ý đến những thứ này, nay thấy Tổng Từ đưa tay quệt lấy đất, không khỏi cau mày, thở dài nói. Tổng Từ mỉm cười: “Khó nói lắm.”

Cổ quan tài này rốt cuộc được đào từ dưới đất lên, hay được làm xong rồi khiêng đến, quả thật rất khó nói. Chất gỗ này trông rất mới, phải biết rằng quan tài gỗ tốt đến đâu mà bị chôn dưới lòng đất mười năm cũng sẽ mục nát. Còn chỗ đất bùn này... cũng chu đáo kỹ càng thật.

Nắp quan tài đã bị mở ra, vút sang một bên, lớp lót vải đỏ bên trong được thêu bằng chỉ vàng, trông lộng lẫy vô cùng. Tống Từ bước qua, cúi xuống ngửi bên ngoài quan tài, thoang thoang mùi thơm của hoa sơn chi.

Theo lý mà nói, Nhạc công tử xảy ra chuyện đã vài ngày, nhưng không biết vì nguyên nhân gì mà hương hoa này vẫn còn nồng đến thế. Tống Từ chợt nhớ ra, đêm hôm trước, khi y khám nghiệm thi thể tại nghĩa trang cũng ngửi thấy mùi hương giống vậy trên mấy sợi tóc tìm được trong tay Nhạc công tử...

“Ta nghe nói, tiểu thư Phương Ngọc Đình kia lúc còn sống thích nhất là hoa sơn chi.”

An Thịnh Bình nhớ ngày mình đến Pháp Nguyên Tự tìm Thích Không, trước cửa phòng Thích Không trồng một mảng hoa sơn chi lớn. An Thịnh Bình mời y theo mình về phủ, dọc đường còn cười hỏi về chuyện này; y không trả lời trực diện, chỉ nói sơn chi là loài hoa yêu thích của một vị cố nhân.

Xem ra, vị cố nhân mà y nói, còn có thể là ai ngoài Phương Ngọc Đình?

Tống Từ không biết chuyện về Thích Không, nhưng y tìm thấy vài sợi tóc dài trên lớp lót quan tài có mùi giống với tóc chỗ thi thể Nhạc công tử đêm qua, hẳn là của cùng một người.

Điều khiến y khó hiểu là ở một góc của quan tài không hiểu sao lại có một vết ướm hình vuông. Giữa vài đường thẳng mờ có gì đó giống như vết nước...

“Lạ thật, trong cỗ quan tài này, có phải từng đựng đồ vật gì hay không?”

“Đựng đồ vật?”

“Đúng vậy,” y chỉ cho An Thịnh Bình xem. “Huynh xem, hình dạng của vết hằn này cho thấy trong quan tài chắc hẳn từng đặt một chiếc hộp hình vuông, lẽ nào lúc thu thi thể mọi người không phát hiện ư?”

“Không,” An Thịnh Bình trả lời ngay tắp lự. “Lúc đó do Từ đại nhân và An Quảng đến kiểm tra, nên chắc chắn không có chuyện tự ý cất giấu vật chứng, nhưng kể ra cũng lạ. Nếu thật sự có chiếc hộp nào đó tràn nước ra ngoài, tạo thành vết ướt này, đã qua nhiều ngày rồi, sao vẫn còn thấy được rõ ràng như thế?”

Tổng Từ cười gượng, chỉ lên trời, “Thời tiết ở đây ẩm ướt thế này, cộng thêm lúc trước nắp quan tài được đóng lại, nên chưa khô hẳn cũng là chuyện có thể, chẳng qua không biết rốt cuộc bên trong chứa thứ gì thôi. Nếu không phải người của huynh lấy đi, lẽ nào là người của nhà họ Nhạc này...”

“Hai vị công tử, nhìn kia!

Tiết trời tháng Bảy ẩm ướt oi bức, cộng thêm cửa phòng đóng kín, ngoài cửa sổ để hé ra vài khe hở, căn phòng này có thể nói không thông thoáng chút nào.

Khe hở trên cửa sổ có lẽ do người nhà họ Nhạc sơ sót trong lúc dọn đi mà có, cũng vì vậy có vài con ruồi từ ngoài bay vào phòng, đậu lên vết máu trên khăn trải giường, tham lam hít hà mùi hôi thối của cái chết.

Nhưng cái Từ Đình Sóc chỉ không phải nơi đó.

Y chỉ ly rượu bạch ngọc trên bàn, không biết tại sao cũng có vài con ruồi đang bay lượn quanh chiếc ly đó.

Bạch ngọc không tỳ vết, trên miệng ly có một vết đỏ, chói mắt như vết máu.

Đó là dấu son môi của nữ nhân.

Phượng Ngọc Đình từng uống rượu bằng chiếc ly này.

“Lạ thật, chỉ là một ly rượu thừa, sao lại thu hút ruồi nhặng như vậy?” An Thịnh Bình cảm thấy thật kỳ lạ, chẳng lẽ Phượng Ngọc Đình kia là ma thật, cả ly rượu ả từng dùng cũng có mùi thối rửa?”

“Không đúng,” Tống Từ đeo bao tay vào, cầm ly rượu kia đưa lên mũi ngửi, “trong ly này không chỉ có rượu, mà còn có máu.”

“Máu?”

Nghe y nói vậy, An Thịnh Bình và Từ Đình Sóc đều không kìm được tiến đến, ghé mũi lại gần ngửi thử.

Trong chiếc ly kia đúng thật có mùi máu tanh thoang thoảng.

Trong đầu An Thịnh Bình bỗng hiện ra một câu: Ăn tươi nuốt sống. Xem ra Phượng Ngọc Đình không chỉ ăn tim người, cả máu người ả cũng không bỏ qua; người phụ nữ đáng sợ như vậy, khác nào quỷ La Sát sống đâu chứ!

Tống Từ ở bên cạnh không nghĩ vậy, y bỗng nhớ đến lỗ nhỏ trên đầu ngón tay Nhạc công tử và Ngô sư gia.

“Uống máu ăn thề.”

Y nói như đang lẩm bẩm một mình.

“Cái gì?” Từ Đình Sóc nghe không rõ, “Tống công tử vừa nói gì?”
Manh mối dần rõ nét, trước mắt Tống Từ như hiện ra một cảnh tượng thế này...

Đêm động phòng hoa chúc, tân nương xinh đẹp mặc áo cưới đỏ thẹn thùng cầu khẩn người chồng mới cưới cùng mình dùng máu

tươi lập lời thề. Nàng tháo trâm vàng trên đầu xuống, đâm rách đầu ngón tay của hai người, nhỏ máu vào rượu. Hai người nâng chén cùng uống cạn ly rượu mang theo lời thề nguyện...

“Tứ Lang, Từ đại nhân, ta phát hiện trên tay của Nhạc công tử và Ngô sư gia đều có vết thương do bị vật cứng đâm vào. Nếu ta đoán không nhầm thì chắc là trâm cài tóc. Hai người đó chắc đã cam tâm tình nguyện nghe theo lời dụ dỗ của ma nữ, hòa máu vào rượu, lập lời thề cùng ả vĩnh kết đồng tâm.”

Lời Tống Từ nói nghe qua hơi lạ lùng, nhưng nghĩ kỹ thì cũng không phải không có khả năng.

Huống hồ khi bốn người kia chết, trên mặt đều mang theo nụ cười... “Thật ra có một chuyện ta nghĩ mãi không hiểu.” Từ Đình Sóc thấy Tống Từ phân tích vụ án khá có lý, không kìm được nêu ra vấn đề vây khốn mình bao lâu nay, “Tại sao bốn người kia rõ ràng bị móc mất tim, nhưng khi chết trên mặt vẫn còn đang mỉm cười?”

Vấn đề này, thật ra Tống Từ đã tìm hiểu xong từ sớm: “Thế giới bao la chuyện lạ lùng gì cũng có, rất nhiều loại thuốc độc có thể tạo ra hiệu quả này. Trước đây ta từng nghe nói về một loại hoa vùng Tây Vực, hình như có tên Mạn Đà La. Hoa đó nở ra tuyệt đẹp, nhưng lại chứa kịch độc, nếu con người dùng nó, triệu chứng ban đầu là miệng đắng lưỡi khô, đồng tử giãn rộng, mạch đập nhanh, nóng bức... Để lâu sẽ xuất hiện ảo giác, thần trí mơ hồ, thậm chí là tử vong”

“Ý của Tống công tử là những người đó đều trúng loài hoa độc Mạn Đà La này?”

Tống Từ lắc đầu bất lực: “Thật đáng hổ thẹn, ta cũng chưa từng thấy loại hoa độc trong truyền thuyết này, nên cũng không rõ triệu chứng cụ thể là như thế nào. Nhưng ta đã kiểm tra kỳ thi thể của Nhạc công tử, đầu ngón tay của y thâm đen, nhưng trong miệng

không có mùi lạ, nếu trúng độc thật thì chất độc chắc hẳn không phải đi từ miệng vào trong cơ thể.”

“Chẳng lẽ cây trâm kia không chỉ dùng để đâm ngón tay lấy máu, mà còn,” An Thịnh Bình vuốt cằm, trầm ngâm nói, “còn có độc?”

Tống Từ chỉ cười mà không đáp; tuy có khả năng này thật, nhưng trước khi sự việc được điều tra rõ ràng thì không thể phán đoán bừa bãi.

Ba người không nói tiếp nữa, cùng lục soát căn phòng này từ trong ra ngoài một lượt. Vì trước đó Từ Đình Sóc đã từng kiểm tra qua một lần, nên lần này không phát hiện thêm điểm khả nghi nào khác.

Ra khỏi phòng, Tống Thiên Phúc vẫn luôn ở bên ngoài chờ đợi, người này tuy bộc trực, nhưng vẫn hiểu quy tắc, biết không có lệnh thì không được vào trong làm phiền ba vị đại nhân.

An Thịnh Bình có ấn tượng khá tốt với hắn, nhưng không hiểu sao Tống Thiên Phúc lại hắt hơi mấy cái liền, trông dáng vẻ của hắn không giống bị bệnh...

Tống Từ tinh ý, chợt nghĩ ra gì đó bèn đi tìm một tờ giấy súc, đưa cho Tống Thiên Phúc dặt hắn khi hắt hơi lần nữa hãy hắt lên giấy. Đợi không bao lâu, quả nhiên hắn lại hắt hơi.

Mở tờ giấy ra, nước mũi nhớp nháp nhưng không vẫn đục, có lẫn một ít đốm đen.

“Đây, đây là gì vậy?”

Tuy thấy hơi bẩn, nhưng An Thịnh Bình vẫn không kìm được tò mò hỏi.

Tống Từ làm dấu tay “mời” Tống Thiên Phúc: “Tống đại ca, phiền huynh tìm một chỗ ngồi xuống, để ta xem thử mũi của huynh.”

“Xem mũi của tiểu nhân? Sao có thể được!” Tống Thiên Phúc ngượng ngùng gãi đầu.

“Xin mời,” Tống Từ mỉm cười. “Sau khi ta xem xong, đảm bảo thuốc vào bệnh khỏi, sẽ không bị hắt hơi nữa!”

“Hi hi, vậy xin phiền đại nhân!”

Nói đoạn, Tống Thiên Phúc tìm một được một chỗ cạnh bồn hoa ngồi xuống, ngửa đầu hướng mũi lên trời để Tống Từ kiểm tra.

Tống Từ dùng giấy súc lót bên dưới, sau đó mở túi vải đựng bộ dao lấy một dụng cụ giống như cây móc tai ra, cẩn thận đưa vào trong lỗ mũi của Tống Thiên Phúc, xoay thật nhẹ.

Ngay tức thì, có một ít bột phấn màu đen từ trong mũi của hắn rơi xuống giấy.

“Tứ Lang, Từ đại nhân, hai người xem này!”

Tống Từ khó giấu được vẻ phấn khởi trong mắt, cả giọng nói cũng cao hơn bình thường, bây giờ y đã có thể chứng minh được một việc. Chuyện này không phải do ma quỷ tác quái, mà do con người giả trò!

“Bột phấn này chính là nguyên nhân khiến toàn bộ gia đình hộ viện trên dưới Nhạ phủ hôn mê! Vụ này chắc chắn do có người giả thần giả quỷ, mượn danh tiểu thư nhà họ Phương đã mất từ mười năm trước để gây ra bốn vụ án mạng này!”

Tuy y không giải thích, nhưng An Thịnh Bình và Từ Đình Sóc đều là người đầu óc nhanh nhẹn, đương nhiên hiểu ý của y.

Nếu thật sự do ma quỷ gây ra, khi đưa quan tài vào nhà họ Nhạc, hà cớ gì lại phải trèo tường ra ngoài? Ma quỷ chẳng phải nên xuất hiện giữa không trung, rồi biến mất giữa không trung ư?

Tất cả những dấu vết này đều cho thấy, bất luận là bản thân nạn nhân hay người nhà bị hôn mê, tất cả đều do bị người khác bỏ thuốc. Ma quỷ có yêu pháp, tất nhiên sẽ không dùng thuốc dùng thuốc độc để hại người, mà chỉ có con người mới phải dùng thuốc độc. Hơn nữa còn là kẻ ác độc giả thần giả quỷ, hủy hoại danh tiết, cướp đoạt sinh mạng người khác!

Đúng lúc này, An Quảng và A Lạc ra ngoài tìm manh mối cùng trở về. An Quảng trông vẫn như mọi khi, lạnh lùng vô cảm, không có gì thay đổi, nhưng A Lạc trông có vẻ rất phấn khởi.

“Công tử, người xem, bọn em...”, A Lạc nói đến đây bất giác trộm nhìn sang An Quảng bên cạnh, thấy hấn đánh mặt không nói tiếng nào, vội sửa lời, “An đại ca đã phát hiện cái này.” Nói đoạn, cậu ta đưa tay ra, trong tay cầm một mảnh vải đỏ.

Tống Từ nhận lấy: “Đây là gì?”

An Quảng vẫn im lặng, có vẻ không muốn tranh công, cũng không ngại để A Lạc giải thích với mọi người.

“Mảnh vải này được tìm thấy trên một gốc cây bên ngoài sân. An đại ca nói, có thể đám người khiêng quan tài kia bất cẩn bị vướng vào nhánh cây trong lúc trèo tường ra ngoài để lại.” A Lạc cũng không phải hạng người độc chiếm công lao, có gì nói nấy, cộng thêm khi nãy đã chứng kiến khinh công của An Quảng, lúc này trong lòng càng thêm bái phục hấn không thôi.

“Ồ? Ngoài chuyện này ra còn gì nữa?” Lần này, người hỏi là An Thịnh Bình. Y mỉm cười, hiển nhiên nhìn ra được An Quảng rất khó chịu khi A Lạc luôn miệng gọi “An đại ca”, nhưng không thể nổi giận trước mặt mọi người, “Hai cậu còn phát hiện được gì khác không?”

A Lạc lắc đầu, có chút bất lực: “Hết rồi, bên ngoài là đường lớn, hai hôm nay lại có mưa, tìm gần nửa ngày, ngoài mảnh vải này ra không tìm được gì nữa.”

Không biết tại sao cậu ta vừa nói lại vừa cau mày, cọ tay lên vạt áo trước.

Tống Từ thấy cậu ta khó chịu, bèn hỏi: “Sao vậy, A Lạc?”

“Dạ thưa công tử, không biết bị sao nữa, tay cứ thấy hơi đau rát.”

Người khác không có phản ứng gì trước những lời này của cậu ta, nhưng Tống Từ lo lắng cho người hầu của mình, bèn giơ tay ra: “Đưa tay đây, ta xem thử.”

A Lạc thấy công tử quan tâm mình như vậy, tay bỗng không còn ngứa rát đến thế nữa, mím môi cười, xòe hai tay đưa qua.

Tống Từ không nghĩ như vậy, y kéo tay A Lạc, nhìn trái ngó phải, sau đó đưa lên trước mặt, ghé xuống ngửi.

“A Lạc, lúc này ngoài mảnh vải đỏ kia ra, cậu có chạm vào gì khác không?”

“Hết rồi ạ, bên ngoài rất hỗn loạn, gần như không tìm được gì cả.” Tống Từ gật đầu; vừa rồi khi A Lạc đưa mảnh vải đỏ kia cho y, y vẫn đang đeo bao tay nên không cảm thấy gì. Bây giờ thấy tay A Lạc khó chịu, y mới để ý, trên tay cậu ta có mùi kỳ lạ. Y cúi đầu ngửi mảnh vải kia, quả nhiên, trên mảnh vải cũng có mùi này.

“Sao vậy?” An Thịnh Bình ở bên cạnh tò mò hỏi. “Ta nghi ngờ, trên mảnh vải này có độc.”

“Hả? Có độc!”

Vừa dứt lời, ai nấy đều sửng sốt. Nhất là A Lạc, cậu ta vừa mới cầm mảnh vải kia trên tay, lúc này tay cứ đau rất khó chịu, chẳng lẽ trong lúc không hay không biết mình đã trúng độc rồi?

“Công tử!” A Lạc thấy mồ hôi lạnh đã toát ra trên trán, “Không phải em sắp chết rồi đấy chứ?”

“Không chết được, thứ này chắc được bôi lên người để giả thần giả quỷ.” Tống Từ thấy hơi buồn cười, vốn định trêu chọc cậu ta, nhưng thấy cậu ta căng thẳng thế kia lại không nỡ, “À, đúng rồi! Mảnh vải do An Quảng tìm được, vậy lúc này cậu có chạm tay vào nó không?”

Tống Từ nhìn sang An Quảng. Tuy An Quảng không muốn nói chuyện với Tống Từ cho lắm nhưng cũng biết chính sự quan trọng, đành đành mặt thấp giọng nói: “Không hề chạm tay vào, chỉ dùng mũi kiếm để nhặt nó.”

An Quảng ưa sạch sẽ, nếu không phải bắt buộc dĩ, tuyệt đối sẽ không chạm tay vào bất cứ vật gì. Ngoại trừ thanh nhuyễn kiếm vắt trên thắt lưng, lúc nào y cũng mang theo một thanh đoản kiếm bên mình để dùng kiếm thay tay, chạm vào những vật không sạch sẽ.

Tống Từ đã lường trước y sẽ nói vậy, gật đầu: “Xem ra những kẻ này đã bôi thuốc độc lên quần áo và giày, thảo nào những chỗ chúng đi qua hoa cỏ đều chết héo. Làm như vậy cũng có lợi, thứ nhất, hoa cỏ kia chết héo, sẽ khiến người khác nghĩ rằng quỷ khí của chúng quá nặng; thứ hai, tuy ta không biết chất độc này có công hiệu thế nào, nhưng nói không chừng, người ngửi vào cũng sẽ sinh ra ảo giác.”

“Nói vậy là...” Từ Đình Sóc liên tưởng đến ngón tay thâm đen của Nhạc công tử, “Trên người ma nữ giả mạo Phương Ngọc Đình cũng có độc? Cho nên khi Nhạc thiếu gia chạm vào ả ta, chất độc mới từ đầu ngón tay xâm nhập vào da, khiến y đến khi chết vẫn còn đang mỉm cười!”

“Rất có thể chính là nguyên nhân này.”

Từ Đình Sóc nhìn Tống Từ, thầm nghĩ Tống Từ có ngoại hình của thư sinh yếu ớt, không ngờ bên trong lại chứa đựng sức mạnh vô biên.

Nếu không nhờ y, có lẽ sau này khi xuất hiện nạn nhân thứ năm, thứ sáu, họ vẫn không có manh mối, vẫn bám riết theo Phương Ngọc Đình, cho rằng nàng ta chính là kẻ đầu sỏ thật sự!

Vụ án kéo dài suốt mấy tháng, không ngờ lại dần trở nên sáng tỏ nhờ một thanh niên không có tiếng tăm.

Có lẽ ngày bắt được hung thủ không còn xa nữa.

Cuối cùng An Thịnh Bình cũng nở nụ cười thanh thản đã lâu không xuất hiện trên khuôn mặt y: “Tốt, tốt lắm! Bây giờ thi thể đã kiểm tra rồi, hiện trường vụ án cũng xem qua rồi, Huệ Phủ huynh, bước tiếp theo chúng ta phải làm gì?”

Tống Từ nhìn y, lại nhìn Từ Đình Sóc, khóe môi nở nụ cười thần bí.

“Tiếp theo, chúng ta đến quán rượu.”

“Quán rượu?”

“Đúng vậy, đừng đến tửu lâu, đừng đến sạp nhỏ ven đường, phải đến quán rượu thượng vàng hạ cám, hạng người nào cũng có, nơi hỗn loạn nhất, buôn bán cũng tốt nhất!”

“Chuyện này...”, Từ Đình Sóc vừa có chút hảo cảm với y, ai ngờ Tống công tử này lại luôn miệng đòi đến quán rượu tốt nhất, trông y đâu giống người ăn chơi kia chứ.

An Thịnh Bình gãi đầu, không gặng hỏi nguyên nhân vì y biết Tống Từ nói như vậy, chắc chắn có lý do của mình. Nhưng y đến thôn Trường Lạc chưa bao lâu, có ra ngoài cũng đều vì điều tra vụ án. Quán rượu thượng vàng hạ cám mà Tống Từ nói, y thật không biết ở đâu có. Huống hồ cho dù có, với thân phận của y cũng không thể từng đến đó được.

Lúc này, y nhớ ra một người bất kể việc gì cũng có thể làm vô cùng thỏa đáng - Phúc Thuận.

CHƯƠNG 4

Liễu Tiên Tiên giúp phá án

Tổ tiên Phúc Thuận là người phương Bắc, trông hắc không " lớn tuổi lắm, dáng người cũng không cao, khuôn mặt tròn trịa, dù không nói chuyện trên mặt vẫn thấp thoáng nét cười, trên má trái còn có một lúm đồng tiền với độ sâu vừa phải. Dù bị ném đến nơi nào, hắc cũng có thể nhanh chóng hòa nhập với người ở đó. Tin tức của hắc nhanh nhạy, làm việc cũng chu toàn, có hắc đi theo bên cạnh An Thịnh Bình, tuy không thể bảo vệ cho chủ nhân như An Quảng, nhưng cũng giúp An Thịnh Bình bớt được rất nhiều rắc rối.

Nhưng lần này, An Thịnh Bình làm sao cũng không thể ngờ, y bảo Phúc Thuận đi tìm một quán rượu hội đủ điều kiện thượng vàng hạ cám, buôn bán tốt, đông khách ra vào, Phúc Thuận lại tìm đến Phù Dung Các.

Trong đại sảnh chè chén linh đình, vô cùng nhộn nhịp.

Hương thơm thoang thoảng trong không khí, thân ảnh thướt tha mặc váy áo hoặc màu hồng đào, hoặc màu xanh biếc xen lẫn trong đám đông, gợi lên vô vàn ảo tưởng.

Tống Từ chưa bao giờ đến những nơi thế này, khổ cau mày, không biết nên cười hay nên khóc.

Chủ tớ hai người An Thịnh Bình, An Quảng, và Từ Đình Sốc đi theo bên cạnh họ cũng có vẻ mặt không khác y là bao.

Thật ra công tử, lão gia nhà giàu dạo chơi thanh lâu cũng chẳng có gì to tát, nhưng cả nhóm đều là người chính trực, cả đời chưa từng đến nơi trăng hoa, cũng không muốn vướng vào nợ đào hoa.

Thế nên ngay lúc này, cả nhóm đều hận sao không thể bóp chết Phúc Thuận để hạ cơn giận trong lòng.

Nhưng ai cũng ngại mở lời trước, nói mình chịu không nổi bầu không khí ngột ngạt ở nơi này. Thế nên tất cả đều sa sầm mặt, không ai nói tiếng nào.

Riêng A Lạc, tuổi còn trẻ, da mặt dày, tròn xoe mắt nhìn trái ngó phải, dường như thứ gì cũng mới mẻ, thứ gì cũng chưa từng thấy.

“Công tử nhìn kìa! Cô gái váy xanh kia xinh đẹp quá!” Tuy cậu ta rất phấn khích nhưng cũng biết ngại, không dám lớn tiếng nói ra suy nghĩ trong lòng, chỉ cúi xuống ghé lại gần công tử nhà mình đang ngồi bên cạnh bàn, nhỏ giọng thì thầm, “Lần đầu tiên trong đời em nhìn thấy cô gái xinh đẹp thế này, nàng ấy còn đẹp hơn góa phụ Quách ở cuối phố nữa!”

An Thịnh Bình nghe cậu ta nói cũng thấy tò mò, bèn nhìn theo ánh mắt cậu ta, thấy một cô gái trẻ mặc váy sa mỏng màu xanh lục đang ngồi cạnh một gã đàn ông râu ria, ân cần rót rượu cho gã.

Lớp sa mỏng trên người cô gái có thể hình dung bằng câu mặc cũng như không, có lẽ nhận ra ánh mắt của An Thịnh Bình, nàng ta đột nhiên ngẩng đầu nhìn về phía y.

An Thịnh Bình khô ngô bất phàm, phong lưu phóng khoáng, nay ở giữa nơi thượng vàng hạ cám này càng toát ra vẻ cao quý thoát tục, khiến cô gái váy xanh kia vừa nhìn đã đỏ mặt.

Song dù là nàng ta vẫn không quay đi, ngược lại còn cười ngọt ngào hơn, thậm chí còn khẽ cúi người về phía y, cảnh xuân vô hạn bên dưới cổ thoát ẩn thoát hiện.

An Thịnh Bình vội quay người đi, không tiếp tục nhìn nàng ta nữa.

Tống Từ cuối cùng cũng không kìm được nữa, phì cười thành tiếng. Thấy cô gái kia ngang nhiên liếc mắt đưa tình với thiếu chủ nhà mình, lửa giận của An Quảng lên đến đỉnh điểm, túm lấy Phúc Thuận đứng cạnh mình, gầm gừ: “Tên tiểu tử nhà ngươi muốn chết đúng không? Sao dám dẫn chủ nhân đến thấp kém thế này!”

Phúc Thuận chỉ cười, đẩy vế vô tội: “Quảng gia bớt giận, ngài bớt giận! Tiểu nhân đâu có gan hùm mật gấu, sao dám cố ý dẫn ngài đến chỗ này tìm vui chứ. Đây là do chủ tử yêu cầu cơ mà. Khắp thôn Trường Lạc, dù là người giàu có hay kẻ buôn bán, chân sai vặt, có ai không biết Phù Dung Các có rượu và thức ăn ngon nhất, cô nương đẹp nhất, tin tức cũng nhanh nhạy nhất kia chứ.”

“Tin tức nhanh nhạy cái gì, ta thấy ngươi...”

Hai chữ “cố ý” còn chưa kịp nói xong, bỗng nghe một tiếng “bộp”. An Quảng ngoảnh đầu, thấy Từ Đình Sốc đập mạnh lên bàn rồi đứng bật dậy, có vẻ cũng không chịu được nữa.

Y sa sầm mặt, cúi người hành lễ với An Thịnh Bình và Tống Từ: “Hai vị công tử, nếu muốn tiếp tục nán lại nơi này, Từ mỗ xin thất lễ! Ta nhận bổng lộc của triều đình, về tình về lý đều không nên đến những nơi thế này!” Dứt lời, y xoay người định phất tay áo bỏ đi thật.

“Ơ kìa, vị đại gia này sao vừa đến đã đi rồi! Không vừa ý thức ăn, hay là không vừa ý cô nương? Không thích thì ngài cứ nói, thiếp đổi nhóm khác cho ngài ngay!”

Giọng nói nũng nịu, một mùi thơm nồng nặc đã xộc vào mũi trước cả khi tiếng nói vang lên... Từ Đình Sốc vừa quay đi, chưa kịp cất bước đã bị một cơ thể nóng bỏng như lửa quấn lấy.

Hai hàng chân mày vốn đang cau lại của Từ Đình Sốc càng nhíu chặt hơn, hình như y nín thở rồi mới cúi đầu nhìn cánh tay trắng mịn như tuyết lại mềm mại như rắn đang gác lên vai mình.

Nàng ta mặc bộ áo bằng sa mỏng màu đỏ, hai vạt trước ngực để hở, lộ ra áo lót thêu hoa văn chỉ vàng bên trong, bầu ngực nhô cao chốc chốc lại cọ lên cánh tay cường tráng của Từ Đình Sóc, khiến y giật mình đơ cứng toàn thân, không biết nên đẩy cô gái này ra hay không.

Không đẩy, để nàng ta bám dính lên mình như rắn không xương thế này thì không phải phép; đẩy, lại không biết nên xuống tay từ chỗ nào.

Cô gái kia như thấy được sự do dự của y, tươi cười xoay một vòng, vạt váy và tay áo theo đó lay động, tựa như một con phượng hoàng đỏ rực, nếu không tại mùi thơm nồng nặc kia quá khó chịu, cũng có thể xem như một bức tranh tuyệt đẹp.

Nàng ta nắm tay y, không cho phép khước từ, kéo y ngồi trở lại bàn rượu.

“Tiên Tiên tỷ, tỷ đến rồi!”

Phúc Thuận tươi cười, kéo ghế ra, mời nàng ta ngồi xuống.

“Tên nhóc vô lương tâm này, bao nhiêu ngày rồi không đến, không nhớ các tỷ tỷ gì cả!” Liễu Tiên Tiên vừa nói vừa đưa tay véo má Phúc Thuận, tươi cười nói, “Sổ son phấn lần trước cậu mang đến tốt lắm, gần đây có hàng mới hay không?”

“Dạ thưa, hàng mới vẫn chưa về, nhưng đệ đã nói với trưởng quầy của Chi Nhã Hiên rồi, hàng mới nhất định ông ta sẽ giữ lại giúp đệ, đến lúc đó đệ sẽ mang đến hiếu kính tỷ tỷ!”

Tống Từ lắc đầu, thảo nào An Thịnh Bình lại giữ Phúc Thuận bên cạnh; miệng lưỡi trơn tru thế này, quả nhiên là người đi đến đâu cũng được ưa thích.

An Quảng nhìn điệu bộ nịnh nọt của hắn, cười khẩy nói: “Phúc Thuận, người chuyển sang buôn son bán phấn từ lúc nào vậy?”

Tuy hắn có ý mỉa mai, nhưng lại gặp phải đối thủ lão luyện mềm răn đều không tuân.

Phúc Thuận không nóng giận, ngược lại còn tươi cười đáp: “Nào có buôn bán gì, chẳng qua chỉ giúp chạy vặt mà thôi. Tiểu nhân cầm tiền của thiếu chủ, sao có thể kiếm ăn bằng nghề khác được! Hơn nữa, dù có gan làm vậy thật, tiểu nhân cũng không có ý định đó, trên đời này còn việc gì tốt hơn là đi theo thiếu chủ chứ?”

Một câu nói khen từ trong ra ngoài, không một kẽ hở, làm cho An Quảng không phản bác được tiếng nào.

An Thịnh Bình mỉm cười lắc đầu, luận võ công An Quảng lợi hại thật, nhưng luận tài ăn nói và độ linh hoạt của đầu óc thì hắn còn kém xa Phúc Thuận!

“Vị công tử đây là chủ của Phúc Thuận ư?” Liễu Tiên Tiên nhướn mày, nhìn An Thịnh Bình, sau đó nhìn Từ Đình Sóc ngồi cạnh mình, “Nói vậy, vị này chắc là Từ đại nhân rồi!”

Từ Đình Sóc lại cứng đờ người, không ngờ cô gái này lại nhận ra mình. Nhưng nghĩ kỹ cũng đúng, khắp thôn Trường Lạc, ai không biết y là người bên trên phái đến trợ giúp An Thịnh Bình điều tra vụ án.

“Ôi chao, tiểu nữ đúng là có mắt mà không thấy Thái Sơn!” Nói đoạn, nàng ta vội vàng đứng dậy, muốn mời họ lên phòng riêng ở tầng trên, “Nào nào, các vị mau theo thiếp lên phòng riêng trên lầu hai, chỗ thức ăn này phải đổi hết, lát nữa thiếp sẽ gọi Dung Dung, Lạc Mai lên đó, đích thân rót rượu đền tội với các vị đại nhân!”

Dung Dung và Lạc Mai mà nàng ta nói là hoa khôi đầu bảng của Phù Dung Các, giá của hai người cực kỳ cao, không dễ gì ra ngoài

tiếp khách.

Phù Dung Các tuy là thanh lâu, nhưng mức giá cũng phân cao thấp, không phải chốn mua vui cao cấp có ngưỡng cửa cao, nhất định phải giàu nứt đố đổ vách mới được vào. Các cô nương giá rẻ sẽ ngồi dưới lầu một tiếp khách lẻ, giống như hai vị hoa khôi vừa nói khi nãy, hoặc những người khác có mức giá cao hơn, được lão gia công tử giàu có bao, chỉ xuất hiện trên lầu hai.

“Không cần đâu, vị...” Tống Từ cau mày, không biết nên xưng hô với nàng ta thế nào. Cô gái này trông có vẻ là tú bà của Phù Dung Các, nhưng gọi “ma ma” hình như không thích hợp lắm, y ngẫm nghĩ, quyết định gọi nàng ta là bà chủ, “Bà chủ, không cần phòng riêng, cũng không cần cô nương, chúng ta đến đây chỉ đơn thuần muốn uống chút rượu, ăn vài món, cô không cần khách sáo.

“Như vậy sao được! Lỡ đồn ra ngoài, cứ như chỗ chúng ta không biết cách tiếp khách vậy...”

“Theo ta thấy, tên họ Nhạc kia chết là đáng lắm!”

Trong lúc đưa đẩy, cách đó không xa bỗng có người đập bàn, sau đó đây cầm phấn nói: “Tên nhóc đó chẳng phải thứ tốt lành gì! Đầu năm hắc chà đập con gái Hình Lão Tử, các người còn nhớ không?”

Đang nói chuyện là một người đàn ông trung niên để râu quai nón, tên Tào Cường, làm nghề đồ tể, nhà cũng có chút tiền, thỉnh thoảng lại đến Phù Dung Các uống vài ly, nhưng không thường ngủ qua đêm, suy cho cùng phí qua đêm cao hơn uống rượu khá nhiều. Chỉ khi lễ tết, buôn may bán đắt hẳn mới phá lệ đôi lần.

“Ai nói không phải chứ! Con gái của Hình Lão Tử mới mười hai tuổi, còn là con người nữa không!” Ngồi uống rượu chung với hắn là một người đàn ông có tuổi, cũng có bộ mặt dữ tợn, về sau An Quảng điều tra mới biết, nhà người này mở tiệm tạp hóa, sống ngay bên cạnh nhà Tào Cường.

“Hình Lão Tử” mà họ nói là thợ mộc, tay nghề rất khá, tính tình cũng thật thà, nên có tiếng khá tốt ở chỗ hàng xóm láng giềng.

“Về sau cô gái kia điên mất rồi. Ta nghe nói, sau khi xảy ra chuyện Hình Lão Tử xách rìu đến nhà họ Nhạc hỏi cho ra lẽ, kết quả bị nhà đó đánh cho một trận, vút ra ngoài, dưỡng thương gần hai tháng mới khỏi.”

“Ừm!” Tào Cường gật đầu, “Ta khá thân với lão Hình, tội lắm! Còn để lại di chứng, hể trời mưa là lưng lại đau. Vợ ông ta mất sớm, gà trống nuôi con đâu dễ dàng gì, bây giờ bản thân thành ra như vậy, con gái lại bị điên...”

“Chậc chậc... Đúng là thứ không ra gì!”

Ngồi chung bàn với hai người còn có một cô gái mặc váy áo màu tím nhạt, trông dáng vẻ là người Tào Cường bỏ tiền tìm đến, nên cả người gần như dính lên cánh tay Tào Cường, nghe họ nói xong, nàng ta cũng không khỏi cảm thán.

“Số khổ như thiếp cũng phải đến năm mười lăm tuổi mới bị bán vào đây, cô gái kia mới mười hai... Nàng ta bị tên họ Nhạc kia lừa, hay là bị cưỡng ép vậy?”

Tào Cường phì nhõ: “Người ta điên luôn rồi, tự mình đồng ý mà được ư!”

“Tạo nghiệt, đúng là tạo nghiệt mà!” Cô gái ra vẻ sợ hãi tiếc thương, ấn một tay lên ngực, bĩu môi nói, “Nỗi đau đó không phải muốn quên là quên được đâu, lần đầu tiên của thiếp cũng là bị người khác cưỡng ép, lúc đó suýt chút nữa chết luôn rồi! Xong chuyện thiếp khóc suốt mấy ngày liền, còn bị ma ma dùng roi quất. Không còn cách nào khác, nghĩ lại thì dù sao cũng đã thế này rồi, đành xuôi theo thôi.”

Nàng ta kể lại chuyện hương diễm ngày xưa, nhưng hai người đàn ông ngồi bên bàn không hề lộ ra vẻ mặt dung tục, ngược lại còn rót rượu, an ủi nàng ta.

An Thịnh Bình ngồi bên này nghe được rất rõ ràng, không khỏi lắc đầu; có lúc người dân càng nghèo khổ lại càng lương thiện, vì bản thân cũng từng chịu khổ, nên thấu hiểu được nỗi đau của người khác.

Ban đầu, y còn thấy tiểu công tử nhà họ Nhạc chết thật oan ức, bây giờ xem ra Phương Ngọc Đình kia đã “vì dân trừ hại”.

Vì vừa nãy hai người kia nói chuyện rất lớn tiếng, cộng thêm cả nhóm An Thịnh Bình đều tập trung lắng nghe, khiến Liễu Tiên Tiên tưởng rằng các vị khách kia đã quấy rầy nhã hứng của các vị khách quý, lại một lần nữa đề nghị đổi phòng riêng cho họ.

Tống Từ thấy nàng ta kiên trì như vậy, đành xua tay, nói ra nguyên nhân thật sự mình đến nơi này, nhân tiện cũng muốn nghe ngóng chút tin tức từ chỗ nàng ta: “Bà chủ, thật không giấu giếm, sở dĩ chúng ta ngồi ở đây chính vì muốn nghe nội dung trò chuyện của những người khách khác. Cô ở đây đã lâu, chắc cũng biết được nhiều chuyện. Về vụ án Phương Ngọc Đình giết người, ngoài chuyện về Nhạc công tử vừa nãy, cô có từng nghe được gì khác nữa không?”

Nghe y nói vậy, cả nhóm mới hiểu được dụng tâm của y, An Quảng thấy vậy bèn đứng sang một bên, nhìn Phúc Thuận đang đứng với điệu bộ cung kính. Lúc này, Phúc Thuận nói sở dĩ đến đây cũng vì tin tức ở nơi này nhanh nhạy nhất. Vậy ra, khi được thiếu chủ giao nhiệm vụ, Phúc Thuận đã đoán được ý định của Tống công tử rồi? Nếu đúng là vậy, hẳn thật sự nên học hỏi bản lĩnh phỏng đoán tâm tư của Phúc Thuận mới được.

Liễu Tiên Tiên không trả lời, tròn mắt đảo liên tục, ba năm trước nàng ta mới đến thôn Trường Lạc này mở quán. Chuyện về Phương

Ngọc Đình nàng ta không biết được bao nhiêu, nhưng nhắc đến bốn nạn nhân kia, nàng ta có thể kể rành rọt từng chuyện ghê tởm mà chúng từng làm như đếm báu vật trong nhà mình.

Song, với thân phận của nàng ta, thêm một chuyện chi bằng bớt một chuyện, tuy có câu dân thường đừng đối đầu với quan lại, thêm một người bạn tốt hơn thêm một kẻ thù. Nhưng nàng ta không có lý do gì để giúp họ, suy cho cùng, họ và mình chẳng có quan hệ gì với nhau, hà tất tự mua dây buộc mình?

Nàng ta lấy chiếc quạt tròn từ trong tay áo ra, nhẹ nhàng phất phơ, hương thơm tức khắc phả lên mặt Từ Đình Sóc ngồi bên cạnh, “Thiếp chỉ là kẻ mở cửa buôn bán, nào biết được gì? Ngài đừng chụp cho thiếp chiếc mũ to thế nữa!”

Tống Từ không nóng giận: “Bà chủ nói đùa rồi, chỗ của cô buôn bán tốt như vậy, mỗi ngày đón tiếp không biết bao nhiêu lượt khách, các cô nương ai nấy đều thông minh lanh lợi, hẳn phải nghe được chút gì đó có ích chứ?”

“Phải, chỗ thiếp rất đông khách, nhưng ai lại nói mấy chuyện này với bọn thiếp chứ? Có nói cũng chỉ nói bà vợ ở nhà không đủ chu đáo, buôn bán gặp phải đối thủ đáng gờm... Mấy chuyện người chết, bị móc tim này nọ, nói ra lại chẳng dọa các cô nương sợ chết khiếp! Sợ rồi, còn mua bán kiểu gì được nữa?”

Thấy nàng ta quyết không chịu thuận theo, Tống Từ không còn cách nào khác, đành sử dụng chiêu cuối cùng.

Thật ra y cũng không muốn vạch trần thân phận của nàng ta, hưởng hồ nếu y nói ra thân phận đặc biệt này của Liễu Tiên Tiên, chỉ e sẽ mang đến họa sát thân cho nàng ta, nhưng sự việc đã như vậy cũng đành dùng hạ sách này thôi.

“Bà chủ nói vậy khách sáo quá, dẫu sao thì...” Nói đoạn, y đột nhiên đứng dậy, nghiêng người về phía trước, làm như vô tình đưa

một tay lên gãi sống mũi, vừa khéo che khuất khuôn miệng của mình, sau đó lặng lẽ nói với nàng ta, “Ngôn Loa Điện...”

Y chỉ nói ra ba chữ này, Liễu Tiên Tiên nghe như sét đánh giữa trời quang, thoát cái ngồi thẳng lưng dậy. Ánh mắt mới vừa rồi còn đông đầy nét cười, tức khắc trở nên lạnh thấu xương như một thanh kiếm sắc bén, nhìn chăm chăm mặt Tống Từ.

“... Tin tức nhanh nhạy không ai sánh bằng.” Nói xong ba chữ trong im lặng kia, nửa câu sau đã khôi phục âm lượng bình thường, trên mặt y lại nở nụ cười mỉm như có như không kia.

Liễu Tiên Tiên cũng không phải người hiền lành, sắc mặt thay đổi còn nhanh hơn thời tiết. Một ánh nhìn lạnh lùng thoáng qua, sau đó khóe miệng khẽ nhếch, từ vẻ gượng gạo chuyển thành nụ cười rạng rỡ. Không phải nụ cười lừa dối, cũng không nụ cười giấu cợt, nụ cười đó rất đẹp, toát ra vẻ cuốn hút khó tả, khiến người khác không thể rời mắt đi.

A Lạc đứng sau lưng Tống Từ không kìm được nuốt khan, tiếng nuốt xuống hơi lớn, khiến Từ Đình Sóc ngồi ngay cạnh Liễu Tiên Tiên cũng bất giác nghiêng đầu nhìn sang. Y khẽ nhíu mày, nhịp tim cũng đập nhanh hơn vài phần.

Liễu Tiên Tiên mím môi, nhìn xung quanh, có lẽ thấy nơi này quá ồn ào, có những việc không tiện nói ra, “Vẫn nên vào phòng riêng thì hơn, ngài đứng làm khó thiếp nữa. Có những lời các ngài nghe thì không sao, nhưng nếu nói ra ở đây thì người xui xẻo lại là thiếp...”

Tống Từ thấy nàng ta kiên quyết như vậy, cũng hiểu thân phận của nàng ta quả thật khá khó xử, bèn gật đầu với An Thịnh Bình và Từ Đình Sóc, sau đó đứng dậy, đi theo nàng ta lên tầng trên.

Trước khi lên tầng, A Lạc còn ngoảnh đầu, lưu luyến liếc nhìn có nương váy xanh. Cô nương kia cũng ngẩng đầu nhưng không hề

nhìn cậu ta, trong mắt chỉ chứa mỗi bóng dáng của An Thịnh Bình.

“Chú em à!” Phúc Thuận vỗ vai A Lạc, “Cậu bỏ suy nghĩ đó đi. Lục Kiều tuy giá không cao nhưng tâm của nàng ta cao lắm; với thân phận của cậu, sợ là không lọt được vào mắt nàng ta đâu!”

A Lạc không nổi giận, chỉ cười xòa: “Thì ra, nàng ấy tên là Lục Kiều à.”

Cả nhóm đi vào phòng riêng, chỉ để An Quảng, Phúc Thuận và A Lạc ở bên ngoài trông chừng.

Không phải vì thân phận của ba người họ không đủ cao, chỉ là chuyện họ sắp nói vô cùng cơ mật, cần có người ở ngoài trông chừng, tránh bị người khác nghe trộm.

Nếu chỉ có một mình An Quảng trông chừng có vẻ hơi bắt mắt, nên A Lạc và Phúc Thuận thích cười nói cũng đứng ngoài cửa. Từ bên dưới nhìn lên, nhìn sao cũng giống lão gia công tử đang ở bên trong vui vẻ, thị vệ và người hầu đứng đợi bên ngoài, không tiện vào trong làm chủ nhân mất hứng.

“Vị công tử đây sao lại biết được thân phận của thiếp vậy?” Nếu đã nó rõ ràng, Liễu Tiên Tiên cũng thu lại nụ cười khi nãy, đóng cửa lại, hỏi thẳng vào vấn đề.

Ban nãy An Thịnh Bình ngồi bên cạnh Tống Từ nên không nhìn thấy khi y đưa tay che mặt đã nói những chữ gì, nhưng Từ Đình Sóc vốn là người có một nửa trong giang hồ, tiếp xúc với cả hắc bạch lưỡng đạo, đương nhiên biết ba chữ Tống Từ nói ra có trọng lượng ra sao.

Song, Từ Đình Sóc năm mơ cũng không thể ngờ được, Liễu Tiên Tiên trông có vẻ mảnh mai yếu ớt, ấy vậy mà lại là người của Ngôn Loa Điện.

Giang hồ ngày nay có tứ đại môn phái, tứ đại môn phái này tuy thời gian thành lập đều không quá ba mươi năm, nhưng có sức ảnh hưởng lớn hơn, rộng hơn rất nhiều danh môn chính phái có lịch sử lâu đời khác.

Ngôn Loa Điện này là môn phái đặc biệt nhất trong số đó.

Ngôn Loa Điện đặc biệt vì toàn bộ người trong môn phái này đều là nữ giới.

“Trên giang hồ có tứ đại môn phái, Nhạn Bắc Đường, Ngôn Loa Điện, Thiên Kinh Bang và Nghênh Phong Các. Việc kinh doanh của Nghênh Phong Các là giết người, nghe nói thích khách và sát thủ giỏi nhất giang hồ đều ở Nghênh Phong Các, có câu ‘Diêm Vương muốn người chết vào canh ba, ai dám giữ người đến canh năm’, cho nên...”

“Cho nên có tiền sai được quý xay cối. Chỉ cần bỏ tiền ra, trên đời này không có người nào Nghênh Phong Các không giết được.”

Nửa câu sau là Từ Đình Sóc nói thay Tống Từ. Y là Kim Dao danh bố, tiếp xúc nhiều nhất tất nhiên là với những sát thủ giết người không chớp mắt kia. Tuy người của Nghênh Phong Các gây ra rất nhiều vụ án mạng, nhưng họ lại không bị ghét bỏ vì những người bị Nghênh Phong Các giết đa số đều là kẻ đáng chết, giống như công tử nhà họ Nhạc mà hai người dưới lầu nói khi nãy.

Từ Đình Sóc là mệnh quan triều đình, có những lời y không tiện nói ra, nhưng trong lòng y cũng có một cán cân.

“Thiên Kinh Bang còn thú vị hơn, họ hoạt động ngoài biển quanh năm, nghe nói người sáng lập bang phái Lưu Hải Sinh phất lên nhờ trục vớt tàu thuyền bị chìm, nhưng quy mô làm ăn cần mở rộng, chỉ trục vớt tàu thuyền bị chìm thôi không đủ.” An Thịnh Bình tuy không phải người trong giang hồ, nhưng y đọc nhiều sách, cũng quen biết không ít người, từ nhỏ đến lớn nghe qua không ít chuyện kể trên

giang hồ, “Về sau, họ bắt đầu vươn tay vào đất liền, nghe nói những nhà giàu có ở vùng ven biển khi hạ táng đều phải đến gặp kẻ cầm đầu trước. Nếu không đánh tiếng trước, nói không chừng vừa mới chôn xuống mộ sẽ bị người khác đào lên ngay.”

Tống Từ gật đầu, thật ra y không biết nhiều về Nghênh Phong Các và Thiên Kinh Bang, nhắc đến tứ đại môn phái, người y thật sự từng tiếp xúc cũng chỉ có duy nhất một mình người kia mà thôi.

“Mấy hôm trên đường đến đây, ta tình cờ đi ngang qua một nơi gọi là thôn Tam Lý Pha.”

Đang nói về tứ đại môn phái, không biết tại sao Tống Từ lại đột nhiên lảng sang chuyện khác, nhảy sang một vấn đề không hề liên quan. An Thịnh Bình và Từ Đình Sóc nhìn nhau, đều không hiểu Tống Từ muốn nói lên điều gì.

Liễu Tiên Tiên vẫn tiếp tục im lặng, nhìn y chăm chăm, muốn xem thử trong hồ lô của y rốt cuộc đang bán thuốc gì.

“Tam Lý Pha, ở đó có một ông lão tên Thất Thúc công, năm mươi tuổi ông ta mới có con, sinh được ba cô con gái xinh đẹp. Ba cô con gái này là sinh ba, tướng mạo chiều cao đương nhiên giống hệt như nhau. Mười sáu năm sau, cả ba đều xinh đẹp duyên dáng, không ngờ lại cùng được hứa hôn một một, cả ngày thành thân cũng chọn cùng một ngày, ba chị em cùng xuất giá theo chồng.”

Chất giọng của Tống Từ êm ái dễ nghe, khi kể chuyện cũng rất sinh động. Một chuyện nhỏ nhặt không có gì đáng nói, nhưng từ miệng y thốt ra lại khiến người nghe có cảm giác không thể ngừng được.

“Ngày hôm đó, bầu trời trong vắt, Thất Thúc công dậy từ rất sớm. Ông ta vác cuốc ra sân sau đào ra chẵn sáu mươi vò nữ nhi hồng mà mình chôn xuống khi cưới vợ vào năm ba mươi tuổi. Ông ta vốn nghĩ rằng sau khi thành thân một năm ôm hai con, hai năm

được ba đứa, ai ngờ được mãi đến năm mươi tuổi, người vợ mới sinh con gái cho ông ta, thế nên...”

Liễu Tiên Tiên bật cười: “Thế nên, sáu mươi vò nữ nhi hồng kia bị chôn dưới đất suốt ba mươi sáu năm?”

Từ Đình Sóc thích uống rượu, chỉ nghe thôi đã như ngửi thấy hương thơm của rượu còn mang theo mùi đất kia... Ba mươi sáu năm không phải thời gian ngắn, rượu kia chắc hẳn ngon ngọt vô cùng, nếu gặp người không biết uống rượu, chỉ cần mở lớp niêm phong, ngửi được hơi rượu thôi đã say rồi.

“Đúng thế,” Tống Từ mỉm cười, tiếp tục kể, “Thất Thúc công rất vui mừng, ông ta mở tiệc linh đình, không có thức ăn ngon thì dùng rượu ngon để đãi khách. Bất kể là ai, bất kể có quen biết hay không, dù chỉ đi ngang qua cũng có thể đến uống một ly, cùng nhau chung vui.”

An Thịnh Bình cũng bật cười, y muốn hỏi Tống Từ đã uống mấy ly, nhưng y biết tử lượng của Tống Từ. Loại rượu này chỉ cần một, hai ly thôi Tống Từ đã chịu không nổi rồi.

Nhưng nào ngờ, Tống Từ không hề nhắc đến bản thân, vì người y muốn nói đến là một người khác.

“Hôm đó, có một người từ khi trời tờ mờ sáng đã ngồi vào bàn tiệc uống rượu, từ bàn đầu tiên, hần uống đến bàn cuối cùng, uống từ khi mặt trời ló dạng cho đến khi mặt trời xuống núi... Người này mặc quần áo vải thô, đội chiếc nón rộng trên đầu, ngồi suốt cả ngày, uống hết tổng cộng ba mươi bảy vò rượu.”

“Ba mươi bảy vò!” Từ Đình Sóc không dám tin vào tai mình, “Cậu nói hần uống hết ba mươi bảy vò, không phải ba mươi bảy ly ư!”

“Ba mươi bảy vò, ta đã đếm, Thất Thúc Công cũng đếm. Về sau, tất cả mọi người trong thôn cũng kéo đến đếm số rượu hần đã

uống, ba người con rể của Thất Thúc Công cũng quên cả việc tiếp đãi khách mời, ba cô con gái cũng tháo khăn trùm đầu xuống, mấy trăm người vây xung quanh hẳn, không làm gì cả, cũng không nói gì hết, cứ thể im lặng nhìn hẳn uống rượu.”

Liễu Tiên Tiên cau mày, nụ cười trên môi mang theo vẻ bất lực. Nàng ta dường như đã biết người này là ai rồi. Đúng vậy, người như vậy, ngoài hẳn ra, trên đời tìm đâu ra người thứ hai nữa!

Tống Từ bật cười: “Người này uống hết ba mươi bảy vò rượu, chỉ nói một câu.”

An Thịnh Bình không tận mắt chứng kiến cảnh tượng kia, nhưng nghĩ thôi cũng biết lúc đó người này oai phong đến nhường nào. Hoàng hôn buông xuống, ánh tịch dương đậu trên vành nón của hẳn, hẳn một chân đạp lên ghế, một tay giơ cao vò rượu...

“Người đó nói gì?”

“Hắn lau miệng, buông một câu, ‘rượu ngon!’”

“Ha ha ha ha ha!” An Thịnh Bình vỗ tay cười lớn, “Thú vị, người này thật thú vị! Tiếc rằng ta không được tận mắt chứng kiến, bằng không thật muốn kết bạn với hẳn!”

Từ Đình Sóc cũng trừng to mắt, nếu lời này được thốt ra từ miệng người khác, y chỉ xem là lời khoác lác, nhưng người nói lại là Tống công tử.

Y tin tưởng Tống Từ, nên người kia chắc chắn có tồn tại thật! Liễu Tiên Tiên có vẻ như đã hoàn toàn chấp nhận số phận, nhếch môi cười: “Người mà ngài nói, có phải tên Thiết Ngư không?”

“Phải,” Tống Từ gật đầu, “hắn tên là Thiết Ngư.”

“Thiệt Ngự?” An Thịnh Bình thấy cái tên này hơi quen tại, nhưng nhất thời nhớ không ra, “Huynh đang nói Thiệt Ngự nào vậy?”

“Người ngài ấy đang nói là đường chủ của Nhạn Bắc Đường” Liễu Tiên Tiên bật cười, nàng ta biết, lần này nàng ta thật sự không thoát được rồi, “ngoài hẳn ra, thế gian này đâu còn Thiệt Ngự nào khác!”

Nghe nàng ta nói, An Thịnh Bình nhớ ra ngay, đường chủ của Nhạn Bắc Đường tên là Thiệt Ngự.

Nhưng người này là một kỳ nhân, thường xuyên xuất quỷ nhập thần, không ngờ trên đường Tống Từ đến Hồ Nam lại có duyên kỳ ngộ, gặp được hẳn!

Nhìn Liễu Tiên Tiên, tuy vẫn đang cười, nhưng nụ cười đã khác hẳn khi nãy, có vẻ bất lực, nhưng cũng có chút ngọt ngào.

Tuy tuổi của nàng ta lớn hơn các cô nương dưới lầu một chút, nhưng trông vẫn là một mỹ nhân xinh đẹp quyến rũ, còn toát ra khí chất chỉ có ở phụ nữ chín chắn. Nếu nàng ta thay một bộ quần áo khác, gột rửa đi mùi son phấn nồng nặc, dù không nghiêng nước nghiêng thành, hoa nhường nguyệt thẹn, nhưng cũng xứng với cái tên “Tiên Tiên” của nàng ta.

Chỉ là, không biết Liễu Tiên Tiên có phải tên thật của nàng ta hay không? Cũng không biết nàng ta có quan hệ gì với Thiệt Ngự của Nhạn Bắc Đường?

Nàng ta hiển nhiên cũng không muốn giải thích nhiều, nàng ta chỉ biết, Thiệt Ngự bảo họ đến tìm mình.

Có hẳn đứng ra đảm bảo, còn chuyện gì nàng ta không thể nói được nữa?

Dù là vậy, nàng ta vẫn phải trách móc: “Hẳn hào phóng thật đấy, uống vài ly rượu vào liền bán đứng ta ngay!”

Tống Từ thấy nàng ta hiểu lầm, vội lắc đầu, hành lễ với nàng ta: “Bà chủ đã hiểu lầm rồi, Thiết đại ca không hề nói ra tên của cô, cũng không chỉ rõ cô đang ở đâu. Hắn đọc được thư Tứ Lang viết cho ta, biết thôn Trường Lạc xảy ra những vụ án kỳ lạ, chỉ cùng ta phân tích vụ án, rồi nói hắn đang có việc cần làm, không thể đi theo giúp đỡ. Nếu ta muốn nghe ngóng tin tức, có thể tìm một quán rượu đồng người, nhộn nhịp, thượng vàng hạ cám. Vì người bạn kia của hắn không chỉ xinh đẹp, mà còn rất thích nơi nhộn nhịp, thích uống rượu, nên cứ tìm quán rượu như vậy, chắc chắn sẽ không sai!”

“Ngài không cần nói đỡ cho hắn, hắn không cho ngài biết tên và nơi ở của ta, điều này không cần nói ta cũng biết!” Liễu Tiên Tiên bĩu môi, khẽ mỉm cười, “Mỗi lần ta đến một nơi, làm việc gì, đổi thành tên gì, hắn vốn không hề biết! Nhưng ba năm trước từ biệt nhau, hắn biết ta muốn đến thôn Trường Lạc, đương nhiên cũng chỉ có thể nói cho ngài biết những điều này mà thôi.”

Tống Từ cũng bật cười, vì y nhìn ra được Liễu Tiên Tiên và Thiết Ngư chắc chắn có mối ràng buộc rất sâu nặng, nếu không khi y vạch trần thân phận của Liễu Tiên Tiên, nàng ta có thể trở mặt ngay. Lúc này nàng ta không những không tức giận, mà còn cười nói vui vẻ với họ, xem ra, lần này nàng ta bằng lòng giúp đỡ.

“Nhưng còn ngài, cứ xem như mèo mù vớ cá rán, tìm được đến đúng nơi, nhưng Phù Dung Các đồng người như vậy, sao ngài đoán ra được ta chính là người mà tên đáng chết kia nói?”

“Bởi vì Thiết đại ca còn cho ta biết một chuyện.”

“Chuyện gì?”

“Hắn nói, người kia tuy là một đại mỹ nhân thấp đèn lồng cũng khó tìm được, nhưng nàng ta bị mù...”

Liễu Tiên Tiên cau mày, tuy từ lâu đã biết tên kia chẳng nói được câu nào hay ho, nhưng lấy gì mà nói nàng ta bị mù! May thay, Tống

Từ giải đáp ngay.

“Hắn nói, cô gái kia thứ nhất không thích vàng bạc, thứ hai không thích khô ngô, mấy tên thư sinh trắng trẻo mà các cô gái bình thường thích, nàng ta chẳng buồn nhìn lấy một cái.” Nói đến đây, Tống Từ hình như thấy rất thú vị, tự mình không nhịn được đã cười trước, “Nàng ta ấy à, chỉ thích kiểu người thô lỗ da dày thịt chắc như ta.”

“Hắn nói vậy thật sao? Ha ha ha ha ha!” Liễu Tiên Tiên vỗ tay cười lớn, tuy đặt câu hỏi, nhưng không cần Tống Từ trả lời, nàng ta cũng biết đáp án.

Nhưng nghe những lời như vậy, An Thịnh Bình và Từ Đình Sóc chỉ có thể cười xòa.

Không thích thư sinh trắng trẻo, chỉ thích người thô lỗ?

Vậy hai người họ ai là thư sinh trắng trẻo, ai là người thô lỗ đây? Những lời Tống Từ nói làm cho đại tỷ Tiên Tiên rất vui, nhưng lại vợ dũa cả năm, mắng cả An Thịnh Bình và Từ Đình Sóc.

“Thôi, không nói nhảm nữa, hôm nay ngài đến đây để hỏi về vụ án Phương Ngọc Đình giết người móc tim đúng không?” Liễu Tiên Tiên là người mau lẹ, đã nói đến mức này, đương nhiên sẽ không che giấu gì nữa. Tính cách của nàng ta hào sảng như vậy, khiến An Thịnh Bình và Từ Đình Sóc cũng phải nhìn với cặp mắt khác.

Phải biết rằng, nguồn tin của Ngôn Loa Điện xưa nay luôn rộng nhất, cũng chân thật nhất.

Các cô gái của Ngôn Loa Điện có người trẻ trung xinh đẹp, có người tướng mạo bình thường; có người là danh kỳ thanh lâu, có người là tiểu thiếp, a hoàn của quý nhân quan lại; có người hô mưa gọi gió, có sức hiệu triệu trên giang hồ; có người chỉ là đầu bếp, người rửa chén của quán trà tửu lâu ven đường...

Mỗi ngày họ đều có cuộc sống hoặc phong phú đặc sắc hoặc rập khuôn buồn chán, làm vậy chỉ có một mục đích là nghe ngóng những bí mật không ai hay biết. Được che giấu càng kỹ, giá trị lợi dụng sẽ càng lớn!

Thế gian này có những người không ham vật chất, có những người không sợ chết, nhưng không một ai không có bí mật trong lòng, bí mật của một người chính là nhược điểm lớn nhất của hắn, chỉ cần biết cách tìm ra và lợi dụng nó, sẽ có thể dùng những bí mật này để sai khiến người khác làm việc cho mình.

“Chuyện về Phương Ngọc Đình ta biết không nhiều, chỉ biết khi còn sống nàng ta từng có hôn ước với Giang Minh Hách. Về sau Giang Minh Hách được đề tên lên bảng vàng, nàng ta lại đột nhiên tự sát; mọi người đều đồn rằng là do nàng ta hồng hạnh xuất tường, gặp được người đàn ông khác, kết quả lại bị lừa, cuối cùng không còn mặt mũi nào nữa, nên mới treo cổ tự sát. Nhưng...” Liễu Tiên Tiên cười khinh miệt, “Thế gian này có rất nhiều kẻ không thích thấy người khác có cuộc sống tốt, đặc biệt là phụ nữ. Phụ nữ xinh đẹp chết đi rồi sẽ bị gán vào những câu chuyện diễm tình ướt át, nói nàng ta không trung trinh, không giữ phụ đạo, chết cũng đáng tội!”

Tống Từ tán đồng cách nói của nàng ta, Phương Ngọc Đình đã chết, người còn sống còn không nói rõ được, một người đã chết như nàng ta giải thích được gì? Đương nhiên chỉ có thể để người khác muốn nói sao thì là vậy thôi.

“Vậy sau khi nàng ta chết, Giang Minh Hách như thế nào?” Y không biết về sau Giang Minh Hách đã bước vào cửa Phật, trở thành hòa thượng, chuyện này An Thịnh Bình không nhắc đến trong thư.

“Hắn ta à, chẳng phải đã từ quan, chạy đi làm hòa thượng rồi còn gì?”

“Hòa thượng?”

“Đúng vậy, bây giờ pháp hiệu của hắc là Thích Không, ở ngay trong Pháp Nguyên Tự. Ta nghe nói mấy hôm trước, hai vị đại nhân còn mời hắc đến hỏi chuyện không phải ư?”

Nói đoạn, nàng ta liếc nhìn sang An Thịnh Bình và Từ Đình Sóc. An Thịnh Bình gật đầu, tỏ ý mình đã biết đến người này từ sớm, chẳng qua chưa kịp nói với Tổng Từ.

“Không biết chuyện của Phương Ngọc Đình, vậy còn những người bị hại kia, Liễu cô nương có biết nội tình gì không?” Từ Đình Sóc đẩy vẻ nghiêm túc hỏi nàng ta.

Liễu Tiên Tiên bật cười, người này từ khi bước vào luôn nghiêm mặt, không biết khi cười lên trông y sẽ thế nào? Hay là, y vốn không biết cười?

“Những người đó, ta có biết chút ít.”

“Ồ?” Mắt Tổng Từ sáng rực, “Mong bà chủ chỉ giáo đôi điều!” Hàng mày cong cong của Liễu Tiên Tiên khẽ nhướng lên, tuy vẫn mỉm cười, nhưng không hiểu sao lại như cố ý muốn gây khó dễ cho họ, khoanh hai tay, buông tiếng thở dài.

“Vị công tử đây, dù ngài là bạn của Thiết Ngự, ta cũng không thể phá hỏng quy tắc được.”

“Quy tắc?”

“Phải đấy, nếu đã biết đến Ngôn Loa Điện, chắc ngài cũng biết chúng ta buôn bán thứ gì! Chúng ta đều là phận liễu yếu đào tơ, tin tức thu thập được không dễ dàng chút nào, thế nên.”

“Nên thế nào?” Tổng Từ gượng cười, tuy biết nàng ta cố ý trêu chọc, nhưng không thể từ chối, “Mời bà chủ cứ nói.”

“Được!” Liễu Tiên Tiên vỗ tay cười khế, “Ta thích những người mau lẹ! Đã vậy, ta chịu thua lỗ một lần, chỉ cần mỗi người các vị nói cho ta biết một bí mật, hôm nay ta sẽ biết gì nói nấy, không che giấu gì. Ngài muốn hỏi chuyện gì, ta sẽ cho cậu biết chuyện đó!”

Bắt đầu từ khi này, nàng ta đã thay đổi nét mặt mấy lần, có khó xử, có hung dữ, có quyến rũ, có hào phóng... Tuy nàng ta thay đổi sắc mặt rất nhanh, nhưng không tạo cho người khác chút cảm giác khó chịu nào, dường như mỗi một biểu cảm đều là suy nghĩ trong lòng nàng ta, vừa sinh động vừa dễ mến.

Có lẽ đây chính là nguyên nhân tuổi còn trẻ nhưng nàng ta đã trở thành cốt cán của Ngôn Loa Điện.

Cô gái này không chỉ xinh đẹp, mà còn mang lại cảm giác chân thực cho người khác.

Dẫu cho những gì nàng ta nói và làm đều chỉ để dò la bí mật cất giấu trong lòng họ. Biết rõ là vậy, họ vẫn không kìm được trái lòng với nàng ta, nói ra tất cả mọi đáp án nàng ta muốn biết.

“Chuyện này...”

Tống Từ có thể nhận lời nàng ta, nhưng trong căn phòng này không chỉ có một mình y, bên nhìn An Thịnh Bình và Từ Đình Sóc.

An Thịnh Bình là một người thú vị nên không có gì cố kị, ngược lại còn tặng thêm phần hảo cảm dành cho Liễu Tiên Tiên: “Ta không có ý kiến, không biết ý Từ đại nhân thế nào?”

Thân phận của Từ Đình Sóc khác với họ, y là mệnh quan triều đình, biết rất nhiều nội tình của hắc bạch lưỡng đạo, nên yêu cầu này thật sự có chút làm khó y.

“Yên tâm, ta sẽ không hỏi chuyện gì phạm vào điều kiêng kỵ của Từ đại nhân đâu!”

Liễu Tiên Tiên nâng tay áo che mặt, đôi mắt mang theo ý cười quét qua mặt y, Từ Đình Sóc bất giác nhú mày, nhưng không còn cách nào khác đành im lặng đồng ý.

“Nếu đã như vậy,” Tống Từ cúi người hành lễ trước, “bà chủ muốn hỏi Tống mỗ chuyện gì?”

“Chuyện này...” nàng ta đảo mắt, “trong lòng mỗi người đều có bí mật, đã là bí mật, tất nhiên không thể tùy tiện nói cho người khác biết. Tuy ta làm ăn buôn bán với các vị, nhưng cũng không miễn cưỡng, thế này, ta viết chuyện mình muốn hỏi ra giấy, các vị viết ra câu trả lời của mình cho ta biết là được, đôi bên đều không khó xử, thế nào?”

“Cách này rất hay!” An Thịnh Bình là người đầu tiên đồng ý. “Cứ làm vậy đi.” Từ Đình Sóc cũng gật đầu theo đó.

Liễu Tiên Tiên nói được làm được, nhanh chóng đi vào gian trong. Không lâu sau, nàng ta bưng một chiếc khay trở ra, trên khay có ba phong thư, bên cạnh còn có giấy bút nghiên mực.

“Trong ba phong thư có ba câu hỏi, không cố ý nhắm vào ai cả, nên các vị tự chọn đi, chọn trúng cái nào thì trả lời ở bên dưới là được.” Dứt lời, nàng ta đặt chiếc khay lên bàn, cười tủm tỉm lui sang bên cạnh, đợi họ lựa chọn.

Chuyện này do Tống Từ khơi mào, đương nhiên người đầu tiên chọn cũng là y.

Y nhìn ba phong thư, lấy ngay lá nằm trên cùng.

Lúc này, Liễu Tiên Tiên đột nhiên vỗ tay, khẽ họ một tiếng. An Thịnh Bình và Từ Đình Sóc nhìn nhau, mỉm cười bất đắc dĩ, cùng lặng lẽ quay đi.

Tiếng Tống Từ mở phong thư vang lên sau lưng, còn có một tiếng cười khe khẽ. Y cầm bút lên, viết vồn vồn vài chữ lên mặt giấy rồi gấp lại, cất trở vào phong thư.

Kế tiếp, An Thịnh là người thứ hai tiến hành chọn lựa. Từ Đình Sốc luôn quay lưng về phía họ, không nhìn thấy gì, cũng không nghĩ ngợi gì. Đợi đến lượt y, Liễu Tiên Tiên vỗ nhẹ lên vai y một cái, ra hiệu y cũng đi viết ra đáp án của mình.

Thế là, Từ Đình Sốc làm theo thỏa thuận, quay lại, cầm phong thư còn sót lại trên bàn lên.

Tống Từ và An Thịnh Bình đã viết xong đáp án, kê vai đứng bên cạnh, quay lưng lại với y, không biết đang thì thầm to nhỏ gì với nhau.

Từ Đình Sốc không nghĩ ngợi nhiều, mở phong thư ra.

Đó là một tờ giấy viết thư tỏa hương hoa, dưới góc trái còn in một con bướm sinh động như thật... Liễu Tiên Tiên kia tuy trang điểm lòe loẹt, ăn mặc cũng rất diêm dúa, nhưng nét chữ rất mềm mại thanh thoát, trông rất giống lá thư tình một tiểu thư khuê các viết cho tình lang.

Chân mày đang nhíu chặt của Từ Đình Sốc từ từ giãn ra, cho đến khi y nhìn thấy dòng chữ viết trên giấy...

Đó là một dòng chữ khái mãnh mai ngay ngắn, nét chữ mềm mại nữ tính, nhưng câu hỏi viết ra lại khiến người khác dở khóc dở cười.

Y cứ ngỡ Liễu Tiên Tiên sẽ nhân cơ hội này hỏi một số chuyện trong triều đình, hoặc bí mật giang hồ nào đó, ai ngờ được nàng ta lại hỏi y một câu: "Ngài thấy mặt dây chuyền này của ta có đẹp không?"

Từ Đình Sóc ngẩng đầu nhìn Liễu Tiên Tiên, phát hiện nàng ta cũng đang nhìn mình đăm đăm. Vẻ mặt như một con hồ ly bị bắt quả tang tại trận, cười vừa quyến rũ vừa xảo quyệt.

Đến lúc này y mới để ý thấy trước ngực nàng có một sợi dây chuyền bằng vàng, trên đó treo chiếc mặt hình quả tim.

Quả tim bằng bảo thạch màu đỏ, rủ xuống đúng ngay cổ áo, phập phồng lên xuống theo nhịp thở của nàng ta, sinh động như có sinh mạng của riêng mình.

Liễu Tiên Tiên như sợ y không biết mình đang nói vật gì, không rõ vô tình hay cố ý, dùng đầu ngón tay sơn đỏ nhẹ nhàng vuốt ve bề mặt nhẵn mịn của viên bảo thạch kia.

Từ Đình Sóc bỗng thấy như có một luồng máu nóng xông thẳng lên đỉnh đầu, ngoài xấu hổ ra, còn có một chút phần nộ.

Chẳng lẽ, câu hỏi nàng ta đặt cho ba người đều như nhau?

Nghĩ vậy, y lại nhíu mày lần nữa, cầm bút lên, viết vài chữ lên giấy rồi vút bút xuống mặt bàn. Sau đó gấp tờ giấy đã viết xong đáp án lại, nhét trở vào phong thư.

Liễu Tiên Tiên cười càng vui vẻ hơn, không đợi Từ Đình Sóc nhét xong lá thư đã bước qua, đoạt lấy phong thư trong tay y.

Sau đó, nàng để chung với hai phong thư còn lại, chẳng buồn xem qua đã nhét vào tay áo.

An Thịnh Bình bật cười: “Bà chủ không xem thử đáp án của chúng ta ư?”

“Các vị đi rồi ta sẽ xem. Yên tâm, xem xong ta sẽ đốt chúng, các vị không cần lo để lại nhược điểm trong tay ta!”

Ngoài miệng nói là vậy, nhưng đã biết được đáp án của câu hỏi nàng ta đặt ra, có giữ lại tờ giấy kia hay không có ý nghĩa gì? Đây là yêu cầu của nàng ta, họ đã làm xong, cùng xem như hoàn thành nhiệm vụ rồi.

“Chúng ta đã làm theo lời bà chủ nói, có phải cũng đến lúc bà chủ nên trả lời câu hỏi của chúng ta rồi không?”

Liễu Tiên Tiên cũng không hàm hồ, nhoẻn miệng cười: “Tất nhiên, Liễu Tiên Tiên ta nói được làm được, đã hứa với các vị, chắc chắn sẽ không nuốt lời! Ngài muốn biết chuyện của mấy tên đáng chết kia đúng không, không cần phí lời nữa, chúng ta nói từng người một đi! Nhạc công tử vừa chết cách đây hai hôm không cần ta nói nữa, lúc ở dưới lầu các vị cũng nghe thấy rồi. Nhà hắc giàu có, từ nhỏ đã ăn chơi trác táng, làm biết bao chuyện bắt nạt kẻ khác, đừng nói bị móc tim, cho dù bị lột da lóc xương, băm nhỏ cho chó ăn cũng không đáng rơi một giọt nước mắt vì hắc!”

Tuy điều nàng ta nói là sự thật, nhưng cũng quá thẳng thừng, Từ Đình Sóc không khỏi nhíu mày, người nào không biết còn tưởng Nhạc công tử có thù với nàng ta. An Thịnh Bình càng lúc càng thấy Liễu Tiên Tiên này thật thú vị, tướng mạo đẹp, giọng cũng hay, tuy những lời này hơi khó nghe, nhưng được thốt ra từ cánh môi xinh đẹp quyến rũ của nàng ta lại hấp dẫn khó tả, khiến người khác cảm thấy nàng ta vừa đánh đá vừa xinh đẹp.

“Còn tú tài chết đầu tiên, tên là gì nhỉ...”

Chắc do chuyện đã qua khá lâu, nhất thời nàng ta không nhớ ra tên của người đó.

“Họ Nhiếp, Nhiếp Chi Trọng.” An Thịnh Bình vội tiếp lời. “Đúng, họ Nhiếp, trong số những tên đáng chết kia, hắc là người nghèo nhất; tuy nghèo nhưng bụng dạ rất xấu xa, không thua kém những tên còn lại chút nào.” Nói đoạn, Liễu Tiên Tiên nhướn mày, “Cách nhà hắc nửa con phố có một góa phụ họ Kim, còn trẻ đã góa chồng,

không con cái, cha mẹ chồng cũng đã mất, vốn dĩ buôn bán son phấn cũng đủ sống qua ngày. Hẳn kém góa phụ kia ba tuổi, lại chạy đến dụ dỗ người ta, nói gì mà đợi khi đề tên bằng vàng sẽ cưới nàng ta làm vợ cả! Góa phụ Kim bị mờ che mắt, tin lời hẳn thật, đưa hết gia tài cho hẳn. Hẳn thì sao, không dùng số tiền đó để mua sách về đọc, cũng không dùng để lo lót quan hệ, mà đem đi ăn chơi đàng điếm. Chỉ riêng Phù Dung Các của ta thôi, hẳn đã ghé qua rất nhiều lần rồi! Phòng của Lạc Mai ngủ lại một đêm mất những mười lượng bạc, bình thường không dư dả một chút không vào được đâu! Ấy vậy mà hẳn đến tận ba lần, ba lần lận đấy!”

Khi nói, nàng ta còn giơ ba ngón tay ra, không ngừng lắc lư trước mặt họ, nghiêm nhiên đang tỏ thái độ bất bình thay cho góa phụ Kim.

“Về sau thế nào?” An Thịnh Bình hơi tò mò, “Sau khi thi đậu tú tài, tên họ Nhiếp kia có định cưới góa phụ Kim không?”

“Hứ, sao có thể chứ, đã lừa sạch tiền rồi! Về sau hẳn đổi mục tiêu khác, chạy đến thư viện dụ dỗ con gái thứ hai của thầy nhà mình.”

“Chậc chậc.” An Thịnh Bình tặc lưỡi, tên họ Nhiếp này đúng là bại hoại, thật mất mặt người đọc sách.

“Còn tay buôn họ Trương kia, mấy năm trước hẳn từng có một người vợ qua đời, chắc các vị biết chuyện này rồi nhỉ?”

“Có biết, nghe nói bị bệnh chết.”

“Đâu phải bệnh tật gì, do bị tên súc sinh đó đánh mắng quanh năm, chịu không nổi mà chết đấy.”

“Cái gì? Có cả chuyện như vậy sao!” Khi Từ Đình Sóc đi điều tra, đã hỏi thăm hàng xóm láng giềng, nhưng tất cả đều nói vợ của tên họ Trương chết do bạo bệnh, sao giờ lại thành ra bị tên họ Trương

ngược đãi đến chết thế này? Tuy y là đàn ông, nhưng y xem thường nhất là hành vi bắt nạt phụ nữ và trẻ con.

“Chuyện đã qua lâu rồi, mọi người cùng không muốn sinh thêm chuyện.”

Từ Đình Sóc ngấm quan phục, cộng thêm làm nghĩ, thấy nàng ta nói có lý. Lúc đó y mặc quan phục, hơn nữa làm võ quan đã lâu, trên người luôn toát ra sát khí, giống như hôm xảy ra vụ án Lý Tiểu Liên, y không mặc quan phục, không đeo bội đao, nhưng vẫn dọa cho mẹ của Lý Tiểu Liên sợ đến mức không dám nói chuyện.

“Vậy là những người này đều là kẻ chết cũng chưa hết tội...” Tống Từ cười buồn, “Còn vị sư gia kia thì sao?”

Nói sao thì Ngô Tấn cũng là quan sai, chắc không làm xằng làm bậy như ba người kia đâu nhỉ?

Không ngờ Liễu Tiên Tiên lại cười khẩy: “Hừ, hắc mà cũng tính là con người sao?”

Nghe giọng điệu thế này, xem ra nhân phẩm của Ngô Tấn còn kém hơn ba người còn lại.

“Chuyện rốt cuộc thế nào, Liễu cô nương hãy nói đi.” Từ đầu An Thịnh Bình đã không có hảo cảm với Đường huyện lệnh rồi, bởi vậy cũng không ôm hi vọng gì đối với Ngô Tấn, lúc này y lạnh lùng nói, “Ta muốn xem thử, vị sư gia tốt của Đường huyện lệnh đã làm ra chuyện gì ghê gớm!”

“Được, xin thứ cho ta nói thẳng, tên Ngô Tấn này chết cũng hơi cho hắc, nên nghiền xương cốt hắc ra tro, bêu đầu trên cổng thành để khi bá tánh ra vào có thể nhớ cho hắc một bài!”

“Rốt cuộc hắc đã làm gì?” Lúc này, cả Tống Từ cũng bắt đầu tò mò, tại sao Liễu Tiên Tiên lại hận Ngô Tấn thấu xương như vậy?

“Ba năm trước, thôn bên cạnh xảy ra nạn đói, khi ấy ta vừa đến thôn Trường Lạc chưa lâu, cũng vừa mở Phù Dung Các này. Tuy các tử muội kiếm không được bao nhiêu, nhưng chúng ta cũng không nhìn những người già trẻ nhỏ ốm yếu kia phải chịu cảnh đói khổ. Chúng ta cũng quyên không ít tiền và thức ăn. Triều đình phát ngân lượng, nhưng bị Đường huyện lệnh và tên Ngô Tấn kia bỏ túi hơn phân nửa, đến tay nạn nhân chẳng còn được mấy đồng. Người dân sống không nổi đành phải bán con bán cái. Ngô Tấn thấy đây lại là một cơ hội để kiếm chác, bèn nửa mua nửa cướp, bắt mấy chục đứa trẻ và thiếu nam thiếu nữ về, những ai xinh xắn thì giữ lại trong nhà mình, chà đạp xong bán lại cho đám buôn người. Còn số có tướng mạo bình thường, sức khỏe cũng không được tốt, không bán đi được thì trực tiếp đánh đập tới chết, sau đó vứt ra bãi tha ma ở ngoại thành...”

“Tên súc sinh này!”

Từ Đình Sóc tức giận đập mạnh lên bàn bát tiên, nội lực của y quá thâm hậu, một chưởng đã đập nứt một đường trên mặt bàn.

“Hai vị công tử, ta đi bắt tên họ Đường kia ngay đây!” Y là người nóng tính, không muốn chờ đợi thêm chút nào, nếu Ngô Tấn đã làm ra chuyện tà trời như vậy, Đường Tùng là quan trên của hắn, đương nhiên cũng không thoát được liên can, “Cả hai tên đều không phải người tốt, hôm nay ta không xử hắn không được!”

An Thịnh Bình thấy y kích động như vậy, vội kéo y lại, “Từ đại nhân bớt giận, chuyện này chúng ta từ từ tính, hôm nay hãy nghe Liễu cô nương kể hết mọi chuyện trước đã!”

Từ Đình Sóc nhìn y, lại nhìn Liễu Tiên Tiên, đành tạm nén lửa giận của mình xuống, đợi nàng ta kể hết toàn bộ những việc làm xấu xa của đám người này xong rồi tính tiếp.

“Tóm lại, tuy các vị đều nghĩ Phương Ngọc Đình là một ác quỷ, là nữ ma đầu giết người không chớp mắt, nhưng trong lòng bá tánh,

nàng ta là nữ anh hùng trừ hại cho dân! Tất nhiên, cũng có một số người ngoại lệ.” Liễu Tiên Tiên nhún vai, lớp sa mỏng màu đỏ kia trượt xuống khỏi đầu vai theo động tác kia. Nàng ta đứng ngay cạnh Từ Đình Sóc, bờ vai trần kia đập ngay vào mắt y, y liền vội quay mặt đi, nhưng không biết tại sao vành tai của y lại ửng đỏ.

An Thịnh Bình đứng đối diện nhìn thấy cảnh này, chân mày nhíu chặt lại, muốn cười nhưng trong lúc này dường như không thích hợp cho lắm.

“Một vấn đề cuối cùng xin được thỉnh giáo, không biết ở thôn Trường Lạc này còn bao nhiêu người giống những kẻ mà cô vừa nói?”

Tống Từ rất có tầm nhìn xa khi đặt câu hỏi này, Liễu Tiên Tiên quen biết rộng, tin tức nhanh nhạy, đàn ông trong thành này là người thế nào, nàng ta biết rõ nhất. Nếu muốn bắt “ma nữ” kia, cần phải bắt đầu tìm từ mục tiêu tiếp theo nàng ta nhắm đến.

Họ ở ngoài sáng, ma nữ ở trong tối, muốn nhử nàng ta ra ngoài chỉ có thể dùng cách này.

Liễu Tiên Tiên suy nghĩ một lúc, thành thật nói: “Thật ra theo ta thấy, đàn ông này có không ít, nhưng nếu muốn tìm người phù hợp với những điều kiện này nhất chỉ có sáu người.”

“Ồ, sáu người nào?”

“Một người là Lý viên ngoại mở tửu lâu ở Nam Thành, bốn mươi ba tuổi, nhà có trăm mẫu ruộng màu mỡ, ba cửa hàng, không lo ăn mặc, thâm thiệp thành đàn, nhưng lại là một kẻ rất háo sắc, cậu có mình có tiền, thường làm ra những chuyện xấu xa như cưỡng ép con gái nhà lành, ép người lương thiện làm kỹ nữ.”

Tống Từ lắc đầu: “Người này không được, các nạn nhân trước đều một thân một mình, dù xung quanh không thiếu phụ nữ, nhưng

trên danh nghĩa không thể không thiệp nên mới nhận được hôn thư của ma nữ kia.”

“Nếu nói vậy, Triệu lão gia cũng có thể loại trừ rồi...” Liễu Tiên Tiên bầm đốt tay tính thử, “Còn lại bốn người, nhưng một trong số đó thích đàn ông, người này cũng không tính đâu nhỉ?” Tống Từ gượng cười: “Đương nhiên không tính.”

“Thế thì chỉ còn ba người thôi, một người là họa sư thường hay bán tranh ở phố Bắc, họ Sài, tên chỉ có một chữ Tuấn, hai mươi ba, hai mươi bốn tuổi, môi đỏ răng trắng, tuy là con trai nhưng còn xinh đẹp hơn cả con gái. Hắn lấy danh nghĩa vẽ chân dung cho người khác, không biết đã dụ dỗ bao nhiêu tiểu thư khuê các và thê thiếp nhà giàu, chuyên sống nhờ tiền của phụ nữ. Hắn cũng có chút bản lĩnh, tuy quen thói phong lưu, nhưng các phu nhân tiểu thư kia đều sợ mất thể diện, không dám thừa nhận mình có quan hệ với hắn. Ta từng mời hắn đến vẽ chân dung cho các cô nương nhà mình, không biết họ nghĩ như thế nào, ai nấy đều bị hắn làm cho điên đảo tâm hồn. Theo ta thấy, hắn chỉ là một gã đàn ông yếu ớt mà thôi!”

Nghe nàng ta nói vậy, Tống Từ bất giác nhớ đến lời của Thiết Ngự. Quả nhiên, Liễu Tiên Tiên này không thích người khôi ngô chỉ thích người thô lỗ. Đàn ông càng đẹp càng không thu hút được nàng ta, nàng ta thích dạng đàn ông mạnh mẽ giống như Thiết Ngự và Từ Đình Sốc.

“Hừm, người này phù hợp thật, hai người còn lại thì sao?”

“Một người nữa năm nay là năm tuổi giáp, vừa tròn hai mươi bốn, hắn họ Địch, tên là Địch Kim Ngọc. Người cũng như tên, là một kẻ bên ngoài sơn son thếp vàng, bên trong mục nát thối rữa. Nếu ta nhớ không nhầm, hình như hắn là quản sự của thư viện Chính Phong, bình thường không cần đến hắn dạy học, chỉ phụ trách chiêu sinh và thu học phí mà thôi. Nghe nói hắn bỏ túi riêng không ít, mới làm được một năm gần gũi, đã xây được nhà mới ở dưới quê rồi.”

“Nghe cô nói vậy, hăn hình như chỉ tham tiền tài thôi, không dính dáng gì đến nữ sắc?”

“Ai nói không dính dáng! Hăn là kẻ chuyên lừa hôn đấy, nghe nói chỉ dính hôn thôi đã bảy, tám lần rồi, nhưng không biết tại sao đến cuối cùng đều hủy hôn. Kể ra cũng lạ, những người đàn ông khác khi dính hôn đều phải bỏ ra thật nhiều thật nhiều ngân lượng, nhưng còn hăn thì mỗi lần hủy hôn trong nhà lại giàu có hơn trước khi dính hôn mấy lần! Không biết hăn đã giở thủ đoạn gì mà không một ai truy cứu, cứ như nhà gái cam tâm tình nguyện hủy hôn và trả lại sính lễ vậy!”

“Ồ?” An Thịnh Bình tò mò nói, “Thế thì lạ thật! Không ngờ hủy hôn cũng trở thành cách để làm giàu... Nếu vậy, sao vẫn còn nhiều người bằng lòng dính hôn với hăn như thế? Không sợ con gái nhà mình không gả đi được còn chuốc họa vào thân ư?”

“Hừ, tại hăn che giấu quá kỳ chứ còn sao nữa! Cả ta cũng không biết hăn đã dùng thủ đoạn gì, huống hồ là người khác. Thêm nữa công việc kia của hăn rất tốt, kiếm chác được, tướng mạo cũng tạm ổn, kể ra cũng xem như tiền đồ vô lượng. Con rể thế này, người không biết nội tình, có ai không muốn chứ!”

“Cũng đúng, còn người cuối cùng thì sao?”

“Người cuối cùng?” Liễu Tiên Tiên hất cằm về phía ngoài, cười nói, “Cũng trùng hợp lắm, đang ở trên tầng này.”

“Trên tầng này?”

“Đúng vậy, cách đây hai căn phòng, hăn đã bao Nghênh Xuân và Tảo Nhụy, bây giờ ba người đang vui vẻ với nhau!”

Ba người...

Tống Từ và An Thịnh Bình không khỏi nhìn nhau, câu nói này thật sự quá khiếm nhã, họ nghe thôi cũng thấy ngại. Nhìn sang, Từ Đình Sốc cũng đã đỏ bừng mặt, không còn khí thế như vừa rồi nữa. “Người này có lai lịch thế nào?”

“Người này họ Thượng Quan, tên là Thượng Quan Lạp, cha hẳn là ai không cần ta nói đâu nhỉ?”

“Thượng Quan?” Nghe nhắc đến cái họ này, An Thịnh Bình tức khắc sa sầm mặt.

“Sao vậy? Người này có lai lịch thế nào, lẽ nào công tử quen biết hẳn?” Từ Đình Sốc không hiểu chuyện gì, tò mò hỏi.

An Thịnh Bình nhìn y, lại nhìn Tống Từ, có vẻ hơi khó mở lời, nhưng suy nghĩ kỹ càng, vẫn quyết định nói thật.

“Trước đây gia tử gả cho Đồng Sơ Thành, con trai thứ hai của hộ quốc tướng quân Đồng Chiêu, nhà Thượng Quan này là thân thích của nhà họ Đồng, Thượng Quan Lạp này chắc là...”

“Là anh em họ của Đồng Sơ Thành.” Tống Từ nói thay y.

Khi nói ra, trên mặt y không lộ ra chút cảm xúc nào, An Thịnh Bình cũng không nhìn ra được y đang nghĩ gì.

Tuy gia tộc nhà họ Đồng không còn ai nữa, nhưng nơi này dẫu sau cũng là quê nhà của họ, khó tránh có một số người bắt quàng làm họ.

Nhưng quan hệ của Tống Từ và tỷ tỷ y...

An Thịnh Bình thật sự đoán không ra suy nghĩ của Tống Từ.

“Hóa ra tên súc sinh đó là thân thích nhà ngài sao!” Liễu Tiên Tiên thấy được An Thịnh Bình và Thượng Quan Lạp kia chỉ là bà con

xa không với tới, nên cũng không kiêng dè, mỉm cười nói đùa, “Cha của tên Thượng Quan Lạp này chẳng phải người tốt lành gì, mượn danh nghĩa Đồng tướng quân tác oai tác quái ở thôn Trường Lạc này đã nhiều năm, tuy nay người nhà họ Đồng đều đã chết cả, nhưng dù sao lạc đà chết gãy vẫn còn to hơn ngựa, nhà Thượng Quan đó vẫn cậy trời cao Hoàng đế xa, cái gì cũng không sợ.”

“Cô nói hẩn mượn danh nhà họ Đồng tác oai tác quái?” Một ngọn lửa không tên bùng lên trong lòng An Thịnh Bình, tỷ tỷ một mình ở nơi xa xôi hẻo lánh này sống đời góa bụa đã đủ đáng thương rồi, còn phải gánh chịu tiếng xấu thay nhà Thượng Quan kia, há chẳng phải càng thêm không đáng sao!

“Ờ, thì ra công tử không biết sao! Thượng Quan Lạp kia nói rồi, tuy anh họ của hẩn đã chết, nhưng chị dâu vẫn còn đó. Chị dâu của hẩn là thiên kim nhà Quận công, là viên minh châu được nâng niu trên lòng bàn tay! Có việc gì hẩn cũng có người chống lưng, không sợ!”

An Quảng Bình nghe xong tức đến mức suýt ngất đi, thì ra ngoài nhà họ Đồng ra, cả nhà họ An cũng bị tên Thượng Quan Lạp này lợi dụng!

Thảo nào khi y vừa đến thôn Trường Lạc thường nghe được những lời bóng gió, hóa ra y còn chưa đến đây, danh tiếng đã bị tên Thượng Quan Lạp kia bôi nhọ mất rồi!

“Tức chết đi được!” Lần này, Từ Đình Sóc chưa phát câu, An Thịnh Bình đã nổi giận trước, xắn tay áo lên, muốn ra ngoài kia tìm Thượng Quan Lạp đánh một trận.

“An Quảng!”

Vừa gọi một tiếng, cửa lập tức mở ra, An Quảng không biết thiếu chủ đã gặp chuyện gì, nhưng nhìn sắc mặt cũng biết y đang rất tức giận. Hẩn và thiếu chủ xưa nay luôn đồng lòng, bây giờ đừng nói là

đánh nhau, dù muốn hấn đi lấy mạng của Thượng Quan Lạp, chỉ cần một câu nói của An Thịnh Bình là được.

Tống Từ muốn khuyên ngăn An Thịnh Bình, đã nhấc tay lên, khi gần chạm vào góc áo của An Thịnh Bình bỗng như bị ma xui quỷ khiến, đột nhiên dừng lại.

Y nhìn An Thịnh Bình, cuối cùng không nói tiếng nào.

“Đi! Đi...” An Thịnh Bình không biết Thượng Quan Lạp đang ở phòng nào, ngoảnh đầu lại nhìn Liễu Tiên Tiên.

Liễu Tiên Tiên chỉ sợ thiên hạ không loạn, mỉm cười chỉ tay, khẽ nói: “Nguyệt Hương Các.”

“Đúng, Nguyệt Hương Các! Đi, đến đó dẫn Thượng Quan Lạp qua đây cho ta!”

An Quảng nhận lệnh, xông thẳng một mạch ra ngoài.

Tiếp sau đó, trong một căn phòng cách đó không xa bỗng trở nên hỗn loạn, có tiếng chén đĩa bị vỡ, trong đó còn xen lẫn tiếng hét thất thanh của hai cô gái và tiếng kêu gào của một người đàn ông.

Chỉ trong chốc lát, An Quảng đã xách gã đàn ông gần như đang trần truồng vào. Hấn không nói tiếng nào, ném gã đàn ông kia xuống đất rồi thuận tay đóng cửa lại, chặn những người đang ở trên tầng hai xem náo nhiệt, kể cả Phúc Thuận và A Lạc lại bên ngoài cánh cửa.

“Người muốn làm phản đúng không! Người, người biết ta là ai không hả?!”

Gã đàn ông kia ngẩng đầu lên, tướng mạo cũng tương đối đứng đắn, lúc này đây gần như không mảnh vải che thân, chỉ quấn một mảnh vải mỏng trên thắt lưng. Rõ ràng khi này An Quảng thấy gã

đàn ông này trần truồng trông khó coi quá nên mới quần lại cho hẵn.

Tóc tai hẵn rối bù, trên má và trước ngực còn có không ít dấu son đỏ nhạt, chắc lúc nãy ở trong Nguyệt Hương Các được Nghênh Xuân và Tảo Nhụy hầu hạ rất thoải mái.

An Thịnh Bình vốn đang tức giận, nhìn thấy gã đàn ông này lửa giận càng bùng lên dữ dội, y bước qua, đập một cái lên lồng ngực của hẵn. “Người làm phản đấy à! Có biết ta là ai không!”

Thượng Quan Lạp kia tuy chỉ là bà con xa, nhưng khi An Thịnh Bình vừa đến thôn Trường Lạc, hẵn từng tìm đến cầu kiến. Hơn nữa với tướng mạo của An Thịnh Bình, phàm là người từng thấy y, dù chỉ nhìn thoáng qua đều không thể quên được, nên khi Thượng Quan Lạp thấy rõ người bắt mình liền sững sốt ngay.

“Nói, người đã dùng danh nghĩa của nhà họ Đồng và nhà họ An làm bao nhiêu chuyện xấu ở thôn Trường Lạc này rồi?”

Mặt An Thịnh Bình đỏ bừng, gân xanh trên cổ cũng nổi lên. Cả nhà họ Đồng là trung lương, nhà họ An cũng có tiếng nói trước mặt Thánh thượng, nay lại bị con sâu như hẵn làm vẩn đục uy danh của hai nhà, An Thịnh Bình không giận sao được!

“Tứ gia tha mạng! Tứ gia, ta biết lỗi rồi!”

Thượng Quan Lạp quỳ mọp trên đất, ôm đầu không dám nhìn y. “Điều tra, điều tra kỹ càng cho ta!” An Thịnh Bình không thềm để ý đến hẵn, lệnh cho An Quảng đưa hẵn vào nhà lao, “Bảo Đường Tùng thăm vấn đảng hoàng cho ta, nói mình là thân thích của nhà họ An ta đúng không? Được, hôm nay ta sẽ vì đại nghĩa diệt thân!”

Từ Đình Sóc đỡ trán: “Công tử, Đường Tùng này cũng...”

“Cử xử lý hẩn trước cho ta! Xong việc của hẩn rồi mới đến Đường Tòng!” Dứt lời, đá Thượng Quan Lạp hai cái cho hả giận, mặc cho hẩn gào khóc, để An Quảng xách hẩn ra ngoài.

Tống Từ quen biết An Thịnh Bình đã nhiều năm, chưa bao giờ thấy y thất thố đến thế, nhưng nghĩ kỹ cũng hiểu được. An Thịnh Bình rất xem trọng danh dự gia tộc, hơn nữa tình tỷ đệ của y và Tam Nương rất sâu đậm; nếu một mình hẩn thì thôi, bây giờ còn dính đến danh tiếng của nhà họ An và An Vũ Nhu, sao hẩn có thể nuốt được cục tức này.

Rõ ràng vừa rồi mình có thể ngăn cản An Thịnh Bình, nhưng không biết tại sao lại dừng tay.

Có những người không thể quên thật chẳng?

“Được rồi, giờ huynh đã bắt tên Thượng Quan Lạp này vào đại lao, mục tiêu tiếp theo của Phương Ngọc Đình mà chúng ta muốn tìm chỉ còn lại Sài Tuấn và Địch Kim Ngọc thôi.”

Tống Từ dứt lời, An Thịnh Bình mới nhận ra vừa rồi mình hấp tấp quá, nhưng đến giờ y vẫn còn giận run người, cho dù quay lại lần nữa, y vẫn sẽ làm như vậy.

“Hai người thì hai người, còn dễ tìm hơn kia.” Y không mấy bận tâm đáp.

“Dễ hơn?” Tống Từ cười, “Nhưng lỡ như chúng ta giăng sai lưới thì sao?”

“Vậy cũng hết cách! Nếu sai thật, ta lại thả Thượng Quan Lạp kia ra, để cho ma nữ xử hẩn thay ta!”

Nói xong mới nhận ra cách này tốt hơn là bắt giam Thượng Quan Lạp, nhưng hối hận đã muộn. An Thịnh Bình bèn nhắm mắt lại, không nói nữa.

Liễu Tiên Tiên ở bên cạnh lại cười, nàng ta lặng lẽ tựa lên người Từ Đình Sóc, "Từ đại nhân, bát đĩa ở Nguyệt Hương Các bị đánh vỡ, lại còn làm cô nương của ta sợ, ngài nói phải làm sao đây?"

Từ Đình Sóc vội lùi lại hai bước, muốn kéo rộng khoảng cách với nàng ta.

Từ Đình Sóc có bản lĩnh đơn thương độc mã đối phó với bảy, tám gã đàn ông, nhưng khi đứng trước bàn tay mềm mại của Liễu Tiên Tiên, y hoàn toàn quẫn trí.

An Thịnh Bình thở dài, lấy một nén bạc ra đặt lên bàn: "Hôm nay ta bốc đồng quá, xin được bồi tội cùng Liễu cô nương. Phúc Thuận, người ở lại thu xếp! Không còn việc gì nữa, chúng ta cáo từ."

Liễu Tiên Tiên cầm nén bạc lên ước lượng, tươi cười: "Được, khi nào rảnh ngài lại ghé nhé!"

Lúc này An Thịnh Bình mới mở mắt ra, y đỡ trán, che mặt, bỏ đi không ngoảnh đầu lại.

Tống Từ và Từ Đình Sóc biết hôm nay chỉ có thể đến đây, gặt đầu với Liễu Tiên Tiên rồi cũng toan nổi bước rời đi.

Nào ngờ họ vừa định bước ra ngoài, Liễu Tiên Tiên đột nhiên gọi: "Từ đại nhân dừng bước."

Từ Đình Sóc dừng bước, ngoảnh đầu lại.

"Họ Từ này, có một chuyện ta muốn nhắc nhở ngài!" Liễu Tiên Tiên tựa lên cạnh bàn bát tiên bị y đập nứt một đường ban nãy, vòng eo mảnh mai chỉ bằng một vòng tay, áo tuột xuống khỏi vai vẫn chưa được kéo lên, nàng ta bắm tay tính nhẩm sau đó tươi cười với y: "Còn khoảng nửa tháng nữa là đến ngày giỗ của Phương tiểu thư rồi."

Từ Đình Sốc giật mình, ngoài mặt vẫn bình tĩnh gật đầu với nàng ta, không nói gì cả, cất bước rời đi.

Khi mọi người đã xuống lầu mới phát hiện lúc này chỉ còn một mình Phúc Thuận vẫn đang đợi ở bên ngoài.

Tống Từ khẽ cau mày: “A Lạc đâu?”

Phúc Thuận mím môi cười, vẻ mặt có chút mập mờ, chỉ tay về phía góc đại sảnh.

Tống Từ nhìn theo qua đó, thấy A Lạc đang đứng trong góc tường nói chuyện với cô gái váy xanh.

Trong đại sảnh này chén tạc chén thù, rất ồn ào, cộng thêm cách khá xa nên không nghe được họ đang nói chuyện gì. Nhưng theo cách ăn mặc của cô gái kia, chắc nàng ta là cô nương Lục Kiều mà A Lạc thích.

“Hừm, không ngờ A Lạc cũng thông minh lắm.” An Thịnh Bình khoanh tay, đứng tựa bên cửa, như cười như không nói, “Quyết đoán hơn chủ tử nhà cậu ta nhiều.”

An Thịnh Bình có hàm ý khác, khi nói cũng vô tình hoặc cố ý nhìn lướt qua mặt Tống Từ, ánh mắt mang ý khiêu khích. Dường như đang trách ý không biết tranh thủ, nhiều lần bỏ lỡ An Vũ Nhu.

Ngoài cười gượng ra, Tống Từ không biết nên trả lời thế nào.

Y tiến lên trước, muốn gọi A Lạc mau theo mình về. Nhưng chưa kịp lên tiếng đã bị An Thịnh Bình kéo lại, lúc này, nụ cười trên mặt An Thịnh Bình đã chuyển sang vẻ dịu dàng hiếm gặp, “Bỏ đi, cậu ta cũng không còn nhỏ nữa.”

Một câu nói khiến Tống Từ gọi cũng không được, không gọi cũng không ổn.

“Phúc Thuận!” An Thịnh Bình gọi một tiếng, không nói gì, chỉ gật đầu rồi kéo Tống Từ ra khỏi Phù Dung Các.

Phúc Thuận vô cùng khôn lanh, đương nhiên hiểu ý của chủ nhân. Hắn gật đầu cúi người tiễn các vị công tử, đại nhân ra về, không gọi A Lạc mà vẫy tay gọi người phụ nữ có chút thân phận đang lượn khắp đại sảnh tầng một như một con bướm bướm.

“Ôi chao, đây chẳng phải Phúc Thuận sao!” Người phụ nữ kia lớn hơn các cô nương xung quanh, là người cùng Liễu Tiên Tiên quản lý Phù Dung Các này.

Phúc Thuận lấy một tờ ngân phiếu từ trong tay áo ra, đưa cho nàng ta: “Nhìn thấy vị tiểu ca đang nói chuyện với Lục Kiều đằng kia không?”

Nàng ta nhận ngân phiếu, mở ra xem, mắt lập tức sáng rõ, khi nhìn Phúc Thuận, nụ cười cũng là lời hơn: “Thấy rồi, thấy rồi!”

“Hầu hạ cho tốt, là khách quý của thiếu gia chúng ta đấy.”

Người phụ nữ này biết Phúc Thuận đi theo Tứ công tử nhà Quận công, không khỏi tò mò về thân phận của A Lạc. Nàng ta bất giác ngẩng đầu nhìn lên tầng hai.

Liễu Tiên Tiên đang tựa trên lan can, mỉm cười quan sát tất cả. Ánh mắt của nàng ta và người phụ nữ kia chạm nhau, mỉm cười gật đầu, hờ hững phe phẩy quạt, nhẹ nhàng quay đi.

Trên hành lang lầu hai, vừa rồi Thượng Quan Lạp trần truồng bị bắt từ trong phòng ra tạo thành trận xáo động không nhỏ. Lúc này, hai cô nương được Thượng Quan Lạp gọi vào phòng hầu hạ đã mặc xong quần áo, âm ỨC chạy ra khỏi phòng, muốn tìm Liễu Tiên Tiên kể lể một phen.

“Được rồi được rồi, chuyện có lớn gì đâu!” Nụ cười của nàng ta duyên dáng lại toát ra chút hống hách, dường như không hề xem trọng việc khách hàng bị bắt, “Khóc gì mà khóc, khuôn mặt xinh đẹp thế này, khóc lem luốc hết rồi, xót biết mấy!”

Chỉ vài câu nói, vừa trêu chọc làm các vị khách đang đứng ngoài hành lang bật cười, cũng nhanh chóng xoa dịu được hai cô nương trẻ trung xinh đẹp kia.

Hai nàng cũng nũng nịu đổi khóc thành cười. Phù Dung Các ồn ào náo nhiệt lại quay về với sự phồn hoa trong tiếng ca múa, tiếng cười đùa...

CHƯƠNG 5

Bí ẩn cái chết nhà họ Đậu

Đêm hôm đó, A Lạc không về quán trọ.

Tuy trong lòng Tống Từ thấy hơi khó chịu nhưng không lo lắng quá nhiều. Sau khi cùng An Thịnh Bình, Từ Đình Sốc rời khỏi Phù Dung Các, y liền quay về quán trọ, nghỉ ngơi rất sớm.

Nào ngờ sáng sớm hôm sau bị tiếng gõ cửa dồn dập đánh thức, y lim dim khoác áo ngoài vào, vừa mở cửa ra nhìn thấy Phúc Thuận với vẻ mặt lo lắng.

“Tống công tử! Xin lỗi, xin lỗi!” Khuôn mặt tròn trịa luôn tươi cười của hắn lúc này đầy lo âu, “Ngài mau theo tiểu nhân qua xem thử đi!”

Cơ buồn ngủ của Tống Từ lập tức vơi đi hơn nửa, bất giác bước ra khỏi phòng, nhìn sang căn phòng bên cạnh.

Đó là phòng của A Lạc, nhưng lúc này, bên phòng y ồn ào đến vậy mà cửa phòng bên đó vẫn đóng chặt. Hiển nhiên, A Lạc không ở trong phòng.

Một dự cảm không lành dâng lên, y nhú chặt chân mày. “Xảy ra chuyện gì?”

“Là A Lạc... Không, không đúng,” Phúc Thuận nhăn nhó, bất đắc dĩ nói, “cậu ta và Lục Kiều xảy ra chuyện rồi!”

Bên ngoài Phù Dung Các vây kín người. Khác với cảm giác đèn đóm sáng trưng, náo nhiệt vô cùng đêm qua, Phù Dung Các của hiện tại đã trở thành chốn thị phi. Nam nữ già trẻ đứng bên ngoài

đều không kiêng sợ gì mà chỉ dám chỉ trỏ, ai nấy đều phần nộ trào dâng, chỉ hận không thể xông vào bên trong phá nhà dỡ ngôi.

Phúc Thuận dẫn Tống Từ xuống xe ngựa. Từ xa, Tống Từ đã thấy An Quảng đang đứng đợi trước cửa.

Quần áo của hắn vẫn giống như tối qua, không có bất cứ thay đổi nào. Mặt mày vô cảm đứng đó, tuy lạnh lùng nhưng trông vẫn đầy vẻ hăng hái, tư thế oai vệ.

Nhưng râu ria bên môi và dưới cằm đã bán đứng hắn, Tống Từ biết, chắc chắn đêm qua hắn không hề chợp mắt, thậm chí Thượng Quan Lạp thâu đêm suốt sáng...

“Tống công tử,” tuy hắn không có hảo cảm với Tống Từ, nhưng phép tắc nên có vẫn phải có, hơn nữa thiếu chủ còn đang đợi Tống Từ. “Mời.” Nói đoạn, hắn gạt đám đông ra, hộ tống Tống Từ đi vào Phù Dung Các.

Trong đại sảnh chật kín người, không chỉ có cô nương của Phù Dung Các, mà còn có các vị khách ở lại qua đêm.

Có câu thế gian muôn màu, vẻ mặt của những người này cũng không giống nhau. Có vài cô nương túm năm tụm bảy, bày ra vẻ yếu đuối sợ sệt, có những vị khách tuy bức tức, nhưng cũng không dám bày tỏ, sợ chuốc vạ vào thân. Cũng có vài người không sợ hãi, đang đứng trước cửa tranh cãi với quan sai gác cửa, muốn nhanh chóng ra về.

Tống Từ vào trong, không thấy bóng dáng A Lạc hay An Thịnh Bình, cả Liễu Tiên Tiên cũng không thấy đâu.

Khắp đại sảnh, ngoài người phụ nữ mặc váy màu tím nhạt đêm qua từng gặp, Tống Từ không thấy gương mặt nào quen. “Ở đâu?”

Y khẽ hỏi một câu.

An Quảng đành mặt, không nói tiếng nào, dẫn y lên lầu hai. Tống Từ thấy hơi lạ, hôm qua Liễu Tiên Tiên đã nói lầu hai chỉ có cô nương thân phận khá cao mới được ở kia mà? Theo Phúc Thuận nói, cô nương Lục Kiều kia... hình như không có đặc quyền này.

Tống Từ mang theo nghi vấn, theo An Quảng lên tầng. Vừa lên đến đã thấy Từ Đình Sóc đứng ngoài hành lang.

Y cúi đầu, đang nói chuyện với Liễu Tiên Tiên. Nét mặt của hai người đều khá nghiêm túc, nhất là Liễu Tiên Tiên; chắc do đang là ban ngày, nàng ta chỉ trang điểm nhẹ nhàng, quần áo cũng giản dị hơn đêm qua rất nhiều.

Một chiếc váy hoa nhí màu hồng, áo khoác ngoài màu đào, thắt lưng trắng bạc, tóc vẫn lỏng lẻo, ngoài một cây trâm bộ diêu bằng vàng ra không có trang sức nào khác.

Nàng ta đứng cạnh Từ Đình Sóc trong bộ thường phục màu đỏ thẫm, dù là chiều cao, ngoại hình hay khí chất trên khuôn mặt đều toát ra vẻ hài hòa khó tả.

Từ Đình Sóc nhìn thấy Tống Từ, vẫy tay ra hiệu cho y mau qua đây. Liễu Tiên Tiên cũng không còn vẻ tùy hứng như đêm qua, sắc mặt nghiêm túc, khẽ cúi người hành lễ.

Trên đường đi, Tống Từ đã nghe Phúc Thuận nói sơ qua, biết tình hình hiện tại không quá lạc quan. Nhưng khi nhìn thấy cảnh tượng trước mắt, y vẫn không khỏi buông tiếng thở dài.

Trên lầu hai có khá nhiều phòng, mỗi căn phòng đều được đặt một cái tên tao nhã. Trước khi vào phòng, Tống Từ vô tình liếc nhìn thoáng qua bảng tên treo trên tường.

Đồng bộ với "Nguyệt Hương Các" nơi bắt được Thượng Quan Lạp hôm qua, bảng tên của căn phòng này là "Ám Hương Các".

Tống Từ lắc đầu, gọi là nhĩ gian, thực chất cũng chỉ là nơi mua vui của đám quý nhân quan lại kia... Đặt những cái tên tao nhĩ này có ý nghĩa gì?

Vừa mở cửa, mùi rượu nồng nặc và mùi tanh xộc đến, Tống Từ bất giác nhíu mày.

Sau khi bước vào trong, y mới phát hiện nơi này vô cùng hỗn loạn, đêm qua hiển nhiên đã xảy ra một trận đại chiến.

An Thịnh Bình ngồi trước bàn, vẻ mặt nghiêm túc, thấy Tống Từ đã đến, nét mặt mới có chút dịu đi.

Cô nương tên Lục Kiều kia đang quỳ trước mặt An Thịnh Bình, cúi gằm mặt, khẽ thút thít. Nàng ta quần áo xốc xếch, chiếc váy màu xanh lục bị ai đó xé rách vài chỗ, nhất là vạt dưới, bị xé thành từng sợi vải rách bươm, để lộ chiếc quần lót màu hồng nhạt bên trong và một đôi giày thêu màu đỏ tươi.

Còn A Lạc đứng ngay bên cạnh nàng ta.

An Thịnh Bình không nói gì, hất cằm ra hiệu Tống Từ nhìn chiếc giường lớn ở gian trong.

Tống Từ biết A Lạc đang nhìn mình bằng ánh mắt cầu cứu, nhưng y chẳng nhìn cậu ta lấy một cái, đi vòng qua chỗ họ vào gian trong.

So với gian ngoài thức ăn rơi khắp sàn, bình hoa vỡ nát, bình phong bị xô ngã, gian trong sạch sẽ hơn nhiều, có vẻ như chiến trường đêm qua đều tập trung trên chiếc giường chạm khắc khổng lồ kia...

Chăn bông màu xanh biếc, khăn trải giường bừa bộn vô cùng, quần áo vứt đầy trên sàn, ở chân giường treo vài sợi vải màu xanh

lục... Đương nhiên, còn có Đậu Thiên Bảo đã chết nằm lổa lổ trên giường.

Đậu Thiên Bảo, nam, năm nay ba mươi một tuổi, là nhị đương gia của tửu trang lớn nhất thôn Trường Lạc – Thiên Phúc Hiệu.

Người nắm quyền Thiên Phúc Hiệu là anh trai dòng chính của hắn - Đậu Thiên Phúc.

Đêm qua, An Thịnh Bình thấy A Lạc có lòng với Lục Kiều. Đúng như Liễu Tiên Tiên nói, cô nương Lục Kiều này rất cao ngạo, khách bình thường không lọt được vào mắt nàng ta.

Nhưng không biết tại sao, đêm qua A Lạc lại có thể bắt chuyện được với nàng ta thật, cộng thêm Phúc Thuận bỏ ra tờ ngân phiếu giá trị lớn để lo lót, nàng ta phá lệ không từ chối, nắm tay A Lạc cùng đi vào Dung Hương Các trên lầu hai.

Tuy lầu một cũng có phòng, nhưng tờ ngân phiếu Phúc Thuận đưa, muốn ở trong phòng trên lầu hai mười ngày nửa tháng cũng còn dư. Nữ quản sự đã nhận ngân phiếu không dám chậm trễ, lập tức chuẩn bị rượu và thức ăn ngon, dẫn Lục Kiều hầu hạ "khách quý" của An công tử cho tốt.

Cửa Dung Hương Các đóng lại, A Lạc và Lục Kiều ở riêng với nhau gần một canh giờ, sau đó không biết vì nguyên nhân gì, cô nương Lục Kiều lại một mình ra khỏi phòng.

Nàng ta ra ngoài chưa bao lâu thì gặp phải Đậu Thiên Bảo đã say khướt.

Đậu Thiên Bảo bình thường quen thói ngang ngược, lúc này lại còn uống rượu, trông có vẻ đờ dãn, cực kỳ nóng nảy. Cộng thêm cô nương mà hắn muốn tìm do khó chịu trong người mà không chịu tiếp khách! Toàn bộ phần nộ và điên cuồng bỗng chốc bùng nổ cùng

một lúc, không nói tiếng nào ôm lấy Lục Kiều, bắt vào Âm Hương Các của mình.

Đêm đó, Lục Kiều bị lẳng nhục không ra con người, cuối cùng còn ngất đi.

Khi nàng ta tỉnh lại, tuy bị thương khắp người, nhưng ít ra vẫn còn sống. Còn Đậu Thiên Bảo kia lại vô duyên vô cớ chết bên cạnh nàng ta.

Hai người cùng nằm trên một chiếc giường, nàng ta thậm chí không giải thích được hẳn chết lúc nào, tại sao lại chết.

Nên bây giờ nàng ta và A Lạc đều trở thành nghi phạm lớn nhất, vì ngoài hai người họ không tìm được bất cứ ai khác có động cơ và cơ hội giết chết Đậu Thiên Bảo.

Tống Từ đứng trong phòng, hít vào thật sâu rồi thở ra.

Tối qua y ngủ không được ngon giấc, sau khi hỏi chuyện Liễu Tiên Tiên, y vẫn không ngừng nghĩ về những lời nàng ta nói.

Kết hợp với những nạn nhân trong vụ án ma nữ móc tim, y nghĩ mình đã có chút đầu mối rồi. Nhưng không ngờ hôm nay chưa kịp đi tra rõ đã gặp phải vụ án mạng rắc rối này.

Tạm thời y không muốn nói chuyện với A Lạc. Tuy vẫn tin chuyện này không phải do A Lạc làm, cũng không cổ hủ đến mức muốn tránh hiềm nghi, nhưng y sợ mình sẽ chủ quan sau khi nghe lời A Lạc nói, ảnh hưởng đến phán đoán.

Thế nên, trước khi hỏi chuyện nhân chứng và nghi phạm, y muốn tự mình xem qua trước, để biết mà tính toán.

Vừa nhìn vào, thứ bắt mắt nhất trong căn phòng này là chiếc giường nơi xác Đậu Thiên Bảo đang nằm. Khăn trải giường lộn xộn,

chăn đệm bị đẩy hết vào góc giường. Trên đường đi vào, sàn nhà, cạnh giường, quần áo rơi rải rác khắp nơi.

Quần áo này có của nạn nhân Đậu Thiên Bảo, cũng có của Lục Kiều. Nhưng về sau Lục Kiều tỉnh dậy, đã nhặt quần áo mặc trở vào để che thân, nên bây giờ chỉ còn lại vài mẩu vải bị xé vụn.

Tuy bản thân Tống Từ không có kinh nghiệm, nhưng cũng biết nam và nữ đôi lúc sẽ có chút thú vui... Còn đây, hiển nhiên đã vượt ra khỏi hai chữ “thú vui”, thậm chí đã thăng cấp thành phạm tội.

Y vẫn chưa kiểm tra vết thương trên người có nương Lục Kiều, nhưng chỉ cần nhìn chỗ bừa bộn này, cũng đoán được tình cảnh đêm qua thảm khốc đến nhường nào.

Vòng qua chỗ quần áo kia, Tống Từ đến bên giường, lập tức ngửi thấy mùi tanh tươi.

Tuy nạn nhân lổa lồ nằm sấp trên giường, nhưng nhìn nghiêng từ sau gáy hắt, Tống Từ chú ý đến bãi chất nôn ngay cạnh mặt hắt.

Người uống say lại còn vận động kịch liệt, bị hôn mê hay thậm chí là nôn mửa cũng là hiện tượng bình thường, nhưng liệu đây có phải nguyên nhân thật sự gây ra cái chết cho hắt không?

Tống Từ vô thức đưa tay ra, đợi một lúc cũng không ai đáp lại. Lúc này mới nhớ ra A Lạc bình thường phụ trách đưa dụng cụ khám nghiệm thi thể cho y vẫn đang đứng ngoài cửa, hơn nữa còn trở thành nghi phạm của vụ án này.

Không còn cách nào khác, y đành vẫy ra với người bên ngoài, gọi Phúc Thuận đi lấy bộ dụng cụ y thường dùng để khám nghiệm thi thể vào đây.

Phúc Thuận nghe y dặn dò, gật đầu rồi tìm A Lạc lấy dụng cụ, nhanh chóng đưa vào. Nhưng trước khi ra ngoài, hắt vẫn không

nhìn được ghé lại gần Tống Từ nhỏ giọng nói:

“Tống công tử, A Lạc bị oan thật đấy ạ...”

Tống Từ chỉ cười không nói gì, gật đầu tỏ ý mình sẽ xem xét tình hình mà quyết định.

Đợi Phúc Thuận ra khỏi phòng, y mới đeo bao tay vào, gọi Từ Đình Sóc và An Quảng vào giúp đỡ.

Hai người lật thi thể của Đậu Thiên Bảo lại, Tống Từ nhìn thấy ngay trên trán Đậu Thiên Bảo có một vết thương dài bằng ngón tay cái, có vẻ bị vật nhọn rạch phải, sau khi bị thương không được băng bó nên miệng vết thương vẫn còn rướm máu. Tống Từ đã kiểm tra kỹ độ nông sâu của vết thương, hẳn không đủ để mất mạng mới đúng.

Kế tiếp, Tống Từ ấn lên tứ chi của hãn, muốn thử uốn cong các khớp, nhưng thi thể đã co cứng. Dựa vào mức độ co cứng, cộng thêm vết hoen tử thi trên người, hẳn đã chết hơn ba canh giờ.

Tống Từ nhắm tính; không sai, chính là khoảng thời gian sau khi họ rời khỏi Phù Dung Các, một mình A Lạc nán lại nơi này.

Do trước khi chết Đậu Thiên Bảo từng làm chuyện phòng the, nên lúc này toàn thân lỏa lồ, không mảnh vải che thân. Tuy đều là đàn ông, nhưng A Quảng ưa sạch sẽ vẫn không nhìn được quay mặt đi, khẽ nhíu mày, đầy vẻ chán ghét.

Ngay cả Từ Đình Sóc cũng có vẻ bối rối, y do dự hồi lâu mới dò hỏi: “Nạn nhân này, liệu có phải chết do thoát dương không...”

Ban đầu Tống Từ cũng nghi ngờ như vậy, nhưng khi nhìn thấy thi thể y biết ngay: Đậu Thiên Bảo chắc chắn không phải túng dục quá độ thoát dương mà chết.

“Không phải,” Y đáp, không kiêng kỵ gì chỉ tay vào hạ thể của nạn nhân, nghiêm túc nói, “Tuy có câu sau khi uống rượu không nên sinh hoạt vợ chồng, hành sự sau khi say rượu cũng có nguy hiểm nhất định, nhưng Từ đại nhân hãy nhìn xem, nếu hãn chết do chuyện phòng the, chỗ này phải ở trạng thái cương cứng. Hiển nhiên nạn nhân không bị như vậy, đây không phải nguyên nhân dẫn đến tử vong.”

Nghe y nói xong, Từ Đình Sóc mới thở phào. Phù Dung Các là thanh lâu kỹ viện, xảy ra án mạng tất nhiên sẽ khiến người khác liên tưởng đến phương diện này. Nhìn tình hình bên ngoài, người dân xung quanh đều nghĩ như vậy, nên muốn mượn cơ này kéo đến gây sự. Tuy không liên quan gì đến Từ Đình Sóc, song không biết tại sao, y ít nhiều cũng có chút lòng riêng, không hi vọng vì chuyện này mà hại chết người.

“Trước khi chết hãn từng nôn mửa, không phải bị chất nôn nghẹn lại trong cuống họng rồi chết ngạt đấy chứ?” An Quảng ở bên cạnh chẳng buồn ngoảnh đầu lại, chỉ lạnh lùng nói.

Tổng Từ biết hãn ngoài lạnh trong nóng, cũng không muốn chuyện này bị tính lên đầu A Lạc.

“Có phải hay không, kiểm tra sẽ biết.”

Thật ra dù An Quảng không nhắc nhở, Tổng Từ cũng sẽ kiểm tra. Đâu Thiên Bảo này không có vết thương bên ngoài, nhìn qua ngoài trên trán ra thì không còn vết thương nào khác. Nay đã loại trừ nguyên nhân chết do thoát dương, nên chất nôn cũng trở thành một mục quan trọng cần phải kiểm tra.

Tổng Từ không ngại bẩn, dùng tay nhẹ nhàng cạy mở miệng của nạn nhân, mùi tanh tưởi kia khiến người người thấy buồn nôn, nhưng đây là chức trách của y; bất kể là vì A Lạc, hay vì tìm ra chân tướng, y đều không ngại.

“Cũng không phải, trong miệng nạn nhân không có chất nôn mửa, cổ họng sạch sẽ, không phải bị chất nôn làm ngạt chết.”

“Kì lạ,” Từ Đình Sóc nhìn Tống Từ, lại nhìn A Lạc đang đứng ngoài cửa, không dám nhìn vào trong này, “Không phải chết ngạt, cũng không phải thoát dương. Đang yên đang lành, rốt cuộc tên Đậu Thiên Bảo này tại sao lại về châu Diêm Vương chứ?”

“A Lạc từng đến căn phòng này không?”

Khi mọi người trong phòng đều trầm tư suy nghĩ, Tống Từ đột nhiên buông một câu. Tuy với quan hệ của y và A Lạc quả thật không dễ mở lời, nhưng vì vụ án vẫn nên hỏi cho rõ ràng.

“Phải, sau khi Lục Kiều tỉnh lại, phát hiện tên họ Đậu đã chết, bèn khóc nức nở chạy về Dung Hương Các mà A Lạc ở lại đêm qua, A Lạc theo nàng ta vào đây, chắc cậu ta muốn giúp đỡ, nhưng thấy tên họ Đậu không cứu được nữa bèn tức tốc gọi người đi báo quan, thông báo cho chúng ta biết.”

Cho nên A Lạc mới có hiềm nghi, vì cậu ta từng vào căn phòng này, từng tiếp xúc với nạn nhân. Đương nhiên, quan trọng hơn là cậu ta có động cơ giết người.

Tống Từ nhìn Đậu Thiên Bảo toàn thân lổ lổ nhưng lại không có vết thương ngoài rõ rệt, đang nghĩ ngợi gì đó. Hồi lâu sau, y xoay người đi ra khỏi phòng.

“Phúc Thuận.”

“Dạ, có tiểu nhân, Tống công tử có gì sai bảo?”

“Cậu giúp ta tìm một thứ, tất nhiên...” Nói đoạn, y ngoảnh đầu lại, mỉm cười với Từ Đình Sóc và An Quảng đang đứng trong phòng, “Có thể cần hai vị giúp đỡ thêm lần nữa.”

Nửa nén nhang sau, tại hậu viện Phù Dung Các.

Thời tiết hôm nay rất đẹp, nắng rực rỡ, gió thoang thoảng.

Chắc do Phù Dung Các đa số là con gái, nên hậu viện cũng được sắp xếp rất ngăn nắp. Cây cối xanh mướt, hoa tươi khắp nơi, một cơn gió nhẹ thổi qua cuốn theo hương hoa ngào ngạt. Cả cánh bướm đang bay chập chờn, và những cánh hoa rơi rải rác cũng đẹp như một bức tranh.

Trong hoa viên đẹp đẽ và ngăn nắp này lại trải một tấm thảm đỏ thẫm, Phúc Thuận mượn từ chỗ người phụ nữ nhận ngân phiếu của hắn dưới lầu một hôm qua.

Người phụ nữ kia họ Triệu, tên Triệu Kim Linh, là quản sự có chút địa vị của Phù Dung Các.

Trên tấm thảm đỏ thẫm được trải rộng kia là thi thể lỏa lồ của Đậu Thiên Bảo. Không biết tại sao, Tống Từ lại cho người khiêng hắn từ trong Âm Hương Các ra hậu viện, ném xuống đất một cách thô bạo.

Tuy các cô gái ở đây đều không ngại, cũng đều đã nhìn quen, nhưng để giữ nhã quan, Tống Từ vẫn cho phủ một mảnh vải lên hạ thân của Đậu Thiên Bảo, xem như che chắn.

Lúc này, Tống Từ đứng trước thi thể kia, còn cầm một chiếc ô giấy dầu màu đỏ trong tay.

Đó là một chiếc ô mới làm bằng giấy dầu, nhìn sao cũng giống dành cho con gái dùng, không biết tại sao trời trong như vậy, một người đàn ông như Tống Từ lại cầm ô đứng giữa sân.

Trên lầu gác xa xa, Liễu Tiên Tiên và Triệu Kim Linh do thân phận không cho phép họ đến hiện trường quan sát, cùng đứng bên lan can im lặng nhìn xuống bên dưới.

“Bà chủ..”, Triệu Kim Linh cau mày, hất cằm về phía Tống Từ, “Vì công tử đó không có vấn đề gì đấy chứ?”

Liễu Tiêu Tiên phe phẩy chiếc quạt nhỏ, tuy nàng ta cũng không biết trong hồ lô của Tống Từ đang bán thuốc gì, nhưng dù sao y cũng là người Thiết Ngự giới thiệu đến, đã lọt được vào mắt của hắn, chắc chắn Tống Từ phải có bản lĩnh hơn người, “Ai biết được, chúng ta cứ im lặng quan sát thôi.”

“Vâng.”

Ở hậu viện, An Thịnh Bình cũng đặt câu hỏi tương tự. Vì tò mò muốn biết tiếp theo Tống Từ định làm gì, y cũng đi theo xuống lầu, ra hậu viện của Phù Dung Các.

An Quảng ở lại trong phòng, phụ trách trông chừng hai “người liên quan đến vụ án” là A Lạc và Lục Kiều.

An Thịnh Bình nhìn Tống Từ, có chút dờ khóc dờ cười: “Đừng nói là huynh bị chuyện của A Lạc đả kích, ngốc luôn rồi nhé?” Tống Từ thản nhiên nhìn y.

“Ý ta muốn nói, trời quang mây tạnh thế này huynh che ô làm gì, lại còn là loại màu đỏ?”

“Thế nào, ai quy định trời trong thì không được che ô, đàn ông không được che ô đỏ vậy?”

Tống Từ hỏi ngược lại, có chút giảo hoạt.

An Thịnh Bình nhắm mắt, ngửa đầu hít vào thật sâu, khi mở mắt ra lại, đã chuyển sang vẻ mặt tươi cười: “Được, huynh nói sao thì làm vậy, nghe theo huynh hết, ta không có ý kiến.”

Tống Từ cũng cười, rất nhẹ, nhưng xuất phát từ đáy lòng. Y cầm chiếc ô đỏ tiến lên trước một bước, khi đến gần thì thể Đâu Thiên

Bảo, che chắn cả người hấn, ngăn ánh nắng đang chiếu thẳng xuống.

Một chuyện ly kỳ đã xảy ra.

Trên người Đậu Thiên Bảo ban đầu không thấy có bất cứ vết thương ngoài nào, bây giờ lại xuất hiện vết thương nhàn nhạt. Vết thương kia chủ yếu nằm trên hai đầu gối của hấn, tuy nhạt nhưng rất rõ rệt.

“Chuyện gì thế này?”

Đừng nói An Thịnh Bình, cả Từ Đình Sóc từng điều tra vô số vụ án, từng nhìn thấy không biết bao nhiêu tử thi cũng tròn xoe mắt, đầy vẻ không dám tin.

Tống Từ lại lùi về sau một bước, bóng ô trong tay y rời đi, nắng không còn bị che khuất nữa, vết thương trên đầu gối Đậu Thiên Bảo lại biến mất một cách kì lạ.

“Thật quái lạ!” Từ Đình Sóc dụi hai mắt mình thật mạnh, “Tống công tử, cậu biết làm phép sao?”

“Tất nhiên không phải, chắc chắn có liên quan đến chiếc ô này!” An Thịnh Bình liếc nhìn y, vẻ mặt cũng từ vẻ không dám tin chuyển thành khâm phục, “Ta nói không sai chứ, Huệ Phủ huynh?”

Tống Từ gật đầu: “Đúng vậy, phàm là người chết sau khi bị thương, nếu thời gian bị thương không lâu, vết thương rất có khả năng sẽ không hiện ra ngoài. Lúc này, chỉ cần che ô đỏ, soi dưới ánh mặt trời, vết thương khi nạn nhân còn sống sẽ hiện hết ra.”

Từ Đình Sóc vỗ tay, vỡ lẽ ra nói: “Thảo nào lại phải chuyển thi thể của Đậu Thiên Bảo đến sân sau! Vẫn là Tống công tử có cách! Nhưng mà...”

Nói đoạn, y đổi giọng, ngồi xổm xuống cạnh thi thể.

“Trên người Đậu Thiên Bảo chỉ có một vết thương bị rạch trên trán, dù cộng thêm vết thương ở đầu gối, cũng không đến mức mất mạng được, cùng lắm chỉ có thể suy đoán khi còn sống hẳn từng giằng co với người khác.”

“Lần này Từ đại nhân sai rồi.”

“Hử?”

Tống Từ gượng cười, tuy hơi ngại, nhưng vẫn giải thích.

“Lúc này ta đã kiểm tra bàn tay và móng tay của nạn nhân, trong kẽ tay của hắn có vài sợi chỉ màu xanh lục, chắc là từ trên người của cô nương Lục Kiều kia. Trên khớp ngón tay của hắn có vết bầm và máu, cho thấy khi còn sống hắn từng xung đột với người khác, nhưng ngoài tay ra, những nơi khác không có dấu vết gì, chỉ có thể nói lên một vấn đề. Trong trận ẩu đả này, hắn là kẻ hành hung, đối phương không ra đòn hoặc không có năng lực đánh trả, nên hắn mới không có bất cứ vết thương do phòng vệ nào. Ngoài ra, tuy hắn không có vết thương rõ rệt, nhưng lại có ba chỗ ngoại lệ: một là đầu gối; hai là vùng lưng, nhìn kỹ sẽ không khó phát hiện trên lưng hắn có vài vết máu nhàn nhạt...”

Tống Từ vừa nói, vừa lật thi thể Đậu Thiên Bảo lại, quả nhiên, trên lưng hắn có vài vết máu thật, có vẻ như bị người khác cào trúng. “Ta nghi ngờ vết thương trên lưng là do cô nương Lục Kiều gây ra vào đêm qua, còn đầu gối của hắn, có thể do quỳ trên giường tạo thành.” Nói xong, tất cả đều im lặng.

Ý của Tống Từ đã quá rõ ràng, đêm qua Đậu Thiên Bảo và Lục Kiều phát sinh quan hệ kịch liệt; trong quá trình đó, Đậu Thiên Bảo từng hành hung cô gái kia, Lục Kiều ngoài chịu đòn ra không có chút năng lực phản kháng nào.

Vốn dĩ một đám đàn ông quây quanh một thi thể nam lửa lỗ đã đủ xấu hổ rồi, bây giờ còn thảo luận những chuyện này, thật sự... “Khụ khụ! Huynh nói có ba chỗ, còn một chỗ cuối cùng chắc là vết thương trên trán hấn đúng không?”

An Thịnh Bình ho khan vài tiếng, chớp tay sau lưng, khéo léo lảng sang chuyện khác.

“Đúng, nhưng quan điểm của ta giống Từ đại nhân, vết thương này tuy mới, lại còn đang rướm máu, nhưng không đủ lấy mạng hấn.”

“Nói vậy nguyên nhân cái chết của Đậu Thiên Bảo không phải do xung đột với người khác, sau đó bị ngoại lực tác động mà ra rồi?”
Tống Từ lắc đầu: “Cùng không tuyệt đối đến thế, nhưng theo dấu vết bên ngoài, có vẻ không giống ngoại lực gây ra, nhưng.”

Nói đoạn, y trầm tư suy nghĩ, im lặng một lúc, đột nhiên nghĩ ra gì đó, tiện tay đưa chiếc ô đỏ cho An Thịnh Bình. An Thịnh Bình không biết y muốn làm gì, nhưng vẫn vô thức nhận lấy.

Kế tiếp, Tống Từ lại ngồi xuống, như không cam lòng, kiểm tra tỉ mỉ thi thể Đậu Thiên Bảo từ đầu đến chân một lượt. Nhất là vùng đầu của nạn nhân, lần này y xoa tóc Đậu Thiên Bảo ra, dùng tay mò mẫm từng tắc da đầu của Đậu Thiên Bảo, không biết đang tìm gì.

Không biết do ánh sáng ở hậu viện đầy đủ hơn trong phòng, hay do lần này y kiểm tra kỹ lưỡng hơn, tóm lại, y mò mẫm một lúc, cuối cùng cũng có phát hiện mới, chân mày nhíu chặt cũng dần dần ra.

“Thế nào, có phát hiện mới à?”

An Thịnh Bình rất căng thẳng, không nhin được hỏi.

Nhưng Tống Từ lại lấp lửng, không giải thích rõ ràng với y, chỉ gật đầu, không nói tiếng nào.

Lần này đổi lại An Thịnh Bình buồn bực, chỉ đành cười, không gắng hỏi.

“Nói sao thì vẫn nên đi hỏi đương sự xem sao.” Từ Đình Sóc là người nóng tính, y tra án đã nhiều năm, khá giỏi trong việc thẩm vấn phạm nhân, lúc này y rất muốn hỏi Lục Kiều và A Lạc, đêm qua rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì.

Thật ra y cũng không tin A Lạc và cô gái trông thật đáng thương kia lại làm ra chuyện này, nên rất muốn nhanh chóng kết thúc vụ án này, trả lại sự trong sạch cho họ.

“Thay vì thẩm vấn hai người họ, ta nghĩ nên tìm hiểu lai lịch của Đậu Thiên Bảo này trước...”, Tổng Từ nói, không đứng dậy mà chỉ ngoảnh đầu, ngồi trước thi thể vẫy tay với Liễu Tiên Tiên trên lầu gác. Liễu Tiên Tiên vẫn luôn theo dõi tình hình trong hậu viện, thấy Tổng Từ mỉm cười vẫy tay với mình, không khỏi ngơ ngác.

“Bà chủ,” Triệu Kim Linh cũng thắc mắc, “Công tử kia có ý gì vậy? Y muốn gọi chúng ta xuống dưới đó sao?”

“Xuống thì xuống, chúng ta cây ngay không sợ chết đứng, chuyện này không phải Lục Kiều làm, không ai đổ oan cho chúng ta được. Hơn nữa...” Nói đoạn, Liễu Tiên Tiên mỉm cười, “ta cũng muốn xem thử người này có bản lĩnh gì, có thể khiến tên đáng chết kia vừa gặp đã thân với y!”

“Người chết tên Đậu Thiên Bảo, là nhị đương gia của tửu trang Thiên Phúc Hiệu lớn nhất thôn Trường Lạc.” Liễu Tiên Tiên phe phẩy quạt, ngồi trên ghế đá trong hậu viện, vừa ung dung thưởng thức ấm trà hoa quế, vừa lơ đãng nói, “Bên trên hẳn còn một người anh trai, tên Đậu Thiên Phúc, bên dưới có một em trai, tên Đậu Thiên Tử.”

“Tửu trang tên là Thiên Phúc Hiệu, chắc là do lão đại Đậu Thiên Phúc một tay gây dựng lên nhỉ?” Tuy Tổng Từ không biết ba anh em

họ, nhưng nghe tên cũng đoán được đại khái.

“Đúng vậy, Đậ Thiên Phúc là người siêng năng cần cù, năm xưa đồ không ít tâm huyết cho tửu trang, kết quả hằn một mình vất vả làm lụng, còn hai gã em trai đều không để người khác yên tâm được, không những không cố gắng gì cho tửu trang, còn suốt ngày ra ngoài ăn chơi đàng điếm, đốt tiền đốt bạc.”

Chuyện cha anh ở ngoài làm lụng vất vả, con em ra ngoài ăn xài hoang phí không có gì lạ, nói thẳng ra thì chuyện này cũng do người trong nhà chiều hư, để đám con phá của này tưởng kiếm tiền rất dễ dàng, nên mới được voi đòi tiên, không biết tốt xấu thế này!

“Đậ Thiên Bảo đã cưới vợ sinh con chưa?” Người hỏi lần này là Từ Đình Sóc.

“Cưới rồi, không chỉ một người, trong nhà hằn có một vợ hai lẽ, nhưng con cái thì không có, không biết có phải gã này không được...”

Nói đến đây, Liễu Tiên Tiên cười khẩy. Nàng ta nói xong không hề thấy ngại, nhưng mấy người đàn ông có mặt đều lúng túng. “Đậ Thiên Bảo là khách quen chỗ các cô à?”

“Thỉnh thoảng có ghé, hằn ăn xài phung phí quen rồi, không xem ai ra gì, đừng nói đến các cô nương bỏ tiền để mua vui. Nhưng chỗ chúng ta làm nghề này, chỉ cần không quá đáng sẽ không đuổi hằn ra ngoài.”

“Thế này còn không quá đáng?” Từ Đình Sóc hơi giận dữ, “Cô gái kia suýt chút nữa bị hằn đánh chết rồi!”

Đến đây, Liễu Tiên Tiên cũng lộ vẻ buồn bã, nhưng nét mặt kia chỉ thoáng qua trong chốc lát, ngay sau đó lại chuyển thành phần nộ: “Nếu ta biết tới qua trong phòng xảy ra chuyện gì, không cần đợi người khác kết liễu hằn, ta đã lấy mạng hằn trước rồi!”

Dứt lời, nàng ta đập tách trà xuống bàn, tách trà kia lập tức vỡ vụn, mảnh vỡ đâm vào lòng bàn tay nàng ta chảy máu... “Bà chủ!”

Triệu Kim Linh ngồi bên cạnh luôn giữ im lặng giật mình hô lên, vội chạy qua nắm tay nàng ta. Triệu Kim Linh lấy khăn tay thấm hoa tử trước ngực ra, phủ lên vết thương của Liễu Tiên Tiên, muốn cầm máu, nhưng khi lật lòng bàn tay lên mới phát hiện có một mảnh vỡ cắm sâu vào trong.

“Không sao.”

Liễu Tiên Tiên mặt không biến sắc, cúi đầu gỡ mảnh vỡ đâm vào lòng bàn tay mình ra, tùy tiện vứt đi, rồi đưa tay cho Triệu Kim Linh, để nàng ta băng bó cho mình.

Triệu Kim Linh lo lắng muốn khóc, Liễu Tiên Tiên vẫn mỉm cười nhẹ nhàng như đang an ủi nàng ta.

Nhìn Liễu Tiên Tiên như vậy cũng không giống đang giả vờ, có lẽ thật sự không biết Đậu Thiên Bảo lại ngược đãi người khác đến mức này. Với thân phận của nàng ta, cũng không phải loại tú bà tham lam, chỉ quan tâm đến tiền tài, không màng đến tính mạng của các cô nương dưới tay mình.

Nhưng chỉ vừa quen biết nàng ta hai ngày ngắn ngủi, họ đã nhìn thấy vô số mặt khác nhau của người cô gái này. Nàng ta lúc thì quyến rũ, lúc lạnh lùng, lúc phóng khoáng, lúc mạnh mẽ... Thiên biến vạn hóa, lại như chưa từng thay đổi.

“Ta biết các vị nghĩ tin tức gì chúng ta cũng biết, nhưng xin lỗi, Đậu Thiên Bảo không phải nhân vật quan trọng gì, nên những điều chúng ta biết rất có hạn. Hơn nữa, không phải toàn bộ Phù Dung Các đều là người của Ngôn Loa Điện, tỷ như Lục Kiều, nàng ta chỉ là một người đáng thương vô cùng bình thường.”

Nàng ta nhìn xa xăm, nét mặt bình tĩnh mà u buồn.

Tống Từ và những người khác cũng không nói gì, hiểu rằng Liễu Tiên Tiên cũng không biết nhiều về vụ án này.

Dung Hương Các, cũng là nơi A Lạc ngủ lại đêm qua.

Tuy đây là phòng riêng của kỹ viện, nhưng khác với Âm Hương Các bữa bộn ngổn ngang ban nãy, theo Tống Từ thấy, nơi này vừa ngăn nắp vừa sạch sẽ.

Không giống chốn thanh lâu, mà giống khuê phòng của con gái bình thường, vừa sáng sủa vừa toát ra vẻ thanh lịch.

Tuy chăn đệm cũng vén lên, nhưng rõ ràng đêm qua không có chuyện gì xảy ra trên chiếc giường này, theo Tống Từ thấy đúng là như vậy.

A Lạc đã được gọi quay lại căn phòng này, hiện đang cùng Lục Kiều quỳ trước mặt các công tử, đại nhân. Cậu ta hơi lúng túng, muốn ngẩng đầu nhìn công tử nhà mình nhưng lại không dám. Tuy cậu ta còn trẻ, nhưng cũng không phải người da mặt mỏng, nên bình thường khi nhìn thấy cô gái xinh đẹp cũng không che giấu sự yêu thích trong lòng mình, chuyện này Tống Từ từng nhắc nhở cậu ta không ít lần. Nhưng cậu ta không ngờ lần đầu tiên trong đời đến nơi thế này lại gây ra rắc rối lớn như vậy cho công tử nhà mình, “Công tử, em... tối qua em...”

Vừa nói, cậu ta vừa trộm liếc sang Lục Kiều đang quỳ bên cạnh mình.

Đêm qua Lục Kiều bị tên súc sinh ngược đãi vô cùng thô thảm, khuôn mặt vốn xinh xắn, nửa bên phải bị đánh vừa đỏ vừa sưng, gò má nhô lên thật cao, bên trái còn chảy máu. Nghe nói tên khốn đó không biết gì là thương hương tiếc ngọc, đánh nàng ta đến khi ngất lịm...

“Em và Lục Kiều vừa gặp như đã quen, đêm qua em và nàng ấy nói với nhau rất nhiều chuyện, nhưng em không uống được nhiều rượu, chẳng bao lâu đã say rồi... Công tử, người cũng biết hể uống say là em ngủ như chết, lúc đó em nằm ngủ trên chiếc giường này, về sau xảy ra chuyện gì em cũng không biết. Tuy em không giỏi giang gì, nhưng ghét nhất là những ai bắt nạt kẻ yếu. Nếu em biết tên khốn kia cưỡng ép Lục Kiều, người nghĩ em sẽ rứt đầu cổ đợi đến khi trời sáng mới chạy qua tìm hãn ư?”

Những lời A Lạc nói đều là sự thật, hoàn toàn phù hợp với hiểu biết của Tống Từ đối với cậu ta. Cậu ta không giỏi uống rượu thật, uống say sẽ thích ngủ. Tuy cậu ta không biết võ công cũng không có người chống lưng, nhưng có bầu nhiệt huyết của tuổi trẻ, gặp chuyện sẽ không sợ sệt, dám giúp đỡ kẻ yếu.

Huống hồ đối phương còn là cô nương hãn thích.

“Cậu nói mình luôn ở trong phòng, không hề ra ngoài, có ai làm chứng cho cậu không?”

Ngay lúc này, Từ Đình Sóc rất công tâm hỏi.

“Chuyện này...”, A Lạc ghen lời, “tiểu nhân ngủ say như chết, lấy đâu ra người làm chứng chứ, Từ đại nhân, ngài thế này làm khó cho tiểu nhân quá”

“Không có nhân chứng cũng được, vậy cậu nói xem, sao cậu lại chạy sang Âm Hương Các?”

“Tiểu nhân ngủ thẳng một giấc đến sáng, về sau Lục Kiều gọi tiểu nhân dậy. Lúc đó nàng ấy khóc rất thảm thiết, còn có vẻ rất sợ hãi, nói là có một vị khách chết mất rồi! Tiểu nhân thấy trên mặt nàng ấy đầy vết thương, đi đường cũng khập khiễng, tiểu nhân rất tức giận, nhưng nghĩ lại, công tử đã từng dạy tiểu nhân, phạm chuyện gì cũng phải đặt mạng người lên trên hết.”

Khi nói câu ta bất giác nhìn Tống Từ như cố ý muốn kể công lấy lòng, Tống Từ không khỏi cười khở.

“Và lại, tiểu nhân từng theo công tử và lão gia học được chút y thuật đơn giản, cách sơ cứu thông thường tiểu nhân đều biết cả! Nên tiểu nhân lập tức đi theo Lục Kiều qua cái gì gì Các, kết quả vừa vào trong đã thấy người đó trần truồng nằm sắp trên giường. Tiểu nhân đưa tay sờ thử, thấy hân đã lạnh hân rồi, không còn hơi thở mạch đập, không thể cứu được nữa! Nên tiểu nhân vội gọi người đi báo quan, đi tìm An công tử và Từ đại nhân đến làm chủ!”

Nói xong câu cuối, cậu ta không mở miệng thêm nữa, ngoan ngoãn quỳ ở đó, như đang chờ đợi các vị đại nhân làm chủ cho mình thật.

An Thịnh Bình và Từ Đình Sóc nhìn nhau, A Lạc này rõ ràng muốn kéo hai người họ vào trong chứ còn gì nữa? Không nghĩ xem bây giờ đang có mặt người ngoài, cậu ta nói như vậy, khiến họ càng khó xử hơn.

“Nếu đã như vậy, mời cô nương Lục Kiều hãy kể lại đêm qua rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì.” Tống Từ không để ý đến A Lạc, mà mỉm cười với Lục Kiều và nói.

Mãi đến lúc này, Lục Kiều mới ngẩng đầu lên.

Khác hẳn với vẻ xinh đẹp như hoa ngày hôm qua, bây giờ nàng ta chỉ có thể được hình dung bằng hai từ “thê thảm”.

Quần áo nhếch nhác, phần son lem luốc, đôi mắt hôm qua còn dạt dào tình cảm nhìn An Thịnh Bình giờ đây cũng hơi sưng, nàng ta chỉ có thể nhắm mắt lại, nhìn người khác qua khe hở thật hẹp.

Tống Từ thấy nàng ta như vậy cũng không khỏi thương xót. Khi nàng ta ngẩng đầu, Tống Từ mới nhìn thấy, trên chiếc cổ thon dài

kia còn có vài lần dấu tay đỏ. Dấu tay in trên chiếc cổ trắng như tuyết, trông càng thêm xót xa.

Đêm qua, nàng ta đã cận kề cái chết.

Nếu không nhờ mạng lớn, có lẽ sáng nay không chỉ tìm thấy thi thể của một mình Đậu Thiên Bảo trên chiếc giường trong Âm Hương Các.

“Dạ thưa công tử, tiểu nữ thật sự không có giết ông chủ Đậu!” Mặt nàng ta đầy vết nước, nhưng lúc này vẫn không nhìn được ghen ngào, “Cầu xin các đại nhân hãy làm chủ cho tiểu nữ, thiếp bị oan thật mà!”

“Cô yên tâm, chuyện này chúng ta sẽ điều tra rõ ràng, nếu không phải do cô làm, tuyệt đối sẽ không đổ oan cho cô. Cho nên cô nhất định phải kể rõ ràng mọi chuyện xảy ra đêm qua, không được che giấu bất cứ chuyện gì!”

“Vâng, tiểu nữ tuyệt đối không che giấu.”

“Tốt, cô hãy bắt đầu nói từ lúc cùng A Lạc vào Dung Hương Các đi.”

“Vâng,” Lục Kiều quỳ trên mặt đất, gật đầu với họ rồi chậm rãi nói, “tối qua tiểu nữ vốn ở dưới đại sảnh cùng các vị khách lẻ uống rượu, ai ngờ Kim Linh tử đột nhiên đến tìm thiếp, nói có một vị khách quý nhìn trúng thiếp, muốn thiếp lên lầu hai hầu rượu, sau đó thiếp gặp được A... À, không, vị đại gia này...”

Nàng ta liếc mắt nhìn sang A Lạc. Ánh mắt đó không phải ái mộ, không phải dụ hoặc, mà là tin tưởng, lòng tin đó sau khi trải qua sự cố lần này, nàng ta đã xem A Lạc là người mình có thể dựa dẫm. Theo lời nàng ta vừa nói, dường như muốn gọi thẳng tên A Lạc, xem ra quan hệ của hai người thật sự rất tốt.

“Thiếp và vị đại gia này trò chuyện rất vui vẻ, nhưng tửu lượng của ngài ấy quá kém, mới uống chưa hết một bình đã say rồi, thiếp bèn đỡ ngài ấy lên giường...” Nàng ta bắt giắc mím môi, như đang thẹn thùng, “ngài ấy ngủ rất say, không biết có phải do rượu mạnh quá hay không. Thiếp ra khỏi Dung Hương Các, muốn gọi người pha chén trà giải rượu cho ngài ấy, ai ngờ vừa ra khỏi phòng đã bị một vị khách khác tóm lấy cánh tay, kéo vào phòng của hần... Phù Dung Các đã quy định rõ ràng, dù khách tỉnh hay say, thiếp đã nhận tiền rồi thì là người của ngài ấy, sao có thể nhân lúc này đi tiếp khách khác chứ! Nhưng người kia không chịu nghe, cuối cùng còn, còn..”

Nàng ta càng nói càng kích động, An Thịnh Bình lúc trước được nàng ta mền mọ mím cười vỗ về, nhỏ nhẹ nói: “Không sao, cô cứ từ từ nói.”

Đêm qua Lục Kiều vừa gặp đã thầm thương trộm nhớ y, giờ lại được y đối xử dịu dàng như vậy, càng thêm cảm động muốn rơi nước mắt, nhưng đáng về bây giờ của nàng ta thật đáng xấu hổ, nên không còn tự tin nhìn thẳng vào mắt y như hôm qua, chỉ đành im lặng cúi đầu, lén lau đi vệt nước mắt trên đuôi mắt.

“Thưa công tử, thiếp là phận nữ nhi, lấy đâu ra khả năng chống lại vị khách đang say kia. Hần tên Đạm Thiên Bảo, thiếp biết hần là nhị đương gia của Thiên Phúc Hiệu, có tiền có thế, bình thường hần đều tìm Dung Dung tử. Nhưng thiếp nghe nói Dung Dung tử gần đây không được khỏe, nên không tiện tiếp khách. Không biết có phải vì chuyện này, cộng thêm đã uống say nên mới tùy tiện kéo thiếp về phòng... Thiếp không tuân theo, hần liền đánh thiếp một bạt tai thật mạnh! Do chuyện của Nguyệt Hương Các, không có người nào trên hành lang lầu hai, tầng dưới thì hỗn loạn, không ai nhìn thấy, hần quá mạnh, không cho thiếp phản kháng đã bế thốc thiếp đi vào Âm Hương Các...”

Chuyện tiếp theo, không cần nói, mọi người cũng đoán ra được phần nào từ tình trạng thảm khốc ở hiện trường và vết thương khắp

người của nàng ta, thế nên Lục Kiều chỉ khóc thút thít, không kể chi tiết.

“Thiếp bị hắc bóp cổ, dần dần thấy không thở được nữa, đầu óc trống rỗng, trước mặt tối đen, rồi ngất đi... Khi tỉnh dậy, hắc đã nằm bất động ở bên cạnh, thiếp còn tưởng hắc đã ngủ say, suy nghĩ đầu tiên là chạy mau, tìm bà chủ đến làm chủ cho thiếp.... Nhưng khi xuống giường, thiếp bất cẩn bị ngã, tiếng động rất lớn, thiếp cứ ngỡ mình xong đời rồi, ông chủ Đậu mà thức dậy sẽ bóp chết thiếp cho xem! Nhưng ai ngờ... nửa ngày qua đi, hắc vẫn không nhúc nhích chút nào! Thiếp thấy lạ, bèn kiểm tra hơi thở của hắc, phát hiện hắc đã tắt thở rồi!”

“Sau đó cô chạy đi gọi A Lạc qua?” Tống Từ không nghĩ rằng nàng ta đang nói dối, nhưng có một chuyện y không hiểu, “Tại sao khi phát hiện xảy ra chuyện, cô không đi tìm người của Phù Dung Các đến giúp ngay, mà lại đi tìm A Lạc?”

Lục Kiều thoáng sửng sốt, thật ra nàng ta cũng không biết tại sao mình lại làm như vậy. Lúc đó nàng ta chỉ nghĩ, vị khách đêm qua thật thà chất phác, khi cười trông hơi ngô nghê kia có thể giúp mình.

“Thiếp cũng không biết, nhưng tối qua khi nói trò chuyện ngài ấy có nói mình thường tiếp xúc với người chết, thiếp nghĩ có lẽ ngài ấy giúp được..”

Chưa dứt lời, chân mày Tống Từ đã nhíu lại chặt hơn, từ đầu đến giờ, lần đầu tiên y và A Lạc nhìn thẳng vào nhau.

A Lạc hơi xấu hổ đưa tay gãi mũi, cúi đầu, không dám nói gì.

“Cô nương Lục Kiều, ta hỏi cô một lần nữa, đêm qua trong lúc giằng co với Đậu Thiên Bảo, cô có đánh trả, có ẩu đả với hắc không?” Từ Đình Sóc lên tiếng hỏi.

Lục Kiều lắc đầu khẳng định: “Không hề, tuy thiếp có phản kháng, nhưng không thể gọi là ẩu đả được, mong đại nhân minh xét, một người con gái yếu ớt như thiếp sao có thể đánh lại một gã đàn ông chứ!”

“Vậy vết thương trên đầu hãn...”

“À, vết thương đó lúc hãn đến đây đã có rồi, tuy đã ngừng chảy máu, nhưng thiếp thấy vạt áo trước của hãn có không ít vết máu, làm thiếp sợ khiếp!”

“Lời cô nói là thật ư?”

“Đương nhiên là thật, nếu đại nhân không tin có thể hỏi Giả Lão Tam trước cổng Phù Dung Các, hãn phụ trách gác cổng, tối qua chắc chắn cũng nhìn thấy!”

Nàng ta nói rất có lý, theo chứng cứ hiện có, nàng ta quả thật không nhiều khả năng là hung thủ giết người.

Nhưng để an toàn, Tổng Từ vẫn kiểm tra vết thương của nàng ta. Khác hãn với vết thương do tấn công trên người Đậ Thiên Bảo, trên người Lục Kiều chỉ có vết thương do phòng vệ, nhất là vết thương trên mặt ngoài cánh tay của nàng ta. Hiển nhiên khi bị Đậ Thiên Bảo đánh đập, nàng ta luôn dùng hai tay che chắn mặt mà ra, dù vậy cũng không giúp khuôn mặt xinh đẹp kia của nàng ta tránh được tai họa.

Móng tay của nàng ta... tìm thấy một ít vết máu thật, theo lời nàng ta kể, đúng là sau khi phản kháng thất bại, trong quá trình phát sinh quan hệ, nàng ta đã cào lưng của Đậ Thiên Bảo.

Điểm này trên cơ bản trùng khớp với suy đoán của Tổng Từ. Xem ra, kẻ gây ra cái chết của Đậ Thiên Bảo là người khác.

Điều duy nhất khiến Tống Từ khó hiểu là, theo lời khai của Lục Kiều, sau khi vào phòng Đậu Thiên Bảo không hề uống rượu. Tuy trong căn phòng kia có một bình rượu bị đổ, nhưng rượu đổ ra không nhiều, vậy mùi rượu nồng nặc trong phòng và trên người Đậu Thiên Bảo từ đâu mà có...

“Bà chủ, cô có biết tối qua Đậu Thiên Bảo đến Phù Dung Các vào lúc nào, khi đến trạng thái của hắn ra sao không?”

Lúc hỏi chuyện A Lạc và Lục Kiều, họ không có gì kiêng dè, nên Liễu Tiên Tiên và Triệu Kim Linh cũng đứng bên cạnh nghe, sẵn sàng đợi lệnh bất cứ lúc nào.

Tống Từ hỏi xong, thấy đôi mày lá liễu của Liễu Tiên Tiên khẽ nhướng lên như đang suy nghĩ, sau đó quay sang nhìn Triệu Kim Linh. “Kim Linh, cô nói đi, đại sảnh trước giờ đều do quản lý, cô biết rõ hơn ta.”

“Vâng, bà chủ!” Triệu Kim Linh cũng là người từng trải, không vì bị các vị quan hỏi chuyện mà sợ hãi nói năng lắp bắp, “Tối qua sau khi An công tử và Từ đại nhân ra về, Phúc Thuận nói với thiếp, để Lục Kiều hầu hạ vị khách quý An công tử để lại, sau đó thiếp sắp xếp cho họ vào Dung Hương Các trên lầu hai. Khoảng nửa canh giờ sau, ông chủ Đậu đến, khi đến đây hắn đã say rồi, đi đứng lảo đảo. À, phải, trên đầu hắn đúng là có vết thương, nhưng đã ngưng chảy máu. Thiếp còn hỏi thăm có sao không, có cần khám đại phu không, kết quả bị hắn đẩy ra, đúng là lòng tốt đem cho chó ăn! Sau đó hắn bảo thiếp gọi cô nương Dung Dung đến hầu hạ... Nhưng gần đây Dung Dung bị nhiễm phong hàn, làm nghề này, điều tối kỵ nhất là lây bệnh cho khách, nên gần đây nàng ấy không tiếp khách. Nhưng thiếp thấy ông chủ Đậu say bí tỉ, tính tình của hắn lại nóng nảy, sợ hắn gây chuyện nên sắp xếp cho hắn vào Âm Hương Các đợi trước, định tìm Tảo Nhụy mà thỉnh thoảng hắn cũng đến tìm, nhưng ai ngờ khi thiếp lên lầu thì phát hiện hắn đã tự tìm được cô nương khác, đang ở trong phòng... Hầy, nếu lúc đó thiếp nghe kỹ một chút, hoặc gõ cửa vào trong, đã không xảy ra chuyện này rồi!”

Nói đoạn, nàng ta nhìn Lục Kiều vẫn đang quỳ ở đó với vẻ áy náy, khẽ thở dài.

Nhưng điều Tống Từ quan tâm không phải những thứ này, “Cô nói trước khi đến Phù Dung Các, hẳn đã uống say rồi?”

“Vâng.”

“Vậy lúc đó hẳn say đến mức nào?”

“Chuyện này... Mùi rượu trên người hẳn rất nồng, đi đường cũng loạng choạng, nhưng thiếp thấy thần trí của hẳn vẫn còn khá tỉnh táo, chỉ không ngừng ôm đầu, mắt hơi nheo lại, có vẻ như đầu rất đau.”

“Ồ?” Tống Từ nghe nàng ta kể xong, ánh mắt sáng rõ, tỏ vẻ quan tâm ngay lập tức, “Vậy khi đến đây, không có người hầu nào đi theo bên cạnh hẳn ư?”

“Ngài nói đúng đấy! Ông chủ Đậu đó cũng tính là một nửa khách quen, bình thường đến đây hẳn đều dẫn theo một người hầu tên A Hải, nhưng tối qua hẳn đến một mình! Thiếp cứ thấy là lạ, nhưng nghĩ mãi không ra, nghe ngài nói mới vỡ lẽ ra!”

“Ta hỏi cô, các phòng trong Phù Dung Các có được tùy ý ra vào không? Đặc biệt là trên lầu hai này, ngoài khách quý ra, khách ở tầng dưới có cơ hội đi vào hay không?”

“Vấn đề này ta có thể trả lời”, không đợi Triệu Kim Linh lên tiếng, Liễu Tiên Tiên ở bên cạnh đã bật cười, “Chỗ chúng ta xem trọng nhất là sự riêng tư của khách, nhã gian này nếu đã có người, tất nhiên sẽ không để người khác tùy tiện đi vào rồi!”

“Tuy nói là vậy.”

“Ta hiểu ý của Tổng công tử, tuy nói là vậy, nhưng dù sao cũng không khóa, nếu có người đi vào, chúng ta cũng không biết được. Nhưng...” Nàng ta mỉm cười, làm nghề này, mỗi ngày phải tiếp xúc với bao nhiêu khách, nếu không biết nhìn mặt đoán ý, sao có được thành tựu như ngày hôm nay, “Chuyện này có liên quan đến Phù Dung Các chúng ta hay không, chắc trong lòng Tổng công tử đã có phán đoán rồi nhỉ?”

Tổng Từ biết mình không giấu được nàng ta, nên cũng cười. Y không trả lời, xem như ngầm thừa nhận.

Nhưng họ không thể kết án như vậy, Từ Đình Sóc không kìm được hỏi: “Tổng công tử, tiếp theo chúng ta phải làm gì?”

“Tiếp theo, tất nhiên là điều tra nguồn gốc Đậ Thiên Bảo uống say từ đâu. Ta nghĩ, trạm đầu tiên chính là nhà họ Đậ ...”

Do không đủ chứng cứ, không thể giữ những người khách qua đêm tại Phù Dung Các tối qua mãi được, nên chỉ hỏi sơ qua theo thường lệ, lưu lại địa chỉ, sau đó thả hết nhóm khách tụ tập trong đại sảnh ra về.

An Thịnh Bình sai người đi dọc đường dò hỏi, nghe ngóng xem trước khi đến Phù Dung Các, Đậ Thiên Bảo đã từng đến những đâu. Không ngờ, nghe ngóng được hôm qua Đậ Thiên Bảo chỉ từng ghé qua ba nơi.

Một là nhà của mình, hai là tửu trang Thiên Phúc Hiệu của đại ca hắc, ba chính là Phù Dung Các nơi hắc bỏ mạng. Cho đến trước khi hắc rời khỏi tửu trang đều có người theo cùng. Người theo cùng hắc chính là người hầu thân cận của hắc, A Hải.

“Tiểu nhân hầu hạ Nhị gia đã nhiều năm, nên mỗi ngày ngài ấy đi những đâu, gặp những ai, tiểu nhân đều biết cả!”

A Hải trông không thông minh như Phúc Thuận, cũng không chất phác như A Lạc, tuy người chủ mình đi theo nhiều năm đã chết, nhưng trông hẳn không có chút đau buồn nào. Hẳn cúi đầu khom lưng với An Thịnh Bình và Từ Đình Sóc, đầy dáng vẻ của một tên đầy tớ hèn mọn.

“Người nói người đều biết cả?” Hẳn vốn muốn lấy lòng các vị quan lớn, không ngờ An Thịnh Bình lại ghét nhất loại người này, “Được, nếu đã như vậy, người hãy cho ta biết từ buổi sáng thức dậy cho đến khi chết đi, Đậu Thiên Bảo đã làm những gì, gặp những ai, nói hết toàn bộ ra! À, đúng rồi, ta quên mất người không đi theo hẳn đến Phù Dung Các, nên chắc là người cũng không biết hẳn chết như thế nào, chết vào lúc nào đâu nhỉ?”

“Chuyện này..” A Hải biết mình nịnh nọt sai chỗ rồi, vội khẩu đầu nhận lỗi, cũng không dám giấu giếm, nói hết toàn bộ những gì mình biết ra theo lời An Thịnh Bình căn dặn.

“Đêm trước ngày xảy ra chuyện nhị gia ngủ trong phòng của Tam di nương, đến khi mặt trời lên cao mới thức dậy, sau đó ăn sáng ăn trưa ở trong phòng tam di nương, rồi qua phòng nhị phu nhân bàn chút chuyện, nội dung bàn chuyện là...” Hẳn bậm môi, có vẻ hơi khó nói, “Mấy hôm trước, nhị di nương và tam di nương tranh giành ghen tuông. Nhị di nương cậy mình vai vế lớn hơn đã đánh tam di nương, tam di nương không chịu bỏ qua, chạy đến chỗ nhị gia cáo trạng. Không biết thổi gió gì bên gối, đã thuyết phục được nhị gia, muốn đuổi nhị di nương ra khỏi nhà! Cho nên nhị gia muốn nhị phu nhân tìm một lý do đuổi nhị di nương đi, nhân tiện muốn nạp một a hoàn bên cạnh nhị di nương lên làm vợ lẽ.”

Hậu viên của gia đình giàu có, tranh giành ghen tuông là chuyện thường xuyên xảy ra, nên cũng không có gì lạ, song An Thịnh Bình vẫn muốn hỏi một câu: “Thế nào, a hoàn này của nhị di nương có đan dúi với lão gia nhà người à?”

A Hải cười khà khà: “Ngài không biết đó thôi, nhị gia nhà tiểu nhân bình thường chỉ thích hai việc, một là uống rượu, hai là phụ nữ, các phòng trong hậu viên ngài ấy muốn đến phòng nào thì đến, nữ quyến trong nhà muốn ngủ với ai thì ngủ! Đừng nói là nhà bên này, cả dãy nhà phía Nam của tam gia...”

Chưa nói hết câu, bỗng nhận ra gì đó, gã vội vàng ngậm miệng lại. Nhưng đã thu hút sự chú ý của Tống Từ: “Người nói Đậu Thiên Bảo dan díu với cả nữ quyến trong nhà của em trai mình?”

“Chuyện này...”, A Hải vội tự cho mình một bạt tai, ra vẻ như bất cần nói lỡ miệng, ngẩng đầu liếc mắt mỉm cười với Tống Từ, nhỏ giọng nói, “Mong công tử đừng cho người khác biết là do tiểu nhân tiết lộ! Nhưng từ trên xuống dưới Đậu phủ, chắc ngoài các vị chủ tử ra, những người khác đều biết cả rồi! Nhị gia nhà tiểu nhân và tam phu nhân vừa qua cửa còn là người quen cũ kìa!”

Thì ra, gần đây tam gia Đậu Thiên Tử vừa cưới một vị phu nhân, người này họ Khưu, tên duy nhất một chữ Hà, là con gái nhà một người làm của Thiên Phúc Hiệu.

Nghe nói, nàng ta thường đến tửu trang đưa cơm cho cha mình, ngày qua tháng lại đã lọt vào mắt Đậu Thiên Bảo. Một hôm nhân lúc nàng ta không để phòng, Đậu Thiên Bảo đã chặn Khưu Hà trong con hẻm sau tửu trang.

Thật ra cha của Khưu Hà cũng không phải thứ tốt lành gì, sở dĩ thường bảo con gái mang cơm đến tửu trang là để tìm cơ hội cảm dỗ chủ nhân, bay lên cành cao làm phượng hoàng. Nghe nói ban đầu họ dụ dỗ Đậu Thiên Phúc, muốn làm bà chủ nhà họ Đậu, ông chủ của họ đã ngần này tuổi vẫn cô đơn chiếc bóng, bên cạnh cả a hoàn thông phòng cũng không có, cho thấy hẳn không giỏi giao thiệp với phái nữ, rất dễ ra tay!

Nhưng không ngờ, Đậu Thiên Phúc một lòng một dạ tập trung làm ăn, chẳng buồn nhìn nàng ta lấy một cái. Không còn cách nào

khác, lại đúng lúc bị Đậ Thiên Bảo khinh bạc, ốm ở thuận theo.

Nhưng tính một đằng ra một nẻo, Đậ Thiên Bảo chiếm được rồi lại lần nữa không muốn chịu trách nhiệm, chỉ cho chút ân huệ nhỏ để xua đuổi nàng ta, còn không bằng những ả nhân tình ở bên ngoài. Khuru Hà cũng là người mưu mô, biết không nhận được lợi lộc gì từ chỗ hăn nữa bèn chuyển sang quyến rũ Đậ Thiên Tử.

Đậ Thiên Tử tuy không háo sắc như nhị ca của mình, nhưng cũng không phải thứ tốt lành, suốt ngày không biết cầu tiến, từ nhỏ đã thích ra ngoài gây chuyện. Tình tình vô cùng nóng nảy, động chút là đánh nhau một mất một còn với người ta; những năm qua, đại ca thay hăn đến không ít tiền thuốc thang. Nhưng tên này đầu óc hơi dần độn, thêm vào đó ít tiếp xúc với phụ nữ, không có kinh nghiệm, động lòng với Khuru Hà thật, qua lại chỉ vài tháng ngắn ngủi, Khuru Hà đã có thai.

Hăn không biết chuyện quá khứ của Khuru Hà và nhị ca mình, thật sự cho rằng mình sắp được làm cha rồi! Vui mừng hớn hở cầu đại ca dùng kiệu tám người khiêng, cưới Khuru Hà về nhà. Cha của Khuru Hà cũng nhờ vậy được thơm lây, thăng chức lên thành trưởng quỳ của Thiên Phúc Hiệu.

“Bình thường nhị phu nhân đã không ưa nhị di nương rồi, đương nhiên sẵn lòng nghe theo ý của nhị gia, nhưng phu nhân không đồng ý để nhị gia nạp Yến Nhi trong phòng nhị di nương làm lẽ, kết quả hai người kết thúc không vui vẻ. Trong cơn tức giận, Nhị gia chạy đến Thiên Phúc Hiệu hỏi đại gia lấy tiền.” A Hải chợt vỗ trán mình, “Ôi dào, xem trí nhớ của tiểu nhân này, trước khi đến Thiên Phúc Hiệu, nhị di nương đã nhận được tin tức, khóc lóc quỳ xuống trước mặt Yến Nhi, muốn nàng ta nói giúp cho mình, đừng đuổi nàng ta ra khỏi nhà. Yến Nhi thấy phiền, chạy đi tìm nhị gia kể khổ, ở ngay trước mặt nhị di nương mà hai người đó thân mật biết mấy... Tóm lại, sau đó nhị gia dẫn tiểu nhân đến Thiên Phúc Hiệu, lúc ra ngoài bọn tiểu nhân ngồi xe ngựa đi, Lão Từ có thể làm chứng cho

tiểu nhân! Ông ta là phu xe của nhà này, bình thường đi đâu cũng do ông ta đánh xe.

Sau đó, bọn tiểu nhân đến Thiên Phúc Hiệu, ngài không biết đấy thôi, người duy nhất kiểm ra tiền ở nhà họ Đâu này chính là đại gia. Năm xưa ngài ấy làm nên từ hai bàn tay trắng, mới có thành tựu của ngày hôm nay. Nhị gia ăn chơi đàng điếm, chỉ biết tiêu tiền chứ không biết kiếm tiền, tam gia năm đó còn trẻ, cũng không giúp được gì. Thế nên hai anh em họ đã nuôi thành thói quen, cứ đến cuối tháng là đi tìm đại gia xin tiền tiêu vặt, tháng này còn mấy ngày nữa mới ngày nhận tiền, nhưng Nhị gia đang bức bối, muốn đến Phù Dung Các vui vẻ một phen, lại sợ không đủ tiền, nên mới đi tìm đại gia.

“Vậy đại gia nhà các người có cho hăn tiền không?”

“Tất nhiên là cho rồi, tuy cũng mắng cho một trận, nhưng Đại gia mềm lòng, ngoài miệng mắng thế nào, đến khi nên cho thì vẫn sẽ cho! Chỉ là...”

Thấy A Hải ấp a ấp úng, có vẻ như không biết nên nói thế nào, Từ Đình Sốc nhướn mày, đặt tay lên bội đao trên thắt lưng, bắt đầu gây áp lực: “Chỉ là thế nào?”

A Hải nhìn điệu bộ hung dữ của Từ Đình Sốc, bất giác nuốt khan, không dám giấu giếm thêm nữa: “Chẳng là khi bọn tiểu nhân ra ngoài, gặp được Khưu trưởng quỳ, cũng tức là cha của tam phu nhân! Nhị gia nói đùa với ông ta rằng vài tháng nữa là tam phu nhân sinh rồi, không biết nên chúc mừng bản thân hay là tam gia!”

Thật ra, bao năm qua Đâu Thiên Bảo vẫn không có con cái, từ lâu đã không còn suy nghĩ về phương diện này, cộng thêm hăn cũng biết chuyện Khưu Hà dan díu với tam đệ của mình, nên khi nàng ta chạy đến nói mình đã có thai, hăn chỉ cười khẩy nói ai muốn làm cha hờ thì làm, hăn tuyệt đối không nhận cục nợ này.

Trở trêu thay, hắn chỉ đem chuyện này ra nói đùa, kết quả người nói vô tình, người nghe lại có ý.

Khi hắn nói đùa với Khưu trưởng quỳ, tam đệ của mình không biết đã vào Thiên Phúc Hiệu tự bao giờ, đang đứng ngay sau lưng họ...

“Tam gia nhà các người không hề hay biết chuyện này thật sao?”

“Đương nhiên không biết, nếu biết đã chẳng cười người đàn bà từng qua tay nhị ca của mình! Huống hồ bao năm nay tam gia cùng chưa thành thân, lần này cưới hỏi đang hoàng rước vợ lớn về đây!” A Hải thở dài, nói tiếp, “Tính tình của tam gia nóng nảy hơn nhị gia nhiều, trong mắt ngài ấy không chứa nổi một hạt cát, trở mặt với nhị gia ngay tại chỗ! Đập nguyên một vò rượu lên đầu nhị gia! Rượu tưới hết lên người nhị gia, máu cũng chảy ào ào xuống! Nếu lúc đó tiểu nhân không nhanh tay lẹ mắt, cản tam gia lại, sau đó gọi đại gia đến, có khi tam gia đã đánh chết nhị gia ngay tại chỗ rồi!”

Nghe hắn nói xong, mắt Từ Đình Sóc lóe sáng, vì y nhớ đến vết thương trên trán Đẩu Thiên Bảo, “Không ngờ lại có chuyện như vậy! Thế hai người có đánh nhau không?”

“Không đánh nhau, tiểu nhân ôm chặt tam gia không buông, đại gia cũng chạy đến, nhị gia vừa định đánh trả đã bị đại gia cản lại.”

“Đẩu Thiên Tử cứ thế mà tha cho nhị ca của hắn sao?”

“Không tha thì làm được gì? Nhị gia cũng rất nóng tính, thấy mình bị đánh vỡ đầu, chảy cả máu, giận đùng đùng muốn liều mạng với tam gia, may nhờ có đại gia quyết đoán, đánh cho nhị gia một bạt tai, mạnh tay biết mấy! Nhị gia bị đánh ngã xuống đất, khi bò dậy khóe môi chảy máu luôn. Sau đó đại gia hét lớn một tiếng Cút! Cả bọn tiểu nhân đều điếng người, cả tam gia cũng ngây ra như phỗng!” Tống Từ chợt cắt ngang lời kể của hắn, “Người nói khi đó đại gia nhà các người đẩy hắn ngã?”

“Vâng ạ.”

“Hắn ngã sắp mặt xuống, hay ngửa mặt lên? Khi ngã xuống có va phải vật gì hay không?”

“Cái này... tiểu nhân không để ý.”

Thấy hắn không trả lời được, Tống Từ đành lắc đầu tiếc nuối, nhưng y cũng không giận.

“Sau đó thế nào, Đậu Thiên Bảo một mình bỏ đi à?”

“Dạ thưa công tử, đúng như vậy, khi đó bọn tiểu nhân đều ở lại Thiên Phúc Hiệu ngăn cản tam gia, sợ tam gia đuổi theo, chuyện này lỡ như truyền ra ngoài thì mất mặt lắm! Tình cảnh lúc đó rất hỗn loạn, đến khi tiểu nhân nhớ đến vết thương của nhị gia, mới phát hiện ngài ấy đã bỏ đi mất rồi, tiểu nhân vội đuổi theo ra ngoài, hỏi Lão Từ đánh xe ngựa mới biết, một mình nhị gia đã đi về hướng Phù Dung Các. Tiểu nhân thấy vậy cũng hay, ngài ấy muốn đến Phù Dung Các để giải tỏa thì cứ đi đi, Thiên Phúc Hiệu cách Phù Dung Các cũng chỉ hai con phố, ngài ấy đi bộ qua cũng không sao, ai ngờ ngài ấy lại chết trên giường của ả kỹ nữ kia...”

“Tốt, ta hỏi người một câu cuối cùng, trước khi một mình đi đến Phù Dung Các, chủ nhân nhà người có chỗ nào khác thường không?”

“Khác thường?”

“Phải, ý ta là hắn có thấy khó chịu trong người, hoặc choáng váng đầu óc, bước đi không vững hay không? Đừng vội trả lời, nghĩ kỹ rồi hãy nói.”

“Chuyện này...”, A Hải làm theo yêu cầu của Tống Từ, suy nghĩ kỹ càng, cuối cùng lắc đầu, “Sau khi bị tam gia đánh, tiểu nhân không

nhìn thấy ngài ấy, nhưng những lúc khác thì vẫn giống hết như bình thường.”

Khi cuộc thẩm vấn của họ kết thúc, Tống Từ đang định đi gặp những nhân vật từng xảy ra tranh chấp với Đậu Thiên Bảo mà A Hải nói, chợt thấy An Quảng nhú mày đi từ bên ngoài vào.

Hắn cúi đầu thì thầm vài câu vào tai An Thịnh Bình, mặt y lập tức biến sắc, ném mạnh tách trà trong tay xuống mặt bàn.

“Chuyện gì vậy?” Tống Từ hỏi.

An Thịnh Bình ấn tay lên trán, có vẻ như đang cố nén cơn giận: “Lại là tên Đường Tùng kia.”

“Đường Tùng, ông ta lại làm gì rồi?”

“Ông ta thẩm vấn anh em nhà họ Đậu, và cả thể thiếp của Đậu Thiên Bảo, nay nhị phu nhân nhà họ Đậu, cũng tức là vợ cả của Đậu Thiên Bảo đã thừa nhận mình mưu sát chồng!”

“Cái gì! Là nhị phu nhân ư?” Tống Từ còn chưa phản ứng, A Hải đã kinh ngạc hô lên, “Không thể nào! Theo tiểu nhân biết, trong số các vị phu nhân, chỉ có nhị phu nhân thật lòng thật dạ tốt với nhị gia mà thôi!”

“Hửm?” An Thịnh Bình khá bất ngờ trước lời hắn nói, “Sao người biết?”

“Mời công tử xem,” A Hải lấy một chiếc hộp nhỏ trong túi gấm đeo bên người ra, hắn mở chiếc hộp, bên trong có ba viên thuốc, “Đây là thuốc tỉnh rượu nhị phu nhân mời đại phu của An Thần Đường đặc chế, bảo tiểu nhân phải luôn mang bên người, để khi nhị gia uống say có thể cho ngài ấy dùng để tỉnh rượu. Hơn nữa cách vài ngày phải đổi thuốc mới, nói không muốn nhị gia uống thuốc cũ, không tốt cho sức khỏe.”

An Thịnh Bình thấy vậy cũng thoáng sửng sốt. Sắc mặt càng thêm u ám, giống như có lời muốn nói nhưng bị nghẹn lại trong lồng ngực, không nói ra được.

Tống Từ đưa tay ra cầm mấy viên thuốc kia, vừa đưa lên mũi ngửi, vừa hỏi: “Nhị phu nhân nói mình đã hại chết Đậu Thiên Bảo, không biết nàng ta có nói mình đã dùng cách gì để hại chết hắn hay không?”

“Hử...”

Đến lúc này, An Thịnh Bình mới khẽch miệng cười khẩy. Tiếp đó, y chỉ vào viên thuốc kia.

Đó là một viên thuốc màu đen, kích cỡ không lớn, cỡ ý vè thành hạt nhỏ để dễ uống. Nếu chê đắng không muốn nhai, uống nước nuốt xuống cũng được. Có thể thấy, nhị phu nhân kia cũng khá chu đáo tỉ mỉ, dụng tâm lương khổ.

“Nhị phu nhân đã khai nhận, nói nàng ta đầu độc Đậu Thiên Bảo, độc nằm trong thuốc giải rượu mà bình thường hắn quen uống, đầu độc bằng.. thạch tín.”

Trong huyện nha, Đường Tùng ngồi ngay ngắn giữa công đường, An Thịnh Bình và Từ Đình Sóc là khách quý, ngồi một bên đại sảnh, cùng tham gia thẩm vấn.

Còn Tống Từ không biết tại sao lại đến muộn. Y không có công danh và quan chức, tất cả mọi người trong sảnh chỉ đợi một mình y, người nào không biết còn tưởng y là quan rất lớn, có thể diện đến mức này.

Điều khiến những người quỳ dưới công đường khó hiểu là vị công tử trẻ tuổi để tất cả phải chờ đợi này thế mà không có công danh; y khiêm tốn hành lễ với huyện lệnh, không ngồi xuống, chỉ bên cạnh

An Thịnh Bình, trông như một người không quan trọng đến nghe xét xử.

Hiện tại Đường Tùng vẫn chưa bị cách chức, cũng không biết An Thịnh Bình một lòng một dạ muốn tra xét mình, đêm qua xử lý tên Thượng Quan Lạp mượn danh nhà họ Đồng và nhà họ An đi huênh hoang lừa bịp, còn tưởng mình đã lập được công lớn, bám chặt được đuôi của phủ quận công, nên vui mừng khôn xiết, nét mặt cũng tươi tắn hơn trước kia.

Trái ngược với nụ cười của ông ta, người quỳ dưới công đường đều mặt ủ mày chau.

Dẫn đầu đương nhiên là hai anh em nhà họ Đậu, vốn có ba anh em, nay chỉ còn lại lão đại và lão tam.

Lão đại Đậu Thiên Phúc có khuôn mặt chữ điền, sắc mặt đỏ ửng, không phải vì buồn bã hay căng thẳng sợ hãi, chỉ vì bình thường da của hắn đã như vậy. Ngoài điều này ra, tướng mạo của hắn khá chính trực, từng dãi nắng dầm mưa nên trông hắn có phần cứng rắn hơn so với hai người em trai.

Đậu Thiên Tứ trẻ hơn hai anh trai rất nhiều, năm nay chỉ mới ngoài hai mươi, thuở nhỏ đã thích đánh nhau với người khác, do đó trên mặt có một vết sẹo cỡ bằng móng tay, nằm ngay trên góc chân mày bên trái.

Ngoài ra, còn có một nhóm nữ quyến đang quỳ dưới công đường. Đậu Thiên Phúc tuy xấp xỉ bốn mươi nhưng vẫn chưa cưới vợ, lẻ bóng một mình. Vợ của Đậu Thiên Tứ, Khưu Hà vì đang mang thai, không tiện đến huyện nha để thăm vấn, nên những người đang quỳ tại đây chỉ có thê thiếp của nạn nhân Đậu Thiên Bảo, và a hoàn tên Yến Nhi mà hắn muốn nạp làm lẽ.

Quỳ ở phía sau nữa là cha của Khưu Hà, trưởng quỳ của Thiên Phúc Hiệu, Khưu Cát Tường, A Hải và phu xe Lão Từ, cùng hai người

làm hôm đó đã chứng kiến hai anh em nhà họ Đậu đánh nhau.

Còn Hà thị, phu nhân của Đậu Thiên Bảo, nằm bò ngay trước mặt tất cả những người này. Nàng ta mặc bộ váy màu nhạt, do lúc nãy bị dung hình nên loang lổ vết máu. Trán và gò má của nàng ta ướt đẫm, không biết là mồ hôi hay nước mắt, tuy tướng mạo không xuất chúng nhưng khuôn mặt tái nhợt khiến người khác không khỏi xót thương.

Đường Tùng đã kẹp ngón tay nàng ta, đây là hình thức tra tấn được dùng cho phái nữ thường gặp nhất lúc này.

Nói trắng ra, là dùng một tấm kẹp đặc chế kẹp lên ngón tay của nữ phạm nhân, ép họ khai nhận tội lỗi của mình.

Có câu ngón tay liền tim, kẹp ngón tay tuy có vẻ không gây ra vết thương lớn, cùng lắm chỉ gãy ngón tay, nhưng chỉ có người từng bị sử dụng hình phạt này rồi mới biết, nỗi đau đó người bình thường không thể nào chịu nổi.

Người từng bị sử dụng hình phạt này về sau cần phải dưỡng thương rất lâu, không thể tự lo liệu sinh hoạt. Do đó, với người dân lao động nghèo khổ mà nói, không có hình phạt nào đáng sợ hơn, ác độc hơn thứ này!

Hà thị trẻ hơn Đậu Thiên Bảo vài tuổi, là người vợ kết tóc của hắn, tính đến nay đã thành thân hơn mười năm, tuy tình cảm đã phai nhạt từ lâu, nhưng tình nghĩa vẫn còn. Lúc này nàng ta đã khóc cạn nước mắt, không biết vì tuyệt vọng hay vì cơn đau trên cơ thể.

Nhìn sang hai người vợ lẽ còn lại, nhị di nương Đồng thị và tam di nương Phương thị, ai cũng có toan tính, khéo léo dùng tay áo che đi nửa khuôn mặt, nhìn thoáng qua có vẻ khóc rất đau lòng, nhưng nhìn kỹ lại thấy không hề đau khổ như tưởng tượng. Thậm chí còn ít nhiều mang theo tâm thế cười trên nỗi đau của người khác.

Điều không ai ngờ được là kẻ khóc thảm thiết nhất lại là a hoàn cận thân của Đồng thị, Yến Nhi.

Song ngẫm kỹ lại cũng biết, nàng ta đau lòng đến vậy cũng dễ hiểu. Nếu Đậu Thiên Bảo mất mạng muộn vài hôm, nàng ta đã đuổi được Đồng thị đi, trở thành di nương mới, khó khăn lắm mới đợi được cơ hội trời ban này, cuối cùng chẳng được gì!

Thế nên, cho dù hôm nay nhị phu nhân nhận tội thì đã sao? Nàng ta là một a hoàn không danh không phận, nay đã trở mặt hoàn toàn với nhị di nương. Hôm qua nhị di nương còn quỳ mọp trước mặt nàng ta van nài, không ngờ chỉ qua một đêm, phong thủy xoay vần, nay đổi lại là nàng ta không còn nơi nương tựa...

“Đậu Hà thị, trước mặt các vị đại nhân, hãy nói lại một lần nữa quá trình thị đầu độc hại chồng mình như thế nào cho ta!”

Sáng sớm Đường Tùng đã nhận được tin, biết Đậu Thiên Bảo chết trong Phù Dung Các, cũng biết tuy Lục Kiều và A Lạc đều có hiềm nghi, nhưng đều đã được rửa sạch.

Trước đây ông ta từng đắc tội với Tống Từ, nay biết Tống Từ là bạn cũ của An công tử, cả Từ đại nhân cũng xem trọng Tống Từ như vậy, ông ta càng không dám lơ là.

A Lạc là người của Tống Từ, ông ta cần phải bảo vệ A Lạc, nên chỉ còn người nhà họ Đậu còn hiềm nghi!

Nhưng ông ta không sao ngờ được là vừa mới dọa nạt chút ít, nhị phu nhân của nhà họ Đậu đã sợ nhùn chân, trông vô cùng hốt hoảng. Đường Tùng không có bản lĩnh gì thật, nhưng dẫu sao cũng làm quan nhiều năm, từng thẩm vấn không ít vụ án lớn nhỏ, nên ông ta lập tức dựng hình với Đậu Hà thị. Chưa đầy một nén hương, điều phụ kia đã khai nhận chuyện mình mưu sát chồng.

“Là, là...” Đậu Hà thị nâng mười ngón tay đã sưng to như củ cải nằm trước bàn án, nước mắt khó khăn lắm mới ngừng chảy lại tuôn trào, “Là dân phụ đã giết chồng của mình, là ta, là ta...”

An Thịnh Bình xưa nay rất ghét dụng hình với phụ nữ, thêm việc vốn đã nghi ngờ nhân phẩm và năng lực tra án của Đường Tùng, nên cảm thấy có chút tiếc thương người phụ nữ ở dưới công đường.

“Thị nói do thị làm, cũng phải có tiền nhân hậu quả chứ? Còn có cách thức thủ đoạn giết người, hãy khai hết tất cả ra.”

“Vâng...” Đậu Hà thị cúi đầu, như đã hạ quyết tâm, đáp, “Tiểu nữ mười sáu tuổi đã được gả cho Đậu Thiên Bảo, khi đó nhà họ Đậu chưa giàu có như bây giờ, tam đệ còn nhỏ, trong nhà chỉ có một mình ta là phụ nữ, vừa làm chị dâu, vừa làm mẹ, vất vả chăm lo cho gia đình này... Đại ca ở ngoài lo việc buôn bán, Đậu Thiên Bảo không giúp đỡ, suốt ngày ở nhà tham ăn biếng làm, bắt một mình ta hầu hạ. Ta chịu đựng biết bao nhiêu năm, cuối cùng cùng khổ tận cam lai, Thiên Phúc Hiệu của đại ca đã khai trương, nhà bắt đầu có tiền. Đậu Thiên Bảo lại ra ngoài tìm một ả tiện nhân về nói với ta hắn muốn cưới vợ lẽ! Thường nói vợ tào khang không thể bỏ, hắn quả thật không bỏ ta, nhưng từ lâu đã chán, chê ta già nua xấu xí! Nếu không có ta, ai nuôi lớn tam đệ, ai lo cơm ăn nước uống cho ba anh em họ? Nếu không có ta siết chặt chút tiền chi tiêu ít ỏi trong nhà, tiền đại ca vất vả làm lụng bao năm qua há chẳng bị hắn phung phí hết từ lâu rồi ư!”

Càng nói nàng ta càng giận, bỗng ngẩng đầu lên, khuôn mặt kia quả thật không bằng nhị hay tam di nương, càng không bì được với a hoàn Yến Nhi đang khóc như đóa hoa trong mưa. Thời gian đã in dấu trên vầng trán nàng ta rất rõ ràng, để chăm lo cho gia đình này, nàng ta đã dốc hết những năm tháng tươi đẹp nhất của mình.

“Rước một vợ lẽ thôi không đủ, còn muốn rước thêm nữa. Không những vậy, đám a hoàn trong hậu viện chỉ cần có chút nhan sắc, có kẻ nào chưa từng trèo lên giường hắn ta! Trong nhà không đủ, lại

chạy ra bên ngoài mua vui.... Ta cũng có cha có mẹ, là con gái nhà hàng hoàng, năm xưa không chê ba anh em nhà hăn nghèo, gả vào nhà này chịu biết bao nhiêu cực khổ, bao nhiêu tủ hờn! Nhưng hăn trả lại cho ta được gì? Nay Đồng thị không chịu chiều theo ý hăn, hăn bèn muốn vứt bỏ, sau đó rước ả Yến Nhi kia về, chỉ thấy người mới cười, ai thấy người xưa khóc? Phải chăng một ngày nào đó hăn chán chê rồi, cả vợ cả là ta cũng bị tống ra khỏi nhà? Đại ca, tam đều không bạc đãi ta, họ chắc chắn sẽ không vì Đậu Thiên Bảo đã chết mà đuổi ta đi!”

Nàng ta nói rất có lý, một người phụ nữ tuổi đã lớn, khó tránh lo lắng chồng sẽ ghét bỏ mình. Huống hồ tên Đậu Thiên Bảo kia cũng chẳng phải thứ tốt lành gì, nên khả năng này cũng càng lớn hơn.

“Thị nói mình đã bỏ thạch tín vào thuốc viên giải rượu?” Lúc này Tống Từ đã cho người đem thuốc viên kia đi kiểm tra, tuy trước đó y cũng từng nghi ngờ Đậu Hà thị bị Đường Tùng ép cung khai nhận, nhưng không ngờ trong thuốc viên kia thật sự chứa thành phần thạch tín.

“Đúng vậy, thuốc viên đó ta chuẩn bị đã lâu, nhưng mãi không dám dùng. Một ngày phu thê trăm ngày ân nghĩa, không đến đường cùng ta cũng không đi bước này.”

“Nhưng theo ta được biết, thuốc viên giải rượu kia do An Thần Đường đặc chế, thị bỏ thạch tín vào trong thuốc như thế nào?”

“Hừ... Việc này có gì khó? Ta nói trong nhà có chuột, sai a hoàn đi mua một gói thạch tín, sau đó vể loại bột kia vào viên thuốc rồi cất trữ vào hộp. Thuốc giải rượu bình thường cũng là ta sai người đi mua, cách vài ngày ta lại giao cho A Hải, tên khốn đó ở ngoài ăn chơi đàn đúm quen rồi. Ngày nào đó hăn chết đi, cũng chỉ có thể chết ở bên ngoài, không thể chết trong phòng của ta được.”

Nghe nàng ta nói xong, Tống Từ và An Thịnh Bình đưa mắt nhìn nhau, cả hai lộ ra vẻ mặt bất lực. Tuy người phụ nữ này có ý định

giết chồng, nhưng rất đáng tiếc, nàng ta không phải hung thủ.

“Thị nói bình thường thuốc này đều do thị đưa cho A Hải?”

“Đúng vậy, nếu đưa cho Đậu Thiên Bảo, hắn sẽ không nhớ uống.”

“Nhưng đêm qua chồng thị không hề uống thuốc.”

Lời này vừa thốt ra, Đậu Hà thị bỗng chốc ngơ ngác: “Ngài, ngài nói cái gì?”

“Ta nói hôm qua Đậu Thiên Bảo không hề uống thuốc giải rượu, không tin thị hãy hỏi A Hải.” An Thịnh Bình chỉ tay về phía A Hải, ra hiệu cho hắn nói rõ sự tình.

Khi nghe đại nhân nhắc đến tên mình, A Hải đã cẩn thận lắng nghe, nay thấy vị công tử kia chỉ tay về phía mình, vội vàng dập đầu: “Dạ, thưa đại nhân, thuốc giải rượu này A Hải luôn mang theo bên người thật, hôm qua trước khi ra ngoài, nhị phu nhân đã đích thân đưa cho tiểu nhân. Nhưng hôm qua sau khi xảy ra chuyện ở tửu trang, nhị gia đã một mình bỏ đi, tiểu nhân cũng không đuổi theo, nên hôm qua chắc chắn Nhị gia không hề uống loại thuốc kia.”

“Cái, cái gì?”

A Hải vừa dứt lời, một tiếng đập bàn thật lớn vang lên. Ngay sau đó, họ nhìn thấy huyện lệnh Đường Tùng vỗ bàn đứng dậy.

Không sai, nếu Đậu Hà thị không phải hung thủ giết người, đây sẽ là lần thứ hai ông ta tự làm mất mặt mình trước các vị quý nhân chỉ trong vài ngày ngắn ngủi.

Nếu phá án sai một lần còn thông cảm được, nhưng ông ta sai liên tiếp hai lần!

Ông ta không thể chấp nhận sự thật này, nên mới thảng thốt đứng bật dậy.

“Hắn không uống...” Không kinh ngạc như Đường Tùng, Đậu Hà thị chỉ cúi đầu, như đang tự thì thầm, trên mặt không có bất kỳ cảm xúc nào.

Không ai có thể hiểu được tâm trạng của nàng ta lúc này.

Thấy may mắn, hay không cam lòng? Tuy tâm nguyện của nàng ta đã đạt được, Đậu Thiên Bảo kia cuối cùng vẫn chết, nhưng người giết hắn không phải là mình...

“Không, không! Ta không tin! Nếu hắn không uống, vậy hắn chết như thế nào?”

“Câu này nên hỏi những người sau lưng thị.”

Tống Từ không có công danh, đứng trên công đường, không được các đại nhân cho phép, cũng khó vượt quá khuôn phép, nên lúc này người phát ngôn thay y là An Thịnh Bình. y

“Sao cơ...” Đậu Thiên Phúc không hổ là người buôn bán làm giàu từ hai bàn tay trắng, phản ứng rất nhanh, hơn nữa còn rất điềm tĩnh, lập tức tiếp lời An Thịnh Bình, “Vị đại nhân này sao lại nói vậy? Nếu nhị đệ không phải do em dâu ta làm hại, vậy thì hắn chết tại Phù Dung Các, đương nhiên phải tìm người của Phù Dung Các đến chịu trách nhiệm, sao không thấy thẩm vấn họ, mà lại thẩm vấn người nhà?”

“Chuyện này người cứ yên tâm, nếu không chắc chắn, đã chẳng gọi các người đến hỏi chuyện.” An Thịnh Bình mỉm cười, đột nhiên nhìn về phía tam di nương của Đậu Thiên Bảo, Phương thị đang quỳ ở hàng cuối, “Phương thị! Nghe nói hôm trước Đậu Thiên Bảo đã qua đêm trong phòng của thị, sau khi ăn trưa xong mới sang chỗ Đậu Hà thị, có việc này hay không?”

Trước khi gả vào nhà họ Đậ, tam di nương từng là kỹ nữ thanh lâu, thế nên không hề sợ những người làm quan này, thấy vị công tử trẻ tuổi ngồi cạnh huyện lệnh đại nhân cao ngạo như vậy, cả Đường huyện lệnh cũng kính nể y ba phần, đã đoán được y chắc chắn có lại lịch không tầm thường.

Nhưng nàng ta cũng không sợ, khẩu đầu: “Thưa đại nhân, đêm hôm trước đúng là nhị gia đã ngủ lại chỗ của thiếp.”

“Tốt, ta lại hỏi thị, khi ở trong phòng của thị, Đậ Thiên Bảo có chỗ nào khác thường hay không?”

“Đại nhân, lời này của ngài có ý gì ạ?”

“Ý tức là, Đậ Thiên Bảo có khó chịu gì không?”

“Không có,” Phương thị đảo mắt láo liên rồi đáp, “nhị gia vẫn như bình thường, dù là ăn cơm uống rượu, hay là khi ở trên giường với thiếp đều như rồng như hổ, cơ thể rất khỏe mạnh!”

“Xác láo!”

Nàng ta nói chuyện không chút kiêng dè, đừng nói các anh em chú bác có mặt, cả những tên người hầu quỳ phía sau cũng không khỏi đỏ mặt.

Đường Tùng lúc này mới hoàn hồn, chân mày co giật, đập mạnh thanh kinh đường mộc.

“Chú ý lời nói của thị!”

“Đại nhân, tiểu nữ chưa từng đi học, nên đại nhân hỏi gì, tiểu nữ liền đáp nấy, không có nửa điểm che giấu!”

“Chuyện này...”

Nàng ta nói hình như cũng có lý.

“Tóm lại, sau khi rời khỏi chỗ của thị, hăn đã đến chỗ Đậ Hà thị...” Nói đoạn, An Thịnh Bình lại nhìn sang nhị phu nhân vẫn đang nằm trên mặt đất với vẻ mặt không thể tin được, “Đúng không?”

Đậ Hà thị không trả lời, chỉ nhắm mắt, lặng lẽ gật đầu.

“Hai người có phải đã cãi vã vì hăn muốn bỏ nhị di nương Đồng thị, nạp Yến Nhi làm lẽ?”

Nhị phu nhân còn chưa trả lời, Đồng thị ở phía sau đã gào khóc trước: “Đại nhân, đại nhân phải làm chủ cho tiểu nữ!”

Tướng mạo của nàng ta không xinh đẹp bằng tam di nương, tuổi tác cũng lớn hơn a hoàn Yến Nhi không ít. Nhưng so với vợ cả của Đậ Thiên Bảo vẫn trẻ trung hơn, xinh đẹp hơn, có thể thấy năm xưa Đậ Thiên Bảo cũng từng sủng ái nàng ta một thời gian. Lúc này nàng ta khóc rất chân thật, nếu không phải mọi người đều biết rõ nàng ta là người được lợi nhiều nhất trong vụ án mạng này, có ai tin rằng dáng vẻ đau lòng khôn xiết này của nàng ta là giả vờ chứ!

“Thưa đại nhân, Yến Nhi kia là một kẻ xấu xa! Ắ dụ dỗ chủ nhân, không phải thứ tốt lành gì! Thiếp và nhị gia năm xưa cũng tình chàng ý thiếp, keo sơn gắn bó, dù bao năm qua tình cảm đã phai nhạt, nhưng tình nghĩa vẫn còn đó, nếu không tại ả ta ở giữa chia rẽ, sao nhị gia lại sinh ra ý định thôi bỏ thiếp chứ?”

“Nói như vậy, chuyện này là sự thật rồi?”

“Chuyện... Tóm lại thiếp không tin, chắc hẳn nhị gia chỉ làm ra vẻ vậy thôi, phu thê bao nhiêu năm, sao nhị gia có thể nói không cần là không cần thiếp nữa chứ?”

“Hử.”

Đậu Hà thị đột nhiên cười khẩy: “Phu thê ư? Ta mới là vợ cả được Đậu Thiên Bảo cưới hỏi đàng hoàng, đã bái thiên địa, người chẳng qua chỉ là vợ lẽ, có tư cách gì mà nói như vậy?”

Tuy giọng nàng ta rất nhẹ nhàng nhưng rất uy nghiêm, có thể thấy bình thường trong hậu viện Đậu Hà thị này là người nói một là một.

An Thịnh Bình chưa thành thân, cũng không giỏi xử lý chuyện tranh giành ghen tuông giữa phái nữ, nên hơi khó chịu khẽ hờ một tiếng, Đồng thị còn đang muốn cãi lại đành im miệng, không nói thêm câu nào nữa.

“Sau đó hắn dẫn theo A Hải, ngồi xe ngựa đến Thiên Phúc Hiệu, đã như vậy thì...” Lần này, câu hỏi của y chuyển sang cho các gia đình của Thiên Phúc Hiệu, “Trong các người ai nói cho ta biết, sau khi đến Thiên Phúc Hiệu, Đậu Thiên Bảo đã gặp chuyện gì?”

Người trả lời y, đương nhiên là đương gia của Thiên Phúc Hiệu, Đậu Thiên Phúc.

Lời hăn kể không khác của A Hải nói là mấy, có thể thấy chuyện hăn mắng Đậu Thiên Bảo không chịu cầu tiến, hay Đậu Thiên Tử cãi nhau với Đậu Thiên Bảo sau đó đập vò rượu vào đầu hăn, đều là sự thật.

Chỉ duy nhất một điều, hăn không nói ra chuyện mình từng đẩy ngã Đậu Thiên Bảo. An Thịnh Bình nhìn hăn, bỗng thấy người này có chút khó dò.

Trông hăn có vẻ rất thật thà, nhưng người xưa có câu “không gian xảo không phải thương nhân”, nếu hăn không có chút mưu mô nào, sao có thể tay trắng làm nên sự nghiệp lớn như vậy?

Thế là, hăn kể lại tất cả mọi chuyện xảy ra hôm qua với vẻ mặt thành khẩn... Nhưng lại một lần nữa bỏ sót chuyện từng đẩy ngã

Đậu Thiên Bảo, thế này càng khiến người khác không đoán được hắn cố ý che giấu, hay cảm thấy chuyện này không quan trọng nên không nói ra.

Lúc này, em trai nhỏ nhất của nhà họ Đậu, người luôn được Đậu Thiên Phúc che chở, Đậu Thiên Tứ cuối cùng cũng lên tiếng.

“Đúng vậy, ta đã dùng vò rượu đập Đậu Thiên Bảo! Ai bảo tên khốn đó miệng lưỡi không sạch sẽ! Chuyện hăn háo sắc cả thành đều biết rồi, vậy mà còn buông lời xúc phạm phu nhân của ta! Loại người này, chết cũng đáng tội, hăn không xứng làm nhị ca của ta!”

Không ngờ Đậu Thiên Tứ này lại ngây thơ như vậy, chuyện đến nước này vẫn nghĩ những gì Đậu Thiên Bảo nói là lời bịa đặt, không hề tin tưởng!

“Đại nhân, ngài cho một câu dứt khoát đi! Nếu nhị đệ không phải do em dâu ta đầu độc chết, vậy hăn chết như thế nào? Hăn chết vì nguyên nhân gì, ai đã hại hăn?”

An Thịnh Bình thở dài, ngả người lên lưng ghế, nghiêng đầu nhìn Tống Từ đang đứng cạnh mình: “Đúng đấy, Huệ Phủ huynh, huynh đừng úp mở nữa, vừa nãy điều tra được gì rồi, cứ việc nói thẳng ra đi.”

Tống Từ không lên tiếng mà nhìn Từ Đình Sóc.

Tuy quan chủ thẩm ở đây là Đường Tùng, nhưng luận chức quan thì Từ Đình Sóc có cấp bậc cao nhất. Do đó, Từ Đình Sóc mới có quyền đưa ra quyết định cuối cùng.

Từ Đình Sóc vốn không quan tâm đến lễ nghi rườm rà, chỉ muốn nhanh chóng phá án, bắt được hung thủ.

Thế là, y cũng gật đầu tán thành.

“Được,” Tống Từ khẽ vái chào y, không từ chối nữa, tiến lên trước vài bước, đứng giữa công đường, trước mặt mọi người, “để tại hạ giải thích tất cả mọi chuyện xảy ra với Đậu Thiên Bảo vậy!”

Tống Từ lúc này mặc bộ áo dài màu xanh lam, đứng trên công đường, tuy không có công danh, nhưng lời nói cử chỉ đều toát ra vẻ uy nghiêm khiến người khác không dám xem thường. Bởi vậy Tống Từ thu hút ánh mắt của tất cả mọi người ngay tức khắc, cả Đậu Hà thị vẫn luôn chờ dẫn như đã hoàn toàn tuyệt vọng cũng bị giọng nói trong như suối ngọt của y thu hút, lặng lẽ ngược đầu nhìn y.

“Chắc các vị có điều không biết, sáng nay tại hạ có tham gia khám nghiệm sơ bộ thi thể của Đậu Thiên Bảo, vừa nãy đến trể là vì đã đi khám nghiệm sâu hơn... Theo như chứng cứ hiện có, Đậu Thiên Bảo đích thật không mảnh vải che thân chết trên giường của một vị cô nương ở Phù Dung Các, nhưng ta khám nghiệm được, hãn không chết vì thoát dương. Tuy khi xảy ra chuyện hãn có nôn mửa, nhưng cũng không bị chất nôn làm nghẹn cổ họng, nên giả thiết chết do ngạt thở cũng không thành. Chuyện nhị phu nhân nói từng đầu độc càng không có khả năng. Đầu tiên, ngày hôm qua Đậu Thiên Bảo không có cơ hội uống thuốc giải rượu chứa thạch tín. Thứ hai, nếu trúng độc thạch tín thật, sẽ kèm theo các triệu chứng như khô miệng, buồn nôn và nôn mửa, bụng chắc chắn phải quặn đau dữ dội! Người trúng độc sẽ mất kiểm soát mà cẩu xé cơ thể của mình, đặc biệt là vùng bụng và cổ họng, thậm chí có người vì không thể giải thoát được, thành ra tự làm hại mình ghê rợn hơn! Song, Đậu Thiên Bảo hoàn toàn không hề có vết thương ngoài rõ rệt cũng không có bất cứ dấu hiệu nào cho thấy hãn từng trúng độc, vì vậy, hãn chắc chắn không chết do trúng độc.”

“Vậy tức là, nhị tẩu của ta không giết chết tên súc sinh đó thật!” Đậu Thiên Tứ dẫu sao cũng được Đậu Hà thị nuôi lớn, nên trong lòng vẫn cảm kích nàng ta, không muốn nàng ta mang tội giết người vì cái chết của Đậu Thiên Bảo.

Tống Từ mỉm cười lắc đầu: “Không có, nhị phu nhân quả thật không phải hung thủ!”

“Vậy thì tốt!”

Đậu Thiên Tử là người thẳng thắn thật thà, lúc này còn bật cười thành tiếng, ra sức vỗ tay với nhị tẩu của mình, khiến Đậu Hà thị không kìm được bật khóc thảm thiết.

Nhưng Đậu Thiên Phúc lại quan tâm đến việc khác: “Công tử đã tham gia khám nghiệm thi thể, vậy rốt cục nhị đệ của ta đã chết như thế nào?”

Tống Từ khẽ gật đầu với hần, ngỏ ý mình sẽ giải đáp nhanh thôi, tiếp tục giữ nguyên nhịp độ, từ tốn nói ra phát hiện kế tiếp.

“Thật ra, tại hạ vẫn luôn cho rằng Đậu Thiên Bảo đã uống say, vì trên người và trong căn phòng nơi hần bỏ mạng có mùi rượu rất nồng. Cộng thêm những người từng tiếp xúc với hần đêm qua đều nói hần bước đi nghiêng ngả, lảo đảo, chốc chốc lại nheo mắt, đưa tay ôm trán... Nhìn qua, đây đều là biểu hiện khi say rượu.”

“Đúng thế, Nhị gia nhà ta sau khi uống say sẽ như vậy!” Tam di nương của Đậu Thiên Bảo không kìm được nói.

Nhưng Tống Từ không để ý đến nàng ta, tiếp tục nói: “Song, tại hạ đã hỏi quản sự của Phù Dung Các và cô nương tiếp xúc cuối cùng với hần, cả hai đều nói sau khi vào Phù Dung Các, Đậu Thiên Bảo không hề uống rượu, tuy căn phòng nơi hần xảy ra chuyện có chuẩn bị rượu và thức ăn, nhưng hần không hề uống một ngụm nào!”

“Vậy thì có gì lạ, biết đâu trước khi đến Phù Dung Các, hần đã ăn cơm, uống rượu ở một hàng quán nào đó?” Đường Tùng hỏi.

“Không, chúng ta đã hỏi thăm dọc đường, sau khi rời khỏi Thiên Phúc Hiệu, Đậu Thiên Bảo đến thẳng Phù Dung Các, dọc đường hần

không hề có cơ hội tiếp xúc với rượu.”

“Thế cũng có gì lạ, buổi tối hẵn mới đến Phù Dung Các, nói không chừng buổi trưa ở nhà đã uống rượu thì sao?”

“Ồ? Phải vậy không...” Tống Từ nhìn sang Đồng thị, tam di nương của Đậ Thiên Bảo.

Tam di nương chau mày suy nghĩ, thành thật đáp: “Thưa đại nhân, lúc ăn trưa, nhị gia có uống rượu thật, nhưng chỉ uống nửa bình, buổi chiều nhị gia muốn sang chỗ đại ca xin tiền, uống nhiều quá sợ đại ca không thích.”

A Hải quỳ ở hàng cuối cùng gật đầu, tiếp lời: “Phải đấy ạ, nhị gia không dám uống nhiều, chỉ uống nửa bình, và lại tửu lượng của ngài ấy trước giờ rất tốt, chút rượu này không thấm thía vào đâu!”

Đậ Thiên Phúc cũng nhớ lại tình cảnh chiều hôm qua: “Không sai, khi nhị đệ đến Thiên Phúc Hiệu tìm ta, ta không thấy hẵn có dấu hiệu uống say.”

Đường Tùng tuy không muốn đối đầu với Tống Từ, nhưng vẫn không kìm được bị thu hút bởi vấn đề y đặt ra, “Nếu không uống rượu, sao lại trong trạng thái say?”

“Tuy hẵn không uống rượu, nhưng mọi người chớ quên, khi ở Thiên Phúc Hiệu, hẵn đã bị em trai của mình, Đậ Thiên Tử đập một vò rượu vào đầu!”

“À, tiểu nhân hiểu rồi!” A Hải vỗ hai tay thật mạnh, “Ý của đại nhân là, mùi rượu trên người nhị gia đều do bị tưới rượu mà ra!”

“Không sai, chính là như vậy, Đậ Thiên Bảo bị tưới rượu khắp người, chỗ rượu kia thấm vào quần áo, đương nhiên sẽ mùi rượu nồng nặc.”

“Dù là vậy, cũng đâu liên quan gì đến cái chết của nhị gia?”

“Ai nói không liên quan?”

Đúng lúc này, An Thịnh Bình ngồi trên công đường chợt nảy ra một suy nghĩ, có vẻ như đã hiểu ý của Tống Từ. An Thịnh Bình cắt ngang lời chất vấn của người khác, nói với Tống Từ: “Huê Phủ huynh, cứ nói tiếp đi!”

“Được,” Tống Từ nhìn An Thịnh Bình, biết y tin tưởng mình, “Đậu Thiên Bảo do dính rượu nên trên người tỏa ra mùi rượu, nhưng có nhân chứng nói hẳn không hề uống rượu, vậy tại sao hẳn lại làm ra điều bộ như say rượu? Sau khi nhận ra điều này, tại hạ không khỏi nghi ngờ, sau đó chợt nhớ não bộ của con người sau khi bị va đập sẽ xuất hiện phản ứng tương tự như say rượu.”

Lần này không ai cắt ngang, y nhìn xung quanh, cố ý tạm dừng trong chốc lát rồi mới tiếp tục: “Khi vùng đầu của một người bị ngoại lực va đập, nhẹ thì đầu choáng mắt hoa, nặng thì sẽ khiến cho bên trong xương sọ chảy máu, điều này đã giải thích được tại sao Đậu Thiên Bảo không uống rượu nhưng lại có những triệu chứng như đi đường lảo đảo, đau đầu, mở mắt không ra, thậm chí là nôn mửa! Thế nên, đầu bị ngoại lực va đập chính là nguyên nhân căn bản nhất gây ra cái chết của hẳn!”

Vừa dứt lời, sảnh đường yên ắng như tờ.

Một lúc sau, Đậu Thiên Tứ mới chợt hiểu ra, đứng bật dậy: “Người có ý gì! Người muốn nói ta đã giết nhị ca ư?”

Trong lúc sốt sắng, hẳn quên cả ân oán giữa mình và Đậu Thiên Bảo, bắt đầu sửa miệng gọi Đậu Thiên Bảo là “nhị ca”.

“Tam đệ chớ kích động!” Đậu Thiên Phúc nói là vậy, nhưng sắc mặt vô cùng căng thẳng, kéo em trai mình lại, sau đó nhìn sang Tống Từ, ánh mắt như lóe ra lửa, muốn thiêu chết Tống Từ ngay tại

chỗ, “Những gì người nói có bằng chứng hay không? Không bằng không chứng, dựa vào đâu nói nhị độ ta chết do bị thương ở đâu?”

“Thật không dám giấu, bị thương ở đầu mà chết, tại hạ đã từng gặp qua một vụ án tương tự...”

Chính xác mà nói, là cha y, Tổng Cửng, Tổng thôi quan từng gặp. Năm đó, nếu không nhờ phụ thân điều tra rõ ràng, có lẽ đã bỏ lại một vụ án oan, hại chết người vô tội.

“Ở quê của tại hạ từng xảy ra một vụ án thế này. Một tiểu phu họ Hoàng và hàng xóm họ Trương cùng lên núi đốn củi, trong lúc đốn củi tiểu phu họ Hoàng trượt chân ngã xuống núi, lúc đó sau gáy y va vào một tảng đá, hôn mê trong thời gian ngắn. Nhưng vì không chảy quá nhiều máu, cộng thêm không lâu sau hân đã tỉnh lại, hai người đều không quá để ý, về nhà như bình thường... Nhưng bắt đầu từ hôm đó, tiểu phu họ Hoàng thường đau đầu nhức óc, chóng mặt buồn nôn, ngày càng nóng nẩy, tính tình thay đổi hẳn, vợ y cũng bỏ về nhà mẹ. Tình cảnh như vậy xảy ra nhiều ngày liền, y bèn ở hẳn trong nhà không ra khỏi cửa. Khi hàng xóm đến tìm y mới phát hiện y đã chết rồi. Hàng xóm tức tốc báo quan, ngổ tác khám nghiệm thi thể xong phát hiện tiểu phu đã chết nhiều ngày. Ngày y chết cũng chính là ngày vợ y về nhà mẹ đẻ, nên vợ y trở thành nghi phạm, bị bắt đi tra hỏi. Nhưng nghiêm hình bức cung thế nào, vợ của tiểu phu cũng không chịu thừa nhận mình giết chồng, không còn cách nào khác, đại nhân phụ trách vụ án này đành mời thôi quan có chút tiếng tăm tại địa phương đến, người đó chính là cha của tại hạ. Cha khám nghiệm thi thể xong phát hiện, sau gáy của nạn nhân có một khối u to bằng trứng bồ câu, nên nghi ngờ nạn nhân bị vật cứng đập vào đầu mà chết, nhưng theo điều tra, khi còn sống nạn nhân và vợ mình tuy xảy ra xung đột, nhưng không hề bị thương, vết thương ngoài da kia là do lăn xuống vách núi gây ra! Từ đó suy đoán được, vì hân bị đập đầu vào tảng đá kia mới dẫn đến xuất huyết trong sọ, máu tụ lại một số lượng nhất định, không lưu thông được, dẫn đến tử vong.”

Nói xong, Tống Từ cúi đầu nhìn hai anh em nhà họ Đậu. Đến lúc này, hai người này vẫn chưa hiểu ý của Tống Từ.

“Chuyện, chuyện này quá vô lý! Tiều phu đó bị đập đầu, sao có thể suốt mấy ngày liền không xảy ra chuyện gì? Nếu phải chết, tại sao lúc đó không chết ngay?”

“Vì máu không thể lưu thông, khi bị thương không được chữa trị kịp thời, để máu tích tụ rồi tắc nghẽn, sự khác thường của tiều phu trong những ngày đó cũng cho thấy khi ấy đầu của hắn đã bị thương!”

“Nhưng ta chỉ dùng vò rượu đập hắn một cái! Ta xin thề, chỉ một cái! Sao lại trùng hợp đến vậy! Lúc đó hắn có chảy máu, máu đã chảy ra ngoài rồi, vẫn nghẽn lại trong đầu nữa sao?”

Đậu Thiên Tử càng thêm kích động, như muốn lao đến liều mạng với Tống Từ, Đậu Thiên Phúc giữ chặt hắn, nhưng cuối cùng cũng hiểu ra rồi.

Đậu Thiên Phúc nhìn Tống Từ, lửa giận trong mắt dần chuyển thành vẻ khó tin và đau khổ tuyệt vọng.

“Không, không đúng...”. Hắn ngoảnh đầu, nhìn sang tam đệ của mình, mắt đã ngấn nước. “Không phải đệ, là ta.”

Nói đoạn, hắn chậm rãi đứng dậy, động tác rất chậm, bỗng chốc như già đi rất nhiều.

Tống Từ nhìn hắn, trong lòng cũng không dễ chịu, suy cho cùng hắn không phải cố ý. Nếu không có đầy đủ chứng cứ, Tống Từ cũng không dám nói bừa rằng Đậu Thiên Bảo thật sự chỉ vì một cú ngã mà mất mạng. Vụ án xảy ra ở quê chỉ là ngẫu nhiên, không có nghĩa Đậu Thiên Bảo cũng chết vì nguyên nhân này.

Nhưng sự thật đúng là như vậy, lúc này sở dĩ Tống Từ đến muộn là vì đã đi kiểm tra thi thể của Đậu Thiên Bảo.

Lần này, y mở sọ của Đậu Thiên Bảo ra, thấy rõ khối máu ở sau gáy Đậu Thiên Bảo...

Vốn dĩ muốn mổ xẻ giải phẫu nạn nhân cần phải được người nhà cho phép. Nhưng vụ án này rất đặc biệt, toàn bộ người nhà có liên quan đến Đậu Thiên Bảo đều có hiềm nghi gây án.

Nếu báo trước cho họ, chỉ sợ sẽ có người phản đối. Nên lần này, do An Thịnh Bình làm chủ, tiền trạm hậu tẩu, không trưng cầu sự đồng ý của một người nào trong nhà nạn nhân, Tống Từ đã tiến hành bước khám nghiệm cuối cùng.

“Là ta đã giết nhị đệ, lúc đó ta đã đẩy hắn một cái, hắn té ngã, ban đầu ta không để ý, sau khi hắn đi rồi, ta nghe Hồ Tử nói khi đang quét dọn, trên quầy có máu...”

“À, đúng, đúng!” Một gã giúp việc quỳ ở hàng cuối bỗng ngẩng đầu, nhìn ông chủ nhà mình, sừng sốt nói. “Sau khi nhị gia bỏ đi, chúng tiểu nhân nhanh chóng quét dọn chỗ họ đánh nhau, Lý Trụ quét nhà, tiểu nhân phụ trách thu dọn mảnh vỡ của vò rượu trên quầy, khi lau quầy phát hiện ra trên giẻ lau có máu! Lúc đó tiểu nhân cứ tưởng nhị gia bị đánh vỡ đầu, máu vấy lên trên đó, bây giờ nghĩ lại, lúc đó nhị gia đứng quay lưng về phía quầy hàng mà!”

Hắn nói xong, tất cả mọi người đều đã hiểu.

Các nữ quyến che miệng kinh ngạc, Khuu trưởng quầy và người giúp việc còn lại cũng sừng sốt trừng to mắt. Chỉ có Đậu Thiên Tử, hắn nhìn đại ca đứng cạnh mình, sững người rất lâu, sau đó, bỗng nhiên hạ quyết tâm, đẩy đại ca của mình ra, lao về phía Tống Từ.

Đậu Thiên Tử vẻ mặt dữ tợn, trông như muốn ăn tươi nuốt sống Tống Từ, Từ Đình Sóc lập tức bật dậy, thoắt cái đã đứng chắn trước

Tổng Từ. Y giờ thanh đao trong tay lên, nhưng không tuốt đao ra khỏi vỏ. Một tên du thủ du thực suốt ngày chỉ biết đánh đấm, không đáng để y phải rút đao.

Nhưng không ai ngờ được, khi Đậu Thiên Tử cách họ chưa đến một sải tay, bỗng nhiên quỳ xuống trước mặt hai người.

“Đại nhân! Mong đại nhân minh xét! Kẻ giết Đậu Thiên Bảo là ta, là ta! Không phải đại ca! Đại ca đối xử với hai anh em ta cực tốt, huynh ấy ăn xài tiết kiệm, thức khuya dậy sớm, tất cả đều vì nhà họ Đậu chúng ta! Nếu không có huynh ấy, hai anh em ta đã chết đói từ mười mấy năm trước rồi! Còn có nhị tẩu, tẩu ấy thương ta còn hơn mẹ ruột! Nên họ đều không phải hung thủ. Là ta đã đập đầu Đậu Thiên Bảo, ta đã giết hắn! Đều là ta! Đại nhân, ngài chặt đầu ta đi, ta không sợ chết, ta đã giết người, ta phải đền mạng... Là ta, thật sự là ta! Đậu Thiên Bảo làm nhục vợ ta, cầm sừng cho ta, nên ta đã muốn giết hắn từ lâu, ta hận không thể phanh thây xẻ thịt hắn!”

Hắn không ngừng đập đầu, nói ra những lời cả bản thân cũng không tin, cứ như nói thêm vài lần thì sẽ trở thành sự thật vậy.

Không ai ngăn cản hắn, cũng không thể ngăn cản.

Trên công đường, ngoài tiếng gào thét khàn giọng của hắn ra, còn có tiếng khóc nghẹn ngào của Đậu Hà thị, không còn âm thanh nào khác.

Cả thế giới bỗng chốc như chìm trong yên lặng.

Khi Đậu Thiên Phúc bị quan sai đưa đi, Đậu Thiên Tử vẫn không ngừng đập đầu, dường như ngoài đập đầu ra, hắn cũng không làm được gì khác.

Đậu Hà thị giết người không thành, trước khi bị bắt vào nhà lao, lao đảo đi đến quỳ xuống trước mặt Đậu Thiên Tử, dùng hai tay vẫn

đang rớm máu kia giữ chặt vai hắn, buộc hắn dừng lại, nhìn vào mình.

Nàng ta nhìn đứa trẻ một tay mình nuôi lớn, nhìn máu tươi chảy đầy trên trán hắn... Hình như trong nháy mắt, hắn đã trở thành một người đàn ông trưởng thành.

Thời khắc này, nàng ta bỗng thấy rất thanh thản.

Nàng ta gượng cười, nhìn khuôn mặt đầy máu lẫn nước mắt của Đâu Thiên Tứ, khẽ khàng nói: "Nhị ca của đệ không sinh con được, đứa bé trong bụng Khưu Hà... là của đệ. Thiên Tứ, đệ phải sống thật tốt, đệ làm cha rồi! Nhà họ Đâu sau này... trông cậy vào đệ.

Do Đâu Thiên Phúc không cố ý giết người, chỉ nhất thời lỡ tay ngộ sát, cộng thêm quá trình nhận tội vô cùng suôn sẻ nên được xử nhẹ, bị phán vào nhà lao Thương Châu, năm năm sau có thể quay về. Đâu Hà thị, vợ của Đâu Thiên Bảo, tuy muốn đầu độc chết chồng, nhưng không thật sự hại chết người, niệm tình nàng ta là phận đàn bà, đã bị Đường Tùng sử dụng hình phạt kẹp ngón tay, nên chỉ phạt đánh bốn mươi trượng.

Hình phạt này nghe có vẻ không nhằm nhò gì, nhưng dùng lên người phụ nữ, tám, chín phần sẽ bị đánh đến trầy da tróc thịt, không khác gì bước qua Quỷ Môn Quan một chuyến. Những người yếu ớt có thể sẽ mất cả mạng. Nhưng An Thịnh Bình thương tình Đâu Hà thị, nên đã âm thầm đánh tiếng, đừng để Đâu Hà thị mất mạng.

Quan sai trong nha môn ai nấy đều tinh khôn, tất nhiên hiểu ý của đại nhân. Thế nên hai sai nha khi đánh người cũng nường tay, dù đánh đủ bốn mươi trượng, Đâu Hà thị cũng chỉ bị chút vết thương ngoài da, chỉ cần nghỉ ngơi vài ngày là được.

Đâu Hà thị tuy có ý định đầu độc giết Đâu Thiên Bảo, nhưng với nhà họ Đâu mà nói, nàng ta còn làm tròn trách nhiệm hơn kẻ làm

nhị ca như Đậu Thiên Bảo. Nên trước khi rời đi, Đậu Thiên Phúc đã dặn dò tam đệ, không được ghi hận nàng ta, nhất định phải đón nàng ta về nhà họ Đậu, nuôi dưỡng tử tế.

Đậu Thiên Tứ vốn luôn biết ơn nhị tẩu, sau sự việc lần này, quan hệ giữa hai người càng thêm hòa hợp, tin rằng với sự phò trợ của Đậu Hà thị, Đậu Thiên Tứ sẽ sớm có ngày vực dậy, chấn chỉnh việc làm ăn của Thiên Phúc Hiệu. Đợi năm năm sau Đậu Thiên Phúc mãn hạn tù quay về, chắc chắn sẽ nhìn thấy một tương lai hoàn toàn mới. Còn về Lục Kiều và A Lạc...

Lục Kiều tuy đã rửa sạch hiềm nghi, nhưng dù sao Đậu Thiên Bảo cũng chết tại Phù Dung Các, nên khó tránh được bị người dân lời ra tiếng vào, Lục Kiều bị cuốn vào trong cũng trở thành tiêu điểm chỉ trích của mọi người.

Nhưng lần này nàng ta bị thương không nhẹ, xem như trong họa có phúc, Liễu Tiên Tiên thông cảm, cho nàng ta ở hậu viện dưỡng thương, tạm thời không cần tiếp khách.

An Thịnh Bình vốn định nhân cơ hội này chuộc thân cho nàng ta, nhưng suy đi nghĩ lại, thấy nếu chuộc thân rồi thì không biết nên thu xếp cho nàng ta về đâu. Chẳng lẽ cho A Lạc thật? Hay là, dẫn nàng ta về phủ, giữ lại hầu hạ mình hoặc tỷ tỷ?

Nhưng Lục Kiều cũng là một cô nương tốt không gây rắc rối cho người khác, tuy nàng có chí khí, muốn gả cho một gia đình tốt, nhưng cũng không vì vậy mà lợi dụng người khác. A Lạc và nàng ta cùng chung hoạn nạn, An Thịnh Bình và Tống Từ muốn giúp họ rửa sạch hiềm nghi mà phí không ít công sức, nàng ta không biết lấy gì đền đáp, chỉ có thể cố gắng không gây rắc rối cho họ. Nên không cần An Thịnh Bình lên tiếng, nàng ta đã chủ động nói ra mình vẫn muốn ở lại Phù Dung Các.

Còn A Lạc sau sự việc này càng siêng năng hơn bình thường, chăm lo cho Tống Từ càng thêm chu đáo. Đến khi cả Tống Từ cũng

thấy không quen, vội bảo cậu ta dừng lại, không cần ân cần nịnh nọt, chỉ cần sau này làm người cho tử tế là được.

Điều khiến mọi người bất ngờ hơn là sự việc lần này qua đi, họ cũng có được chút thu hoạch nho nhỏ.

Thì ra, đêm hôm đó khi A Lạc uống rượu với Lục Kiều, rượu vào lời ra, buột miệng nói họ đang tìm một người đàn ông thân cao hơn bảy thước, dáng đi hình chữ bát, cơ bắp lực lưỡng. Người đàn ông này là then chốt để phá vụ án ma nữ móc tim.

A Lạc lúc đó say đến mức quên cả tên họ của mình, ngủ một giấc tỉnh dậy không còn nhớ chuyện này nữa. Nào ngờ Lục Kiều lại ghi nhớ trong lòng, vừa ở hậu viện của Phù Dung Các dưỡng thương, vừa âm thầm nghe ngóng từ chỗ các chị em, không ngờ lại cũng nghe ngóng được chút ít tin tức...

Khoảng hai tháng trước, có vài vị khách đặc biệt từng đến Phù Dung Các.

Một người trong số đó rất khớp với mô tả của A Lạc.

Người đó khoảng độ ba mươi tuổi, người cao hơn bảy thước, thân hình vô cùng lực lưỡng, có bờ vai rộng, vai u thịt bắp, nét mặt đơ cứng, dường như hoàn toàn không biết cười. Khi bước đi, hấn cũng đi dáng chữ bát.

“Đặc điểm chiều cao và dáng đi chữ bát đều trùng khớp, nhưng cô nương kia làm sao biết người này chính là kiêu phu mà chúng ta đang tìm?” Từ Đình Sóc thắc mắc, “Hơn nữa, đã qua hai tháng, sao có thể nhớ rõ ràng đến vậy? Chẳng lẽ người nói cho Lục Kiều biết tin này cũng là người của Ngôn Loa Điện?”

Tuy những đặc điểm này rất rõ ràng, nhưng cũng rất bình thường. Trong quá trình y cữ người điều tra cũng gặp rất nhiều người có những đặc điểm này, nhưng sau khi tra xét, tất cả đều

không phải người họ đang tìm. Thế nên, y không quá tin rằng Lục Kiều lại tìm được đúng hướng nhanh như vậy.

“Có phải cô nương của Ngôn Loa Điện hay không thì tại hạ không rõ, nhưng lời nàng ta nói rất đáng tin.” Tống Từ lo lời truyền miệng không đủ rõ ràng, nên đã đích thân đến Phù Dung Các gặp người báo tin cho Lục Kiều, cô nương tên Tiểu Ngọc.

“Ồ? Cô nương kia đã nói gì, đáng tin thật ư?”

Tống Từ gật đầu: “Nàng ta nói người đó không đến một mình, khi đến hẳn còn đi cùng ba người bạn.”

“Ba người?” Từ Đình Sóc nhíu mày. “Ngài nói họ có tất thảy bốn người?”

Nhóm người giúp Phương Ngọc Đình khiêng kiệu, hoặc nên nói là khiêng quan tài, cũng đúng bốn người!

“Đúng vậy, tất thảy bốn người. Hơn nữa... ngoài người đó ra, ba người còn lại từ đầu chí cuối đều không nói một câu nào.”

“Không nói chuyện ư?” An Thịnh Bình thấy hơi khó tin, “Ta không nghe nhầm đấy chứ, có người đi uống rượu mua vui mà không nói chuyện! Chẳng lẽ chúng bị câm?”

Nào ngờ, Tống Từ lại gật đầu: “Không sai, đúng là bị câm.” Nói xong, y nhớ lại ánh mắt khiếp sợ của cô nương Tiểu Ngọc kia. Ngày hôm đó, nàng ta đứng trước mặt Tống Từ, mở to đôi mắt tròn long lanh, nhìn y với vẻ mặt như nhìn thấy ma, rụt rè nói...

“Thiếp nhìn thấy rồi, một người trong số họ vừa uống rượu vừa cười, khi cười hẳn ngửa đầu lên, thiếp vô tình nhìn thấy miệng của hắn... Trong miệng của hắn không có đầu lưỡi...”

Đúng vậy, những người này không bị câm bẩm sinh.

Để họ giữ bí mật, kẻ chủ mưu phía sau đã cắt lưỡi của họ. Thủ đoạn tàn nhẫn biết mấy!

An Thịnh Bình và Từ Đình Súc đều không biết nên nói gì. Vụ án “Tân nương ma” vốn đã vô cùng kỳ lạ. Càng đi sâu vào điều tra, càng đến gần đáp án, bí ẩn cũng càng nhiều...

Thế nhưng, chân tướng còn chưa xuất hiện, vụ án mới đã đến.

CHƯƠNG 6

Vụ án đầu người vô danh

An Vũ Nhu có hai a hoàn thân cận, một người là Ánh Nguyệt được dẫn từ nhà mẹ đẻ qua, một người là Thục Hương sau khi đến nhà họ Đồng mới nhận.

Ánh Nguyệt có thể nói lớn lên cùng An Vũ Nhu, ngày quanh quần bên tiểu thư nhà mình, không có cuộc sống riêng gì cả.

Nhưng Thục Hương thì khác, năm nay nàng ta mười bảy tuổi, không tính là lớn, nhưng cũng không còn nhỏ nữa.

Hai năm trước nàng ta bán thân vào nhà họ Đồng, không lâu sau thì An Vũ Nhu đến, trở thành nữ chủ nhân của căn nhà này.

Thục Hương sẽ không làm đầy tớ mãi, khế ước nàng ta ký với nhà họ Đồng có hiệu lực năm năm, nay đã qua hai năm, đợi thêm ba năm nữa là nàng ta có thể rời khỏi phủ rồi.

Tất nhiên, nếu trước thời hạn này nàng ta có thể tích cóp đủ ngân lượng, đồng thời cũng được chủ tử đồng ý, sẽ có thể giải trừ khế ước trước hạn.

Nhưng Thục Hương không có ý định này, một là năm đó sở dĩ phải bán thân làm đầy tớ là vì trong nhà đã nghèo đến mức không có miếng ăn. Mẹ thì bệnh nặng, cha là người làm nông, thu hoạch hằng năm sau khi nộp thuế chỉ đủ cho cả nhà ăn uống, nào dư dả tiền cho mẹ mời thầy lang, bốc thuốc... Nàng ta còn có một em gái, nhỏ hơn nàng ta ba tuổi, khi nàng ta bán thân vào Đồng phủ, em gái nàng ta còn chưa tròn mười hai. Tuổi còn quá nhỏ, nàng ta thật sự không nỡ để em gái chịu khổ, cho dù chủ tốt thế nào, chung quy vẫn chỉ là đầy tớ, phải hầu hạ người khác. Hai là, nàng ta phải thừa nhận rằng An Vũ Nhu đối xử với mình rất tốt.

Ban đầu nàng ta chỉ muốn vào Đồng phủ làm công việc nặng nhọc, nhưng có lẽ do nàng còn trẻ, hoặc cũng có lẽ do khi đó Đồng phu nhân vừa chuyển đến, nên phu nhân mới nghĩ thay vì tìm một người trong số các nô bộc lâu năm của nhà họ Đồng hầu hạ mình, chỉ

bằng cất nhắc người mới, từ từ bồi dưỡng, cũng có thể trở thành cánh tay đắc lực cho mình.

Trong thời gian hầu hạ An Vũ Nhu, Thục Hương luôn rất cẩn thận, sợ mình thiếu kinh nghiệm, làm không đủ tốt, khiến nàng phật lòng. Nhưng cũng chính vì như vậy mà An Vũ Nhu rất khoan dung với nàng ta, không gây khó dễ gì.

Cả Ánh Nguyệt và Châu ma ma bên cạnh An Vũ Nhu cũng rất hòa nhã, khi tiếp xúc không hề tỏ ra kiêu căng, cũng không bắt nạt hoặc xem thường một cô gái xuất thân nông thôn như nàng ta.

Cuộc sống như vậy, nàng ta rất hài lòng, số tiền kiếm được cũng đủ đàn trong nhà rất nhiều.

Ít ra thì bệnh tình của mẹ đã được kiểm soát, dần dần tốt hơn. Cộng thêm danh tiếng của nhà họ Đồng tại thôn Trường Lạc này, cũng có không ít người muốn bỏ đồ, rõ ràng nhất là em gái nàng ta năm nay chỉ vừa qua tuổi mười bốn mà đã có không ít bà mai tìm đến hỏi cưới.

Thục Hương biết, đó đều nhờ thể diện của Đồng phu nhân, cũng là phúc phần của mình.

Đây là cuộc sống nàng mong muốn nhất; nếu có thể, nàng muốn được ở lại bên cạnh phu nhân mãi. Nhưng gần đây, nàng ta dần dần dao động.

Nàng ta muốn rời đi vì một người đàn ông.

Người đó họ Điền, tên gọi Điền Lực, con trai của người bán rau cho Đồng phủ.

Trước khi được An Vũ Nhu nhận làm a hoàn trong phòng mình, Thục Hương từng giúp việc trong nhà bếp đó ba tháng. Cùng trong thời gian này, nàng ta quen biết Điền Lực.

Hai người tuổi tác tương đương, sau vài lần trò chuyện, cả hai đều để lại ấn tượng tốt trong lòng đối phương. Về sau Thục Hương đến chỗ An Vũ Nhu, cơ hội họ gặp được nhau cũng ít hơn. Nhưng thức ăn của An Vũ Nhu bình thường đều do Thục Hương phụ trách trao đổi với nhà bếp, nên khó tránh vẫn còn chút qua lại với Điền Lực.

Chẳng hạn như ngày mai phu nhân muốn ăn ngó sen tươi, Thục Hương sẽ dặn Điền Lực sáng sớm hôm sau hái ngó sen tươi mang đến. Hoặc giả, gần đây phu nhân thường nhớ quê nhà, muốn ăn vài món rau cải khi ở thành Lâm An nàng thường ăn, Thục Hương cũng sẽ thông báo trước, nhờ Điền Lực cố gắng tìm về, xoa dịu nỗi nhớ quê nhà của phu nhân.

Qua lại nhiều lần như thế, dần dà hai người đã hiểu ý nhau, về sau nội dung trò chuyện của họ không chỉ dừng lại ở việc chăm lo cho chủ nhân nữa...

Có lúc hai người tán gẫu, Thục Hương sẽ nhắc đến hạt sen mình từng ăn bên hồ sen, ngày hôm sau khi đến phòng bếp sẽ nhìn thấy ở đó có vài bông sen, trên cánh hoa vẫn còn đọng nước. Hỏi ra mới biết là do Điền Lực hái, nhờ đầu bếp lén đưa cho nàng ta. Hoặc giả, trong phủ có quy củ, không cho người hầu ra ngoài mua đồ ăn vặt, Điền Lực sẽ đem một gói hạt dẻ nướng hoặc hồ đào từ bên ngoài vào, nhân lúc không ai chú ý, lén lút lấy ra nhét cho nàng ta rồi bỏ chạy.

Về sau nữa, hẳn bắt đầu giúp nàng gửi đồ về cho người nhà, có lúc mẹ hoặc em gái muốn gửi gì đó cho nàng ta, sẽ nhờ Điền Lực

mang qua giúp.

Cuộc sống vốn yên ổn, nhờ gặp được hân mà trở nên ngọt ngào. Thậm chí có vài lần đến lượt mình được nghỉ, Thục Hương sẽ về thăm nhà, sau đó cùng Điền Lực hẹn gặp nhau ở ngoài, tâm sự chuyện trò.

Hôm nay là ngày Thục Hương về thăm nhà, sáng sớm mai nàng phải quay về Đồng phủ; phải đến ngày này tháng sau mới có cơ hội ở bên nhau một ngày.

Ngày mai trước khi hồi phủ, Điền Lực hẹn nàng cùng ngắm trăng, nói rằng có chuyện cần bàn. Nàng lơ mơ đoán, chắc hân muốn hỏi nàng ta chuyện chuộc thân.

Điền Lực cũng từng nhắc chuyện này với nàng ta hai lần, nói rằng trong nhà đang hồi thúc, hi vọng hân nhanh chóng thành thân, kế thừa gia nghiệp. Nhà họ Điền tuy không giàu có, nhưng so với gia đình bình thường cũng được xem là khá giả. Cha mẹ Điền Lực hình như cũng biết chuyện của hai người, biết rõ gia cảnh nàng nghèo khó, lại là một a hoàn, vậy mà không che bai, điều này khiến Thục Hương rất cảm kích.

Nhưng cha mẹ Điền Lực luôn thúc giục hân nhanh chóng thành thân, muốn sớm được bế cháu, Thục Hương đã ký khế ước bán thân năm năm, phải đợi thêm ba năm nữa mới có thể rời khỏi phủ...

Thời gian ba năm quá dài, sợ nhất trong quá trình này xảy ra biến cố gì đó nên Điền Lực đề nghị chuộc thân cho nàng. Hân từng gặp Đồng phu nhân một lần, cảm thấy nàng là vị phu nhân dịu dàng

lượng thiện nhất trên đời. Một người tốt như vậy, chắc chắn sẽ không gây khó dễ họ, nên chỉ cần Thục Hương đồng ý, hân bằng lòng đi cầu xin Đồng phu nhân để Thục Hương rời khỏi phủ sớm.

Sắc trời đã tối dần, mặt trăng cũng từ từ trèo lên giữa bầu trời. Giữa mùa hạ, không khí mang theo cảm giác ẩm ướt, may mà mặt trời đã lặn, nên lúc này cũng mát mẻ hơn đôi chút. Thục Hương mặc bộ váy màu tím nhạt, là quần áo cũ của An Vũ Nhu trước khi xuất giá, được giữ gìn rất tốt, cộng thêm An Vũ Nhu là người khiêm tốn, không thích quần áo quá xa hoa, nên bộ váy này tuy được may bằng chất liệu thượng hạng nhưng không hề nổi bật. Với thân phận của Thục Hương mặc lên người cũng không ai cảm thấy nàng ta cố ý khoe khoang. Lại còn tôn lên nước da trắng ngần của nàng ta, trong điểm đậm toát ra chút dịu dàng, xinh xắn đồng thời cũng thêm phần duyên dáng.

Bộ váy này Thục Hương vốn không nỡ mặc, nhưng nghĩ đêm nay có thể Điền Lực sẽ ngỏ lời yêu cầu mình gả cho hắn, trước khi ra ngoài không kìm được khắp khởi, sửa soạn kỹ càng một phen. Lúc này, nàng ta chải kiểu tóc Song Nha Kế, bên tóc mai cài đóa hoa đình hương hái trước lúc ra khỏi nhà. Hoa đình hương màu tím nhạt vừa khéo rất hợp với màu váy của nàng ta, khi gió thoảng qua còn mang theo hương thơm ngọt ngào, làm nổi bật nét đẹp như hoa của nàng ta. Trên dáy tại đây đặt tròn trịa là đội hoa tại trận châu nhỏ nhắn, đây là món quà Ánh Nguyệt tỷ tỷ tặng nàng ta vào ngày sinh thần, tuy rằng không lớn, nhưng nàng ta rất thích.

Nghĩ đến chủ tử và Ánh Nguyệt, Châu ma ma đối xử thật tốt với mình, Thục Hương thấy sống mũi cay cay, nàng ta không nỡ rời khỏi Đồng phủ, càng không nỡ rời xa những người cùng sớm tối bên nhau trong hơn một năm qua.

Nhưng nàng ta không thể đi theo phu nhân trọn đời trọn kiếp được, tương lai Ánh Nguyệt cũng sẽ lấy chồng... Nàng ta không thể từ bỏ hạnh phúc cả đời mình để ở mãi bên cạnh họ.

Càng nghĩ Thục Hương càng buồn bực, nàng ta đã đứng dưới đình nghỉ mát ven đường này đợi gần một nén hương rồi, sao đến giờ Điền Lực vẫn chưa xuất hiện?

Vừa nghĩ xong, chợt nghe thấy có tiếng bước chân từ xa, cứ ngỡ tình lang của mình đã đến, nàng ta ngẩng đầu, cố nhìn về nơi ra tiếng bước chân... Một lúc sau, chỉ có một bà lão đi đứng loạng choạng đi từ xa đến.

Không biết là người nhà ai, khuya thế này còn phải ra ngoài một mình. Nghĩ vậy, Thục Hương bất giác nhìn thêm mấy lần.

Nào ngờ không nhìn còn tốt, vừa nhìn lập tức giật nẩy mình. Hóa ra bà lão không phải ai khác, chính là đại nương họ Lưu, hàng xóm nhà mình.

Lưu đại nương này rất lắm chuyện, lại còn rất thích loan tin đồn. Nếu chuyện mình và Điền Lực hẹn gặp nhau dưới đình nghỉ mát ven đường để bà ta biết được, chẳng mấy ngày là sợ cả làng ai nấy đều biết.

Thục Hương lo lắng giậm chân, chỉ muốn bỏ chạy ngay bây giờ. Nhưng Điền Lực vẫn chưa đến, nếu hắn đến nơi không nhìn thấy mình, phải làm sao mới tốt đây?

Thấy Lưu đại nương đến ngày một gần, dường như còn cố ý ngược nhìn về phía đình nghỉ mát bên này, Thục Hương biết mình không thể do dự thêm nữa.

Nàng ta nhắc váy, không màng đến hình tượng, xoay người chạy xuống bậc thang, dọc theo lối nhỏ chạy vào rừng cây.

Đó là một rừng cây dày đặc, lúc này tối đen như mực, cơ thể mảnh mai của nàng ta nấp sau những thân cây to lớn kia, chỉ cần không đến quá gần, Lưu đại nương kia chắc sẽ không để ý thấy mình.

Chỉ cần đợi đến khi Lưu đại nương rời đi, nàng ta ra khỏi rừng cây này là được rồi. Nghĩ như vậy, nàng ta tăng nhanh tốc độ, nhanh

chóng trốn sau một gốc cây dương, cẩn thận ló nửa đầu ra quan sát tình hình bên này.

Lưu đại nương bị hoa mắt, không chú ý đến rừng cây nơi Thục Hương đang trốn. Song, bà ta đi quá chậm, đi hơn nửa ngày rồi vẫn chưa ra khỏi tầm nhìn của Thục Hương.

Đúng lúc này Điền Lực đến.

Hắn chạy đến đình nghỉ mát, không thấy bóng dáng Thục Hương đâu. Điền Lực lo sốt vó, thậm chí còn cất bước đuổi theo Lưu đại nương kia.

Thục Hương trốn sau gốc cây dương tức muốn ngất đi! Đây chẳng phải dăng dê vào miệng cọp ư?

Trong lúc nàng ta dẫn đo tức tối, bỗng có một giọt nước từ trên rơi xuống.

Giọt nước kia rơi xuống ngay trên mặt nàng ta, Thục Hương

bất giác nhìn ra bầu trời bên ngoài, nhỏ giọng lầu bầu: “Thật đen đui, sao lại còn mưa nữa!”

Thật ra tháng Bảy ở phương Nam vốn nhiều mưa, nàng ta thấy thời tiết hôm nay không tệ, lại mặc bộ quần áo đẹp thế này, thế nên không mang theo ô. Không ngờ ghét của nào trời trao của ấy, nàng ta sợ Lưu đại nương phát hiện ra mình, Điền Lực còn chạy đi bắt chuyện với người ta! Nàng sợ trời mưa, trời cao cứ thế thích trêu người, đổ mưa thật rồi!

Hậm hực giậm chân, nhưng cũng không có cách nào khác, nàng ta đành đứng yên lặng lẽ chờ đợi.

Một lúc sau, Điền Lực một mình ngô nghê quay trở lại đình nghỉ mát, hắn lo lắng dáo dác nhìn quanh.

Thục Hương thấy cuối cùng Lưu đại nương đã đi xa, mới mím môi rời khỏi rừng cây.

Sắc trời tối đen như thế, nàng ta mặc bộ váy màu tím nhạt, giữa sắc đêm trong vô cùng xinh đẹp. Thế nên, Điền Lực rất nhanh đã nhìn thấy đồng thời vẫy tay về phía nàng ta.

Mọi lời oán trách đều tan biến khi nhìn thấy điệu bộ ngây ngô của hân. Thục Hương mím cười tăng nhanh nhịp bước.

“Sao đến muộn thế, em đợi chàng cả nửa ngày rồi?”

“Xin lỗi, xin lỗi!” Nói đoạn, Điền Lực lấy một gói giấy đầu từ trong tay áo ra, “Ta nhỏ ra nàng thích ăn bánh hạnh nhân ở chợ đêm, nên vòng qua đó mua...”

Còn chưa nói xong, hân bỗng sững người, gói bánh hạnh nhân trong tay cùng rơi thẳng xuống đất, trừng to hai mắt, nhìn chăm chăm Thục Hương.

Thục Hương cười tủm tỉm, cứ ngỡ bộ quần áo của mình quá đẹp, hân nhìn mà ngẩn ngơ.

Thế là, nàng ta nhẹ nhàng cất bước, chậm chậm nhấc làn váy, bước lên bậc thang đình nghỉ mát...

Điền Lực bỗng nhiên lao đến như một mũi tên, giữ chặt vai nàng ta.

Thục Hương sững sờ, sao, sao lại phản ứng mạnh thế này?

Nàng ta đang nhú mào, Điền Lực chợt lên tiếng: “Nàng không sao chứ? Sao trên mặt toàn là máu thế này?”

“Máu?”

Thục Hương ngơ ngác, nàng ta đang yên lành, máu từ đâu ra? Nghĩ vậy, nàng ta vô thức đưa tay sờ lên mặt. Trên làn da mịn màng, hình như có thứ gì đó ướt ướt.

Đúng rồi, lúc này khi nàng ta trốn dưới gốc cây bị ướt mưa, trên mặt có vài chỗ ướt, nhưng nàng ta không để ý, dù sao mưa cũng không lớn, nhưng nay chạm nhẹ lên mặt mình, rồi nhìn bàn tay phải, nàng ta cũng giống Điền Lực, ngó người ra đó.

Đầu ngón tay nàng ta nhuộm đỏ, thứ màu đỏ kia rõ ràng là máu tươi! “Sao lại thế này!”

Thục Hương hét lớn, dùng cả hai tay không ngừng lau mặt, đến lúc này nàng ta mới nhận ra, không chỉ trên mặt, trên quần áo của mình cũng lấm đốm máu. Tựa như những đóa hồng mai, nở rộ trên nền vải tím nhạt.

“Nàng có đau không, có sao không?” Điền Lực muốn lau mặt cho Thục Hương, nhưng lại sợ có vết thương, sẽ làm đau nàng ta, chỉ có thể đứng đó lo lắng.

Thục Hương chịu không nổi đả kích, sợ đến ngất đi. Điền Lực đành đưa nàng ta về nhà.

Ngày hôm sau, Thục Hương không quay về Đồng phủ, nàng ta sợ chết khiếp, gần như cả đêm không thể chợp mắt.

Nàng ta nhớ lại quá trình đêm qua. Lúc đó, nàng ta đứng dưới gốc cây, ngỡ rằng trời đổ mưa, tuy chỉ có vài hạt, nhưng nàng ta cảm nhận được rất rõ có nước mưa rơi xuống mặt mình.

Nhưng trời sao có thể đổ mưa máu?

Nếu máu đó không rơi từ trên trời xuống, vậy là từ gốc cây nơi nàng ta trốn...

Nàng ta không dám tưởng tượng bấy giờ trên đầu mình có thứ gì, nếu khi ấy nàng ta ngẩng đầu lên, không biết sẽ nhìn thấy cảnh tượng khủng khiếp gì...

Nàng ta sợ hãi tột độ, sợ đến mức không dám bước ra khỏi cửa phòng, sợ đến mức ôm chặt người mẹ không biết chuyện gì đã xảy ra, không chịu buông tay.

Nàng ta nhờ Điền Lực cầu xin phu nhân để mình ở lại nhà thêm vài ngày, cũng cầu xin An công tử và Từ đại nhân có thể giúp đỡ, nhanh chóng giải quyết chuyện này.

Sự việc xảy ra đột xuất một lần nữa đảo lộn kế hoạch của nhóm người An Thịnh Bình, đành tạm gác vụ án Phương Ngọc Đình qua một bên.

Ngôi làng nơi Thục Hương ở tương đối hẻo lánh, nếu ngồi xe ngựa có thể sẽ rất xóc nảy vì đường không đủ rộng. Thế nên An Thịnh Bình và An Quảng cưỡi ngựa, Tống Từ cưỡi con lừa của mình, cùng đi đến khu rừng kia.

Từ Đình Sóc đã dẫn một đội quan sai đến đó trước. Phúc Thuận và A Lạc có nhiệm vụ khác nên lần này không đi theo họ.

Trên đường đi, họ câu được câu chằng bàn về vụ án của Phương Ngọc Đình. Nơi này vắng vẻ, cũng không sợ bị người khác nghe được.

Chuyện bốn kiệu phu kia họ đã hạ lệnh xuống, ban đầu chỉ có đặc điểm ngoại hình của một người khá khó tìm, nhưng nay biết được ba người còn lại đều bị cắt mất đầu lưỡi nên không thể nói chuyện, theo đó mà tìm sẽ tương đối dễ dàng hơn.

Tuy bốn người này không nhất định lúc nào cũng đi chung với nhau, nhưng chỉ cần lần theo mối dây này, An Thịnh Bình tin họ sẽ nhanh chóng tìm ra kẻ chủ mưu phía sau.

Họa sư tên Sài Tuấn và thanh niên làm việc ở thư viện tên Địch Kim Ngọc cũng được âm thầm theo dõi. Tất nhiên, làm vậy chỉ để đảm bảo an toàn cho họ, khi ma nữ kia có hành động, họ cũng có thể nhanh chóng ra mặt, bắt ả về quy án.

Song, điều Tống Từ quan tâm nhất không phải những chuyện này. Y vẫn luôn muốn đi xem thử ngôi mộ của Phương Ngọc Đình. Nhân tiện, cũng muốn thăm hỏi Thích Không hòa thượng từng có hôn ước với Phương Ngọc Đình.

Không biết tại sao, y cứ cảm thấy Thích Không kia biết được chút gì đó.

Suy cho cùng Thích Không và Phương Ngọc Đình từng có mối quan hệ sâu đậm đến thế, nếu nàng ta cứ thế chết đi thật, y vì nàng ta mà bước vào cửa Phật cũng đành. Bây giờ, nàng ta đã chui từ dưới mộ lên, còn giết hại liên tiếp mấy mạng người!

Tuy sự việc này từ đầu đến cuối chỉ là một âm mưu, có người mượn danh của Phương Ngọc Đình... Nhưng Thích Không vì nàng ta mà có thể vứt bỏ cả vinh hoa phú quý, hồng trần loạn thế, lúc này

sao có thể bình chân như vại, hoàn toàn không muốn rửa sạch tội danh cho nàng ta chứ?

Tuy Tống Từ chưa từng gặp Thích Không, nhưng cũng từng nghe một vài lời đồn về người này. Y từng là trạng nguyên được người đời ngưỡng mộ, từng khải chiến với bá quan, cả đương kim thánh thượng cũng khuất phục trước tài hoa của y. Một người có hoài bão, có tham vọng, có tài ăn nói, có trí tuệ, chỉ trong vài năm ngắn ngủi lại có thể làm dịu tâm tính của mình, cam tâm sống đời lặng lẽ ở một nơi bé nhỏ như thế này thật ư?

An Thịnh Bình cũng hiểu tâm tư của Tống Từ, y cầm cương ngựa, mỉm cười nhìn thẳng về phía trước, "Yên tâm, đợi xong việc bên này, ta sẽ sắp xếp cho huynh gặp Thích Không."

Ba người vòng qua một con dốc, cuối cùng cùng đến khu rừng đêm qua Thục Hương trốn.

Từ xa xa đã nhìn thấy đình nghỉ mát kia, từ đó tiến về trước vài chục bước chính là khu rừng nơi xảy ra chuyện.

Có vẻ đã lục soát xong, một vài quan sai do Từ Đình Sóc dẫn đầu đang đứng trên bãi đất trống trước khu rừng đợi họ.

“An công tử, Tổng công tử!” Từ Đình Sóc đây vẻ lo âu, dường như chuyện vừa phát hiện ra khiến y rất đau đầu, “Hai vị qua xem đi, chuyện này e là không dễ giải quyết.”

Ban đầu Tổng Từ chỉ xem đây là một vụ án nhỏ, nay nghe Từ đại nhân nói vậy, không khỏi có chút lo lắng.

“Không dễ giải quyết như thế nào?” An Thịnh Bình cũng ghé lại gần hỏi.

Từ Đình Sóc vẫn rầu rĩ, ngoảnh đầu chỉ vào gốc cây dương sau lưng: “Chính là gốc cây đó, chúng ta tìm được vết máu ở chỗ đất dưới gốc cây, trên thân cây cũng có, sau đó trèo lên xem thử, không ngờ lại tìm được thứ này.”

Nói đoạn, y dẫn họ tiến lên trước vài bước, dưới đất có một tấm vải, không biết đang gói vật gì, phồng lên giống một hòn đá lớn. Nhưng quanh gói vải có rất nhiều ruồi nhặng, bay ong ong rất khó chịu.

Từ Đình Sóc gật đầu, ra hiệu cho quan sai mở tấm vải kia ra. Nhận được mệnh lệnh, người kia vội cúi xuống, bặm môi, mở gói vải ra với vẻ không tình nguyện chút nào.

Mùi máu tanh tức khắc xộc lên, không có vật che đậy, đám ruồi nhặng kia như nổi điên bay về phía vật kia....

Đến lúc này, Tống Từ và những người khác mới nhận ra, thứ máu me be bết kia là một cái đầu người đã biến dạng.

“Ta nghi ngờ từng bị dã thú gặm cắn, nên hiện tại cái đầu này đã không còn lành lặn.” Từ Đình Sóc chỉ vào cái đầu kia, mắt hơi nheo lại, tuy y hành nghề đã lâu nhưng cảnh tượng trước mắt thật sự quá máu me, “Mai đã mất, tai cũng bị cắn mất một bên, trên mặt cơ bản không có miếng thịt nào lành lặn, đầu tóc rối bù, cả búi tóc cũng không có! Bây giờ đừng nói tướng mạo, là nam hay là nữ cũng nhìn không ra!”

Nói đoạn, y ngồi xổm xuống, đưa tay quệt lên đầu người kia: “Tống công tử, ngài xem cái đầu này rõ ràng chúng ta lấy từ trên cây xuống, nhưng bên trên lại dính đầy đất, theo ngài chuyện này là sao? Chẳng lẽ trước khi nằm trên cây, cái đầu này còn bị kẻ khác đá như đá bóng?”

“Chắc là không phải,” Tống Từ ngồi xổm xuống cạnh y, chăm chú quan sát đầu người đã biến dạng, máu thịt nhầy nhụa kia, “Ta nghĩ Từ đại nhân nói không sai, cái đầu này trông có vẻ từng bị dã thú cắn thật. Tứ Lang, huynh xem!”

Tống Từ gọi An Thịnh Bình đến xem.

“Huynh nhìn vùng mũi này đi, chỗ vết thương bị đứt lìa có vẻ do sói hoặc chó hoang cắn. Còn việc tại sao lại có đất, có hai khả năng, một là con chó hoang kia – tạm thời cứ cho là chó hoang đi – có thể đã tha cái đầu này đi được một thời gian. Trong thời gian đó còn không ngừng cắn xé, nên cái đầu này mới dính đầy đất. Một khả năng khác là cái đầu này vốn được chôn dưới đất, nhưng chôn không đủ sâu, bị con chó hoang kia ngửi thấy mùi, nên nó đã bởi lên!”

“Khoan khoan khoan!” An Thịnh Bình đỡ trán, “Những chuyện này đâu quan trọng, quan trọng là cái đầu này làm sao lại nằm trên cây mới phải chứ?”

“Chuyện đó càng nhiều khả năng hơn, có lẽ con dã thú kia biết trèo cây, cũng có khả năng là do con người làm... Nhưng theo độ lớn nhỏ của cái đầu này, ta nghĩ đây là một người đàn ông trưởng thành, hai người sở thú cầm của hắn đi, hình như còn cảm nhận được có ít râu.”

Nghe y nói xong, Từ Đình Sóc rất nghiêm túc đưa tay sờ cảm của cái đầu kia. Kể đó, dùng tay còn lại sờ lên cảm mình.

An Thịnh Bình đứng bên cạnh, chợt có cảm giác dở khóc dở cười, “Thế người này chết như thế nào, Huệ Phủ huynh có nhìn ra được không? Rốt cuộc là bị chó hoang đào xác lên ăn, hay là bị chó hoang tấn công.”

“Không phải do chó hoang!”

Nào ngờ, An Thịnh Bình còn chưa nói xong đã bị người khác cắt ngang. Đương nhiên người cắt ngang y, không ai khác ngoài Tống Từ.

“Huynh nhìn xem! Vết cắt trên cổ hắn rất bằng phẳng, đây không phải do chó hoang cắn mà ra, chắc là dùng đao. Đây không phải vết thương được tạo ra sau khi chết, da thịt hơi cuộn lại, miệng vết thương có màu đỏ, cho thấy hắn bị người khác chặt đầu khi vẫn còn sống!”

“Không sai!” Từ Đình Sóc là người dùng đao lão luyện, thật ra y cũng chú ý đến điểm này, nên vội bổ sung thêm, “Thanh đao này rất sắc bén, không phải loại dao trong nhà thường dùng để nấu cơm, cũng không phải dao bầu dùng để chặt củi. Nếu ta không nhìn nhầm, thanh đao này chắc chắn thường xuyên được mài, dù không phải vũ khí giết người, cũng là loại chuyên dùng để lóc xương!”

“Giống như đao của đao phủ hoặc đồ tể dùng?”

“Đúng, rất có khả năng!”

Thấy họ mỗi người một câu, dường như rất có hứng thú với cái đầu đã biến dạng này, An Thịnh Bình lắc đầu cười khở. Y đứng thẳng người, nhìn quanh bốn bề, cứ ngỡ a hoàn phát hiện ra cái đầu này cũng có mặt, nhưng nhìn một lượt, không thấy bóng dáng một cô gái nào.

“Lạ thật, người tên Thục Hương kia sao không đến?” Tên Thục Hương đúng không nhỉ? Nếu y nhớ không nhầm.

“Thưa đại nhân, đêm qua Thục Hương quá sợ hãi, nên nay nói sao cũng không chịu ra đây nữa!”

Người đáp lời là một thanh niên khoảng độ hai mươi tuổi. Thân hình của hắn không cao, mặc quần áo màu xanh lam, cúi đầu, cẩn thận hành lễ với An Thịnh Bình. Đứng giữa một nhóm sai nha mặc quan phục, trông hắn có chút lạc loài.

“Người là?”

“À, đây là Điền Lực, tối qua cô nương Thục Hương và hắn hẹn gặp nhau tại nơi đây.” Từ Đình Sóc thay hắn trả lời, “Thục Hương kia nhát gan, không dám đến, nên hôm nay do vị huynh đệ Điền Lực này dẫn đường cho ta.”

“Ồ!” Khi An Thịnh Bình nghe tỷ tỷ nói chuyện, hình như cũng từng nghe nhắc đến cái tên này.

“Đại nhân, tuy thảo dân không sống ở gần đây, nhưng cũng có nghe Thục Hương từng nói gần khu này có vài con khỉ hoang, nên thảo dân nghĩ cái đầu kia rất có thể bị đám khỉ này đưa lên trên cây.”

Nghe hắn nói chuyện, có vẻ từng đọc sách vài năm, nên An Thịnh Bình cũng thêm vài phần hảo cảm với hắn.

“Nhưng mặt mũi người này đã biến dạng rồi, Tống công tử suy đoán được hẳn là đàn ông trưởng thành, muốn tìm ra thân phận thật sự của hắn e rằng không dễ dàng đâu nhỉ?” Từ Đình Sóc vừa nói vừa đứng dậy, “Vả lại, ta còn để ý một chuyện khác.”

“Chuyện gì?” An Thịnh Bình hỏi. “Có đầu ở đây, thế thân người đâu?”

Tống Từ không trả lời, để Điền Lực dẫn mình đến gốc cây phát hiện đầu người kia kiểm tra một phen.

Kiểm tra xong, quay lại mảnh đất trống trước đó, vẻ mặt càng thêm nghiêm nghị.

“Thế nào, có phát hiện gì mới không?”

Y lắc đầu, lời nói ra có chút chán nản: “Ta nghĩ chúng ta rất khó tìm ra được thân phận của người này.”

An Thịnh Bình và Từ Đình Sóc đều sửng sốt: “Tại sao?”

“Tuy từng bị dã thú cắn nên rất khó phán đoán được chính xác thời gian người này bị hại, nhưng từ vết máu trên thân cây và dưới mặt đất, chắc chết chưa bao lâu, cho nên bây giờ chúng ta điều tra nhân khẩu mất tích, trong thời gian ngắn thế này, chưa chắc có người báo án. Vả lại... đúng như Từ đại nhân nói, bây giờ chỉ có mỗi cái đầu này, muốn phán đoán thân phận của nạn nhân cũng là việc vô cùng khó khăn.”

“Khó khăn? Nhưng vừa rồi chẳng phải cậu đã suy đoán được hẳn là một người đàn ông trưởng thành ư?”

Tống Từ không lên tiếng, vì thật sự không biết nên trả lời thế nào. Chứng cứ quá ít ỏi, chỉ có một cái đầu, đừng nói là hắn, chỉ e cha đến đây cũng không có cách nào...

Từ Đình Sốc cũng cúi xuống nhìn cái đầu kia, mắt bỗng nhiên lóe sáng, như đang thì thầm một mình: “Tuy chúng ta không được, nhưng hẳn có lẽ làm được...”

“Hắn?”

“Phải, ta có quen một người, hẳn là cao thủ nặn đất sét. Dù là người hay vật gì, hẳn chỉ cần nhìn qua một lần là có thể nặn được sống động như thật ngay! Hơn nữa, hẳn còn có một bản lĩnh, đó là biết nắn xương!”

Tống Từ dường như đã hiểu ý của y, nhưng vẫn thấy hơi khó tin, “Nắn xương?”

“Không sai, ta từng tận mắt chứng kiến hắn dự tiệc đầy tháng của một đứa bé, khi đó hắn nhìn đứa bé kia rồi nặn ra một hình nộm tí hon, nói đó là hình dáng của đứa bé khi lớn lên. Ban đầu, chúng ta đều không tin, nhưng ba năm sau, ta gặp lại đứa bé kia... Không ngờ, thật sự giống y hệt như hình nộm hắn nặn ra!”

“Giống y hệt? Sao có thể được, chắc Từ đại nhân đã nhớ nhầm rồi...”

An Thịnh Bình vốn không tin, nhưng vừa nói xong, chợt nhớ ra Từ Đình Sốc cũng có bản lĩnh. Dù là người nào, chỉ cần Từ Đình Sốc nhìn qua một lần sẽ không bao giờ quên. Nếu là người khác thì có thể sẽ nhớ nhầm hình dạng của hình nộm kia, nhưng Từ Đình Sốc thì không.

Cũng tức là, người kia có bản lĩnh nắn xương thật!

“Đã như vậy, còn chờ đợi gì nữa! Từ đại nhân mau mời vị cao nhân đó đến đây đi!”

“Chuyện này.” Từ Đình Sốc hơi khó xử, “Hắn ở cách thôn Trường Lạc không xa, nếu cưỡi ngựa đi nhanh thì hai ngày một đêm có thể

đưa người đến đây rồi. Chỉ không biết hã có bằng lòng giúp hay không.”

“Mạng người to bằng trời, lý nào lại không giúp!”

“Năm xưa hã bị kẻ khác hãm hại, từng bị vu cáo, nên rất cảm hận quan trường, nếu người khác đến nhờ cậy hã còn được, ta mà đi... e rằng không được.”

“Nhưng chỉ có Từ đại nhân quen biết hã!”

“Chuyện này...”

Ngẫm nghĩ một lúc, Từ Đình Sóc chợt nhớ ra gì đó, lại nở nụ cười. Y ngẩng đầu nhìn Tống Từ: “Có lẽ Tống công tử có thể giúp đỡ!”

Tống Từ ngơ ngác: “Ta?”

“Phải, người ta nói tên Vương Kính, là một thành viên của Nhạn Bắc Đường.”

Vừa dứt lời, An Thịnh Bình cũng hiểu ra ngay, y vỗ vai Tống Từ: “Đúng rồi! Huệ Phủ huynh chẳng phải quen biết đường chủ của họ đó ư! Chỉ cần huynh mở lời, không lý nào hã lại không giúp!” Nghe vậy, Tống Từ cũng bật cười.

Thật ra hôm đó Tống Từ gặp được Thiết Ngư của Nhạn Bắc Đường, hai người trò chuyện rất vui vẻ. Về sau được hã giới thiệu, Tống Từ đã quen biết Liễu Tiên Tiên.

Liễu Tiên Tiên tuy không phải người của Nhạn Bắc Đường, nhưng khi tiếp xúc cũng không có gì khó chịu, ngược lại, tính cách cởi mở quyết đoán của nàng ta đã để lại ấn tượng không tẻ cho Tống Từ.

Thế nên, Tống Từ cũng có thêm phần chờ mong đối với Nhạn Bắc Đường này, hi vọng có một ngày được quen biết thêm nhiều người

cởi mở lại thú vị giống như Thiết Ngự.

“Nếu vậy, chỗ ta còn có một thứ, nói không chừng có thể giúp ích...” Nói đoạn, Tống Từ lấy một chiếc túi gấm y thường hay mang từ trong ngực áo ra. Vật này mẹ y tự tay may, có một số đồ quan trọng y sẽ cất vào trong túi gấm đem theo bên người.

Món đồ y lấy từ trong túi gấm ra, là một mẫu sắt không có gì nổi bật, mẫu sắt được được khắc thành hình con cá.

“Đây là...”

Tống Từ mỉm cười: “Thiết ngự.”

Thật ra hôm đó gặp nhau, Thiết Ngự đã giao vật này cho Tống Từ. “Thiết ngự” này giống như tên của hắc, tượng trưng cho thân phận của hắc, nếu đem vật này đi gặp thành viên của Nhạn Bắc Đường, họ nhìn thấy vật này sẽ như nhìn thấy Thiết Ngự, dốc hết khả năng giúp đỡ.

Liễu Tiên Tiên không phải thành viên của Nhạn Bắc Đường, nên hôm đó Tống Từ không lấy vật này ra.

“Từ đại nhân chỉ cần mang theo vật này, Vương Kính kia nhìn thấy, chắc chắn sẽ giúp chúng ta.” Y ngẫm nghĩ lại tiếp, “Ngoài ra, đi đi về về thế này mất không ít thời gian, trong tay không có dụng cụ thích hợp cùng sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả nắn xương, ta nghĩ, chỉ bằng Từ đại nhân trực tiếp đem cái đầu này qua đó, cũng đỡ rắc rối.”

Từ Đình Sóc nghe xong, cúi đầu nhìn cái đầu máu thịt nhầy nhụa, không khỏi thất thần, “Trực tiếp đem theo?”

“Đương nhiên không thể cứ thế mang đi,” Tống Từ lắc đầu cười, “Ta sẽ xử lý qua, chỉ đem đầu lâu đi là được.”

“Chỉ đem đầu lâu có được không? Vị cao nhân đó liệu có nặn ra được không?” An Thịnh Bình không dám tin vào tai mình, hết nhìn Tống Từ, rồi lại nhìn Từ Đình Sóc.

“Chắc là được.”

“Ừm, dù sao da thịt cũng nát bấy rồi, cho dù không trực tiếp mang đi, đợi đến khi người kia đến... Với thời tiết này, chắc cũng không thể nhìn được nữa.”

“Nói vậy cũng có lý.”

“Thế thì không lần nữa nữa, lập tức hành động thôi!”

Chiều tối hôm đó, Từ Đình Sóc mang theo đầu lâu đã qua xử lý và “thiết ngư” mà Tống Từ đưa cho lên đường. Y phi ngựa không dừng, chỉ mất một đêm đã đến nơi.

Sự việc thuận lợi hơn Từ Đình Sóc nghĩ rất nhiều, vừa nhìn thấy “thiết ngư”, Vương Kính không nhiều lời, nhận lấy đầu lâu kia đi vào thư phòng của mình...

Trong lúc Từ Đình Sóc lòng nóng như lửa đốt chờ đợi Vương Kính phục chế cái đầu kia, nhóm Tống Từ ở bên này cũng có tiến triển mới.

Sau khi về đến huyện nha, An Thịnh Bình đích thân cho người thống kê nhân khẩu mất tích trong thời gian gần đây. Không ngờ, chỉ tính từ đầu năm nay đến hiện tại, thôn Trường Lạc này đã có hơn ba mươi người mất tích!

Những người mất tích này, ngoài một người phụ nữ khoảng ba mươi tuổi ra, còn lại đều là thanh niên trai tráng.

Điều này, rất khó khiến người ta không suy nghĩ xa xôi.

Tạm bỏ qua thân phận của nạn nhân, cơ thể bị tách rời khỏi đầu của hắn vẫn chưa có tin tức gì.

An Thịnh Bình đã người lục soát kỹ càng xung quanh ngôi làng này, chỉ thiếu chưa lật tung mảnh đất này, đào sâu ba thước đất, đào từ dưới lên trên! Nhưng vẫn không tìm được cái xác nào liên quan đến cái đầu này... Tất nhiên, cuối cùng họ cũng tìm được hố chôn cái đầu kia lúc ban đầu.

Hố kia không lớn, xung quanh còn có rất nhiều dấu chân của loài chó, đất ở bên cạnh có dấu máu và mẩu thịt bị cắn xé. Tất cả đều cho thấy suy đoán của Tống Tử và Tử Đình Sóc là đúng, cái đầu này bị đào từ dưới đất lên vì mùi máu quá nồng, chôn lại không đủ sâu, nên bị chó hoang hoặc lang sói phát hiện, bới đất đào lên.

Trong lúc việc tìm kiếm thi thể của họ đang đi vào bế tắc, thi thể kia, hoặc nên nói là phần thi thể kia đã tự mình dâng đến cửa.

Thì ra, thôn Trường Lạc chia làm bốn khu đông tây nam bắc, so với thành Bắc sầm uất và thành Nam đông người, thành Tây tương đối nghèo nàn, sống tại đây đa số là người dân nghèo khổ thuộc tầng đáy xã hội. Rất nhiều người ăn mặc rách rưới, cả miếng cơm manh áo cũng là vấn đề.

Hôm nay, ông Châu ra ngoài tình cờ nhặt được một gói giấy đựng rất nhiều mẩu thịt tươi.

Thịt trong gói giấy vẫn còn rớm máu, mùi cũng còn rất tươi, hiển nhiên được cắt ra chưa bao lâu.

Bấy giờ trời cũng mới tờ mờ sáng, ông Châu sao có thể ngờ lại gặp may như thế ngay trước cửa nhà mình!

Đã hơn một năm ông không được ăn thịt, nhiều thịt như thế này, kể cả thời trẻ cũng chưa bao giờ thấy... Nhưng ở khu thành Tây này đều là người nghèo, có ai mua được nhiều thịt như thế chứ!

Chắc là người giàu có nào đó đi đường tắt, ngang qua đây bất cẩn đánh rơi?

Tuy ông thấp thỏm bất an, nhưng lòng tham đã che mờ lý trí, thấy xung quanh không có người, bèn ôm gói giấy kia vào lòng, lén lút quay trở vào nhà.

Ông Châu sợ nấu thịt trong nhà sẽ khiến hàng xóm nghi ngờ. Thế là, ông mang theo gia vị, kèm theo chiếc nồi duy nhất còn tương đối lành lặn trong nhà, dắt bà vợ bị mù một mắt của nhà mình, đi về phía khu rừng nhỏ bên ngoài cổng thành...

Rừng cây hẻo lánh, bình thường không nhiều người lui tới, ở đó còn có một con sông nhỏ, trong lúc ông Châu lấy cành cây khô dựng giá để nồi, vợ ông mở con mắt còn nhìn thấy được, ngồi bên bờ sông rửa thịt.

Nhưng rửa một lúc, bà đột nhiên hét thất thanh.

Ông Châu cũng giật mình vội vàng chạy qua. Nhìn thấy vợ mình nằm bên bờ sông, sợ run cầm cập, thịt trong gói giấy kia vung vãi ra ngoài.

Ông Châu xót biết mấy! Không màng đến việc đỡ vợ dậy, vội chạy đến nhặt thịt lên. Nào ngờ bị vợ ông kéo lại, bà nhìn ông Châu, rồi chỉ vào đồng thịt vụn bên bờ sông, khiếp sợ nói: "Ông, ông xem... đó là cái gì..."

Ông Châu nhìn theo hướng vợ mình chỉ, thấy trong đồng thịt vụn kia có một ngón tay.

Khác với bà vợ mù nhà mình, ông Châu tuy đã lớn tuổi, nhưng mắt vẫn còn rất tốt. Ông thậm chí còn nhìn thấy móng tay rất rõ ràng. Ông Châu vội chạy đi báo quan.

Vài canh giờ sau, A Lạc ngồi trong hậu viên của nha môn, nhìn những mẫu xác rời rạc dưới đất, thở một hơi thật dài.

Hai ngày nay cậu ta không hề rảnh rỗi, tuy không đi theo Tống Từ đến khu rừng kia, nhưng cậu ta đã đem dấu giày tìm được trong nhà Nhạc công tử, chạy khắp các tiệm giày lớn nhỏ của thôn Trường Lạc.

Theo công tử nhà cậu ta suy đoán, những người này được thuê làm chuyện này, chắc chắn bên cạnh không có nữ quyến. Nhìn dấu giày, cả nhóm mang giày giống nhau, chỉ có kích cỡ giày hơi khác, chắc những đôi giày này được mua từ tiệm giày. Chỉ cần họ tìm được manh mối của người mua giày, sẽ có thể tìm được nhóm người khiêng quan tài.

Nhiệm vụ của Phúc Thuận cũng gần giống với cậu ta, chẳng qua đổi từ tìm tiệm giày thành tìm tiệm quan tài.

Quan tài trong nhà các nạn nhân giống y hệt nhau, hoa văn và chất liệu nhìn qua là biết cùng một tiệm quan tài làm ra, cho nên Phúc Thuận đem theo hoa văn in trên thân quan tài và một mẫu gỗ, trước đó hắn đã đo đạc kích thước, đang đi từng nhà tìm tiệm quan tài chế tạo ra mẫu gỗ quan tài này.

Bên Phúc Thuận tiến triển không thuận lợi chút nào, tìm khắp thôn Trường Lạc cũng không có tiệm nào nhận ra loại quan tài này. Nên gần đây hắn quyết định ra khỏi thành, tìm manh mối từ các thôn trấn lân cận.

So với Phúc Thuận, A Lạc may mắn hơn nhiều, mấy hôm nay vất vả cũng không vô ích, đã tìm được tiệm bán những đôi giày này.

Ông chủ tiệm là một người trung niên thân hình hơi mập mạp, có vẻ rất sợ nóng nên đã cạo trọc đầu, vừa nói chuyện với A Lạc, vừa phe phẩy chiếc quạt lá, trông rất giống Phật Di Lặc trong chùa.

Ông chủ kia nói, loại giày này nửa năm trước ông ta đã bán được mười hai đôi vì rất ít người mua một lần nhiều như thế nên ông ta nhớ rất rõ tướng mạo của người đó.

Người đó thân hình lực lưỡng, dáng rất cao, tuy trông rất bình thường nhưng trên giá mặt trái của hần có một nốt ruồi to bằng hạt đậu. Khi đến hần không đi một mình, còn dẫn theo một người đến thử giày; người kia từ đầu đến cuối không nói tiếng nào, không biết có phải bị câm hay không.

Khi hai người ra về, ông ta nghe được tên cao ráo kia bảo tên không nói chuyện mang giày về trước. Tên cao ráo nói hần phải ghé qua chỗ lão yêu quái một chuyến, rồi đi về phía thành Nam.

Mấy tên đeo mặt nạ khiêng quan tài giả thần giả quỷ, lại còn đi tìm lão yêu quái gì đó? Lão yêu quái là ai, hần rốt cuộc đã đi đâu? Đóng vai trò gì trong vụ án giết người liên hoàn này?

A Lạc tưởng đâu lần này mình đã lập được công, có thể chuộc tội lần trước qua đêm tại Phù Dung Các, nói không chừng công tử vui mừng, còn thương tình cậu ta vất vả mấy hôm nay, cho cậu ta nghỉ phép! Nhưng nào ngờ, còn chưa được ngủ, cả bữa cơm đảng hoàng cũng chưa được ăn đã bị kéo đến đây, giúp công tử ghép mảnh vụn của thi thể!

“Hầy...” Nghĩ đến đây, A Lạc không kìm được thở dài, “Tạo nghiệt!”

“Tạo nghiệt, cậu nói ai?”

Giọng nói quen thuộc vang lên sau lưng, A Lạc ngoảnh đầu, bối rối nhìn về mặt vô cảm của công tử nhà mình.

“Chào công tử, em đang nói tên hung thủ! Chúng thật quá đáng, giết người cũng thôi đi, còn phanh thây xé xác người ta, đã chặt đầu

rồi còn chưa đủ sao? Còn phân xác thể này, làm vậy tạo nghiệt quá, cũng không sợ sau này chết sẽ xuống địa ngục!”

“Hừ.” Tống Từ bật cười, chút tâm tư nhỏ của A Lạc lẽ nào y lại nhìn không ra, nhưng đầu óc của đứa trẻ này cũng nhanh nhạy lắm, vậy mà cũng xoay chuyển được, cũng xem như thông minh, “Bớt phí lời, mau ghép đi. Ghép xong sớm, sẽ được nghỉ sớm.”

A Lạc nhăn nhó: “Đâu có sớm được...”

Tống Từ nhíu mày, A Lạc này, bình thường miệng lưỡi trơn tru, hề bảo cậu ta làm việc đằng hoàng liền trả treo.

“Đâu bảo cậu phải ghép ra hình người luôn, chỉ cần cậu làm sao tiện cho việc suy đoán đại khái là bộ phận nào trên cơ thể là được. Hơn nữa, đâu bảo một mình cậu ghép, ta đến giúp rồi còn gì.”

“Dạ, thể thì dễ hơn nhiều rồi!”

Cậu ta rất dễ thỏa mãn, nhanh chóng nhận lệnh, không nói thêm gì nữa, quỳ xuống đất bắt đầu ghép nối căn cứ theo da và đường vân trên khối thịt.

Khi An Thịnh Bình và An Quảng đi vào hậu viện nha môn, liền nhìn thấy chủ tớ họ một người quỳ một người ngồi đó chăm chú nghiên cứu đồng xác, thì thoảng còn vang lên đối thoại thể này...

“Hì hì hì, công tử xem, đây là ngực đúng không? Ngực của người này còn có lông nữa!”

“A Lạc, cậu nghiêm túc chút được không?”

“Hì hì, em sai rồi, công tử. Ấy, đây chắc chắn là ngực không sai được, người xem em tìm được gì này!”

“A Lạc, cậu còn thế này ta giận thật đấy! Đã nói với cậu bao nhiêu lần...”

“Vâng vâng vâng, chúng ta phải tôn trọng người chết, dù là thi thể, cũng phải kính trọng.”

“Đã biết rồi thì ngoan ngoãn làm việc, bớt lảm lời!”

“Tuân lệnh!”

An Thịnh Bình lắc đầu cười khỏ, đôi chủ tớ này đúng thật là. Nhưng nghĩ đến đây, An Thịnh Bình đột nhiên nghiêng đầu nhìn An Quảng.

An Quảng ưa sạch sẽ, cũng không thích những thứ máu me, nếu hẳn nhìn thấy những mẫu thi thể dưới đất, chắc sẽ thấy buồn nôn nhỉ?

“Thiếu chủ?” An Quảng thấy An Thịnh Bình nhìn mình dăm dăm, còn tưởng có việc gì quan trọng cần dặn dò.

An Thịnh Bình ngẫm nghĩ, thấy nên bỏ qua thì hơn, y quá hiểu An Quảng.

“Không có gì,” An Thịnh Bình mỉm cười, ánh mắt đây ấm áp, lại xen lẫn chút ít bất lực, “Chúng ta qua đó đi.”

Tiết trời oi bức của ngày hè còn pha lẫn ẩm ướt, đến càng gần, mùi hôi thối kia phả lên mặt. An Thịnh Bình bất giác nhăn mũi, không cần ngoảnh đầu cũng biết vẻ mặt của An Quảng lúc này chắc chắn “đặc sắc” vô cùng.

Nhìn lại chủ tớ Tống Từ, không biết có phải do thường xuyên tiếp xúc với thi thể hay không, sắc mặt vẫn như mọi khi, không thấy vẻ gì khó chịu.

Tống Từ nghe thấy tiếng bước chân, ngẩng đầu lên, nhìn thấy hai người họ. Thấy nụ cười gượng gạo của An Thịnh Bình và chân mày nhíu chặt của An Quảng, cũng hiểu họ ghét mùi hôi của xác chết, nên chỉ đứng từ xa, không chịu lại gần.

“Trời nóng, có việc gì huynh không cần đích thân đến,” Tống Từ đứng dậy, mỉm cười với An Thịnh Bình, “có việc thì cho người đến tìm ta là được. Nếu lần tới huynh muốn tự mình đến xem, nhớ phải ngâm một lát gừng sống trong miệng trước, thoa thêm ít dầu mè dưới mũi, như vậy khi đến gần sẽ không thấy khó chịu.”

“Đây đúng là cách hay, sao Huệ Phủ huynh không nói sớm?” An Thịnh Bình có vẻ đã bắt đầu thích ứng, bèn tiến lên vài bước, đến trước mẫu xác, “Ngoài cách này ra, còn cách nào khác để khử mùi hôi của xác chết không?”

“Đương nhiên là có!” Không đợi Tống Từ đáp, A Lạc đang ghé gối đã giành trả lời trước, “An công tử không biết đó thôi, trước khi khám nghiệm thi thể, lấy ít thương truật và tạo giáp bỏ vào lửa đốt, mùi của chúng có thể át được mùi hôi xác chết, có hiệu quả lắm!”

“Ồ? Nếu vậy, sao các người không dùng?”

“Hi hi, bọn tiểu nhân quen rồi! Đừng nói là vài mẫu xác thể này, dù là thi thể bị ngâm dưới sông giữa mùa hè trương phình lên như đầu heo bọn tiểu nhân cũng từng gặp qua rồi. Cái mùi đó mới ghê gớm!” A Lạc nói xong, giống như nhớ lại mùi hôi kia, làm điệu bộ nôn khan.

Tuy An Thịnh Bình chưa từng thấy dạng thi thể như A Lạc nói, nhưng nghĩ thôi cũng thấy buồn nôn, cứ như nhắm mắt lại là ngửi thấy mùi hôi thối kia vậy...

Y không dám nghĩ tiếp nữa, vội dời tầm mắt sang khuôn mặt Tống Từ; không hiểu tại sao, tại thời khắc này y bỗng thấy Tống Từ

trong cực kỳ đáng yêu. Ít ra đáng yêu hơn thi thể trương phình và mẩu mẩu xác trải trên đất kia gắp mấy lần!

“Có phát hiện gì không?”

“Tạm thời vẫn chưa, nhưng theo mức độ mục rữa của thi thể, chỗ mẩu xác này và cái đầu Từ đại nhân đem đi, thật sự có khả năng của cùng một người. Nhưng nói thật, những mẩu xác này nhỏ, không tìm được manh mối có ích nào. Bên chỗ huynh thì sao, chuyện nhân khẩu mất tích, có tiến triển gì mới không?”

An Thịnh Bình lắc đầu.

“Ồi! Công tử, người xem em tìm được gì này?”

Tống Từ đang trầm tư, A Lạc đột nhiên ngoảnh đầu lại, lớn tiếng gọi y, mừng như vừa nhặt được của báu.

Tống Từ và An Thịnh Bình nghe thấy, vội đi qua đó.

“Đây là...” An Thịnh Bình ghé lại gần, giờ phút này y cũng không còn sợ thi thể hôi thối nữa.

“Là hình xăm!”

Mắt Tống Từ sáng rõ, thật ra y cũng không ngờ trên thi thể này lại có dấu vết rõ ràng như vậy.

Phải biết rằng, hung thủ chắc chắn không muốn người khác hiện thân phận của nạn nhân, nếu không cũng chẳng tàn nhẫn đến mức đã chặt đầu nạn nhân rồi, còn phải phanh thây một cách đáng sợ như vậy.

“Đây là then chốt đấy! A Lạc, tiếp tục tìm xem có thể ghép được trọn vẹn hình xăm này không!”

Được công tử nhà mình khen ngợi, A Lạc cũng hăng hái hẳn, nhận lệnh rồi tiếp tục cúi đầu tìm kiếm.

Trời không phụ người có lòng, nhờ sự cố gắng của Tống Từ và A Lạc, đã ghép được một phần của hình xăm kia.

“Hình như là đầu hổ?”

“Huynh chắc là hổ không? Ta nhìn sao thấy giống một con mèo!”

“Ai lại xăm một con mèo lên người?”

“Cũng phải.”

“Nhưng đây là phần nào, sau lưng hay trước ngực?”

Tống Từ nhìn, “Chắc là cánh tay.”

“Nói vậy là, mấy mẫu xác này, là nửa người trên của nạn nhân?”

“Ừm, bao gồm cả phần đầu tìm được hôm trước, đều là nửa người trên.” Về điểm này, Tống Từ rất chắc chắn, “Nhưng huynh có thấy kỳ lạ không?”

“Kỳ lạ chỗ nào?”

Hiểu biết về cơ thể người của An Thịnh Bình kém xa Tống Từ, do đó không hề phát hiện điều gì khác thường.

Tống Từ chợt cười, nụ cười đầy ý sâu xa, khiến An Thịnh Bình có cảm giác không rét mà run. Y nói...

“Huynh không phát hiện sao, này tuy đều là nửa người trên, nhưng không thấy nội tạng.”

Đúng vậy. Thi thể bị phân tách bởi một thanh đao tốt vô cùng sắc bén nên không hề phí chút sức nào.

Ấy vậy mà lại không thấy nội tạng của nạn nhân.

Khiến người ta không khỏi thắc mắc, rốt cuộc phần còn lại của thân thể người này đã đi đâu?

Lại thêm một ngày rưỡi qua đi, lúc nửa đêm, Từ Đình Sóc trở về. Khi đi y đeo theo một tay nải, bên trong đựng một chiếc hộp bằng gỗ, trong hộp là đầu lâu đã được Tống Từ xử lý. Khi quay về, y vẫn đeo tay nải đó, nhưng chiếc hộp bên trong lại lớn gấp đôi so với lúc đi.

Y gõ cửa nhà trọ Tống Từ đang ở trong đêm. Sau đó, hai người cùng đến Đồng phủ, đi gặp An Thịnh Bình đang mơ màng say giấc.

Ba người châm vài ngọn đèn, chiếu rọi bóng đêm u ám trở nên sáng rõ như ban ngày.

Về mặt Từ Đình Sóc vô cùng nghiêm túc, thậm chí có thể nói là thành kính.

Y mở tay nải mình luôn đeo sau lưng, lấy chiếc hộp ra, đặt lên bàn. Sau đó, y nhìn An Thịnh Bình và Tống Từ, mỉm cười nhẹ nhàng mà đầy tự tin.

Kế tiếp, y mở chiếc hộp kia ra.

Trong hộp, khác với lúc Từ Đình Sóc mang đi, chỉ có một chiếc đầu lâu, lần này y mang về một đầu người có ngũ quan rõ ràng...

Chiếc đầu lâu kia như được đắp thêm máu thịt, ngoài không có màu sắc, không mở mắt ra, những thứ khác đều giống hệt như thật.

Tống Từ cũng không ngờ Vương Kính của Nhạn Bắc Đường lại có bản lĩnh này! Hắn không chỉ giúp họ nắn xương, khôi phục diện mạo của nạn nhân. Hắn còn nặn ra khuôn mặt ngay trên khung xương này, một khuôn mặt chỉ cần nhìn vào là liên tưởng được ngay tướng mạo vốn có!

“Cái, cái này được làm ngay trên xương sọ kia à?” An Thịnh Bình không dám tin vào mắt mình, nếu không tận mắt chứng kiến, chắc y còn tưởng mình gặp ma rồi!

“Không sai, bên trong đất sét chính là chiếc đầu kia.”

Từ Đình Sóc vừa nói vừa cẩn thận lấy cái đầu ra khỏi hộp. Cổ của hình nộm bằng phẳng, có thể đặt thẳng lên bàn. Lúc này, ánh đèn chiếu từ các góc độ khác nhau đến, đổ bóng lên mặt hình nộm kia, trông giống như một người đang say ngủ, có thể mở mắt ra bất cứ lúc nào...

Khuôn mặt của hình nộm rất gầy, gò má nhô cao, hai mắt tuy không mở nhưng có thể thấy chúng nhỏ ‘hẹp’ dài, khoảng cách giữa hai mắt cũng khá ngắn. Nếu chỉ nhìn khuôn mặt này, thật sự không có gì nổi bật, là kiểu mặt bình thường, lẫn vào đám đông là tìm không thấy.

Trước đây khi ghép xác Tống Từ cũng để ý, cơ thể của người này chắc hẳn hơi gầy. Trên người hầu như không có thịt mỡ gì, thậm chí có những nơi có thể nói là da bọc xương.

Đối chiếu lại, rất tương xứng với khuôn mặt này của hắn, chắc chắn không phải người cao lớn vạm vỡ.

“Thật thần kỳ quá! Thứ này được nặn bằng đất sét thật! Quá thần kỳ! Quá thần kỳ!” An Thịnh Bình không cầm lòng được, ngoài không ngừng lặp lại lời cảm thán ra, y không nghĩ ra được từ nào khác để hình dung tâm trạng lúc này.

Thành Lâm An có biết bao người thợ khéo tay, từ nhỏ y đã lớn lên trong gia đình quyền quý, từng thấy không ít tác phẩm nghệ thuật và điêu khắc có tay nghề tinh xảo, nhưng chưa lần nào thấy chấn động như hiện tại! Y đã hoàn toàn khuất phục trước tay nghề đáng kinh ngạc này, quên mất mục đích thật sự của họ khi tìm người phục chế chiếc đầu lâu.

“Vương Kính đó...”, Tống Từ xuýt xoa, “không ngờ lại giỏi đến vậy!”

“Đúng đấy, ta cũng không ngờ hẳn lại có bản lĩnh này! Vốn dĩ chỉ mong hẳn có thể giúp chúng ta khôi phục sáu bảy phần khuôn mặt, nào ngờ hẳn dùng chút thời gian ít ỏi này để nặn ra thứ này cho ta!” Từ Đình Sóc nói, lấy mảnh “Thiết ngư” từ trong ngực ra, “Suy cho cùng, cũng nhờ có tín vật này của Tống công tử. Nếu không có vật này, e rằng ta nói khô cả lưỡi Vương Kính cũng không nhận lời ta.”

Tống Từ nhận lại mảnh “Thiết Ngư”, ngoảnh đầu nhìn tượng đất sét trên bàn, cảm thán: “Nhận Bắc Đường quả thật đều là người tài!”

“Một người nặn đất sét cũng giỏi thế này, huynh nói đường chủ Thiết Ngư kia có thể khiến bao nhiêu người quy phục hẳn, chắc càng có bản lĩnh vô tiền khoáng hậu hơn!” An Thịnh Bình nhìn Tống Từ với vẻ ngưỡng mộ, sau đó vỗ vai y: “Có cơ hội, mong Huệ Phủ huynh giới thiệu cho tiểu đệ, để ta cũng được mở mang tầm mắt!”

Tống Từ gượng cười lắc đầu, nghĩ bụng, Thiết Ngư xuất quỷ nhập thần, cả anh em trong bang phái cũng không phải muốn gặp là gặp, ta là một người ngoài, nào có thể diện và bản lĩnh lớn như thế? Song, nghĩ lại hai người rõ ràng chỉ gặp nhau một lần, Thiết Ngư đã giúp mình nhiều như thế, xem ra nếu có cơ hội gặp lại thật, y phải cảm tạ người ta thật tốt mới được.

“Nay đã có tượng đất sét này, cộng thêm hình xăm đầu hổ trên cánh tay người kia, xem ra tìm được thân phận của người này cũng

không phải chuyện khó nữa.” An Thịnh Bình nói, “Sáng mai ta sẽ cho người vẽ lại mặt hắc dựa theo bức tượng đất sét này, đem dán khắp đường lớn hẻm nhỏ, chắc chắn sẽ có người nhận ra hắc!”

Sáng hôm sau, An Thịnh Bình làm như đêm qua đã nói, đem đầu người kia đến nha môn.

Nhưng nào ngờ, họ còn chưa kịp tìm họa sư đã biết được thân phận của cái đầu kia.

“Dạ thưa, người này tên Ngô Thông, nhà ở ngõ Phố Lan, mở quán bán thịt om.”

Người nhận ra cái đầu này không phải ai khác, chính là người hầu của An Thịnh Bình, Phúc Thuận. Phúc Thuận quen biết rất rộng rãi, tuy thời gian ở thôn Trường Lạc này không dài, nhưng đã đi khắp đường lớn hẻm nhỏ, hầu như người nào cũng biết. Thế nên, chỉ nhìn một cái hắc đã nhận ra thân phận của cái đầu kia.

“Không biết ngài có còn nhớ món vịt hun khói ngày trước ngài thích ăn hay không? Tiểu nhân mua ở quán Ngô Ký của nhà Ngô Thông mở đấy ạ.”

An Thịnh Bình nghiền ngẫm một lúc, nhớ ra có chuyện này thật. Khi vừa đến thôn Trường Lạc, từng có một thời gian y khá buồn bực vì không hợp thủy thổ, ăn uống lại không vừa miệng. Bấy giờ Phúc Thuận tìm đủ thứ món ngon về cho y, trong đó có món vịt hun khói này.

Khi đó hình như y rất thích ăn, nên Phúc Thuận mua về rất nhiều lần. Có một hôm y tò mò, thuận miệng hỏi một câu, nếu nhớ không nhầm, quán ăn kia là do vợ chồng Ngô Thông cùng mở. Trong quán ngoài hắc và vợ ra, chỉ có một đồ đệ nhỏ phụ trách thái thức ăn đã nấu chín, nói trắng ra là một người giúp việc lật vớt, không còn ai khác. Khoan đã, thái thức ăn đã nấu chín...

Y chợt nhớ đến đoạn đối thoại của Từ Đình Sốc và Tống Từ ở ngoài rừng cây hôm đó. Họ nói đầu của Ngô Thông bị một thanh đao cực kỳ sắc bén chặt xuống. Có thể là đồ tể hoặc đao phủ... Vậy có khả năng nào là đao chặt thít om không?

Sự việc không nên chậm trễ, y lập tức cho người dẫn vợ và đồ đệ của Ngô Thông đến nha môn hỏi chuyện, hỏi xem tại sao Ngô Thông đã mất tích nhiều ngày lại không thấy họ đến báo án? Lẽ nào, họ có tạt giạt mình, biết Ngô Thông đã chết rồi, nên muốn giấu tin hãm mất tích, không chịu báo qua quan phủ?

Ngô Thông năm nay ba mươi tám tuổi, còn vợ hãm, Ngô Dương thị chỉ có hai mươi một, chênh lệch những mười bảy tuổi, đúng là một đôi chồng già vợ trẻ.

Trái ngược với Ngô Thông tướng mạo tầm thường, thậm chí có thể nói là hơi xấu xí, Ngô Dương thị tựa như một đóa hoa, da nàng trắng ngần, thân hình đầy đặn, tuy ăn mặc giản dị nhưng không che được dáng vẻ xinh đẹp, hệt như một đóa hoa mộng nước, đầu mày cuối mắt đều toát ra vẻ quyến rũ khôn tả. Nghe nói, Ngô Dương thị còn có một biệt danh gọi là "Tây Thi thít om". Nhờ có nàng mà quán thít om Ngô Ký mới buôn may bán đắt đến vậy, có thể cạnh tranh với tửu lâu lớn nhất thôn Trường Lạc - Duyệt Tiên Lâu, tửu lâu cũng bị Ngô Ký cướp mất không ít mỗi khách.

Người quỳ bên cạnh nàng chính là đồ đệ của Ngô Thông, Đinh Hổ. Người đứng như tên, là một tiểu tử to con lớn xác, vai u thít bắp. Năm nay hãm vừa tròn hai mươi tuổi, nhỏ hơn Ngô Dương thị một tuổi, song bình thường luôn thức khuya dậy sớm làm việc nặng nhọc, chặt thít om, nên hãm rất lực lưỡng, trông có vẻ lớn hơn Ngô Dương thị một chút. Tuy tướng mạo cũng không khôi ngô, nhưng có sự nam tính của thanh niên trai tráng, từ một góc độ nào đó, quả thật hấp dẫn phái nữ hơn Ngô Thông đã gần bốn mươi.

Do đó, nhìn thấy hai người quỳ dưới công đường, không cần nói gì, mọi người đã chủ quan nhận định hai người này rất có thể đã

dan díu với nhau, sau đó liên thủ sát hại người chồng.

“Ngô Dương thị, ta hỏi thị, chồng thị rõ ràng đã mất tích nhiều ngày, tại sao không thấy người đến báo án?”

Ngô Dương thị biết tin chồng đã chết, nhưng không hề tỏ ra đau buồn nhiều, nàng ta quỳ trước bàn án, khể cúi người, lại tình cờ lộ ra thân hình hấp dẫn của mình, nhưng vẻ mặt của nàng ta không giống như cố ý quyến rũ, giống như làm vậy chỉ là thói quen.

“Thưa đại nhân, chồng thiếp chỉ nói ra ngoài nhập hàng, trước khi hẵn đi, chính thiếp đã thu dọn hành lý cho hẵn. Hẵn còn chưa về, sao thiếp biết được hẵn vẫn đang đi trên đường, hay đã mất tích ạ?”

“Thị nói hẵn ra ngoài nhập hàng, còn do thị thu dọn hành lý cho hẵn?” An Thịnh Bình chau mày, “Vậy hẵn đã đi đâu, làm những gì?”

“Thưa đại nhân, thịt om Ngô Ký nhà thiếp có món chiêu bài là thịt hun khói, quá trình muối vệt rất phức tạp, chỉ hương liệu thôi đã có hơn hai mươi loại, trong đó có một loại được nhập từ người tên Vương Lão Lục ở trấn Ngọc Đàm. Công thức làm món vệt này, chồng thiếp chưa từng nói cho người khác, cả người làm vợ là thiếp cũng không biết. Nên cứ cách khoảng nửa tháng, hẵn sẽ một mình đến nhà Vương Lão Lục một chuyến, đích thân đem hương liệu về. Đi đi về về mất khoảng năm ngày, có lúc hẵn và Vương Lão Lục kia uống rượu quên cả thời gian, lại mất thêm vài ngày, do đó thiếp không thể biết được hẵn đã gặp chuyện chẳng lành hay đang cùng Vương Lão Lục kia ăn chơi.”

“Được, nếu thị nói hẵn đi tìm Vương Lão Lục, ngoài thị ra, còn người nào khác có thể làm chứng không?”

“Chuyện này...”, Ngô Dương thị ngẫm nghĩ, “chuyện cách nửa tháng hẵn sẽ đi tìm Vương Lão Lục, cả khu phố nhà thiếp đều biết, nhưng hôm đó hẵn đi từ lúc trời vừa tờ mờ sáng, ngoài thiếp ra, dọc đường hẵn có gặp được ai hay không, thiếp không biết.”

Nói xong, nàng ta quay sang nhìn Đinh Hổ: “A Hổ, cậu mau nói cho đại nhân biết, chồng ta có phải đã sang nhà Vương Lão Lục rồi không!” Đinh Hổ hơi lậm chạp, có vẻ suy nghĩ rất lâu mới gật đầu: “Phải, trước ngày sư phụ đi đã phát tiền công tháng này cho tiểu nhân, tiểu nhân còn thắc mắc sao tháng này lại phát sớm hai ngày? Tiểu nhân nhớ, khi đó sư phụ nói gần đây thời tiết không đẹp, nên đi tìm Vương Lão Lục sớm, trước khi đi đưa tiền công cho tiểu nhân trước, tránh bị chậm trễ.”

“Thế ta lại hỏi thị, trên người chồng thị có đặc điểm gì hay không?”

“Trên người có đặc điểm?” Ngô Dương thị dường như không hiểu ý của y lắm.

An Thịnh Bình thở dài, đành nói rõ ràng hơn: “Trên người hắn có phải có hình xăm không?”

“Vâng, hắn có một hình xăm nằm trên cánh tay trái, nhưng mà đại nhân, ngài nói chồng của thiếp đã chết, có phải nên cho thiếp nhận xác hay không?”

“Chuyện này...”, An Thịnh Bình nhìn sang Từ Đình Sóc và Tống Từ ở bên cạnh, sắc mặt lộ vẻ khó xử.

Lúc thế này, Từ Đình Sóc có kinh nghiệm hơn, y nhìn Ngô Dương thị và Đinh Hổ đang quỳ dưới công đường, nghiêm mặt nói: “Cái chết của chồng thị rất kỳ lạ, thi thể kia là chứng cứ, há có thể tùy tiện cho các người xem!”

“Kỳ lạ?”

Ngô Dương thị không lên tiếng, ngược lại Đinh Hổ lại có chút tò mò: “Đại nhân, sư phụ của tiểu nhân chết như thế nào vậy?”

“Chuyện này đang đợi điều tra, bốn quan hỏi các người, bình thường Ngô Thông có xích mích với người khác không? Trong cuộc sống hoặc trong buôn bán, có kẻ thù nào không?”

Từ Đình Sốc cố ý thể hiện quan uy ngay lúc này là để hù dọa hai người kia. Y từng tra án vô số, đương nhiên nhìn ra được Dương thị có điểm khác thường. Tuy nàng ta vờ như không biết gì hỏi về thi thể của Ngô Thông, nhưng theo lý mà nói, người bình thường biết người nhà mình chết bất đắc kỳ tử, phản ứng đầu tiên phải là truy hỏi nguyên nhân cái chết.

Giống như Đình Hổ, hoặc giống Đậu Hà thị trong vụ án Đậu Thiên Bảo lúc trước, sau khi biết Đậu Thiên Bảo không phải chết do bị mình đầu độc, phản ứng cũng tương đối kịch liệt, lập tức hỏi ngay Đậu Thiên Bảo do đâu mà chết.

Ấy vậy mà, Ngô Dương thị này thì không, nàng ta có phản ứng như vậy, có phải vì đã biết trước chồng mình chết như thế nào rồi không? Nàng ta muốn đi nhận xác, có phải vì biết thi thể kia đã không thể nhận diện được nữa?

“Kẻ thù? Chúng ta buôn bán thật thà, nào có kẻ thù gì?” Sư nương muốn tránh nói về chủ đề này, Đình Hổ lại không hiểu ý, vỗ trán mình nói: “Ai nói không có kẻ thù chứ, Thạch Trường Thanh của tửu lâu sát vách không phải ư?”

Nào ngờ hắn không nói thì thôi, vừa nói xong, mặt Ngô Dương thị lập tức biến sắc, ngay trước mặt các đại nhân, lén đưa tay ra, véo mạnh sau lưng Đình Hổ một cái.

Đình Hổ ré lên, nhìn Ngô Dương thị như một kẻ ngốc, vừa tủi thân vừa vô tội nói: “Sư nương, cô véo ta làm gì?”

Hắn làm việc cho Ngô Ký đã nhiều năm, đi theo Ngô Thông lâu hơn thời gian Ngô Dương thị gả đến, cộng thêm tuổi tác của hắn và sư nương tương đương nhau, nên đối đãi với nàng ta không kính nể

như với Ngô Thông, cũng không dùng kính ngữ “người” để xưng hô. Dương thị càng tức giận hơn: “Người nói nhăng nói cuội gì đó?”

“Ta không nói nhăng nói cuội!” Đinh Hồ cùng nổi nóng, phản bác, “Ai chẳng biết Thạch Trường Thanh và sư phụ không ưa nhau! Hắn ta suốt ngày nói năm xưa là thanh mai trúc mã với cô, thân thiết với cô đến nhường nào, vì chuyện này mà sư phụ cãi nhau với hắn không biết bao nhiêu lần! Tên đó mặt dày vô sỉ, có khi chính hắn đã hại chết sư phụ cũng không chừng!”

Trong cơn tức giận, Đinh Hồ mặc cho Ngô Dương thị ngăn cản, bắt đầu la hét ầm ĩ trên công đường. La hét thế này, đã nói đúng trọng điểm thật, lập tức thu hút sự chú ý của nhóm người Từ Đình Sốc ngay. “Đại nhân, đại nhân đừng nghe hắn nói bậy bạ! Đầu óc Đinh Hồ không bình thường, lời hắn nói không thể tin được!” Ngô Dương thị ngăn cản không được, đành vội vàng chối bỏ.

“Ngô Dương thị, thị đừng phá rối, cản trở công vụ, thị gánh nổi không?” Từ Đình Sốc ngăn nàng ta lại, tiếp tục hỏi Đinh Hồ, “Đinh Hồ, Thạch Trường Thanh này là ai, có thù oán gì với vợ chồng Ngô Thông, người hãy nói rõ ràng, không được có điều che giấu!”

“Vâng, đại nhân!” Đinh Hồ ngoan ngoãn gật đầu, không màng Ngô Dương thị đang đưa mắt ra hiệu cho mình, thành thật trả lời,

“Thạch Trường Thanh là anh họ của sư nương tiểu nhân, hiện đang làm thủ quỹ cho Duyệt Tiên Lâu cách vách Ngô Ký, khắp con phố đều biết, hắn và sư phụ tiểu nhân không ưa nhau, hai người hễ gặp mặt là cãi vã.”

Lời này vừa nói xong, mọi người đều đổ dồn ánh mắt lên Ngô Dương thị.

Ngô Dương thị trăm miệng cũng khó cãi, nàng ta đỏ bừng mặt, nghĩ ngợi hồi lâu, quỳ mọp dưới đất, dập đầu thật vang với các vị đại quan trên công đường.

“Oan uổng quá đại nhân! Tiểu nữ và Thạch Trường Thanh đúng là anh em họ, nhưng chúng ta không hề dan díu, mười bảy tuổi thiếp đã gả cho Ngô Thông, sau khi thành thân luôn giữ phụ đạo, không có chút tư tình nào! Thạch Trường Thanh năm ngoài mới đến Duyệt Tiên Lâu bên cạnh quán nhà thiếp làm thủ quỹ, trước đó đã có rất nhiều năm thiếp và hắn không gặp nhau! Phải, phu quân nghi ngờ hai người chúng ta, cả hàng xóm láng giềng cũng đồn đại linh tinh, nhưng chuyện này cần phải có chứng cứ mới được chứ?”

Nàng ta càng nói càng giận, cuối cùng quay sang nhìn Đinh Hồ, hai mắt trừng thật lớn, ánh mắt thật hung dữ, như đang trách hằn lăm chuyện, hại mình bị nghi ngờ.

Lời nàng ta nói cũng có lý, bắt trộm phải bắt tận tay, bắt gian bắt tại giường. Họ có gian tình hay không thì cũng không thể chỉ dựa vào lời nói một phía rồi định đoạt một cách qua loa. Thế nên, Từ Đình Sóc quyết định tạm giam Dương thị vào nhà lao, Đinh Hồ tạm thời được thả về, đợi bước điều tra tiếp theo. Rời khỏi công đường, y mới cho người đi điều tra Thạch Trường Thanh. Kết quả đã điều tra được một số chuyện đáng kinh ngạc.

Đúng như Đinh Hồ nói, Thạch Trường Thanh và Ngô Dương thị là anh em họ, thanh mai trúc mã, đôi bên cũng có chút tình cảm với nhau, nhưng mẹ của Thạch Trường Thanh không thích Ngô Dương thị, nên họ không thành thân.

Về sau Ngô Thông mở quán thịt om kia đến nhà hỏi cưới, tuy hắn hơi lớn tuổi, nhưng gia cảnh không tệ, nên cha mẹ Ngô Dương thị đã đồng ý để hai người thành thân.

Tình cảm của hai người khá hòa hợp, năm thứ hai sau khi Ngô Dương thị gả đến nhà họ Ngô đã mang thai, tiếc rằng khi mang thai đến tháng thứ tư thì vô tình té ngã, sảy thai. Sau lần đó Ngô Thông thương người vợ trẻ, sợ sức khỏe nàng ta chịu không nổi, đến nay hai người cũng chưa sinh con.

Cho đến giữa năm ngoái, anh họ của Ngô Dương thị, Thạch Trường Thanh đột nhiên đến Duyệt Tiên Lâu, còn trở thành thủ quỹ tại đó.

Sau khi thành thân Ngô Dương thị đã cắt đứt liên hệ với Thạch Trường Thanh, nên khi gặp lại cả hai đều không khỏi vui mừng. Thạch Trường Thanh cũng là kẻ si tình, đã nhiều năm qua đi vẫn chưa cưới vợ, vẫn lẻ bóng một mình.

Thạch Trường Thanh vốn đã để bụng quá khứ của hai người, cộng thêm lại không kín miệng, làm việc ở Duyệt Tiên Lâu, uống vài ly vào liền bắt đầu đi khắp nơi nói nhảm, nói năm xưa mình cùng Ngô Dương thị hẹn thề dưới trăng, tình chàng ý thiếp...

Ban đầu Ngô Thông chỉ dám giận không dám nói, cùng lắm chỉ bóng gió nhắc nhở hắc hủ ý một chút. Kết quả lâu dần Ngô Thông lại bị Thạch Trường Thanh xem là kẻ nhu nhược, ngày càng được nước lấn tới.

Cuối cùng Ngô Thông không nhịn được nữa, đánh một trận ra trò với Thạch Trường Thanh. Lần đó rất ầm ỹ, Thạch Trường Thanh bị Duyệt Tiên Lâu trừ hai tháng tiền công, cả hắc lẫn Ngô Thông đều đổ máu. Nhưng có lẽ một người làm công việc chân tay, một người là thủ quỹ tính toán sổ sách, nên so sánh với nhau, Thạch Trường Thanh bị thương nặng hơn chút ít.

“Hai người vốn đã thù ghét nhau, lần này Thạch Trường Thanh còn chịu thiệt, nên rất căm phẫn, muốn trả thù cũng là lẽ thường tình, xem ra Ngô Thông rất có thể đã chết trong tay hắn thật!” Nghe xong kết quả điều tra, An Thịnh Bình càng cảm thấy trong cái chết của Ngô Thông, Thạch Trường Thanh này có hiểm nghi lớn nhất.

Từ Đình Sóc cũng nghĩ giống y, nhưng chú trọng đến chi tiết nhiều hơn: “Tuy nói là vậy, nhưng đánh nhau thì Ngô Thông đều chiếm thế thượng phong, hơn nữa, Ngô Thông là người mở quán thịt om, nói sao cũng dùng đao giỏi hơn Thạch Trường Thanh chứ!

Cứ cho là hấn nhất thời sẩy tay, bị Thạch Trường Thanh kia hại chết thật, nhưng ta thấy mấy khối thịt kia, thủ pháp cực kỳ lão luyện. An công tử, cậu có để ý không, cậu nghĩ một thủ quỹ có được bản lĩnh này sao?”

Y nói thế này, An Thịnh Bình không biết trả lời sao, “Chẳng lẽ, người phân thân là vợ của Ngô Thông? Nàng ta là phụ nữ, chắc chắn thường xuyên xuống bếp, lại đi theo Ngô Thông bao năm qua, quán ăn kia cũng do họ cùng lo liệu, nói không chừng, thi thể là do nàng ta chặt.”

Nói xong chính bản thân y cũng không khỏi hoài nghi, Ngô Dương thị trông rất mong manh yếu ớt, tuy quyến rũ, nhưng nhìn sao cũng không giống người dám giết người phân thân.

“Chắc không phải,” không đợi Từ Đình Sóc trả lời, Tống Từ đã đáp thay y, “Quán Ngô Ký kia chẳng phải đã mời một người làm về chuyên để chặt thịt ư? Nhìn kỹ thì tay phải của Đình Hồ lực lưỡng hơn tay trái của hấn, là do dùng dao trong thời gian dài gây ra. Theo như chúng ta điều tra được, Ngô Thông hấn phải vô cùng thương yêu người vợ trẻ của mình, sao có người làm không dùng, lại để Ngô Dương thị làm công việc nặng nhọc này?”

Vì Ngô Dương thị vẫn đang bị tạm giam, Từ Đình Sóc bèn lệnh cho người gọi Thạch Trường Thanh đến nha môn hỏi chuyện.

So với Ngô Thông tướng mạo bình thường, Thạch Trường Thanh đích thật trẻ trung hơn nhiều, cũng khôi ngô hơn nhiều, nhưng đương nhiên cũng chỉ khi so với Ngô Thông mà thôi.

Điều khiến mọi người bất ngờ là, Thạch Trường Thanh đang bị thương, cánh tay trái quấn vải, thấy hấn băng bó đến mức độ này, xem ra bị thương không hề nhẹ.

Dù sao cũng là người từng đọc sách, tuy hiện tại hành động hơi bất tiện, nhưng vẫn không mất lễ nghĩa, vừa lên công đường liền từ

tồn hành lễ. Nhưng hắn không có công danh, hành lễ xong bèn vén vạt áo, quỳ xuống.

“Thạch Trường Thanh,” An Thịnh Bình nhíu mày, nhìn chăm chăm cánh tay hắn, “Tay của người sao lại bị thương?”

“Thưa đại nhân, tay của thảo dân do bị kẻ gian hãm hại, xin đại nhân minh xét cho thảo dân!”

Cũng không biết có phải Thạch Trường Thanh đã nhận được tin từ trước, biết Ngô Thông đã chết nên đã có chuẩn bị, biết quan phủ sẽ tìm mình đến hỏi chuyện hay không. Lúc này, hắn rất bình tĩnh, không những không căng thẳng chút nào, còn ra vẻ giận dùm dùm, nóng lòng muốn tìm người cáo trạng.

Thì ra, trong một tháng ngắn ngủi vừa qua, hắn đã bị ám toán hai lần.

An Thịnh Bình thấy những lời hắn nói hơi khó tin, nếu là quan lại quý nhân bị ám sát còn hiểu được, hắn chỉ là một dân thường nhỏ bé, ai lại đi giết hắn!

“Người hãy suy nghĩ cho kỹ, thật sự có người muốn giết người ư? Nếu đúng là thật, người hãy kể tường tận ra, ắt sẽ có người minh xét cho người.”

“Vâng, thưa đại nhân, tuyệt đối không phải thảo dân ăn nói hàm hồ, vết thương này chính là minh chứng tốt nhất!”

Nói đoạn, hắn tháo sợi vải băng bó trên cánh tay mình xuống ngay tại công đường, lộ ra vết thương vẫn chưa lành lại.

“Vết đao này là do Ngô Thông làm đấy ạ! Ngoài hắn ra, không còn người nào khác!”

Thì ra, lần đó, sau khi cãi vã với Ngô Thông, tiếp đó là ra tay đánh nhau, Thạch Trường Thanh đã đổ bệnh nặng, ở nhà dưỡng thương hơn nửa tháng mới quay về Duyệt Tiên Lâu. Hẳn thật sự không muốn chạm mặt Ngô Thông nữa, nhưng Duyệt Tiên Lâu và quán thịt om Ngô Ký chỉ cách nhau một bức tường, dù hẳn muốn tránh, cũng không thể tránh khỏi hoàn toàn.

Quả nhiên không ngoài dự liệu, ngày thứ tư sau khi hẳn quay lại làm việc, đã chạm mặt Ngô Thông đang có việc ra ngoài tại đầu ngõ. Vết thương của Ngô Thông không nặng, chỉ bị cào trúng cánh tay, chảy chút xíu máu, ngược lại, Thạch Trường Thanh bị đánh rất thê thảm, ở nhà dưỡng thương rất lâu.

Lần này gặp nhau, Ngô Thông bóng gió mĩa mai Thạch Trường Thanh một hồi mới bỏ đi. Khi đi Ngô Thông còn bày ra vẻ cao cao tại thượng, dường như sau trận đánh nhau đó, hẳn đã nhận định Thạch Trường Thanh chỉ là một thư sinh vô dụng, hoàn toàn không đặt ý vào mắt.

Thạch Trường Thanh rất tức giận, nhưng khi cơn giận qua đi, vẫn không làm được gì.

Ngô Dương thị đã gả cho Ngô Thông, hai người đã không còn khả năng từ lâu, cho dù hẳn từng đọc qua sách thì đã sao, hẳn làm việc cho tửu lâu lớn như Duyệt Tiên Lâu thì đã sao? Suy cho cùng cũng chỉ là một kẻ làm thuê, không giống Ngô Thông, có cửa tiệm và việc buôn bán của riêng mình, dù kiếm được nhiều hay ít, tốt xấu gì cũng được người khác gọi một tiếng ông chủ, trưởng quầy.

Do đó, Thạch Trường Thanh không muốn tiếp tục đấu với hẳn nữa. Chỉ muốn sau này ở Duyệt Tiên Lâu chăm chỉ làm việc, đợi khi dành dụm đủ bạc, tích cóp đủ kinh nghiệm và quan hệ, nói không chừng qua vài năm nữa, mình cũng có thể mở một quán ăn, đến lúc đó chắc chắn cũng được nở mặt nở mày.

Nghĩ như vậy, hắc cũng bắt đầu an phận, không đối chọi với Ngô Thông nữa. Nhưng người tính không bằng trời tính, hắc không có lòng hại người, Ngô Thông lại có ý định lấy mạng hắc từ lâu.

Khoảng nửa tháng trước, tửu lâu buôn bán rất tốt, thời gian đóng cửa muộn hơn bình thường một chút.

Bấy giờ sắc trời đã tối hắc, bên ngoài còn mưa rả rích, Thạch Trường Thanh vốn định trải chăn ở dưới đại sảnh tầng một của tửu lâu ngủ tạm một đêm, nhưng nghĩ đến trong nhà còn có mẹ già, sợ suốt đêm không về mẹ sẽ lo lắng. đành bất chấp, che ô, đi về nhà trong đêm.

Dọc đường đi không một bóng người, ngoài tiếng bước chân của bản thân và tiếng mưa, hắc không nghe thấy bất cứ âm thanh nào khác.

Khi hắc rẽ vào con hẻm cuối cùng, đột nhiên có một bóng đen ven đường nhảy ra. Kẻ đó hành động cực nhanh, cộng thêm đang mưa, trời tối, Thạch Trường Thanh không nhìn rõ được gì, cánh tay đã chịu một nhát đao.

Kẻ đó ra tay nhanh mạnh chuẩn, không chút chần chừ, hiển nhiên nhắm vào hắc mà đến. Máu tươi phun ra xối xả, nếu không nhờ hắc đang cầm ô, nhanh tay dùng ô chặn kẻ kia lại, đẩy hắc về phía vách tường đá ven đường, nói không chừng hắc đã mất mạng lâu rồi!

Kẻ đó tuy có sức mạnh, đao pháp chuẩn xác, nhưng hình như chân không vững, Thạch Trường Thanh đẩy một cái đã ngã chổng vó, rất lâu cũng chưa đứng dậy được.

Thạch Trường Thanh ôm cánh tay bị thương, quay đầu bỏ chạy, vừa chạy vừa la hét. Đang nửa đêm, hắc gân cổ hô cứu mạng, người dân xung quanh lập tức thắp đèn, lần lượt ló đầu ra... Khi hắc chắc chắn mình đã an toàn, dẫn người quay trở lại, trong ngõ ngoài

chiếc ô giầy đầu dính máu và một thanh đao giết lợn sáng bóng ra, không tìm được gì khác.

Nhìn thấy thanh đao kia, đầu Thạch Trường Thanh như nổ tung, vì hấn nghĩ ngay đến Ngô Thông.

Ngô Thông mở quán thịt om, quán của hấn ngoài gà vịt ra còn bán các món như chân giò om và tim lợn, gan lợn, đuôi lợn... Tuy thường thì chỗ thịt kia đều mua từ bên ngoài, nhưng ai biết được có khi nào Ngô Thông nổi hứng mua vài con sống về, tự mình giết mổ hay không?

Tuy bình thường Thạch Trường Thanh quen biết rộng, nhưng người hấn đến mức dùng dao chém, suy đi nghĩ lại chỉ có một mình Ngô Thông.

Hấn không làm ầm ĩ, băng bó vết thương xong thì về nhà. Sau đó nghỉ liền bảy tám ngày mới quay về Duyệt Tiên Lâu làm việc.

Thạch Trường Thanh hiểu rõ, Ngô Thông quá hung tàn, hấn không trêu được, nên cũng không định truy cứu chuyện này, chỉ mong qua lần này Ngô Thông đã nguôi giận, buông tha cho mình.

Nhưng ai ngờ Ngô Thông ám sát một lần không thành công, lại còn tiến hành lần thứ hai.

“Hôm mừng ba là sinh thần của thảo dân, hôm đó, các anh em ở Duyệt Tiên Lâu ăn mừng cùng nhau, thảo dân tiện tay mở một vò rượu lâu năm, định mời mọi người một ly, kết quả...”

“Kết quả thế nào?”

“Kết quả đúng lúc có một con mèo nhảy từ trên xà nhà xuống, liếm rượu bị vấy ra dưới đất, liếm xong nó bắt đầu ngã lăn ra co giật, không bao lâu sau thì chết!”

“Chết?” An Thịnh Bình hỏi, “Người chắc chắn rượu đó là do Ngô Thông bỏ độc sao?”

“Không chắc, khi ấy có quá nhiều người, không ai để ý kẻ nào đã đặt rượu ở đó. Nhưng Ngô Thông cũng biết hôm đó là sinh thần của thảo dân, hẳn lại ở rất gần Duyệt Tiên Lâu, muốn lén trà trộn vào, bỏ rượu độc ở đó cũng là chuyện rất dễ dàng.”

Thạch Trường Thanh nói rất chắc chắn, nhưng không có bằng chứng xác thực, rất khó thuyết phục người khác.

Từ Đình Sóc cho người đi đến con hẻm gần nhà Thạch Trường Thanh, đồng thời hỏi vài người làm của Duyệt Tiên Lâu có mặt hôm sinh thần của hắn, muốn xem lời hắn nói có đúng là sự thật hay không. Kết quả câu nào cũng là sự thật!

“Ngày hắn bị người ta chém có mưa thật, và lại sắc trời đã rất tối, lúc đó hàng xóm nhiều người đã ngủ rồi, nên có ấn tượng khá sâu sắc.” An Quảng phụ trách đi hỏi thăm người dân ở khu đó, rất nhiều người đều có thể chứng minh Thạch Trường Thanh không nói dối, “Thuộc hạ còn đi tìm đại phu bằng bó cho hắn, cũng thể chứng minh lời hắn nói.”

“Không sai, ta đã xem qua vết thương đó, đúng là do đao gây ra, nhìn tình trạng phục hồi, chắc đêm hôm đó giằng co cũng rất kịch liệt.” Tống Từ gượng cười lắc đầu, cũng thấy có chút tiếc nuối, vì vết thương kia đã đóng vẩy, cũng đã qua quá lâu, không nhìn ra được nhiều chi tiết hơn.

“Đã điều tra bên tửu lâu chưa?”

“Điều tra rồi ạ,” người đáp lời lần này là một sai nha họ Triệu trong nha môn, hắn là người phụ trách dẫn người đến Duyệt Tiên Lâu tra hỏi, “Giống như Thạch Trường Thanh nói. Hơn nữa, mấy người đó vốn định báo quan, nhưng bị Thạch Trường Thanh ngăn cản, tuy có người nghi ngờ hắn và Ngô Thông có tư thù, song

đương sự cũng không chịu báo quan, họ cũng không nghĩ nhiều. Sự việc qua đi, không ai qua lại thân thiết Thạch Trường Thanh nữa, sợ bị hấn liên lụy, mất mạng”

An Thịnh Bình nhún vai, Thạch Trường Thanh này thật giống sao chổi, nếu không nhờ con mèo kia, nói không chừng mấy người cùng hấn uống rượu lúc đó giờ này đã đi gặp Diêm Vương rồi, song... Như vậy liệu có phải cho thấy, hấn đã bị dồn vào đường cùng, bắt đầu trả đòn rồi?

“Chó cùng rút giậu, Thạch Trường Thanh này hai lần suýt bị giết hại, liệu có phải hấn đã chịu hết nổi, nên đã đi tìm Ngô Thông, tiên hạ thủ vi cường?”

“Với thân thủ của hấn có được không?” Từ Đình Sóc một tay khoanh lại, một tay đỡ cằm, ngẫm nghĩ rồi nói, “Trừ phi, hấn thuê sát thủ giết người, không đích thân ra tay.”

“Ta vẫn nghi ngờ hấn và vợ Ngô Thông có tư tình, cứ thấy vợ Ngô Thông sau khi hay tin hấn đã chết trong không đau buồn nhiều lắm.”

“Đúng vậy. Hôm đó ở trên công đường, nàng ta không hề hỏi xem Ngô Thông tại sao lại chết. Cả tên người làm cũng thấy tò mò, buột miệng hỏi nguyên nhân cái chết của Ngô Thông. Nhưng người làm vợ như nàng ta lại không hỏi, hoặc là nàng ta đã biết trước Ngô Thông chết như thế nào, hoặc là căn bản không quan tâm.”

Từ Đình Sóc chợt quay sang nhìn Tống Từ: “Tống công tử, có cách nào suy đoán được nguyên nhân và thời gian tử vong chính xác của Ngô Thông qua thi thể của hấn không?”

Chính Tống Từ cũng rất muốn biết những điều này, nhưng chỉ dựa vào chứng cứ hiện có, thật sự...

“Xin lỗi.”

“Vậy tiếp theo chúng ta phải điều tra thế nào?” An Thịnh Bình không có chút đầu mối nào, thật không biết nên làm sao cho phải, “Bây giờ cả thi thể của Ngô Thông cũng không hoàn chỉnh, nghi phạm duy nhất rất có khả năng là người bị hại!”

Một câu nói vô tình của y đã gợi ý cho Tống Từ.

“Huynh nói gì?”

“Ta nói, Thạch Trường Thanh kia rõ ràng là người bị hại!”

“Không sai, bắt đầu từ chỗ này!” Tống Từ vỗ tay cười lớn, “Tuy Ngô Thông đã chết, nhưng Thạch Trường Thanh vẫn còn sống. Nếu hắc nói Ngô Thông muốn hại mình, vậy chúng ta hãy điều tra xem rốt cuộc có đúng là vậy hay không!”

Từ Đình Sóc hình như đã hiểu ý của y: “Ý ngài nói, tạm thời không quan tâm kẻ nào đã hại chết Ngô Thông, chúng ta đổi hướng tư duy, điều tra Ngô Thông có thật sự muốn hại Thạch Trường Thanh hay không?”

“Đúng, ý ta chính là vậy!”

Muốn điều tra Ngô Thông có muốn hại Thạch Trường Thanh hay không, trước tiên cần xem hắc có chứng cứ ngoại phạm hay không. Tuy sự việc qua đi đã khá lâu, nhưng trong đêm mưa Thạch Trường Thanh bị tấn công, Ngô Thông quả thật đã vắng nhà, điều này Ngô Dương thị và Đình Hồ đều có thể làm chứng.

“Thiếp nhớ rất rõ, hôm đó thiếp giặt xong quần áo đem phơi trong sân, lúc tối thiếp đang tắm thì trời đột nhiên đổ mưa, bèn nhờ chồng mình đi thu quần áo vào, nhưng gọi mấy tiếng cũng không thấy hắc trả lời. Thiếp đứng dậy xem mới biết, hắc không nói tiếng nào đã chạy ra ngoài mất rồi.” Nói đến đây, Ngô Dương thị như vẫn còn oán trách, “Hại thiếp phải tự mình ra sân thu quần áo, vốn đã gần khô rồi, lại bị ướt cả!”

Đình Hồ tuy không ở lại nhà Ngô Thông, nhưng nắm rõ hành tung của ông chủ mình hơn cả Ngô Dương thị. Chỉ tùy ý hỏi, hẳn đã dễ dàng trả lời được ngay.

“Hôm đó sư phụ của tiểu nhân đi uống rượu với ông chủ Hạ, khi về sư phụ còn đem theo một con lợn. Sư phụ đâu có thiếu thịt để ăn, hôm sau bèn thưởng cho tiểu nhân. Tuy nhiều lúc thịt om trong quán bán không hết tiểu nhân cũng có thể mang về một ít, nhưng cả một con lợn thì đó là lần đầu được nhận, nên nhớ rất rõ.”

Ông chủ Hạ mà hẳn nói là ông chủ của một quán thịt có mua bán qua lại với Ngô Thông, nói trắng ra đó là một đồ tể.

Tuy làm nghề giết lợn, nhưng có một cái tên rất nho nhã, gọi là Hạ Vọng Sơn. Hẳn và Ngô Thông chỉ cách nhau hai tuổi, có thể coi là bạn tâm giao. Từ khi Ngô Thông bắt đầu mở quán thịt om đều nhập hàng từ quán thịt của hẳn, nên hai người gần như là bạn bè chuyện gì cũng nói với nhau, tình cảm tương đối sâu nặng.

Vừa nghe Ngô Thông có một người bạn như vậy, mắt Tống Từ lập tức lóe sáng.

Phải biết rằng, thủ pháp phân thân Ngô Thông không phải ai cũng có. Đúng như Tống Từ và Từ Đình Sóc từng thảo luận, có thể chia xác thành những mẫu đồng nhất e chỉ có đồ tể hoặc đầu bếp mới làm được.

Hạ Vọng Sơn là một đồ tể, Ngô Ký mở cửa đã rất nhiều năm mà vẫn luôn hợp tác với người này, cho thấy Hạ Vọng Sơn này có kinh nghiệm rất nhiều năm, là một tay lão luyện!

“Nhưng mà họ là chỗ bạn bè, lại không có mâu thuẫn gì, tại sao phải ra tay với bạn của mình?” An Thịnh Bình thật sự không hiểu điều này, y đã cho người điều tra Hạ Vọng Sơn, biết hai người hợp tác rất vui vẻ, không có tranh chấp về tiền bạc. Hạ Vọng Sơn cũng

không phải kẻ háo sắc, hẳn sẽ không để ý Ngô Dương thị, vì người đẹp mà giết chết bạn của mình.

“Không có mâu thuẫn cũng có thể giết người,” Từ Đình Sóc kinh nghiệm phong phú. “Có thể do uống say, cũng có thể là tai nạn lỡ tay... Tóm lại, con người muốn che đậy sai lầm của mình, rất có khả năng sẽ phạm một sai lầm lớn hơn.”

An Thịnh Bình vẫn không tin được, y nhìn Tống Từ: “Huệ Phủ huynh, ta vẫn thấy không có khả năng, giống như ta và huynh vậy, ngày nào đó ta lỡ tay làm huynh bị thương, chắc chắn sẽ lập tức đưa huynh đi gặp đại phu. Lẽ nào ta không những không cứu huynh, còn phân thân huynh để hủy thi diệt tích ư?”

Tuy biết y có ý nói đùa, nhưng Tống Từ cười không được, “Huynh không phải hẳn, sao biết người khác sẽ làm thế nào? Nhưng hai người có từng nghĩ, có thể đêm hôm đó người đi tấn công người khác vốn không phải Ngô Thông?”

Bình thường Ngô Thông bán thịt om, dù thỉnh thoảng cũng có giết gà, giết vịt, nhưng một là thể lực không ổn, hai là kinh nghiệm quá ít, thủ pháp chắc chắn sẽ không tốt lắm.

Nhưng Thạch Trường Thanh nói người tấn công mình thủ pháp nhanh chuẩn mạnh, tuy Ngô Thông có động cơ giết người, cũng không đồng nghĩa có bản lĩnh giết người! Hạ Vọng Sơn là bạn thân của Ngô Thông, có thể đã thay Ngô Thông giết người...

“Thêm nữa sinh thần của Thạch Trường Thanh là mừng ba, Ngô Dương thị nói sáng sớm Ngô Thông đã mua một hũ rượu về. Ngô Dương thị cho rằng hẳn mua về tự uống nên vất vào tủ, kết quả Ngô Thông về nhà tìm không thấy rượu, còn chửi mắng một trận, làm Dương thị hết hoảng nhanh chóng lấy rượu ra, hẳn mới chịu thôi.”

“Về sau chỗ rượu đó đã đi đâu?”

“Không biết, Ngô Dương thị nói không nhìn thấy hũ rượu kia nữa, chắc Ngô Thông đã đem sang nhà bạn uống rồi?”

“Nói như vậy, người đầu độc Thạch Trường Thanh, rất có thể là Hạ Vọng Sơn thật.”

Từ Đình Sóc trầm tư một lúc rồi nói: “Ngô Thông năm lần bảy lượt muốn hại chết Thạch Trường Thanh đều không thành công, sao có thể cứ thế mà bỏ qua được?”

“Biết đâu hắn đã nghĩ thông suốt, dừng cương bên bờ vực?”

“Không thể nào! Nếu đã thông suốt sẽ không có lần thứ hai, lần đầu hắn không thành công, đã lập tức nghĩ ra cách khác.” Từ Đình Sóc không thể đồng tình với câu trả lời An Thịnh Bình đưa ra cho mình, y quá hiểu loại người này, đặc biệt là sau khi thất bại hai lần, người này đã hoàn toàn bại lộ, càng không thể để Thạch Trường Thanh tiếp tục sống, “Nếu không giết Thạch Trường Thanh, Ngô Thông không thể dừng tay được! Chuyện đã đến nước này, không còn chỉ vì Thạch Trường Thanh dòm ngó vợ của mình nữa! E là còn có phần không cam tâm, số lần thất bại càng nhiều, càng tăng thêm quyết tâm muốn giết chết Thạch Trường Thanh.”

An Thịnh Bình chưa từng nghĩ như vậy, không khỏi cảm thấy Ngô Thông này thật cố chấp, “Cố chấp như vậy vì một người phụ nữ, có đáng không?”

“Huynh thấy không đáng là vì Ngô Dương thị không phải vợ của huynh.” Tống Từ cũng không thể đồng cảm được, nhưng vẫn đặt mình vào vị trí đó, ít nhiều hiểu được suy nghĩ của Ngô Thông. “Đợi đến một ngày huynh cũng gặp được người huynh không thể đánh mất rồi hẵng nói.”

“Người không thể đánh mất...”

Câu nói như một cái gai đâm vào tim An Thịnh Bình.

Thế gian này, thật sự có người mà y không thể buông bỏ được ư? Thích Không không buông bỏ được Phương Ngọc Đình, Tống Từ không buông bỏ được tỷ tỷ, tỷ tỷ lại không buông bỏ được Đồng Sơ Thành... Con người cố sao luôn khổ vì tình?

Nếu tình cảm là một gánh nặng đến thế, y thà rằng không cần.

“Mấy ngày trước, Ngô Thông tự rời khỏi nhà, theo lời khai của Ngô Dương thị và Đinh Hổ, lần này hẳn đi tìm Vương Lão Lục nhập hàng sớm hơn bình thường hai ngày. Chuyện này ta cũng đã cho người đi hỏi Vương Lão Lục, hẳn nói Ngô Thông không hề ghé qua, cũng không nói với hẳn tháng này sẽ đến sớm hai ngày. Thật ra... Có khi nào nhập hàng chỉ là một cái cố, Ngô Thông muốn tìm cơ hội ra tay với Thạch Trường Thanh lần nữa?” Từ Đình Sóc nghĩ ngợi hồi lâu, cuối cùng nói ra suy đoán của mình.

Suy đoán này của y rất táo bạo, nhưng nghĩ kỹ cũng không hẳn vô lý.

“Vậy mấy ngày qua Hạ Vọng Sơn kia đã làm những gì? Hẳn có điểm nào khác thường, hoặc có chứng cứ ngoại phạm không?”

“Kể ra cũng lạ,” sai nha họ Triệu kia đáp, “mấy hôm trước Hạ Vọng Sơn đột nhiên đóng cửa tiệm, không buôn bán, nói là bị nhiễm phong hàn, nhưng khi tiểu nhân dẫn người đến nhà hẳn điều tra, không thấy có dấu hiệu bệnh tật gì cả.”

“Ồ, sao lại nói vậy?”

“Thưa An công tử, thông thường người bị nhiễm phong hàn đều phải uống thuốc đúng không? Nhưng trong nhà của Hạ Vọng Sơn không tìm thấy bã thuốc, cũng không có mùi thuốc thang, cả tờ giấy lau mũi cũng không thấy. Bị nhiễm phong hàn ít nhất cũng phải mấy ngày mới khỏi hẳn, hẳn lại đóng cửa buôn bán, chắc hẳn phải rất nghiêm trọng mới phải! Nhưng như tiểu nhân vừa nói, trong nhà hẳn không có phát hiện gì, chuyện này chắc chắn có điều mờ ám!”

An Thịnh Bình gật đầu, có thêm hảo cảm với sai nha này.

“Không nhầm phong hàn, lại đóng cửa tiệm, đúng là khả nghi thật! Thế nào, Huệ Phủ huynh, hay là đích thân đến nhà đồ tể họ Hạ một chuyến, xem thử có điểm nào khác thường hay không?”

Tống Từ cũng đang có ý này.

Hiện tại thi thể của Ngô Thông chỉ mới phát hiện một phần nhỏ, phần còn lại rốt cuộc đang ở nơi nào, họ vẫn chưa biết, có lẽ sau chuyến đi này sẽ có phát hiện mới.

Thế là, cả nhóm không chậm trễ, lập tức chuẩn bị xe ngựa, đến nhà Hạ Vọng Sơn.

Tuy hiện tại Hạ Vọng Sơn chưa bị bắt giam, nhưng là kẻ tình nghi nên đã bị quan sai khống chế. Nay nhóm quan lớn này muốn đến nhà hắn tra xét, hắn chỉ có thể bị áp giải, sẵn sàng chờ được hỏi chuyện bất cứ lúc nào.

Hắn là đồ tể, trong nhà đương nhiên không tránh được có một số xác động vật, cộng thêm đã ngoài ba mươi vẫn chưa cưới vợ, sinh hoạt lôi thôi lếch thếch, nên trong căn nhà này bốc mùi hôi thối, vô cùng bừa bộn.

“Hừ, cái mùi này...” An Thịnh Bình che mũi, cảm giác như có gì đó đang chực trào trong cuống họng, “Sao còn buồn nôn hơn cả mấy mảnh xác hôm trước nữa! Thối thế này, một người sống sờ sờ như người sao chịu được vậy?” Vừa nói y vừa nhìn Hạ Vọng Sơn thân hình mập mạp, bị trói hai tay.

Hạ Vọng Sơn tuy có cái tên tao nhã, nhưng tướng mạo không hề phù hợp với cái tên. Hắn vừa cao vừa béo, mặt mày tròn trịa, bóng bẩy, dưới cằm còn mọc không ít mụn, nhìn là biết bình thường ăn uống quá tốt nên mới mập ra thế này.

Hắn không trả lời câu hỏi của An Thịnh Bình, nhẩn nhó mặt mày như đang lặng lẽ chống đối, tại sao lại có nhiều quan sai đến nhà hắn lục lọi như thế, còn trói hắn, cứ như hắn đã phạm tội tày trời gì vậy?

“Công tử xem này!” Hôm nay A Lạc cũng đi theo, giúp Tống Từ lục soát nhà Hạ Vọng Sơn, cậu ta từng tiếp xúc với mẫu xác của Ngô Thông, nên có quyền phát ngôn, “Kích cỡ của chỗ thịt này...”

Tống Từ nhìn về nơi cậu ta chỉ, thấy trên bàn có một con dao chặt thịt, bên cạnh còn rải rác vài khối thịt.

Kích cỡ của khối thịt quả thật rất giống với mẫu xác của Ngô Thông mà họ đã tìm cách ghép lại ngày hôm đó. Nhìn kỹ, đường viền thẳng thớm cũng rất giống nhau.

“Chỗ này là thịt lợn hay thịt người vậy?” An Thịnh Bình hỏi nhỏ. Tống Từ tiện tay cầm một khối thịt lên, quan sát một lúc rồi đáp: “Thịt lợn.”

“Huynh nói, liệu hắn có trộn lẫn trong khối thịt, rồi đem bán đi không?”

Vừa nói xong, cả An Thịnh Bình cũng tự thấy ghê tởm.

“Thịt này rất tươi, Ngô Thông đã chết được một thời gian, với thời tiết như bây giờ, chỗ thịt đó không giữ được bao lâu.”

Tuy không có bằng chứng xác thực, nhưng lúc này Tống Từ cũng cảm thấy Hạ Vọng Sơn này chắc chắn có liên quan đến cái chết của Ngô Thông.

“Còn đợi gì nữa, lục soát cho ta!”

An Thịnh Bình vừa hạ lệnh, các quan sai đã chuẩn bị sẵn sàng lập tức xông vào nhà. Có người mang theo xẻng, có người vác theo

cuối. Có vẻ như muốn đào sâu ba tấc đất tìm cho ra thi thể của Ngô Thông.

Từ Đình Sốc cũng không nhàn rồi, khi nãy y đã vào nhà trước, và phát hiện thấy một tay nải màu nâu trong chiếc tủ đặt đầu giường của Hạ Vọng Sơn.

Tay nải có mùi hương liệu, mở ra xem, bên trong có vài bộ quần áo đàn ông và một gói bạc vụn.

Bạc không nhiều, khoảng hai lượng, khi tìm Vương Lão Lục hỏi chuyện, Từ Đình Sốc cố ý hỏi mỗi lần nhập hàng Ngô Thông phải mất khoảng bao nhiêu ngân lượng. Nếu Vương Lão Lục không nói dối, vậy số tiền này vừa đúng là số hẵn cần trả để mua hương liệu.

Còn về mấy bộ quần áo... Hạ Vọng Sơn tưởng tá cao lớn, quần áo này cả cánh tay hẵn cũng không nhét vào được, đừng nói là mặc lên người!

Ngược lại, thân hình của Ngô Thông có vẻ tương đối.

“Hạ Vọng Sơn, thứ này người giải thích thế nào?” Từ Đình Sốc sai bước ra khỏi phòng, ném tay nải xuống đất, quần áo bên trong lập tức vung vãi ra ngoài, “Ngô Thông đến nhà Vương Lão Lục nhập hàng, tại sao lại ở trong nhà của người?”

Hạ Vọng Sơn sắp chết đến nơi mà mặt vẫn không biến sắc, bĩu môi: “Cái này đâu phải ta trộm ta cướp về, là Lão Ngô tự để vào nhà ta, các người muốn hỏi thì đi mà hỏi hẵn kia kìa!”

Rõ ràng biết Ngô Thông đã chết, bây giờ hẵn lại nói như vậy, hiển nhiên đang nghĩ chết không đối chứng.

“Hừ, hay đấy, hẵn tự để lại chỗ của người?” An Thịnh Bình không còn giữ nụ cười như mọi khi, vẻ mặt khiến người khác không rét mà

run, “Người và hắc có quan hệ gì? Hắc đến chỗ của người còn phải nói dối vợ mình cơ đấy!”

“Hắc đến tìm ta, đương nhiên không cần phải nói dối, nhưng vợ hắc và tên họ Thạch dan díu với nhau, hắc mượn cơ đi nhập hàng, thật ra là muốn bắt gian hai người kia tại trận!”

Nói đoạn, Hạ Vọng Sơn thở dài, lúc này mới giải thích rõ đầu đuôi... Thì ra, Ngô Thông vẫn luôn để bụng chuyện chồng già vợ trẻ, tướng mạo cũng không tương xứng, nên rất xem trọng người vợ trẻ này. Nâng như nâng trứng, hứng như hứng hoa, bình thường không dám để nàng ta làm việc nặng nhọc gì, xem nàng ta như Bồ Tát mà cung phụng.

Nhưng không ngờ, hắc đã yêu chiều nàng ta đến mức này, Ngô Dương thị lại không biết cảm kích, còn dan díu với anh họ của mình.

“Duyệt Tiên Lâu và quán của Ngô Thông chỉ cách nhau một vách tường, hậu viện cũng chỉ cách nhau một cái hàng rào mà thôi, Lão Ngô nói hắc nhìn thấy Ngô Dương thị và Thạch Trường Thanh ở hậu viện nói chuyện với nhau không chỉ một lần, hai người ngày xưa vốn có tình cảm với nhau, nay gặp lại, tình cũ không rủ cũng tới!”

“Cả chuyện này mà hắc cũng nói cho người biết?” An Thịnh Bình cười khẩy, “Hai người đúng là bạn tâm giao, có phải thân đến mức cả việc thay hắc giết người, người cùng làm ra được hay không?” Y vốn chỉ muốn hù dọa Hạ Vọng Sơn, nhưng không ngờ hắc không nghĩ ngợi gì đã thừa nhận ngay.

“Đúng, ta đã chém tên họ Thạch kia một đao, nhưng ta không định giết hắc! Chỉ muốn cho hắc biết, đừng vụng trộm với vợ người khác!” An Thịnh Bình thốt không nên lời trước dáng vẻ trượng nghĩa凛冽 của hắc, nhất thời không biết nên tiếp lời thế nào.

“Người thừa nhận hôm đó là người đã chém Thạch Trường Thanh?” Tống Từ lại thuận theo lời Hạ Vọng Sơn, tiếp tục hỏi,

“Chuyện này, là ý của người, hay do Ngô Thông sai khiến?”

“Không có sai khiến hay không, hai ta quen biết đã nhiều năm, hôm đó hắn đến tìm ta uống rượu, uống say rồi bắt đầu khóc, nói ả đàn bà kia dạn dĩ với anh họ của ả. Ta nghe xong cũng tức! Sau đó ta cũng say thật, làm việc không nghĩ ngợi gì, xách dao đi ngay. Nhưng ta không muốn đâm chết hắn, nếu ta muốn giết người thật, hắn chạy được thoát chắc!”

“Hừ!” Từ Đình Sốc cười khẩy, “Không muốn giết người? Vậy người ra tay cũng mạnh quá đấy, nghe nói thiếu chút nữa là thấy xương rồi. Người mà mạnh thêm một chút, há chẳng chặt cả cánh tay của Thạch Trường Thanh xuống luôn ư?”

Hạ Vọng Sơn bị chất vấn như vậy, quả nhiên bắt đầu chột dạ, ánh mắt lảng tránh, không dám trả lời thẳng câu hỏi của Từ Đình Sốc, “Ta, ta uống say, không khống chế được sức lực!”

“Bất luận nói thế nào, người chém người giữa phố là không đúng!” Từ Đình Sốc nói, nói với người đứng hai bên, “Người đâu! Trong chừng kỷ người này cho ta, lát nữa dẫn về nha môn!”

“Rõ!”

Mặt khác, sai nha họ Triệu dẫn quan sai đào xới tìm kiếm thi thể cũng có phát hiện mới.

“Từ đại nhân, An công tử, Tống công tử!” Hắn ra sức vẫy tay với Từ Đình Sốc, say đó vén vạt áo trước lên, khuy một chân xuống, nửa quỳ trên mặt đất, “Các ngài mau xem chỗ đất này!”

Mọi người nhìn về nơi hắn chỉ, vì họ đều có kinh nghiệm tra án, vừa nhìn đã ra được điểm khả nghi.

Trong nhà của Hạ Vọng Sơn này vô cũng bừa bộn, trong sân cũng mọc đầy cỏ hoang, nhưng khác hẳn với tình cảnh hỗn loạn này, giữa

sân đặt ba chậu hoa rất lớn. Trong chậu hoa tuy chất đầy đất, nhưng cả một cọng cỏ cũng không có.

Đất trông rất mới, trông như gần đây vừa được xới lên, chất đất ẩm ướt, nhìn là biết không phải cũ.

“Từ đại nhân, Huệ Phủ huynh, hai người không thấy kỳ lạ sao?” An Thịnh Bình cúi xuống nhìn đất trong chậu hoa kia, “Một tên mỗ lợn lại học người ta trồng hoa trồng cỏ! Nhưng chậu hoa này rất cuộc trồng cái gì, sao ta nhìn không ra?”

Đến lúc này, Hạ Vọng Sơn mới bắt đầu hốt hoảng, nhưng vẻ mặt hắn không phải lo lắng, mà giống như đang kinh ngạc. Hắn nhìn mấy chậu hoa kia, chạy vội đến, quên mất lúc này hai tay mình đang bị trói, thế nên vừa mới bước đi đã bị quan sai đang giữ dây trói của hắn kéo trở lại.

“Ta không biết mấy chậu hoa đó từ đâu mà có, trước đây chưa từng thấy qua!”

Hắn đây vẻ nghi hoặc, không biết có phải đang đóng kịch hay không, nhưng rõ ràng hắn dự định thà chết cũng không thừa nhận.

A Lạc khinh khỉnh cười khẩy với hắn: “Người nói chưa từng thấy, chẳng lẽ chậu hoa này tự mọc chân chạy vào nhà ngươi chắc?”

“Ta thật sự không biết!”

“Đất này rất tươi, có vẻ cách đây không lâu vừa bị xới qua, cứ cho là có người đặt vào trong sân của ngươi, ai lại ăn no rửng mỡ đặt mấy chậu hoa, bên trong cả một cọng cỏ cũng không có, không thấy kỳ lạ sao?”

“Người đâu,” Từ Đình Sóc cũng không phí lời với hắn, trực tiếp hạ lệnh, “Đào đất trong chậu hoa này lên cho ta, bốn quan phải xem trong chậu đất này có thứ gì!”

Y vừa nói xong, quan sai đầu tiên phát hiện chậu hoa có vấn đề lập tức tiến lên, cầm cây xẻng trong tay xuống đất, lật chỗ đất tơi xốp kia lên.

Cây xẻng được nâng lên, những khối đất được đào lên, một vài dạng khối màu hồng tro cũng theo đó hiện ra. Những thứ đó rơi xuống đất rồi nảy lên vài lần.

Một khối trong số đó vô tình bắn đến dưới chân Tống Từ, y cúi xuống nhặt vật kia lên.

Một mùi vừa hôi thối vừa quen thuộc. Chỉ cần ngửi qua, ngón tay khẽ chạm vào, Tống Từ đã biết đáp án.

Thứ được chôn ở đây chính là phần hài cốt còn lại của Ngô Thông. Nếu là gia súc bình thường giết mổ, cần gì phải phí công phí sức chôn vào chậu hoa để che mắt người khác?

Hạ Vọng Sơn này hiển nhiên có vấn đề, nhưng vẻ mặt ngơ ngác của hắn nếu đang đóng kịch thì cũng chân thật quá.

“Thế nào, có phải không?” An Thịnh Bình nôn nóng hỏi. Tống Từ không lên tiếng, chỉ gật đầu.

“Người đâu! Bắt tên ác nhân giết người này dẫn về nha môn cho ta!” An Thịnh Bình chỉ vào Hạ Vọng Sơn hét lớn, “Người giết người phanh thây, đúng là gan lớn tày trời!”

“Oan quá!” Hạ Vọng Sơn có vẻ như hoàn toàn không ngờ đến, hắn ra sức vùng vẫy, gân cổ hét, “Ta bị oan! Ta không giết Lão Ngô! Các người ngậm máu phun người!”

Nhìn dáng vẻ phần nộ của hắn, Tống Từ nhớ đến Hoàng Tam Xuyên y từng gặp tại nhà Lý Tiểu Liên khi mới vừa đến thôn Trường Lạc. Không ngờ, hai người hoàn toàn khác nhau, lúc này lại giống nhau một cách đáng kinh ngạc.

Trong một thoáng, Tống Từ mơ hồ cảm thấy có lẽ Hạ Vọng Sơn không phải đang đóng kịch, có thể hẳn không biết chậu hoa và mảnh thịt kia từ đâu mà có.

Từ Đình Sóc cũng có cùng suy nghĩ với ý, nếu nói Hạ Vọng Sơn đang đóng kịch, vậy thì hẳn diễn quá nhập tâm rồi...

Từ Đình Sóc cũng không hiểu tại sao Hạ Vọng Sơn đã thừa nhận Ngô Thông mượn cớ đi nhập hàng sớm rồi đến nhà mình, sau đó lên về nhà quan sát xem vợ mình có phải đang dâm dúi với Thạch Trường Thanh hay không.

Nếu Hạ Vọng Sơn đã cẩn thận chôn chỗ thịt kia vào chậu hoa, tại sao không giấu luôn tay nải quần áo của Ngô Thông? Nếu vì tiền, tại sao chỗ ngân lượng trong tay nải vẫn chưa bị hắt tiêu mất?

Còn có đầu người kia, những khối thịt được gói lại bằng giấy... Nếu nói hẳn cẩn thận mấy vẫn có sơ hở, điểm sơ hở phải chẳng hơi nhiều?

Mang theo những nghi vấn này, họ tiến hành thẩm vấn ba người có hiềm nghi. Vợ của Ngô Thông là Ngô Dương thị, anh họ của Ngô Dương thị là Thạch Trường Thanh, và bạn thân của Ngô Thông - đồ tể Hạ Vọng Sơn.

Trên công đường, lần đầu tiên ba người giáp mặt đối chất.

Lần đối chất này, vấn đề trùng trùng, khiến họ càng sinh ra nhiều nghi vấn hơn.

Đầu tiên, Hạ Vọng Sơn thẳng thắn thừa nhận mình thay Ngô Thông chém Thạch Trường Thanh một nhát, nhưng nhất quyết không chịu thừa nhận lần thứ hai đầu độc mưu sát.

"Hôm đó ta và Lão Ngô đều uống say, quả thật nhất thời nóng mới muốn đi dạy dỗ tên nhãi kia! Chúng ta chỉ hù dọa chứ không

định giết hắn, chém hắn một nhát là muốn cho hắn biết Lão Ngô không dễ trêu vào, để hắn đứng suốt ngày thèm thường vợ người ta! Về sau hắn cũng an phận hơn rồi, đã như vậy, còn cần gì hạ độc thêm lần nữa để giết hắn? Giết người phải đền mạng đấy, chúng ta chưa ngốc đến mức đó!”

“Người, người ăn nói hàm hồ!” Thạch Trường Thanh nhẩn nhẩn nửa ngày, nhin đến đỏ bừng cả mặt mới hét lên, “Nếu không phải hai người, còn ai muốn đầu độc hại ta? Ta ngay thẳng đảng hoàng, chưa từng làm chuyện thương thiên hại lý, ngoài hai người ra, ta không có một kẻ thù nào hết!”

“Hừ, đừng có tự dất vàng lên mặt mình nữa! Nhà ngươi ngay thẳng cái khí mồm, dụ dỗ vợ người ta mà không phạm pháp? Người dám ngủ sao không dám nhận?”

“Nói chuyện phải có lương tâm chứ Lão Hạ!” Ngô Dương thị bị nhốt trong nhà giam mấy ngày, trên mặt đã không còn vẻ quyến rũ kia nữa, mặt mày lem luốc, trông vô cùng đáng thương, nhưng sau khi nghe những lời Hạ Vọng Sơn nói, liền bắt đầu gào khóc, “Ta và anh họ không có gì, các người ai nấy đều hắt nước bẩn lên người ta! Có phải nhất định phải dồn ta vào đường chết, các người mới tin ta trong sạch hay không!”

Hạ Vọng Sơn và Ngô Dương thị cũng tính là người quen, nhưng hiện tại Ngô Thông đã chết, họ cùng trở mặt với nhau, không quan tâm gì nữa: “Cô trong sạch? Hừ, cô mà trong sạch thì trên đời không còn ai vụng trộm với đàn ông nữa! Cô tưởng ta không biết cái danh hiệu “Tây Thi thịt om” của cô từ đâu mà có sao?”

“Người, người ngậm máu phun người!”

“Đại nhân minh xét, Ngô Dương thị này không giữ phụ đạo, suốt ngày ra ngoài trêu ong ghẹo bướm, hàng xóm láng giềng có ai không biết, ngày nào ả cũng nhân lúc bán thịt om để liếc mắt đưa tình với đàn ông”

Thấy Hạ Vọng Sơn càng nói càng trắng trợn, Ngô Dương thị càng khóc càng hăng, trên công đường bắt đầu hỗn loạn, ồn ào như đang ở chợ.

An Thịnh Bình nhú mày, cảnh tượng này đúng là còn hỗn loạn hơn ngày thẩm vấn cả nhà Đậu Thiên Bảo. Cũng may, người nhà họ Đậu cũng có máu mặt, từng đọc qua sách, ít nhiều vẫn hiểu quy củ. Nhưng Hạ Vọng Sơn lại là dân phường chợ búa chính hiệu, Ngô Dương thị tuy không mặt dày bằng vợ lẽ của Đậu Thiên Bảo, nhưng điệu bộ thút tha thút thít cũng khiến y rất đau đầu!

“Hạ Vọng Sơn, người câm miệng, chồng ta rất tốt với ta, hắn sẽ không nghi ngờ ta!”

“Cố không tin? Hừ, nếu cô và Thạch Trường Thanh không dan díu, hắn cũng không cần giả vờ đi tìm Vương Lão Lục nhập hàng sớm, lén lút bỏ tay nải lại nhà ta, trốn về nhà bắt gian! Chắc chắn hắn đã phát hiện hai người có gian tình, hai người bèn hợp mưu hại chết hắn, sau đó còn giá họa cho ta!” Ban đầu, Hạ Vọng Sơn chỉ vô tình thốt ra hòng chối tội cho mình, kết quả càng nói càng tin suy đoán của mình là đúng, giọng nói cũng càng lớn hơn, tự tin hơn, “Các vị đại nhân, chắc chắn là do hai người đó làm! Ngô Dương thị biết ta mở cửa lúc nào, cũng từng đến nhà ta vài lần, nên mấy chậu hoa đó chắc chắn do ả và Thạch Trường Thanh chuyển vào!”

“Ta không có, người ngậm máu phun người!”

“Đủ rồi đủ rồi!” Đường Tùng gõ sập gậy cả kinh đường mộc, bắt chấp hình tượng hét lớn, “Ngô Dương thị, thị luôn miệng nói mình và Thạch Trường Thanh không có dan díu, vậy bốn quan hỏi thị, Ngô Thông nói hắn đi nhập hàng, vậy buổi tối sau ngày hắn đi, thị đã làm gì, có người làm chứng không?”

“Chuyện này...”

Nghe hỏi xong, Ngô Dương thị lập tức ngơ người, nàng ta vốn đang trừng mắt nhìn Hạ Vọng Sơn, nghe xong câu hỏi của quan huyện liền sững người quỳ tại chỗ, không đáp được một câu nào.

Cả Thạch Trường Thanh ở bên cạnh cũng im lặng, tuy hấn cúi đầu, nhưng mặt đỏ ửng, nhìn là biết đang có tật giat mình.

Đường Tùng khó khăn lắm mới có cơ hội thể hiện, cười khẩy rồi nói: "Hai người cho rằng thần không biết quỷ không hay, thật ra bốn quan đã nhận được tin từ sớm, đêm hôm đó hai người đã cùng nhau ra khỏi thành, có việc này hay không?"

"Việc này, thảo dân...", Thạch Trường Thanh phản ứng nhanh hơn, vội vàng gập người, vừa dập đầu vừa nói, "Đại nhân, đêm hôm đó thảo dân có việc phải ra khỏi thành thật, nhưng đã trở về ngay trong đêm, không tin ngài có thể điều tra. Thảo dân về đến nhà lúc nửa đêm, còn gặp được bác Vương gõ trống canh nữa! Đúng, bác Vương có thể làm chứng cho thảo dân, đó là khoảng giờ Tý, thảo dân nhớ bác Vương vừa mới gõ xong trống canh, bọn thảo dân còn trò chuyện vài câu..."

"Im miệng! Người quay về vào giờ nào, đi đâu thì có gì quan trọng? Quan trọng là sau khi ra khỏi thành người đã làm gì, đã đi đâu, đã gặp ai?"

Khi hỏi những câu này, ánh mắt Đường Tùng vô tình hoặc cố ý liếc qua khuôn mặt tái nhợt của Ngô Dương thị.

Thạch Trường Thanh cuối cùng cũng nghẹn lời.

Đêm hôm đó, hấn đã ra ngoại thành gặp Ngô Dương thị thật, nhưng chuyện đến nước này, bảo hấn phải trả lời như thế nào...

"Còn Ngô Dương thị," Đường Tùng không chịu cho họ cơ hội nghi lẫn hơi, "Thạch Trường Thanh là đàn ông, hấn ra khỏi thành trong

đêm cũng thôi. Nhưng thị là người đã có gia đình, đêm hôm khuya khoắt, đi đường xa như vậy, thật sự chỉ có một mình thị sao?”

Khi hỏi câu cuối, khoe miệng Đường Tùng khẽ nhếch lên, mang theo ý mập mờ không rõ ràng kèm theo chút bồn chột.

Ngô Dương thị đập đầu thật mạnh, sau đó ngẩng đầu, mắt sáng như ngọn đuốc nhìn thẳng vào Đường Tùng: “Thưa đại nhân, đêm đó dân phụ đúng là đã đi gặp anh họ! Lúc đó hẳn nói có việc, hẹn gặp dân phụ ở miếu Thổ Địa ngoại thành, nhưng dân phụ đợi gần một canh giờ cũng không thấy hẳn xuất hiện, nên dân phụ đành phải ra về!”

Nghe nàng ta nói xong, Thạch Trường Thanh thoáng sửng sốt, sau đó bỗng nổi giận.

“Đại nhân, đêm đó thảo dân cũng ra khỏi thành, nhưng không gặp được Ngô Dương thị, hơn nữa là Ngô Dương thị gửi thư cho thảo dân, hẹn gặp thảo dân ở Thập Lý Đình ngoại thành, không phải miếu Thổ Địa như nàng ta nói. Mong đại nhân minh xét!”

Những lời này, khiến tất cả mọi người đều kinh ngạc.

Vốn dĩ họ điều tra được hai người này nổi bước nhau ra khỏi thành, đến nửa đêm mới lần lượt quay về, còn tưởng hai người hẹn ra ngoại thành gặp nhau. Nhưng không ngờ, lại thêm một kẻ thà chết không chịu nhận, trông dáng vẻ này không giống như đóng kịch.

“Kì lạ, người nói Ngô Dương thị hẹn người, Ngô Dương thị lại nói người hẹn nàng ta...” An Thịnh Bình nhếch môi, nụ cười đầy ý sâu xa, “Những lời hai người nói, có người làm chứng không? Nếu gửi thư, lá thư kia có còn giữ lại không?”

Ngô Dương thị và Thạch Trường Thanh không kịp được nhìn nhau, rồi gần như cúi đầu xuống cùng một lúc.

“Thưa đại nhân, lá thư đó viết, đọc xong đốt ngay, nên thảo dân đã đốt nó đi rồi.”

“Thật sự là anh họ đã nhét thư xuống dưới hàng rào nhà dân phụ, nhưng không giữ lại, sau khi đọc xong, dân phụ đã ném lá thư vào bếp lò, đốt rồi.”

An Thịnh Bình lắc đầu: “Không bằng không chứng, bây giờ khó nói lắm...”

“Có gì mà khó nói!”

Ngay lúc này, Hạ Vọng Sơn khó khăn lắm mới im lặng một lúc chợt cười khẩy nói: “Đại nhân, hai người này rõ ràng là gian phu dâm phụ! Chắc chắn khi chúng đang lén lút với nhau, bị Lão Ngô bắt được nên đã giết người diệt khẩu! Ta nghe nói, đầu Ngô Thông được tìm thấy ở ngoại thành, nói không chừng lúc đó chúng giết hẳn rồi, nhân lúc đêm khuya chạy ra ngoài để vứt xác!”

“Hạ Vọng Sơn, người còn nói những nói cuội, ta sẽ liều mạng với người!” Ngô Dương thị tức đỏ cả mắt, quay sang nhìn hẳn chăm chăm, như muốn lóc thịt phanh thay hẳn thành trăm mảnh.

“Hừ, dựa vào cô á? Cô cũng chỉ được cái vẻ ngoài quyền rũ để mê hoặc Lão Ngô, rồi lại dùng lời ngon tiếng ngọt dụ dỗ hẳn, thừa cơ giết chết hẳn!”

“Ta không có!”

“Thôi đi, cô nói cô và gã đàn ông kia không dan díu, vậy sao lại chạy ra ngoài gặp nhau lúc nửa đêm! Lão Ngô đã nghi ngờ cô từ lâu rồi, hẳn nhìn thấu cô quá mà, biết cô là thứ dĩ thỏa không giữ phụ đạo! Cô và Thạch Trường Thanh chắc chắn đã bàn bạc trước với nhau rồi, muốn giết chết Ngô Thông, sau đó bá chiếm tài sản của hẳn! Không sai, chắc chắn là hai người!”

Thạch Trường Thanh cùng nổi nóng, hăn rõ ràng là người bị hại, Ngô Thông muốn lấy mạng hăn hai lần, nhưng vì đủ thứ nguyên nhân nên không thành công, sao bây giờ lại thành hăn và em họ dan díu với nhau, hợp mưu hại chết chồng người ta?

“Người suýt chút nữa đã chém chết ta, bây giờ còn quay ngược lại đổ oan cho ta! Người, người...” Dù sao cũng là người có học, hăn không nói ra được lời ác độc gì, bị dồn vào bế tắc, bèn dứt khoát đứng dậy, lao đến đám lia lia lên đầu Hạ Vọng Sơn, “Ta đánh chết người!”

“Có thôi đi không! Yên lặng cho bốn quan! Yên lặng!” Đường Tùng gầm lên.

Đúng lúc này, Ngô Dương thị không nói tiếng nào, đột nhiên đứng dậy.

Sắc mặt nàng ta trắng bệch, giàn giụa nước mắt, đầy vẻ bi phần và tuyệt vọng, đôi mắt đỏ au vì khóc giận dữ nhìn về phía Hạ Vọng Sơn đang ẩu đả với Thạch Trường Thanh. Nhìn qua giống như nàng ta muốn lao đến tham gia vào trận đánh đám này, nhưng trong nháy mắt, nàng ta nhấc vạt váy lên, chạy về hướng ngược lại...

“Hồng rồi!”

Tổng Từ khẽ gầm, ngay sau khi y lên tiếng, An Quảng đứng bên cạnh An Thịnh Bình đã lao ra như mũi tên.

Không ngờ Ngô Dương thị lại nghĩ quẩn, muốn tìm đến cái chết ngay trên công đường.

Tốc độ nàng ta rất nhanh, dường như đã dốc hết sức lực, không chần chừ chút nào, hiển nhiên đã bị dồn vào đường cùng, không nghĩ ngợi gì nữa.

An Quảng là người học võ, khinh công vô cùng lợi hại, Ngô Dương thị nhanh cách mấy cũng không thể nhanh bằng hấn.

Thế nên, khi nàng ta nhắm mắt đâm đầu vào thân cột, chỉ đâm trúng người An Quảng.

Nàng ta ngã xuống đất, Thạch Trường Thanh và Hạ Vọng Sơn đang đánh nhau cũng chịu dừng tay.

“Em họ!” Thạch Trường Thanh hiển nhiên vẫn còn tình cảm với Ngô Dương thị, trước đó hấn một mực không dám nói chuyện với nàng, thậm chí không dám tiếp xúc mắt với nàng. Bởi lẽ tuy hấn biết mình không giết Ngô Thông, nhưng trong lòng vẫn hổ thẹn với nàng.

Nếu không phải hôm đó nhận được thư, lại biết Ngô Thông đã ra khỏi thành, hấn sẽ không dám đi gặp nàng.

Gặp nàng rồi làm được gì? Thật ra hấn đã âm thầm quyết định, cuối tháng này sẽ xin thôi việc không làm nữa.

Năm xưa, hấn vì mẹ mình mà bỏ rơi nàng, đến nay, lại một lần nữa xa lánh nàng.

Sớm biết sẽ như vậy, lúc đầu sao còn làm vậy? Nếu không tại hấn uống say, không giữ được mồm miệng, nói chuyện năm xưa của hai người ra, sao lại khơi ra bao lời ra tiếng vào này, sao lại chuốc họa sát thân vào mình?

Hấn thích nàng thật, nhưng chuyện đã thành ra như hôm nay, hai người không còn khả năng qua lại gì nữa.

Hạ Vọng Sơn cũng không ngờ Ngô Dương thị lại đâm đầu vào cột thật, hấn thầm giật mình, không khỏi tự hỏi...

Chẳng lẽ, hấn và Ngô Thông đều hiểu làm rồi sao?

Thạch Trường Thanh và Ngô Dương thị trong sạch thật?

“Tại sao! Tại sao chứ!”

Trên công đường vang vọng tiếng khóc xé ruột xé gan của Ngô Dương thị.

Những người còn lại trên công đường đều im lặng.

Do xét xử công khai, nên bên ngoài có một số người dân tò mò vây xem. Trong số đó, có rất nhiều người quen biết với các đương sự nên lúc này không tránh được chỉ chỉ trỏ trỏ, xì xào bàn tán.

Nhưng có một người thu hút sự chú ý của Tống Từ.

Người đó tuy đứng trong đám đông, nhưng vóc dáng cao hơn người bình thường chút ít, nên đứng trên công đường cũng nhìn thấy hẳn rất rõ ràng.

Bình thường hẳn luôn mang dáng vẻ chậm chạp ngờ nghệch, nhưng lúc này dường như có một nụ cười khinh khỉnh thoáng qua khuôn mặt hẳn.

Nụ cười kia rất nhẹ, chỉ thoáng qua rồi biến mất, cả ánh mắt cũng lóe lên tia lạnh lùng, đôi con ngươi màu nâu sẫm kia như một vòng xoáy sau không thấy đáy, nhưng nháy mắt đã khôi phục vẻ ngây ngô thường ngày.

Tống Từ thấy lòng mình chùng xuống, như bị gì đó đập thật mạnh lên đầu, một số thứ lúc trước không thấy rõ bỗng chốc trở nên sáng sủa hơn hẳn.

CHƯƠNG 7

Hung thủ lộ diện

Do chứng cứ xác thực, dù đương sự giảo biện thế nào, vụ án ông chủ quán thịt om Ngô Ký - Ngô Thông bị giết hại và phân thân, cũng đã kết thúc.

Hạ Vọng Sơn tuy không chịu khai ra nguyên nhân giết người thật sự, nhưng rất có khả năng là ngộ sát, để giấu tội nên hủy thi diệt tích, do đó bị phán xử trăm sau mùa thu. Còn vợ Ngô Thông, Ngô Dương thị và anh họ Thạch Trường Thanh của nàng ta, tuy không liên quan đến vụ án này nhưng hai người có gian tình là sự thật, cũng tạm thời bị giam giữ, xử lý ra sao thì đợi các trưởng lão của nhà thờ tổ bàn bạc rồi mới quyết định.

Vụ án này đến đây xem như kết thúc.

Quán thịt om của Ngô Thông cũng có chút tiếng tăm ở thôn Trường Lạc, nay có kết cục như vậy, cũng khiến mọi người không khỏi tiếc nuối. Nhưng so với việc Ngô Thông bị hại, gian tình của vợ hãm Ngô Dương thị và Thạch Trường Thanh càng hấp dẫn hơn, trở thành một câu chuyện mới được truyền khắp đầu đường cuối ngõ.

Bình thường trước cửa Ngô Ký luôn có người xếp hàng thật dài, giờ đây cũng trở nên vắng vẻ, quán đã đóng cửa suốt mấy ngày liền, lối xóm đã quen với mùi thơm của thịt om có chút không quen lắm.

Nhưng vài ngày sau, cánh cửa khép chặt bỗng được mở ra... Người tuy đã chết, nhưng cuộc sống vẫn đang tiếp diễn. Ngô Thông không còn, tay nghề của hãn đã được truyền lại. Bởi vì hãn còn có một đồ đệ.

Đồ đệ của Ngô Thông, cũng chính là Đinh Hồ. Sư phụ của hắn không có con cái, người vợ duy nhất của sư phụ cũng bị nhốt vào đại lao, có lẽ vài ngày nữa sẽ bị ngâm lồng heo, hoặc đánh một trận rồi đuổi khỏi thôn Trường Lạc vĩnh viễn...

Thế nên hiện tại, Đinh Hồ trở thành người thừa kế duy nhất của Ngô Ký.

Hắn vừa tháo tấm ván treo trên cửa xuống, một cậu hầu bàn của Duyệt Tiên Lâu cách vách tò mò chạy qua, đứng dưới bảng hiệu Ngô Ký. “Hồ ca, huynh đang làm gì thế?”

Đinh Hồ không ngoảnh đầu lại, tiếp tục tháo ván, “Còn làm gì được nữa, mở quán!”

Hắn nói xong, mấy người nhiều chuyện ở xung quanh lập tức tụ tập lại.

“Ôi chao, tốt quá! Ta mới nói Ngô Ký mà đóng cửa, sau này đi đâu ăn vẹt đây!”

“Chứ còn sao nữa! Ngô Thông tuy hơi xấu tính, lại vô dụng không giữ được vợ, nhưng tay nghề om thịt người bình thường không thể sánh được! Mở quán ngay cạnh Duyệt Tiên Lâu bao nhiêu năm cũng chưa bị sập tiệm.”

“Ấy, ngài thế này là không được đâu, ngay trước mặt ta mà nói như vậy!” Hầu bàn của Duyệt Tiên Lâu nói đùa, cũng không giận thật. Thật ra người này nói cũng có lý, tay nghề om thịt của Ngô Thông cả ông chủ của họ cũng phải nể phục.

Đinh Hồ lộ vẻ đau buồn, hài cốt của sư phụ còn chưa nguôi, nhưng hắn thật sự không còn nghề nào khác để kiếm sống nên đành mở quán, tiếp tục công việc buôn bán này, “Sư phụ không còn nữa, nhưng ta đã được truyền thụ tay nghề của sư phụ! Nếu các vị niệm tình sư phụ ta, hãy tiếp tục ủng hộ Ngô Ký. Tuy tay nghề của

ta không bằng sư phụ, nhưng ta còn trẻ, từ từ học, rồi sẽ có một ngày...

Lời hăn nói chút mơ hồ nhưng cũng vô cùng khéo léo. Rồi sẽ có một ngày là ý gì? Rồi sẽ sánh bằng tay nghề của sư phụ, hay là vượt trội hơn?

Không ai hỏi, vì mọi người cũng chẳng quan tâm.

Những năm qua, Ngô Thông ngoài lo cho người vợ nhỏ hơn mình mười mấy tuổi của hăn ra, những việc còn lại đều không màng đến. Nên kẻ làm đồ đệ như hăn đành phải làm việc bạt mạng mới giữ được thu nhập bình thường của Ngô Ký, không để thua lỗ. Chuyện này hàng xóm láng giềng đều biết rất rõ.

Thật ra, nếu nói về tay nghề om thịt, e rằng Đinh Hồ đã học được nhuần nhuyễn, trò giỏi hơn thầy từ lâu rồi!

“Sư phụ cậu đã không còn, quán ăn này...” Một ông lão sống gần đây chỉ tay lên tấm bảng hiệu trên đầu, tuy không tiếp tục hỏi, nhưng lời lão muốn hỏi, những người có mặt đều đã hiểu.

Đinh Hồ là đồ đệ của Ngô Thông, nhưng hăn không mang họ Ngô, hăn họ Đinh.

Nay Ngô Thông đã chết, quán ăn này chẳng lẽ không cần đổi từ Ngô Ký thành Đinh Ký sao?

“Không đổi, đây là tâm huyết của sư phụ, ta không có quyền thay đổi.” Đinh Hồ tuy còn trẻ, nhưng bình thường luôn tạo cho người khác cảm giác vai u thịt bắp, ngây ngô khờ khạo, hoàn toàn không có vẻ tinh ranh nên có ở thanh niên.

Những người xung quanh đều nhìn hăn lớn lên, biết hăn đến Ngô Ký học việc đã nhiều năm, nghe nói cha mẹ trong nhà đều đã qua đời, hăn một thân một mình, cũng rất đáng thương.

“Không sửa thì thôi, dù sao gọi Ngô Ký, Ngô Ký bao năm nay, chúng ta đều quen rồi. Nếu sửa thật, khéo lại không quen!”

“Đúng đấy, diện tích quán Ngô Ký tuy không lớn, nhưng danh tiếng rất tốt, lỡ như sửa rồi, người ta hỏi thăm không được nữa, mất biết bao mỗi làm ăn đấy!”

“Thật ra gọi sao cũng chỉ là một cái tên thôi, chỉ cần thức ăn ngon, cậu Hồ của chúng ta kiếm đủ tiền cưới là được rồi! Mọi người nói có đúng không, ha ha ha ha!”

Một người mở đầu, tức khắc có người nhiệt tình phụ họa theo. “Thôi thôi! Đừng phí lời nữa, giúp một tay đi! Quán nhanh mở cửa, mọi người sau này cũng có vịt, chân giò mà ăn!”

“Vậy làm phiền các vị, hôm qua ta có om ít dồi trường, còn có trứng, đầu vịt... Lát nữa quán mở cửa, giảm giá toàn bộ!”

“Vậy sao được! Hi hi, ta thích ăn nhất là đầu vịt, bình thường sư phụ của cậu chẳng mấy khi làm, hôm nay có lộc ăn rồi!”

Thế là mọi người không buôn chuyện nữa, xắn tay áo lên, có người giúp mở cửa, có người giúp lau song cửa, có người vào bên trong, giúp dọn các món om thơm phưng phức ra..

Đình Hồ mở cửa hơi muộn, đã giờ Tý, hôm nay là ngày đầu tiên mở cửa lại, nên hẳn chuẩn bị không nhiều, không ngờ mới qua hai canh giờ ngắn ngủi, số thịt om đem ra đều đã được bán hết.

Đình Hồ hoàn toàn không ngờ đến sẽ bán được tốt như vậy.

Hắn cho rằng những người này đã quen ăn thịt om của sư phụ làm, sẽ xem thường một kẻ học việc như hắn. Tuy hắn tương đối tự tin với tay nghề của mình, nhưng chung quy hắn cũng không phải Ngô Thông.

Thế nhưng không ngờ mọi người lại ủng hộ như vậy, có người còn khen thịt om hắc làm ngon hơn của lúc trước! Với Đinh Hổ mà nói, đây chắc chắn là sự khích lệ rất lớn.

Chỉ hai canh giờ ngắn ngủi, ngày hôm nay hắc đã bán được hai lượng năm tiền, riêng tiền lời đã một lượng tám tiền, gần bằng một nửa số tiền thu được hôm nay.

Nhìn số tiền nặng trĩu trong tay, Đinh Hổ vui mừng khôn xiết, hắc quyết định sau này phải làm thêm nhiều món mới, thu hút nhiều khách hơn, nếu việc buôn bán có thể tiếp tục tốt như thế, nói không chừng thêm vài năm nữa hắc sẽ có thể mở chi nhánh rồi!

Đến lúc đó, liệu có phải hắc cũng có thể gỡ bảng hiệu “Ngô Ký” xuống, sửa tên quán thành “Đinh Ký” hay không?

Màn đêm dần dần buông xuống, mặt trời đã xuống núi từ lâu, vầng trăng tròn vằng vặc và vài ngôi sao lấp lánh lơ lửng trên bầu trời. Đinh Hổ không vội về nhà.

Trước đây hắc cũng phụ trách dọn dẹp quán, trước khi ra về phải kiểm tra thịt om, trứng om... ở trong nồi. Khi làm xong hết tất cả, đã là nửa đêm.

Nhà hắc cách nhà sư phụ nửa canh giờ đi đường. Trước kia nếu xong việc quá khuya, sư phụ cũng không ngại, để hắc ngủ lại trong quán. Nhưng về sau, sư phụ cưới về một người vợ yếu điệu trẻ trung. Từ khi có sư nương này, đừng nói là giữ lại qua đêm, cả ăn cơm trưa hắc cũng phải bưng bát đĩa ra ngồi cạnh bên cửa gỗ đằng sau quán mà ăn.

Mỗi ngày phải rất khuya hắc mới được về, hôm sau lại phải đến thật sớm để chuẩn bị. Vất vả là thế, ấy vậy mà trong mắt sư phụ vẫn không bằng một nửa sư nương của hắc. Rõ ràng nàng ta không giúp ích được gì, cùng lắm họ làm không xuể thì mới ra trước quán giúp bán hàng, chào mời khách.

Nhưng Ngô Dương thị lại lẳng lơ ăn vào tận xương, dù gặp ai cũng ổng ẹo lả lơi, làm duyên làm dáng, về sau còn được phong danh hiệu “Tây Thi thịt om”.

Kể từ đó, cả việc thu tiền sư phụ cũng không để nàng ta làm nữa. Chỉ giữ nàng ta trong hậu viện, cung phụng như Bồ Tát sống, nâng như nâng trứng, hứng như hứng hoa.

Thế nên, hắn luôn rất ghét ả đàn bà này.

Hắn đã quen sống vất vả, ghét nhất những người không lao động mà vẫn ăn ngon mặc đẹp.

Cho dù đó là do sư phụ hắn cam tâm tình nguyện.

Nhưng bắt đầu từ hôm nay, hắn không cần phải đi sớm về khuya, tất tả chạy hai đầu giữa nhà và quán ăn nữa. Vì bắt đầu từ bây giờ, nơi này sẽ là nhà của hắn, đương nhiên, cũng là quán của hắn. Nghĩ đến đây, Đinh Hồ bỗng có chút khoái trá.

Năm xưa, hắn chẳng qua bất cẩn làm đổ thùng nước trong lúc quét dọn sân... Không ngờ Ngô Dương thị bấy giờ đang mang thai bốn tháng lại trượt chân ngã.

Trước đó Ngô Dương thị có giặt quần áo, nàng ta làm việc luôn cầu thả, nên không nghĩ ngợi gì nhiều, cho rằng nước trên mặt đất là do mình đổ.

Sư phụ bị mất con cũng không trách tội hắn, tính như vậy thì một nhà ba người của Ngô Thông đều chết trong tay mình rồi! Đúng vậy, Ngô Thông cũng là do hắn giết.

Ngô Thông không chết trong tay Hạ Vọng Sơn, cũng không phải vì phát hiện Ngô Dương thị và Thạch Trường Thanh dâm dục với nhau nên bị giết người diệt khẩu...

Người thật sự giết chết Ngô Thông và phân thân hắn ra, sau đó đổ tội cho Hạ Vọng Sơn, là hắn.

Nhưng chuyện này cũng không thể trách hắn, muốn trách, chỉ trách bản thân Ngô Thông ngu ngốc, tốn bao công sức để đặt bẫy, ngu ngơ cho rằng có thể lừa được tất cả mọi người, nhưng không ngờ đến cuối cùng bản thân lại trở thành người chết trong cái bẫy này!

Đương nhiên, Đinh Hồ cũng đóng vai trò thúc đẩy không hề nhỏ trong chuyện này.

Lần đầu tiên Đinh Hồ nảy sinh ý định giết Ngô Thông là sau khi biết chuyện Hạ Vọng Sơn chém Thạch Trường Thanh.

Đinh Hồ bắt đầu oán hận Ngô Thông từ bao giờ, thật ra chính bản thân hắn cũng không biết. Những năm qua, tuy hai người mang tiếng là thầy trò, nhưng nói thẳng ra, hắn chỉ là một người làm giá rẻ được Ngô Thông thuê.

Ngô Thông chưa từng dạy gì cho hắn, tất cả mọi thứ đều do hắn mắt thấy tai nghe, tự mình học được.

Không chỉ có vậy, Ngô Thông một bên bớt xén tiền công của hắn, một bên xem hắn là khổ sai, sau khi cưới vợ thì hai vợ chồng cùng nhau bóc lột hắn!

Cũng may hắn một thân một mình, nếu không cả bản thân cũng không nuôi nổi, lấy gì chăm lo cho người nhà?

Hằng ngày hắn đi sớm về khuya vì cái gì, chẳng phải vì muốn nhân lúc còn trẻ học thêm chút bản lĩnh, tích cóp đủ tiền rồi cũng tự mình mở một gian hàng, chuẩn bị cho tương lai đó ư?

Lẽ nào hắn phải ở cho Ngô Ký cả đời, làm người hầu giá rẻ cho Ngô Thông sao?

Ban đầu hắc nghĩ rất tốt đẹp, nhưng hiện thực lại vô tình đẩy ngã hắc lần này đến khác. Đi theo Ngô Thông hắc không thấy được tương lai, cũng không có tương lai...

Chỉ khi giết chết hắc, mới có thể đến gần ước mơ của mình hơn. Ngô Thông không có con cái, nếu hắc chết đi, người vợ duy nhất của hắc cũng vì nhiều nguyên nhân khác nhau mà không được thừa kế tài sản, vậy hắc sẽ trở thành người thừa kế duy nhất. Có lý do gì thuyết phục hơn là vụng trộm, mưu sát chồng chứ! Cả Ngô Thông cũng không tin tưởng nàng ta, người khác sao có thể tin?

Song, ý định ban đầu của hắc rất đơn giản, cũng không định tự mình ra tay, càng không định giết Ngô Thông.

Hắc chỉ muốn làm cho Ngô Thông và Thạch Trường Thanh vì Ngô Dương thị mà ra tay đánh nhau, lưỡng bại câu thương. Cho nên khi hắc biết sau khi Ngô Thông uống say đã nhờ Hạ Vọng Sơn đi chém Thạch Trường Thanh, hắc mừng biết mấy! Đây là cơ hội mà hắc vẫn luôn chờ đợi, khởi đầu để xoay chuyển tất cả...

Ngô Thông và Thạch Trường Thanh không ưa nhau cũng không phải ngày một ngày hai, Đinh Hồ cũng không ngờ được Ngô Thông lại dám để Hạ Vọng Sơn đi chém Thạch Trường Thanh. Chung quy thì Ngô Thông vẫn hiền lành quá, hắc không phải kẻ đại gian đại ác, không làm được những chuyện thương thiên hại lý.

Sau lần chém Thạch Trường Thanh bị thương vào đêm mưa, Ngô Thông an phận hơn nhiều, không dám ra tay với Thạch Trường Thanh nữa.

Mâu thuẫn không gay gắt hơn, Đinh Hồ sẽ không chiếm được lợi, hắc không thể mặc cho chuyện này cứ thế qua đi.

Hắc cần thêm dầu vào lửa, thế rồi, một mình hắc lên kế hoạch và thực hiện lần đầu độc thứ hai.

Kế hoạch của hắn rất hoàn hảo, dù lần này Thạch Trường Thanh có chết hay không, tội danh này đều sẽ gán lên đầu Ngô Thông.

Nhưng Thạch Trường Thanh mạng lớn, lại được cứu một lần nữa, cũng không liên lụy đến người xung quanh. Chỉ có một con mèo đen đuổi kia chết.

Đinh Hồ cứ nghĩ chuyện đã làm đến mức này rồi, Thạch Trường Thanh không trả thù Ngô Thông thì ít nhất cũng sẽ báo quan, kiện hắn tội giết người!

Nhưng không ngờ, Thạch Trường Thanh và Ngô Thông lại là cùng một loại người, đều là thứ vô dụng dám nghĩ không dám làm!

Nhưng Ngô thông lại cho Đinh Hồ “cơ hội” thứ hai. Ngô Thông giả vờ đi nhập hàng sớm, nhưng lại mò về nhà lúc nửa đêm, muốn bắt gian Ngô Dương thị và Thạch Trường Thanh.

Bình thường, khi Ngô Thông đi vắng, sẽ không cho Đinh Hồ ở lại quá khuya. Hắn sợ Ngô Dương thị và đồ đệ của mình dan díu với nhau, người này thần hồn nát thần tính đến mức thấy ai cũng gian tình với vợ mình.

Thế nhưng, để bắt gian, hắn quyết định tin tưởng Đinh Hồ một lần. Lần này, Ngô Thông đã nói trước cho Đinh Hồ biết kế hoạch của mình, dặn hắn về muộn một chút để tiếp ứng cho mình.

Một là, Đinh Hồ là đồ đệ của Ngô Thông, đi lại trong căn nhà này tương đối tiện. Hai là, lần trước Hạ Vọng Sơn nói chỉ hù dọa Thạch Trường Thanh, kết quả suýt chém đứt cánh tay của hắn, trợ thủ giúp chỉ thêm phiền thế này, Ngô Thông không dám dùng thêm lần nữa.

Thế nên lần này, hắn chỉ cho Hạ Vọng Sơn biết mình muốn lén về nhà xem thử, không hề nhắc đến việc dự định cùng đồ đệ của mình đi bắt gian.

Nhưng Ngô thông đã tính sai một điều, hắn quả quyết cho rằng vợ mình dan díu với anh họ nàng ta, nhưng đúng như những gì nhìn thấy trên công đường, Ngô Dương thị thà tìm đến cái chết cũng muốn chứng minh mình trong sạch.

Nàng ta và Thạch Trường Thanh thật sự không có chút tư tình nào. Ngô Thông không hề biết chuyện này, nên Đinh Hồ mới có thể lợi dụng mối quan hệ rồi rằm giữa ba người, tạo một cái bẫy hoàn hảo, bẫy được Ngô Thông đã định sẵn phải chết trong tay hắn...

Hôm đó, Đinh Hồ lần lượt gửi thư cho Ngô Dương thị và Thạch Trường Thanh, hẹn hai người ra ngoại thành gặp nhau vào ban đêm. Nhưng cố ý viết thời gian và địa điểm khác nhau, để họ không gặp được nhau, tránh sinh thêm rắc rối không đáng có.

Còn phần Ngô thông, để che giấu người khác, đêm hôm đó hắn lén lút quay về nhà mình, mọi thứ đã sẵn sàng, cứ nghĩ sẽ nhìn thấy đôi gian phu dâm phụ đang ôm ấp nhau, nhưng cái chờ đợi hắn là con dao phay sáng bóng đang giơ lên cao sau lưng hắn....

Cổ hắn bị chém một nhát, máu phun ra xối xả. Hắn gắng gượng ngoảnh đầu lại, nhìn đồ đệ có chút khờ khạo, bình thường chịu thương chịu khó của mình với ánh mắt không dám tin...

Hắn không biết tại sao Đinh Hồ lại làm như vậy, hắn muốn hỏi, nhưng không còn cơ hội để mở miệng nữa.

Nhát thứ hai, nhát thứ ba... từng nhát dao hạ xuống, hắn cứ thế chết không nhắm mắt ngay trong căn nhà mình vất vả gầy dựng lên từng chút một.

Đây là lần đầu tiên Đinh Hồ giết người, nhưng kỳ lạ thay, hắn không hề thấy sợ hãi.

Hắn không biết nên dùng từ gì để hình dung tâm trạng trong khoảnh khắc đó, về sau rất nhiều lần mơ thấy cảnh tượng ấy trong

đêm, khi nhớ lại đêm đó, vẫn có chút cảm giác khó tả.

Hắn hình như có chút tự hào, cảm giác vượt trội dâng lên tự đáy lòng. Tựa như đang nói với Ngô Thông, bình thường chẳng phải người luôn xem thường ta đó sao! Chẳng phải luôn sai bảo ta như đây đó sao! Bây giờ, đồ đệ này của người đã gài bẫy kẻ làm sư phụ như người đây! Thế nên người chết dưới lưỡi dao của ta không oan uổng chút nào!

Khi Ngô Thông trừng to mắt trút hơi thở cuối cùng, Đinh Hồ đứng giữa vũng máu hít một hơi thật sâu. Mùi máu tanh nồng nặc tỏa ra trong không khí. Trước mặt hắn là những mảnh vụn rời rạc...

Tuy Đinh Hồ đã lừa Ngô Dương thị đi khỏi, nhưng hắn biết Ngô Dương thị đợi không thấy Thạch Trường Thanh sẽ quay về rất nhanh. Tính thời gian đi từ ngoại thành về cộng thêm thời gian chờ đợi, hắn có nhiều nhất một canh giờ để xử lý thi thể.

Tuy nhiên, chặt thịt đã là nghề của hắn. Hắn chặt thịt đã nhiều năm, vết chặt thậm chí còn có phần sạch sẽ gọn ghẽ hơn sư phụ. Nhưng trong thời gian ngắn thế này, ra tay với một người lớn cũng tương đối khó khăn.

May thay, hắn đã có kế hoạch từ trước. Thậm chí hắn đã tính toán xong, để Hạ Vọng Sơn gánh tội thay. Vì hắn biết, dù Thạch Trường Thanh to gan hơn nữa thì cũng không có tay nghề chặt thịt. Ngô Dương thị càng không cần nhắc, một ả đàn bà, cùng lắm chỉ là đi vụng trộm. Còn Hạ Vọng Sơn thì khác, hắn có khả năng này, cũng có cơ hội này.

Ngô Thông giả vờ ra khỏi thành tìm Vương Lão Lục nhập hàng, trên thực tế tay nải và tiền đều để trong nhà Hạ Vọng Sơn. Hai người bất đồng ý kiến trong việc hợp mưu chém Thạch Trường Thanh, nên nếu quan phủ điều tra, Hạ Vọng Sơn cũng không phải hoàn toàn không có động cơ giết người.

Chỉ cần Ngô Thông chết, quan phủ điều tra ra được Hạ Vọng Sơn, Đinh Hồ sẽ có cách để Hạ Vọng Sơn không thể chối tội!

Vì cần xác định được thân phận của Ngô Thông, họ mới điều tra theo hướng đi hắc đã bố trí sẵn, vì vậy Đinh Hồ chặt đầu Ngô Thông trước.

Hắc để lại một cánh tay và phần cơ thể liền kề, phần thi thể còn lại chôn vào ba chậu hoa lớn, chỉ giữ lại nội tạng của Ngô Thông rồi ném vào trong vại muối thịt om.

Ngô Dương thị chỉ thỉnh thoảng ra giúp bán hàng khi quán đông khách, nàng ta chế nước om thịt đậm màu, nặng mùi, sợ dính lên quần áo nên bình thường không xen vào quá trình chế biến. Đinh Hồ không cần lo lắng nàng ta sẽ mở vại và nhìn thấy.

Sau khi giấu vào trong vại, hắc xách hai thùng nước lớn, tẩy rửa kỹ càng vết máu trên mặt đất, đang lúc trời tối, nơi này lại là hậu viện, dù lát nữa Ngô Dương thị về cũng không thể đến kiểm tra chỗ này. Qua đêm nay, nước khô rồi, thần không biết quỷ không hay, sẽ không ai ngờ được đã có một người chết trong mảnh sân này!

Làm xong tất cả, Đinh Hồ mới gói thủ cấp Ngô Thông bằng giấy dầu lại, nhét vào giỏ trúc, đem một phần cơ thể ra quán phía trước, rồi chia thành phần kích cỡ tương đương như bình thường Hạ Vọng Sơn hay làm.

Nhà Đinh Hồ ở thành Nam, để không bị nghi ngờ, hắc nhân lúc đêm, cố ý vòng ra khỏi thành từ cửa Bắc, tìm một chỗ đất hoang, đào một cái hố thật nông, chôn cái đầu xuống một cách qua loa. Đợi thêm một ngày, hôm sau nhân lúc tan làm về nhà, lại chạy đến thành Tây, cố ý vút bữa gói giấy dầu có xen ngón tay của Ngô Thông mà hắc cố ý để lại.

Tất cả đều tiến triển theo kế hoạch của hắc, suôn sẻ đến mức chính bản thân hắc cũng không dám tin. Tất nhiên, trong đó, lời

khai của hắc cũng có tác dụng thúc đẩy không nhỏ...

Khi vẫn chưa có ai chú ý đến, hắc đã đặt ba chậu hoa có chôn mẩu xác vào trong sân nhà Hạ Vọng Sơn một cách thần không biết quỷ không hay. Tất cả sẽ khiến Hạ Vọng Sơn trở thành con dê thế tội trong vụ mưu sát này.

Đinh Hồ ngoảnh đầu lại nhìn mảnh đất trống giữa sân.

Đêm hôm đó, nơi này từng máu chảy đầu rơi, những vị đại quan ngồi trên công đường, tự cho rằng bản thân đã nhìn thấu tất cả có nằm mơ cũng không thể ngờ được, hắc mới là kẻ chủ mưu của toàn bộ sự việc.

Xem ra, không nổi tội cũng có cái hay của nó. Tối thiểu, sẽ không ai nghi ngờ hắc!

Bây giờ Hạ Vọng Sơn sẽ bị xử trảm sau mùa thu, kẻ mà hắc gọi là sư nương cũng sẽ nhanh chóng bị ngâm lồng heo hoặc bị đuổi ra khỏi thôn Trường Lạc vĩnh viễn. Về sau, hắc có thể kê cao gối, không cần lo nghĩ mà sống trong căn nhà này rồi.

Nhà và quán ăn của Ngô Thông đều thành của hắc rồi! Hắc còn thấy hối hận đã không làm việc này sớm hơn vài năm! Nhưng nếu sớm hơn vài năm, tên Thạch Trường Thanh xui xẻo vẫn chưa xuất hiện, sao hắc có thể suôn sẻ như vậy được?

Đêm qua, đêm đầu tiên hắc ở lại nơi này.

Đúng lúc này, sân trước có tiếng gõ cửa.

Đinh Hồ giật mình ngoảnh đầu, dù hắc tự an ủi mình đừng sợ thế nào, vài giọt mồ hôi lớn như hạt đậu vẫn lăn xuống trán... Tiếng gõ cửa kia tuy không gấp gáp, nhưng mỗi một tiếng đều như đang gõ lên tim hắc. Hắc nơm nớp lo sợ nhìn về phía sân trước, thật lâu cũng không dám trả lời.

Có lẽ gõ cửa rất lâu vẫn không thấy ai trả lời, người bên ngoài không nhận được nữa.

“Có người không?” Giọng nói nho nhã, trong trẻo, hình như hơi quen tai.

Đinh Hồ như vừa trút được một tảng đá lớn.

Đó không phải giọng của Ngô Thông, cũng không phải Hạ Vọng Sơn hay Thạch Trường Thanh.

“Ai đó?” Có lẽ do tâm trạng đã thả lỏng, hăn bất giác đáp lại. Người bên ngoài nghe thấy có người trả lời, thở phào nhẹ nhõm. “Chúng ta là người của nha môn, huynh mở cửa một chút!”

Con tim của Đinh Hồ lại bắt đầu đập thồm, nhưng chân không hề chần chừ; hăn sợ mình do dự quá lâu sẽ khiến đối phương nghĩ mình có tật giật mình.

“Đến rồi đến rồi!” Hăn vừa nói vừa xuyên qua hành lang, ra sân trước, chạy đến trước cổng, tháo thanh gỗ chặn cửa ra.

Đinh Hồ phát hiện người đến không phải quan huyện Đường Tùng, cũng không phải An công tử cao cao tại thượng hoặc Từ đại nhân nghiêm nghị kia, mà là vị công tử áo xanh đứng cạnh An công tử, hình như không có công danh, và một thiếu niên giống như thư đồng trong không lớn lắm, khuôn mặt tròn trịa, cười hì hì.

“Công tử có việc gì?”

“À, Đinh Hồ huynh đệ đúng không!” Công tử áo xanh tiến lên trước, cúi chào hăn, trên mặt còn nở nụ cười áy náy, “Tại hạ là Tống Từ, cậu còn nhớ không? Trước đây chúng ta từng gặp nhau vài lần, tại hạ là người bên cạnh An công tử.

Đinh Hồ ra vẻ suy nghĩ, sau đó vỗ mạnh lên trán như vừa vỡ lẽ ra, “À, à! Hình như có chút ấn tượng, ngài là Tổng công tử!”

“Phải, đây là A Lạc, cậu ta và tại hạ giống nhau, đều là người của phủ Quận công”

Đinh Hồ gật đầu, hẳn từng nghe nói về An Thịnh Bình, biết y là con trai nhỏ của Quận công đương triều. Danh hiệu này nghe có vẻ ghê gớm, nhưng Đinh Hồ không sợ. Ngược lại, hẳn còn cảm thấy An Thịnh Bình chắc chắn là công tử bột bất tài vô dụng, sở dĩ đi theo thẩm án, chẳng qua vì muốn ra vẻ ta đây, không có bản lĩnh thật sự.

“Không biết đêm hôm khuya khoắt, Tổng công tử tìm ta có việc gì?”

Tổng Từ mỉm cười, nhìn y rồi lập tức rời mắt đi. Không hiểu tại sao, Đinh Hồ như nhìn thấy có chút khinh miệt trên mặt y. Như đang nói, ai tìm ngươi? Ngươi nghĩ mình quan trọng lắm sao!

“Thật ra cũng không phải đến tìm huynh, công tử nhà ta hạ lệnh, cử chúng ta đến nhà Ngô Thông tìm chút đồ.”

Thấy y xem thường mình, Đinh Hồ đã có chút khó chịu, nhưng chưa kịp phát tác đã bị lời y nói đánh lạc hướng chú ý. “Tìm đồ?”

“Đúng vậy.” A Lạc ở phía sau tiến lên trước một bước, chen lời: “An công tử sai chúng ta đến tìm chứng cứ Ngô Dương thị vụng trộm với anh họ nàng ta!”

Đinh Hồ như : “Chứng cứ? Hai người họ ra ngoại thành gặp nhau, chứng cứ rành rành rồi không phải sao?”

“Nói thì là vậy, nhưng dù sao cũng phải chuyển qua nhà thờ tổ xét xử lần nữa, xét xử xong, có khi sẽ bị ngâm lồng heo!” A Lạc tròn xoe mắt, cố ý hạ thấp giọng nói, “Liên quan đến mạng người, đâu thể chỉ vì hai người họ từng ra khỏi thành cùng một ngày mà nói họ

dan díu với nhau! Lỡ như có người không tin, muốn gỡ tội cho họ, lại thành ra các vị đại nhân không đủ chứng cứ, xem mạng người như cỏ rác sao!”

“Nhưng.... sao tìm được đây?”

Tống Từ mỉm cười, bất chợt đổi giọng: “Đinh Hồ huynh đệ, cậu sống ở đây à?”

“Chuyện này... Không phải nhà ta ở xa, bây giờ sư phụ cũng không còn nữa, Ngô Ký vẫn phải tiếp tục buôn bán, hằng ngày qua lại giữa hai đầu, thật phí sức quá, nên ta mới dọn qua đây.”

“Ồ, vậy cậu ở đây bao lâu rồi?” Tống Từ hỏi rất hờ hững, chậm rãi đi vào trong nhà, hình như, muốn vào trong xem thử.

“Hôm nay vừa dọn qua, Tống công tử, ngài muốn vào trong tìm sao? Phòng đó không phải chỗ ở của sư phụ và sư nương ta, phòng bên cạnh mới đúng.”

“Ừm, vậy cậu ở phòng nào?”

“Ta ở căn phòng nhỏ hơn mà ngài vừa mới xem qua.”

“Chẳng phải chỉ có một mình cậu thôi ư, sao không ở phòng lớn hơn kia?”

“À, đó là phòng của sư phụ và sư nương, ta...”

“Cũng phải,” không đợi hần trả lời xong, Tống Từ đã ngoảnh lại, mỉm cười với hần, “người vừa mới chết chưa bao lâu, dọn vào ở cũng không may mắn.”

Đinh Hồ không nghĩ vậy, nghĩ bụng người cũng do ta giết, ở phòng của hần thì có gì không dám! Thế là Đinh Hồ buột miệng nói:

“Cũng không có gì ngại, dù sao người cũng đâu chết trong căn phòng đó.”

Vừa dứt lời, hắn nhận ra mình đắc ý quá, vừa bất cẩn chút đã nói lỡ lời!

Hắn vội nhìn Tống Từ, thấp thỏm đợi câu trả lời của y. Nhưng nào ngờ, Tống Từ và người tên A Lạc kia đều không để ý đến hắn. Hắn mới thầm thở phào.

“Đinh đại ca, thời gian huynh ở trong căn nhà này cũng không ngắn,” A Lạc dáo dác nhìn xung quanh, cuối cùng vẫn dồn sự chú ý lên người Đinh Hổ, “thật sự chưa từng bắt gặp Ngô Dương thị và Thạch Trường Thanh vụng trộm ư?”

“Nếu đã vụng trộm, đương nhiên sẽ không để người ngoài nhìn thấy rồi.” Đinh Hổ cười gượng, “Hơn nữa dọn quán xong là ta về nhà, không ở lại đây qua đêm.”

“Nhưng có phòng trống, sao không ngủ lại? Đi đi về về, tốn công biết mấy!”

“Tại... có sư nương ở nhà, bất tiện.”

Nghe hắn trả lời, Tống Từ và A Lạc nhìn nhau, đều không nói gì. “Tính ra huynh cũng chẳng dễ dàng gì. Ngô Thông chết rồi, nhưng để lại cái quán này, đóng cửa thì hơi tiếc, nhưng không đóng, một mình huynh gồng gánh quán ăn này cũng vất vả lắm.” Đinh Hổ cười xòa: “Cũng không có gì, dù sao trước đây cũng làm những việc này, quen rồi.”

“Nói vậy, Ngô Thông chết cũng không phải chuyện xấu nhỉ,” A Lạc không giống Tống Từ, có lẽ tuổi không lớn, chức vụ không cao, nói chuyện cũng không kiêng dè gì. “Bằng không Đinh đại ca phải chịu khổ đến bao giờ! Làm một người học việc thăm lăm, phải bị sư phụ chèn ép rất nhiều năm mới gây dựng được chút thành tựu! Có người

cả đời cũng không ngóc đầu lên được, đến cuối cùng vẫn đi làm công cho người khác, đâu giống Đinh đại ca bây giờ, có cả quán ăn rồi!”

“A Lạc, người đừng ăn nói linh tinh! Thật ngại quá, Đinh Hồ huynh đệ, A Lạc còn nhỏ, nói năng không có chừng mực, cậu đừng để bụng.”

“Không sao, không phải cố ý, ta hiểu mà.” Bị họ nói trúng tim đen, nhưng Đinh Hồ chỉ có thể che giấu cảm xúc, ra vẻ buồn bã, “Sự phụ đối với ta ân trọng như núi, ta vẫn chưa thể báo đáp cho người. Nay người đã đi rồi, ta chỉ có thể tiếp tục phát huy tay nghề của người, ngoài cách này ra, thật sự không tìm được cách nào khác để tỏ lòng biết ơn với người!”

“Cũng không phải không có cách khác,” A Lạc nói, khẽ cúi người vái chào Đinh Hồ như xin lỗi cho việc ăn nói hàm hồ vừa nãy, sau đó ngẩng đầu lên, nháy mắt với hắn. Đinh Hồ bất giác nhíu mày, khi đang thắc mắc, A Lạc lấy một hồ lô rượu từ tay áo ra, “Ta nghe nói, người sau khi chết, vẫn nhận được rượu dương gian kính cho! Sự phụ của huynh hình như rất thích uống rượu đúng không?”

Đinh Hồ hình như đã hiểu ý của A Lạc, nhưng không khẳng định, cũng không phủ nhận, chỉ cười gượng, không đáp.

Đúng vậy, Ngô Thông rất thích uống rượu, nếu hắn không thích uống rượu cũng không trở thành bạn thân giao với Hạ Vọng Sơn, càng không nhất thời nóng nảy, nghĩ ra chủ ý chém Thạch Trường Thanh!

Thậm chí Đinh Hồ nghi ngờ sở dĩ hắn nghi ngờ vợ mình dan díu với anh họ nàng ta cũng vì uống say, bị Hạ Vọng Sơn khiêu khích. Thế nên suy cho cùng, hắn chết cũng do uống rượu mà ra.

“Đinh đại ca, vậy ta...”

A Lạc cười hì hì, thấy Đinh Hồ không ngăn cản mình bèn mở nút hồ lô, ngoảnh đầu mỉm cười thần bí với Tống Từ, cổ tay xoay nhẹ, đổ rượu trong bình ra...

Nhưng, khi rượu của cậu ta đổ xuống đất, Đinh Hồ cảm thấy gai mũi, sao rượu này không có chút mùi rượu nào, ngược lại có mùi... giấm chua?

Đinh Hồ nhíu mày, còn tưởng mình ngửi nhầm. Nhưng lúc này, nghe thấy Tống Từ ở bên cạnh giật mình hô lên.

“Chuyện, chuyện gì thế này!”

Tống Từ nói đoạn, cúi đầu nhìn xuống đất, mặt đầy vẻ khiếp sợ. Giống như những mảnh thi thể của Ngô Thông đang tập trung lại, sau đó từ dưới đất thò bàn tay lấm lem bùn đất bò dậy!

Đinh Hồ cũng thuận theo ánh mắt của Tống Từ, khi tầm mắt chuyển đến mặt đất, hẳn có cảm giác như tim mình đã ngừng đập.

Tuy đang là mùa mưa nhiều, nhưng mấy ngày gần đây đều là ngày nắng, thời tiết oi ả như muốn hút cạn mỗi một giọt nước trên mặt đất, vắt khô những người đang làm lụng vất vả dưới ánh mặt trời.

Hôm nay mở quán cả ngày, hẳn nóng đến mức toàn thân dính dóp. Nếu không có Tống Từ đến gõ cửa, có thể hẳn đã múc một gáo nước trong vại tưới thẳng từ trên đầu xuống, gột đi cái nóng suốt một ngày hôm nay.

Đất trong sân cũng vô cùng khô, khi mảnh đất này đang cần được tưới tấp nhất, thứ không biết là rượu hay là giấm đã giải cơn khát của nó, cũng khơi dậy tội ác nằm sâu trong lòng của nó...

Trong hậu viện nhà Ngô Thông, chỗ đất bị tưới ướt kia đang thay đổi với tốc độ mắt thường có thể nhìn thấy, từng chút một chuyển

dần sang màu đỏ.

Màu đỏ kia tuy không rực rỡ như máu tươi, nhưng trong đêm tối như vậy, tại mảnh sân Đình Hồ đã chính tay giết người, nó toát ra vẻ kỳ dị khó diễn tả bằng lời, khiến hần có cảm giác như quay trở lại nơi những mẫu xác đang nằm khắp mặt đất.

Hần thấy sống lưng lạnh toát, như thể cái đầu của Ngô Thông đang ẩn nấp trong bóng tối, trừng to đôi mắt đến chết vẫn chưa khép lại, lạnh lùng nhìn chăm chăm mình.

“Ồi mẹ ơi!” A Lạc giật mình đánh rơi hồ lô trong tay. Nó lăn lông lốc, chất lỏng chảy ra càng nhiều, màu đỏ trên mặt đất càng hiện lên bắt mắt hơn, “Công tử, cái gì thế này! Sao khắp trên đất đều là máu thế này!”

Đình Hồ có tật giật mình, nghe đến chữ “máu” cả người liền cứng đờ.

Hần vội buột miệng thốt ra: “À, đây, đây chắc là lúc sư phụ ta giết lợn thối xuống đất đấy! Sao lại nhiều máu thế ... A Lạc huynh đệ đừng sợ, ta quét dọn nó ngay đây!” Nói xong xoay người toan chạy vào trong nhà.

“Khoan đã!” Khi Đình Hồ vừa quay đi, Tống Từ đã ngăn hần lại. Đình Hồ nhìn Tống Từ, phát hiện trong mắt y không còn vẻ sợ hãi và kinh ngạc khi nãy nữa. Nhìn vào mắt Tống Từ, trong một thoáng hần cảm thấy có vẻ như tất cả mọi bí mật của mình đều đã bị người này vén mở.

Thế là, trán hần lấm tẩm mồ hôi, nặn ra nụ cười cả gượng gạo cũng không đủ để hình dung, “Tống công tử, ngài làm gì vậy?”

Chuyện đến nước này, Tống Từ hiển nhiên không muốn tiếp tục vờ vịt nữa, y đứng thẳng người nói: “Đình Hồ huynh đệ, cậu nói sư phụ cậu từng giết lợn trong mảnh sân này?”

“Đúng vậy, lúc ở trên công đường các ngài cũng có hỏi qua, sư phụ ta thỉnh thoảng cũng tự mình ra tay. Sư phụ và Hạ Vọng Sơn rất thân với nhau, nghe nói còn học được không ít kỹ thuật giết mổ từ chỗ hăn. Sư phụ dùng dao cũng rất giỏi, chắc cũng có lúc ngứa tay.”

“Chỉ có sư phụ của cậu như vậy ư? Cậu thì sao, cậu có từng giết mổ loài động vật nào không?”

“Ta?” Đinh Hồ lộ vẻ rụt rè, “Ta làm gì có bản lĩnh đó! Thêm nữa sư phụ cũng chưa từng dạy ta, cùng lắm ta cũng chỉ biết chặt thịt mà thôi...”

“Thế thì lạ thật,” Tống Từ khoanh một tay, tay còn lại chống cằm, như đang tập trung suy nghĩ, “Sao ta nghe nói sau khi sư nương của cậu sảy thai, sư phụ cậu sợ nàng ta nhìn thấy cảnh sát sinh sẽ nhớ đến đứa con đã mất, nên từ đó về sau, hăn không tự tay giết mổ nữa.”

“Vậy ư?” A Lạc cũng cố ý ở bên cạnh phụ họa theo, “Em nhớ Ngô Dương thị gả vào nhà họ Ngô đã nhiều năm rồi, hình như năm thứ hai sau khi thành thân thì nàng ta sảy thai, nếu nói như vậy, mảnh sân này đã nhiều năm rồi không sát sinh, không đổ máu nhỉ? Thế số máu dưới đất này, để lại bao lâu rồi?”

“Nếu đã nhiều năm như thế, sao có thể vẫn còn dấu vết? Máu này rõ ràng mới để lại gần đây!”

“Vậy đâu có đúng chứ công tử, gần đây chỗ này sao lại có máu? Đinh đại ca đã nói huynh ấy chưa từng giết mổ mà!” Nói đoạn, A Lạc nhìn sang Đinh Hồ, “Đinh đại ca, huynh nói phải không?”

Đinh Hồ nuốt khan, không ngờ mình thuận miệng nói bừa lại dây vào rắc rối thế này, bây giờ muốn sửa lời cũng đã muộn màng.

Nhưng nếu không sửa, há chẳng đồng nghĩa ngầm thừa nhận!

“À, giết lợn mổ dê thì ta không dám, nhưng ta từng giết gà giết vịt. Quán chúng ta cái gì cũng bán, ngoài chân giò, đầu lợn... còn có vịt om, gà om, món nổi tiếng nhất là vịt hun khói, rất ngon! Hay là ta lấy cho hai vị một con...”

“Đinh Hồ huynh đệ, cậu không tò mò thứ A Lạc vừa đổ xuống đất rồi cuộc là gì sao?”

Không để hăn nói xong, Tống Từ đã ngắt lời hăn.

Đinh Hồ sững sốt, dự cảm không lành bắt đầu tích tụ dần trong lòng hăn.

Thấy hăn không trả lời, Tống Từ xem như ngầm thừa nhận, tự mình đưa ra lời giải đáp.

“Đây là giấm chua, hay còn gọi là giấm đặc. Loại giấm này là thứ rất tốt.” Nói đoạn, y tiến lên phía trước, chậm rãi cúi xuống, nhặt bình hồ lô đựng đầy giấm đặc lên, cầm trên tay khẽ lắc lư, mùi giấm tỏa ra từ miệng bình, trong không khí nồng nặc mùi chua.

“Bình thường nếu bị thương có thể dùng giấm để xoa bóp, có tác dụng tan bầm, giảm sưng. Kể cả chảy máu, nếu máu không nhiều cũng có thể dùng giấm để cầm máu. Ngoài ra, giấm còn có thể diệt côn trùng, chắc Đinh Hồ huynh đệ không biết chuyện này đâu nhỉ?”

Thấy y lăm bầm một mình, Đinh Hồ càng thêm sợ hãi, luôn có cảm giác Tống Từ sẽ vạch trần bí mật của mình ngay tức thì.

“Hà,” hăn thảng thốt cười, “khi không khi không, Tống công tử nói những chuyện này với ta để làm gì?”

“Để làm gì?” Tống Từ cuối cùng cũng ngừng đi qua đi lại, quay người nhìn thẳng vào hăn, “Đổ giấm chua xuống đất, nếu chỗ đất này từng có vết máu, chúng sẽ hiện ra, nhưng Ngô Thông đã nhiều năm không sát sinh trong mảnh sân này, mới vừa nãy chính cậu đã

nói mình không có bản lĩnh này, vậy vết máu trên đất từ đâu mà có?”

“Ta có nói mình không có bản lĩnh này, nhưng ta chẳng phải cũng nói, ta không biết giết lợn mổ dê, nhưng ta...”

“Giết ngỗng, giết gà?” Tống Từ dáng người thẳng tắp, khí chất nho nhã dịu dàng dưới ánh trăng chiếu rọi bỗng trở nên lạnh lùng, đầu hơi ngẩng lên, ở tư thế từ cao nhìn xuống, lạnh lùng nói, “Ta nghĩ không hẳn vậy đâu nhỉ? Lượng máu trên mảnh sân này, phải giết bao nhiêu gia cầm mới đạt được bấy nhiêu đây?”

“Đã... đã bao nhiêu năm rồi, kiểu gì cũng có rất nhiều mà!”

“Nhưng theo ta thấy, đây không giống gà vịt, mà... giống như đã chết một người tại đây hơn.”

“Công tử đừng đùa,” Đinh Hổ không nhịn được nói, “Trò đùa này không buồn cười chút nào!”

“Phải đấy, nếu không buồn cười, tại sao ta lại phải nói đùa?”

Tống Từ tiện tay vút bình hồ lô sang bên cạnh, A Lạc tiến lên vài bước, nhường người đón lấy bằng một tay. Hai người phối hợp vô cùng ăn ý, như đã diễn tập từ trước vậy.

“Đến nay thi thể của Ngô Thông vẫn chưa tìm được trọn vẹn, ta biết sau khi bị giết hại hẳn còn bị phân thân, nên muốn tìm từng mảnh, quả thật tương đối khó khăn. Cho đến hiện tại, những mảnh thi thể chúng ta tìm được, cộng thêm đầu của hắn, tất cả cộng lại cũng chưa bằng trọng lượng của một người đàn ông trưởng thành. Ta từng hỏi thăm về tướng mạo của Ngô Thông, hẳn không tính là mập thật, nhưng dầu thế nào với chiều cao của hắn, cũng không thể có trọng lượng như thế này. Ngoài ra, ta vẫn luôn chú ý đến một chuyện.”

Đinh Hồ như đã bị lời y nói thu hút, quên cả việc phản bác, chỉ thuận miệng tiếp lời: “Chuyện gì?”

“Lúc này ta đã nói, những mảnh thi thể này chủ yếu là tứ chi và đầu của Ngô Thông, nhưng nội tạng chưa được tìm thấy. Cậu không thấy rất lạ ư? Một người sống sờ sờ, sao có thể không có tim gan phèo phổi?”

Một câu nói đúng ngay trọng điểm.

Đúng vậy, không biết vì nguyên nhân gì mà Đinh Hồ không vớt nội tạng chung với mảnh xác của Ngô Thông, khi đó hẳn như bị ma xui quỷ khiến, chỉ tiện tay ném vào trong vại lớn, chính là vại Ngô Thông quý trọng nhất.

Ngô Thông xưa nay không cho người khác chạm vào, hay thậm chí là đến gần chiếc vại kia. Đó là pháp bảo bí mật của hắn, cũng là nguyên nhân chủ yếu giúp hắn có chỗ đứng vững vàng bên cạnh Duyệt Tiên Lâu.

Nay, chỗ nội tạng kia trở thành chứng cứ Đinh Hồ muốn phi tang nhất.

Một người khi đã làm việc xấu khó tránh sẽ có lúc chột dạ. Hẳn bị Tống Từ nói trúng tim đen, cho dù che đậy khéo léo đến nhường nào, vẫn không kìm được nhìn về phía chiếc vại lớn đen ngòm kia. Chỉ vô thức nhìn thoáng qua, rồi rời mắt đi rất nhanh.

Nhưng chỉ một cái nhìn này là đủ. Nét mặt của hắn đủ nói lên tất cả.

“A Lạc!” Tống Từ gọi một tiếng, không cần nói gì, A Lạc cũng hiểu ý của y.

A Lạc buộc bình hồ lô lên thắt lưng, sau đó nâng tay lên, xắn tay áo, dầy vẻ háo hức đi đến trước chiếc vại lớn.

Chiếc vại được đặt bằng nắp gỗ, bên trên đặt một tảng đá. A Lạc chột nghiêng đầu, cười hì hì với Đinh Hồ.

Kế tiếp, A Lạc bê tảng đá kia lên, nhấc lên cao, đập xuống chiếc vại... Đinh Hồ biết, hắn không giấu giếm được nữa, bây giờ hắn chỉ có hai sự lựa chọn. Hoặc thẳng thắn thừa nhận, hoặc là đấu tranh một lần trước lúc hấp hối.

Hắn không muốn chết, nên hắn chọn cách thứ hai.

“Cái, cái gì thế này!” Hắn đưa tay che miệng mình một cách khoa trương, không thể tin được những thứ lặn ra từ đáy vại nhìn không nhận ra đó là gì.., “Ngài nói đây là của sư phụ ta ư! Không, không thể nào! Sư phụ chẳng phải bị Hạ Vọng Sơn giết sao! Chẳng lẽ, chẳng lẽ... sư nương ta...”

Tống Từ và A Lạc nhìn hắn, trên mặt lộ ra vẻ thương hại hoặc ít hoặc nhiều.

Chuyện đến nước này, không ngờ hắn vẫn còn muốn đổ tội cho người khác.

Hắn xem tất cả mọi người đều là kẻ ngốc ư, hay hắn ngây thơ nghĩ rằng họ không có bất cứ vật chứng nào nên không dám bắt hắn? “Sau khi Ngô Dương thị bị bắt giam, cậu trở thành người thân duy nhất của Ngô Thông, nên cậu mới có tư cách thừa kế quán ăn của hắn. Đương nhiên, hai người không có quan hệ huyết thống, giá như Ngô Thông còn có một người thân khác thì chuyện này cũng không đến lượt cậu. Nhưng thật khéo, Ngô Thông không có con cái, cha mẹ đều đã mất, lại là con một trong nhà, năm xưa một thân một mình đến đây làm ăn, không ai biết hắn còn có bà con thân thích nào không... Người vợ duy nhất của hắn cũng đã bị giam vào nhà lao vì tội vụng trộm.”

Lời Tống Từ nói rất rõ ràng đang nhắm vào Đinh Hồ, thế nên hắn cũng không giả mù sa mưa nữa, hỏi ngược lại: “Tống công tử thế

này là có ý gì, lẽ nào ngài đang nghi ngờ ta ư?”

“Hà,” Tống Từ khẽ cười, “lúc trước cậu đến nha môn, muốn nhận thi thể của sư phụ cậu về, đúng không?”

“Đúng, sư phụ đã chết, hung thủ giết hại sư phụ cũng đã bị nhốt vào đại lao, ta đương nhiên muốn tổ chức một tang lễ đàng hoàng để sư phụ sớm ngày an nghỉ. Nhưng các người năm lần bảy lượt từ chối, nói gì mà đó là chứng cứ, không chịu giao sư phụ cho ta!”

“Điều ta muốn nói không phải cái này.”

Đinh Hồ nhíu mày, nhìn chăm chăm Tống Từ.

“Khi cậu muốn nhận thi thể về, đã từng ký tên tại nha môn, lúc đó, cậu đã ký tên của mình đúng chứ?”

Đinh Hồ ngơ ngác: “Đương nhiên là tên của ta, từ nhỏ đến lớn, ta đi không đổi tên gọi không đổi họ, chính là cái tên này!”

“Thế người ký tên, cũng là bản thân cậu?”

Dứt lời, Đinh Hồ sững người tại chỗ.

Hắn lập tức hiểu ra, ban đầu khi đánh lừa Thạch Trường Thanh và Ngô Dương thị ra khỏi thành hẹn hò, tự tay hắn đã viết hai lá thư giả mạo thân phận của họ.

Tống Từ nhìn thấy rõ nét mặt của Đinh Hồ, biết hắn đã nhận ra mình mắc phải sai lầm chết người như thế nào.

“Chữ Đinh trong Đinh Hồ có một nét sổ móc, chữ Thanh trong Thạch Trường Thanh cũng có. Ta đã hỏi Ngô Dương thị và Thạch Trường Thanh, hai người họ quả thật đã nhận được thư hẹn ra ngoại thành của đối phương. Tuy hai người này là anh em họ, nhưng Thạch Trường Thanh chưa từng thấy qua chữ viết của Ngô Dương

thị, nên không may may nghi ngờ. Ngô Dương thị thì ngược lại, nàng ta nói khi nhận được thư cũng có chút nghi ngờ, theo nàng ta nhớ, chữ của anh họ rất ngay ngắn, nhưng nét chữ trong lá thư rất cầu thả...". Nói đoạn, Tống Từ bất giác cười buồn, sau đó tiếp tục, "Nhưng khi đó nàng ta nghĩ, có lẽ Thạch Trường Thanh viết lá thư này trong lúc gấp gáp, nên không giống với lúc bình thường, cũng không nghĩ ngợi nhiều."

"Ngài nói chuyện này với ta có ý gì?"

"Ý của ta là, thư không phải hai người họ viết, có kẻ giả mạo danh tính, chứng cứ tốt nhất chính là nét sổ móc kia. Khi cậu viết chữ Đinh chưa từng chú ý ư? Nét móc của cậu ngang hơn, thô hơn của người bình thường nhiều."

"Ha ha ha ha ha ha!" Tuy đã đoán trước được y sẽ nói như vậy, nhưng Đinh Hổ vẫn không kìm được bật cười lớn, "Nực cười, đúng là nực cười! Ý của ngài là bây giờ cả chữ viết cũng có thể coi là chứng cứ sao?"

"Sao lại không thể?" Lần này, Tống Từ nhìn thẳng vào hắn, nét mặt trang trọng, vô cùng nghiêm túc, "Khi chúng ta học chữ, thường sẽ học viết tên của mình trước, nên đó là ký ức nguyên sơ, cũng là thứ căn bản nhất, sẽ không tùy tiện thay đổi được."

"Ý ngài muốn nói tôi đã viết hai lá thư đó, mượn danh nghĩa của họ để hện hai người đó ra ngoài?"

Không đợi Tống Từ trả lời, Đinh Hổ đã thở dài trước: "Thôi, ngài đã điều tra được, ta cũng không cần phải che giấu nữa! Hai lá thư đó đúng là do ta viết, nhưng..."

"Nhưng thế nào?"

"Nhưng hai lá thư đó là do sư phụ bảo ta viết, nội dung trong thư là sư phụ dặn dò ta, trước ngày sư phụ đi đã nói muốn thử xem đôi

gian phu dâm phụ kia có đan dứ với nhau thật không, nhưng lại sợ sư nương nhận ra nét chữ của mình, nên bảo ta viết thay. Tuy hai lá thư này là do ta viết, nhưng ta không hề tham gia vào chuyện này, dù sao đây cũng là việc nhà của sư phụ, ta là một người ngoài, không tiện xen vào. Nhưng sư phụ khẳng khẳng tìm đến ta, ta cũng hết cách, sao viết thư cùng thành có tội vậy?”

“Nói vậy, người thừa nhận mình biết chuyện Ngô Thông lấy cơ đi nhập hàng, trên thực tế muốn quay về bắt gian?” A Lạc cũng không khờ khạo, hỏi thẳng.

“Ta đã nói rồi, ta chỉ viết thư, chuyện khác không biết.”

“Người đừng tự mình mâu thuẫn nữa, người vừa mới thừa nhận hai lá thư kia là do người viết, nhưng trong thư có ngày tháng đấy, người bị ngốc đấy à? Trước ngày nhắc đến trong thư sư phụ của người đã đi rồi, chắc chắn là trò che mắt, sẽ quay về bắt gian! Người nói mình không biết kế hoạch của hắn, trừ phi lá thư này vốn dĩ không phải sư phụ người bảo người viết, là chính người muốn giết hắn, nên đã lừa Ngô Dương thị và anh họ nàng ta ra khỏi nhà!”

Bình thường tuy A Lạc có vẻ ngô nghê, nhưng thời khắc mẫu chốt miệng lưỡi rất lanh lợi, hoàn toàn không cho người khác cơ hội phản bác. Những lời này như đánh thẳng vào mặt Đinh Hồ, khiến hắn một lần nữa hối hận vì bản thân quá hấp tấp, để người khác nắm được nhược điểm.

Thấy Đinh Hồ sa sầm mặt, không biết trả lời thế nào, Tống Từ mới tiếp tục nói: “Nếu ta đoán không nhầm, lần thứ hai Thạch Trường Thanh bị đầu độc, cũng là do cậu làm đúng không? Hạ Vọng Sơn là người thô lỗ, hắn sẽ không dùng cách vòng vo như thế để hại người. Huống hồ tuy hắn hơi lỗ mãng, nhưng lại dám làm dám nhận, nếu hôm đó hắn có ý định giết chết Thạch Trường Thanh thật, ta nghĩ nhát dao đó chắc sẽ không chém lệch. Thế nên, ta thấy hắn khai rằng lúc đó chỉ muốn hù dọa Thạch Trường Thanh, rất có thể là sự thật. Còn về Ngô Thông, theo như chúng ta điều tra được, hắn

thật ra cũng khá hèn nhát, không phải kiểu tính cách dám đi giết người phóng hỏa, ban đầu dám cùng Hạ Vọng Sơn đi hành hung, quá nửa là do đã uống say, bị bạn bè khích bác, nhất thời kích động mới đưa ra quyết định sai lầm. Đợi khi hẩn tỉnh rượu, dù vẫn muốn bắt gian, nhưng cũng không dám đi hại người nữa.”

“Không sai, ta nghe nói Ngô Thông và Hạ Vọng Sơn rất thân với nhau, đàn ông mà, ở trước mặt người càng thân lại càng sĩ diện!” A Lạc cũng phụ họa theo, “Trước kia chính vì sĩ diện, lại thêm bị Hạ Vọng Sơn xúi giục, hẩn mới chạy đi xăm một con hổ lên cánh tay. Lúc đó đau đến nghiêng răng nghiêng lợi, người nói có buồn cười hay không!”

Cậu ta vừa nói vừa cười, cứ như đang kể một câu chuyện cười rất thú vị.

Nhưng Đinh Hồ cười không nổi, thậm chí hẩn còn thấy hơi muốn khóc.

“Dựa vào đâu mà ngài nói ta đầu độc Thạch Trường Thanh?” Ngay khi hẩn chuẩn bị hỏi, Tống Từ đã lấy một gói giấy màu đỏ nhặt từ trong tay áo ra.

“Đây là thuốc chuột ta mua ở chỗ Trương Mặt Rỗ. Cậu rất thông minh, biết nếu việc Ngô Thông đầu độc Thạch Trường Thanh mà bị lộ ra, chúng ta sẽ điều tra xem gần đây hẩn có từng mua thuốc độc gây chết người hay không. Trên con phố này có hai tiệm bán thuốc, nhưng cậu đều không đến đó, vì ngoài Ngô thông ra, cậu cũng là khuôn mặt quen thuộc với họ, chỉ cần cậu đi mua, họ chắc chắn sẽ nhận ra cậu! Thế nên, cậu cố ý chạy đến chỗ Trương Mặt Rỗ ở gần nhà Hạ Vọng Sơn để mua thuốc chuột, như vậy dù có người điều tra cũng không điều tra ra cậu. Khi mua thuốc cậu còn cố ý nói là do Hạ đại ca nhờ cậu đến mua. Tính toán kỹ càng, cậu lại quên mất một điều, tuy Ngô Thông không phải quý nhân quan lớn, nhưng thịt om của Ngô Ký rất nổi tiếng, nên Trương Mặt Rỗ cũng nhận ra cậu, chắc cậu không ngờ đến đâu nhỉ?”

Nghe Tống Từ nói, sắc mặt Đinh Hổ lúc trắng lúc xanh, đầu óc hẩn quay cuồng, đang nghĩ có nên đẩy hết tội danh lên người Ngô Thông hay không, dù sao thì chết không đối chứng, họ không làm được gì.

Nhưng khi Đinh Hổ chuẩn bị lên tiếng, Tống Từ đã giành trước một bước.

Tống Từ nói rõ quá trình phạm tội của Đinh Hổ, như đã tận mắt chứng kiến: “Cậu đi theo Ngô Thông đã nhiều năm, chắc bị hấn bóc lột không ít. Hấn nhận cậu làm đồ đệ chẳng qua vì muốn tìm một người thay mình làm việc vặt, tiền công cùng lắm cũng chỉ đủ ăn mà thôi. Năm xưa cậu còn trẻ, chắc không cảm thấy gì, nhưng sớm muộn cậu cũng phải thành gia lập nghiệp, nhưng cả tiền vốn để nuôi sống bản thân cậu cũng không có. Hoặc có lẽ, những năm học việc tại đây cậu từng chịu không ít khổ cực vì Ngô Thông và vợ hấn, từ lâu đã sinh lòng oán hận, chỉ mong hai người này chết đi. Vừa hay họ không thân không thích, nếu gặp chuyện chẳng lành, người kế thừa gia nghiệp đương nhiên sẽ là đồ đệ cậu đây.

“Ta không biết rốt cuộc cậu đã ủ mưu bao lâu, có lẽ lúc sức tình khỏi cơn mơ, cậu không chớp mắt được, đã từng cầu nguyện vô số lần. Đúng lúc này, Thạch Trường Thanh xuất hiện, tạo ra một khe hở trong mối quan hệ chặt chẽ không thể tách rời của Ngô Thông và Ngô Dương thị, một khe hở cậu có thể tận dụng...”

Đinh Hổ không lên tiếng, trông như đã chết điếng, chỉ đợi Tống Từ nói tiếp.

“Nhưng thật đáng tiếc, cậu vốn định chia rẽ quan hệ của hai người này, để họ tranh giành ghen tuông vì Ngô Dương thị, ra tay đánh nhau, nhưng cả hai đều rất nhu nhược. Một người rõ ràng đã bị chém vẫn không dám lên tiếng, một người chỉ khi uống say, vì sĩ diện, vì bạn bè xúi giục mới dám đi hành hung, nhưng lại không dám tự mình ra tay... Xong việc, chắc hấn Ngô Thông rất hối hận, cũng rất sợ hãi, hấn sợ Thạch Trường Thanh trả thù mình, nên an

phận thủ thường rất lâu. Thử hỏi một người như vậy, sao dám đi đầu độc? Như ta vừa mới nói, cho dù thuốc độc là do Hạ Vọng Sơn nhờ cậu đi mua, hẳn không sống ở đây, tìm sao được cơ hội đầu độc? Chắc cậu sẽ nói, độc này là do sư phụ cậu bỏ vào, nếu vậy, tại sao còn phải làm chuyện thừa thãi, để Hạ Vọng Sơn nhờ cậu đi mua thuốc chuột? Làm vậy rắc rối quá, trực tiếp sai người là đồ đệ như cậu đi mua chẳng được rồi sao?

“Thật ra ban đầu chúng ta không có đầu mối gì . Nếu sau khi bị giết, Ngô Thông chỉ bị chôn trong hậu viện, thế thì dù hẳn thối rữa trong lòng đất cũng sẽ không ai phát hiện, cùng lắm thì nói hẳn ra ngoài nhập hàng gặp tai nạn, một đi không quay lại nữa. Nhưng đầu và một phần thi thể của hẳn lại bị đem vứt bừa bãi, hình như cứ phải làm cho mọi chuyện ầm ĩ thì hung thủ mới vừa lòng. Thế thì đáng tò mò thật, hung thủ là người như thế nào, giết người phân thân xong còn ngang nhiên thách thức quan phủ như vậy? Nếu chớ hoang không cần nát mặt của Ngô Thông, có lẽ chúng ta cũng không cần vòng vo nhiều như thế. Còn ngón tay kia, hung thủ dùng đao giỏi như vậy, sao còn để lại ngón tay, để người ta vừa nhìn là biết ngay gói thịt kia là thi thể con người? Tổng hợp những điều vừa kể, hung thủ này đã dùng đủ mọi cách để dụ quan phủ điều tra. Mấy lần hỏi chuyện, một đồ đệ như cậu cũng ngô nghê chuyện gì cũng khai ra, kể cả khúc mắc giữa Ngô Thông, Ngô Dương thị và Thạch Trường Thanh, cả người bạn đồ tể Hạ Vọng Sơn cũng do cậu vô tình nhắc đến, mới dẫn dắt chúng ta đi theo hướng có vẻ như chính xác.

“Hai lá thư lừa Ngô Dương thị và Thạch Trường Thanh ra khỏi thành, nếu cậu đã thừa nhận là do mình viết, vậy chắc cậu cũng biết, đêm đó hai người này không hề ở nhà, mà Ngô Thông cũng bị hại ngay đêm đó. Cậu nhân lúc hai người đi vắng, đã chém chết Ngô Thông ngay tại mảnh sân này! Khi nãy, chính cậu cũng nói rồi còn gì, sư phụ cậu không chết trong phòng của mình, có vẻ như cậu biết rất rõ hẳn đã chết ở đâu, đúng không?”

Nói đến đây, Tống Từ đột nhiên dừng lời kể, tiến lên trước vài bước, cúi đầu nhìn vào trong vại, "Khi Ngô Thông bị cậu phân thân, thật ra vẫn chưa hết hẳn, con người nếu bị người khác chặt chém khi còn sống, da thịt ở miệng vết thương sẽ cuộn lại, xung quanh sẽ có vết máu. Ngược lại, nếu bị phân thân sau khi chết, da thịt ở miệng vết thương sẽ không cuộn lại, xung quanh cũng không chảy máu, mà sẽ có màu trắng... Thế nên, là một người đủ khả năng phân thân như cậu, nếu bây giờ vẫn còn cố ngụy biện rằng mình chỉ tham gia vào giúp phân thân, không hề giết người, đó chỉ có thể là nói dối."

Nói xong, Tống Từ vỗ hai tay sau lưng, ngẩng đầu, nhìn thẳng vào mắt Đinh Hồ như đang chờ câu trả lời của hắn.

Đinh Hồ nhìn y, bỗng nhiên cảm thấy nụ cười hờ hững trên khóe môi y sao lại đáng ghét đến thế, sao lại khiến người khác muốn phát điên đến thế.

Thật ra Đinh Hồ chưa bao giờ nghĩ mình sẽ bị phát hiện, nếu người quản lý nơi này vẫn là Đường Tùng, hắn hoàn toàn không sợ gì. Kẻ đó xét án luôn rất hàm hồ, bất kể có phải án oan hay không, chỉ cần nhanh chóng kết án là được.

Khi tin Hạ Vọng Sơn bị phán xử trăm sau mùa thu được công bố, Đinh Hồ khá đặc chí, cảm thấy cả quan lớn như Từ Đình Sóc mình cũng đánh lừa được, vậy có phải cho thấy bản thân thông minh hơn, cũng giỏi giang hơn họ hay không?

Nhưng hắn không ngờ, khi nghĩ cuối cùng mình cũng đã đạt được mục đích lại bị hai vị khách không mời này phá hỏng!

Nếu đã như vậy, hắn quyết định đánh liều một phen.

Nếu họ đến đây chỉ vì muốn tự mình điều tra, không nói cho người nào khác, vậy hắn có thể giết cả hai người này, cũng giống

như đã giết Ngô Thông vậy. Dù sao với hăn mà nói, giết một người cùng là giết, giết ba người cũng vậy!

Lỡ như họ đã biết hết từ trước, vậy cũng không sao, dù sao kiểu gì cũng chết, xem như kéo thêm kẻ lót lưng! Đường xuống suối vàng hăn cũng không cô đơn!

Nghĩ vậy, hăn vờ như vô thức đi lùi về sau, đến gần cửa sau, đột nhiên nhấc then cửa lên, cài lại, khóa chặt cửa. Sau đó quay lại, nhặt con dao bầu đặt trong góc tường lên.

Con dao này bình thường Ngô Thông dùng để chặt củi, tuy không bén bằng con dao hăn dùng để chặt thịt om, nhưng nay trong tầm tay cũng không có công cụ nào khác, đành phải dùng tạm cái này trước.

Hăn quan sát hai người trước mặt, một người là công tử trẻ tuổi, trông nho nhã yếu ớt, tay trái gà không chặt. Người còn lại chỉ là một thiếu niên, dáng người không cao, cũng không thể là đối thủ của hăn. “Hai người, đêm nay tự mình đến đây thôi nhỉ?”

Hăn từng bước tiến lên trước, con dao trong tay lóe lên ánh sáng kỳ lạ trong đêm tối. Khuôn mặt hăn, không biết tự bao giờ đã xé bỏ lớp mặt nạ khờ khạo thường thấy, đổi sang vẻ mặt khiến người khác lạnh toát.

Vậy mà hai người trước mặt hăn dường như không hề sợ hãi, thiếu niên tên A Lạc còn tiến lên vài bước, đứng chặn trước Tống Từ, cười tít mắt nhìn Đinh Hổ đang từng bước tiến lại gần họ.

“Công tử, Từ đại nhân nói trúng rồi, em thấy tên Đinh Hổ này không bị điên thì cũng bị ngốc.”

Tống Từ nhú mày gượng cười, vẫn không kìm được hỏi: “Sao lại nói vậy?”

“Hắn cũng không nghĩ thử xem, chúng ta có thể đơn thương độc mã đến đây sao? Đã biết hắn là kẻ bạt mạng, cả sư phụ của mình cũng giết chết rồi phân thân, chúng ta còn tự dâng mình đến cửa tìm chết chắc?” Nói đoạn, A Lạc đột nhiên ngẩng đầu, nhìn sang hai bên, sau đó đặt ngón tay lên miệng, huýt một tiếng sáo.

Tiếng huýt sáo kia như phá vỡ đêm đen tĩnh mịch, giữa đêm hè thế này đặc biệt bắt tai.

Khi tiếng huýt sáo kia vang lên, Đinh Hồ mới phát hiện có ba người đang đứng trên mái nhà.

Hắn từng đến nha môn mấy lần, đương nhiên nhận ra những người đó là ai.

Một người chính là Từ Đình Sóc đại nhân mà A Lạc vừa nhắc, một người là An công tử của nhà Quận quốc công, người còn lại là thị vệ không thích nói cười của An công tử.

Tuy hắn đã biết trước võ công của Từ Đình Sóc và thị vệ kia chắc hẳn không kém, nhưng không ngờ cả quý công tử họ An kia cũng có bản lĩnh này, có thể nhảy lên mái nhà cao như vậy.

Trong sắc đêm, hắn nhìn thấy rõ nét mặt của những người kia, cơ phần hận chưa từng có dâng lên trong lòng.

Rõ ràng chỉ thiếu chút nữa hắn đã thành công đánh lừa quan phủ, rõ ràng đã đánh lừa được tất cả mọi người...

Bây giờ, hắn đã vào đường cùng rồi, muốn đánh liều một phen, ôm nhau cùng chết, không bỏ qua cho ai!

Nghĩ vậy, hắn không chần chừ nữa, giơ cao con dao trong tay, hét lớn rồi lao về phía hai người trước mặt.

Lúc này, hẳn thậm chí chẳng buồn nghĩ sẽ chém ai trước, chỉ biết chém bừa một trong hai người này là hời cho hẳn rồi!

Mặt khác, A Lạc nhìn thấy tên hung thủ giết người giơ cao con dao sáng bóng, hung hăng lao về phía họ thì sợ hãi người. Nhưng bao năm qua nhà họ Tống đối xử với mình không tệ, cậu ta và Tống Từ tuy mang danh chủ tử, nhưng trên thực tế lại giống như người một nhà hơn.

Nếu công tử bị thương, lão gia và phu nhân sẽ đau lòng biết mấy! Thấy Đinh Hổ như phát điên mà xách dao đến gần, thời khắc nguy cấp, A Lạc bỗng quên hết tất cả.

Đầu óc cậu ta trống rỗng, cơ thể như không chịu khống chế, vô thức đứng trước mặt Tống Từ, đưa hai tay che chắn Tống Từ ra sau lưng.

Cũng gần như cùng lúc đó, An Thịnh Bình nhảy xuống khỏi mái nhà, thân ảnh của y cực nhanh, rõ ràng vừa chậm hơn Đinh Hổ vài bước, mới đó đã vượt qua hẳn, ngoảnh đầu lại, khẽ phất tay áo, mái tóc tung bay, khoe môi còn mang theo nụ cười khiến người không rét mà run.

Đinh Hổ bị nụ cười này làm toát mồ hôi, cơ thể khựng lại, trong nháy mắt, con dao trong tay đã hạ xuống.

Khi con dao chém xuống, An Thịnh Bình chỉ dùng tay phải để đỡ, nan quạt trong tay kẹp chặt lưỡi dao. Kế tiếp, hẳn tung một chiêu điều hâu trở mình, Đinh Hổ thấy cổ tay đau nhói, sau đó ngã xuống.

An Thịnh Bình tiếp đất xong tùy ý vung tay phải một cái, con dao phóng ra khỏi nan quạt, cắm thẳng vào vách tường sau lưng Đinh Hổ, cố định chắc chắn trên tường.

An Thịnh Bình như không xảy ra chuyện gì, phủi bụi bặm trên người, nhíu mày nhìn cây quạt đã bị hỏng, khẽ thở dài.

“Tiếc thật, ta rất thích cây quạt này, bên trên có chữ do Tử Dương tiên sinh đề, Huệ Phủ huynh mất rất nhiều công sức mới tìm được cho ta.”

Nói xong, khi y nhìn Đinh Hồ đã bị mình đánh ngã xuống đất lần nữa, ánh mắt tiếc nuối lại tăng thêm phần lạnh lùng.

Khoảnh khắc đó, Đinh Hồ biết lần này mình xong thật rồi. “Người tự cho rằng mình làm vô cùng kín kẽ, nhưng thế gian này không hề có tội ác hoàn hảo.”

Lúc này, Tống Từ cũng ung dung ra khỏi sau lưng A Lạc, y đứng cạnh An Thịnh Bình một thân áo trắng. “Nếu một người phạm sai lầm, chắc chắn sẽ để lại chút dấu vết, dù có thể đánh lừa người xung quanh, nhưng người có tâm vẫn sẽ phát hiện sơ hở trong đó.” Tống Từ lắc đầu với vẻ tiếc nuối, “Người rất thông minh, nhưng lại đặt trí thông minh đó ở sai vị trí, lưới trời lồng lộng, thưa mà khó thoát, sai lầm do bản thân người phạm phải, hãy tự mình bồi thường đi.”

Đến đây, vụ án giết người phân thân này mới chính thức đi vào hồi kết.

Chỉ trong vài ngày ngắn ngủi, phá liên tục hai vụ án mạng, nhưng kết quả cách nhau một trời một vực.

Cái chết của Đậ Thiên Bảo là tai nạn, tuy liên quan đến đủ thứ mâu thuẫn trong gia tộc của hắn, nhưng kết quả cuối cùng lại khiến người khác thổn thức, đồng thời cũng cảm nhận được chút ít ấm áp. Còn vụ án Ngô Thông, tuy không phức tạp như vụ án Đậ Thiên Bảo, nhưng lại đủ để thấy lòng người hiểm ác.

Đinh Hồ bị nhốt vào đại lao, chỉ đợi sau mùa thu xử trảm. Hạ Vọng Sơn tuy không giết người, nhưng cũng không hoàn toàn vô tội, dù sao hắn cũng từng tấn công chém Thạch Trường Thanh bị thương, nên cũng phải chịu chút hình phạt rồi mới được thả ra.

Sau khi điều tra, Ngô Dương thị và Thạch Trường Thanh không hề dan díu, nhưng miệng lưỡi người đời đáng sợ, e rằng hai người không thể tiếp tục ở lại thôn Trường Lạc này được nữa.

Không biết do áy náy với Ngô Dương thị, hay do cùng nhau trải qua tai họa lao lý, Thạch Trường Thanh cảm thấy thương hương tiếc ngọc, lần này hẳn bất chấp sự phản đối của mẹ mình, muốn chính thức cưới Ngô Dương thị, dùng nửa đời còn lại chăm sóc cho nàng thật tốt.

Song, Ngô Dương thị đã tan nát cõi lòng, cả câu từ biệt cũng không có. Nàng ta bán hết tài sản của Ngô Thông, mang theo tiền lạng lẽ bỏ đi.

Khi đi nàng ta không nói với bất cứ ai, chỉ để lại một lá thư.

Trong thư, nàng ta nhắn nhủ Thạch Trường Thanh đừng tìm nàng ta nữa. Thạch Trường Thanh biết, lần này nàng ta đã quyết tâm muốn rũ bỏ tất cả. Tuy bất đắc dĩ, nhưng cũng chỉ đành mỉm cười, tiếp tục cuộc sống của mình.

Còn a hoàn Thục Hương kia, sau chuyện của Ngô Thông mà càng thêm thân thiết với Điền Lực hơn.

Qua vụ án này, An Vũ Nhu cũng biết chuyện Thục Hương và Điền Lực, không đợi Thục Hương mở lời, nàng đã nói mình bằng lòng tác hợp cho nàng ta và Điền Lực, xé hủy giấy bán thân ngay trước mặt, trả lại tự do cho nàng ta,

Thục Hương rất không đành lòng, cũng hiểu nỗi lòng của chủ nhân, sau khi cảm tạ bèn mang theo quà mừng phong phú của An Vũ Nhu rời khỏi Đồng phủ.

Ngày Thục Hương đi, An Thịnh Bình cũng đến tiễn nàng ta, còn dẫn theo Tống Từ.

Tuy Thục Hương và Tống Từ không có quan hệ gì, nhưng An Thịnh Bình có chút lòng riêng, vì y biết khi Thục Hương rời đi, tỷ tỷ chắc chắn sẽ ra cổng đưa tiễn, hẳn dẫn theo Tống Từ đứng bên ngoài cổng, nói không chừng tỷ tỷ và Tống Từ lại có thể “tình cờ” gặp nhau.

Sự việc quả nhiên đã phát triển theo đúng tính toán của y, khi An Vũ Nhu đứng trong cổng Đồng Phủ nắm tay Thục Hương dặn dò đôi lời sau cuối, Tống Từ đứng bên ngoài cổng, tình cờ nhìn thấy cảnh này...

Do không nói trước, An Vũ Nhu cũng không biết một vị cố nhân của mình đang đứng bên ngoài cánh cổng. Đương nhiên, nếu nàng biết trước, có lẽ Tống Từ đã không có cơ hội nhìn thấy nàng.

Nàng không hay biết gì, nói với Thục Hương vài câu rồi dẫn theo Ánh Nguyệt đang lưu luyến từ biệt xoay người rời đi, chỉ để lại cho Tống Từ một bóng lưng thoáng qua.

Chỉ một thoáng này đã đủ khơi dậy vô vàn hoài niệm trong Tống Từ...

Y có thể thấy rõ cây trâm vàng trên đầu nàng. Ngày đó, nàng từng nhờ An Thịnh Bình mang cây trâm ấy đến hỏi mình, có bằng lòng đến phủ Quận công cầu thân, y chỉ đành lạnh lùng từ chối.

Khi ấy y không biết Đồng Sơ Thành sẽ tử chiến trên sa trường, không biết nàng còn trẻ đã phải ở góa vì người chồng đã mất. Nếu sớm biết như vậy, nếu có thể làm lại, có lẽ y sẽ dốc hết sức mình, dù thịt nát xương tan cũng sẽ tranh thủ một lần, xem thử liệu mình có thể mang lại hạnh phúc cho nàng hay không.

Nay y và nàng chỉ có thể cách nhau một cánh cổng. Một cánh cổng của Đồng Phủ.

Rõ ràng gần trong gang tấc, nhưng lại xa tận chân trời.

Kết thúc hai vụ án vô duyên vô cớ bị cuốn vào, bước chân của nhóm người Tống Từ cuối cùng cũng có thể quay trở về con đường ban đầu.

Vụ án Phương Ngọc Đình mới là nguyên nhân y ngàn dặm xa xôi từ quê nhà đến Hồ Nam.

Nay ngày giỗ của Phương Ngọc Đình đang cận kề, mong muốn được đến trước mộ nàng đích thân xem thử của Tống Từ càng thêm cấp bách.

Đương nhiên, y cũng không quên Thích Không.

Đứng từ góc độ của Thích Không, Tống Từ cũng không dám nghĩ, mười năm qua đi bỗng hay tin người con gái mình yêu đội mồ sống dậy, gả cho người khác hết lần này đến lần khác, giết hại mạng người hết lần này đến lần khác, hẳn sẽ có tâm trạng thế nào.

Nếu đổi lại là y, nếu đổi Phương Ngọc Đình thành An Vũ Nhu... Có lẽ ngày nghĩ gì, đêm mơ nấy, đêm hôm đó, Tống Từ đã mơ thấy chuyện này thật.

Trong mơ, y quay về quê nhà, mặc hỉ phục đỏ tươi, căn nhà vốn yên ắng nay treo đèn kết hoa, trên mặt ai nấy đều nở nụ cười.

Tiệc rượu chén tạc chén thù, y không giỏi uống rượu, như lơ lửng trên mây, bước chân nhẹ hẫng, mỗi một bước đều như đi trên mặt bông.

Ở trong mơ tuy y không rõ chuyện gì, nhưng vẫn bị bầu không khí vui mừng này lây nhiễm, hạnh phúc như một đứa trẻ nhận được tiền mừng tuổi, cười xán lạn vô cùng.

Khi y về đến căn phòng được trang trí thành phòng tân hôn, lại nhìn thấy một cổ quan tài bằng gỗ mun bên cạnh giường.

Nến đỏ lay động, sáp nến hóa thành giọt lệ tương tư, chậm rãi trượt dọc xuống theo thân nến, chất lại thành bức tranh đẹp đáng nghiền ngẫm. Y nhìn cổ quan tài kia, tim đập nhanh hơn đánh trống.

Đó là cảm giác như thế nào, mong đợi, hay khẩn trương? Sợ hãi, hay si mê?

Tất cả mọi thức, tại thời khắc nắp quan tài mở ra, đã lặng lẽ hòa vào máu tủy của y, chìm đắm trong giấc mơ của y.

Một dáng người thướt tha trong bộ giá y màu đỏ, nàng quay lưng về phía mình, đầu đội khăn trùm đỏ thêu chỉ vàng.

Dù là trong giấc mơ, y vẫn cảm nhận được tim mình như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực.

Khi nàng quay lại, gỡ khăn trùm đầu xuống, xuất hiện trong giấc mơ của Tống Từ là khuôn mặt dịu dàng và đôi mắt sinh động chưa bao giờ thay đổi của An Vũ Nhu trong ký ức.

Y có yêu nàng, tình yêu đó xuyên suốt thanh xuân vào quãng thời gian tươi đẹp nhất trong đời y.

Nhưng y cũng có lỗi với nàng, vì y đã phụ tấm chân tình nàng dành cho mình.

Trong hiện thực, y không dám có suy nghĩ quá phận, nhưng lúc này, y và nàng đang ở trong giấc mơ. Đó là giấc mơ thuộc về y, còn nàng, là người đẹp trong mơ của y.

Nàng ngẩng đầu nhìn y, hàng mi dài khẽ lay động, tựa như cánh bướm đang khuấy động tình cảm nơi sâu thẳm nhất trong đáy lòng y. Khoảnh khắc ấy, Tống Từ không kìm lòng được, dang rộng vòng tay chờ đợi đã lâu về phía nàng.

Nàng đưa tay ra khỏi ống tay áo.

Y nhớ đôi tay ấy, ngón tay thon thả, mềm mại không xương... Từng có lúc y muốn nắm đôi tay ấy cùng ngắm mặt trời lên rồi lặn, cùng bên nhau đến khi bạc đầu.

Nhưng lúc này, bàn tay ấy bỗng hóa thành xương trắng, đâm thẳng vào lồng ngực y như một bộ vuốt sắt.

Y không cảm thấy đau, nhìn nàng móc quả tim đầm đìa máu từ trong cơ thể mình ra.

Quả tim đó vẫn còn mang theo hơi ấm, đập nảy từng nhịp như vẫn còn đang sống.

Nhưng cúi đầu xuống, y chỉ thấy trước ngực mình có một cái lỗ, da thịt rách toạc, máu tươi chầm chậm chảy ra khỏi miệng vết thương, thấm ướt bộ quần áo vốn đã có màu đỏ tươi của y.

Y ngẩng đầu lên với vẻ khó tin, khuôn mặt của An Vũ Nhu từ thanh thuần nhã nhặn hóa thành lộng lẫy quyến rũ, như một yêu tinh ăn thịt người, nở nụ cười chứa đựng dục niệm.

Tống Từ giật mình, choàng tỉnh khỏi cơn mơ. Quần áo trên người đã ướt đầm mồ hôi, trong cơn gió thoảng của đêm hè, toát ra chút ít hơi lạnh.

Y mở to mắt, suốt đêm không thể quay lại giấc ngủ. Cứ thế nhìn chằm chằm xà nhà cho đến khi trời sáng.

CHƯƠNG 8

Người quét mộ bí ẩn

Kết thúc hai vụ án Đậu Thiên Bảo và Ngô Thông, nhóm Tống Từ cuối cùng cũng có thể quay về tập trung vào vụ án giết người liên hoàn của Phương Ngọc Đình.

Lúc này, họ đã nắm trong tay nhiều chứng cứ hơn trước, cũng có trật tự hơn.

Đương nhiên, nếu không có Tống Từ góp mặt thì điều này không thể thành được. Không nhờ y tìm được điểm đột phá từ những chi tiết nhỏ, có thể đến bây giờ An Thịnh Bình và Từ Đình Sốc vẫn không có chút đầu mối nào, chỉ có thể tiếp tục đợi đến khi Phương Ngọc Đình gây án lần nữa mới có cơ hội tìm thêm chút manh mối.

Đồ vật đã chết, nhưng con người thì sống.

Hiện tại, ngoài bốn người khiêng quan tài bí ẩn kia, trọng điểm điều tra của họ còn có hai người phù hợp với điều kiện chọn lựa nạn nhân mà Liễu Tiên Tiên từng nhắc đến.

Đầu tiên là người tên Địch Kim Ngọc, thư sinh làm việc ở thư viện. Người này tuổi tác không lớn, khoảng độ hai mươi, chưa đến ba mươi, chắc xấp xỉ tuổi của Tống Từ và An Thịnh Bình.

Nghe nói hắn có ngoại hình khôi ngô tuấn tú, công việc ở thư viện vừa ổn định vừa có tương lai, trở thành ứng viên chọn rể sáng giá nhất trong lòng nhiều người.

Ấy vậy mà Địch Kim Ngọc hủy hôn liên tiếp nhiều lần; tuy nguyên nhân hủy hôn không rõ ràng nhưng theo Từ Đình Sốc điều tra được, mỗi lần Địch Kim Ngọc đính hôn, trước khi thành thân với hắn, đối

phương đều vương phải một số tin đồn hoặc thật hoặc giả, kết quả đều kết thúc không vui vẻ.

Nhưng không có lửa sao có khói; có thể bên nhà gái cũng có điều gì đó tổn hại đến trinh tiết nên mỗi lần hủy hôn, Địch Kim Ngọc đều kiếm được một khoản tiền bịt miệng lớn. Không chỉ sính lễ hẵn tặng lúc trước được trả lại, nhà gái còn tặng thêm một khoản tiền để ém sự việc xuống.

Dần dà, Địch Kim Ngọc ngày càng giàu có; không những không sa sút vì hủy hôn nhiều lần, hôn sự của hãn còn trở thành mối làm ăn được nhiều bà mối ở thôn Trường Lạc tranh giành, chỉ trong vài năm ngắn ngủi đã phát lên như điều gặp gió, khí thế càng lúc càng mạnh.

Còn họa sư Sài Tuấn kia tuy ngoại hình khôi ngô nhưng nhân phẩm rất kém. Vừa lừa tài vừa lừa sắc, bao năm qua không biết đã làm hại bao nhiêu cô gái nhưng không một ai tố giác hãn. Đến hôm nay hãn vẫn sống rất vui vẻ thoải mái.

An Thịnh Bình đã cử người âm thầm theo dõi hai người này, do đến nay vẫn chưa tìm ra bốn người khiêng quan tài kia nên không còn cách nào khác, đành ôm cây đợi thỏ, đợi Phương Ngọc Đình tự mình tìm đến cửa, gửi hôn thư cho Sài Tuấn hoặc Địch Kim Ngọc.

Nhưng liệu nàng ta có chọn hai người này hay không, bao lâu nữa mới tìm đến? Điều này, cả nhóm Tống Từ đều không biết.

Đương nhiên trong lúc chờ đợi cũng không được nhàn rỗi. Trong thời gian này, Tống Từ nói y cần chuẩn bị một số việc. Việc đầu tiên y cần làm là tìm một người... Một người có khả năng nín thở trong thời gian dài.

An Quảng và Từ Đình Sóc đều giỏi võ nghệ, An Thịnh Bình cũng có chút nền tảng nhưng khuôn mặt của họ đều quá bắt mắt, không

thích hợp với công việc Tổng Từ sắp xếp. Hơn nữa, khả năng nín thở của ba người này cũng không có gì nổi bật.

Suy đi tính lại, Tổng Từ quyết định ra bến tàu tìm người. Ở đó có nhiều người chèo thuyền, một số kiếm sống bằng việc chở khách sang sông, những người khác thì làm nghề đánh cá, nên khả năng bơi lội đều rất tốt. Người giỏi bơi lội chắc chắn biết nín thở, nên chọn một người có nền tảng võ thuật trong số họ cũng không phải chuyện khó.

Do phải xuất đầu lộ diện nên An Thịnh Bình không tiện ra mặt. Tổng Từ chỉ dẫn theo Từ Đình Sóc, A Lạc và Phúc Thuận, bốn người cùng đi ra bến tàu.

Tổng Từ không ngờ vừa đến chưa được bao lâu đã gặp được người quen giữa đám đông.

“Ấy, chẳng phải ân công đây sao!” Từ xa xa Hoàng Tam Xuyên đã nhận ra Tổng Từ, đương nhiên cũng nhận ra Từ Đình Sóc từng vịn cổ tay mình bị thương.

Hoàng Tam Xuyên tuy bị mọi người gọi là lưu manh vô lại, nhưng tính tình rất hào sảng, cũng biết khi đó Từ Đình Sóc hiểu làm mình, không cố ý muốn hãm hại gã như huyện lệnh Đường Tùng. Gã không để bụng, chạy đến chào hỏi họ.

“Hoàng đại ca, sao huynh lại ở đây?”

Tổng Từ không quen biết nhiều người ở thôn Trường Lạc, cũng xem như có duyên với Hoàng Tam Xuyên nên y không câu nệ nhiều, trò chuyện với gã như bạn bè gặp nhau.

“Ôi dào, ta còn làm được gì khác chứ, đến thu tiền đấy mà!” Hoàng Tam Xuyên bật cười, tự giễu nói, “Ta cũng không có kế sinh nhai nào khác, đành phải sống nhờ vào công việc này thôi!”

Nói đoạn, gã nhìn sang Từ Đình Sóc chủ động chào hỏi, "Từ đại nhân."

"Hoàng huynh đệ," Đình Sóc cũng không phải người nhỏ nhen, có sao nói vậy, "chuyện lần trước, Từ mỗ đã đắc tội rồi."

"Làm gì có, tại ta lỗ mãng thôi, hôm đó nếu ta không bỏ chạy thì Từ đại nhân cũng đâu bắt được! Ha ha ha ha, kể ra thì võ công của Từ đại nhân thật tài giỏi, ta còn định rảnh rồi sẽ thỉnh giáo ngài đây!"

"Võ công của Hoàng huynh đệ cũng không tệ, nếu không thì sao có thể khiến bảy, tám quan sai cũng không thể đến gần được!"

Những lời họ nói lọt vào tai Tống Từ. Võ công của Hoàng Tam Xuyên này giỏi đến thế ư?

Nghĩ vậy, Tống Từ bất giác quan sát Hoàng Tam Xuyên. Người này có làn da ngăm đen, dáng người tuy không cao, nhưng có thể thấy cơ bắp săn chắc. Hơn nữa nhịp thở của gã đều đặn, có quy luật, có vẻ...

"Hoàng đại ca biết bơi không?"

Tống Từ đột nhiên hỏi một câu không đầu không đuôi thế này. Nhưng Hoàng Tam Xuyên cũng không nghĩ ngợi nhiều, trả lời ngay: "Biết chứ, sao ân công biết vậy? Ta lớn lên ở bến tàu từ nhỏ, ba tuổi đã theo phụ thân ra biển đánh cá rồi!"

Tống Từ mỉm cười, gật đầu, "Hoàng đại ca bơi giỏi chứ? Ngoài ra, huynh cứ gọi ta là Tống Từ được rồi. Ân công ta không dám nhận, lần trước ta chỉ giúp được chút ít thôi. Bản thân Hoàng đại ca bây giờ không sợ chết đứng, không có ta cũng sẽ không sao."

"Ấy, chuyện đó khó nói lắm! Nếu không có ân công, chắc ta đã bị bắt vào đại lao, đánh cho đến khi khai nhận từ lâu rồi!" Hoàng Tam

Xuyên bật cười lớn, “Cho dù không gọi ân công, gọi thẳng tên cậu cũng không hay lắm, hay là thế này, ta gọi cậu là Tống huynh đệ nhé, cậu cũng đừng khách sáo, không cần gọi ta là Hoàng đại ca, thường thì người quen đều gọi ta là Tam ca.”

“Được, Tam ca.”

“Sảng khoái thật! Hoàng Tam Xuyên ta thích nhất là các huynh đệ thế này!” Gã vừa nói vừa vỗ vai Tống Từ, “Ta bơi không giỏi lắm, nhưng dù gì cũng lớn lên ở vùng sông nước, chắc cũng khá hơn người bình thường chút.”

Nghe gã nói vậy, Từ Đình Sóc cũng hăng hái hơn, “Thế khả năng nín thở của cậu thế nào?”

“Nín thở? Chưa từng tính qua, nhưng chắc cũng được lâu; lúc nhỏ ta từng thi đấu với lũ trẻ hàng xóm, lần nào ta cũng đứng đầu.” Từ Đình Sóc vui mừng ra mặt, nhìn sang Tống Từ cũng đang tươi cười.

Cả Tống Từ lẫn Từ Đình Sóc đều không ngờ lần này lại tìm được người cần tìm một cách thuận lợi như vậy, hơn nữa lúc trước Hoàng Tam Xuyên từng tiếp xúc với họ, chắc gã dốc hết sức để làm việc này.

Thế là, Tống Từ trình bày rõ mục đích của mình, Hoàng Tam Xuyên quả nhiên vui vẻ nhận lời. Gã nói rằng chỉ chờ họ thông báo một tiếng sẽ đến giúp ngay.

Vài ngày trôi qua, bên phía Địch Kim Ngọc và Sài Tuấn vẫn chưa có động tĩnh, thậm chí đã gần đến ngày giỗ của Phương tiểu thư.

Trước đó, An Thịnh Bình đã kể cho Tống Từ nghe chuyện về Thích Không, tức là Giang Minh Hách, tất nhiên cũng kể cả lần gặp không mấy vui vẻ và thái độ không chịu hợp tác của Thích Không.

Thế nhưng, Tống Từ cảm thấy sự việc không hề đơn giản như trong tưởng tượng.

Đầu tiên, sau khi Phương Ngọc Đình qua đời, nàng được chôn cất trên núi Phượng Tề cách chùa Pháp Nguyên chưa đến bốn dặm đường. Nơi đó là đất phong thủy tốt của thôn Trường Lạc, các quan lại và người giàu có đều tranh nhau sút đầu mả trán để sau khi chết, quan tài của mình được chôn tại đây.

Theo lý mà nói, sau khi xảy ra việc Phương Ngọc Đình biến thành ác ma móc tim, chắc chắn phải có người tò mò đi đào mộ lên xem, hoặc sẽ cho rằng nàng ta là yêu ma quỷ quái, tìm người đến làm pháp sự. Nhưng kỳ lạ thay, không một ai dám động vào mộ phần của nàng ta.

Nghe nói đều do mọi người nể mặt Thích Không.

Thích Không từ bỏ công danh vì Phương Ngọc Đình, hành vi của hắn được các văn nhân coi là đại trượng phu, là người đàn ông tốt si tình trong lòng các tiểu thư khuê các, do đó rất được tôn sùng. Thế nên mười năm qua, người từ khắp nơi đến viếng thăm không ngớt, thậm chí có người viết thư từ cho hắn, khen hắn trọng tình trọng nghĩa mười năm không thay đổi...

Hơn thế nữa, do Thích Không văn chương lai láng, năm xưa từng là trạng nguyên, có người nghe danh tìm đến xin hắn lá bùa hoặc một chuỗi Phật châu từng được khai quang, với hy vọng mình cũng sẽ thi cử đạt được thành tích cao.

Thế nên, không chỉ ở chùa Pháp Nguyên mà khắp thôn Trường Lạc hay trong địa phận Hồ Nam, Thích Không đều có tiếng tăm lừng lẫy.

"Theo em thấy, tên hòa thượng kia cũng độ lượng thật!" A Lạc tuổi còn trẻ, không hiểu nổi, "Phương Ngọc Đình đã phản bội hắn,

nàng ta chết rồi, Thích Không vẫn che chở cho nàng ta như thế! Em không biết nên nói gì nữa, hẳn quá ngu ngốc, hay là quá si tình?”

Đặt mình vào vị trí đó, chắc không có bao nhiêu đàn ông có thể làm được như Thích Không.

“Hắn cũng được coi là một kỳ nhân rồi.”

Ngay cả Tống Từ cũng phải thừa nhận rằng Thích Không này thật sự không phải người bình thường, nếu đổi lại là đổi Phương Ngọc Đình kia thành An Vũ Nhu...

“Không biết chuyển đi lần này có gặp được Thích Không hay không?” An Thịnh Bình ở bên cạnh ngẫm nghĩ, “Chắc là được nhỉ? Nghe nói vào ngày giỗ của Phương Ngọc Đình hằng năm, Thích Không đều làm pháp sự cho nàng ta.”

“Làm hằng năm ư?” A Lạc nghe xong chặc lưỡi, “Đã bỏ ra ngoài ăn thịt người luôn rồi, xem ra pháp sự làm chưa được đến nơi đến chốn.”

Lời cậu ta nói làm mọi người bật cười.

“Nhưng nói đi cũng phải nói lại, cả đám đàn ông chúng ta đến đó, liệu có thỏa đáng chăng? Dầu sao người ta cũng là phái nữ, cha mẹ nàng ta lại không sống ở vùng này, cho dù đã qua đời thì ngang nhiên đến đó cũng hơi thiếu thỏa đáng. Hay là thế này, ta gọi tỷ tỷ ta đi cùng. Chùa Pháp Nguyên thường tổ chức bố thí này nọ, tỷ tỷ ta và các phu nhân nhà giàu thỉnh thoảng cũng qua đó giúp đỡ, cũng coi như quen thân với Thích Không kia.”

Khi nói, An Thịnh Bình nhìn Tống Từ dăm dăm, thật ra cũng có lòng gán ghép, mong Tống Từ và tỷ tỷ y có thể nối lại duyên xưa. Tống Từ trông rất thản nhiên, có vẻ không hiểu ý của y, “Huynh quyết định là được.”

“Nếu vậy, ta sẽ đi nói với tỷ tỷ.”

Thấm thoát đã đến ngày giỗ của Phương tiểu thư.

Sáng sớm, hai chiếc xe ngựa đã dừng trước cổng Đồng phủ, một chiếc xuất phát từ Đồng phủ đi thẳng đến chùa Pháp Nguyên, trên xe là An Vũ Nhu và hai a hoàn, ngoài ra còn có Châu ma ma. Chiếc còn lại phải vòng sang quán trọ đón chủ tử Tống Từ, An Thịnh Bình ngồi trong đó.

Còn An Quảng và Từ Đình Sóc, dẫu sao thì Từ Đình Sóc cũng là người ngoài, lại là đàn ông độc thân, không tiện đi theo bên cạnh An Vũ Nhu. Nên An Quảng đi theo An Vũ Nhu để bảo vệ an toàn cho nàng, Từ Đình Sóc đi chung với nhóm Tống Từ.

Phúc Thuận mấy năm gần đây mới bắt đầu hầu hạ An Thịnh Bình, không phải người hầu đi theo y từ nhỏ nên lần này không dẫn hăn theo cùng.

Có lẽ vì hôm nay là ngày giỗ của Phương Ngọc Đình, chùa Pháp Nguyên rộng lớn ngoài hòa thượng trong chùa ra không có một người nào đến dâng hương.

Xe ngựa dừng lại trước cổng chùa Pháp Nguyên, An Vũ Nhu được Ánh Nguyệt dìu xuống xe. Hôm nay nàng mặc bộ váy màu nhạt, trên đầu ngoài dây trâm vàng gần như ngày nào cũng cài, thì không còn món trang sức nào khác. Tổ nhẹ chân mày, mỗi cùng chỉ thoa chút son nhàn nhạt.

Tống Từ và nàng đã nhiều năm chưa gặp.

Năm xưa khi từ biệt lần cuối, nàng vẫn còn là tam tiểu thư của phủ Quận công, nay nàng đã là người duy nhất còn lại của nhà họ Đồng.

Năm đó, nàng còn chải kiểu tóc của cô nương chưa xuất giá, nay đã ăn mặc theo kiểu phụ nữ đã có chồng. Tuy chứng chạc hơn, nhưng dung mạo gần như không hề thay đổi, thời gian dường như rất ưu ái nàng, không làm hao mòn dung nhan xinh đẹp ấy.

An Vũ Nhu cúi đầu, chẳng nhìn Tống Từ lấy một lần, để Ánh Nguyệt dìu nàng đi về phía cổng chùa, theo bên cạnh còn một a hoàn khác nhỏ tuổi hơn.

Châu ma ma cũng là người quen cũ, bà ngoảnh đầu nhìn Tống Từ, trông bà vẫn hiền từ như xưa, nhưng Tống Từ cảm thấy bà đã già thật rồi. Châu ma ma vẫn luôn xem An Vũ Nhu như ruột thịt của mình, bao năm qua chắc hẳn cũng lo nghĩ rất nhiều cho nàng.

Nghĩ vậy, Tống Từ không khỏi ngón ngang cảm xúc, y mỉm cười, cúi người hành đại lễ với Châu ma ma.

Châu ma ma thấy y như vậy đã hiểu rõ trong lòng, cũng an tâm gật đầu không nói gì, đi theo tiểu thư của mình lên bậc thang. "Hầy, hai người hà cố gì phải thế..."

An Thịnh Bình đứng cạnh Tống Từ, khẽ buông tiếng thở dài, vén vạt áo trước sải bước đi theo, Từ Đình Sóc theo ngay sau y.

Họ chia thành nhiều nhóm nhỏ, nối đuôi nhau bước vào cổng chùa Pháp Nguyên.

Trong sân có một chú tiểu khoảng mười tuổi đang quét sân, thấy có người đến lập tức bỏ chổi xuống, chạy vào trong sảnh.

Chú tiểu nhận ra An Thịnh Bình và Từ Đình Sóc, biết hai người họ là quan lớn. Lúc trước họ đã từng đến tìm Thích Không sư thúc.

Không lâu sau, Thích Không mặc áo nhà sư ra nghênh đón họ.

Thích Không bước vào cửa Phật nhiều năm, trên người từ lâu đã không còn vương khói lửa nhân gian, ngoại hình vốn khôi ngô bất phàm, nay trong cang giống một vị thần tiên, toàn thân toát ra khí chất thoát tục.

Tống Từ tuy là nam giới cũng phải thừa nhận rằng người này thật sự hết như thần tiên bước ra từ trong tranh, hoàn toàn không có dáng dấp của người phàm tục. Huống hồ còn là một người tài hoa vượt trội, cực kỳ si tình...

Có một vị hôn phu như Thích Không thế này, Phương Ngọc Đình kia sao còn động lòng với người đàn ông khác cho được?

Rốt cuộc thì kẻ được gọi là gian phu của nàng ta có tồn tại hay không, nay đã mười năm trôi qua vẫn chưa được chứng thực, ngược lại còn khiến người khác không khỏi hoài nghi.

“Không biết Đồng phu nhân đến, xin thứ lỗi vì bản tăng đã thất lễ.” Thích Không không chào hỏi An Thịnh Bình và Từ Đình Sóc trước mà hành lễ với An Vũ Nhu đi đầu hàng, thái độ ung dung từ tốn, không hề giả tạo chút nào.

“Thích Không đại sư khách sáo quá,” An Vũ Nhu đã chuẩn bị trước những lời định nói, “do ta không mời tự đến, đã quấy rầy đại sư.”

“Đồng phu nhân quá lời rồi, nhưng... Nếu bản tăng nhớ không nhầm, chẳng phải mừng một, mười lăm phu nhân mới đến cầu phúc cho Đồng đại nhân ư?”

Tống Từ đứng từ xa lắng nghe, khi biết cứ mừng một, mười lăm nàng sẽ đến cầu phúc cho Đồng đại nhân, tim chợt thắt lại. Không ngờ đã bao năm qua đi, nàng vẫn còn nhớ đến người kia. Nhưng y nhanh chóng cười chua chát, bản thân y chẳng phải cũng vậy ư...

“Đại sư có điều không biết, mười lăm tháng này là sinh thần của gia mẫu, không tiện đến thắp hương cho vong phu nên mới chọn ngày hôm nay.” An Vũ Nhu dịu dàng nói, “Không biết hôm nay Thích Không đại sư có được tiện hay không?”

“Chuyện này.”

Về do dự thoáng qua trong mắt Thích Không, hôm nay hắn không khoác áo cà sa, chỉ mặc bộ áo nhà sư giản dị, áo lam tất trắng, trông rất hiền hòa, nếu không cầm chuỗi Phật châu làm bằng ngọc trên tay sẽ không nhìn ra được địa vị của hắn ở chùa Pháp Nguyên cao quý đến nhường nào.

Chuỗi Phật châu kia nước ngọc xanh mướt, dùng loại ngọc hòa điền thượng hạng, cả mặt treo ở chỗ nối cũng được làm rất tinh tế, một sợi tua rua kèm theo một mặt treo làm bằng ngà voi. Mặt treo nằm trong tay Thích Không đong đưa theo động tác của cánh tay hắn, không thấy rõ khắc hình gì, nhưng trong có vẻ giống một đóa hoa...

Hôm nay Thích Không vốn dĩ không muốn gặp khách, nếu chỉ có một mình An Thịnh Bình đến, hắn sẽ từ chối khéo, nhưng người đến lại là An Vũ Nhu. Thích Không vẫn luôn thật lòng kính phục vị tam tiểu thư của phủ Quận công, đồng thời cũng là phu nhân của nhà họ Đồng này. Đồng đại nhân đã mất nhiều năm, An Vũ Nhu lại có xuất thân thiên kim nhà quyền quý, nàng vốn có thể lưu lại bên cạnh cha mẹ ở Lâm An, hưởng hồ nàng vẫn còn trẻ, lại xinh đẹp dịu dàng, hoàn toàn có thể tìm một mối hôn sự khác.

Nhưng nàng không làm vậy, nàng vứt bỏ vinh hoa phú quý, một thân một mình quay về cố hương của phu quân đã khuất, thủ tiết vì hắn. An Vũ Nhu như vậy khiến Thích Không như thấy được bản thân của mười năm trước.

“Được, mời phu nhân vào trong.”

Thích Không đi cùng An Vũ Nhu vào sảnh chính, không hề ngoảnh đầu nhìn An Thịnh Bình và những người khác, cũng không chào hỏi gì.

An Thịnh Bình cười xòa, không ngờ một người xuất gia như hẳn lại thù dai đến vậy.

“Đi thôi.” Tống Từ nói, Thích Không đã vào trong sảnh, chắc hẳn trong thời gian ngắn sẽ không thể ra ngoài, “Bây giờ chúng ta sẽ đi gặp vị Phương tiểu thư kia.”

“Cũng được, không có ai quấy rầy, chúng ta điều tra cũng thuận tiện hơn.” Từ Đình Sóc cũng có ý này, bèn đáp.

Khi họ vừa quay đi chuẩn bị rời khỏi, chợt nghe thấy tiếng bước chân hối hả. Kế tiếp, một người chạy từ sân trong ra.

Người đó mặc áo nhà sư màu xám, cổ áo mở rộng, lộ ra non nửa lồng ngực, chân trái mang chiếc giày nhà sư cũ kỹ rách rưới, gót chân hở ra bên ngoài, hiển nhiên được xỏ một cách qua loa. Chân phải cả giày cũng không mang, cứ để trần như thế mà chạy.

Người này trông đã ngoài năm mươi, ngoại hình không có gì đặc sắc nhưng nét mặt rất ngờ nghệch, vừa chạy vừa cười một cách khó hiểu, trông như điên điên khùng khùng, tâm trí không được bình thường.

“Ôi chao! Sao lại chạy ra gây chuyện nữa vậy!”

Chú tiểu khi nãy chạy vào thông báo đã quay ra sân, nhặt chổi lên tiếp tục quét tước, nhìn thấy người nọ bèn giậm chân trong bất lực, bối rối liếc nhìn nhóm người An Thịnh Bình, “Thành thật xin lỗi, để các vị thí chủ chê cười rồi!”

Nói đoạn, chú tiểu kia gật đầu tỏ ý xin lỗi, sau đó xách chổi chạy qua toan kéo vị hòa thượng điên kia lại.

Hòa thượng điền kia tuy đã lớn tuổi, đầu óc không được bình thường, nhưng chạy rất nhanh.

Ông ta tránh né, bắt đầu chơi trò trốn tìm với chú tiểu, sau đó chạy đến chỗ nhóm người Tống Từ, muốn dùng họ làm tấm chắn, cười ha hả kéo tay áo A Lạc, trốn sau lưng cậu ta.

“Ông... ông làm gì vậy!” A Lạc hơi sợ, không biết liệu hòa thượng điền này có làm hại mình hay không, vội cố sức rút tay áo của mình về.

Chú tiểu cũng rất giận, vung chổi định đập thẳng vào đầu ông ta, “Đừng phá nữa! Ông mau buông tay ra!”

Hòa thượng điền rất vui, ôm cổ A Lạc, kéo cậu ta chắn phía trước mình rồi đẩy về phía cây chổi chú tiểu đang vung tới. A Lạc lảo đảo, cây chổi trong tay chú tiểu chuẩn bị đánh lên người cậu ta.

Từ Đình Sóc vốn không muốn ra tay, lúc này cũng đành đưa tay ra cản lại, tóm lấy cây chổi kia, làm chú tiểu phải dừng lại.

“Ngài... ngài...” Chú tiểu vừa cúi đầu với Từ Đình Sóc, vừa hét lớn, “Có ai không! Mau đến giúp một tay! Trí Viễn lại chạy ra quấy phá rồi!”

Nghe tiếng cậu ta, vài chú tiểu chạy từ sân sau ra, có người cầm theo dây thừng, có người cầm theo chổi, thậm chí có người còn giơ cây xẻng nấu ăn, ai nấy đều đầy vẻ phần nộ, có chút dữ tợn, chắc khi nãy họ mới tìm Trí Viễn đang phát điên kia ở sân sau, không ngờ ông ta đã chạy ra sân trước, còn quấy rầy khách quý.

Bỗng chốc, tiếng ồn ào và tiếng xin lỗi vang lên không ngớt, Trí Viễn cũng được áp giải trở vào trong.

Đợi họ đi xa, An Thịnh Bình mới nhẹ nhàng trách móc: “Thật không ra thể thống gì, chốn Phật môn thanh tịnh mà lại gây chuyện

hỗn loạn thế này!” Nói đoạn, y bất giác nhìn sang Tống Từ, thấy y cau mày, không biết đang nghĩ ngợi điều gì.

“Sao vậy, người này có gì bất thường ư?”

Tống Từ mỉm cười lắc đầu, “Không có gì, chỉ là vừa rồi thấy cổ áo của ông ta.”

Lúc này, hình như Tống Từ nhìn thấy trước ngực người kia có một vết sẹo màu sắc hồng hào, hiển nhiên là vết thương mới bị gần đây. Không chỉ có vậy, chỗ da thịt lộ ra bên ngoài của ông ta cũng đầy những vết sẹo lớn nhỏ khác nhau...

Điều Tống Từ chú ý nhất là trên cổ tay và cổ chân của hòa thượng điên kia còn có vết dây thừng, hiển nhiên ông ta từng bị trói.

Đương suy nghĩ, chú tiểu quét sân lúc này đang chạy về chỗ họ. Vừa đến nơi, chú tiểu đã chắp tay cúi người tạ lỗi, “Đã quấy rầy các vị thí chủ, người vừa rồi là Trí Viễn của chùa chúng ta, mấy hôm trước ông ta bị ngã từ trên núi xuống bị thương ở đầu, mấy hôm nay mới có thể xuống giường. Thân thể không sao, nhưng sau lần đó đầu óc hỏng mất, giống như một đứa trẻ ba tuổi; nếu có chỗ mạo phạm, mong các vị lượng thứ.”

“Vị Trí Viễn đại sư này vào chùa Pháp Nguyên từ khi nào vậy?” Tống Từ ra vẻ vô tình hỏi, “Trông ông ấy có vẻ lớn tuổi hơn các thầy, không biết vai vế thế nào?”

“Chuyện này...” Chú tiểu không ngờ y lại hỏi chuyện này, thoáng sửng sốt nhưng trả lời ngay, “Tuy ông ta lớn tuổi nhưng vai vế rất thấp, đầu năm nay mới xuất gia, thuộc lứa thấp nhất của chùa chúng ta...”

Càng nói, giọng chú tiểu càng nhỏ dần, thậm chí có chút không rõ ràng. Chắc hẳn chú tiểu cũng biết khi này họ đối xử với Trí Viễn như vậy ít nhiều không biết lớn nhỏ tôn ti, không tuân theo quy củ.

Tống Từ mỉm cười không nói gì thêm, xua tay ngỏ ý chú tiểu hãy đi làm việc của mình.

“Sao vậy, huynh cảm thấy Trí Viễn kia có vấn đề à?” Đợi khi cả nhóm ra khỏi chùa Pháp Nguyên, An Thịnh Bình quan sát xung quanh không còn người ngoài mới tò mò hỏi.

“Không có gì, tiểu hòa thượng kia không nói dối.” Tống Từ đáp, “Trên người Trí Viễn kia có vài vết thương lớn nhỏ khác nhau, trông không theo quy luật nào, đúng là do lăn từ trên núi xuống gây ra. Tuy cũng có dấu vết bị trói, nhưng tiểu hòa thượng kia cũng đã nói, bình thường đều trói ông ta lại, sợ ông ta ra ngoài làm người khác bị thương, thế nên...”

“Thôi, đừng vì một hòa thượng điên mà chậm trễ chuyện chính sự!” Từ Đình Sóc cắt ngang họ, chỉ về phía ngọn núi trước mặt, “Phía trước chính là núi Phượng Tê, chúng ta vẫn nên nhanh chóng đến đó gặp ma nữ kia thì hơn.”

Xe ngựa dừng lại dưới chân núi Phượng Tê, An Quảng ở lại bên cạnh An Vũ Nhu nên chỉ có An Thịnh Bình, Từ Đình Sóc và chủ tớ Tống Từ cùng đi.

Để phu xe ở lại trông xe ngựa, bốn người đi bộ lên núi.

Núi Phượng Tê này tuy không nổi tiếng, nhưng phong cảnh thật sự đẹp như tranh, hơn nữa lối lên núi trông rất sạch sẽ, chắc hẳn mỗi ngày đều có người quét dọn.

Cảm thấy buồn chán nên dọc đường An Thịnh Bình lại nhắc đến Thích Không.

“Thích Không kia đúng là một kẻ si tình.” An Thịnh Bình nhớ lại khuôn mặt lạnh lùng của hắn, bên trong cơ thể lạnh như núi băng kia lại chứa đựng một trái tim nồng cháy mười năm như một, “Tống

huynh biết không, hẳn trồng cả một vườn hoa dành dành trong sân.”

“Hoa dành dành?” Tống Từ cau mày, “Tóc của Phương Ngọc Đình và cả trong quan tài, chẳng phải đều ám mùi hoa dành dành ư?”

“Đúng vậy, nghe nói khi còn sống, Phương tiểu thư kia thích nhất loại hoa này. Thế nhưng, tuy loại hoa này có ngụ ý tốt, cuối cùng hai người họ cũng không thể lâu bền...”

“Hai vị công tử, xin dừng bước!” Đang nói thì Từ Đình Sóc đi phía trước đột nhiên dừng bước, ra hiệu cho họ dừng đi tiếp nữa.

“Có chuyện gì vậy?”

“Trên ngọn núi này, hình như có người.”

“Có người?” An Thịnh Bình và Tống Từ nhìn nhau; hôm nay là ngày giỗ của Phương Ngọc Đình, thôn Trường Lạc này có người nào không biết điều, dám lên núi Phượng Tề vào thời điểm này.

“Phải chăng là người nhà của Phương Ngọc Đình?”

“Không thể nào,” An Thịnh Bình lắc đầu. “Mười năm trước, nàng ta tự sát không lâu thì phụ mẫu nhà họ Phương đã bán hết gia sản, chuyển khỏi nơi này. Người hầu trong phủ một phần dẫn đi theo, hoặc gọi nhà buôn đến bán đi, không để lại một người nào. Sau khi biết thân phận của ‘ma nữ kia’, ta đã cho người đi điều tra, phát hiện ở thôn Trường Lạc này, Thích Không là người duy nhất có quan hệ với nàng ta.”

“Nếu không phải, vậy người ở trên ngọn núi này là ai?” Tống Từ nhìn Từ Đình Sóc, “Từ đại nhân, ngài chắc chắn là có người chứ?” Từ Đình Sóc gật đầu khẳng định, “Có tiếng bước chân, âm thanh không lớn, chắc là một cô gái. Hơn nữa... ta còn ngửi thấy mùi đốt giấy.”

“Đốt giấy?”

Tống Từ đảo mắt, “Không hay rồi! Mau lên đó! Kẻo nhân chứng đã đến tay lại chạy mất!”

Nghe y nói vậy, những người khác không chần chừ thêm nữa, Từ Đình Sốc dẫn đầu, sải bước lao nhanh về phía vị trí mộ của Phương Ngọc Đình trên núi.

Ngôi mộ nằm trơ trọi nơi đó, trông như thường xuyên được quét tước, rất sạch sẽ, còn có một bó hoa sắc vàng nho nhỏ.

Trước mộ có dấu vết đốt giấy, tro vẫn chưa bay đi, một cô gái trẻ mặc váy áo trắng đang cầm chổi đứng trước mộ quét chỗ vàng mã đốt còn dang dở.

Từ Đình Sốc bất thành linh xuất hiện, chỉ vài bước đã đến trước mặt cô gái kia, “Giấy là do cô đốt à?”

Cô gái kia giật mình, thảng thốt thét lên một tiếng, liên tục giật lùi về sau. Nếu An Thịnh Bình không nhanh tay lẹ mắt, tóm lấy tay áo của nàng ta, không chừng nàng ta đã vấp phải chậu lửa, ngã phịch xuống đất.

Cô gái ngoảnh đầu lại nhìn y, mặt đỏ bừng, nhưng khi nàng ta nhận thấy mình bị bốn người đàn ông lạ mặt bao vây, không khỏi thấy sợ hãi, hoảng hốt vút chổi đi, hai tay ôm đầu, ngồi xổm xuống.

“Xin các vị đại gia tha mạng! Tôi... Các ngài muốn gì cứ việc lấy, chỉ xin các vị hãy tha cho tôi!”

“Cô nương hiểu lầm rồi, chúng ta không phải người xấu.” Tống Từ muốn cười nhưng lại thấy ngại, đành mím môi cố kìm lại, nhưng hai vai vẫn không kìm được run run, “Vị này là Từ Đình Sốc – Từ đại nhân, được thánh thượng cử đến điều tra vụ án của Phương Ngọc

Đình. Cô đến đây đốt giấy cho nàng ta, chắc hẳn cô quen biết nàng ta...

Y cố ý không nói hết câu, tuy giọng điệu rất hòa nhã, nhưng ẩn ý như đang nói, nếu cô không nói thật là đang bao che cho hung thủ! Huống hồ, Từ Đình Sốc là người do thánh thượng sắc phong, chuyện này cả thôn Trường Lạc đều biết.

Cô gái kia hoảng hốt ngẩng đầu, lúc này nhóm người Tống Từ mới nhìn thấy khuôn mặt của nàng ta.

Trông tuổi nàng ta không lớn lắm, theo lý chắc là một a hoàn thân phận thấp kém, bị để lại đây để quét dọn, có thể thấy địa vị không cao nhưng lại có khuôn mặt không hề tương xứng với thân phận của mình. Đôi mày, mũi, mắt... của nàng ta điểm nào cũng đẹp, khuôn mặt tinh xảo như được nặn ra từ bàn tay của người thợ khéo léo nào đó.

Nét mặt của cô gái khó coi hơn khi nãy nhiều, nàng ta sợ hãi xua tay, biện hộ cho bản thân: "Không phải tôi! Không phải tôi! Phu nhân nhà tôi sai tôi đến đốt giấy cho nàng ta, tôi không biết chữ, ngài nói đây là mộ của Phương Ngọc Đình ư? Tôi... không hề biết..."

Nói đoạn, nàng ta ngoảnh đầu nhìn chữ trên bia mộ, đầy vẻ kinh hãi.

So với việc bị quan lớn hiếp lầm, nàng ta sợ ma nữ ăn thịt người trong ngôi mộ kia hơn. Khuôn mặt sợ hãi đến tái nhợt.

"Cô nương, cô nói phu nhân nhà cô sai cô đến đây quét mộ cho Phương Ngọc Đình?" Từ Đình Sốc trừng mắt, không biết thương hương tiếc ngọc chút nào, "Vậy ta hỏi cô, phu nhân nhà cô là ai?"

Cô gái nhỏ giọng nói: "Tôi... tôi tên Tống Liễu, lão gia nhà tôi tên Thường Dục."

“Thường Dục?” Chân mày An Thịnh Bình nhíu chặt, “Sao lại là hắn?”

Tống Từ mới đến chưa lâu, không biết người này, bèn hỏi, “Thường Dục này có lai lịch thế nào?”

An Thịnh Bình gượng cười lắc đầu, dường như có nỗi khổ khó nói, “Chẳng phải huynh từng nghe nói về Nghênh Phong Các chủ yếu kiếm ăn bằng việc giết người ư?”

“Đúng, vậy thì sao?”

“Thường Dục kia vốn là một trong tứ đại hộ pháp của Nghênh Phong Các, năm xưa được mệnh danh là ‘Thiệt Huyết Diêm Vương’. Đơn hàng qua tay hắn tuyệt đối không có một ai sống sót. Nghe nói hắn từng giết hàng nghìn người, tiếng xấu truyền khắp giang hồ, huyết tẩy cả một ngôi làng, ‘Quỷ Kiến Sầu’ Tào Đạt cũng chết dưới đao của hắn.”

“Quỷ Kiến Sầu...”. Tống Từ từng nghe nói về người này; Tào Đạt tội ác chồng chất, giết người vô số, năm xưa xếp thứ ba trong thập đại ác đồ, “Nhưng, huynh nói Thường Dục là hộ pháp của Nghênh Phong Các? Hai chữ ‘vốn là’ nghĩa là sao?”

“Nghe đồn bảy năm trước hắn được cử đi giết một người, kết quả tuy hoàn thành nhiệm vụ nhưng đối phương cũng đã làm nát tâm mạch của hắn, nên hiện tại hắn chỉ là một phế nhân.”

Tống Từ không ngờ y lại nói như vậy, nay Thường Dục đã trở thành phế nhân, hơn nữa từng giết nhiều người như thế, vậy mà vẫn quang minh chính đại sống ở đây, lẽ nào không sợ có người tìm đến trả thù ư?

Nghĩ vậy, Tống Từ nhìn sang Từ Đình Sóc, chuyện trên giang hồ hắn biết nhiều hơn An Thịnh Bình.

Từ Đình Sóc quả nhiên không khiến y thất vọng, cũng hiểu thắc mắc của y, nhanh chóng giải thích, “Nghênh Phong Các kiếm sống bằng việc giết người, nhưng những người họ giết đa số đều là trọng phạm của triều đình, thế nên có một quy định bất thành văn giữa chúng ta và Nghênh Phong Các. Chỉ cần họ không giết người vô tội, chúng ta có thể nhắm mắt mở. Những sát thủ đã thoái ẩn, kiếm ăn bằng nghề đánh cược tính mạng của mình và người như thế này, trước khi gia nhập Nghênh Phong Các đã ký kết sinh tử quyết. Chỉ cần chịu bán mạng cho Nghênh Phong Các, Nghênh Phong Các sẽ bảo vệ cậu và người nhà suốt đời. Sau khi thoái lui cũng không để người khác đến quấy rầy cuộc sống của cậu. Nếu có người dám tìm đến báo thù, Nghênh Phong Các nhất định sẽ bảo vệ cậu chu toàn, nếu không bảo vệ được, họ cũng sẽ báo thù thay cậu.”

“Vị cô nương đây, nói như vậy, lẽ nào phu nhân nhà cô quen biết Phương Ngọc Đình ư?” An Thịnh Bình quay lại, để cô gái tên Tổ Liễu kia đối diện với mình, dùng giọng điệu dịu dàng hỏi, “Nếu không quen biết, tại sao lại đến quét mộ đột giã cho nàng ta?”

Tổ Liễu lắc đầu, lại đỏ mặt, “Tiểu nhân cũng không biết, phu nhân chẳng nói gì cả, chỉ dặn tôi ở lại quét dọn.”

Kế tiếp, nàng ta chợt nhớ ra gì đó, “Nhưng....”

“Nhưng cái gì?”

“Tuy tôi không biết chữ, không biết đây là mộ của nữ... Phương tiểu thư, nhưng tôi thấy được, phu nhân nhà tôi thật lòng đến tế bái nàng ta, hơn nữa phu nhân còn lau nước mắt mấy lần.”

“Lau nước mắt?”

Kỳ lạ, phu nhân của một sát thủ đã thoái ẩn sao lại quen biết Phương Ngọc Đình? Phương Ngọc Đình sao lại có quan hệ với loại người này?

“Thế phu nhân nhà cô hiện đang ở nơi nào?”

“Phu nhân... phu nhân đến chùa Pháp Nguyên rồi, nói là muốn tìm Thích Không đại sư chào hỏi một tiếng.”

Tống Từ càng thêm thắc mắc, “Nàng ta quen biết cả Thích Không. Tứ Lang à, chẳng phải huynh nói thôn Trường Lạc không còn tìm được người nào quen biết Phương Ngọc Đình nữa ư? Xem ra, tin tức của huynh không đủ chuẩn xác.”

An Thịnh Bình chỉ cười trừ không trả lời, nhưng họ rất nhanh đã được gặp vị Thường phu nhân rơi lệ vì Phương Ngọc Đình này.

An Thịnh Bình vốn cho rằng tỷ tỷ của mình là người phụ nữ dịu dàng hiền thực nhất cõi đời này, có thể do tuổi tác, cũng có thể do Thường phu nhân kia đã làm mẹ, nên tuy lớn hơn An Vũ Nhu vài tuổi, vóc dáng cũng đầy đặn hơn, nhưng khuôn mặt nàng ta toát ra vẻ an nhiên không tranh với đời, tạo cho người khác cảm giác thân thiết khó tả. Cả người không vương bụi trần như Thích Không đứng bên cạnh nàng ta trông cũng thêm phần hiền hòa, như nhuốm thêm đôi chút hơi ấm.

Tuy nét dịu dàng của nàng có điểm tương đồng với An Vũ Nhu, nhưng nhìn kĩ lại có chút khác biệt.

An Vũ Nhu góa chồng nhiều năm, chẵn đơn gối chiếc bao năm qua. Tuy có khí chất của tài nữ, nhưng nét mặt luôn đượm nét buồn rầu. Còn vợ của Thường Dục, mọi cử chỉ đều chứa đầy cảm giác hạnh phúc, đuôi mày khóe môi đều mang hơi ấm.

Nhưng không hiểu tại sao, Tống Từ có cảm giác như đã từng gặp nàng ta, trông hơi quen mắt.

“Ấy, mẹ ơi, là y!”

Có một bé gái xinh xắn đứng cạnh Thường phu nhân, trông khoảng bảy tám tuổi, mặc áo khoác ngoài màu xanh vỏ đậu, làm tôn lên sắc mặt hồng hào, cô bé chớp đôi mắt to tròn, lông mi vừa dài vừa cong, vô cùng lạnh lợi.

Tống Từ chợt nhớ ra, ngày y vừa đến thôn Trường Lạc từng đi đường vòng đến Vọng Nguyệt Lâu mua bánh hạt sen Phù Dung, khi y ra đến cửa đúng lúc hai mẹ con đi vào. “Là cô bé!”

Tống Từ cũng cười, không ngờ có duyên với nhau đến vậy, lại gặp nhau rồi.

Thường phu nhân kia hiển nhiên đã quên, quay sang nhìn con gái mình, “Uyển Nhi quen vị công tử này ư?”

“Mẹ quên rồi sao, y chính là người hôm đó tranh bánh hạt sen với chúng ta ở Vọng Nguyệt Lâu đấy!” Nói đoạn, cô bé bấu môi nhìn Tống Từ, “Huynh thật chẳng có quy củ gì cả, một mình một cân còn không đủ, chỉ còn hai cân thế mà huynh đều mua cả!”

Tống Từ chợt hiểu ra, thì ra cô bé này chạy ra ngoài vì đuổi theo mình thật.

Y vội khom lưng hành lễ với cô bé, “Xin lỗi Thường cô nương, hôm ấy vừa đến nơi này, không hề biết có những quy định này.”

“Uyển Nhi, không được ngang bướng!” Thường phu nhân cảm thấy hơi khó xử, vội kéo con gái về phía mình, đôi mày liễu khẽ nhíu lại, khuôn mặt xinh đẹp nhờ vậy mà thêm phần sinh động.

“Con còn không nhanh xin lỗi vị công tử này!”

Cô bé tên Uyển Nhi kia nhìn Tống Từ với vẻ không tình nguyện. Tống Từ xua tay, “Phu nhân quá lời rồi, chuyện này vốn do Tống mạo có lỗi trước...”

“Mẹ à, mẹ xem, bản thân y cũng nói như vậy, con và y xem như hòa nhau rồi!” Nói đoạn, cô bé liếc nhìn Tống Từ, chớp mắt đầy vẻ tinh ranh, dáng vẻ vừa đáng yêu vừa nghịch ngợm, cả Từ Đình Sóc đành mặt đứng bên cạnh nhìn thấy cũng bất giác mỉm cười.

“Thường phu nhân, xin thứ lỗi cho sự đường đột của văn sinh, khi này có phải phu nhân đã đến núi Phượng Tề phía sau chùa bái tế Phương Ngọc Đình hay không?” Tuy đã từng gặp nhưng họ vẫn chưa chính thức chào hỏi nhau, sau khi hóa giải xong chút khúc mắc nho nhỏ, An Thịnh Bình mới nói ra mục đích họ đến đây.

Thường phu nhân hiển nhiên không ngờ chuyện mình bái tế Phương Ngọc Đình lại bị người khác biết được, nàng hồi hộp đứng thẳng lưng. “Xin hỏi công tử là...”

Không đợi y tự giới thiệu, Thích Không ở bên cạnh đã lên tiếng trước. “Vị công tử này là em trai của Đồng phu nhân, tử công tử nhà quận công, An Thịnh Bình. Vị này là Kim Dao danh bổ do thánh thượng sắc phong, Từ Đình Sóc, Từ đại nhân, còn vị này...”

Thích Không cũng không rõ thân phận của Tống Từ nên đành đợi y tự giới thiệu.

“Tại hạ tên Tống Từ, là bạn của An công tử.”

Y chỉ nói một câu ngắn gọn như thế, những chuyện khác không nhắc lấy một chữ.

Thích Không nhìn y, cảm thấy người này không đơn giản, nhưng không nhìn thấu được y nên đành im lặng.

Ngược lại, Thường phu nhân kia khi nghe tên của những người khác vẫn ổn, khi nghe được danh hiệu của Từ Đình Sóc, sắc mặt nàng trở nên gượng gạo hơn. Nàng bất giác nhìn sang Thích Không, Thích Không trông rất điềm tĩnh, nhưng hăn càng như vậy, Thường phu nhân càng thấy bất an.

Phản ứng của nàng ta như vậy trong mắt người khác lại mang ý nghĩa khác.

Theo Từ Đình Sóc thấy, sở dĩ nàng ta lo lắng như vậy chỉ vì chồng của nàng ta là sát thủ, còn mình là bồ khoái. Thử hỏi nàng ta sao có thể không sợ?

An Thịnh Bình cảm thấy nàng ta chắc chắn đang che giấu điều gì đó, nàng ta đi bái tế Phương Ngọc Đình cho thấy hai người quen biết nhau. Lúc này, nghe được danh hiệu của Từ Đình Sóc, chắc chắn sợ bị điều tra ra được mình có quan hệ với Phương Ngọc Đình.

Còn với Tống Từ... Một người, đặc biệt là phụ nữ, khi gặp nguy hiểm hoặc cần giúp đỡ sẽ nghĩ ngay đến người mình có thể nhờ cậy. Khi nhìn Thích Không, ánh mắt của Thường phu nhân đầy vẻ chờ mong, vậy nên, chuyện khác không nói, nàng ta và Thích Không chắc chắn có quan hệ với nhau!

Thường phu nhân một tay kéo con gái ra sau lưng mình, tay còn lại len lén siết chặt lại dưới ống tay áo. An Vũ Nhu đứng gần nàng ta nhất, lần này nàng cũng nhận thấy sự căng thẳng của nàng ta.

“Uyển Nhi thích ăn bánh hạt sen Phù Dung à!” An Vũ Nhu đột nhiên nở nụ cười, ngoảnh đầu vẫy tay với Ánh Nguyệt và tiểu a hoàn ở phía sau, “Vừa khéo ta nhớ trên xe có một hộp. Ánh Nguyệt, em và Tâm Nhi dẫn Thường tiểu thư đi ném thử đi.”

“Không... Không cần đâu,” Thường phu nhân lắc đầu, gắng gượng mỉm cười, “Đồng phu nhân khách sáo quá.”

Uyển Nhi không biết suy nghĩ của người lớn, nghe nói có bánh hạt sen để ăn, hai mắt như phát sáng. Cô bé nghiêng đầu nhìn mẹ, ánh mắt như có thể làm tan chảy băng, khiến Thường phu nhân không đành lòng từ chối.

“Đi đi, coi như ta đền cho Uyển Nhi!” An Vũ Nhu không hề nhìn Tống Từ, dịu dàng nói với Thường phu nhân và con gái nàng ta, “Bánh hạt sen lần trước là do ta nhờ Tống công tử mua, nay ta trả lại cũng là lẽ đương nhiên.”

Nghe nàng nhắc đến tên mình, tim Tống Từ bỗng lỡ nhịp, chợt có cảm giác như đã quay về quá khứ.

“Mẹ ơi!” Uyển Nhi nhìn mẹ, nài nỉ.

“Đi đi,” Thường phu nhân hết cách, đành lắc đầu, “Đừng chạy lung tung, không được gây rắc rối cho hai tỷ tỷ.”

“Vâng, con biết rồi ạ.

Nói đoạn, Uyển Nhi ngoan ngoãn từ sau lưng nàng đi ra, tung tăng theo Ánh Nguyệt và Tâm Nhi ra ngoài. “Tổ Mai.”

Thường phu nhân gọi, a hoàn duy nhất bên cạnh nàng vội bước lên, “Có Tổ Mai.”

“Hãy đi theo chăm sóc tiểu thư”

“Vâng!”

Tổ Mai trông có vẻ thông minh hơn a hoàn ở lại quét dọn mộ cho Phương Ngọc Đình, khi nói chuyện luôn cúi gằm mặt, không hề ngẩng đầu lên.

Không nên nhìn sẽ không nhìn, không nên nghe sẽ không nghe, rất có phong phạm mà một người hầu trong gia đình giàu có nên có.

Tổ Liễu khi nãy ở trên sườn núi quét dọn mộ cho Phương Ngọc Đình quay về đúng lúc này, vừa vào sân, nàng ta nhìn thấy Tổ Mai đang đi theo tiểu thư nhà mình ra ngoài. Nàng ta bất giác bước nhanh hơn, không chào hỏi phu nhân trước mà chạy về phía Tổ Mai.

“Tỷ tỷ! Họ... họ...”

Tố Liễu thở hổn hển, hiển nhiên vừa chạy từ trên núi Phượng Tề xuống, song nàng ta là con gái, lại không biết võ công nên mới mất nhiều thời gian như vậy.

Tố Mai lắc đầu ra hiệu cho nàng ta đừng nói nữa, sau đó tay trái nhẹ nhàng giữ lấy cổ tay Tố Liễu, tiện thể kéo nàng ta xoay người, cùng họ đi ra khỏi sân.

Khi rời khỏi, Tố Mai không kìm được ngoảnh đầu lại. Thảo nào khi này nàng ta một mực không chịu ngẩng đầu lên, thì ra nửa bên mặt trái của nàng ta có vết bỏng lớn bằng bàn tay trẻ con.

Tuy nửa mặt bên phải của nàng ta khá xinh xắn, nhưng vết sẹo kia che khuất gò má trái và nửa đuôi mắt, nhìn thoáng qua giống như những con giun bò trên làn da trắng ngần, hủy hoại khuôn mặt xinh đẹp của nàng ta.

“Đáng sợ quá!” Khi họ rời khỏi sân, A Lạc nhìn theo bóng lưng của hai a hoàn kia, không kìm được lẩm bẩm, “Đều là a hoàn như nhau, sao Tố Liễu cô nương xinh đẹp như thế, còn Tố Mai lại xấu thế này? Đúng là một trời một vực!”

“A Lạc.”

Tống Từ cau mày, thầm nghĩ mình nên dạy dỗ cậu ta mới được. Nghĩ gì nói nấy, không màng đến thời gian địa điểm gì cả.

Nhất là còn nói ngay trước mặt Thường phu nhân, Tống Từ nhận thấy rõ vẻ không vui trên mặt nàng ta.

“Thật ra Tố Mai và Tố Liễu là hai chị em ruột.” Đợi họ khuất hẳn khỏi tầm mắt mọi người, Thường phu nhân khẽ thở dài, tiếc nuối nói.

“Sao cơ? Chị em ruột ư!” A Lạc không dám tin vào tai mình, “Phu nhân nói hai người họ ư?”

“Đúng vậy, Tổ Mai lớn hơn Tổ Liễu hai tuổi, nhưng họ đích thực là chị em ruột thịt.”

“Thế tại sao...”

A Lạc không nói hết câu, nhưng không cần nói cũng hiểu ý cậu ta. Thật ra không chỉ riêng cậu ta, những người khác cũng không tìm được bị chủ đề này thu hút, cảm thấy tò mò.

“Hai chị em họ đều là người đáng thương,” Thường phu nhân giải thích, “mấy năm trước, thôn lân cận xảy ra nạn đói, rất nhiều người phải ra ngoài xin ăn, không ít người vì miếng ăn mà đánh nhau cướp bóc. Gia đình chị em họ cũng giàu có, nhưng trong tình cảnh đó, người có thứ người khác không có, khó tránh có người nảy sinh ý đồ xấu... Khi ấy, có người phóng hỏa đốt nhà, thiêu chết cha mẹ họ. Tổ Mai vì cứu em gái mình nên bị lửa thiêu bỏng mặt. Về sau ta gặp được họ, cảm thấy hai chị em này thật đáng thương, hơn nữa tình chị em của họ khiến ta nhớ đến... Nói chung, kể từ đó, họ luôn đi theo bên cạnh ta. Ta nghe Tổ Liễu nói, Tổ Mai vốn còn xinh đẹp hơn nàng ta.” Nghe xong những lời Thường phu nhân nói, mỗi người đều mang cảm xúc khác nhau.

Đến lúc này A Lạc mới nhận ra mình đã lỡ lời, vội gãi đầu cười ngô nghê hòng lấp liếm sai lầm của mình.

An Vũ Nhu đương nhiên hiểu được Thường phu nhân không muốn quá nhiều người biết chuyện của họ, bèn gật đầu với người bên cạnh, Châu ma ma lập tức hiểu ý, vội có ra ngoài lánh mặt. Khi đi, bà còn gọi cả A Lạc khờ khạo và An Quảng như khúc gỗ theo cùng.

Những người không liên quan đều đã rời khỏi, Thường phu nhân hiển nhiên nhẹ nhõm hơn nhiều. Thật ra khi này An Vũ Nhu cũng

muốn rời đi, nàng không hứng thú gì với việc điều tra vụ án, nhưng nếu cả nàng cũng rời đi, để lại một người phụ nữ ở riêng trong phòng với những người đàn ông mới gặp lần đầu lại không phải phép. Thế nên, nàng đành phải nán lại.

“Có chuyện gì phu nhân cứ việc nói. Nơi này không có người ngoài, phu nhân không cần lo lắng.”

Nghe An Vũ Nhu nói, Thường phu nhân một lần nữa ngẩng đầu nhìn Thích Không, lần này Thích Không không né tránh mà khẽ gạt đầu tỏ ý nàng ta có thể nói ra toàn bộ sự thật.

Thường phu nhân hít thở thật sâu. Lời còn chưa nói, vành mắt nàng ta đã đỏ hoe.

“Thật không giấu giếm, ta và Phương tiểu thư quả thật có quen biết nhau.” Vẻ mặt nàng đượm buồn, vốn đã xinh đẹp, khi khóc càng khiến người ta thấy thương xót hơn, “Thật ra, chúng ta không chỉ quen biết, còn lớn lên cùng nhau, tình cảm như ruột thịt...”

Nàng ta lau giọt lệ nơi khóe mắt, nhỏ nhẹ nói, “Ta vốn họ Tiết, tên độc một chữ Sương, thuở nhỏ gia đình rất nghèo, cha mẹ bán ta vào Phương phủ làm người hầu. Năm ấy ta năm tuổi, Phương tiểu thư bốn tuổi. Phu nhân chê tên của ta không đủ hay nên đã đổi tên cho ta thành Ngưng Sương. Kể từ đó, ta bắt đầu đi theo tiểu thư, cùng nàng đọc sách, cùng nàng thêu thùa... Buổi sáng thức dậy, ta chải tóc cho nàng, khi nàng vẽ tranh, ta mài mực cho nàng, mùa hè, chúng ta cùng ra hồ chèo thuyền, trời chuyển lạnh, chúng ta làm ổ trong chăn chuyện trò... Đó là quãng thời gian vui vẻ nhất trong cuộc đời ta, vô ưu vô lo, không vướng bận điều gì.”

Có lẽ do đang hồi tưởng lại những ký ức tốt đẹp, khuôn mặt nàng tươi tắn trở lại.

“Tiếc rằng tháng ngày tươi đẹp quá ngắn ngủi; hôm ấy ta là người phát hiện thi thể của tiểu thư... Nàng treo mình trên xà ngang

bằng dải lụa trắng, đã tắt thở từ lâu...”

“Phượng Ngọc Đình đã tự sát thật ư?” An Thịnh Bình cau mày hỏi, “Lẽ nào nàng ta dan díu với người khác thật!”

Nghe An Thịnh Bình hỏi vậy, Thường phu nhân lập tức cau mày, nhìn y bằng ánh mắt lạnh lùng.

“Tiểu thư không phải loại người đó!”

“Không sao đâu Thường phu nhân, cô cứ thông thả.” Hiển nhiên An Vũ Nhu hiểu tâm tư phái nữ hơn An Thịnh Bình nhiều, nàng đặt tay mình lên tay Thường phu nhân, vỗ nhẹ, “Có chuyện gì cô cứ việc nói ra, em trai ta và Từ đại nhân chắc chắn sẽ trả lại công bằng cho Phượng tiểu thư.”

Thường phu nhân đã chịu ấu ức nhiều năm, luôn cất giấu bí mật này sâu trong đáy lòng, nay có người có thể ra mặt cho mình, nàng không kìm được giải bày, “Thật ra, mọi chuyện phải bắt đầu kể từ Giang công tử...”

Giang công tử không ai khác ngoài Giang Minh Hách, cũng chính là Thích Không đang đứng sau lưng nàng ta lúc này.

“Ai ở thôn Trường Lạc này cũng biết tiểu thư nhà ta và Giang công tử có hôn ước với nhau. Có câu ‘Cây cao đón gió’, năm đó Giang công tử thi được thành tích cao, khi thi Đình còn được thánh thượng khen ngợi, tin tốt như vậy được truyền đến tai mọi người. Tiểu thư là vợ chưa cưới của Giang công tử, gia đình lại có tiền có thế, vì vậy mà nàng trở thành mục tiêu của tên Ngân Hồ kia.”

“Ngân Hồ?” An Vũ Nhu đầy kinh ngạc. Chuyện xảy ra mười mấy năm về trước, hơn nữa nàng không phải người trong giang hồ, nên không biết “Ngân Hồ” mà Thường phu nhân nhắc đến có lại lịch sử nào. Nhưng Từ Đình Sốc nghe thấy cái tên này, không khỏi giật mình. “Sao lại là hắn!”

“Từ đại nhân, Ngân Hồ này là ai?” Thấy y phản ứng như vậy, Tống Từ cũng thấy tò mò, bèn dò hỏi. “Hắn...”

Từ Đình Sóc ngược nhìn sang Tống Từ như có lời muốn nói, nhưng y quay sang nhìn Thường phu nhân và Thích Không rồi nuốt những lời định nói vào trong.

Thấy Từ Đình Sóc ngập ngừng, An Thịnh Bình ở bên cạnh đoán chừng y ngại nói ra sự thật vì có mặt phụ nữ tại đây, bèn giải thích thay.

“Ngân Hồ tên thật là Tiêu Vạn Lực, sở dĩ hắn có biệt hiệu này là do hắn thủ đoạn tàn nhẫn, không bằng cầm thú. Hắn là kẻ cướp, ‘hái hoa tặc’, đồng thời cũng là tên ác quỷ giết người không chớp mắt. Hắn từng hãm hiếp và giết chết hai mươi ba người trong vòng một năm, mà đó chỉ là con số mà quan phủ điều tra được, không biết còn bao nhiêu nạn nhân vô danh chưa được tìm thấy...”. Nhắc đến kẻ này, An Thịnh Bình cũng phải sởn gai ốc, “Khi gây án, hắn thường chọn con gái của những gia đình giàu có. Trước tiên, hắn bắt cóc cô gái, sau đó đòi người nhà của họ giao nộp tiền chuộc, thế nhưng khi gia đình của họ đem tiền chuộc đến nơi hắn chỉ định, thứ nhận lại chỉ là thi thể của vợ hoặc con gái của họ. Sau ngổ tác kiểm tra, khi còn sống, những cô gái này đều bị ngược đãi và lăng nhục một cách tàn nhẫn...”

Thường phu nhân gật đầu, mắt nhìn thẳng về phía trước như thể thấy được tình cảnh năm xưa, “Tên Ngân Hồ đó không phải con người, hắn nhiều lần muốn làm nhục tiểu thư, nhưng tiểu thư nhà ta tính tình ngoan cường, thà chết không chịu khuất phục, nên đến cuối cùng hắn vẫn không được như ý.

“Ý cô là tiểu thư nhà cô trở về một cách nguyên vẹn?” Từ Đình Sóc có chút không tin vào những gì mình nghe được, vì theo tác phong của tên Ngân Hồ kia, kể cả không chiếm đoạt được hắn cũng sẽ không để nạn nhân sống sót quay về.

“Hắn vốn dĩ định giết tiểu thư nhà ta, không để ai sống sót, nhưng ngay khi hắn chuẩn bị ra tay, tiểu thư nhà ta gặp được một vị cao nhân tình cờ đi ngang qua và cứu tiểu thư, nhưng sau khi tiểu thư trở về phủ, tai họa mới thật sự bắt đầu...”

Đến đây, An Thịnh Bình và Từ Đình Sóc đều gật đầu. Đúng vậy, với một cô gái chưa xuất giá mà nói, còn gì quan trọng hơn danh tiết. Huống hồ kẻ bắt cóc nàng còn là một tên cầm thú khét tiếng.

“Thế là sau khi tiểu thư nhà cô được cứu về, có người nghi ngờ sự trong trắng của nàng ta?”

“Thế gian này đâu có bức tường nào kín gió, dù chúng ta che giấu thế nào, chuyện đó vẫn truyền đến tai lão gia và phu nhân nhà họ Giang...”

Nói đoạn, Thường phu nhân nhìn sang Thích Không. Tuy Thích Không không lộ ra bất kỳ cảm xúc gì, nhưng đến lúc này mọi người mới hiểu tại sao hắn lại bất chấp sự phản đối của gia đình để từ quan, còn xuống tóc đi tu. Thì ra, chỉ có sự cô tịch suốt nửa đời còn lại mới đủ bù đắp cho món nợ tình này.

“Tiểu thư không chịu nổi sự nhục nhã, cũng không muốn bị người khác nghi ngờ, trong cơn tuyệt vọng chỉ có thể dùng cái chết để chứng minh sự trong sạch của mình.” Dứt lời, Thường phu nhân cười khẩy, “Thế nhưng tiểu thư không biết rằng, thứ nàng đổi được lại là những lời đồn đại càng quá đáng hơn.”

Trong tình huống như vậy, nếu Phương Ngọc Đình vẫn quyết tìm đến cái chết, chắc chắn là vì người đàn ông khác.

Thế nên mới có lời đồn kẻ phụ tình, thậm chí có người nói rằng trước khi chết Phương Ngọc Đình đã bị lừa chiếm mất thân thể, có thai...

Phương Ngọc Đình cũng là một người xấu số, Ngân Hồ không giết nàng ta, nhưng nàng ta lại chết bởi lời ra tiếng vào. Ngân Hồ không vấy bẩn nàng ta, nhưng miệng lưỡi của những kẻ vô tri bôi nhọ danh tiếng của nàng ta.

Họ có thể khẳng định rằng “Phương Ngọc Đình” đã bị người khác giả mạo, cho thấy người giả mạo nàng ta chắc hẳn ít nhiều có quan hệ với nàng ta. Ít nhất thì người đó cũng biết Phương Ngọc Đình hàm oan mà chết, thế nên mới dùng danh nghĩa của nàng để giết người.

Ngoài Thường phu nhân ra, còn ai khác biết sự thật về cái chết của nàng ta năm xưa?

“Thường phu nhân có từng kể chuyện này cho người nào khác không?” Tống Từ hỏi, “Mong phu nhân hãy trả lời thành thật. Sự việc hệ trọng, rất có thể liên quan đến vụ án ma nữ móc tim xảy ra gần đây!”

“Người biết chuyện này ở thôn Trường Lạc chỉ còn lại ta và Giang công tử, những người khác đều đã rời khỏi nơi này từ lâu.”

Khi nói, vẻ mặt nàng ta rất bình thản, hiển nhiên nàng ta không hề vương vấn quá khứ. Hiện tại nàng có cuộc sống rất tốt, từ một a hoàn nhỏ bé trở thành vợ của Thường Dục, một trong tứ đại hộ pháp của Nghênh Phong Các lưng lầy một thời, thân phận cách biệt nhau một trời một vực như vậy chắc cũng phải trải qua một phen trắc trở.

An Thịnh Bình có cùng thắc mắc với Tống Từ, “Thường phu nhân, nếu người nhà họ Phương đều đã chuyển đi nơi khác, phu nhân lưu lại vì có gì?”

“Chuyện này...” Nàng có vẻ thẹn thùng, tuy đã qua độ tuổi thiếu nữ bẽn lễn, nhưng khi hai rặng mây hồng đậu lên gò má, trông

nàng vẫn đẹp say đắm lòng người, “Thật không dám giấu, cao nhân năm xưa cứu tiểu thư nhà ta chính là phu quân của ta hiện tại.”

“Sao cơ? Phu nhân nói Thường Dục ư!”

“Không thể nào, Thường Dục kia chẳng phải...”

Không ai ngờ được nàng ta sẽ nói như vậy. Không có nguyên nhân nào khác, không vì Thường Dục sở dĩ trở thành một trong tứ đại hộ pháp của Nghênh Phong Các, không vì hắn có võ công cao cường mà vì hắn là kẻ vô tình, chỉ cần nhận được chỉ thị, bất kể là người già bảy, tám mươi tuổi hay trẻ nhỏ tám tháng tuổi, hắn đều có thể ra tay.

Cả đời hắn giết người vô số, chưa bao giờ nghe nói hắn từng cứu một ai, hơn nữa người hắn cứu còn là một cô gái!

Thường phu nhân thấy vẻ không thể tin được của họ, khẽ cười, “Ta biết trước kia chàng là người như thế nào, cũng biết trong mắt người đời, chàng là tên ác ma máu lạnh. Nhưng với ta, chàng là người đàn ông tốt nhất trần đời, so với những kẻ ra vẻ đạo mạo thì chàng mới là anh hùng, là đại trượng phu chân chính... Chuyện năm xưa, tiểu thư cảm kích chàng, ta cũng cảm kích chàng. Thế nên, khi mọi người đều đã chuyển đi, ta vẫn ở lại. Hiện tại, chàng không còn là sát thủ năm xưa, ta cũng không còn là tội tớ của nhà họ Phương. Ta và chàng chỉ là một đôi vợ chồng bình thường, sống cuộc đời bình thường ở mảnh đất nhỏ bé này.”

Thích Không nhìn thẳng về phía trước, không hiểu sao Tống Từ lại thấy trong hắn có vẻ cô đơn.

Nếu Phương Ngọc Đình không gặp phải Ngân Hồ, trải qua hàng loạt biến cố, Thích Không và Phương Ngọc Đình chắc hẳn cũng có thể trở thành cặp đôi thần tiên bao người ao ước.

“Thường phu nhân, Tống mỗ có một thỉnh cầu quá đáng, mong phu nhân giúp cho.”

Thường phu nhân cau mày, “Có chuyện gì, Tống công tử cứ nói.”

“Tống mỗ muốn mở quan tài nghiệm thi.”

Nghe y nói xong, không chỉ Thường phu nhân, cả Thích Không luôn im lặng cũng giật mình. Tuy trước đó An Thịnh Bình cũng từng nêu yêu cầu này với Thích Không, nhưng hắc không thể nào đồng ý. Hơn nữa, tuy hắc và Phương Ngọc Đình có hôn ước với nhau, nhưng chung quy vẫn chưa kết hôn, không phải người một nhà nên hắc hoàn toàn có quyền từ chối, nói rằng bản thân không có quyền quyết định chuyện này, cũng khuyên họ đừng quấy nhiễu sự thanh tịnh của người đã khuất.

Không ngờ, thanh niên bí ẩn không rõ lai lịch này lại nhắc lại vào lúc này.

“Không được!” Thường phu nhân giận đỏ cả mặt, cổ nén lửa giận, “Khoan nói ta chỉ là phận tôi tớ, không có quyền quyết định chuyện của chủ. Cho dù ta có quyền, ta cũng sẽ không đồng ý! Các người làm như vậy không sợ bị trời phạt ư!”

“Thường phu nhân, phu nhân cũng có nói rằng Phương tiểu thư vô tội, khi chết nàng ta phải gánh quá nhiều tội danh, nay vạ án móc tim trong thành cũng hướng về nàng ta, phu nhân nói xem nàng ta có oan ức không chứ?”

Thường phu nhân không ngờ y sẽ nói như vậy, thoáng sửng sốt rồi ngay sau đó lệ tràn bờ mi.

Đúng vậy, tiểu thư chết oan ức biết mấy.

Mười năm trước, Phương Ngọc Đình chết bởi những lời đồn đại, nay những kẻ kia còn đổ thêm tội giết người lên đầu nàng.

Mười năm trước, Phương Ngọc Đình vẫn còn là gái chưa chồng, không thể xuất đầu lộ diện biện giải cho bản thân, nay nàng đã chết càng không thể ra mặt được...

“VẬY CŨNG KHÔNG THỂ...”

Lần này, ngữ khí của Thường phu nhân cho thấy nàng ta đã dao động.

“Tỷ tử,” An Vũ Nhu nhân lúc này nắm chặt tay nàng ta, dịu dàng nói, “Tỷ và ta đều là phụ nữ, tỷ cũng biết hai chữ danh tiết quan trọng đến nhường nào. Năm xưa Phương tiểu thư chết vì chuyện này, thứ mà nàng ấy để tâm nhất chính là danh tiết! Thế mà bây giờ, nàng ấy không chỉ bị vu oan là ma nữ, còn bị vu oan là hung thủ của nhiều vụ giết người móc tim... Nếu nàng ấy ở nơi chín suối biết được, sao chịu nổi sự nhục nhã này!”

Những lời này khiến Thường phu nhân nhói lòng, nàng ta ngăn người hồi lâu rồi quay sang nhìn Thích Không với vẻ buồn bã.

Thích Không im lặng, những lời khuyên nhủ vừa rồi cũng nói trúng tâm lý của hắn.

“A di đà Phật...” Thích Không chấp tay, nhắm mắt, lắc đầu, sau đó bỏ ra ngoài.

Vì trong phòng có nam có nữ, còn có cả góa phụ và hòa thượng nên khi họ nói chuyện với nhau không đóng cửa. Lúc này, Thích Không sai bước ra ngoài, chỉ để lại bóng lưng lẻ loi toát ra vô vàn thể lương.

Thường phu nhân dường như có điều muốn nói nhưng cuối cùng chỉ gật đầu, nàng ta dõi theo bóng lưng dần xa của Thích Không, khẽ khép rèm mắt. Nàng ta vẫn luôn cầm một chuỗi Phật châu san hô, ngón tay thon thả lần từng hạt châu, hạt san hô tựa như giọt máu chuyển động trên đầu ngón tay nàng ta.

Vì tôn trọng người đã khuất, việc nghiệm thi được tiến hành vô cùng kín đáo, cũng không cố ý chọn ngày. Tống Từ và A Lạc luôn mang theo công cụ bên mình, nên chọn ngày chi bằng tình cờ, họ nhờ vài tiểu hòa thượng trong chùa giúp đỡ, bắt đầu làm việc ngay.

Mức độ nguyên vẹn và chất đất cho thấy đã nhiều năm không ai động vào ngôi mộ này, thế nên chuyện ma nữ chui từ dưới lòng đất lên hiển nhiên không thể xảy ra.

Khi lộ quan tài ra, ai nấy đều giật mình vì chất liệu lẫn hoa văn của cỗ quan tài kia đều giống hệt quan tài phát hiện trong nhà các nạn nhân. Song, cỗ quan tài này được chôn dưới lòng đất, những cỗ quan tài ở nhà các nạn nhân là sao?

Bật nắp quan tài, Phương tiểu thư đã hóa thành xương trắng từ lâu, không còn nhan sắc thuở sinh thời.

Thường phu nhân dẫu sao cũng là phụ nữ, hơn nữa còn dẫn theo con nhỏ, không tiện đi theo nên cùng An Vũ Nhu ngồi uống trà ở đình nghỉ mát dưới chân núi.

Thích Không đứng cách đó không xa, hẩn hẩu như không hề mở mắt, không ngừng nhỏ giọng đọc kinh siêu độ cho Phương tiểu thư.

“Thế nào?” Cuối cùng Tống Từ cũng đứng dậy, lau mồ hôi trên trán, An Thịnh Bình đưa cho y một tách trà mát, trầm giọng hỏi, “Có đúng là Phương tiểu thư không?”

Tống Từ phủi tay, nhận lấy tách trà uống một ngụm, “Tuổi của bộ xương trùng khớp, đúng là thiếu nữ khoảng độ mười sáu, mười bảy tuổi, đã chết rất lâu.”

“Nói vậy là ma nữ kia không phải Phương Ngọc Đình thật rồi?”

“Chắc chắn không phải, hơn nữa ngôi mộ này đã lâu không có người động vào, màu đất cũng khác với loại ta tìm thấy trên quan

tài, chất đất ở đây tương đối khô, đã ngả vàng, còn đất trên cổ quan tài kia hơi ẩm ướt, có màu đen.”

An Thịnh Bình gật đầu, “Xem ra có người mạo danh thật. Nhưng... rốt cuộc là kẻ nào nhỉ, làm như vậy với mục đích gì? Nàng ta có ý tốt, muốn đòi lại công bằng thay Phương Ngọc Đình, hay chỉ đơn thuần muốn mượn tên của nàng ta để hù dọa người khác?”

Những câu hỏi này đều đang đợi nhóm Tống Từ đi tìm lời giải đáp, nhưng thời gian điều tra vụ án càng lâu, nghi vấn lại càng nhiều. An Thịnh Bình không kịp được quay đi, buông tiếng thở dài, chợt nhìn thấy Thích Không đang đứng cách đó không xa tưng kinh.

Không hiểu tại sao, nhìn đôi mắt nhắm lại dưới hàng chân mày nhíu chặt của Thích Không, An Thịnh Bình chợt cảm thấy hẫng dường như không hề bị thương như trong tưởng tượng. Cứ ngỡ rằng việc mở quan tài khám nghiệm thi thể sẽ khiến Thích Không phát điên, nhưng hẫng lại bình tĩnh một cách lạ thường, tựa như người trong ngôi mộ kia chỉ là một người xa lạ, không phải cô gái hẫng yêu sâu đậm suốt mười năm ròng.

Có lẽ thời gian có thể xóa nhòa tất cả thật, dù là tình cảm nồng cháy hay đau buồn cuối cùng rồi cũng sẽ tan thành mây khói.

Màn đêm buông xuống, bên ngoài vô cùng yên ắng, tuy nhiên trong nhà đèn đóm sáng trưng, cảnh ca múa tưng bừng.

Nhóm vũ nữ ăn diện lộng lẫy lắc lư cơ thể thướt tha, nhảy múa thỏa thích dưới ánh nến.

Một công tử ăn mặc sang trọng nghiêng người tựa lên ghế, tuy tuổi còn trẻ nhưng quầng mắt thâm đen, nhìn là biết cơ thể đã bị tửu sắc ăn mòn. Tuy môi hẫng đang cười, nhưng ánh mắt đờ đẫn, mỗi cánh tay ôm một cô gái mặc váy sa mỏng, một người đang rót rượu cho hẫng, người còn lại dùng đôi đũa bằng vàng gắp miếng thịt kho óng ánh dầu, mỉm cười đưa vào miệng hẫng.

Còn có một cô gái xinh đẹp tuyệt trần đang nằm rạp dưới chân hắn, dung mạo và vóc dáng đều hơn hẳn hai mỹ nhân ngồi cạnh hắn. Nhưng lúc này, cô gái chỉ có thể nằm rạp bên chân hắn một cách hèn mọn, cúi đầu rũ mắt, đôi tay thon thả nhẹ nhàng xoa bóp chân cho hắn. Không giống các cô gái khác trong phòng, cô gái này mặc bộ váy dài quét đất, chất vải dày dặn, che kín nửa thân dưới.

Gã đàn ông thi thoảng rũ mắt liếc nhìn nàng ta, nhưng ánh mắt không chút dịu dàng, chỉ có vẻ lạnh lùng khiến người ta sởn gai ốc.

Trong phòng không có vị khách nào khác, nhưng bên dưới bàn chủ tiệc có một bàn dành cho khách. Trên bàn bày biện món ngon rượu nồng, xem ra dù chỉ có một vị khách, chủ nhân cũng không định qua lại với hắn.

So với vẻ phờ phạc của chủ nhân, vị khách này trông khôi ngô tao nhã hơn nhiều.

Y mặc bộ áo dài màu xanh lam, cổ tay áo có hoa văn chìm thêu bằng chỉ vàng, trên đầu vẫn phát quan ngọc bích khắc hình chim sơn ca sống động như thật. Chim sơn ca kia đang sải cánh, trong miệng còn ngậm một hạt kim châu chạm rồng. Khuôn mặt y khôi ngô sáng sủa, sống mũi cao thẳng, đôi mắt phụng hẹp dài hơi nheo lại tựa như đóng đầy nét cười vô tận.

Vị khách này tuy có đôi môi mỏng trông khá lạnh lùng, nhưng khóe môi thấp thoáng nụ cười rất hợp với đôi mắt, khiến người nhìn khó lòng rời mắt đi.

Chủ nhân ngồi bên trên ôm hai mỹ nhân nhưng không hề có chút hứng thú nào, hiển nhiên đã thối mệ. Hắn hờ hững nhìn nhóm vũ nữ trước mặt, chán chường nói, “Vân Kỳ à, họ nói điệu ca múa mới biên soạn, nhưng sao bốn vương lại thấy không khác gì với các bản trước kia nhỉ?”

Người được hắt gọi là Vân Kỳ đặt ly rượu trong tay xuống, cười nói, “Đó là do Ngũ vương yêu cầu cao quá, đâu phải ai cũng có thân hình thướt tha, giọng ca êm ái, làm say đắm lòng người như Bích Tuyết cô nương”

Y vừa dứt lời, chủ nhân kia còn chưa lên tiếng, cô gái nằm rạp dưới chân hắn đã giật mình ngẩng đầu liếc nhìn Văn Kỳ công tử kia với ánh mắt đầy kinh ngạc và oán trách.

“Ái chà chà, lẽ nào cậu có ý với Bích Tuyết...” Chủ nhân kia vừa cười vừa cúi xuống, đưa tay khẽ nâng cằm của mỹ nhân dưới chân mình lên, “Nghe mà xem, có người khen ngợi cô như thế cơ đấy, có muốn bốn vương giúp cô toại nguyện, tặng cho cho An công tử không?”

Thì ra người đang ngồi bên dưới không phải ai khác, chính là nhị công tử của nhà Quận quốc công đương triều, cũng là nhị ca của An Vũ Nhu và An Thịnh Bình, An Thịnh Càn.

An Thịnh Càn tự là Vân Kỳ, người đang nói chuyện với y là ngũ hoàng tử đương triều, Triệu Quỳnh.

Tuy tuổi tác của hai người chênh lệch khá nhiều, nhưng cùng theo học một vị tiên sinh nên quen biết đã nhiều năm, có thể coi là thân thiết. Song, dẫu quan hệ của hai người tốt thế nào chẳng nữa, Bích Tuyết kia cũng không dám thuận theo lời ngũ hoàng tử nói. Nàng ta vốn đã lo sợ chủ nhân nghi ngờ mình và An công tử có tư tình, nghe được những lời hắt nói, mặt nàng càng thêm tái nhợt, dập đầu thật mạnh xuống đất.

“Bích Tuyết một lòng một dạ với chủ nhân! Xin chủ nhân đừng như vậy!”

Ngón tay ngũ hoàng tử như gọng kìm kẹp chặt cằm nàng ta, không thương hoa tiếc ngọc chút nào, nàng ta đau đến mức muốn rơi nước mắt.

An Thịnh Càn là người khơi lên cuộc tranh chấp này, nhưng khác với vẻ sợ hãi của Bích Tuyết và phần nộ của ngũ hoàng tử, y có vẻ không hề bận tâm, ung dung lái sang chuyện khác: “Nhưng người đẹp hơn nữa cũng có ngày bị chán chê, ta có một món quà nhỏ, không biết điện hạ có hứng thú hay chăng?”

“Ồ, quà ư?” Ngũ hoàng tử nhướn mày, lực đạo trên tay cũng buông lỏng phần nào.

An Thịnh Càn không đáp, nâng hai tay lên vỗ nhẹ. Hai người đàn ông lực lưỡng mặc áo xanh lập tức đi vào, khiêng theo một chiếc rương gỗ lim khổng lồ. Nhóm vũ nữ đang ca múa nhanh chóng tản ra để họ khiêng chiếc rương đến thẳng trước mặt ngũ hoàng tử.

Ngũ hoàng tử bị lòng hiếu kỳ thôi thúc, buông lỏng tay, tha cho Bích Tuyết, đi về phía rương gỗ.

“Đây là...”

“Ngài mở ra xem sẽ biết ngay.”

Thấy y không chịu tiết lộ, ngũ hoàng tử cũng không gặng hỏi, đã là “quà tặng”, chắc hẳn không có gì nguy hiểm. Hắn bèn đặt tay phải lên nắp rương gỗ. Rương không bị khóa, chỉ cần nhấc nhẹ là mở được ngay.

Một mỹ nhân áo đỏ đang nằm trong rương, áo như ngọn lửa, da trắng như tuyết, mày như ngọn núi xa xa, môi tựa cánh hoa đào... Dải lụa đỏ trên mặt che đi đôi mắt của nàng khiến người nhìn không khỏi tự hỏi nếu đôi mắt ấy mở ra sẽ say đắm lòng người đến nhường nào.

“Đây là...”

Chắc đã rất lâu rồi ngũ hoàng tử mới gặp được người đẹp tuyệt sắc đến vậy, hẳn bỗng có chút nói không nên lời.

An Thịnh Càn bật cười, đứng dậy, khẽ vái chào rồi vòng qua bàn đi về phía mỹ nhân trong rương.

“Cô gái này tên Lạc Oanh, bẩm sinh không thể nói chuyện, thuở nhỏ đã bị bán vào Câu Lan Viện, học được rất nhiều bản lĩnh, chỉ đợi đến khi trưởng thành bán được giá cao. Hôm nọ thần tình cờ gặp được, bèn nghĩ Ngũ vương chắc sẽ thích nên bỏ ra số tiền lớn để chuộc thân cho nàng ta.”

“Vậy còn đôi mắt của nàng ta?”

“Đôi mắt của nàng ta đẹp vô cùng, e rằng cả Bích Tuyết cô nương cũng không sánh bằng.”

“Nếu vậy, có sao lại bịt mắt nàng ta?”

“Bởi vì...”, An Thịnh Càn nhếch môi cười, “thần đã tự tay móc đôi mắt ấy ra rồi.”

Nghe y nói xong, ngũ hoàng tử không khỏi sửng sờ. Nhưng chẳng mấy chốc, hẳn như hiểu ra gì đó, vỗ tay cười lớn.

“Ha ha ha, tuyệt! Tuyệt! Tuyệt lắm! Nếu trên cõi đời này chỉ có một người hiểu bốn vương, người đó chắc chắn là Vân Kỳ! Đúng không?”

“Ngũ vương quá khen.”

Hai người câu được câu chẳng, dường như sự việc tàn nhẫn dẫm máu này không đáng để quan tâm. Không ngờ những lời này lọt vào tai Bích Tuyết đang quỳ rạp dưới đất cách đó không xa lại mang ý khác hẳn.

Nàng ta là người của vương phủ đã lâu, khi mới vào phủ cũng từng được vô vàn sủng ái. Không phải vì nàng ta có dung mạo xinh đẹp, mà vì nàng ta tinh thông âm luật, giỏi ca múa... Nhưng ngũ

hoàng tử tính tình đa nghi, sợ nàng ta là gian tế do kẻ khác cố ý đưa lên giường của mình, nhấn tâm cho người đánh nát hai đầu gối của nàng rồi giam cầm bằng xiềng xích, khiến nàng ta không thể múa được nữa, cũng không thể ra khỏi vương phủ nửa bước.

An Thịnh Càn hiểu rõ tính cách của ngũ hoàng tử, tặng mỹ nhân cố ý chọn người câm, còn móc cả đôi mắt của cô gái ấy. Hẳn tuy xuất thân từ danh môn, còn có khuôn mặt khôi ngô lịch lãm, nhưng hung tàn hơn cả dã thú, không chút nhân tính!

“Lạc Oanh này rất vừa ý ta, nhưng dẫu sao cũng là một mỹ nhân, nay không còn đôi mắt... há chẳng phải rất đáng tiếc ư!” Ngũ hoàng tử thở dài.

“Thần nghe nói, một người nếu mất đi đôi mắt, các giác quan khác sẽ trở nên nhạy cảm hơn.” Nói đoạn, An Thịnh Càn thản nhiên dùng ngón tay cái của mình nhẹ nhàng chà sát bờ môi đỏ mọng kiêu diễm của Lạc Oanh cô nương kia.

Cơ thể Lạc Oanh khẽ run rẩy, cánh môi hồng hé mở, ngậm ngón tay của An Thịnh Càn vào miệng một cách vừa quyến luyến vừa chờ mong.

Ngũ hoàng tử ngậy ra trong chốc lát rồi thả lỏng đôi chân mày nhíu chặt, ngửa mặt cười lớn. Sau đó, không đợi An Thịnh Càn giải thích thêm, hắn tiến đến, cúi xuống bế Lạc Oanh ra khỏi rương gỗ, sải bước đi vào gian trong.

An Thịnh Càn nhìn hắn đi xa dần, nụ cười trên môi cũng từ từ biến mất, khẽ buông tiếng thở dài rồi phất tay áo ra về.

Ra khỏi cổng, có người đợi sẵn dắt ngựa đến cho y. An Thịnh Càn không nhận lấy dây cương mà quay sang trèo lên chiếc xe ngựa gần đó.

Bên trong xe có một người đàn ông mặc đồ đen, thân hình cao ráo đang đợi y. Hắn đeo một cây cung dài, còn treo một ống đựng tên, bên trong có ít mũi tên. Người đàn ông này đeo chiếc mặt nạ thổ cẩm màu đen che hơn nửa khuôn mặt, chỉ để lộ đôi mắt sáng quắc như chim ưng, trông khá mạnh mẽ.

Nhìn thấy An Thịnh Càn vào buồng xe, hắn lập tức quỳ xuống bên cạnh.

Tuy trên người hắn toát ra khí thế hung tàn khiến người khác không dám lại gần, nhưng khi quỳ trước mặt An Thịnh Càn, khom lưng cúi đầu, vô cùng nhún nhường.

“Công tử, sự việc thuận lợi chứ?”

An Thịnh Càn không ngoảnh đầu lại, nhếch môi cười khẩy, “Triệu Quỳnh vốn tính đa nghi, lại sợ chết, năm xưa hắn đổ gục dưới chân váy của Bích Tuyết cô nương, vẫn lo lắng nàng ta là gian tế do Tả Tĩnh phái đến, hẳn tâm cho người đánh gãy hai chân nàng ta... Nhưng cũng không thể trách hắn, suy cho cùng Tả Tĩnh cũng không phải người đơn giản, kể cả ta khi đối diện với Tả Tĩnh, nói chuyện cũng phải cân nhắc kĩ càng...”

Nói đoạn, An Thịnh Càn tỏ vẻ đầy tự tin, “Người như ngũ hoàng tử gặp được một mỹ nhân vừa diễm vừa câ, lại không thể nhìn thấy gì, đương nhiên rất hợp ý hắn, chắc chắn sẽ yêu thích không rời tay, dẫn theo bên cạnh mọi lúc.”

Người áo đen kia gật đầu, “Công tử suy nghĩ thật chu toàn.” Nghe vậy, An Thịnh Càn thoáng khựng lại, nhìn người áo đen với ánh mắt thương tiếc, “Nhậm Kiêu, ta thấy được lòng trung thành của huynh muội hai người, đương nhiên cũng sẽ ghi nhớ trong lòng. Ta nhất định sẽ không quên sự hy sinh của Diệu Nhi lần này, đôi mắt của nàng ấy cũng sẽ không bị móc mất một cách vô ích!”

“Công tử quá lời, chỉ cần có thể giúp công tử, đừng nói là đôi mắt, dù muốn tính mạng, thuộc hạ và Diêu Nhi cũng tuyệt không ngần ngại! Thế nhưng, Diêu Nhi tuy không thể nói, nhưng muội ấy không hề điếc, chỉ sợ ngũ hoàng tử nghi ngờ.”

Thì ra người áo đen này tên Nhậm Kiêu, là sư huynh của Lạc Oanh cô nương kia. Lạc Oanh cũng không phải tên thật, tên thật của nàng ta là Ninh Diêu, giống Nhậm Kiêu, đều là ám vệ đi theo An Thịnh Càn đã nhiều năm.

Ninh Diêu không thể nói là sự thật, nhưng không phải bầm sinh mà do di chứng sau lần bị thương trong lúc luyện công năm bảy tuổi. Còn về đôi tai... thật ra nàng ta hoàn toàn có thể nghe thấy, chỉ đóng giả vừa câm vừa điếc. Lần này còn bị móc mất đôi mắt, chẳng qua để lấy được lòng tin của ngũ hoàng tử, ở lại bên cạnh hắc, nghe ngóng tin tức cho An Thịnh Càn.

“Chuyện này phải xem bản lĩnh của Diêu Nhi thôi.” An Thịnh Càn cười đầy ẩn ý, đột nhiên lảng sang chuyện khác, trầm giọng nói, “Đúng rồi, chuyện ở thôn Trường Lạc xử lý thế nào rồi?”

Vẻ bất ngờ thoáng qua trong mắt Nhậm Kiêu, hiển nhiên không ngờ chủ nhân lại đột nhiên quay sang hỏi chuyện của thôn Trường Lạc, hắc nhanh chóng cúi đầu đáp: “Bẩm công tử, đến thời điểm hiện tại vẫn suôn sẻ.”

“Ừm, vậy thì tốt, tứ đệ của ta trẻ người non dạ, không hiểu rằng bộc lộ tài năng quá mức sẽ chỉ rước họa vào thân.” Nói đoạn, y lại thở dài, “Nhưng bản thân đệ ấy không hiểu, người làm anh trai như ta đâu thể không đề phòng thay đệ ấy, không thể để đệ ấy mắc bẫy, bị kẻ khác dắt mũi được.”

“Công tử yên tâm, có người của chúng ta trông chừng, tứ công tử chắc sẽ không điều tra được gì đâu.”

“Ừm, vậy thì tốt... Nhưng ta nghe nói lần này đệ ấy không chỉ dẫn theo Từ đại nhân qua đó, còn mời người bạn tên Tống Từ của đệ ấy đến giúp đỡ.”

“Đúng vậy, theo tin báo, tứ công tử quả thật đã mời một thư sinh họ Tống đến đó.”

“Hừ, là thật cơ à?” An Thịnh Càn cười như có điều suy ngẫm. “Thế thì chuyện này khó xử lý rồi đây... Ngoài ra, bên phía Đồng Hưng Bang cũng phải trông chừng kỹ, hắn đi theo Tả Tĩnh nhiều năm, nếu tìm được đột phá từ chỗ hắn, chắc chắn sẽ nắm được sơ hở của lão cáo già đó!”

“Vâng, Nhậm Kiêu sẽ cho người gửi thư ngay, sẽ không bỏ qua cơ hội này.”

CHƯƠNG 9

Những nghi vấn trong vụ án giả mạo móc tim

Vài ngày sau, tại thôn Trường Lạc.

Đã một chơi gian trôi qua kể từ lần lên núi Phượng Tề quay về, theo tần suất gây án thì ma nữ móc tim kia cũng đến lúc xuất hiện rồi. Tổng Từ và những người khác đã chuẩn bị đầy đủ, cử thêm người giám sát nhà họ Địch và nhà họ Sài, chỉ đợi hôn thư của Phương Ngọc Đình kia gửi đến là có thể hành động ngay.

Thế nhưng, không ai ngờ một người tưởng chừng rất tầm thường như Địch Kim Ngọc lại gây cho họ một rắc rối lớn.

Chuyện này phải bắt đầu kể từ mấy ngày trước.

Hôm đó, trời vừa hửng sáng, người gõ canh và quan sai gần đây đang cải trang thành ăn xin để theo dõi khu vực lân cận chào hỏi nhau nơi đầu ngõ. Đang là mùa hè, rạng sáng sương sớm vẫn se se lạnh, đêm qua trời còn đổ mưa, người ăn xin quần áo rách rưới, mặt mày lem luốc kia ôm chặt cánh tay mình, co ro bên vách tường. Tuy chốc chốc hẳn lại nhìn về phía cửa nhà họ Địch, nhưng trong lòng chỉ nghĩ đến việc đồng liêu đóng giả làm người bán hàng nhanh chóng đến giao ban để mình được về nhà thay quần áo, húp một ngụm cháo nóng hổi, lên giường nghỉ ngơi.

Họ đã ở đây theo dõi bảy, tám ngày nhưng tên họ Địch kia vẫn rất an ổn, nhà họ Địch không có lấy một người ngoài nào ra vào chứ đừng nói ma nữ gì đó, chỉ có Địch Kim Ngọc và người mẹ mù ngoài năm mươi tuổi của hắn, một thư đồng tuổi mới lớn và hai a hoàn hầu hạ mẹ con hắn, một bà làm bếp và một quản gia để râu chữ bát, ngoài ra còn có một đầy tớ chuyên làm việc chân tay suốt ngày chỉ biết cười ngô nghê.

Đang suy nghĩ, kẻ ăn xin giả kia chợt nghe thấy tiếng cọt két từ xa xa truyền đến, cửa sau của nhà họ Địch mở ra.

Một người đàn ông thấp thò từ trong căn nhà kia đi ra.

Người đó thân hình cao gầy, nước da trắng, sống mũi cao, đôi mắt đan phượng hẹp dài hơi xếch lên, tuy không cười nhưng trông như nụ cười vẫn thấp thoáng trên khóe môi. Nụ cười tạo cảm giác lạnh lùng nguy hiểm này xuất hiện trong buổi sớm dày sương như thể khiến người khác không khỏi rùng mình.

Ăn xin giả kia nhìn thấy hần, bất giác cúi đầu xuống. Bởi vì người đi từ trong nhà Địch Kim Ngọc ra không phải ai khác, chính là công tử nhà huyện thái gia của họ, Đường Thanh Phong.

May thay cậu con trai này của huyện lệnh bình thường không lo học hành, kiêu căng hống hách, chỉ khi gây họa cần cha mình giúp đỡ mới chạy đến nha môn, thế nên gã không hề quan tâm đến phận tôm tép như họ.

Điều kỳ lạ là tại sao hần lại đi ra từ nhà Địch Kim Ngọc vào lúc này? Kẻ ăn xin giả nhìn thấy cảnh này không dám chậm trễ, đợi con trai cưng của huyện thái gia khuất bóng khỏi ngõ, lập tức thu dọn đồ đạc chạy vội về báo cáo tình hình.

Từ Đình Sóc và những người khác nhận được tin báo, hiển nhiên họ cũng không ngờ Đường Thanh Phong, con trai của Đường Tùng và Địch Kim Ngọc lại có quan hệ với nhau...

“Đường công tử này nói cho dễ nghe thì là không màng công danh, còn nói thẳng ra là bất tài vô dụng. Bao năm qua cậu danh nghĩa của cha mình ở bên ngoài làm xằng làm bậy không ít, nhưng nói thật thì hần không có gan bắt nạt lừa lọc, phóng hỏa giết người... Cùng lắm chỉ là đánh nhau gây gỗ, làm chút chuyện thất đức mà thôi.”

Người đang báo cáo tình hình cho các vị đại nhân là quan sai tên Triệu Đông Lâm của nha môn thôn Trường Lạc. Y khoảng độ ba mươi tuổi, dáng người không cao, da ngăm đen, trên má phải có một nốt ruồi đen to bằng hạt đậu xanh. Trong hai vụ án Soán Thiên Bảo và Ngô Thông, y làm việc thỏa đáng nên được An Thịnh Bình và Từ Đình Sốc đánh giá cao, có ý cất nhắc nên gần đây họ luôn dẫn y đi theo bên cạnh.

“Khoan bàn chuyện hấn tác oai tác quái thế nào, cậu chỉ cần nói hấn và Địch Kim Ngọc kia sao lại có quan hệ với nhau thôi!” An Thịnh Bình nghĩ mãi không hiểu. Trước đó rõ ràng y đã cho người điều tra Địch Kim Ngọc, người này tuy bị hủy hôn nhiều lần, nhưng danh tiếng vẫn không tệ, trước nay luôn duy trì hình tượng chính nhân quân tử, nếu không phải gia sản của hấn có nguồn gốc không rõ ràng, An Thịnh Bình sẽ không nghi ngờ hấn...

Triệu Đông Lâm lắc đầu, gượng cười, ôm quyền khể vái chào các vị đại nhân, “Bẩm công tử, thư viện Mặc Tùng mà Địch Kim Ngọc kia làm việc do có chữ Tùng trong tên nên năm xưa đã mời Đường đại nhân đến đề chữ. Đường đại nhân bèn nhân dịp này xin cho con trai mình chức danh tiên sinh, nhưng Đường công tử kia dạy được cái gì? Cho dù hấn dám dạy cũng chẳng ai dám học. Chẳng qua chỉ treo chức danh ở đó, hàng tháng nhận chút tiền tiêu vặt, nói ra nghe vẻ vang hơn chút thôi.”

Tổng Từ nghe xong, gật đầu, chợt nhớ ra gì đó, “Ta nhớ Địch Kim Ngọc kia là văn thư của thư viện Mặc Tùng, quản lý việc thu nhận học trò và phát lương cho các tiên sinh đúng không?”

Triệu Đông Lâm vội gật đầu, “Đúng vậy, có lẽ nhờ mối quan hệ này, cộng thêm tuổi tác xấp xỉ nhau nên hai người này thường xuyên qua lại với nhau hơn. Cũng không thể gọi là bạn bè, cùng lắm chỉ là lợi dụng lẫn nhau mà thôi.”

“Lợi dụng lẫn nhau?” An Thịnh Bình lại thêm thắc mắc, “Hai người này có gì để lợi dụng lẫn nhau?”

“Công tử quên rồi ư, trước khi ngài và Từ đại nhân đến thôn Trường Lạc, Đường huyện lệnh có thể nói là một tay che trời, muốn sao làm vậy. Địch Kim Ngọc tuy là người đọc sách, nhưng thông minh tài hoa đều dùng hết để xây dựng quan hệ, thật ra hẳn không có công danh, cũng không có gì nổi bật hơn người, nhưng lại vào được thư viện lớn nhất thôn Trường Lạc của chúng ta, người ngoài nhìn vào cũng thấy đây là một công việc béo bở biết mấy!”

“Chẳng hạn như việc thu nhận học trò hàng năm, mỗi năm thư viện chỉ nhận không quá bảy học trò mới. Để chen chân vào thư viện, đương nhiên sẽ có không ít lợi lộc chảy vào tay Địch Kim Ngọc. Nếu hẳn không có chỗ dựa, sao có thể ngồi vững ở vị trí bao người ao ước đó? Nghe nói cuối năm trước, sơn trưởng có ý định đuổi hẳn đi để đề bạt em trai của vợ lẽ thứ ba nhà mình, về sau không biết Địch Kim Ngọc đã nói gì với Đường công tử, Đường đại nhân đích thân ra mặt, thế là sự việc đã được giải quyết.”

“Nói như vậy, Địch Kim Ngọc kia cũng có chút bản lĩnh đấy! Nhưng...”, An Thịnh Bình đảo mắt, nhếch nhẹ khóe môi, nở nụ cười đầy thâm ý, “Không biết người có bản lĩnh là hẳn, hay là a hoàn nhà hẳn.”

Thì ra, theo Triệu Đông Lâm điều tra được, trong nhà Địch Kim Ngọc kia có hai a hoàn xinh đẹp như hoa. Thông thường, các hộ giàu có nuôi vài a hoàn, thông phòng cũng không phải chuyện hiếm lạ. Nhưng hai a hoàn trong nhà Địch Kim Ngọc không phải để cho bản thân hẳn. Thân phận a hoàn của hai người này là giả, thực tế đó là tình nhân người khác gửi nuôi trong nhà hẳn.

Một người trong đó tên là Nghênh Xuân, chính là tình nhân của Đường Thanh Phong, công tử nhà huyện lệnh; người còn lại tên là Phấn Đào, là người tình trẻ của một vị tiên sinh đức cao vọng trọng trong thư viện, gửi nuôi trong nhà Địch Kim Ngọc.

Thảo nào Địch Kim Ngọc không có tài văn chương gì nhưng có chỗ đứng vững vàng trong thư viện như thế, hóa ra hẳn không chỉ

có chỗ dựa, mà còn có tận hai chỗ dựa lớn!

“Nghênh Xuân hình như tên thật là Xuân Nhi, vốn là người trong nhà huyện thái gia; nàng ta và Đường công tử cũng coi như thanh mai trúc mã, tiểu nhân nghe nói Đường công tử từng hứa sau này sẽ nạp nàng ta làm lẽ, không ngờ lại cưới phải một con cọp cái, mắt không thể chứa hạt cát nào, quyết không cho hẵn cưới vợ lẽ. Kể từ khi thành thân, Đường công tử chỉ cần nói thêm một câu với a hoàn nào đó, vợ hẵn liền vừa đánh vừa mắng, Nghênh Xuân càng đen đủi hơn, có lần đang ở hậu viện gần gũi với Đường công tử thì bị bắt quả tang, thế là bị đánh một trận như tử, bị bán đi trong lúc sống dở chết dở như thế.”

Từ Đình Sóc chưa lập gia đình, không rõ chuyện tranh giành ghen tuông, đấu đá mưu mô trong các hộ gia đình lớn, thế nên nhất thời chưa hiểu lắm, “Đã bị bán đi, sao lại đến nhà Địch Kim Ngọc?”

“Bẩm đại nhân, khi Nghênh Xuân còn đang bị đánh, Đường công tử đã cho người báo tin cho Địch Kim Ngọc trước, thế nên tay buôn người đến, Nghênh Xuân vừa ra khỏi Đường phủ là được rước vào nhà họ Địch ngay, ăn ngon mặc đẹp, chăm sóc bằng loại thuốc thượng hạng, chỉ đợi sóng gió qua đi, Đường công tử sẽ đến gặp người đẹp.”

Những người khác nghe xong đều không khỏi cảm thán, Đường Thanh Phong và Địch Kim Ngọc này đúng là những kẻ hai mặt.

Sau cuộc trò chuyện này của họ, hôm sau, Địch Kim Ngọc đã chết. Hẳn chết trong nhà của mình, một cỗ quan tài được đặt trong sảnh, quan trọng nhất là, hẵn bị móc mất tim.

Mọi dấu vết đều giống hệt với cách gây án Phương Ngọc Đình giả mạo thường dùng, nhưng An Thịnh Bình không hiểu tại sao đã cử rất nhiều người theo dõi quanh nhà họ Địch mà vẫn không hề có chút thông tin gì về việc Địch Kim Ngọc nhận được hôn thư của Phương Ngọc Đình

“Là lỗi của thuộc hạ!” Triệu Đông Lâm hiện là người quản lý các quan sai khác, có chuyện gì mọi người đều báo cáo với hắn trước, sau đó hắn truyền lại cho Từ Đình Sốc, “Hôm qua, các huynh đệ phụ trách canh chừng cửa chính và cửa sau nhà họ Địch nhìn thấy Đường công tử từ bên trong đi ra, đã vội chạy về bẩm báo, kết quả thuộc hạ nhất thời sơ ý, không cử thêm người theo dõi, nào ngờ lại xảy ra chuyện vào đúng lúc đó...”

Cả nhóm không dám chậm trễ, vội chuẩn bị xe ngựa chạy đến nhà Địch Kim Ngọc.

Đến trước cửa chính, người xuống xe, người xuống ngựa, nhưng họ còn chưa vào nhà đã nghe thấy tiếng gào khóc thê lương.

Thì ra người mẹ mù của Địch Kim Ngọc đang lăn lộn gào khóc trong sân, a hoàn trẻ đứng bên cạnh khóc thút thít, nhiều lần muốn lại gần đỡ bà ta dậy, nhưng sợ bị cây gậy đang vung loạn của bà ta đánh trúng nên chỉ đành đứng sang một bên, tiến thoái lưỡng nan mà lau nước mắt.

Triệu Đông Lâm đi phía sau các vị khách quý, nhỏ giọng nói, “Đây là Phấn Đào, người dan díu với nàng ta là tiên sinh tên Châu Văn Thăng ở thư viện.”

Từ Đình Sốc gật đầu, vén vạt áo trước, bước qua thềm cửa, chỉ vài bước đã đến gần bà lão mù. Y linh hoạt tránh được đường vung của cây gậy, bắt lấy một đầu gậy, buộc Địch lão phu nhân phải dừng lại.

“Lão phu nhân, tại hạ họ Từ, đến để điều tra vụ án mạng của con trai bà, bà hãy bỏ gậy xuống, có gì chúng ta từ từ nói, bốn quan nhất định sẽ lấy lại công bằng cho bà!”

Địch lão phu nhân kia gần đây bệnh nặng, mấy hôm nay mới khỏe hơn đôi chút, có thể xuống giường đi lại, vốn đã rất yếu, vậy mà hôm nay trời còn chưa sáng đã bị một tiếng thét thất thanh

đánh thức, hay tin con trai đã chết trong nhà. Bà ta bất chấp hai mắt bị mù, liều mạng chạy sang phòng con trai.

Thật ra khoảng cách không quá xa, nhưng bà ta bị mù, lại không cho người hầu dìu đi, nên dọc đường không biết vấp ngã biết bao nhiêu lần. Bà ta hận mình bị mù, cả việc con trai chết như thế này cũng không biết, thế nên như phát điên mà làm tổn thương bản thân cũng như người khác. Bà ta vung gậy liên tục đánh lên người mình... Tựa như chỉ có đau đớn trên da thịt mới xoa dịu được nỗi đau trong lòng, giúp bà ta tạm thời quên đi sự tuyệt vọng khi người tóc bạc phải tiến kẻ đầu xanh.

Sự có mặt của Từ Đình Sóc cùng những lời y nói dường như đã rút cạn sức lực toàn thân của bà ta, chân bà ta nhìn ra, đầu óc nặng nề, chưa kịp nói gì đã ngất lịm đi.

Từ Đình Sóc vội ném cây gậy đi, đỡ lấy bà ta, ngoảnh đầu hét với với a hoàn kia, “Lão phu nhân ở phòng nào?”

Phấn Đào từng này tuổi chưa bao giờ gặp người nào hung dữ thế, nhất thời giật nảy mình, chỉ ra sau lưng, lắp ba lắp bắp, “Bên... bên kia...”

“Còn không dẫn đường nhanh!”

Trong lúc Từ Đình Sóc cũng Định lão phu nhân về phòng nghỉ ngơi, An Thịnh Bình ngoảnh đầu ra lệnh cho thuộc hạ nhanh chóng đi tìm đại phu đến xem thử, đừng để vụ án của Định Kim Ngọc còn chưa phá xong thì mẹ hắn đã chết.

“Lạ thật!” Tổng Từ tiến lên vài bước, dõi theo bóng lưng xa dần của Từ Đình Sóc và những người khác và nói, “Sao chỉ có người tên Phấn Đào, Nghênh Xuân đâu?”

“Phải đấy.” Nghe vậy, An Thịnh Bình cũng không khỏi nghi ngờ, “nếu thư đồng kia vắng mặt, ta không thấy lạ, nhưng là a hoàn, dù

chỉ hữu danh vô thực, nhưng lúc này lại không ở bên cạnh lão phu nhân, chẳng lẽ chạy vào phòng Địch Kim Ngọc trông chừng thi thể ư? Thôi, bất kể thế nào, cứ vào trong xem trước...”

Nào ngờ An Thịnh Bình còn chưa dứt lời, đột nhiên có vài người từ hậu viện đi ra. Đó là hai quan sai cùng một đôi nam nữ trung niên.

Người đàn ông kia để râu chữ bát, trong khoảng độ bốn mươi tuổi, cách ăn mặc không sang trọng nhưng cũng gọn gàng sạch sẽ, có vẻ là một người đứng đắn. Người phụ nữ đứng cạnh hẳn trông hơi xuề xòa, khoảng năm mươi tuổi, dáng người tròn trịa, hơi xấu xí, ăn mặc khá nghèo nàn, còn đeo chiếc tạp dề dính đầy dầu mỡ trên thắt lưng.

Xem ra, hai người này chính là quản gia và đầu bếp của nhà Địch Kim Ngọc.

Quả không ngoài dự đoán, không đợi An Thịnh Bình và Tống Từ lên tiếng hỏi, Triệu Đồng Lâm đã chủ động giải thích với hai người trước.

“Người có râu kia là quản gia nhà họ Địch, họ Lâm, tên Lâm Hưng. Còn người phụ nữ kia là đầu bếp của nhà họ Địch, hình như góa chồng, nhà chồng họ Kim, tên là Hà Hoa, mọi người đều gọi thị là Kim góa phụ.”

“Ôi chao, sợ chết mất thôi!” Kim góa phụ kia lớn tiếng hô lên, tuy không khóc nhưng cũng không khá hơn Địch lão phu nhân khi nãy là bao, giọng vốn đã không hay lại còn lớn tiếng, người nghe chỉ thấy chói tai, “Lâm quản gia à, phải làm sao bây giờ! Thiếu gia chết rồi, người hầu như chúng ta còn làm tiếp được không?”

“Bà ồn ào cái gì! Không thấy người của quan phủ đang ở đây à!” Vẻ mặt Lâm Hưng trông rất hung dữ, nhưng giọng không lớn, hiển nhiên vì ngại có hai quan sai bên cạnh, không dám làm càn, “Lão

phu nhân còn đó, gia sản nhà họ Địch vẫn còn đó, không tan rã được đâu!”

“Nhưng... nhưng thiếu gia chết thảm quá, chỉ sợ là bị Phương Ngọc.”

“Im ngay!” Lâm Hưng hung hăng trừng mắt nhìn bà ta, “Quản cái miệng bà cho kĩ vào, không biết gì hết thì đừng nói xằng nói bậy! Nhỡ cản trở quan phủ điều tra, bà có gánh vác nổi không?”

Nói đoạn, Lâm Hưng quay đi, nhìn thấy An Thịnh Bình và những người khác đang đứng trong sân.

Lâm Hưng này không giỏi gì ngoài chuyện nhìn người nhanh nhạy, nhìn tướng mạo của hai người kia biết ngay chức quan của họ chắc chắn cao hơn hai quan sai khi nãy áp giải họ qua đây. Đặc biệt là vị công tử áo trắng dẫn đầu kia, với khí chất và trang phục kia, kể cả công tử nhà Đường huyện lệnh cũng không xứng xách gùi cho y.

Lâm Hưng vội ngoảnh lại, chép miệng ra hiệu cho góa phụ nhà họ Kim kia chớ ăn nói linh tinh, sau đó quay lại, chuyển ngay sang vẻ mặt tươi cười, “Không biết các vị đại nhân đến, xin thứ cho sự chậm trễ của tiểu nhân...”

Khi hần làm động tác “mời”, An Thịnh Bình chột cười khẩy. “Hay cho Lâm Hưng nhà ngươi, công tử nhà ngươi chết rồi, sao ngươi chẳng buồn gì cả vậy?”.

“Chuyện này...”

Một câu nói đâm trúng ngay chỗ đau của Lâm Hưng, hần vội cúi gập người, hành đại lễ với vị công tử vừa nói chuyện với mình, “Không dám, không dám, tiểu nhân biết các vị đại nhân chắc chắn sẽ rửa sạch oan khuất cho công tử nhà mình, cho nên mới...”

An Thịnh Bình xua tay, tiến lên trước thêm vài bước, vừa nói vừa nhìn vào bên trong, “Thôi thôi, ta nghe nói nhà các người còn có một a hoàn, một thư đồng, à, hình như...” Nói đoạn, y ngoảnh lại nhìn Triệu Đông Lâm, “hình như còn có một người làm công đứng chứ? Sao không thấy những người này ra đây?”

“Dạ thưa đại nhân, tiểu nhân cũng không rõ, bình thường sáng sớm chị Kim đã nấu xong cơm, đợi hai vị cô nương vào bếp lấy, sau đó đưa qua cho lão phu nhân và thiếu gia. Hôm nay không biết tại sao, Phấn Đào vẫn đến lấy cơm đúng giờ như thường lệ, còn Nghênh Xuân mãi không thấy lộ diện.”

“Ồ?” An Thịnh Bình không ngờ Nghênh Xuân đã mất tích, ngoảnh đầu nhìn Kim góa phụ vẫn đang ngơ ngác đứng sau lưng Lâm Hưng, cả việc hành lễ cũng không biết, “Cơm là do thị nấu à?”

Kim góa phụ là người khá thô lỗ, không biết quy củ gì, thấy An Thịnh Bình tuổi còn trẻ, lại mặc thường phục, không hề coi y là quan lớn, nên trả lời thẳng thừng, “Đúng vậy, tôi nấu đấy, sáng nay nấu vài bát bún, hấp một xúng mần thầu, còn làm bánh ngào đường mà lão phu nhân thích ăn.”

An Thịnh Bình cười gượng, thầm nghĩ ta đâu hỏi thị nấu món gì, đâu cần kể rõ mồn một ra như thế, “Được, vậy ta hỏi thị, mọi khi đều do Nghênh Xuân bưng cơm cho thiếu gia nhà các người à? Nếu hôm nay nàng ta không đến, thị có đi tìm không?”

Kim góa phụ lắc đầu, “Không, tôi tìm ả ta làm gì? Cũng đâu phải lần đầu, lúc nào ả cũng ngủ tới trưa trời trưa trệt mới dậy, không biết ai là chủ, ai là tớ nữa!”

Hiển nhiên bà ta không biết Nghênh Xuân là người tình của con trai Đường huyện lệnh gửi nuôi tại nhà họ Địch, chống eo ra vẻ đầy bất mãn, xem ra chất chứa không ít oán hận với a hoàn này.

Lâm Hưng ở bên cạnh không thể để yên được nữa, đưa tay giật mạnh tay áo của Kim góa phụ, “Bà nói bậy bạ gì thế!”

“Tôi nói sai chỗ nào!” Kim góa phụ quyết nói cho ra lẽ, “À ta có tài cán gì, suốt ngày chẳng làm gì hết! Chẳng qua cậy mình trẻ trung xinh đẹp thôi! Tôi thấy Phấn Đào đẹp hơn ả ta nhiều, người ta đâu có lảm trò như ả! Đừng tưởng tôi không biết ả ta toan tính điều gì, ả muốn thừa cơ trèo lên giường của thiếu gia, một con hầu thấp hèn mà muốn trở thành phượng hoàng cơ đấy!”

Trong lúc Kim góa phụ và Lâm Hưng giằng co, lớn tiếng la hét, Từ Đình Sóc đã thu xếp ổn thỏa cho Địch lão phu nhân, hồi hả quay lại.

Từ Đình Sóc còn chưa đến gần đã nghe thấy tiếng la hét của Kim góa phụ. Khi đến gần, nhìn thấy nụ cười bối rối trên mặt An Thịnh Bình và Tống Từ, y không khỏi đánh mặt, ho mạnh một tiếng.

Hôm nay Từ Đình Sóc mặc quan phục, đeo cả bội đao. Thêm vào đó, y có ngoại hình cường tráng lạnh lùng, toát ra khí chất uy nghi, Kim góa phụ chỉ thoáng liếc nhìn y đã lập tức ngoan ngoãn im miệng.

Lâm Hưng ở bên cạnh cũng sửng sờ, nghĩ bụng, thôi xong, giờ thì to chuyện rồi.

Hơn nữa, đầu óc Lâm Hưng rất nhanh nhạy, từ trước đã nghe nói đương kim thánh thượng vô cùng xem trọng vụ án Phương Ngọc Đình giết người móc tim, cử một danh bổ gì đó đến điều tra, đi cùng còn có em vợ của Đồng tướng quân, con trai nhỏ nhà Quận công. Xem ra, người đeo bội đao mặc quan phục chính là Từ đại nhân kia, còn công tử áo trắng này chắc chắn là An công tử rồi!

Phát giác ra thân phận thật của hai người, Lâm Hưng hốt hoảng vội vén vạt áo trước, quỳ xuống, dập đầu xuống đất. Nghĩ đến việc khi này An công tử còn trách mình không bận tâm đến cái chết của

Địch Kim Ngọc, hần liền thấy sợ hãi, thế nên cố gắng tìm cách bù đắp lại.

“Thưa đại nhân! Mong đại nhân lấy lại công đạo cho thiếu gia nhà tiểu nhân!”

Vừa nói, Lâm Hưng vừa đập đầu liên tục đến khi trán đỏ ửng, vài giọt lệ rơi khỏi khóe mắt, không biết nước mắt đó vì đau hay cố gắng nửa ngày mới nặn được ra.

“Bất luận thế nào, xem tình hình trước đã.” Tống Từ đề nghị. “Cũng được, dẫn đường đi nào.” Suy cho cùng, An Thịnh Bình cũng muốn đi kiểm tra thi thể của Địch Kim Ngọc hơn là ở lại đây xem trò hề này.

“Vâng!”

Hai sai nha áp giải Lâm Hưng và Kim góa phụ từ gian nhà sau ra tự giác phân công công việc, một người ở lại tiếp tục trông chừng hai người hầu này của nhà họ Địch, người còn lại dẫn nhóm An Thịnh Bình ra gian nhà sau.

Gia cảnh nhà họ Địch vốn bình thường, vài năm gần đây nhờ sự nâng đỡ của vị tiên sinh tên Châu Văn Thắng ở thư viện và Đường Thanh Phong, địa vị của Địch Kim Ngọc ở thư viện rất vững chắc, cộng thêm việc sau nhiều lần bị nhà gái hủy hôn hần đều nhận được lợi ích, nhờ đó nhà họ Địch dần trở nên giàu có.

Tất cả có thể thấy được qua nhà cửa và vật trang trí trong phòng. Căn nhà không lớn, ba cửa lớn, ba cửa phụ, trông khá cổ xưa, nhìn là biết đây là một căn nhà lâu đời. Nhưng trái ngược với căn nhà cũ kĩ này, đồ đạc trong căn phòng kia rất sang trọng đẹp đẽ, hiển nhiên đều được sắm sửa trong vài năm gần đây.

Song, liệu có phải đây cũng là một thủ đoạn lừa dối người khác của hần chẳng? Khiến những người không biết gì nghĩ rằng hần là

người khá giản dị, không phải dạng thích khoe khoang.

Còn chưa bước vào phòng của Địch Kim Ngọc, Tống Từ đã bị thu hút bởi một vết máu đáng sợ bên ngoài cửa.

Lúc trước y từng kiểm tra phòng của tiểu công tử nhà họ Nhạc, cũng bị Phương Ngọc Đình sát hại, tuy phòng của nạn nhân hơi bừa bộn, nhưng không hề có vết máu ở bên ngoài như thế này, khi họ đến trước cửa phòng, chuyện khiến Tống Từ thấy khó hiểu hơn đã xảy ra.

“Quan tài đâu? Sao không có quan tài!” Không đợi Tống Từ lên tiếng, Từ Đình Sóc đã hỏi trước, “Có phải các người tự ý khiêng quan tài kia ra ngoài rồi không?” Hẳn hỏi vị quan sai dẫn đường cho họ vào đây.

Di chuyển vật chứng không phải chuyện nhỏ, quan sai kia không dám gánh tội này, vội giải thích: “Bẩm Từ đại nhân, bọn tiểu nhân có gan tày trời cũng không dám làm việc lỗ mǎng thế này đâu ạ! Khi bọn tiểu nhân đến nơi, cỗ quan tài kia đã không ở trong này mà được đặt trong sân sau, khi nãy trên đường vào đây vô tình bị ngọn núi giả che khuất, vòng qua ngọn núi giả đó sẽ nhìn thấy cỗ quan tài ấy.”

“Người nói quan tài đã không nằm trong phòng từ trước?” Nói đoạn, Từ Đình Sóc quay sang nhìn hai vị công tử sau lưng mình, “Liệu có phải người của nhà họ Địch đã khiêng nó ra ngoài không?”

“Chắc không phải đâu,” Tống Từ đứng trước cửa ngó vào trong phòng rồi lắc đầu phủ nhận, “Từ đại nhân nhìn đi, căn phòng này quá chật hẹp, không thể chứa được một cỗ quan tài...”

Tống Từ nói xong, Từ Đình Sóc mới nhận ra căn phòng này thật sự quá chật hẹp, bên trong đã có chiếc giường lớn và bàn ghế, không còn chỗ trống để đặt thêm một cỗ quan tài có thể tích không hề nhỏ. Vậy tức là...

“Hừm, thôi, cứ kiểm tra thi thể trước đã!” Nói đoạn, Từ Đình Sóc đi vào phòng trước.

Địch Kim Ngọc nằm ngay trên giường, kỳ lạ thay, hắn không mặc hỉ phục đỏ như các nạn nhân trước mà chỉ mặc áo lót màu trắng, cách ăn bận như thường nhật, không hề giống như đã nhận được hôn thư, phải động phòng hoa chúc với Phương Ngọc Đình.

Không chỉ vậy, bên trong căn phòng này cũng không hề có bất cứ vật trang trí nào, kể cả mảnh sân họ đi qua khi nãy cũng trống trơn, không bày biện gì cả.

Lần trước đến nhà Nhạc công tử, có lẽ vì biết con trai sẽ không thể sống sót sau đêm tân hôn nên họ treo đầy lồng đèn trắng trong sân, dường như người còn chưa chết đã bắt đầu lo liệu tang sự, trông vô cùng ử rử.

Địch Kim Ngọc này giống như không hề hay biết chuyện Phương Ngọc Đình đã chọn mình làm chồng, sẽ lấy mạng hắn ngay trong đêm tân hôn. Nhìn khắp Địch phủ cũng không thấy gì bất thường. Dù là Địch lão phu nhân khóc đến ngất đi hay quản gia sợ sinh thêm chuyện và đầu bếp ồn ào, trên mặt họ chỉ có không dám tin, không thể ngờ mới hôm qua Địch Kim Ngọc còn sống sờ sờ, chỉ qua một đêm đã về chầu Diêm Vương...

Tống Từ mang theo những nghi vấn này bước vào phòng.

Có người chết nên mùi máu tanh trong phòng rất nặng, may nhờ thi thể được phát hiện rất nhanh nên chưa đến mức thối rữa.

Đến gần thi thể, Tống Từ ngược mắt quan sát, vừa nhìn, y không khỏi sửng sốt.

Tuy Địch Kim Ngọc không mặc hỉ phục đỏ, nhưng cái chết của hắn giống tiểu công tử nhà họ Nhạc đến bảy, tám phần.

Trước ngực cả hai đều có một mảng máu lớn, bị phanh ngực mổ bụng. Địch Kim Ngọc mặc áo trắng nên vết máu trông càng bắt mắt hơn, chẳng mấy chốc đã thu hút ánh nhìn của tất cả mọi người.

Nhưng đây không phải lý do chính khiến Tổng Từ kinh ngạc, y phát hiện tóc mái rối bù của Địch Kim Ngọc có vẻ... hơi ướt. Lọn tóc kia dán chặt lên khuôn mặt trắng bệch, dường như đêm trước hẳn đi ngủ khi tóc còn ướt. Kế tiếp, y quan sát quần áo của hắn, áo trong màu trắng nhuộm một mảng máu lớn, chỗ không dính máu lại vô cùng sạch sẽ, không hề giống từng bị ngâm trong nước.

Nghĩ vậy, Tổng Từ bất giác luồn tay vào trong mái tóc Địch Kim Ngọc, cảm nhận được chút hơi ẩm.

Quả nhiên, phần chân tóc vẫn còn ẩm, tuy hiện tại đang là mùa hè, cũng đâu thể đổ nhiều mồ hôi đến mức làm ướt cả mái tóc?

Tổng Từ cúi đầu nhìn bàn tay mình với vẻ tò mò, phát hiện trên đó dính ít mảnh vụn.

Đột nhiên có giọng nói vang lên sau lưng y.

“Chắc không sai đâu nhỉ?” Thì ra, An Thịnh Bình theo sát phía sau Tổng Từ đến cạnh giường, nhìn thi thể, “Chết một cách khác thường thế này, ngoài ma nữ kia còn ai khác làm được nữa?”

“Nhưng tại sao hắn không mặc hỉ phục?” Ngay từ đầu Từ Đình Sốc đã cảm thấy sự việc hơi khác thường, “Quan tài không nằm trong phòng cũng thôi đi, cả quần áo cũng không đúng. Nếu ta nhớ không nhầm, bộ hỉ phục và quan tài đều được đặt làm riêng, hoa văn và kiểu dáng đều giống hệt nhau. Lúc trước Tổng công tử đã chỉ ra, bộ y phục kia được chuẩn bị sẵn từ trước, không phải đặt may theo vóc dáng của nạn nhân, thế nên đều khá rộng, nhằm đề phòng nạn nhân mặc không vừa vì thân hình quá cao lớn hoặc mập mạp... Đã thế thì có sao Địch Kim Ngọc lại không mặc?”

“Lẽ nào hắn đã cởi ra khi mây mưa với ma nữ?”

Dứt lời, An Thịnh Bình đưa mắt ra hiệu, An Quảng và Triệu Đông Lâm luôn đứng cạnh y, nhưng chuyện vật vãn như đi tìm quần áo thể này, đương nhiên không cần An Quảng phải làm.

Triệu Đông Lâm tự giác lên trước, lục lọi đồng chần và quần áo chắt thành đồng trên giường, sau đó nằm bò xuống kiểm tra bên dưới giường rồi mới đứng dậy, nhìn các vị công tử và đại nhân lắc đầu tỏ ý không phát hiện được gì. Song, Triệu Đông Lâm như có lời muốn nói nhưng thấy Tống Từ đang khám nghiệm thi thể nên không quấy rầy, dự định đợi Tống Từ xong việc mới lên tiếng.

May thay, Triệu Đông Lâm không cần đợi quá lâu, Tống Từ đã hoàn thành việc kiểm tra sơ bộ thi thể.

“Địch Kim Ngọc này bị sát hại vào giờ Tỵ đêm qua, nhưng...” Nói đoạn, Tống Từ nhíu chặt chân mày, “vết thương trước ngực bị gây ra sau khi chết, không như các nạn nhân trước, bị móc lấy tim ra ngay lúc còn sống. Còn nguyên nhân tử vong thật sự...”

Tuy Tống Từ không nói thẳng ra, nhưng qua nét mặt của y, An Thịnh Bình và những người khác cũng đoán được cái chết của Địch Kim Ngọc không đơn giản.

“Nguyên nhân tử vong thật sự thế nào?”

“Ta có một suy đoán, nhưng phải đợi kiểm tra thi thể kĩ hơn mới biết được kết quả.”

“An công tử, Tống công tử, Từ đại nhân...” Đợi Tống Từ nói xong, Triệu Đông Lâm tiếp lời, “vừa rồi khi tiểu nhân kiểm tra bên dưới giường, phát hiện ra một thứ.”

“Ồ, người phát hiện được gì?”

Triệu Đông Lâm không vội trả lời ngay, khom xuống lôi một đôi giày từ dưới giường ra.

Đó là một đôi giày nam bình thường, theo kích cỡ có lẽ là của nạn nhân Địch Kim Ngọc, nhưng không biết tại sao đôi giày kia lại bị ướt. Tuy không đến mức ướt sũng, nhưng rất rõ ràng, trước đó đôi giày này rất có thể đã đi qua nơi nào đó như bờ sông, nên mùi giày mới bị ướt, một phần phía sau đã khô, những vẫn để lại một vết màu trắng mờ trên bề mặt giày.

“Lạ thật,” Từ Đình Sóc nhận lấy đôi giày, không hề chê bần mà đặt trên tay quan sát kĩ càng, “Lẽ nào đêm qua Địch Kim Ngọc làm đổ chậu nước nên giày mới ướt thế này.”

“Hình như không phải chậu nước.” Sự xuất hiện của đôi giày này đã chứng thực suy đoán của Tống Từ, y chỉ vào đế giày, “Từ đại nhân nhìn xem, đế giày có bùn đất, nên ta nghi ngờ rất có thể đem qua Địch Kim Ngọc từng ra bờ sông.”

“Bờ sông ư?”

“Đúng vậy, thật ra khi này ta cũng để ý thấy tóc của Địch Kim Ngọc bị ướt, nhưng không biết tại sao quần áo trên người hắn lại rất khô ráo, thế nên ta nghi ngờ đêm qua sau khi quay về, hắn đã thay quần áo, chưa kịp hong khô tóc thì đã bị sát hại. Đương nhiên cũng không loại trừ một khả năng khác.”

“Khả năng khác?”

“Phải.” Nói đoạn, Tống Từ nở nụ cười bất lực, “Thật ra ta nghi ngờ... hắn có thể bị chết đuối.”

“Chết đuối?!” An Thịnh Bình kinh ngạc thốt lên, “Thế sao hắn lại...” Chưa dứt lời, y đã tự nhận ra đáp án.

Lẽ nào, Địch Kim Ngọc chết đuối dưới sông, sau đó thi thể được người khác cống về, thay quần áo rồi mới móc tim hăn? “Cậu nói hăn bị chết đuối, có chứng cứ gì không?”

Thấy An Thịnh Bình hỏi vậy, Tống Từ bèn dẫn mọi người quay lại bên giường, y nhắc một tay của Địch Kim Ngọc lên, ra hiệu cho họ ghé lại gần quan sát.

“Mọi người nhìn này, hai tay của Địch Kim Ngọc có vài đầu ngón tay bị trầy xước, ngoài ra móng tay hăn đều có màu tối, đó là vì trong móng tay có bùn đất, cho thấy hăn bị ai đó dùng ngoại lực ấn xuống nước, cố sức vùng vẫy. Chưa hết, môi hăn có đốm xanh, tuy ngực bị rách nhưng bụng lại hơi trương phồng, ta nghĩ rất có thể là do tích nước trong bụng. Thế nên mới nói cần phải kiểm tra kĩ hơn mới biết được rốt cuộc hăn chết vì nguyên nhân gì.”

“Ý huynh là phải xem trong bụng hăn có tích nước hay không mới chứng minh được Địch Kim Ngọc có phải bị chết đuối hay không ấy hả?” An Thịnh Bình tiếp tục truy hỏi.

Tống Từ gật đầu, tỏ ý mình có ý như vậy thật.

An Thịnh Bình và Từ Đình Sóc nhìn nhau, đều cảm thấy kết hợp với đôi giày dưới gầm giường, suy đoán người này bị chết đuối rất có khả năng được thành lập.

“Ngoài ra còn hai chuyện nữa, ta thấy khá... nói sao nhỉ...” Tống Từ bối rối cười, chọn lọc cách dùng từ rồi mới nói, “Khá kỳ lạ.”

“Kỳ lạ chỗ nào?”

“Các vụ án trước đều rất đồng nhất. Tỷ như quan tài và hỉ phục đều được đặt làm giống nhau, khi chết tân lang đều nở nụ cười kỳ lạ. Ngoài ra, ta từng phát hiện một vết rách trên đầu ngón tay của Nhạc công tử, dường như khi còn sống, từng bị vật tương tự như trâm cài tóc đâm vào ngón tay. Tuy trong nhà Địch Kim Ngọc cũng

có quan tài, hắn cũng bị móc mất tim, nhưng cho đến lúc này, trên người Địch Kim Ngọc có quá nhiều chi tiết không phù hợp với các vụ án trước.”

Nghe lời y nói, mọi người đều không khỏi thắc mắc. Nhưng vụ án này quá khác thường, nên ai nấy đều giấu trong lòng, không nói ra. “Nói chung vẫn nên đi xem cổ quan tài kia trước đã.” An Thịnh Bình nói.

Cả nhóm ra khỏi phòng Địch Kim Ngọc, không vội đi thăm vấn người nhà họ Địch ngay mà vòng qua xem cổ quan tài đặt sau ngọn núi giả.

Các cổ quan tài trước giống hệt nhau nên Tống Từ đã ghi nhớ trong lòng từ chất liệu gỗ hay cả hoa văn trên quan tài, nhưng cổ quan tài này... có vẻ hơi khác, không giống hoàn toàn. Tuy cổ quan tài này cũng có vẻ là hàng hảo hạng được chọn lọc kỹ càng, nhưng vẫn có cảm giác thiếu chút gì đó so với quan tài của Phương Ngọc Đình.

Lần này, cả An Thịnh Bình cũng không khỏi hoài nghi, “Do ta nhìn nhầm ư? Sao cổ quan tài này có vẻ không đúng lắm, Phúc Thuận đâu rồi? Ta nhớ cậu ta phụ trách điều tra manh mối về quan tài, trước đó cậu ta còn vẽ lại hoa văn trên mấy cổ quan tài kia, lấy ra so sánh là biết ngay thôi.”

An Quảng vội đáp, “Thiếu chủ, hôm nay Phúc Thuận không đến đây, cậu ta nói tra được một số manh mối, đang lần theo chúng.”

“Vậy còn ai đang giữ hoa văn khắc trên mấy cổ quan tài kia nữa?”

An Thịnh Bình vô ý hỏi, nhưng lại nói trúng tâm lý của Tống Từ và Từ Đình Sóc, đặc biệt là Từ Đình Sóc, sắc mặt y trầm ngâm, có phần nặng nề hơn cả Tống Từ.

“An công tử, các chi tiết trong vụ án Phương Ngọc Đình đều được chúng ta bảo mật.”

Dứt lời, Từ Đình Sóc quét mắt qua nhóm người xung quanh. Lúc này, Triệu Đông Lâm đang dẫn người vào phòng thu dọn thi thể Địch Kim Ngọc, thế nên bên ngoài chỉ có y và An Thịnh Bình, An Quảng cùng hai chủ tớ Tổng Từ và A Lạc.

Y tin tưởng An Thịnh Bình và Tổng Từ, đương nhiên cũng có thể tin An Quảng và A Lạc đi theo bên cạnh hai người họ, nhưng nếu không phải họ, còn ai có thể tiết lộ chi tiết của vụ án Phương Ngọc Đình?

“Tuy có không ít người trong nha môn từng tham gia vào vụ án Phương Ngọc Đình, nhưng các chi tiết về sau và kết quả thảo luận chỉ có vài người chúng ta biết, ta tin rằng các vị có mặt tại đây đều không có khả năng tiết lộ chuyện này ra ngoài. Cả người dân của thôn Trường Lạc cũng chỉ biết nếu Phương Ngọc Đình ưng ý công tử nhà nào sẽ lấy danh nghĩa cưới gả, thừa dịp đêm tân hôn móc tim giết hại người đó, thế nên...” Ánh mắt Từ Đình Sóc lần lượt quét qua khuôn mặt của từng người, vừa chân thành vừa nghiêm túc, “Thế này có phải cho thấy, kẻ giết hại Địch Kim Ngọc cũng tham gia vào vụ án Phương Ngọc Đình giết người móc tim hay không?”

Khi nói, y sợ tai vách mạch rừng nên âm lượng không lớn, Tổng Từ cũng rồi rầm, hơi mất phương hướng, “Thôi thì hãy thẩm vấn người hầu của nhà họ Địch trước đã, ít ra cũng phải hỏi rõ xem rốt cuộc đêm qua Địch Kim Ngọc đã đi đâu.”

Phấn Đào vẫn ở trong phòng chăm sóc Địch lão phu nhân, nhất thời không thể rời đi. Khi này An Thịnh Bình đã cho người đi mời đại phu. Đại phu kia nói, Địch lão phu nhân nhất thời bị thương quá độ nên mới ngất xỉu, tuy hơi suy nhược nhưng không quá đáng lo. Thế nhưng phải đợi bà ta bình tĩnh lại mới có thể tiến hành hỏi chuyện.

Thế nên họ thăm vấn quản gia của Địch phủ, Lâm Hưng, đầu tiên. “Đêm qua đúng là thiếu gia có ra ngoài, cậu ấy nhiều bạn bè, xã giao cũng nhiều, có lúc ở ngoài uống rượu rất khuya mới về, thường sẽ dẫn cậu Mậu theo, nên cụ thể về vào lúc nào, hạ nhân chúng tôi đều không rõ.” Lâm Hưng đứng trước mặt họ với vẻ thấp thòm, ăn nói rất cẩn thận, không dám ngẩng đầu lên, “À, cậu Mậu là thư đồng của thiếu gia nhà chúng tôi, năm nay mười bảy tuổi, cậu ta đến nhà họ Địch đã hơn mười năm, rất thân thiết với thiếu gia.”

Nghe Lâm Hưng nói, Từ Đình Sóc gật đầu, “Nếu thân thiết, tại sao lúc này không thấy bóng dáng cậu ta đâu?”

“Thưa đại nhân, thảo dân thật sự không biết, từ đêm qua đến giờ, đừng nói cậu Mậu, cả Nghênh Xuân và Đức Trụ giống như đã bốc hơi, không tìm được ai cả! Đám người này thật vô lương tâm, bình thường ăn uống lúc nào cũng có mặt, đến khi xảy ra chuyện thì ai cũng chạy nhanh hơn cả thỏ!”

Nói xong, Lâm Hưng gần như nghiến răng nghiến lợi. “Nay thiếu gia vô cớ chết oan, lão phu nhân còn khóc đến ngất xỉu, đang lúc Địch phủ cần nhân lực nhất thế mà đám người kia chẳng thấy bóng dáng đâu. Đừng nói san sẻ lo âu, muốn tìm người chăm trà cho các vị đại nhân cũng không sắp xếp được. Nhỡ bị trách tội vì thiếu chu đáo, sao tiểu nhân có thể gánh nổi.”

“Người nói tất cả bọn họ đều không thấy đâu ư?”

Cứ tưởng rằng thi thể được phát hiện quá sớm, đúng lúc những người hầu kia bận việc nên vắng mặt, khi này nghe giọng điệu của Kim góa phụ kia thì Nghênh Xuân cựa mình có chỗ dựa nên chẳng bao giờ siêng năng làm việc. Còn thư đồng kia cũng chưa lớn lắm, đang độ tuổi ham vui. Hiện đã gần giữa trưa, nhưng những người này vẫn chưa xuất hiện.

Nếu chỉ vắng một người còn hiểu được, nay cả ba người... Thế này quá đáng ngờ.

Từ Đình Sóc bèn đại diện hỏi Lâm Hưng thêm vài câu, nhưng tên cáo già này quá giảo hoạt, không chịu nói nhiều, toàn trả lời rằng không rõ, không biết, phủi sạch sẽ mọi quan hệ.

Không hỏi được gì nên cũng không cần thiết phải hỏi thêm, Từ Đình Sóc bèn cho hắn lui ra, kế tiếp gọi Kim góa phụ vào hỏi chuyện. Không cần thận, cũng không cần quyết không chuốc họa vào thân như Lâm Hưng, Kim góa phụ nói năng thiếu kiêng kỵ hơn nhiều. Không cần hỏi, bà ta đã chủ động lên tiếng.

“Bẩm đại nhân, các ngài không biết đấy thôi, Nghênh Xuân kia không phải a hoàn đảng hoàng gì đâu.” Khi nói, tuy Kim góa phụ vẫn cung kính gọi họ một tiếng đại nhân, nhưng điệu bộ hớn hở của bà ta trông không giống đang bị hỏi chuyện mà giống đang buôn chuyện tám nhảm với cô ba dì bảy có thân phận ngang hàng với mình, không những không căng thẳng, còn rất háo hức, “À ta có quan hệ không rõ ràng với một số người, rảnh rồi cứ thích đóng đưa là lời, thật ra chỉ là một đứa lẳng lơ bị chủ đuổi khỏi nhà thôi, còn tưởng mình là quý nhân gì đó cơ đấy!”

Mọi người đều biết chuyện không vẻ vang của Nghênh Xuân và Đường Thanh Phong nên nghiễm nhiên cho rằng người có quan hệ không rõ ràng với Nghênh Xuân chính là Đường Thanh Phong.

Có lẽ vì đối phương là phụ nữ, còn là một người lảm lời, nên các vị quý nhân đều không muốn nói chuyện với bà ta, chỉ có Triệu Đông Lâm hỏi chuyện.

“Chuyện này chúng ta đã biết từ trước, thị không che giấu cho thấy thị là người thật thà, nhưng không biết đêm qua, công tử nhà thị ra ngoài, có phải để nhường không gian cho hai người họ hay không?”

Kim góa phụ ngây ra như vừa nghe được chuyện gì đó vô cùng khó tin, chân mày bất giác từ từ nhíu lại, “Đại nhân nói gì thế? Thiếu

gia nhà tôi đâu biết chuyện nhơ nhuốc của hai người đó! Hơn nữa, chủ nhân nhường chỗ cho kẻ hầu, thế sao được!”

Bà ta nói vậy, không chỉ Triệu Đông Lâm, cả những người đang ngồi cũng sửng sốt.

Thấy họ có vẻ không hiểu, Kim góa phụ mới ngơ ngác nói, “Sao vậy, không phải các vị đang nói về chuyện của Nghênh Xuân và cậu Mậu à?”

“Nghênh Xuân và cậu Mậu?!”

Kim góa phụ vừa dứt lời, An Thịnh Bình và Từ Đình Sóc đang ngồi bên trên đồng thanh thốt lên.

Nói đoạn, hai người lại nhìn nhau với vẻ dở khóc dở cười.

Họ đều nghĩ liệu Nghênh Xuân và Địch Kim Ngọc có tư tình hay không, nhưng lại quên mất bên cạnh Địch Kim Ngọc còn có một thư đồng trẻ tuổi.

Nghênh Xuân là a hoàn, cậu Mậu là thư đồng nhà họ Địch, tuổi tác hai người tương đương nhau, thân phận cũng thích hợp, ngày ngày chạm mặt, lâu dần khó tránh nảy sinh chút cảm xúc khác.

Hơn nữa, dường như Kim góa phụ chỉ biết chuyện của Nghênh Xuân và cậu Mậu, không hề biết Đường Thanh Phong mới là người tình thật sự của Nghênh Xuân.

Nhưng nghĩ cũng phải, Đường Thanh Phong muốn kim ốc tàng Kiều, còn cố ý giấu Nghênh Xuân ở nhà Địch Kim Ngọc, đương nhiên vì muốn qua mắt người đời, nếu để bà ta biết được, không chừng sẽ truyền ra ngoài, chắc chắn sẽ phá hỏng chuyện của Đường Thanh Phong.

“Nghênh Xuân và cậu Mậu có tư tình với nhau?” Tống Từ quay sang nhìn An Thịnh Bình và những người khác, nhẹ giọng nói, “Nay hai người lại cùng mất tích, lẽ nào...”

Y còn chưa nói hết câu, A Lạc ở bên cạnh đã không kìm được vỗ tay như vừa sức tỉnh khỏi cơn mơ, “Ồi chao, ý công tử là hai người họ cùng nhau bỏ trốn rồi ư?”.

Nghe cậu ta nói, Từ Đình Sóc là người đầu tiên có phản ứng, lập tức hô lớn, “Đông Lâm!”

Hiện tại Triệu Đông Lâm chủ yếu đi theo, nghe theo, mệnh lệnh của Từ Đình Sóc. Nghe Từ đại nhân gọi, hiểu ngay ý của y, không cần chỉ đạo, gọi ngay hai quan sai đi về phía phòng của Nghênh Xuân và cậu Mậu ở gian nhà sau.

Quả nhiên, chưa qua nửa nén nhang, Triệu Đông Lâm đã mang một tay nải về phục mệnh.

“Đại nhân, thứ này được tìm thấy trong phòng Nghênh Xuân, hiển nhiên nàng ta đã chuẩn bị bỏ trốn cùng cậu Mậu kia từ sớm rồi.” Dứt lời, y trình tay nải bằng vài màu vàng trong tay mình lên. Tống Từ nhận lấy, mở tay nải ra, quan sát tỉ mỉ.

Cô nương tên Nghênh Xuân này cũng khá kĩ lưỡng, trong tay nải ngoài trang sức vàng bạc và ít quần áo ra còn nhét một gói bạc vụn. Mở chỗ quần áo ra, có hai chiếc áo lót may thêm lớp lót, trong đó nhét vài tờ ngân phiếu được gấp gọn, mệnh giá tuy không lớn nhưng đủ để họ trang trải cuộc sống bên ngoài một thời gian.

Thế nhưng, nếu đã chuẩn bị đầy đủ những thứ này để bỏ trốn, tại sao nàng ta lại không mang theo?

Nghĩ vậy, Tống Từ ngẩng đầu lên nhìn Triệu Đông Lâm, “Còn cậu Mậu thì sao? Trong phòng cậu ta có gì khác thường, hoặc thiếu mất gì hay không?”

“Hình như có người từng lục lọi tủ của cậu Mậu kia, có mất đồ hay không thì không rõ, nhưng kiểm tra phòng cậu ta cũng không thấy vật nào có giá trị cả, chắc đi vội nên mang theo cả rồi chẳng?”

“Một người không có lấy một món đồ có giá trị trong phòng, một người rõ ràng đã chuẩn bị sẵn tay nải nhưng lại không mang theo...” An Thịnh Bình ngồi ở ghế chủ tọa, khoanh tay trầm tư suy nghĩ. “Nói vậy, hai người này rời đi chắc rất vội vàng”

Y chợt nhớ ra gì đó, đột nhiên quay sang, đôi mắt sâu thẳm nhìn chăm chăm Kim góa phụ vẫn đang quỳ dưới đất.

Kim góa phụ rung mình, gần như toát mồ hôi lạnh vì ánh nhìn của y.

Kế tiếp, bà ta nghe vị công tử khôi ngô đang nhìn mình hỏi với vẻ rất nghiêm túc, “Họ Kim kia, ta hỏi thị, lần cuối thị nhìn thấy Nghênh Xuân và cậu Mậu là khi nào?”

Thấy công tử không làm khó mình, chỉ hỏi một vấn đề đơn giản như vậy, Kim góa phụ mới thở phào, nheo mắt tập trung nhớ lại rồi thành thật đáp: “Thưa công tử, tối qua tôi còn gặp họ vào khoảng giờ Dậu; thiếu gia chuẩn bị ra ngoài, bấy giờ chỉ đi một mình mà không dẫn theo cậu Mậu, tôi nghĩ chắc có cuộc hẹn quan trọng gì đó, không cần dẫn theo người hầu hạ, cũng không bận tâm nhiều. Theo lý nếu thiếu gia không ăn tối, Nghênh Xuân sẽ xuống bếp ăn cơm hoặc bưng về phòng mình ăn, nhưng ả không xuống bếp lấy cơm. Tôi nghĩ bụng có phải ả ta ăn điểm tâm gì đó lót bụng rồi không. Ai ngờ đến giờ Tuất vẫn không thấy ả ta xuống bếp, tôi thấy thật khác thường, bèn bưng một bát bún đến phòng cho ả, kết quả...”

Nói đoạn, bà ta cười tủm tỉm ra vẻ bí ẩn, “Ngài đoán xem tôi nhìn thấy gì?”

“Thấy gì?”

“Ta nhìn thấy cậu Mậu đang hốt ha hốt hải chạy từ phòng Nghênh Xuân ra, khi cậu ta ra ngoài, quần áo xộc xệch, tôi gọi cậu ta còn không trả lời, chạy được một đoạn rớt cả một chiếc giày ra!”

Nói xong, Kim góa phụ che miệng cười khúc khích một lúc mới tiếp tục nói, “Sau đó Nghênh Xuân từ trong phòng đi ra, nhặt chiếc giày kia lại, lúc đi còn lườm tôi một cái, ánh mắt oán trách cứ như bà đây vụng trộm với người của ả không bằng!”

Nhưng người nói vô tình, người nghe lại hữu ý, Tống Từ vội hỏi, “Thị nói đêm qua Địch Kim Ngọc ra ngoài một mình, thế hẳn có nói mình định đi đâu, gặp ai không?”

Khi này họ cũng hỏi quản gia Lâm Hưng vấn đề này, nhưng hẳn sống chết không chịu khai, xem ra chỉ có thể thăm dò từ chỗ Kim góa phụ thôi.

“Vị công tử này thật biết đùa, một đầu bếp như tôi, thiếu gia đi đâu, gặp ai, sao lại nói cho tôi biết được. Ngài chưa hỏi Lâm quản gia à, chắc ông ta biết đấy.”

Nghe Kim góa phụ nói vậy, Tống Từ đành mỉm cười lắc đầu. Xem ra phải đợi Địch lão phu nhân khỏe hơn rồi hỏi bà ta. Dầu sao bà ta cũng là người làm mẹ, chắc phải biết hành tung của con trai mình.

“Đúng rồi, còn một người nữa.” Lúc này, Từ Đình Sóc chợt nhớ ra gì đó, nhìn Kim góa phụ, “Người làm công của nhà họ Địch; nếu hai người kia bỏ trốn, người làm công này thì sao?”

Kim góa phụ dường như không thân với người này, nghĩ ngợi một lúc mới ra tên của hẳn, “À, ngài nói Đức Trụ sao? Hẳn là một tên câ, bình thường hay tránh mặt bọn tôi, khi có việc cần thì gọi hẳn. Lúc không có việc, hẳn tự tìm chỗ đánh một giấc, không hay loanh quanh bên ngoài.”

“Khoan,” Từ Đình Sóc chợt nhíu chặt chân mày, “Thị nói hăn là người câm?”

“Đúng vậy, hăn đến nhà họ Địch làm công cũng chưa lâu, chắc chỉ một tháng. Nghe nói trong nhà nợ nần, không còn cách nào đành phải ra ngoài làm công, nhưng hình như hăn không phải người bản địa, tai vẫn nghe được, chỉ không nói được thôi.”

“Tại sao lại không nói được, là do bẩm sinh hay sau này mới không thể nói được?”

“Chuyện này thì tôi không biết, trông hăn cũng được, suốt ngày cười hì hì, chỉ hay tránh mặt mọi người, lúc ăn cơm cũng bưng bát ra góc sân ngồi ăn. À, tuy làm công nhưng hăn không ở đây, mỗi ngày đến vào sáng sớm, đến tối xong việc là ra về; không ai biết hăn ở đâu, cũng không ai biết lai lịch hăn thế nào, trong nhà còn người nào khác không. Dù sao hăn cũng không nói chuyện, muốn cũng không thể nói.”

Từ Đình Sóc không nói gì, bất giác đưa mắt nhìn sang Tống Từ, Tống Từ hiểu ý của y đang nghĩ đến bốn kiểu phu khiêng quan tài kia. Có ba trong số bốn người đó cũng bị câm, không biết Đức Trụ này có quan hệ gì với những người này hay không.

Nhưng dù người làm công này không ở nhà họ Địch, giờ đã gần giữa trưa vẫn không đến làm việc, liệu có phải hăn cũng không thoát được liên can đến cái chết của Địch Kim Ngọc hay không?

“An Quảng”

An Thịnh Bình không ngồi yên được nữa, sau tiếng gọi của y, An Quảng kiếm lời luôn đi theo bên cạnh y như hình với bóng lập tức tiến lên trước hành lễ, cúi đầu thật thấp, sẵn sàng chờ đợi mệnh lệnh.

“Cậu và Triệu Đông Lâm đi điều tra lai lịch của Đức Trụ này; hấn bị cầm, đâu thể tự mình đến nhà họ Địch tìm việc đúng không? Điều tra cả người giới thiệu hấn vào làm cho ta, ta phải xem thử bên trong có uẩn khúc gì hay không!”

“Vâng, thiếu chủ!”

An Quảng nhận mệnh lệnh, không hỏi thêm gì khác, lập tức xoay người ra ngoài. Triệu Đông Lâm cũng đi theo phía sau, cùng đi điều tra người làm công tên Đức Trụ kia.

Về phần những người khác, sau khi cho Kim góa phụ lui ra, họ tiếp tục gọi a hoàn tên Phấn Đào vào.

Phấn Đào người cũng như tên, là một cô gái vừa ngọt ngào vừa xinh đẹp như một trái đào. Nàng ta không biết thiếu gia đã chết thảm ngay trong nhà nên hôm nay vẫn mặc bộ váy màu hồng phấn, còn phối với áo khoác ngoài màu cẩm quý, trông rất xinh xắn ngoan hiền.

“Xin các vị đại nhân hãy lấy lại công bằng cho thiếu gia nhà tôi!” Nàng ta quỳ trên mặt đất, không ngừng lau nước mắt, có chút nghẹn ngào, “Lão phu nhân còn trẻ đã góa chồng, chỉ có một đứa con trai là thiếu gia. Phu nhân đối đãi với tôi không tệ, thấy bà người tóc bạc phải tiễn kẻ đầu xanh, Phấn Đào cũng thấy buồn theo.”

Từ Đình Sóc là người thô lỗ, bình thường không quen nhìn con gái và trẻ nhỏ khóc, Phấn Đào này chỉ mới mười lăm, mười sáu tuổi, một cô gái mong manh yếu đuối, càng khiến y mất tự nhiên hơn.

“Ừm, cô nghĩ được như vậy cũng coi như có lòng rồi. Bồn quan hỏi cô, chuyện của Nghênh Xuân, cô biết được bao nhiêu?”

Phấn Đào thoáng giật mình, nàng ta không hiểu lắm. Thiếu gia chết, vậy tại sao quan gia không hỏi nàng ta chuyện liên quan đến

thiếu gia mà lại hỏi về Nghênh Xuân? Sau một chốc khó hiểu, vẻ hoang mang và lo lắng lóe lên trong mắt nàng ta.

Suy cho cùng, nàng ta và Nghênh Xuân có thân phận đặc biệt, nếu nói thật ra sẽ mất mặt, nhưng nếu không thành thật khai báo, lại sợ bị họ điều tra được lại càng khó chối cãi hơn.

“Chuyện... về chị Xuân, không biết đại nhân muốn hỏi chuyện gì ạ?”

“Cô đừng giấu giếm, biết bao nhiêu nói bấy nhiêu. Về bản thân nàng ta, quan hệ của nàng ta và Đường Thanh Phong, cậu Mậu, hãy khai hết ra đi!”

Nghe thấy hai cái tên “Đường Thanh Phong” và “cậu Mậu”, Phấn Đào ngây ra như phỗng, nàng ta không ngờ vị đại gia mặc quan phục trông vô cùng oai phong này đã biết tất cả! Nếu y đã biết chuyện của Nghênh Xuân, chuyện của nàng ta và Châu tiên sinh chắc cũng không thể giấu được...

“Chị Xuân nói sớm muộn cũng sẽ rời khỏi nơi này, phu nhân của Đường công tử không phải người dễ qua mặt, vẫn luôn tìm người theo dõi hành tung của Đường công tử. Lỡ ngày nào đó để nàng ta biết được chị ấy và Đường công tử vẫn còn qua lại với nhau, e rằng sẽ không có kết cục tốt đẹp!”

“Cho nên, từ lâu nàng ta đã có ý định cùng cậu Mậu kia bỏ trốn?”

“Chuyện này thì dân nữ không biết, chị Xuân chưa từng nói qua, nhưng theo dân nữ thấy, chị ấy đã quyết tâm phải đi rồi.”

“Nếu vậy, liệu có phải chuyện Nghênh Xuân và cậu Mậu muốn bỏ trốn bị Địch Kim Ngọc biết được, hấn sợ đắc tội với Đường Thanh Phong, chắc chắn sẽ không chịu thả hai người này đi. Thế là Nghênh Xuân và cậu Mậu quyết định giết chết Địch Kim Ngọc kia?”

A Lạc nghe xong lời Phấn Đào nói, cả gan đưa ra suy đoán.

Ngoài a hoàn đang quỳ dưới mặt đất ra, trong phòng không có người ngoài nên họ nói chuyện cũng không có gì phải giấu giếm. An Thịnh Bình cũng thấy A Lạc nói khá có lý, nếu nói Địch Kim Ngọc chết bởi ma nữ Phương Ngọc Đình thì có vài chi tiết thật sự không khớp. Nhưng nếu Nghênh Xuân và cậu Mậu vì ham muốn ích kỷ của mình mà giết Địch Kim Ngọc, sau đó lại sợ trách nhiệm, ngụy tạo hiện trường Địch Kim Ngọc chết bởi ma nữ móc tim, như vậy cũng hợp lý.

An Thịnh Bình ngẫm nghĩ, tiếp tục hỏi Phấn Đào, “Được, tạm gác chuyện này sang một bên. Phấn Đào, ta hỏi cô, cô biết tối qua thiếu gia nhà cô đã đi đâu, đi gặp ai hay không?”

Thật ra An Thịnh Bình hỏi như vậy chẳng khác nào có bệnh vái tứ phương, nàng ta chỉ là một a hoàn, sao biết được hành tung của chủ. Nhưng bất ngờ thay, Phấn Đào biết chuyện tối qua Địch Kim Ngọc ra ngoài thật.

“Tối qua đúng là thiếu gia đã ra ngoài, hình như có việc gì đó, khi ra ngoài trông có vẻ rất vui. Còn chuyện đi gặp ai... dân nữ không biết.”

“Ồ, sao cô biết chuyện này?”

“Khi dân nữ đi lấy cơm cho lão phu nhân, tình cờ nhìn thấy thiếu gia đang hối hả ra ngoài. Ngài ấy đi rất vội, dân nữ hỏi ngài ấy có muốn dùng bữa rồi hẵng đi hay không, ngài ấy nói không cần, dặn dân nữ hầu hạ lão phu nhân cho tốt.” Nói đoạn, Phấn Đào nhớ lại tình cảnh chiều tối hôm qua, “Còn nữa, khi thiếu gia sắp ra khỏi cửa, dân nữ nghe thấy ngài ấy lầm bầm nói lẩm nhẩm này lại được dịp kiểm soát rồi.”

“Được dịp kiểm soát?”

“Vâng, thiếu gia đã nói vậy thật đấy ạ.”

Nghe Phấn Đào nói, cả nhóm lặng lẽ nhìn nhau, xem ra sự việc lần này không đơn giản như họ nghĩ, ban đầu cứ ngỡ là Phương Ngọc Đình gây án, nhưng nay có rất nhiều chi tiết không khớp, hung thủ có phải Phương Ngọc Đình giả mạo kia hay không vẫn còn là ẩn số.

Các mối quan hệ phức tạp trong nhà Địch Kim Ngọc và những chuyện không mấy vẻ vang hẳn từng làm cũng vô tình phủ thêm bóng mờ lên nguyên nhân cái chết của hắn.

Tống Từ còn muốn hỏi thêm gì đó, nhưng đúng lúc này, Triệu Đông Lâm vừa ra ngoài khi nãy hốt hơi hốt hải chạy về.

“Sao vậy, chẳng phải bảo hai người đi điều tra người làm công kia à?” An Thịnh Bình thuận theo thân ảnh Triệu Đông Lâm nhìn ra ngoài, không thấy An Quảng về cùng hẳn, không khỏi thắc mắc, “Tại sao chỉ có mình người, An Quảng đâu?”

“Công tử! Bọn tiểu nhân phát hiện thứ này!”

Vật trong tay Triệu Đông Lâm ngay lập tức thu hút sự chú ý của An Thịnh Bình và những người khác.

Đó là một chiếc áo ngoài dính đầy máu, nhìn màu sắc và chất liệu, chắc là của một người đàn ông thuộc tầng lớp thấp có mức sống không cao. Trên áo có nhiều mẩu vá lớn nhỏ khác nhau, vị trí sau lưng bị người khác hoặc nên nói là bị dao rạch rách, vết máu sẫm màu đã khô, nhuộm thành một mảng lớn.

“Chiếc áo này hình như của Đức Trụ!” Phấn Đào đang quỳ trước mặt họ đưa tay che miệng, sợ hãi thốt lên.

Tống Từ, một tay đang cầm chiếc áo đẫm máu kia, khế cau mày, bước đến trước mặt nàng ta, đưa chiếc áo kia đến gần Phấn Đào,

“Cô nhìn cho kĩ, chiếc áo này có đúng là của người làm công kia không?” Phấn Đào đang quỳ thẳng lưng, bất giác né về phía sau, dường như sợ vết máu trên áo, nét mặt lộ vẻ sợ hãi.

Tống Từ chợt nhận ra, y nóng lòng hỏi mà không nghĩ đến việc đối phương chỉ là một cô gái trẻ tuổi, nhìn thấy chiếc áo dính máu thế này chắc hẳn sẽ sợ hãi, vội thu chiếc áo kia lại, mỉm cười với nàng ta. Tống Từ vốn đầy khí chất thư sinh, hành động, cử chỉ đều toát ra sự nho nhã độc đáo của người có học, nay nở nụ cười dịu dàng, nhanh chóng vỗ về tâm trạng hốt hoảng của Phấn Đào, khiến nàng ta bình tĩnh lại.

“Đúng, chắc hẳn là của Đức Trụ, có mẫu vá trên đó do dân nữ vá giúp mà! Lúc trước hắn giúp dân nữ khiêng đồ, bị góc tủ quẹt rách áo, ngay chỗ này này...” Nói đoạn, Phấn Đào giơ tay chỉ vào mẫu vá bằng vải đen kèm đường chỉ màu xanh lam trên chiếc áo kia, “Khi ấy dân nữ không tìm được chỉ màu đen, đành dùng chỉ màu xanh lam để vá.”

Có lẽ sợ bị hiểu lầm về quan hệ của mình và Đức Trụ, nàng ta vội nói thêm, “Trụ ca là người rất thật thà, bình thường không qua lại với mọi người, nhưng lúc nào cũng cười hì hì, làm xong việc thì ra góc tường ngồi một mình hoặc vào phòng củi ngủ, trong nhà ai cũng có thể sai bảo hắn... Dân nữ nghe nói hắn có hoàn cảnh rất đáng thương, lại còn thiếu mất một đốt ngón tay...”

Nghe nàng ta nói thiếu một đốt ngón tay, Tống Từ như có điều suy nghĩ, “Cô nói hắn thiếu một đốt ngón tay? Không biết là tay trái hay tay phải, thiếu đốt ngón tay nào?”

“Tay phải, hắn thiếu đầu ngón tay út.”

Tạm không nói chuyện khác, chỉ riêng dấu vết trên áo, rõ ràng là bị dao rạch rách, theo kích thước của vết thương, chắc hẳn khi ấy người này bị thương rất nặng.

“Đông Lâm, các người chỉ tìm được chiếc áo dính máu này thôi ư? Có phát hiện gì khác không, vết máu hoặc người bị thương chẳng hạn?” Người hỏi là Từ Đình Sốc.

“Thưa đại nhân, ra khỏi hậu viện đi một đoạn quả thật có thấy vài vết máu, nhưng không rõ ràng lắm, sau đó bọn tiểu nhân tìm thấy chiếc áo này trong đồng củi dựng bên bờ tường! An đại nhân đang tiếp tục lần theo vết máu rồi ạ.”

“Vậy thì người hãy dẫn đường, chúng ta cũng qua xem thử.”

“Vâng!”

Tuy Tổng Từ là chuyên gia khám nghiệm tử thi, nhưng quan sát dấu vết hiện trường thì Từ Đình Sốc mạnh hơn, nên y nhanh chóng tìm được điểm khởi đầu.

“Vết máu bắt đầu từ chỗ này, bây giờ Đức Trụ kia chắc là đang đứng, hắn quay lưng về phía người chém mình, sau đó bị chém một nhát. Sau đó hắn ngã xuống, bò về phía trước vài bước...”

Nghe lời kể của Từ Đình Sốc, kết hợp với dấu vết trên mặt đất, An Thịnh Bình tựa như nhìn thấy cảnh tượng thế này: Hôm đó Đức Trụ đã xong việc, chuẩn bị ra về, nhưng lại bắt gặp cậu Mậu và Nghênh Xuân đang trên đường bỏ trốn. Đức Trụ tuy là người câm, nhưng bị hắn nhìn thấy thì cũng là mằm họa, phải giết hắn mới đảm bảo được sự an toàn của hai người họ. Thế là cậu Mậu quyết định chém Đức Trụ một nhát từ sau lưng!

“Nếu vậy, có khi nào Địch Kim Ngọc cũng là do họ giết không?” A Lạc không kìm được tò mò nói, “Nói không chừng Địch Kim Ngọc xui xẻo, đúng lúc bị họ bắt gặp, cậu Mậu kia đã làm thì làm cho trót, giết luôn cả hắn!”

Tổng Từ quay lại, đưa tay cốc đầu A Lạc: “Không có chứng cứ, không được nói bừa!”

A Lạc “ồ” lên một tiếng, tủi thân nói, “Công tử, em đang suy đoán thôi mà! Chẳng qua dẫn nhau bỏ trốn mà thôi, hà cớ gì phải giết người chứ, cậu nhìn lượng máu chảy ra đi. Vết dao trên áo dài thế này, em nghĩ Đức Trụ sợ là lành ít dữ nhiều rồi!”

“Không hẳn, cậu nhìn này...”. Tống Từ dẫn dắt mọi người chuyển sự chú ý về mặt đất, “Những gì Từ đại nhân vừa nói rất đúng, nạn nhân kia đích thực bị người khác chém một nhát từ sau lưng. Nhưng mọi người nhìn đi, mặt đất có dấu chân của hai người đàn ông xếp cạnh nhau, nếu khi ấy đã chết, hoặc bị ngất, sao có thể tự mình đi được, như thế chỉ có một vết kéo lê thôi, cho nên...”

“Cho nên, ít ra lúc đó người kia vẫn còn sống?”

“Đúng vậy.”

“Nhưng nếu còn sống, tại sao lại phải đưa hắn đi mà không chém thêm nhát nữa?” An Thịnh Bình một tay đỡ khuỷu tay, một tay vuốt cằm, như đang lăm bằm một mình, “Nếu như lời A Lạc nói là đúng, cậu Mậu và Nghênh Xuân đang bỏ trốn thì bị Địch Kim Ngọc bắt gặp, cậu Mậu nhất thời chó cùng rứt giậu, giết chết hắn rồi ngụy tạo thành do Phương Ngọc Đình gây ra, sau đó hốt hoảng chạy ra, cả trang sức đã chuẩn bị sẵn cũng không kịp lấy, nhưng lại gặp phải Đức Trụ, bèn làm cho trượt, chém hắn một nhát, nhưng tại sao lại phải khiêng hắn đi?”

“An công tử, chuyện này có gì khó hiểu đâu, hai người kia không muốn chuyện họ giết người bị phát hiện, muốn đưa Đức Trụ đến nơi khác hủy thi diệt tích đấy mà!”

“Không đúng,” An Thịnh Bình lắc đầu, bác bỏ suy đoán của A Lạc, “Nếu đúng là vậy, đã đưa người đi, có sao để lại chiếc áo dính máu này? Há chẳng phải quá rõ ràng ư, hai người họ đã nghĩ được kế đồ tội cho Phương Ngọc Đình, sao lại sơ ý tùy tiện vứt chiếc áo dính máu này trên đồng cũi chứ.”

A Lạc á khẩu trước những lời An Thịnh Bình nói, không trả lời được. “Ta lại để ý đến một chuyện khác hơn.” Tống Từ đột nhiên buông một câu.

“Chuyện gì?”

“Khi này Phấn Đào nói, tối qua khi ra ngoài Địch Kim Ngọc nói lại được dịp kiểm chắc rồi. Ngoài công việc ở thư viện ra, việc duy nhất để hẳn kiếm được tiền là đính hôn với các thiên kim nhà giàu, lẽ nào...”

“À, ta đã cho người đi điều tra chuyện này rồi.” Từ Đình Sóc liếc nhìn Triệu Đông Lâm, ra hiệu cho y nói.

Triệu Đông Lâm rất nhanh nhay, gật đầu đáp lại ngay rồi bước lên trước, “Vâng, theo thuộc hạ điều tra được, gần đây Địch Kim Ngọc có mối nhân duyên thật nhưng vẫn chưa trao đổi bất tự, nên đến hiện tại vẫn chưa được coi là có hôn ước.”

“Có mối nhân duyên thật ư? Không biết lần này hẳn lại chọn trúng cô nương nhà nào?”.

“Đối phương họ Trần, một thương lái mấy tháng trước mới chuyển đến thôn Trường Lạc, nghe nói trước đây kinh doanh tơ lụa ở phương Nam, gia cảnh giàu có, trong nhà có cô con gái đầu tuổi tròn mười tám.”

“Mười tám?” An Thịnh Bình thầm nghĩ đến tuổi này rồi còn chưa xuất giá, gia cảnh cũng khá giả, lẽ nào có ẩn tình gì, “Vị tiểu thư đó tại sao ngần này tuổi rồi vẫn chưa gả chồng?”

“Thưa công tử, nghe nói trước đây vị tiểu thư này từng có hôn ước, nhưng khi chưa xuất giá thì đối phương ngã từ trên lưng ngựa xuống, bị thương ở eo, nửa thân dưới bị tàn phế. Trần lão gia đương nhiên sẽ không để con gái mình gả cho một kẻ tàn phế, thế là hủy

hôn. Về sau lại lo chuyển nhà đến thôn Trường Lạc, lỡ dở hôn sự của Trần tiểu thư, nên đến mười tám tuổi vẫn chưa có bến đỗ.”

“Thế sao ông ta lại chọn Địch Kim Ngọc?”

“Đều nhờ miệng lưỡi trơn tru của đám mai mối thân Địch Kim Ngọc, tâng bốc Địch Kim Ngọc kia lên tận trời. Chuyện khác không nói, chỉ điều kiện tự thân thì nhìn sơ qua cũng không tệ.”

Cả nhóm đang ở trong ngõ nói chuyện, bỗng nghe thấy cửa sau của nhà họ Địch sau lưng có tiếng ồn ào.

“Chuyện gì vậy?”

“Các vị đại nhân, các ngài mau tới xem đi! Lão phu nhân nhà tiểu nhân nói muốn gặp các ngài ạ!”

Thế là sau nửa nén nhang, căn phòng của Địch lão phu nhân vốn không rộng rãi, nay có thêm ba người đàn ông cao lớn như Tống Từ, An Thịnh Bình và Từ Đình Sốc đứng đó, trông trở nên chật chội hơn.

Phấn Đào ngồi cạnh giường bưng một chén trà, hầu hạ Địch lão phu nhân sắc mặt vẫn còn nhợt nhạt.

“Cổ quan tài kia là tôi bảo Ngọc Nhi mua về.”

Ngọc Nhi mà bà ta nói chính là con trai của bà, Địch Kim Ngọc. Do mắt có tật nên đầu đang mở mắt, đôi mắt của Địch lão phu nhân vẫn mờ mịt như phủ một lớp sương mù. Đôi ngươi xám xịt khiến bà ta trông như một lão yêu già nua quái dị, toát ra vẻ u ám khó tả.

“Bà nói cái gì?!” Từ Đình Sốc không dám tin vào tai của mình, “Cổ quan tài trong sân là...”

“Phải.” Thời khắc này, mắt bà cụ tuy mù lòa, nhưng lòng sáng như gương, “Tôi biết các ngài đang nghĩ gì, con trai tôi bị móc tim, trong sân còn có cỗ quan tài, chắc chắn sẽ cho rằng do Phương Ngọc Đình dưới lòng đất gây ra, đúng không?”

“Chuyện này...”

Tống Từ và những người khác đều im lặng.

“Hừ, thế nào, bà lão này nói sai ư?”

“Không, bà nói rất đúng, chúng ta quả thật đã nghĩ như vậy,” An Thịnh Bình cười gượng, nhìn hai người còn lại, lễ phép nói với Địch lão phu nhân, “Mời bà nói tiếp, chúng ta vẫn nghe.”

“Ừm, ta biết ngay mà.” Lão phu nhân siết chặt bàn tay đặt trên chăn, tấm chăn thêu hình hoa mẫu đơn hằn lên vài nếp nhăn bà mới lắc đầu, ngỏ ý Phấn Đào không cần ở bên cạnh hầu hạ mình nữa, rồi mới tiếp tục nói, “Dạo trước, tôi không được khỏe, rốt cuộc đã mắc bệnh gì thì Ngọc Nhi không nói. Bản thân tôi cũng biết rõ, căn bệnh này cứ lúc nặng lúc yếu, đã theo tôi nhiều năm rồi nhưng không nghiêm trọng như lần này nên tôi cũng hiểu, e rằng tôi chẳng còn bao nhiêu thời gian nữa.”

Nói xong, bà ta bắt đầu thở dốc, phải nghỉ ngơi một lúc, xem ra khi này tuy bà ta gắng gượng xuống giường, còn đi ra ngoài sân, nhưng bị thương quá độ nên đã tiêu hao hết sức lực.

“Khi đó, nhân lúc tinh thần còn minh mẫn, tôi nói với Ngọc Nhi rằng, ‘Ngọc Nhi à, mẹ không gắng được nữa rồi, con hãy thay mẹ tìm một cỗ quan tài tốt, sau khi mẹ chết, hãy chôn mẹ cạnh cha con, để mẹ và ông ấy ở dưới kia bầu bạn với nhau.’ Thế hệ chúng tôi rất coi trọng việc chuẩn bị trước, quan tài, áo liệm... đều phải nhân lúc mình còn sống chọn cho vừa ý, chứ đợi đến khi nhắm mắt xuôi tay rồi, tôi còn thấy được gì nữa!”

Tống Từ lại nghĩ đến một vấn đề khác, “Lão phu nhân, bà nói cổ quan tài này là bà đích thân đặt, vậy chất liệu và hoa văn của quan tài cũng do bà chọn ư?”

“Một bà lão mù như ta chọn thế nào được! Cổ quan tài đó là do Ngọc Nhi chọn giúp ta, nó nói một người bạn đưa hình vẽ mẫu cho nó xem, nó thấy được bèn cho người làm theo đó.”

Nghe bà ta nói vậy, nhóm người có mặt trong phòng càng thêm chắc chắn rằng bên cạnh họ có “gian tế”.

Thế nhưng, tên gian tế này quen biết Địch Kim Ngọc, lẽ nào ngay từ đầu Địch Kim Ngọc đã là “nạn nhân được chọn”?

Song chuyện quan trọng nhất lúc này là xác định nguyên nhân tử vong thật sự của Địch Kim Ngọc.

Hiện trời đang nóng, thi thể kia đã để đó một đêm, cộng thêm bị phanh ngực xẻ bụng, móc mất tim, cần nhanh chóng xử lý mới đảm bảo không phát sinh vấn đề.

Cả nhóm bèn chia nhau hành động, Từ Đình Sốc và Địch lão phu nhân có vẻ khá hợp ý nhau nên ở lại tiếp tục an ủi bà ta, nhân tiện xem thử có thể thăm dò được thêm thông tin nào khác không. An Thịnh Bình muốn tiếp tục thăm vấn quản gia kia và ba người hầu còn lại trong Địch phủ. Triệu Đông Lâm đuổi theo hướng An Quảng đang lần theo để xem có thể đuổi kịp hãn hay không, sau đó mới tính tiếp.

Về phần Tống Từ, y chuyển thi thể của Địch Kim Ngọc về nha môn với sự giúp đỡ của A Lạc và vài quan sai khác.

Bất ngờ thay, họ gặp được một “kẻ tình nghi” ngay trong sân sau của nha môn.

Người này chính là công tử nhà huyện lệnh Đường Tùng, đồng thời là bạn bè kiêm đồng liêu của Địch Kim Ngọc, còn là tình nhân của Nghênh Xuân.

Đường Thanh Phong có dáng người cao gầy, mặc áo dài vân mây màu đen, làm nước da vốn trắng hơn người bình thường trông càng bắt mắt hơn, đôi mắt đan phượng hẹp dài, ánh mắt toát ra vẻ lạnh lùng.

“Người nói Địch Kim Ngọc bị hại rồi!” Hiển nhiên, Đường Thanh Phong đã hay tin nên mới vội vàng chạy đến nha môn để nhận diện thi thể.

Giọng hần hơi the thé, nay còn cất cao âm lượng, nghe thoáng qua vô cùng chói tai, “Không thể nào! Rõ ràng tối qua ta mới gặp hần mà!” Tống Từ không ngờ hần lại sốt sắng như vậy, cũng không hàn huyện nữa, nói thẳng vào vấn đề: “Đường công tử, ngài nói tối qua ngài từng gặp nạn nhân ư?”

“Đúng vậy, dạo trước ta làm mối giới thiệu hần với Trần lão gia của tiệm tơ lụa, nhà ông ta có cô con gái đã mười tám tuổi vẫn chưa gả chồng. Cứ ngỡ cô gái kia đến tuổi này vẫn chưa chồng chắc hần rất xấu xí, nhưng tối qua gặp rồi mới phát hiện đó là một mỹ nhân khuynh thành. Ta cũng hiếm khi nhìn thấy Kim Ngọc có vẻ mặt thế kia, trước đây hần đã hủy mất mấy mối hơn sự, lần này cuối cùng cũng có hy vọng rồi, sao...”

Tống Từ không ngờ mối nhân duyên gần đây của Địch Kim Ngọc là do Đường Thanh Phong dặt mối bắc cầu. Càng không ngờ rằng tối qua họ đi gặp đại tiểu thư nhà họ Trần.

“Đường công tử, phiền ngài hãy kể lại chi tiết chuyện xảy ra tối qua, chuyện này liên quan đến nguyên nhân thật sự của cái chết Địch Kim Ngọc, mong ngài hãy suy nghĩ thật kỹ, đừng bỏ qua chi tiết nào!” Đường Thanh Phong vẫn chưa thể tin rằng Địch Kim Ngọc đã

chết, không hề tập trung vào việc đối thoại với y, “Người nói Địch huynh chết rồi, ta không tin, sao có thể thế được!”

Dứt lời, hắc khôi phục bản tính vốn có, bắt đầu nổi đóa, quay người rảo bước đi vào trong nha môn, vừa đi vừa hét lớn, “Người đâu! Mau lăn ra đây cho bổn công tử!”

Khí thế của Đường Thanh Phong giống như chủ của nha môn huyện này không phải cha hắc mà chính là hắc, vô cùng hống hách, nhìn là biết kẻ bại gia được chiều quen thói. Xem ra, không nhìn thấy thi thể của Địch Kim Ngọc, hắc sẽ không chịu thôi.

Nửa nén nhang sau, tại sân sau của nha môn.

Đường Thanh Phong một tay ôm ngực, một tay chống lên thân cây trong sân, nằm bò ra đó, cổ nén cảm giác muốn nôn thêm lần nữa xuống, sắc mặt trắng bệch, ngẩng đầu nhìn về phía Tổng Từ luôn giữ im lặng nhưng lại vô cùng đáng ghét đang đứng cách đó không xa, “Này, ta hỏi ngươi, Địch huynh chết rồi, người trong nhà hắc giờ thế nào?”

Tổng Từ thấy Đường Thanh Phong cuối cùng cũng ngừng nôn mới cất vài bước lại gần, “Đường công tử đang hỏi Địch lão phu nhân ư?”

Quả nhiên, vẻ mặt Đường Thanh Phong thoáng khựng lại rồi nhíu mày thấp giọng nói, “Đương nhiên là hỏi bác gái, và cả người hầu trong nhà Địch huynh, Lâm quản gia và hai a hoàn kia...”

Nói đoạn, khuôn mặt tái nhợt hiện lên sắc bẽn lễn.

Xem ra hắc thật lòng với a hoàn Nghênh Xuân. Không biết sau khi nghe tin Nghênh Xuân bỏ trốn cùng người khác, hắc sẽ có vẻ mặt thế nào.

“Lão phu nhân đau lòng quá độ, sức khỏe không tốt lắm, còn phần những người khác, ngoài hơi kinh sợ ra cũng không có gì đáng ngại.”

“Ồ, thế còn...”

“Song, có ba người đã mất tích, một người làm công, một thư đồng và một a hoàn...”

Hai chữ a hoàn vừa thốt ra, Đường Thanh Phong lập tức biến sắc, “a hoàn? Người nào? Xuân Nhi hay là Phấn Đào?”

“Xuân Nhi?” Tống Từ cau mày, ngẫm nghĩ một lúc rồi vờ như vừa vỡ lẽ ra, “Đường công tử đang nói Nghênh Xuân đúng không?”

“Đúng vậy, người nói nhanh đi!”

“Thật không dám giấu, người mất tích chính là Nghênh Xuân cô nương.”

“Cái gì!” Đường Thanh Phong như không dám tin vào tai của mình, cơ thể hần lảo đảo ngã ra sau, nếu không nhờ có một gốc cây đỡ lấy, chắc đã ngã xuống, “Sao Xuân Nhi lại... Nàng ấy còn sống chứ?”

Tống Từ không biết nên trả lời câu hỏi này như thế nào. Từ khi nghe nói Nghênh Xuân mất tích, Đường Thanh Phong như người mất hồn, đứng thần thờ ở đó với vẻ mặt đờ đẫn.

Tống Từ bèn dặn các quan sai về chung với mình trông chừng kĩ Đường Thanh Phong, nhấn hắc khoan đừng bỏ về, đợi y khám nghiệm thi thể xong sẽ tìm hắc hỏi chuyện.

Tống Từ quay sang hành lang sân sau, đi cùng A Lạc.

“Công tử, cậu nói nếu Đường Thanh Phong kia biết người tình của mình đã chạy theo kẻ khác liệu có trút giận lên Địch Kim Ngọc hay không?” A Lạc khịt mũi hỏi, “Suy cho cùng thì người dụ dỗ Nghênh Xuân là thư đồng của Địch Kim Ngọc, chuyện này xảy ra ngay dưới mí mắt của hắn, không chừng Địch Kim Ngọc đã biết hai người kia có gian tình với nhau từ lâu rồi. Bao năm qua Đường Thanh Phong vẫn xưng huynh gọi đệ với Địch Kim Ngọc, đúng là mĩa mai thật!”

Thật ra Tống Từ cũng từng đặt nghi vấn giống vậy, nên khi nhìn thấy Đường Thanh Phong, y mới xem hắn là “kẻ tình nghi”. Nhưng sau khi trao đổi sơ qua với hắn, Tống Từ cảm thấy tò mò về chuyện gì đã xảy ra tới qua hơn là về Đường Thanh Phong.

Tại sao đêm hôm khuya khoắt hai người đàn ông như họ lại đi gặp một cô gái chưa xuất giá?

Chuyện này quá kỳ lạ, khiến Tống Từ không còn tâm tư suy nghĩ về mối quan hệ phức tạp của Đường Thanh Phong, Nghênh Xuân, cậu Mậu...

“Vẫn nên xem thi thể trước rồi tính.”

Dứt lời, Tống Từ mở cửa, bước vào căn phòng đặt thi thể của Địch Kim Ngọc.

Đúng như suy đoán ban đầu, trong kẽ ngón tay Địch Kim Ngọc đầy bùn, tóc và mũi miệng cũng có dấu vết của bùn, thời gian qua đi, những vết thương vốn không rõ rệt cũng dần dần lộ ra.

“Công tử nhìn này,” A Lạc chỉ vào Địch Kim Ngọc đã được họ cởi bỏ y phục, đang nằm trên tấm vải bố, “Trên đầu gối hắn có mấy hõm nhỏ! Làm sao mà có nhỉ?”

Hai đầu gối của Địch Kim Ngọc phủ đầy những vết bầm tím, còn có vài vết rách, Tống Từ khom lưng nhìn xuống, lấy thước đo độ dài

của những vết bầm kia rồi mới khẳng định, “Những vết này có thể do khi hấn quỳ trên mặt đất, bị các viên đá vụn cắn mà ra.”

“Ồ,” A Lạc mới vỡ lẽ, “thảo nào có chỗ rách cả da, xem ra hấn bị ai đó nhấn xuống nước, liều mạng vùng vẫy nên đầu gối mới chà vào mấy viên đá, gây ra mấy vết thương này.”

Nếu bị người khác nhấn đầu vào trong nước, vậy thì rất có khả năng sau gáy và vùng lưng của Địch Kim Ngọc cũng có dấu vết từng bị ngoại lực đè nhấn, Tống Từ bèn lật thi thể Địch Kim Ngọc lại, để lưng hấn hướng về phía mình.

Quả nhiên, y nhìn thấy vài dấu ngón tay rõ rệt sau gáy và trên vai Địch Kim Ngọc.

Song, không hiểu sao y cảm thấy những dấu ngón tay này trông hơi kỳ lạ.

“Ấy! Có dấu ngón tay thật này! Công tử, tiếp theo phải làm sao?”

“Tiếp theo, đương nhiên phải xem hấn có phải chết đuối thật hay không.”

Nói đoạn, Tống Từ đến gần thi thể Địch Kim Ngọc...

“Cậu nói Địch Kim Ngọc thật sự chết do đuối nước ư? Hơn nữa hấn đã chết từ trước khi bị móc tim?”

An Thịnh Bình và Từ Đình Sóc đã quay về nha môn, hai người vừa vào cửa đã nhìn thấy Tống Từ đang thong dong ngồi uống trà trong sân nha môn.

Đó là trà nhài mới của năm nay, hương thơm thoang thoảng, uống vào ngọt dịu, dư vị kéo dài, giống như Tống Từ lúc này, khi y biết Địch Kim Ngọc không phải do Phương Ngọc Đình hại chết, trong lòng như trút được vật gì đó, cảm thấy nhẹ nhõm hơn nhiều.

Tuy vụ án này vẫn còn phức tạp không có manh mối, nhưng ít ra y biết rằng Phương Ngọc Đình không thay đổi tác phong của mình, vụ án này không có bất cứ quan hệ gì với nàng ta.

“Đúng vậy, trên đầu gối Địch Kim Ngọc có rất nhiều dấu vết bị đá cắn vào, sau gáy và trên vai còn có dấu ngón tay do hung thủ để lại, chứng tỏ khi đó hắn bị người khác nhấn vào nước, quỳ bên bờ sông đầy sỏi đá.” Kiểm tra xong vết thương ngoài, Tống Từ tiếp tục kể lại phát hiện của mình sau khi khám nghiệm thi thể, “Mũi và miệng của thi thể Địch Kim Ngọc có bọt nước chảy ra, còn có ít vết máu nhạt màu, bụng chướng nước, nên chắc hắn chết do đuối nước.”

“Nếu hắn chết đuối thật, có phải cho thấy chuyện này không liên quan đến Phương Ngọc Đình không?” Từ Đình Sóc vừa nghiêng ngẫm suy luận của Tống Từ vừa nói, “Nếu không liên quan, tại sao hung thủ phải bày vẽ thêm chuyện móc tim hắn? Lẽ nào vì muốn đổ tội danh giết người này cho Phương Ngọc Đình!”

“Chắc là vậy, tôi đã kiểm tra thi thể của Nhạc công tử, sau khi chết cậu ta mới bị móc tim, khi chết còn trúng thuốc mê, trên mặt nở nụ cười rất kỳ lạ, tôi nghĩ chắc mọi người đều nhớ như in chuyện này.” Tống Từ nói, “Hơn nữa, vết thương trước ngực Nhạc công tử là dạng bị xé toạc, như bị vật rắn gì đó đâm vào rồi xé ra. Nhưng vết thương trước ngực Địch Kim Ngọc lại được tạo ra sau khi chết, miệng vết thương nhẵn mịn bằng phẳng, nhìn là biết do dụng cụ cắt sắc bén gây ra, khác hoàn toàn với vết thương của Nhạc công tử. Có thể thấy sự việc lần này không phải do người giả mạo Phương Ngọc Đình làm.”

“Tôi cũng thấy không giống, trước khi xảy ra chuyện, nhà họ Địch không hề nhận được hôn thư, cũng không có tín hiệu nào chứng tỏ Phương Ngọc Đình kia sẽ đến thành thân với Địch Kim Ngọc. Hơn nữa, cả quan tài trong sân cũng là mẹ của người ta tự chuẩn bị, khác xa các vụ án trước của Phương Ngọc Đình!” An Thịnh Bình phe phẩy quạt xấp, rầu rĩ nói.

Nhưng họ chú ý nhất vẫn là người làm công đang mất tích tên Đức Trụ kia, hẳn cũng là người câm, tuy trên đời có không ít người câm, nhưng tại sao lại trùng hợp đến thế, trước khi nhà họ Địch xảy ra chuyện lại xuất hiện một người làm công như vậy.

Hắn đến chưa bao lâu thì Địch Kim Ngọc đã xảy ra chuyện.

Vậy, rốt cuộc Đức Trụ này có phải người khiêng quan tài cho Phương Ngọc Đình không? Nếu đúng như vậy, có phải cho thấy mỗi lần trước khi gây án, Phương Ngọc Đình đều cử người của mình trà trộn vào nhà nạn nhân trước, nghe ngóng tin tức của đối phương, theo dõi thói quen sinh hoạt thường nhật của đối phương..

“Đúng rồi,” nhắc đến đây, An Thịnh Bình mới nhớ đến con trai huyện lệnh vẫn đang bị họ giữ tại nha môn, “Ta nghe nói Đường Thanh Phong có đến, hẳn có khai được gì không?”

“Không có chuyện gì khác, có vẻ như hắn không biết chuyện Địch Kim Ngọc bị giết, cũng không biết Nghênh Xuân đã bỏ trốn cùng người khác, nhưng hắn có nói một chuyện rất kỳ lạ.”

“Chuyện gì?”

“Hắn nói, đêm qua hắn có hẹn với Địch Kim Ngọc cùng đi gặp con gái của Trần lão gia đang có ý hứa hôn với nhà họ Diêu.”

“Vậy à?”

Nhắc đến nhà họ Trần đang có ý định kết thân với Địch Kim Ngọc, Từ Đình Sóc cũng biết đôi chút, “Thế thì lạ thật! Dẫu sao thì tiểu thư nhà họ Trần cũng là một cô gái chưa chồng, Địch Kim Ngọc và Đường Thanh Phong sao lại có cơ hội gặp mặt Trần tiểu thư đó vậy?”

“Ta cũng không rõ, chi tiết trong này chắc chỉ có đương sự mới biết.”

“Nếu vậy, hãy thẩm vấn Đường Thanh Phong cho rõ ràng, mạng người lớn bằng trời, ta nghĩ hắn cũng không dám giấu giếm điều gì.” Thế là Đường Thanh Phong được đưa đến trước mặt mọi người.

“Nghe nói đêm qua Đường công tử và Địch Kim Ngọc có ra ngoài chung với nhau?” An Thịnh Bình không thích vòng vo, vừa hỏi vừa cầm tách trà trên bàn lên, song y chỉ uống một ngụm đã trả về chỗ cũ với vẻ ghét bỏ.

Đường Thanh Phong biết tại thời khắc này chỉ có thành thật khai nhận mới có thể nhanh chóng dứt ra khỏi chuyện này, “Phải, đúng là đêm qua ta và huynh... ý ta là Địch Kim Ngọc đã cùng nhau ra ngoài.”

“Tốt lắm, các người đã đi đâu, gặp ai? Đi vào lúc nào, về vào lúc nào? Ngoài hai người ra, còn ai khác làm chứng không?”

An Thịnh Bình hỏi một lần hàng loạt câu hỏi, đợi câu trả lời từ hắn.

Đường Thanh Phong thấy không hài lòng; nơi này là nha môn, bản thân là con trai của huyện lệnh, nay như tên nhóc này lại đối khách thành chủ, ngồi trên ghế của nhà hắn, uống trà của nhà hắn, còn bày ra vẻ thẩm vấn, hoàn toàn không coi hắn ra gì. Nhưng trước tình thế hiện tại, hắn không thể ra oai được, đành ngoan ngoãn trả lời.

“Chúng ta đến hồ Ngọc Khê gặp vị tiểu thư nhà họ Trần. Lúc đi gần giờ Dậu, đến gần giờ Tuất thì tách ra ở bến phà trước hồ Ngọc Khê. Khi ấy chúng ta ngồi thuyền hoa, trên thuyền có hơn mười người, đều có thể làm chứng cho ta.”

“Hồ Ngọc Khê?”

Nghe đến đây, ba người dường như đã hiểu ra gì đó, nhưng không ai lên tiếng.

“Đúng vậy, ta và Trần lão gia có duyên gặp nhau vài lần, kể ra thì ông ta và cha vợ của ta cũng là bà con với nhau.”

“Tức là sao?”

“Trần lão gia là con dòng thứ của một ông chú bên nhà cha vợ ta, cũng coi như có chút bà con với nhau. Nhưng cha vợ ta trước nay luôn xem thường thương lái như họ, cho rằng quan và thương không chung nhà, nên thỉnh thoảng có gặp cũng hiếm khi tiếp xúc. Ta cũng từ chỗ Mã...”. Nói đoạn, quả nhiên Đường Thanh Phong lộ ra vẻ khinh thường, “Ý ta là nghe nương tử nhà ta nói cô em họ xa kia đang muốn tìm mối kết hôn, nên mới nghĩ đến Địch huynh. Đúng lúc đêm qua có một lão phu nhân họ Triệu ở thôn Trường Lạc đãi tiệc đại thọ, cô nương nhà họ Trần và tiểu thư nhà họ Triệu khá thân với nhau, nên cũng được mời đến du hồ mừng thọ.”

“Thế thì lạ đấy. Nếu ta nhớ không nhầm, người được mời lên chiếc thuyền hoa đó đều là những phu nhân có máu mặt hoặc vài tiểu thư chưa xuất giá, công tử sao trà trộn lên thuyền được?”

Sở dĩ An Thịnh Bình biết chuyện lão phu nhân họ Triệu thuê du thuyền đãi tiệc mừng thọ là do lão phu nhân kia cùng sai người gửi thiệp mời An Vũ Nhu, chị gái y, nhưng An Vũ Nhu là người thanh tâm quả dục, không thích ồn ào, lại còn du hồ vào buổi đêm, nên nàng không thể tham dự. Song, tuy không đến, nàng vẫn sai người tặng một ngọn đèn lưu ly thượng hạng để tô điểm thêm cho tiệc mừng thọ của Triệu lão phu nhân.

“Đương nhiên không lên chiếc thuyền đó rồi, ta và Địch huynh lên một chiếc thuyền khác.” Dứt lời, Đường Thanh Phong khẽ nhếch môi, nụ cười phóng khoáng nhưng rất đáng ghét, “Phải biết rằng, chỉ những cô gái có thân phận hiển hách nhất thôn Trường Lạc này mới đủ tư cách lên chiếc thuyền đó. Nhất là những vị tiểu thư chưa xuất giá, những người có danh có thế như chúng ta, mấy ai được cưới hỏi theo ý của bản thân, suy cho cùng vẫn phải nghe theo người lớn trong nhà thôi. Nếu đã như vậy, chỉ bằng nhân lúc hai

chiếc thuyền lướt qua nhau, tự mình nhìn xem, nếu có người nào vừa ý, thân phận cũng tương xứng, sau đó mời người nhà qua đàm hỏi cũng được.” Khi nói những lời này, giọng Đường Thanh Phong đượm buồn, “Tuy ta đã không còn tư cách đó, nhưng theo đám huynh đệ đi xem thử cũng không phải chuyện to tát gì.”

“Hừ, nghe Đường công tử nói vậy, cậu đúng thật có lòng quá.”

An Thịnh Bình nhìn hẩn với vẻ thích thú, tựa như đang cười nói, “Nhưng trên chiếc thuyền đó đâu chỉ có một, hai cô gái, các người làm sao xác định được đâu là tiểu thư nhà họ Trần? Hơn nữa, nếu không tính toán đúng thời gian, đi ngang qua lúc người ta đang ở trong khoang thuyền, các người làm sao thấy được nhau?”

Tuy y không nói rõ ra, nhưng rõ ràng đã khẳng định nhóm người Đường Thanh Phong có nội ứng, nên mới biết rõ thời gian Triệu lão phu nhân và các nữ quyến sẽ lên thuyền, và người nào mới là “Trần tiểu thư” mà Địch Kim Ngọc đang muốn tiếp cận.

“Việc này có gì khó, nhị công tử nhà họ Triệu cũng đang theo học tại thư viện Mặc Tùng, chính hẩn là người nói cho ta biết hôm đó sẽ đãi tiệc mừng thọ cho lão phu nhân trên hồ Ngọc Khê. Hẩn còn nói em gái hẩn dự định mời tiểu thư nhà họ Trần, chắc hẩn cho rằng ta và nhà họ Trần là chỗ bà con với nhau, muốn nhân cơ hội này để tạo dựng quan hệ, ta bèn nói với Triệu Nhị Lang, nếu Trần tiểu thư đến dự, hãy nhờ em gái hẩn giúp cài một đóa hoa cúc tím lên tóc Trần tiểu thư, như vậy chúng ta có thể nhận ra tiểu thư đó ngay. Hơn nữa, đêm qua huynh đệ nhà họ Triệu còn cho đốt pháo hoa để mừng thọ lão phu nhân, chúng ta bèn hẹn trước địa điểm và thời gian đốt pháo, đương nhiên là...”

Cách làm của Đường Thanh Phong giao hoạt thật, nhưng hiệu quả cũng là thật, vì hôm đó là tiệc mừng thọ của Triệu lão phu nhân, các tiểu thư khuê các đến dự tiệc như trăm hoa đua nở, ai nấy đều ăn diện tươi tắn quý phái. Trần tiểu thư là chỗ “bà con” với Đường huyện lệnh, tất nhiên sẽ được khoản đãi. Được tiểu thư nhà họ Triệu

đánh tiếng từ sớm, cả hai thỏa thuận riêng với nhau, một người sẽ mặc màu hồng phấn, một người sẽ mặc màu tím nhạt, đều cài hoa tươi trên tóc, nhưng tiểu thư nhà họ Triệu sẽ cài hoa phượng tiên, còn Trần tiểu thư sẽ cài hoa cúc tím. Hai thiếu nữ sánh vai nhau đứng trên thuyền hoa dưới pháo hoa nở rộ đẹp tựa như tiên nữ nơi cửu trùng thiên giáng xuống chốn phàm trần, vô cùng bắt mắt.

“Các người tính toán giỏi thật.” Từ Đình Sóc rất khinh thường hành vi xảo quyệt thế này, chẳng buồn che giấu sự phản cảm của mình, “Sau khi nhìn thấy thì sao nữa? Cậu nói cậu và Địch Kim Ngọc chia tay nhau ở bến phà, lúc đó hẳn đi về nhà hay còn đến nơi nào khác?”

“Đại nhân, ngài hỏi thế là làm khó người khác đấy!” Đường Thanh Phong cười khẩy, “Ta đâu phải cha của Địch Kim Ngọc, hẳn cũng không phải trẻ lên ba, đi đâu, có về nhà hay không, sao ta biết được!”

“Cậu không biết thật ư?”

“Thật! Ta nào dám dối gạt các vị đại nhân!”

Dứt lời, Đường Thanh Phong liền im lặng, ngoan ngoãn cúi đầu, lui sang bên cạnh.

Ba người còn lại trong phòng nghe xong đều trầm ngâm.

Khi bầu không khí đang trở nên yên ắng, mọi người đều đang nghĩ xem bước tiếp theo phải làm gì, chợt có tiếng gõ cửa khẽ khàng gọn ghẽ và tiếng gọi của An Quảng, “Thiếu chủ.”

An Quảng chỉ gọi một tiếng thản nhiên như thế, nét lo lắng chợt thoáng qua trên mặt An Thịnh Bình, y hơi nhíu mày, khẽ đáp, “Vào đi.”

Một cánh tay thon dài nhẹ nhàng đẩy cửa ra, An Quảng trong bộ trang phục sẫm màu bước vào.

Căn phòng vốn không lớn, y tiến lên vài bước, đứng ngay bên cạnh Đường Thanh Phong.

Cả hai đều có nước da trắng hơn so với đa số đàn ông, đều có đôi mắt hẹp dài hơi xếch lên, nhưng An Quảng và Đường Thanh Phong trông rất khác biệt. Dù là khí chất hay cảm giác họ mang lại cho người khác đều cách nhau một trời một vực, khi họ đứng cạnh nhau sẽ thấy An Quảng trông rất oai vệ, còn Đường Thanh Phong khá dung tục.

“Thưa thiếu chủ, việc ngài giao cho thuộc hạ điều tra, thuộc hạ đã tra được rồi.”

An Quảng cúi đầu, không nói tiếp nữa, người sáng suốt đều hiểu vì trong căn phòng này còn có một người ngoài là Đường Thanh Phong nên y cần hỏi rõ ý của An Thịnh Bình trước mới biết có nên tiếp tục hay không.

Khi ở nhà họ Địch, An Thịnh Bình cử An Quảng đi đuổi bắt Nghênh Xuân và cậu Mậu, Đường Thanh Phong cũng được coi là một nửa khổ chủ, An Thịnh Bình cũng khá băn khoăn, muốn để hắt tạt ra ngoài trước, không biết đột nhiên toan tính điều gì, y gật đầu, “Cứ nói đi.”

An Quảng vẫn không ngẩng đầu lên, thiếu chủ đã phân phó, y đương nhiên sẽ làm theo; từ nhỏ đến lớn luôn như vậy, y không bao giờ hỏi lý do, chỉ phục tùng tuyệt đối, “Vâng, thưa thiếu chủ, đã tìm được Hứa Mậu và Nghênh Xuân đang bỏ trốn cùng nhau.”

“Tìm được thì tốt, đã vậy dẫn họ đến đây đi.”

“Nhưng...”, An Quảng khẽ ngẩng lên, khuôn mặt anh tuần lộc vẻ khó xử, “khi thuộc hạ và Triệu Đông Lâm đến nơi, hai người kia đã

chạy trốn theo đường thủy. Khi thuộc hạ đuổi kịp chiếc thuyền kia, không thấy bóng dáng hai người họ đâu, gặng hỏi chủ thuyền mới biết, giữa đường hai người này sinh tranh chấp, trượt chân ngã xuống nước, chết đuối rồi.”

“Cái gì! Người nói Xuân Nhi chết rồi ư?”

Những người khác còn chưa kịp phản ứng, Đường Thanh Phong đứng cạnh An Quảng đã quỳnh lên, có thể thấy hẳn thật lòng quan tâm tới a hoàn tên Nghênh Xuân kia, thậm chí không màng đến quy củ lễ tiết, muốn túm lấy tay áo của An Quảng.

Song An Quảng luyện võ từ nhỏ, phản ứng nhanh nhẹn, lập tức nghiêng người tránh khỏi bàn tay đang đưa về phía mình của Đường Thanh Phong, lạnh lùng lùi sang một bên.

Đường Thanh Phong không đạt được mục đích, đành đặt hai tay lên đầu, túm lấy tóc mình.

“Không thể nào, sao có thể thế được! Xuân Nhi chết rồi, tại sao Xuân Nhi lại chết?”

Hắn còn tránh nặng tìm nhẹ, ngó lơ chuyện Nghênh Xuân bỏ trốn cùng người khác, chỉ mãi đắm chìm trong nỗi đau cái chết của Nghênh Xuân.

Ba người còn lại trong phòng không hện mà cùng nhú mày. “Chết đuối?” Tống Từ lên tiếng trước, “Thi thể đã được vớt lên chưa?”

“Đã vớt lên rồi, đang ở gian nhà sau, đặt chung với thi thể của Dịch Kim Ngọc.”

Tống Từ không dám chậm trễ, ngoảnh đầu mỉm cười với An Thịnh Bình và Từ Đình Sóc, không nói gì, vén vạt áo trước lên, rào bước ra khỏi phòng.

“Chủ chiếc thuyền kia nói thế nào, các cậu phát hiện hành tung của hai người kia như thế nào?” Từ Đình Sóc hỏi.

“Thưa Từ đại nhân, chúng ta tìm dọc theo đường lớn, nghe ngóng được khi trời còn chưa sáng có một chiếc xe ngựa chạy về hướng bến tàu. Nghe nói ngoài phu xe còn có một đôi nam nữ trẻ tuổi từ trong xe bước xuống, nam nhân hình như đang bị thương, được phu xe dìu đi, còn cô gái kia thì ôm tay nài đi theo phía sau, trông rất lén la lén lút, theo suy đoán thì chắc chắn là Nghênh Xuân và Hứa Mậu. Thuộc hạ và Triệu Đông Lâm bèn đuổi theo ra đến bến tàu, sau nhiều phen hỏi thăm mới tra ra được hai người này đã lên thuyền của thuyền phu tên Vương Nhị Cầu. Thuộc hạ và Triệu Đông Lâm lập tức thuê thuyền đuổi theo, nhưng chưa đi được bao xa đã thấy Vương Nhị Cầu chèo thuyền quay về. Khi chúng ta lên thuyền không thấy hai người họ đâu.”

“Bấy giờ Vương Nhị Cầu còn ấp a ấp úng không chịu khai ra, sau lại nói đã đưa họ sang đến bờ bên kia, nhưng xét lộ trình thì hẳn không thể đi rồi về trong thời gian ngắn như vậy. Vương Nhị Cầu không còn cách nào khác mới chịu khai ra, nói giữa đường Hứa Mậu và Nghênh Xuân nảy sinh tranh chấp, nhắc đến thiếu gia gì đó, còn nói bị bắt về sẽ bị đánh chết... Họ càng cãi càng kích động, sau đó cùng trượt chân ngã xuống nước. Vương Nhị Cầu là kẻ thấy tiền sáng mắt, khi hai người họ lên thuyền, hẳn đã để ý trong tay nài của Hứa Mậu có không ít tiền, nay thấy họ ngã xuống nước, hẳn bèn thừa cơ quay thuyền về bến, không cứu người, chỉ muốn chiếm tay nài kia làm của riêng”

Nói đoạn, An Quảng chợt nhớ ra gì đó, ôm quyền nói, “Đúng rồi, chúng ta đã mang cả tay nài của hai người kia về, đang để chung với thi thể của họ. Nhưng...”

“Nhưng thế nào?”

“Nhưng thuộc hạ tìm thấy một bộ váy nữ trong tay nài, chắc hẳn là của Nghênh Xuân, trước ngực và cổ tay của váy dính đầy máu,

nhưng trên thi thể của Nghênh Xuân không có bất cứ vết thương nào, chỉ có sau lưng Hứa Mậu có một vết đao dài. Do đó, thuộc hạ cho rằng chuyện này rất có thể liên quan đến Địch Kim Ngọc."

Nghe đến đây, An Thịnh Bình và Từ Đình Sóc cũng không ngồi yên được nữa, hai người nhìn nhau rồi gọi An Quảng cùng qua chỗ đặt thi thể, không ai để ý đến Đường Thanh Phong vẫn đang luôn miệng lầm bầm, không thể chấp nhận được sự việc.

Sau khoảng một nén hương, Tống Từ mới ra khỏi phòng đặt thi thể.

Sắc mặt y rất nặng nề, xem ra đã phát hiện ra điều bất thường. "Tống công tử, cậu phát hiện được gì rồi?" Từ Đình Sóc là người nóng tính, vội tiến lên hỏi.

Tống Từ chỉ mỉm cười ra dấu tay mời cả nhóm theo y vào phòng, y nhìn thi thể từ tốn giải đáp.

"Hứa Mậu này bị chết đuối thật, nhưng hãn không giống Địch Kim Ngọc. Hứa Mậu bị ngã xuống nước rồi chết đuối, mọi người xem, khi được vớt lên, hai tay hai chân hãn hướng về trước, miệng khép chặt, hai mắt không khép hoàn toàn, hai tay nắm chặt, cởi giày và tất ra sẽ thấy lòng bàn chân của hãn cũng trắng bợt nhẵn nhéo. Khi rơi xuống nước có vùng vẫy, có khí lưu thông, hút nước vào nên giống với Địch Kim Ngọc, bụng chướng nước, có bọt nước chảy ra từ miệng và mũi, những điều này cho thấy hãn chết do đuối nước."

"Nhưng An Quảng nói Hứa Mậu từng bị đao chém?"

"Đúng vậy, vết thương nằm sau lưng hãn." Vừa nói, Tống Từ vừa đưa mắt ra hiệu cho A Lạc lật thi thể Hứa Mậu lại, mặt hướng xuống, lưng hướng lên.

Quả nhiên không sai, vết thương tuy không sâu, nhưng rất dài. Khi ngâm trong nước, vết máu đã bị gột sạch, song nhìn thấy được

ngay đây là vết thương mới, miệng vết thương không có bất cứ dấu vết đang lành lại nào.

“Vết thương này...” Từ Đình Sốc không khỏi nhớ đến chiếc áo đầm máu tìm thấy trong con ngõ sau nhà họ Diêu, “Hình dạng của vết thương này có vẻ rất giống với vết rách trên chiếc áo của Đức Trụ mà chúng ta tìm thấy.”

“Không phải giống, ta nghi ngờ khi đó người mặc chiếc áo kia thật ra không phải Đức Trụ, mà là Hứa Mậu.”

Dứt lời, Tống Từ đã tìm thấy chiếc áo dính máu kia từ trong đồng vật chứng được mang về nha môn, trải lên lưng Hứa Mậu, vết rách trên áo quả nhiên trùng khớp với vết thương sau lưng Hứa Mậu, rất rõ ràng, Hứa Mậu đã bị thương trong lúc đang mặc chiếc áo này.

Mắt An Thịnh Bình lóe lên, “Ta nhớ An Quảng nói Hứa Mậu và Nghênh Xuân được một chiếc xe ngựa đưa đến bến tàu...” Nói đoạn, quay sang nhìn An Quảng, ra hiệu cho y nói rõ hơn.

“Thưa thiếu chủ, nhân chứng kia nói chỉ nhìn thấy một phu xe mặc quần áo cũ kĩ, đội mũ tre, vì xe chạy rất nhanh nên mới để ý nhìn theo, nhưng hắt che mặt nên không thấy được gì, chỉ biết chiếc xe ngựa đó dừng ở bến tàu, một cô gái yếu điệu từ trên xe bước xuống, còn dìu theo một thanh niên sắc mặt tái nhợt, họ mới không cầm được lòng nhìn thêm vài lần.”

“Mũ tre?” Hiện đang là mùa hè, người ta thường đội mũ tre để che nắng, nhưng trời vừa sáng, nắng chưa gắt đến thế, đội mũ tre hiển nhiên không phải để che nắng. Chỉ riêng điểm này thôi đã rất đáng ngờ.

“Nếu không đưa lên thuyền thì khó đấy, Hứa Mậu và Nghênh Xuân đều đã chết, chuyện gì đã xảy ra trong con ngõ sau nhà họ Diêu và trên chiếc xe ngựa kia, xem ra đều trở thành câu đố không lời giải rồi.”

Tống Từ lắc đầu trong tiếc nuối rồi nhanh chóng quay sang nhìn Nghênh Xuân, tuy đã hương tan ngọc nát vẫn thấy được nét đẹp lúc sinh thời trên khuôn mặt không chút huyết sắc kia.

“Nhưng cái chết của hai người này cũng không đơn giản chút nào, vấn đề nằm ở vị cô nương Nghênh Xuân này.”

“Nghĩa là sao?”

“Huynh nhìn đi, Tứ Lang,” Tống Từ và An Thịnh Bình là bạn thân lâu năm, thi thoảng cũng gọi y là Tứ Lang như người nhà. Thông thường y sẽ không gọi đối phương như thế ở trước mặt người ngoài, dẫu sao An Thịnh Bình cũng là người có thân phận, nhưng lúc này y gọi như vậy, cho thấy Tống Từ đã không coi Từ Đình Sốc là người ngoài nữa, “Đầu tiên, thi thể của vị cô nương Nghênh Xuân này quần áo xộc xệch, đầu xù tóc rối, trên cổ còn có mấy vết màu đỏ trông giống dấu ngón tay, đương nhiên cũng có thể cho rằng lúc còn sống, cô ta và Hứa Mậu từng xảy ra tranh chấp, đối phương lỡ tay gây ra. Nhưng ta đã kiểm tra kĩ thi thể, phát hiện cô ta không chết do đuối nước, các dấu hiệu để lại cho thấy dường như bị người khác bóp chết rồi mới ném thi thể xuống nước, muốn tạo thành hiện trường chết đuối giả.”

Nghe Tống Từ giải thích, An Thịnh Bình thoáng sửng sốt rồi lập tức quay sang nhìn An Quảng, “Thi thể của hai người này, ai ở gần bờ hơn? Nói cách khác, các người vớt được ai lên trước?”

Nghe thiếu chủ hỏi, An Quảng ngẫm nghĩ rồi đáp, “Phát hiện thi thể của Hứa Mậu kia trước, đi thêm một lúc, ước chừng khoảng một khắc, mới tìm thấy thi thể của Nghênh Xuân. Thuộc hạ có hỏi Vương Nhị Cầu, tại sao hai người này cùng rơi xuống nước, nhưng thi thể lại cách nhau xa như thế, hẳn nói vì Nghênh Xuân là nữ, nhỏ người nhẹ cân nên bị nước cuốn đi xa hơn.”

Nghe được câu trả lời như vậy, An Thịnh Bình cười khẩy, “Hừ, mấy lời như vậy, cậu tin không?” Tuy y đang hỏi An Quảng, nhưng

không cần An Quảng trả lời cũng biết được đáp án. Nếu An Quảng tin, sao còn gặng hỏi Vương Nhị Cầu về vấn đề này.

Triệu Đông Lâm và An Quảng cùng đi điều tra chuyện này, sau khi quay về luôn ở trong căn phòng này trông chừng thi thể, nên khi này đã nhân lúc Tống Từ khám nghiệm thi thể, kể lại những gì mình nghe được, thấy được cho Tống Từ nghe.

Do đó, Tống Từ cũng biết Vương Nhị Cầu là ai và hẳn đã giải thích thế nào về cái chết của hai người này.

“Ta tìm được ít da thịt dính máu trong móng tay của Nghênh Xuân, ngoài ra, tay phải của Hứa Mậu cũng nắm chặt một mẩu vải màu xanh. Không biết khi các người tìm thấy Vương Nhị Cầu, hẳn đang mặc quần áo màu gì?”

Triệu Đông Lâm và An Quảng nhìn nhau, hai người cùng nhớ lại, An Quảng đứng ra trả lời: “Hẳn quả thật mặc áo ngắn tay màu xanh, chắc đã mặc rất nhiều năm, đã hơi bạc màu.”

Tống Từ gật đầu, “Vậy là khớp rồi.”

Thế là, mọi người bắt đầu tưởng tượng theo hướng tư duy của Tống Từ:

Hứa Mậu và Nghênh Xuân cùng nhau bỏ trốn, hai người dự định trốn theo đường thủy, nhưng sau khi lên thuyền của Vương Nhị Cầu, thấy hai người trẻ tuổi, thần sắc hốt hoảng, hẳn biết chắc chắn có điều khuất tất. Sau đó nhìn thấy trong tay nải của Hứa Mậu có không ít tiền, cộng thêm thềm thường sắc đẹp của Nghênh Xuân, khi thuyền đến giữa sông, Vương Nhị Cầu bèn lừa hoặc kéo Hứa Mậu đến cạnh thuyền và đẩy hẳn xuống sông.

Đợi Hứa Mậu chìm xuống nước, Vương Nhị Cầu tiếp tục uy hiếp dụ dỗ, toan ép Nghênh Xuân chiều theo mình, kết quả Nghênh Xuân chống trả quyết liệt, bị Vương Nhị Cầu bóp cổ chết. Lúc này, Vương

Nhị Cầu mới hốt hoảng, ném cả thi thể của Nghênh Xuân xuống sông, vờ như không hay biết gì, chiếm đoạt số tiền họ mang theo làm của riêng.

Nếu An Quảng và Triệu Đông Lâm không dẫn theo người chặn đường Vương Nhị Cầu ngay giữa sông, có lẽ hẳn đã đem số tiền kia đi ăn chơi thoải mái rồi.

Nay đã đầy đủ bằng chứng, Vương Nhị Cầu ngại biện thế nào cũng vô ích, chỉ có thể chờ đợi phán quyết cuối cùng.

Song, điều Tống Từ quan tâm hơn là chiếc áo dính máu trong tay nải.

“Mọi người xem, chiếc áo này là của Nghênh Xuân, nhưng vết máu không phải của cô ta, chứng tỏ khi đó cô ta đang đứng đối diện với người bị hại, rất có khả năng cô ta chính là kẻ hành hung.”

“Đúng vậy, tay áo dính quá nhiều máu, e rằng khi đó có ta đang tiếp xúc trực diện với nạn nhân ở cự ly gần...” Từ Đình Sóc đưa tay đỡ cằm, trầm ngâm nói, “Nhìn vết máu này, đối phương chắc chắn không sống được rồi, chỉ không biết đây là máu của Địch Kim Ngọc hay của người làm đang mất tích kia để lại.”

“Ta nghĩ là của Địch Kim Ngọc, mọi người còn nhớ lúc trước đầu bếp nhà họ Địch đã nói gì không?” An Thịnh Bình nói, không đợi những người khác trả lời đã tiếp tục, “Lúc đó thị ta nói Nghênh Xuân là người phụ trách phục vụ bữa sáng hàng ngày cho Địch Kim Ngọc, nhưng không biết tại sao hôm nay mãi không thấy cô ta vào bếp lấy thức ăn. Theo ta suy đoán, có thể sáng sớm thức dậy Nghênh Xuân đã đến phòng Địch Kim Ngọc, sau đó không biết xảy ra tranh chấp gì, trong cơn nóng giận Nghênh Xuân đã giết chết Địch Kim Ngọc. Trong phòng cô ta đã chuẩn bị sẵn tay nải nhưng không kịp mang đi, cho thấy đi rất vội vàng, còn hoảng sợ nên nhất thời quên mất việc quay về lấy tay nải. Hứa Mậu thì bình tĩnh hơn, biết mang theo

tiền và quần áo đã chuẩn bị từ trước, hai người nhân lúc trời chưa sáng hắt cùng nhau bỏ trốn...”

Không đợi An Thịnh Bình nói hết, Tống Từ đột nhiên ngắt lời, “Giả thiết này cũng hợp lý ở một mức độ nào đó, nhưng huynh chớ quên, lúc bấy giờ Địch Kim Ngọc đã chết rồi. Hắn bị người khác nhấn đầu vào trong nước cho đến chết, đã là một người chết, sao hắn có thể nảy sinh xung đột với Nghênh Xuân được?”

An Thịnh Bình nghe xong ngẩn ra một lúc mới mỉm cười lắc đầu, “Kể ra cũng lạ lùng thật, Địch Kim Ngọc rõ ràng đã chết rồi, còn phải chịu một nhát đao, nguyện trang thành hắn bị Phương Ngọc Đình giết hại, đáng lý ra không phải do Nghênh Xuân làm mới đúng. Suy cho cùng, làm như vậy thì người duy nhất được lợi chỉ có mình hung thủ thật sự, còn Nghênh Xuân... e rằng không đủ bản lĩnh nhấn đầu Địch Kim Ngọc vào trong nước đến khi chết.”

“Không sai, và lại đêm qua rốt cuộc Địch Kim Ngọc về nhà lúc nào, khi về hắn còn sống hay đã chết, đến nay vẫn chưa rõ.” Từ Đình Sóc đang rồi rắm, không có bất cứ phương hướng nào để phá án.

Tống Từ cũng nghĩ giống y, “Thế nên việc cấp bách bây giờ là phải làm rõ trước khi chết Địch Kim Ngọc đã đi đâu, gặp ai.”

Hoặc tìm được địa điểm hắn bỏ mạng thật sự thôi cũng được... Thế nhưng Tống Từ chỉ biết khám nghiệm thi thể, cùng lắm cũng chỉ có thể tiến hành phân tích dựa trên các dấu vết tại hiện trường. Việc tìm người và dò thám tin tức không phải sở trường của y, đành nhờ Từ đại nhân giúp đỡ.

Khoảng nửa ngày sau, Từ Đình Sóc đã mang tin về, đồng thời còn dẫn theo ba người, hai nam một nữ.

Nổi bật nhất trong ba người là người đàn ông ngoài năm mươi tuổi, thân hình hơi mập mạp, để râu dài, tuy nụ cười trên môi có vẻ

hiền hòa, nhưng ánh mắt khá sắc lẹm, không hài hòa với khuôn mặt tươi cười kia. Bị ông ta nhìn lâu ắt sẽ thấy lạnh xương sống.

Người đàn ông còn lại khoảng độ ba mươi tuổi, diện mạo hay thân hình đều cực kỳ bình thường, nhưng người như vậy lại thu hút sự chú ý của Tống Từ.

Vì y phát hiện người đàn ông này thuận tay trái.

Lúc này, hắn đang bưng tách trà bằng tay phải đưa lên miệng, tay trái mở nắp tách trà, từ tốn uống một ngụm rồi đặt tách xuống, vô thức dùng tay trái lấy một miếng điểm tâm trên bàn lên ăn. Khi lấy đồ, hắn chủ yếu sử dụng tay trái, tay phải chỉ để lộ vài đầu ngón tay, hơn nữa bàn tay bị giấu vào ống tay áo.

Nhìn hắn, ánh mắt Tống Từ thoáng chuyển động, dường như chợt nhớ ra vài chuyện mình suýt bỏ sót.

Cô gái duy nhất trong nhóm ba người này là một vị tiểu thư xinh đẹp.

Khuôn mặt nàng ta không bộc lộ chút cảm xúc nào, nhưng dung nhan thanh tú vẫn toát ra khí chất sang trọng, quý phái. Nếu chỉ xét nhan sắc, nàng ta không sánh bằng An Vũ Nhu và Thường phu nhân, nhưng có sự điềm tĩnh và đoan trang hơn so với các thiếu nữ đồng trang lứa, chắc hẳn là một người từng chứng kiến các sự kiện lớn, cũng từng trải qua không ít chuyện.

Ba người này lần lượt là Trần lão gia Trần Trường Sinh, con nuôi của Trần lão gia Trần Tú Càn, và tiểu thư nhà họ Trần từng gặp Địch Kim Ngọc và Đường Thanh Phong một lần trên hồ Ngọc Khê, Trần Nguyệt Mai.

“Các vị đại nhân cho gọi chúng thảo dân đến đây vì vị công tử vừa mới mất của nhà họ Địch đấy ư?”

Khác với cậu con nuôi đang bình tĩnh ngồi ăn điểm tâm uống trà kia, Trần lão gia có vẻ khá gắt gỏng, nóng tính.

“Trần lão gia nói vậy hơi vô tình quá đấy, ta nghe nói ông đang có ý muốn gả con gái cho Địch Kim Ngọc, người vừa mới mất, sao đã vội phủi sạch quan hệ rồi?” An Thịnh Bình không nóng vội, y rất biết cách ứng phó với kiểu người này.

Trần lão gia vội giải thích, “Ngài nói vậy oan cho thảo dân quá, tuy nhà họ Trần ta xuất thân là thương lái, tuổi tác của tiểu nữ cũng không còn nhỏ thật, nhưng dù gì cũng chỉ vừa đến nơi này, sao có thể vội vàng gả con gái đi như thế? Phải tìm một người biết rõ cội nguồn, môn đăng hộ đối mới được chứ!”

“Ồ? Sao không giống những gì chúng ta nghe nói nhỉ?” An Thịnh Bình quay sang nhìn Từ Đình Sóc, sau đó nhìn lướt qua tiểu thư nhà họ Trần đang ngồi im thin thít bằng ánh mắt thích thú, “Chúng ta nghe nói buổi tối ngày Triệu lão phu nhân đãi tiệc mừng thọ trên du thuyền, Trần tiểu thư và Địch Kim Ngọc đã xem mắt từ xa, cả hai đều rất hài lòng về đối phương kia mà?”

Từ Đình Sóc cũng gật đầu, “Đúng vậy, chuyện này có nhân chứng, chắc không phải lời đồn thổi vô căn cứ.”

“Xem mắt?” Trần lão gia nhíu mày, “Chắc các vị đại nhân bị kẻ gian dối gạt rồi, nguồn tin chắc không đáng tin cậy đâu nhỉ? Đúng là tiểu nữ có đến chúc thọ lão phu nhân nhà họ Triệu kia, nhưng thế thì liên quan gì đến Địch Kim Ngọc?”

Từ Đình Sóc sa sầm mặt, “Kẻ gian mà Trần lão gia nói chính là công tử của Đường huyện lệnh, Đường Thanh Phong. Theo bốn quan được biết, ông và Đường Thanh Phong cũng coi là chỗ bà con với nhau, có Đường công tử làm chứng, chuyện này chắc không sai đâu, đúng không?”

“Chuyện này...”

Khi Trần lão gia cúi đầu im lặng, Trần Tú Càn luôn thờ ở suốt từ nãy đến nay đột nhiên đứng dậy.

Hắn phúi vụn điểm tâm rơi trên người, trút bỏ vẻ hờ hững ban nãy, lộ ra vẻ mặt nghiêm túc, hành lễ với các vị quý nhân rồi mới cúi đầu nói, “Các vị đại nhân, chuyện này liên quan đến danh tiết của xá muội, mong các vị minh xét, chớ nghe lời nói từ một phía của người khác.”

Trần Tú Càn có chất giọng trầm thấp, lời lẽ rất khiêm tốn, nhưng giọng điệu không chút khúm núm, khác hẳn với ngoại hình của hắn, khiến người nghe không khỏi kính nể hắn đôi phần.

“Vị công tử đây, chúng ta chỉ muốn biết trước khi gặp chuyện, Địch Kim Ngọc đã làm gì, đi đâu, gặp ai, chứ không có ý gì khác. Nếu Trần lão gia và Trần tiểu thư thấy khó chịu, mong bỏ qua cho, dẫu sao thì mạng người cũng là trên hết, đây mới là chuyện quan trọng”

Dứt lời, Từ Đình Sóc nhìn sang tiểu thư nhà họ Trần luôn giữ im lặng từ đầu đến giờ.

“Trần tiểu thư, đêm qua trên chiếc du thuyền kia, cô có từng thấy Đường Thanh Phong và Địch Kim Ngọc không?”

Trần tiểu thư khẽ cau mày, nàng ta vốn không muốn trả lời, nhưng Từ Đình Sóc nói đúng. Đây là chuyện liên quan đến mạng người, nàng ta đã vô duyên vô cớ dính dáng đến Địch Kim Ngọc kia, nếu không thành thật khai báo, e rằng sẽ khiến người khác nghi ngờ, gây thêm rắc rối cho cha mình.

“Dạ thưa đại nhân, đúng là đêm qua tiểu nữ đã đến dự tiệc mừng thọ của Triệu lão phu nhân, nhưng trên thuyền ngoài hai vị công tử nhà họ Triệu và vài người hầu của nhà họ ra không còn nam nhân nào khác. Chắc do nam nữ khác biệt nên hai vị Triệu công tử không ở cùng nữ quyến chúng ta, chỉ khi trên bờ đốt pháo hoa, chúng ta

mới gặp thoáng qua và chào hỏi nhau trên ván thuyền. Còn công tử nhà Đường huyện lệnh và công tử họ Địch mà đại nhân nói, tiểu nữ thật sự không để ý thấy."

"Họ không ở trên chiếc thuyền nhà họ Triệu thuê, mà trên một chiếc thuyền khác," Từ Đình Sóc giải thích, "khi này An công tử đã nói là nhìn nhau từ xa, khi các người ra ngắm pháo hoa, có phải đúng lúc có một chiếc thuyền khác đi lướt qua hay không?"

"Hình như có chuyện này thật, nhưng ngài cũng nói rồi đấy, chỉ lướt qua nhau thôi, bây giờ mọi người đều tập trung nhìn lên trời, đâu để ý đến chuyện khác."

Khi nói, nét mặt Trần tiểu thư vẫn không thay đổi, tuy có chút ngại ngùng, nhưng có vẻ bất lực nhiều hơn.

Nhóm Tổng Từ hỏi thêm vài câu vô thưởng vô phạt, Trần tiểu thư và Trần lão gia đều thành thật trả lời. Từ Đình Sóc lẫn Tổng Từ đều cảm thấy những câu trả lời của họ không có kẽ hở, không giống đang nói dối. Thấy không thể hỏi thêm được gì, họ đành nói thêm vài câu xã giao rồi để ba người nhà họ Trần ra về.

Khi ba người vừa rời khỏi, Tổng Từ nhặt được một túi tiền dưới đất.

Chiếc túi thêu hoa văn bằng chỉ vàng, ước chừng cũng khá nặng, nhìn là biết của người giàu có.

Tổng Từ vờ như đó là túi tiền của Trần lão gia bất cẩn làm rơi, đứng trước cửa gọi một tiếng rồi ném túi tiền vào thẳng mặt Trần lão gia. Trần lão gia còn chưa kịp nghe rõ đã thấy một vật đang bay về phía mình, bất giác nhíu mày lùi về sau một bước.

Dẫu sao cũng đã đứng tuổi, phản ứng của ông ta hơi chậm chạp, túi tiền đã gần đáp xuống mặt ông ta rồi. May nhờ Trần Tú Càn ở sau lưng tiến lên trước, bắt lấy túi tiền nặng trĩu kia ngay phút

chót, sau khi nhìn túi tiền, hăn lạnh lùng nói, “Túi tiền này không phải của chúng ta!” Dứt lời, hăn ném trả túi tiền.

Tống Từ không bắt lấy, An Thịnh Bình đứng bên cạnh nhẹ nhàng nâng tay phải lên bắt lấy túi tiền kia.

Ngón tay An Thịnh Bình thon dài mạnh mẽ, y bắt lấy túi tiền rồi bày ra vẻ bất cần, cầm túi lắc nhẹ rồi nói, “Thật ngại quá, để Trần lão gia phải giặt mình, túi tiền này là của ta, không biết bị rơi lúc nào, xin lỗi nhé!”

Trần Tú Càn nhìn y, lại nhìn Tống Từ, tuy sắc mặt rất khó coi nhưng cuối cùng vẫn không nói gì, quay lưng bỏ đi theo Trần lão gia. Đợi đến khi bóng lưng của họ khuất khỏi tầm mắt, An Thịnh Bình mới quay lại, khuôn mặt đang cười dần chuyển thành trầm ngâm, “Võ công của tên họ Trần kia không yếu kém đâu.”

Nói đoạn, y liếc nhìn Tống Từ trách móc, “Đang yên đang lành, huynh trêu chọc hăn làm gì!”

Tống Từ mỉm cười lắc đầu, “Ta nào có trêu chọc, ta đang thăm dò.”

“Thăm dò? Có biết bao nhiêu cách để thăm dò, cậu hay thật, tặng tiền cho người ta cơ đấy!” Vừa nói, An Thịnh Bình vừa ném túi tiền về phía Tống Từ, “Túi tiền này rõ ràng là cái ta tặng cậu mấy hôm trước sau khi cậu bị móc túi, sao nay lại thành của Trần lão gia rồi?”

Tống Từ đón lấy túi tiền thêu chỉ vàng kia rồi cất vào ngực áo, “Ta chỉ muốn xem thử trong lúc nguy cấp Trần Tú Càn kia sẽ bắt vật người khác ném về phía mình bằng tay trái hay tay phải.”

“Ồ, xem chuyện này để làm gì?” Từ Đình Sóc đã dần quen với cách làm việc của Tống Từ, “Lẽ nào có liên quan đến thi thể của Địch Kim Ngọc?”

“Từ đại nhân nói đúng rồi. Khi uống trà Trần Tú Càn quen dùng tay trái, luôn giấu tay phải của mình trong ống tay áo, từ này đến giờ ta chưa từng thấy toàn bộ bàn tay phải của hắn. Thế nên ta chợt nghĩ, theo dấu vết trên thi thể Địch Kim Ngọc, người nhấn hấn xuống nước cũng thuận tay trái!”

“Không ngờ còn có chuyện như vậy!”

“Phải đấy,” Tống Từ đặt tay phải lên sau cổ An Thịnh Bình đang đứng gần mình, “mọi người xem, thông thường mọi người đều dùng tay phải, nếu dùng tay phải, ngón tay cái sẽ nằm ở vị trí bên trái cổ. Nhưng dấu vết trên thi thể Địch Kim Ngọc cho thấy ngón cái của hung thủ nằm bên phải, nghĩa là hấn dùng tay trái.”

An Thịnh Bình nhắc tay Tống Từ ra khỏi cổ mình, cười trong bất lực, “Nhưng ban này cậu nói Trần Tú Càn luôn giấu tay phải trong tay áo, dù hấn là người thuận tay trái cũng đâu cần phải làm vậy?”

Đây cũng là điều khiến Tống Từ thấy khó hiểu.

Lẽ nào do mình đa nghi quá sao? Có lẽ Trần Tú Càn không cố ý che giấu, huống hồ hấn đã giết người bằng tay trái rồi, chẳng lẽ hấn không sợ có người nhận ra hấn khi đối chiếu với dấu ngón tay sau cổ Địch Kim Ngọc ư?

Nói chung, ba người nhà họ Trần này dường như không một ai đơn giản.

“Địch Kim Ngọc bị nhấn xuống nước chìm chết, tối qua hấn còn đến hồ Ngọc Khê, ta nghĩ hiện trường vụ án chắc cách đó không xa. Vẫn nên thăm dò trước xem tối qua có ai từng gặp hấn hay không.”

Từ Đình Sóc thích trực tiếp hành động hơn là ở đây suy đoán, y không muốn chờ đợi thêm nữa, chỉ muốn nhanh chóng phá cho xong vụ án mạng này.

Địch Kim Ngọc đã chết, trong nhà hắc còn một người mẹ già bệnh tật, nay người tóc bạc tiền kẻ đầu xanh, chỉ e Diêu lão phu nhân đau lòng quá độ, chẳng sống được thêm bao lâu nữa.

Từ Đình Sóc làm quan bao năm qua, có chuyện do bản tàn nhẫn nào chưa từng chứng kiến, đôi lúc biết rõ nạn nhân là kẻ đáng chết, có thể hung thủ mới là người bị hại thật sự, nhưng mạng người là mạng người. Dù chỉ để người nhà của nạn nhân được an lòng, Từ Đình Sóc cũng không ngần ngại điều tra cho đến cùng.

“Ta nghĩ cần phải điều tra rõ tất cả mọi thông tin về Địch Kim Ngọc! Cả a hoàn mà Đường Thanh Phong gửi nuôi trong nhà hắc cũng phải tra cho rõ. Sự việc quá phức tạp, chúng ta hãy chia nhau ra hành động, đừng bỏ sót bất cứ một manh mối nào.”

Dứt lời, An Thịnh Bình đang định phân công cho An Quảng dẫn người đi điều tra thư viện Mặc Tùng, đúng lúc này, có tiếng bước chân hối hả truyền đến, kế tiếp là một sai nha hốt hoảng chạy qua.

“Đại nhân!” Sắc mặt y đầy vẻ nôn nóng, chẳng buồn gõ cửa đã nói, “Lại xảy ra án mạng rồi!”

“Cái gì?” Từ Đình Sóc đã bước một chân qua thềm cửa, bất giác cau mày quay lại, “Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì?”

“Thưa đại nhân,” sai nha kia nói, “ở thư viện Mặc Tùng! Nạn nhân lần này là tiên sinh dạy học tên Châu Văn Thắng kia.”

“Châu Văn Thắng!”

Nghe đến cái tên này, không chỉ Từ Đình Sóc, cả Tống Từ và An Thịnh Bình ở trong phòng cũng thoáng biến sắc.

Vì Châu Văn Thắng không phải ai khác chính là người lớn tuổi mà không đứng đắn, gửi cô nương Phấn Đào trong hậu viện nhà họ Địch.

“Sao lại là ông ta?” Tống Từ không khỏi trầm ngâm.

An Thịnh Bình cười trong bất lực, “Huynh nên nói, sao lại đúng vào lúc này mới phải?”

“Giờ nên làm sao đây?” Từ Đình Sóc hỏi.

“Giờ... cứ chia nhau hành động như ban nãy vừa nói đi.” Tống Từ ngẫm nghĩ. Tình hình bây giờ khá đặc biệt, vụ án này cần nhanh chóng tìm ra hung thủ, không thể chậm trễ thêm được, bèn nói, “Bên thư viện Mặc Tùng, ta sẽ dẫn A Lạc qua đó, Từ đại nhân cứ tiếp tục đến hồ Ngọc Khê tìm manh mối.”

“Ta thì sao?” An Thịnh Bình cười hỏi.

“Huynh?” Tống Từ lắc đầu, lộ vẻ dờ khóc dờ cười. Không cần nói gì, An Thịnh Bình cũng đã hiểu.

Bên này, Đường Thanh Phong cũng cần phải điều tra. Hẳn là con trai của Đường Tùng, chỉ có An Thịnh Bình mới tiện ra mặt thẩm vấn; Tống Từ là dân thường, không tiện can thiệp.

“Được được được, huynh đi đi, nhưng chỉ dẫn theo A Lạc ta không yên tâm,” nói đoạn, An Thịnh Bình vẫy tay ra hiệu cho An Quảng đi theo Tống Từ, “dẫn An Quảng theo, à, còn Phúc Thuận nữa, lúc nãy quay về ta có gặp cậu ta ở sảnh trước, nói có chút manh mối về cỗ quan tài kia rồi, cụ thể thế nào vẫn chưa kịp hỏi kĩ. Huynh cứ dẫn cậu ta đến thư viện xem thử, cậu ta lanh lợi, có chuyện gì cũng biết ứng phó.”

“Huynh thì sao?”

“Võ công của ta tuy không bằng Từ đại nhân, nhưng vẫn tốt hơn huynh, không sao.”

“Được.”

Hảo bằng hữu quả quyết như vậy, Tống Từ không từ chối nữa, chợt nhớ ra gì đó, quay sang đi về phía Từ Đình Sóc.

Từ Đình Sóc không biết ý muốn nói gì, bèn hỏi: “Sao vậy?”

“Từ đại nhân ra hồ Ngọc Khê tìm người, hãy để ý xem chỗ nào có bùn đất màu nâu sẫm lẫn với màu nâu đỏ, hơn nữa còn có sỏi vụn màu trắng sữa.”

“Sỏi vụn?”

“Phải, ta tìm thấy ít sỏi vụn màu trắng trong móng tay và tóc của Dịch Kim Ngọc.”

“Được.” Từ Đình Sóc mỉm cười gật đầu, “Ta hiểu rồi.”

CHƯƠNG 10

Hung thủ sa lưới

Châu Văn Thắng chết rất thê thảm, cũng rất kỳ lạ. Tuy hiện trường không rùng rợn quỷ dị như vụ án ma nữ móc tim, nhưng nhìn vết máu từ trong ra ngoài phòng, và cả Châu Văn Thắng như bị nhuộm thành màu đỏ nằm giữa vũng máu, Tống Từ không khỏi thở dài.

“Thù oán sâu đậm tới nhường nào mà phải làm đến mức này!”

Gần đây A Lạc thường xuyên theo công tử nhà mình đi khám nghiệm thi thể, gặp rất nhiều thảm cảnh khác nhau, bị bóp chết cho đến bị móc tim, bị phân xác đến bị cắt cổ như lần này. Họ đến thôn Trường Lạc chưa bao lâu, nhưng số thảm án gặp được nhiều gấp mấy lần khi còn ở quê nhà.

“Chắc chết do mất máu quá nhiều,” Tống Từ ngồi xổm cạnh thi thể Châu Văn Thắng. Sau khi kiểm tra sơ bộ, y chỉ cổ họng máu đã khô của Châu Văn Thắng, “Tuy vết thương ở cổ không sâu, không đủ trí mạng, song người kia cắt cổ ông ta thôi còn chưa đủ, tiếp tục đâm nhiều nhát vào ngực, khiến ông ta mất máu quá nhiều, rơi vào hôn mê, không được cứu kịp thời nên mới mất mạng.”

“Ừm, Tống công tử nói phải,” Phúc Thuận gật đầu cảm thán, “Châu tiên sinh này có nhiều vết thương quá!”

Với thân phận của Phúc Thuận, đáng lẽ ra chưa từng gặp qua thi thể mới phải, trước hiện trường án mạng thảm khốc như vậy mà cậu ta vẫn giữ được bình tĩnh, Tống Từ khá khâm phục.

“Còn hung khí...” Tống Từ đứng dậy nhìn xung quanh, đây là phòng sách thư viện Mặc Tùng dành cho Châu Văn Thắng nghỉ ngơi và phê sửa bài tập của học trò. Trên mặt đất ngoài vết máu còn có

không ít mảnh sứ vỡ nằm rải rác, căn phòng bừa bộn, hiển nhiên đã trải qua một trận ẩu đả.

“Chắc là những mảnh sứ này.” Tống Từ cúi xuống nhặt một mảnh lên, “Nếu ta không nhìn nhầm, chắc Châu Văn Thắng và hung thủ đã làm vỡ ấm trà trong lúc tranh cãi, chỗ này là mảnh vỡ của ấm trà đó.”

Với người bình thường, việc giết người bằng mảnh vỡ của ấm trà là điều hơi khó tin, nhưng chỉ cần mảnh vỡ kia đủ sắc bén, lực đủ mạnh, thật ra cũng không phải không thể.

Nhưng lúc này Tống Từ quan tâm đến một chuyện khác. Tuy ở đây có rất nhiều mảnh vỡ, hung khí thật sự chỉ là một mảnh trong số đó. Khi đó, hung thủ đang tập trung hành hung, sao có thể phân tâm để tìm hung khí khác. Trước mắt chỉ có rất nhiều mảnh vỡ nằm rải rác trên mặt đất, đa số đều dính máu, rốt cuộc mảnh nào là vũ khí trí mạng gây ra cái chết của Châu Văn Thắng?

Mang theo nghi vấn này, Tống Từ dặn A Lạc và Phúc Thuận thu gom tất cả mảnh vỡ ở hiện trường, còn mình lui ra khỏi phòng, tìm vài cành cây mảnh dài trong sân, sau đó dùng dao gọt sạch phần lá cây thừa, cắt chúng thành những đoạn nhỏ rồi đem trở vào phòng.

Tống Từ cắm những đoạn cây vào các vết thương trên ngực và bụng của Châu Văn Thắng, làm ký hiệu trên đó, đặt số tương ứng dùng để đo độ sâu của từng vết thương.

Sau đó đối chiếu với độ cứng, độ dài và vết máu phân bố trên các mảnh vỡ A Lạc và Phúc Thuận thu gom được, cuối cùng đã xác định được hung khí.

Đó là một mảnh vỡ lớn gần bằng nửa lòng bàn tay, ấm trà vỡ thành các mảnh không đồng đều nên có nhiều chỗ gồ ghề, trong đó có hai góc nhọn, nếu dùng làm hung khí cửa cổ và giết người, hoàn toàn có thể đổ máu ngay sau mỗi lần tấn công.

“Công tử, ngài chắc chắn là mảnh này sao?” Nghĩ đến nơi mình tìm thấy mảnh vỡ này, A Lạc cảm thấy hơi khó tin, “Nhưng mảnh này tìm được ở gần cửa, liệu có cách thi thể xa quá không?”

“Ở cửa?”

“Vâng, vừa vào cửa là thấy, nếu ban nãy ngài không nhắc nhở bọn em phải cẩn thận khi đi vào, rất có thể đã giẫm trúng những mảnh vỡ ấy rồi.”

Nghe A Lạc nói, Tống Từ nhìn mảnh vỡ nhuộm máu trong tay mình, trầm ngâm suy nghĩ.

Theo mức độ bừa bộn của hiện trường và việc vút hung khí một cách tùy tiện, chắc hẳn khi đó hung thủ cũng rất kích động, giống như nhất thời nảy sinh ý định nên mới giết người. Có vẻ như hung thủ cũng không có kinh nghiệm gì, ra đến cửa mới nhớ vút bỏ hung khí mà không hề xử lý hay che đậy gì.

Nhưng hung khí tìm được ở gần cửa, cách thi thể Châu Văn Thăng khá xa, có phải chứng tỏ...

“E rằng vết máu trên này không đơn giản như thế.”

Tống Từ thì thầm, hai hàng chân mày nhíu chặt, nhưng chẳng mấy chốc, y đã nghĩ thông suốt, nét mặt cũng thả lỏng hơn.

“Phúc Thuận, ta cần cậu đi làm một chuyện!”

“Tống công tử cứ sai bảo.”

Tống Từ giơ mảnh vỡ kia lên, nở nụ cười tự tin như mọi khi, “Cậu hãy giúp tôi tìm xem trong thư viện Mặc Tùng này có ai bị thương ở lòng bàn tay!”

Y không nói rõ ngọn nguồn, song Phúc Thuận là người làm việc rất thỏa đáng, sau khi nhận lệnh lập tức đi dò la tin tức ngay.

“Công tử, ngài tìm người bị thương ở lòng bàn tay để làm gì vậy ạ?” Đợi Phúc Thuận rời khỏi, A Lạc không kìm được sự tò mò hỏi.

“Cậu nhìn đi A Lạc,” Tống Từ chỉ vào mảnh vỡ giải thích, “mảnh vỡ này có hình dáng đặc biệt, mỗi đầu đều có một góc nhọn rất sắc bén, không khác nào một con dao nhỏ. Nhưng cả hai chỗ này đều dính máu. Góc nhọn bên này khá trơn láng, máu cũng nhiều hơn, đặc biệt là bên mép, có một vết máu rất rõ rệt, cho thấy khi đó hung thủ đã dùng đầu này để cứa cổ nạn nhân, sau đó tiếp tục đâm ông ta nhiều lần. Bên còn lại thì...”

Trong lúc nói, Tống Từ nắm mảnh sứ vỡ trong tay, vết máu trên đó đã khô từ lâu nên không ảnh hưởng gì, y có thể trình diễn cho A Lạc thấy một cách trực quan.

“Bên còn lại cũng dính máu, theo lý thì lúc đó hung thủ cầm mảnh vỡ này để hành hung, tay nắm ngay chỗ này, sao có thể dính máu?”

“Có gì mà không thể đâu, ngài xem khắp nơi trong phòng đều là máu còn gì! Nói không chừng máu của Châu Văn Thắng bắn ra khắp nơi nên dính lên đó thôi!”

“Không đâu,” Tống Từ lắc đầu, chỉ về phía cửa, “cậu nói nhặt được mảnh vỡ này ở gần cửa chính, Châu Văn Thắng chết ở phía bên trong phòng, máu của ông ta không lan được xa đến thế. Hơn nữa, cậu nhìn kĩ mảnh vỡ này đi, không chỉ trên bề mặt, cạnh bên cũng nhuộm đỏ máu, chỉ có một khả năng thôi!”

Nói đoạn, y giơ mảnh vỡ kia lên làm động tác minh họa, lần này A Lạc đã hiểu ra.

“Em hiểu rồi! Ý của công tử là khi hung thủ cầm mảnh vỡ có hai đầu nhọn này giết người, do dùng sức quá mạnh nên nhất thời không để ý, đâm rách cả lòng bàn tay của mình!”

Tống Từ không trả lời, chỉ mỉm cười.

Phúc Thuận là người lanh lợi, lại giỏi việc xã giao, chưa đến một nén hương đã điều tra được toàn bộ những người bị thương ở lòng bàn tay trong thư viện Mặc Tùng, đồng thời dẫn họ đến trước mặt Tống Từ phục lệnh.

Những người đó bao gồm một học sinh tên Tưởng Lương, một thầy giáo tên Lục Ngạn Vinh, và một giúp việc bình thường phụ trách quét dọn, phụ chút việc vặt trong bến, mọi người thường gọi là thím Hứa.

Ba người này đều quen biết với Châu Văn Thắng vừa bị giết.

Tưởng Lương năm nay mười sáu tuổi, từ lúc nhập học thư viện Mặc Tùng vào bốn năm trước, đến nay vẫn luôn là học trò của Châu Văn Thắng. Châu Văn Thắng rất xem trọng y, thường giảng bài riêng cho y. Còn Lục Ngạn Vinh quen biết với Châu Văn Thắng lâu hơn, ngày xưa hai người là bạn học, nay dạy học ở cùng một thư viện, theo lý giao tình phải rất tốt. Nhưng không biết tại sao, nửa năm trước, hai người xảy ra một trận tranh cãi gay gắt, kể từ đó xem nhau như người xa lạ, không qua lại với nhau nữa.

Cuối cùng là thím Hứa, không có quan hệ trực tiếp với Châu Văn Thắng, chỉ thỉnh thoảng đến phòng sách của ông ta quét dọn hoặc đưa thức ăn.

Phản ứng của ba người này khi nhìn thấy thi thể của Châu Văn Thắng cũng rất khác nhau.

Tưởng Lương dù sao cũng là học trò được Châu Văn Thắng xem trọng nhất, nhìn thấy thầy mình chết thảm, lập tức bật khóc nức nở.

Lục Ngạn Vinh không nói gì, nhưng vẻ mặt rất phức tạp, căng chặt môi, vừa phần nộ vừa đau khổ, còn xen lẫn rất nhiều cảm xúc khó tả.

Thím Hứa có vẻ sợ hãi, luôn cúi gằm mặt, không dám nhìn vào bên trong.

Tống Từ không lung lay trước những biểu hiện ngoài mặt này, y bước đến, lần lượt quan sát vết thương trên tay ba người.

Trong ba người, vết thương của Tưởng Lương và thím Hứa tương đối mới, vải băng bó hiển nhiên cũng vừa được thay trong hôm nay. Vết thương của cả ba đều nằm ở tay phải, nhưng Tưởng Lương băng bó khá tỉ mỉ, còn thím Hứa có vẻ không hề bận tâm đến vết thương trên tay, chỉ một miếng vải màu xanh sẫm băng bó qua loa, trên vải còn dính không ít vết dầu mỡ, xem ra dù bị thương cũng không dừng công việc, tiếp tục phụ việc trong bếp.

Còn vết thương của Lục Ngạn Vinh nằm bên tay trái, vị trí gần gốc ngón tay, không hề băng bó, có vẻ bị thương đã vài ngày.

“Xin hỏi, tay các vị bị thương như thế nào, bị thương vào lúc nào, hãy nói rõ ra.” A Lạc đứng sau lưng Tống Từ, gật đầu rồi nói với ba người đang đứng trước cửa.

Ba người nhìn nhau, tuy không hiểu tại sao người của quan phủ đến tra án lại hỏi về vấn đề này.

Cuối cùng, Lục Ngạn Vinh lên tiếng trước, ông ta nhíu mày nói, “Năm ngày trước, phu nhân ta lỡ tay làm vỡ một cái bát, lúc thu dọn ta bất cẩn bị cắt trúng.”

Ông ta nói xong, Tống Từ còn chưa kịp phản hồi, A Lạc đã kích động đưa mắt ra hiệu với công tử nhà mình. Đập vỡ ấm trà để hành hung và bị mảnh bát vỡ cắt trúng tay, kể ra cũng khá tương đồng.

“VẬY, không biết Lục tiên sinh có thể đưa tay ra để tại hạ xem qua không?” Tống Từ không màng đến A Lạc đang đưa mắt ra hiệu với mình, tiếp tục mỉm cười, hỏi bằng giọng điệu ôn hòa.

Lục Ngạn Vinh không nghĩ ngợi gì nhiều, lập tức đưa tay mình ra. Nhìn vết thương không sâu, đã gần như lành hẳn, Tống Từ khẽ gật đầu, không nói gì mà quay sang nhìn về phía tay của Tưởng Lương.

Tưởng Lương hơi ấp úng, có vẻ không muốn nói ra nguyên nhân mình bị thương. Nhưng do áp lực, cuối cùng y đành tháo dải vải quấn trên tay mình ra, lúc tháo hơi mạnh tay, động đến vết thương, khẽ xuýt xoa vì đau.

Tất cả đương nhiên không qua được mắt Tống Từ. Tưởng Lương không nói gì, Tống Từ nhìn sơ qua vết thương kia đã hiểu rõ mọi chuyện.

“Vết thương của cậu là bị dao cắt, từ lúc bị thương đến giờ chắc chưa quá hai canh giờ.”

Nghe Tống Từ nói, mặt Tưởng Lương biến sắc, bất giác ngẩng đầu quan sát thanh niên nho nhã, đầy khí chất thư sinh trước mặt mình. “Sao ngài biết..”

Tống Từ bật cười, “VẬY là cậu thừa nhận ta nói đúng?”

Tưởng Lương không ngờ đối phương sẽ trả lời như vậy, cười ngượng ngùng, “Đúng vậy, sáng nay bị dao cắt giấy cắt trúng, gần đây ta giúp thầy chuẩn bị bài thi, bất cẩn nên...”

“Chỉ vì bất cẩn thôi ư? Bình thường cậu quen dùng tay phải, sao lại bị dao cắt giấy cắt trúng lòng bàn tay phải?”

“Ngài... có ý gì? Còn nữa, sao ngài biết ta quen dùng tay phải?”

“Nhìn vết chai trên tay phải của cậu, ta thấy được bình thường cậu hay dùng tay phải để viết chữ. Cậu nhìn đi, nếu cắt giấy, chắc chắn cậu sẽ cầm dao bằng tay phải, nếu con dao đã nằm trong tay phải của cậu, sao có thể cắt trúng bàn tay phải được? Do đó, chắc chắn cậu đang nói dối!”

Tuy Tống Từ không cố ý chất vấn, nhưng những lời y nói lọt vào tai Tưởng Lương lại khiến hắn có cảm giác ngọt ngào khó thở. “Ta...”

“Còn nguy biến gì nữa! Lẽ nào cậu chính là người giết chết thầy mình!” A Lạc đứng bên cạnh hô lớn, trong điệu bộ như đã khẳng định Tưởng Lương chính là hung thủ.

Đúng lúc này, Phúc Thuận luôn giữ im lặng suốt cả quá trình đột nhiên tiến lên trước, cười hì hì nhìn Tưởng Lương nói, “Tưởng công tử, ta nghe nói sáng nay ngài và Châu Văn Thắng từng tranh cãi với nhau, kết thúc không mấy vui vẻ, chuyện này.”

“Nhảm nhí! Ta và thầy không hề..”

“Nhưng ta nghe nói hai người cãi nhau rất to tiếng, hơn nữa còn có người nhìn thấy ngài tức giận đùng đùng đi từ phòng Châu tiên sinh ra.”

Nghe vậy, Tưởng Lương thoáng sửng sốt, cậu ta từng cãi nhau với Châu Văn Thắng thật, nhưng dù có gan tày trời cậu ta cũng nào dám giết người! Lúc này mọi chứng cứ đều bất lợi với mình nên cậu ta cũng không thể che giấu thêm nữa.

“Oan uổng quá! Ta không giết người!” Tưởng Lương bắt đầu giải thích, “Ta thừa nhận! Sáng nay ta từng tranh chấp với thầy, nhưng ta không hề giết thầy! Nếu các ngài không tin có thể hỏi người nhìn thấy ta đi ra từ phòng của thầy, lúc ta ra khỏi phòng, thầy vẫn còn sống!”

“Vây, vì sao hai người lại cãi nhau?” An Quảng không nhiều lời, song một câu nói lạnh lùng của y có uy lực hơn mười câu của người khác.

“Ta...”. Tưởng Lương ngập ngừng một lúc, sắc mặt ngày càng tái nhợt, “Ta phát hiện thầy dùng đáp án của đề thi để mưu lợi riêng, ta khuyên thầy đừng làm như vậy, nhưng thầy không nghe, còn muốn ta cùng thầy làm chuyện đáng xấu hổ này... Sau đó chúng ta bắt đầu tranh cãi, ta nói thầy làm như vậy không xứng làm ở lại thư viện dạy dỗ người khác, thầy nói bất kể thế nào ta cũng phải giữ bí mật cho thầy, sau đó chúng ta xảy ra chút... xung đột, nên ta mới bất cẩn làm lòng bàn tay bị thương.”

“Hừ, người đã chết rồi, cậu muốn nói sao chẳng được,” A Lạc lạnh lùng, đầy vẻ không tin, “ai biết được sự thật liệu có ngược lại hay không, nói không chừng cậu mới là người bán đáp án.”

“Không, chuyện này ta có thể làm chứng cho Tưởng Lương.” Không ai ngờ rằng Lục Ngạn Vinh vừa được xóa bỏ hiềm nghi đột nhiên lên tiếng.

“Ta và Châu Văn Thắng là bạn học, nay lại cùng làm việc cho thư viện Mặc Tùng, hai người chúng ta quen biết nhau cũng gần hai mươi năm rồi. Nhưng đến nửa năm trước ta mới phát hiện hắc kim ốc tàng kiều, nuôi một cô gái ở bên ngoài. Làm vậy vốn đã rất thấp hèn rồi, nào ngờ hắc còn vì cô gái đó mà lén lút buôn bán đáp án đề thi và sửa đổi thành tích! Hơn nữa, không chỉ có một mình hắc làm những chuyện này, tiếp tục như vậy thư viện sẽ thành ra thế nào! Sau khi biết chuyện, ta đã trở mặt với hắc, nếu không tại ta mềm lòng, niệm tình quen biết bao năm qua thì đã tố cáo hắc lâu rồi!” Nói đoạn, Lục Ngạn Vinh buông tiếng thở dài, “Đâu ngờ đến cuối cùng lại hại hắc, nếu ngày đó ta đành lòng vạch tội hắc, chắc sẽ không có thảm cảnh ngày hôm nay.”

Nghe lời Lục Ngạn Vinh nói, Tưởng Lương cũng rưng rưng nước mắt nhìn ông ta, “Lục tiên sinh...”

Tống Từ lắc đầu, cũng khẽ thở dài, “Những gì hai người nói đều là thật, thực ra ta đã biết Tưởng Lương không phải hung thủ giết người.”

“Sao cơ!” Tưởng Lương kích động hỏi.

“Có người nghe thấy cậu và Châu Văn Thắng cãi vã, sau đó cậu ra khỏi phòng ông ta. Khi đó trên người cậu không có vết máu, thử hỏi nếu đã giết một người, cả căn phòng đều dính máu, trên người sao có thể không có chút dấu vết nào. Ngoài ra, chắc Châu Văn Thắng là người khiến cậu bị thương đúng không, chúng ta cũng đã tìm được con dao cắt giấy kia, đã được lau sạch sẽ cất trở vào hộp, đó không phải hung khí giết người.”

Nghe Tống Từ nói vậy, Tưởng Lương cuối cùng cũng thở phào nhẹ nhõm. Nhưng cả Tưởng Lương và Lục Ngạn Vinh đều không phải hung thủ, vậy ai là kẻ đã giết chết Châu Văn Thắng?

Mọi người không hện mà cùng nhìn về phía thím Hứa luôn cúi đầu im lặng.

Sắc mặt thím Hứa hơi tiều tụy, khớp tay chân không thô to, nhất là cổ tay rất mảnh khảnh, nhìn sao cũng không giống người làm việc nặng nhọc.

“Thím,” tuy nam nữ phải giữ khoảng cách, nhưng lúc này Tống Từ đang tra án, không cần so đo những tiểu tiết này, “phiền thím hãy cho ta xem vết thương trên tay.”

Thím Hứa ngẩng đầu lên liếc nhìn y, ánh mắt rất đờ đẫn, sau đó tháo vải băng trên tay mình ra.

So với hai người còn lại, vết thương của thím Hứa nghiêm trọng nhất. Hiển nhiên đây cũng là vết thương mới, vì khi thị tháo miếng vải ra có chút máu da dính trên vải. Nhiều người, bao gồm cả A Lạc, đều không khỏi nhú mày, thậm chí có người ngoảnh mặt đi.

“Xin hỏi thím bị thương như thế nào?” Tống Từ đã có suy đoán trong lòng, nhưng vẫn hỏi.

“Khi làm cá, cá trơn quá nên trượt tay.”

Tưởng Lương nhớ lại những gì Tống Từ nói với mình, không kìm được nhỏ giọng thắc mắc, “Thím Hứa cũng quen dùng tay phải mà, sao giết cá lại cắt trúng tay phải nhỉ?”

Tuy cậu ta không lớn tiếng, nhưng xung quanh quá yên ắng nên mọi người đều nghe thấy.

Thím Hứa cũng khá bình tĩnh, trầm giọng đáp: “Cá trơn quá nên rơi mất, ta để dao trên bàn, nhưng không đặt cẩn thận nên dao cũng rơi xuống, ta đưa tay đón lấy...”

Thị chưa nói hết lời nhưng mọi người đều đã hiểu, ý của thị là mình đã đón lấy con dao làm cá kia bằng tay không.

Hiển nhiên, Tống Từ có cách giải thích về vết thương của thị, “Thím nói mình bị dao cắt bị thương.”

“Vâng”

“Nếu vậy, thím giải thích việc vết thương trong lòng bàn tay của mình bị vật cứng đâm thành một lỗ rất sâu, còn có nhiều vết rách khác, sau đó lại bị dao cắt đè lên là như thế nào? Lẽ nào con dao đó là vật sống, khi rơi xuống còn biết tự động đập nên mới khiến vết thương của thím trông khủng khiếp đến vậy?”

Thím Hứa ghen lời, nhất thời quên mất nên giải thích thế nào.

“Thím cho rằng dùng vết thương bằng dao là có thể che mắt người khác, thật ra một vết cắt đơn giản như vậy chỉ là đang bịt tai trộm chuông! Kể cả đúng như thím nói, thím đưa tay ra đón con dao đang rơi xuống, cũng không thể tạo nên vết thương như thế này

được, nơi chịu lực không giống nhau, mức độ cũng khác nhau, vết thương này rõ ràng là thím tự mình cầm dao cắt!”

Đến lúc này mới có chút biểu cảm hiện lên gương mặt thím Hứa, ánh mắt thì nhìn Tống Từ cũng trở nên sáng hơn, nhưng ánh mắt đó chứa đựng một tia oán hận.

Tống Từ không bận tâm, “Thím Hứa, theo tại hạ được biết, ngoài phụ việc trong bếp ra, thím còn phụ trách quét dọn thư viện. Sau khi Châu Văn Thắng và Tưởng Lương xung đột với nhau, phòng trở nên bừa bộn, khi đó Châu Văn Thắng vẫn còn sống, sau khi cất con dao cắt giấy mình vừa dùng để hành hung, ông ta gọi thím đến thu dọn. Ta nghĩ, tại lúc này, thím và ông ta đã nảy sinh tranh chấp. Minh chứng tốt nhất là sau khi quét dọn xong căn phòng này trở về bếp, thím đã thay quần áo, ta nghĩ lúc đó hồi hả như vậy, chắc chắn thím vẫn chưa kịp xử lý bộ quần áo dính máu kia! Chỉ cần cho người khám soát phòng của thím, chân tướng sẽ lộ ra ngay thôi!”

“Tại ông ta gây sự trước.”

Giọng thím Hứa rất khẽ, song chứa đầy căm hận. Hiển nhiên thì đã biết mình không thể tiếp tục che giấu được nữa, đành thẳng thắn khai nhận. “Là do ta làm, nhưng ông ta là người động tay trước! Ông ta ném ấm trà vào ta, còn nhục mạ ta... Hừ, đời ta ghét nhất là người khác nhắc đến xuất thân của ta, nhưng ông ta đã biết cả!”

“Xuất thân?” A Lạc khá tò mò, “Chỉ vì chuyện này mà thím giết ông ta ư?”

Ánh mắt thím Hứa chứa đầy phẫn nộ, “Cha ta lúc sinh thời cũng là người đọc sách, làm công việc văn thư ở nha môn, bấy giờ Đường Tùng vẫn chưa phải huyện lệnh... Về sau, thầy của vị huyện lệnh kia đắc tội với một vị quan lớn trong triều đình, ông ta và cha ta đều bị liên lụy, huyện lệnh kia bị lưu đày, còn cha ta cả đời không thể bước vào quan trường nữa, đường công danh đã bị chặt đứt triệt để. Cha ta không cam tâm nên đã treo cổ tự sát ngay trước cổng nha môn

huyện! Làm vậy đương nhiên sẽ khiến huyện lệnh mới nhậm chức không vui, hại mẹ con ta chịu không ít cay đắng... Tên họ Châu kia vừa ném đồ vào ta, vừa mắng chửi ta; bình thường ông ta đã là một tên ngụ quân tử, ta vốn căm ghét ông ta từ lâu, thế nên không kìm được lòng đánh trả!”

“Cho nên, thím bèn cửa cổ ông ta?” Vừa hỏi, Tống Từ vừa đưa tay lên cổ mình làm động tác minh họa, “Thím cửa cổ khiến ông ta ngã xuống, sau đó mới có hành vi tiếp theo.”

“Đúng vậy, ông ta ném ấm trà vào ta! Lúc đó ta giận quá mất khôn, đến khi nhận ra, ta đã cầm một mảnh vỡ của ấm trà tấn công ông ta rồi! Sau khi ngã xuống, ông ta ôm cổ nói sẽ báo quan bắt ta, để quan lão gia chém đầu ta! Ta bèn đâm thêm vài nhát vào bụng ông ta!”

Chuyện sau đó không cần thị khai báo, mọi người đều đã biết. Sau khi giết người, thím Hứa hốt hoảng chạy ra ngoài, thay bộ quần áo dính máu, sau đó nghĩ ra cách dùng dao cắt tay mình để che mắt người khác, kết quả vẫn bị Tống Từ vạch trần, đành phải nhận tội.

Vụ thảm án xảy ra ở thư viện Mặc Tùng này mất chưa đến nửa ngày đã tra rõ chân tướng.

Song Tống Từ không có thời gian để nghỉ ngơi, y cùng A Lạc, Phúc Thuận và An Quảng phải lập tức đưa thi thể lão tiên sinh Châu Văn Thăng và hung thủ là thím Hứa quay về nha môn.

Trên đường về, Tống Từ có cảm giác rất khó tả, như có gì đó đè nặng trên ngực, rất khó chịu.

Phúc Thuận giỏi quan sát sắc mặt người khác, lập tức mỉm cười, tiến lên ân cần nói, “Tổng công tử, ngài thấy không khỏe sao?”

Tống Từ lắc đầu tỏ ý sức khỏe của mình không có vấn đề. Thấy Phúc Thuận lo lắng, bèn giải thích, “Không có gì, chỉ nghĩ đến những

lời Tưởng Lương nói khi nãy, một tiên sinh dạy học lại mua bán đáp án đề thi, gian lận kết quả, vui đập biết bao nhiêu người có chí hướng, khiến bao kẻ gian trá đoạt được công danh... Về lâu về dài, an nguy của bách tính sẽ thế nào, chính khí của triều đình sẽ ra sao!”

Phúc Thuận chỉ là một người hầu thân phận thấp kém, không quan tâm đến triều đình và bách tính, cũng không hiểu những đạo lý lớn lao, dù muốn an ủi cũng không biết nên mở lời thế nào, đành cười trừ, gật đầu nói, “Vẫn còn quận công và Từ đại nhân mà, hơn nữa, ngài và An công tử chắc chắn cũng sẽ công thành danh toại trong tương lai. Có các ngài, ấy chính là phúc của bách tính!”

Tống Từ cười buồn, vỗ vai Phúc Thuận, không đáp lời. Cả nhóm về đến nha môn trong im lặng.

Sau khi họ quay về không lâu, Từ đại nhân cũng quay về, mang theo một tin bất ngờ.

Từ Đình Sóc dẫn theo người đến hồ Ngọc Khê kiểm tra, vốn không hy vọng gì nhiều vì đêm qua lúc vụ án xảy ra sắc trời đã tối, nhiều người đã đi ngủ rồi. Nhưng y không ngờ lại có người nhàn rỗi, đêm hôm khuya khoắt chạy ra bờ hồ đi dạo, cũng nhờ sự tình cờ này mà người đó đã nhìn thấy Địch Kim Ngọc.

Hơn nữa, khi đó còn có một người khác bên cạnh Địch Kim Ngọc. Một cô gái trẻ!

Người nhìn thấy cảnh này tên là Đào Đại Sơn, nhà ở ngay bên bờ hồ Ngọc Khê.

Đêm qua, Đào Đại Sơn đi uống rượu mua vui, chơi bởi đến hơn nửa đêm vẫn còn hưng phấn không ngủ được, nên về đến trước cửa nhà vẫn không vội vào, một mình đi dạo quanh bờ hồ hóng gió, định đợi tỉnh rượu mới về nhà.

Nào ngờ đi được một lúc, y phát hiện xa xa có một thư sinh lén la lén lút đi về phía bờ hồ.

Ban đầu, Đào Đại Sơn không hề để ý, cho rằng thư sinh kia đang trên đường đi đâu đó, đúng lúc buồn tiểu nên muốn tìm nơi vắng vẻ giải quyết. Nhưng y vừa đi ngang qua, bỗng thấy còn một bóng người nữa bên bờ hồ, từ xa có thể thấy thân hình thướt tha, chắc là một cô gái trẻ trung xinh đẹp.

Thấy vậy, Đào Đại Sơn lập tức chú ý, y cúi xuống, nằm bên bờ, neho đôi mắt say rượu nhập nhèm nhìn về phía hai người kia.

Tuy cách khá xa, y không thể nhìn rõ, nhưng cô gái kia mặc bộ váy màu tím nhạt, cơn gió thoảng qua mang theo hương thơm phả về phía y. Đêm hôm khuya khoắt thế này, không biết hai người kia muốn làm gì.

Nghĩ vậy, Đào Đại Sơn không do dự nữa, bò đến gần hơn, ẩn nấp thân hình của mình để chờ xem một màn kịch hay.

Nào ngờ y mới nằm xuống chưa bao lâu, mọi thứ trước mắt đã thay đổi.

Mới vừa nãy, cô gái áo tím còn mỉm cười dịu dàng vẫy tay với công tử kia, ngay sau đó có một gã đàn ông thân hình vạm vỡ nhay từ trong bụi cỏ ra.

Trong màn đêm, Đào Đại Sơn không thấy rõ khuôn mặt của người kia, chỉ thấy gã đàn ông kia túm lấy cổ áo của thư sinh, kế tiếp y nghe thấy tiếng hét thất thanh.

Đào Đại Sơn không khỏi cười khẩy, thầm nghĩ xem ra “dàn cảnh lừa đảo” đây mà. Cô gái kia chắc là con mồi, đợi khi gọi được người đến thì tay cô ta sẵn sàng nhay ra, lấy lý do trêu chọc con gái nhà lành để lừa một khoản tiền.

Cách làm này tuy hơi hèn hạ nhưng gặp những người chú trọng danh tiếng, nhất là người đọc sách, chắc chắn rất hữu dụng. Không sợ đối phương phản kháng, cũng không sợ đối phương sẽ báo quan, dù sao họ cũng xem trọng danh tiếng của mình hơn tiền bạc, chắc chắn sẽ không làm ầm ĩ.

Nhưng sau tiếng hét giật mình, vị công tử ăn diện như thư sinh kia đột nhiên hét lớn, “Người... người biết nói sao?”

Những lời phía sau Đào Đại Sơn nghe không rõ, một là do khoảng cách khá xa, hai là do y đột nhiên đau bụng, ngay lúc mấu chốt này lại đau bụng.

Từ Đình Sóc vừa nói vừa lắc đầu, trong bất lực có đôi phần tiếc nuối; nếu Đào Đại Sơn nán lại thêm lúc nữa, dù chỉ nửa nén nhang thôi, chắc có thể tận mắt chứng kiến một vụ giết người rồi.

“Nhưng...”, Từ Đình Sóc nhanh chóng lấy lại tinh thần, khẽ gật đầu với Tống Từ, đầy vẻ tán thưởng, “lần này may nhờ có Tống công tử, nếu hôm đó cậu không nhắc nhở tôi, trong móng tay và tóc của Địch Kim Ngọc có sỏi vụn màu trắng, chưa chắc tôi sẽ tìm được địa điểm xảy ra vụ án và nhân chứng Đào Đại Sơn kia.”

Nghe y nói vậy, An Thịnh Bình không khỏi thích thú, tò mò nói, “Ồ, sỏi vụn màu trắng quan trọng đến thế sao?”

“Chuyện là thế này, ban đầu ta nghĩ hôm đó Địch Kim Ngọc và Đường Thanh Phong ngồi thuyền để ngấm tiểu thư nhà họ Trần, sau đó hai người quay về bờ, xuống thuyền rồi đường ai nấy đi. Thế nên ta suy đoán nơi diễn ra vụ án ắt hẳn cách thuyền của họ không xa. Nhưng tìm rất lâu cũng không có chút manh mối nào, ta mới nhớ đến màu sắc của sỏi mà Tống công tử nói, bên trong còn lẫn đá vụn màu trắng, bèn đi nghe ngóng thử. Ban đầu chúng ta điều tra bên bờ nam của hồ Ngọc Khê, bên bờ bắc ở đối diện, hai năm trước từng có một đứa bé chết đuối, từ đó cha của đứa bé như đã phát điên, không biết từ đâu tìm về rất nhiều sỏi đá vụn màu trắng,

muốn lấp hồ nước này, thế là bên bờ bắc đầy những viên đá vụn màu trắng này, kết quả...”

“Tuyệt! Kết quả ngài đã tìm được nơi Địch Kim Ngọc bị giết hại thật, sau đó hỏi thăm xung quanh, tìm ra Đào Đại Sơn bắt gặp Địch Kim Ngọc đi gặp cô gái kia?”

“Đúng vậy.”

Tống Từ không hề lộ vẻ kích động, vì y hoàn toàn tập trung vào hai người mà Đào Đại Sơn nhìn thấy.

“Cô gái kia mặc xiêm y màu tím, lẽ nào là tiểu thư nhà họ Trần, Trần Nguyệt Mai?”

Nhìn vẻ mặt nghiêm túc của Tống Từ, Từ Đình Sóc cũng thôi cười, “Có khả năng này thật, nay thời gian, địa điểm, quan hệ nhân vật đều đã khớp với nhau, nói cô ta âm thầm hẹn gặp riêng Địch Kim Ngọc cũng hợp lý.”

“Nhưng người đàn ông nhảy ra bắt quả tang kia là ai?” An Thịnh Bình tò mò, dùng quạt gõ lên đầu mình, “Lẽ nào là Trần Tú Càn ít nói ít cười kia?”

“Không giống,” Tống Từ không đồng ý với suy đoán của y, “huynh chớ quên Đào Đại Sơn nói nghe thấy Địch Kim Ngọc hét lên ‘Người biết nói sao!’, người không biết nói mà cả chúng ta và Địch Kim Ngọc đều biết hình như chỉ có một người thôi.”

“Ý huynh là người làm thuê bị cầm kia của nhà hân!”

Dứt lời, mọi người đều sửng sốt.

“Thật ra, liệu mọi người có từng nghĩ, biết đâu chiếc áo dính máu tìm được trong con ngõ sau nhà họ Diêu vốn là một cái bẫy.” Từ Đình Sóc nói, “Lúc đó chúng ta đều cho rằng người bị thương là Đức

Trụ, sau này mới biết đó là Hứa Mậu mặc áo của Đức Trụ. Nếu không phải Đức Trụ bắt gặp Nghênh Xuân và Hứa Mậu toan bỏ trốn nên bị diệt khẩu, mà ngược lại, Đức Trụ bị cầm kia mới là hung thủ thật sự, Nghênh Xuân và Hứa Mậu vô tình bắt gặp hãm giết hại Địch Kim Ngọc nên sợ hãi hồi hải bỏ trốn trong đêm, không ngờ vẫn bị Đức Trụ phát hiện, thế là Hứa Mậu phải chịu một nhát dao chém sau lưng.”

Lúc trước họ cứ nghĩ Hứa Mậu và Nghênh Xuân quyết định bỏ trốn trước rồi mới kéo theo hàng loạt sự kiện phía sau, nhưng nếu đảo ngược lại, lẽ nào nguyên nhân khiến hai người họ hồi hải đến mức cả tay nải đã chuẩn bị sẵn cũng không mang theo, thật sự như suy đoán của Từ Đình Sóc, vì để giữ mạng sao?

Nếu đúng là như vậy, Nghênh Xuân có chiếc áo dính máu cũng là điều dễ hiểu, có thể nàng ta vào phòng đánh thức Địch Kim Ngọc, kết quả phát hiện thiếu gia nhà mình đã bị mổ ngực, móc mất tim, trong lúc khiếp sợ, nàng ta vấp ngã nên quần áo dính máu, bèn đi tìm Hứa Mậu, muốn y nhanh chóng cùng mình rời khỏi nơi thị phi này.

Thế nhưng, trong quá trình trốn chạy, hai người đã chạm trán hung thủ. Hung thủ không giết họ, chắc chắn vì muốn để họ gánh tội thay, nếu không đã chẳng hao công tốn sức để Hứa Mậu mặc áo của Đức Trụ rồi chém hãm một nhát, nguy tạo hiện trường Đức Trụ đã bị hai người này diệt khẩu.

Hung thủ đưa họ ra bến tàu, chắc cũng vì muốn để họ đánh lạc hướng của quan phủ và nhân cơ hội này để thoát thân.

“Theo suy đoán của Từ đại nhân thì Đức Trụ cầm kia mới là hung thủ thật sự?” An Thịnh Bình sắp xếp lại tiền căn hậu quả của vụ án này một lần nữa, cũng thấy những gì Từ Đình Sóc nói rất hợp lý, “Nhưng nếu đúng là hãm, sao hãm lại quen biết vị tiểu thư họ Trần kia, lại còn cùng nhau gài bẫy Địch Kim Ngọc?”

“Hay là họ vốn quen biết nhau từ trước?” Từ Đình Sốc thử suy đoán. “Nhưng theo lời Huệ phủ huynh nói, kẻ nhấn đầu Địch Kim Ngọc xuống nước cho đến chết là người thuận tay trái, nhưng chúng ta đều nhìn thấy vết chém trên người Địch Kim Ngọc và vết chém trên chiếc áo dính máu của Đức Trụ đều như thế này.” Nói đoạn, An Thịnh Bình giơ tay phải làm động tác chém xuống, “Theo vị trí mà hung thủ đứng lúc đó, nếu là người thuận tay trái, vết dao phải từ bên trái kéo xuống bên phải, nhưng vết thương kia lại từ bên phải kéo xuống bên trái, nhìn là biết do người thuận tay phải gây ra, hung thủ có vẻ không phải cùng một người.”

“Chuyện này...”, Từ Đình Sốc không nghĩ xa đến vậy, nghe y nói xong cũng ú ớ không nói được gì.

Tống Từ đứng bên cạnh gật đầu, nghĩ về tiểu thư nhà họ Trần và nghĩa huynh Trần Tú Càn của nàng ta.

Y sẽ không vì người này dùng được cả hai tay trái lẫn phải mà nghi ngờ người ta, kể cả Trần Tú Càn có thể làm được điều đó, cũng chỉ cho thấy vẫn còn người khác có thể làm được.

Đương nhiên vẫn còn một nghi điểm khác, đó là cô gái trẻ hẹn gặp Địch Kim Ngọc bên bờ hồ Ngọc Khê.

Đào Đại Sơn không thấy rõ khuôn mặt của cô gái đó nên dù ra mặt làm chứng, Trần tiểu thư cũng có thể chối bỏ sạch sẽ, chỉ nói sau khi tiệc mừng thọ kết thúc đã về nhà.

“Từ đại nhân, lúc trước ngài đã điều tra rõ mọi chuyện về Địch Kim Ngọc chưa?”

Thấy Tống Từ đột nhiên hỏi như vậy, Từ Đình Sốc thoáng sửng sốt rồi lập tức khẳng định, “Đương nhiên đã điều tra rồi, chuyện của tên họ Địch này chẳng phải Tống công tử cũng biết rồi đó sao, giống như Liễu cô nương nói, hẳn là một kẻ ngụy quân tử hay giả vờ lương thiện đáng thương.”

“Không, chỉ điều tra những chuyện này thôi vẫn chưa đủ, ta muốn biết Địch Kim Ngọc từng có hôn ước với những ai, sau đó vì nguyên nhân gì mà hủy hôn. Tuy lúc trước chúng ta đã điều tra khái quát, nhưng mỗi cô gái đều hủy hôn với một nguyên nhân khác nhau, chắc chắn có điều khuất tất.”

“Tổng công tử muốn ta điều tra tường tận những cô gái từng có hôn ước với Địch Kim Ngọc, điều tra rõ cả nguyên nhân họ hủy hôn?”

Từ Đình Sóc thừa nhận lúc trước mình không điều tra kỹ, vì số lần Địch Kim Ngọc hứa hôn thật sự tương đối nhiều, những cô gái liên quan và gia thế của họ cũng tương đối phức tạp; trong khi đó, nhiệm vụ hàng đầu của họ là vụ án Phương Ngọc Đình, nên không lãng phí quá nhiều công sức vào tên họ Diêu này.

Bây giờ nghĩ lại, y đã quá qua loa trong chuyện này thật.

May thay, Từ Đình Sóc không để họ phải đợi quá lâu. Những tin tức mà Tổng Từ muốn biết đều đã dò được hết.

Thì ra, Địch Kim Ngọc còn hèn hạ hơn họ tưởng tượng. Ban đầu hẳn chỉ cho người tung tin đồn thất thiệt, ép nhà gái phải hủy hôn, về sau để ép đối phương bồi thường thêm ngân lượng, hẳn còn thuê người hủy hoại sự trong trắng của đối phương, biến cô gái nhà lành thành “tàn hoa bại liễu” trong miệng người đời.

Sau khi hủy hôn hết lần này đến lần khác, Địch Kim Ngọc đã nếm được trái ngọt, có được gia tài như hôm nay. Nhờ vào gia sản phong phú này, hẳn lại tìm được nhiều con mồi hơn.

“Những cô gái từng bị Địch Kim Ngọc hại, một số người phải mang tiếng xấu, nhưng cũng có người tính tình cương liệt.” Nói đến đây, Từ Đình Sóc không khỏi buông tiếng thở dài, bày tỏ lòng thương tiếc, “Trong số đó, có một cô nương tên Bạch Ngọc Nương đã nghĩ quẩn, nhảy hồ tự sát.”

Dứt lời, Từ Đình Sóc chợt đổi giọng, khoe môi khế cong lên, “Còn rất trùng hợp, nơi Bạch Ngọc Nương tự sát cũng chính là hồ Ngọc Khê!” Lần này không chỉ Tống Từ, cả An Thịnh Bình cũng kích động đứng bật dậy.

“Hồ Ngọc Khê? Lẽ nào nơi Địch Kim Ngọc bị sát hại, tức là nơi có sỏi vụn màu trắng kia, cũng là nơi Bạch Ngọc Nương nhảy xuống?”

“Chính là nơi đó.”

Bây giờ xem ra cái chết của Địch Kim Ngọc có tám phần liên quan đến vị tiểu thư nhà họ Bạch này rồi.

An Thịnh Bình nôn nóng hỏi, “Từ đại nhân có điều tra được sinh thời Bạch tiểu thư này có thân thiết với ai không? Có thể người này sẽ trả thù thay nàng ta.”

Từ Đình Sóc mỉm cười, dù không nắm được chứng cứ xác thực, nhưng vì một số nguyên nhân nên y rất chắc chắn, “Có một người anh họ tên Bạch Phàn từng khá gần gũi với vị Bạch tiểu thư đó. Nhưng ta nghe nói nhiều năm trước, khi Bạch Phàn khoảng mười ba, mười bốn tuổi đã bỏ nhà đi theo một vị sư phụ phiêu bạt giang hồ. Nhà họ Bạch cũng tương đối khá giả, khó chấp nhận được hành vi của Bạch Phàn, nên kẻ trên người dưới của nhà họ Bạch đều không nhắc đến đứa con ngỗ nghịch này nữa.”

Tống Từ gật đầu tỏ ý đã hiểu, “Thử hỏi thuở thiếu thời ai chẳng có giấc mộng anh hùng, muốn bỏ lại mọi thứ xông pha giang hồ, làm một đại hiệp được người đời ca tụng. Không biết sau này Bạch Phàn có từng quay về hay không, nghe nói em họ của mình chịu nhục nhã mà tìm đến cái chết, liệu hẳn có giết chết kẻ thù để trả thù cho Bạch tiểu thư hay không?”

“Chuyện này vẫn chưa tra được, khi Bạch Phàn bỏ nhà đi tuổi vẫn còn khá nhỏ, hơn nữa gốc gác của y cũng không phải thôn Trường Lạc, nên muốn biết chuyện sau này của y cũng khá khó khăn.” Từ

Đình Sóc đổi giọng, “Nhưng sư phụ của y lại có chút tiếng tăm, vừa khéo Từ mỗi lần nghe qua vài sự tích về người này.”

“Ồ?” An Thịnh Bình vốn thích nghe những câu chuyện thú vị về giang hồ, thích thú nói, “Sư phụ của y là người thế nào, Từ đại nhân hãy mau nói nghe nào!”

“Sư phụ của Bạch Phàn họ Tư Đồ, tên độc một chữ Diệp, được người trong giang hồ đặt cho biệt hiệu ‘Túy Thanh Long’. Hắn có võ nghệ cao cường, sở trường là tấn công ở cự ly gần. Nghe nói hắn bẩm sinh có sức mạnh phi phàm, một quyền có thể đánh ngã một con trâu. Đương nhiên, những lời đồn trên giang hồ cũng có phần phóng đại, sức của hắn có thật sự mạnh đến thế này không cũng khó xác nhận được. Nhưng võ nghệ hắn cao cường là sự thật, hơn nữa người này coi cái ác là kẻ thù, năm xưa còn từng gây án mạng, giết chết một tên tham quan chèn ép dân chúng”

“Nhưng năm đó ta cũng chỉ nghe nói sơ qua về chuyện này, không thuộc phạm vi cai quản của mình nên ta cũng chưa từng thấy cáo thị truy nã hắn. Lần này truy tìm manh mối về những người liên quan đến Bạch tiểu thư, ta cho người tìm tờ cáo thị đã ố vàng ra để nghiên cứu, không ngờ ta lại có ấn tượng với khuôn mặt của Tư Đồ Diệp này.” Những lời Từ Đình Sóc nói khiến Tống Từ và An Thịnh Bình đều thấy hơi khó hiểu.

Y còn một thông tin khác khiến họ bất ngờ hơn.

Từ Đình Sóc đột nhiên bật cười.

“Không chỉ có ta, thật ra An công tử và Tống công tử cũng từng gặp Tư Đồ Diệp rồi!”

An Thịnh Bình và Tống Từ bất giác nhìn nhau, đều chưa hiểu chuyện gì đang xảy ra.

“Tuy nhiều năm đã trôi qua, khi gặp lại, Tư Đồ Diệp cũng có thay đổi và ngưng trang, nhưng Từ mỗ tin rằng, chắc chắn Tư Đồ Diệp và Trần lão gia kia là cùng một người!”

“Cái gì?”

“Ông ta là Tư Đồ Diệp sao!”

Tuy biết Từ Đình Sóc có khả năng nhìn qua một lần sẽ không quên, nhưng chuyện này liên quan đến sự trong sạch của người khác và một vụ án mạng, do đó càng cần phải thận trọng hơn. Tổng Từ gật đầu với Từ Đình Sóc, hỏi, “Từ đại nhân chắc chắn Trần lão gia bán lựu kia chính là ‘Túy Thanh Long’ Tư Đồ Diệp thật ư?”.

Từ Đình Sóc không hề tỏ ra khó chịu trước sự nghi ngờ của Tổng Từ, dẫu sao thì khả năng này của y khi nói ra cũng có rất nhiều người không tin, y bèn kiên nhẫn giải thích, “Phải, Từ mỗ tự thấy khả năng ghi nhớ và quan sát của mình khá tốt, hơn nữa dù cải trang để thay đổi tướng mạo cũng không thể thay đổi một sự thật.”

“Sự thật?” Đây cũng là lần đầu An Thịnh Bình nghe Từ Đình Sóc nói về khả năng nhận biết khuôn mặt của mình, không khỏi tò mò.

“Đúng vậy, bất luận thể trạng của một người thay đổi thế nào, trở nên trẻ hơn hay già hơn, khung xương của khuôn mặt đều không thay đổi. Chân mày, hai mắt, sống mũi... cả độ dài ngắn của nhân trung đều không thay đổi dẫu có cải trang chẳng nữa, kể cả cao thủ cải trang cũng khó làm cho mỗi một chỗ đều khác nhau. Thế nên chỉ cần nắm được đặc điểm về ngũ quan của một người, đặc biệt là khoảng cách độ dài giữa chúng sẽ không khó để nhận ra người này đã cải trang”

Những gì y nói khá giống với cách dùng đầu lâu của Ngô Thông để tìm ra dung mạo của hãn.

“Nếu thân phận của Trần Trường Sinh là giả, e rằng tiểu thư nhà họ Trần và Trần Tú Càn cũng không phải chính chủ.” An Thịnh Bình lắc đầu thở dài, “Nếu không lần theo manh mối này, chúng ta đã bị họ đánh lừa thật rồi! Đường Thanh Phong là chỗ thông gia với nhà họ, không ngờ cũng là giả, bàn tính như ý này thật... Hày, cũng đúng, ai lại ngang nhiên điều tra bà con của huyện thái gia chứ, nói đi cũng phải nói lại, nếu không nhờ Từ đại nhân có khả năng này, có lẽ những người này sẽ nhỡn nhơ ngoài vòng pháp luật thật rồi!”

“Quả thật là vậy, lần này xem như may mắn,” Từ Đình Súc cũng nói, “nếu Trần lão gia thật sự là Tư Đồ Diệp, vậy thì Trần Tú Càn rất có thể chính là Bạch Phàn! Còn Trần tiểu thư, hẹn gặp Địch Kim Ngọc bên bờ hồ, chắc chắn cũng không thoát khỏi liên can với vụ án này, chỉ không biết nàng ta cam tâm tình nguyện giúp người khác báo thù, hay được thuê làm mồi nhử...”

“Nếu đã như vậy, còn đợi gì nữa, mau bắt đám người này!” An Thịnh Bình nói, “Thân phận thật sự đã bại lộ rồi, ta phải xem chúng ngụy biện thế nào!”

Thế là trưa hôm đó, ba người nhà họ Trần giả mạo kia được mời đến huyện nha lần nữa.

Lần này Trần lão gia điềm tĩnh hơn lần trước nhiều, chỉ có hai hàng chân mày luôn nhíu chặt.

Trần tiểu thư kia cũng trầm lặng hơn, cả quá trình chỉ cúi đầu, chẳng buồn nói câu nào.

Họ đã ở trong phòng này đợi nửa canh giờ, lúc đầu có người bưng trà lên, sau đó không có người nào khác xuất hiện nữa.

“Như vậy là sao? Đợi lâu thế rồi, cả một bóng người cũng không thấy!” Trần lão gia bắt đầu mất kiên nhẫn. Nước trà đã uống hết từ lâu, ông ta đặt mạnh tách trà lên bàn, nếu không kiểm soát sức lực, kìm nén lửa giận, chắc đã đập nát tách trà kia rồi.

“Cha chớ nóng giận; con nghĩ, chắc các vị đại nhân bận rộn quá, nhất thời không dứt ra được chăng?”

Trần tiểu thư tuy cũng oán giận, nhưng sợ tai vách mạch rừng, vẫn giữ hình tượng tiểu thư khuê các, nhẹ nhàng khuyên nhủ cha mình.

“Cần Nhi, con nói liệu có phải họ...”

Trần Tú Cần xua tay, ra hiệu ông ta nên giữ bình tĩnh, “Nghĩa phụ không cần lo lắng, chúng ta là người buôn bán đường hoàng, chưa từng làm chuyện gì phạm pháp. Chẳng qua các vị khâm sai đại nhân muốn hỏi thêm một số chi tiết liên quan đến cái chết của công tử nhà họ Địch thôi. Nguyệt Mai và Địch Kim Ngọc kia không có hôn ước thật, cũng chưa từng tiếp xúc riêng với hấn, họ đâu thể ngậm máu phun người, gán tội danh giết người kia lên đầu chúng ta đúng không?”

“Đúng vậy, nghĩa huynh nói rất có lý, cha không cần lo lắng quá.” Được hai người một xướng một họa, Trần lão gia thở dài, nuốt cơn giận trở vào trong.

Ngay lúc này, cánh cửa đang đóng chặt đột nhiên mở ra.

Một đôi giày thêu màu hồng nhẹ nhàng bước vào, tuy bước chân nhẹ nhàng đến mức người bình thường gần như không nghe thấy, nhưng ba người trong phòng ít nhất có hai người biết võ, họ cùng nhìn về phía người vừa đi vào.

Khi thấy đó chỉ là một a hoàn bình thường, Trần lão gia không có bất cứ phản ứng gì, rời mắt nhìn sang hướng khác.

Còn Trần Tú Cần sau khi nhìn thấy cô gái đó, mặt thoáng biến sắc, bất giác ngoảnh mặt đi, đưa lưng về phía mọi người, chắp tay sau lưng giả vờ đi đến bên cửa sổ.

“Từ đại nhân và An công tử hiện đang bận thăm vấn phạm nhân, không rời đi được, nô tỳ phụng lệnh đến châm thêm trà và điểm tâm cho ba vị. Nếu ba vị thấy đói, muốn ăn gì đó cũng có thể căn dặn để nô tỳ chuẩn bị.”

Giọng điệu của a hoàn rất bình thường, vừa nói vừa lần lượt châm đầy trà vào ba chiếc tách, sau đó lấy vài món điểm tâm từ trong giỏ thức ăn mình mang đến, nhẹ nhàng đặt lên bàn.

Làm xong, nàng ta không lui ra mà lấy một đĩa bánh hạch đào được xếp ngay ngắn, đi về phía Trần Tú Càn đang quay lưng về phía mình.

Nghe tiếng nàng ta đến gần, bàn tay sau lưng Trần Tú Càn bất giác nắm chặt lại.

A hoàn không hay biết gì, niềm nở nói: “Trần công tử, đây là bánh hạch đào Tổng công tử đặc biệt dặn nô tỳ chuẩn bị, ngài ấy nói lần trước đến đây cậu rất thích món này, dặn nô tỳ mang đến cho cậu.”

“Đa tạ, cô cứ để lên bàn là được.”

Trần Tú Càn không quay lại, cũng không đưa tay ra nhận, chỉ lạnh lùng đáp.

“Vâng” A hoàn dường như không thấy có gì khác thường, gật đầu, quay về đặt đĩa bánh hạch đào lên chiếc bàn gần đó, chuẩn bị lui xuống.

Khi a hoàn kia sắp ra đến cửa, có hai người từ ngoài đi vào. Hai người này, một là A Lạc, người còn lại chính là công tử nhà cậu ta: Tống Từ.

“Ấy! Phấn Đào cô nương, sao cô lại ở đây?”

A Lạc vốn là người nhiệt tình niềm nở, dù là người chỉ từng gặp qua một lần, cậu ta cũng có thể bắt chuyện, hướng hồ Phấn Đào còn có ngoại hình xinh xắn nên ấn tượng với cậu càng khó quên.

Thì ra, a hoàn đến châm trà thêm điểm tâm cho họ không phải ai khác, chính là Phấn Đào cô nương được gửi nhờ trong nhà họ Địch.

Phấn Đào ngẩng đầu, mỉm cười với người đối diện. Nàng ta và A Lạc có thân phận tương đồng nên không câu nệ nhiều, nhưng khi nhìn thấy Tống Từ đi phía sau A Lạc, nàng ta khế cúi người hành lễ, “Nô tỳ tham kiến Tống công tử.”

“Phấn Đào cô nương không cần đa lễ.”

Phấn Đào lắc đầu, “Tống công tử là ân công của nô tỳ, Phấn Đào vẫn chưa có dịp tạ ơn Tống công tử.”

Thấy vậy, A Lạc không khỏi tò mò, “Hử? Sao công tử nhà ta lại thành ân công của cô vậy!”

“Nếu không nhờ Tống công tử, ta sẽ không thể rời khỏi nhà họ Địch.” Vì đang trả lời A Lạc nên Phấn Đào không tự xưng nô tỳ, hôm nay nàng ta có vẻ rất vui, cười nhiều hơn lần đầu họ gặp nhau, “Bây giờ, ta đang theo hầu An công tử.”

Lúc này mọi người mới biết, thì ra nhờ sự giúp đỡ của Tống Từ, Phấn Đào đã thoát ly khổ ải, không cần ở lại Địch phủ nữa.

Trong lúc nói chuyện, nhóm người Tống Từ hoàn toàn không để ý đến ba người nhà họ Trần vẫn đang ngồi ở đó, thấy vậy, Trần lão gia không nhịn được lên tiếng “Tống công tử! Chúng ta đợi ở đây đã lâu, nếu cậu đến để tiếp đãi chúng ta thì cũng chậm chạp quá đấy.”

Tống Từ vội cúi chào rồi áy náy nói: “Là lỗi của Tống mỗ, mong Trần lão gia và Trần tiểu thư bỏ quá cho, Trần công tử...”

Nói đoạn, y đột nhiên ngẩng đầu, nhìn sang Trần Tú Càn đang đứng bên cửa sổ, “Trần công tử mãi không chịu quay lại nhìn Tống mỗ, lẽ nào đang giận Tống mỗ?”

Trần Tú Càn không biết Tống Từ đang toan tính điều gì, nhưng hẳn biết y đã chú ý đến mình rồi, hôm nay nếu hẳn không quay lại, Tống Từ sẽ không chịu bỏ qua, cũng sẽ không để Phấn Đào rời khỏi căn phòng này.

Vì hẳn chính là người đã cải trang thành người làm công Đức Trụ, hơn nữa thân phận thật sự của hẳn cũng không phải Trần Tú Càn.

Thân phận thật sự của hẳn là con trai nhà họ Bạch, Bạch Phàn. Hẳn là anh họ của Bạch Ngọc Nương, là đệ tử của Tư Đồ Diệp, đồng thời cũng là hung thủ thật sự đã giết chết Địch Kim Ngọc.

Năm đó Bạch Ngọc Nương nhảy hồ tự sát, Bạch Phàn mất trọn một năm để điều tra tường tận về Địch Kim Ngọc, cuối cùng những gì điều tra được khiến hẳn cực kỳ phẫn nộ, đồng thời cũng vô cùng chạnh lòng.

Sau khi bàn bạc với sư phụ Tư Đồ Diệp, họ quyết định vì dân trừ hại, đích thân giết chết mối nguy hại Địch Kim Ngọc này.

Để nắm rõ mọi chuyện của Địch Kim Ngọc, Bạch Phàn cải trang thành Đức Trụ bị câm, vào Địch phủ làm công vài tháng. Qua lần âm thầm quan sát này, hẳn phát hiện Địch Kim Ngọc thật sự bỉ ổi vô sỉ đến tột cùng, không chỉ nhiều lần bôi nhọ sự trong sạch của các cô gái khiến họ mang tiếng xấu, lừa lấy tiền tài, còn nổi giáo cho giặc, nói đúng hơn là ép gái nhà lành bán thân, âm thầm nuôi họ trong nhà để mua vui cho người khác.

Phấn Đào cũng ngẩng đầu lên, dè dặt quan sát Bạch Phàn. Bạch Phàn nhìn nàng ta, nở nụ cười gượng.

Khi cải trang thành Đức Trụ, Bạch Phàn ăn mặc rách rưới và bẩn thỉu, lại còn không biết nói, khuôn mặt lúc nào cũng đen đúa, dính đầy bụi bặm và mồ hôi, còn Trần công tử đang ở trước mặt ăn mặc sang trọng, sạch sẽ, nói chuyện cũng tròn vành rõ chữ, toát ra sự uy nghiêm, tuy cách ăn mặc hoàn toàn khác nhau, nhưng Phấn Đào vẫn nhận ra hần ngay.

Bạch Phàn biết, lần này mình không che giấu được nữa.

Thầy trò họ không giỏi ngụy trang, lần này thay đổi diện mạo cũng do Nguyệt Mai bày mưu tính kế cho, cả thân phận ông chủ Trần bán lụa và nghĩa tử cũng do ba người bàn bạc với nhau mà ra.

Tên của hần không phải Trần Tú Càn, tên của sư phụ cũng không phải Trần Trường Sinh, nhưng Trần Nguyệt Mai là tên thật. Chỉ là, Nguyệt Mai không phải con gái của sư phụ, mà là một hồng nhan tri kỷ hần quen biết ở bên ngoài.

Bạch Phàn đã có dự định, nếu lần này có thể an toàn rút lui, hần sẽ cầu hôn Nguyệt Mai. Nếu họ không may bị phát hiện, dù đánh đổi tính mạng hần cũng phải bảo vệ Nguyệt Mai.

Nghĩ vậy, Bạch Phàn tiến lên trước, nhìn thẳng vào Phấn Đào, ánh mắt thản nhiên hơn nhiều.

“Cậu... sao cậu...”, Phấn Đào không biết chuyện, sau một hồi kinh ngạc, không kịp được nói, “cậu chẳng phải Đức Trụ...” Sau khi lầm bầm, nàng ta chợt hiểu ra gì đó, hai mắt mở lớn, vội cúi đầu, không dám nhìn vào mắt đối phương thêm nữa.

“Thôi, nếu đã gặp người quen, ta cũng không còn gì để nói.” Bạch Phàn mỉm cười, khuôn mặt điềm tĩnh toát ra thần sắc rất bắt mắt.

“Không! Không phải như các người nghĩ!” Trần Nguyệt Mai đứng chắn trước mặt Bạch Phàn, khàn giọng nói với Tống Từ, “Là ta!”

Đại ca muốn giúp ta thôi! Ta phải lòng Địch Kim Ngọc, nhưng không biết có nên gả cho người đàn ông này hay không, nên đại ca mới..." Đột nhiên có một tiếng "bộp" vang lên.

Thì ra, Tư Đồ Diệp đang cải trang thành Trần lão gia không kìm nén được lửa giận trong lòng mình nữa, đập vỡ tách trà trên bàn. Ông ta đứng dậy, cởi áo khoác ngoài ra, bên dưới lớp áo sang trọng là bộ quần áo đơn giản thoải mái.

Khi ngụy trang thành thương nhân, Trần lão gia trông rất phúc hậu, khi thay bộ trang phục này ra, trông ông ta lưng hùm vai gấu, rất ra dáng người luyện võ.

"Đến lúc này rồi, còn phí lời với họ làm gì nữa!"

Tống Từ điểm tĩnh mỉm cười, "Tư Đồ tiền bối nóng nảy quá, chuyện này... lẽ nào nhất định phải làm đến mức này ư?"

Nghe được câu nói này, cả Bạch Phàn cũng phải từ bỏ tia hy vọng cuối cùng, hắc hắc cười, bỗng thư thái hơn hẳn.

"Nghe lời Tống công tử nói, xem ra thân phận của chúng ta đã bại lộ rồi?"

Tống Từ chưa lên tiếng, Từ Đình Sóc đã xuất hiện trước cửa với khuôn mặt nghiêm trọng.

Kế tiếp, An Thịnh Bình cùng An Quảng cũng đi vào.

"Bạch Phàn, Trần Tú Càn, Đức Trụ... thân phận của Bạch công tử cũng phức tạp thật, cần hao công tốn sức nhiều như thế chỉ vì một tên Địch Kim Ngọc sao?" An Thịnh Bình thắc mắc, "Với bản lĩnh của Tư Đồ đại hiệp, muốn giết một thư sinh dễ như trở lòng bàn tay, cần gì phải hao công tốn sức diễn màn kịch này, còn đổ tội cho Phương Ngọc Đình?"

Tư Đồ Diệp cười khẩy, “Nếu ta muốn giết tên họ Địch kia, đương nhiên là chuyện vô cùng dễ dàng, đơn giản như bóp chết một con kiến thôi! Nếu không phải Phàn Nhi...”

“Sư phụ!” Bạch Phàn ngắt lời ông ta, tỏ ý để mình tiếp tục giải thích. Hắn quét mắt qua bốn người đứng đối diện mình rồi nói, “Em họ ta hàm oan mà chết, sinh thời em ấy từng có hôn ước với nhà họ Địch, nhưng tên họ Địch kia muốn vợ vét thêm tiền tài, tìm một tên lưu manh phường chợ búa nhân lúc đêm khuya đánh thuốc mê Ngọc Nương... Tuy được phát hiện kịp thời, Ngọc Nương không sao, nhưng nói ra có ai tin. Em ấy cả ngày rửa mặt bằng nước mắt, cuối cùng phải gánh tội danh không còn trong sạch. Chú ta ngu muội, không nhận ra điều khuất tất trong đó, còn coi tên họ Địch kia là khổ chủ, tự thấy có lỗi với hắn.”

Nhắc đến nỗi đau của mình, Bạch Phàn siết chặt hai tay, gân xanh nổi rõ trên lưng bàn tay. Hai mắt mở lớn, hiển nhiên đang phẫn nộ tột cùng.

“Từ nhỏ ta đã coi Ngọc Nương như em gái ruột thịt của mình. Khi còn sống, em ấy phải chịu tội nhục, phải chết thể thảm như vậy, dù băm tên họ Diêu kia thành nghìn mảnh cũng khó xoa dịu nỗi hận trong lòng ta! Nhưng nếu vạch trần sự việc này, tất cả mọi người sẽ biết cảnh ngộ của Ngọc Nương, há chẳng phải...”

Hắn nghiến chặt răng, không nói tiếp nữa. An Thịnh Bình đột nhiên hiểu ý của hắn.

Y nghĩ đến chị gái An Vũ Nhu của mình.

Khoảnh khắc đó, An Thịnh Bình đã hiểu dụng ý của Bạch Phàn, cũng hiểu tại sao thầy trò hắn muốn đổ tội cho Phương Ngọc Đình.

“Được, ta hỏi cậu thêm một chuyện nữa, các người nghĩ đến việc giết người móc tim sau đó đổ cho Phương Ngọc Đình, nhưng rất

nhiều chi tiết về vụ án móc tim không được công khai với bên ngoài, các người làm sao biết được?”

“Hừ,” Bạch Phàn cười khẩy, “đáng đời tên họ Địch đó tự mình tạo nghiệp, cả ông trời cũng không tha cho hắn! Hôm đó ta và sư phụ đang uống trà ở bên ngoài, tình cờ nghe thấy bàn bên cạnh đang bàn tán về chuyện này, nói ma nữ kia chuyên giết những kẻ vô sỉ, trước khi giết người sẽ gửi hôn thư đến nhà đó, kế tiếp sẽ khiêng quan tài vào động phòng móc tim. Bấy giờ ta đã nghĩ thời cơ tốt đã đến, một là có thể trả thù, hai là có thể thoát tội.”

“Ồ?” Tống Từ hỏi, “Nếu vậy, những chi tiết của hôn thư và quan tài, sao các người không làm cho trọn vẹn hơn?”

“Cậu nghĩ ta ngu xuẩn cỡ nào? Nếu nét chữ trên hôn thư không đúng, chẳng khác nào lạy ông ta ở bụi này! Còn về quan tài... các người thật sự cho rằng bà lão nhà họ Địch tự mình nghĩ ra sao?”

“Lẽ nào là do cậu? Nhưng khi đó cậu đang đóng giả người câm kia mà, gợi ý cho Địch lão phu nhân bằng cách nào?”

Bạch Phàn khá đắc ý, nhưng lời đã đến cửa miệng vẫn bị hắn nuốt xuống, chỉ nói, “Ta tự có cách của mình, chuyện này cậu không cần hỏi nhiều.”

“Cho dù có người xúi giục chỉ dẫn, tại sao cả hoa văn trên quan tài cũng giống nhau đến vậy, lẽ nào có người nói cho cậu biết những chi tiết này?”

“Đúng là có người đã cho ta một tấm bản vẽ quan tài, ta tự thấy đã làm rất tỉ mỉ, không ngờ vẫn bị các người nhận ra chỗ khác biệt. Có lẽ do tiệm quan tài khác nên khó tránh được sai lệch, hoặc có lẽ bản vẽ kia vốn đã không đúng.”

“Bản vẽ?” Tống Từ cau mày trầm tư, “Người cho cậu bản vẽ và nói cậu biết chi tiết của vụ án này trông như thế nào?”

Bạch Phàn bật cười, “Đã qua lâu rồi, sao ta nhớ được! Hơn nữa người đó không có gì đặc biệt, trừ phi gặp lại lần nữa, bằng không ta sẽ không thể nhớ ra. Các người đã hỏi ta nhiều vấn đề như vậy, ta cũng muốn hỏi các người đã điều tra ra chúng ta như thế nào?”

Đã vậy, Tống Từ cũng không phí công gắng hỏi nữa, bèn đáp, “Tất cả các vụ án mạng trên đời, quanh đi quẩn lại cũng chỉ có vài nguyên nhân, thù hận, tình cảm, cướp bóc; hoặc là vì tiền tài, hoặc là vì tình cảm, còn không thì vì trả thù. Địch Kim Ngọc, đúng như Bạch công tử nói, là một kẻ vô sỉ gây nhiều tội ác, nếu nói hẳn có tình cảm chân thật gì đó, đừng nói người khác, chắc cả bản thân hẳn cũng không tin! Nếu mưu tiền tài, đồ đạc trong phòng Địch Kim Ngọc hình như cũng không thiếu món nào, vậy chỉ còn khả năng giết người trả thù mà thôi.”

“Không sai,” Bạch Phàn tán đồng, “cậu nói khá có lý.”

Tống Từ tiếp tục trình bày quan điểm của mình, “Đã là giết người để trả thù, chắc chắn cần biết kẻ thù của Địch Kim Ngọc là ai. Người này tuy từng làm không ít chuyện bẩn thỉu nhưng chưa từng bị bắt, gia đình những người từng bị hãm hại hoặc không biết gì, hoặc ngậm bồ hòn làm ngọt, sau khi loại trừ dần, chỉ còn Bạch Ngọc Nương, tiểu thư nhà họ Bạch hàm oan tự sát là người có khả năng người nhà trả thù nhất.”

“Đúng vậy, huống hồ cậu chọn chỗ nào không chọn, lại chọn ngay hồ Ngọc Khê kia!” An Thịnh Bình thản nhiên bổ sung thêm, “Địch Kim Ngọc bị móc tim, nhưng sau khi kiểm tra, thật ra hẳn chết do đuối nước, bị người khác ấn xuống nước cho đến chết. Trùng hợp thay, nơi hẳn bị giết hại cùng là nơi Bạch Ngọc Nương nhảy hồ tự sát, chuyện này chắc chắn không thoát khỏi liên can với Bạch Ngọc Nương!”

Lời An Thịnh Bình nói khiến Bạch Phàn chú ý, hắn cau mày, “Sao cậu biết nơi Ngọc Nương tự sát chính là nơi ta giết chết Địch Kim Ngọc?”

An Thịnh Bình không dám nhận công lao này, cười đáp, “Chuyện này phải hỏi Huệ Phụ huynh.” Dứt lời, y nhìn sang Tống Từ.

Tống Từ cũng không ngần ngại, thuật lại kết luận khám nghiệm tử thi và tất cả những gì mình điều tra được, bao gồm cả các chứng cứ liên quan khác. Đương nhiên, y nói cả chuyện có người bắt gặp Địch Kim Ngọc và Trần Nguyệt Mai gặp nhau bên bờ hồ và câu nói Địch Kim Ngọc bắt ngờ hô lên, song y bỏ qua chi tiết người kia không thấy rõ mặt của nàng ta, chỉ nói nếu họ nghi ngờ, có thể gọi người đó đến đối chất.

Sắc mặt Trần Nguyệt Mai thay đổi liên tục, nhân chứng và vật chứng hội đủ, nàng ta khó mà chối cãi.

Bạch Phàn không muốn biện bạch vô ích thêm nữa, nhưng so với những chuyện khác, có hai điều hấn quan tâm nhiều hơn, “Được thôi, các người đã điều tra được thân phận thật của ta, kết hợp với việc Nguyệt Mai hẹn gặp tên Địch Kim Ngọc kia, suy đoán ra Đức Trụ là người đã giết chết hấn, nhưng vẫn còn một chuyện ta không hiểu.”

“Không biết Bạch công tử muốn nói về chuyện gì?”

“Thứ nhất, dù các người điều tra được thân phận thật của ta là Bạch Phàn, là anh họ của Ngọc Nương, nhưng các người làm sao điều tra được ta chính là Đức Trụ? Phải biết rằng, ta cố ý đóng giả thành người câm, thân phận khác biệt nhiều đến vậy, không thể bị nghi ngờ được. Thứ hai, sao các người biết chiếc áo dính máu ta cố ý vứt trong con ngõ sau nhà họ Diêu không phải của Đức Trụ? Theo lý mà nói, nước cờ này của ta rất khéo léo, vừa có thể phủi bỏ hiềm nghi, vừa có thể khiến các người cho rằng Đức Trụ đã bị hại, không điều tra được tung tích của hấn nữa mới phải...”

Nghe hấn nói vậy, Tống Từ khẽ cười, vỗ tay ra sau lưng, giải thích, “Chuyện này, Bạch công tử luôn giấu tay phải của mình vào ống tay áo, đây chính là câu trả lời của ta.”

Bạch Phàn nghe xong, thoáng nhúu mày rồi nhanh chóng hiểu ra ý của Tống Từ. Hắn không nói gì, vén tay áo lên, lộ ra bàn tay phải thường ngày mình luôn giấu dưới ống tay áo.

Ngón út tay phải của hắn thiếu mất một đốt, có vẻ đã bị người khác dùng vật sắc bén chặt đứt.

“Đốt tay này lúc nhỏ lên núi gặp cướp, bị kẻ xấu chặt đứt, bấy giờ máu chảy không ngừng, cha mẹ ta sợ chết ngất, ta cũng suýt đau đến ngất đi, nếu không nhờ sư phụ ta xuất hiện kịp thời, e rằng hôm nay ta đã không còn mạng đứng ở đây.”

Nói đoạn, Bạch Phàn nhìn về phía Tư Đồ Diệp bằng ánh mắt cảm kích và sùng kính.

“Bình thường ta luôn giấu tay phải trong ống tay áo, nhưng khi cải trang thành người làm công, quần áo không cho phép, cộng thêm phải làm việc nên ta không giấu giếm gì, không ngờ lại mắc sai lầm từ đây...” Nói đến đây, hắn chợt nhớ ra gì đó, nhìn khuôn mặt đầy vẻ tự tin của Tống Từ, trầm giọng nói, “Ta sợ các người sẽ điều tra được Đức Trụ qua ngón tay cụt này, nên cố ý dùng tay trái nhấn đầu Địch Kim Ngọc, bây giờ xem ra đã tổn công vô ích.”

Tống Từ không tiếp lời, chỉ mỉm cười, quay về thắt mắc thứ hai của Bạch Phàn.

“Về chuyện thứ hai cậu hỏi ban nãy, cũng là điểm ta thấy khó hiểu, muốn thỉnh giáo Bạch công tử.” Tống Từ khiêm tốn nói, “Thật không dám giấu, a hoàn Nghênh Xuân và thư đồng Hứa Mậu của Địch phủ đã cùng mất tích, có người phát hiện họ đã bỏ trốn ra bến tàu. Khi đó Hứa Mậu đã bị thương, được một người đội mũ tre dìu xuống xe, đưa lên thuyền, nhưng khi chúng ta lần theo manh mối này, Nghênh Xuân và Hứa Mậu đã bị hại, chết trong tay thuyền gia kia. Vết thương sau lưng Hứa Mậu cho thấy lúc bị chém, y đang mặc áo của Đức Trụ, nên người bị hại thật sự là y. Nhưng ta không hiểu, hai người họ bất cẩn chứng kiến quá trình cậu giết người, hay vì cậu

muốn đổ tội cho y, nên mới để y vô duyên vô cớ phải chịu nhát dao này?”

Đây là lần đầu Bạch Phàn nghe tin Nghênh Xuân và Hứa Mậu đã bị hại, thật ra hẳn không hề thích hai người này, nhất là Hứa Mậu. Người này cùng Địch Kim Ngọc gây ra không ít tội ác, tuy tội không đáng chết nhưng Bạch Phàn cũng không định dễ dàng buông tha cho y, nên mới có nhát dao sau lưng kia.

Sau một hồi cảm thán, Bạch Phàn mới nhìn thẳng vào Tống Từ, trả lời thắc mắc của y.

“Hôm đó ta cống thi thể của Địch Kim Ngọc về nhà họ Địch, phanh ngực móc tim hẳn, khi ta chuẩn bị rời đi thì Nghênh Xuân đi vào. Theo lý mà nói, cô ta không nên xuất hiện trong phòng của Địch Kim Ngọc vào giờ đó, lại còn lén la lén lút... Trong phòng không thắp đèn, ta lập tức nấp vào chỗ tối, Nghênh Xuân gọi Địch Kim Ngọc vài tiếng, thấy hẳn không trả lời, cô ta có vẻ yên tâm, toan rời đi nhưng bất cẩn giẫm phải vũng máu, trượt chân ngã xuống giường, máu dính khắp người.”

Bạch Phàn không nói dối, vì những điều hẳn nói hoàn toàn phù hợp với vết máu trên quần áo của Nghênh Xuân và việc nàng ta quên mang theo tư trang đã chuẩn bị từ trước.

“Hừ, cậu tính toán hay thật!” An Thịnh Bình tiếp lời. “Nếu chuyện đổ tội cho Phương Ngọc Đình bại lộ, chắc chắn cần có người phân tán sự chú ý, cậu bèn chọn hai người lén lút bỏ trốn với nhau kia. Nghênh Xuân là tình nhân Đường Thanh Phong giấu trong hậu viện nhà Địch Kim Ngọc, chắc nàng ta cũng không cam tâm tình nguyện, chắc chắn sẽ xung đột với Địch Kim Ngọc. Hứa Mậu vì người con gái mình yêu mà giết chủ cũng là lẽ thường tình. Nếu hai người này bỏ trốn thuận lợi, sau lại phát hiện chiếc áo dính máu trong con ngõ sau nhà, họ càng khó gột bỏ hiềm nghi.”

Đến nay, mọi thắc mắc đều đã được giải đáp, việc duy nhất cần làm là bắt họ về quy án.

Cần dùng đến vũ lực, cuối cùng Từ Đình Sóc im lặng suốt từ đầu đến giờ cũng phải ra tay.

Vì ngoài Trần Nguyệt Mai và Tống Từ ra, những người còn lại trong căn phòng này đều biết võ, đều là người không thích lén la lén lút, họ bèn vẫy tay với nhau, tiên lễ hậu binh đi ra sân.

“Từ lâu đã nghe nói Từ đại nhân võ nghệ cao cường, nắm kim đao trong tay, bắt hết ác nhân trong thiên hạ. Không ngờ hôm nay ta lại trở thành kẻ ác nhân đó...”, Tư Đồ Diệp ôm quyền, khể cúi đầu với Từ Đình Sóc, “Xin lĩnh giáo!”

Tư Đồ Diệp không có vũ khí nào khác ngoài hai nắm đấm của mình. Từ Đình Sóc tuy là người của quan phủ, nhưng y không muốn sử dụng binh khí đối phó với hai nắm xương thịt để chiếm thế thượng phong, bèn tháo thanh Kim Đao ra khỏi thắt lưng, giao cho Triệu Đông Lâm đang đứng đợi trong sân. Sau đó, Từ Đình Sóc cũng ôm quyền hành lễ với Tư Đồ Diệp, vén tà áo trước lên buộc gọn gàng rồi xông lên.

“Tốt! Sáng khoái!” Tư Đồ Diệp cũng không lơ là, khen ngợi một tiếng rồi giơ hai nắm tay sẵn sàng nghênh chiến.

Thấy hai người đã bắt đầu cuộc chiến, Bạch Phàn cũng gật đầu với An Thịnh Bình, “An công tử, mời!”

Ngoài miệng nói là vậy, nhưng khi chữ “mời” vừa thốt ra, cơ thể Bạch Phàn còn nhanh hơn lời nói của hắn, đã lao vút về phía An Thịnh Bình, ra đòn rất hung hăng, nhắm thẳng vào mặt An Thịnh Bình chém tay xuống.

May nhờ An Thịnh Bình phản ứng nhanh nhạy, khể nghiêng người tránh được đòn tấn công thẳng mặt kia, muốn bắt lấy cổ tay Bạch

Phàn để đảo ngược tình thế.

Nào ngờ sau một đòn tấn công hụt, Bạch Phàn lập tức thay đổi chiêu thức, lùi về sau, làm động tác bạch hạc tung cánh, trông hình thức chắc hẳn là Bạch Hạc quyền nổi danh trên giang hồ.

An Thịnh Bình cau mày, hôm đó khi Bạch Phàn bắt lấy túi tiền Tổng Từ ném qua, y đã biết người này có võ nghệ phi phàm, nếu mình bất cẩn bị hắn đánh trúng thật, không chừng sẽ bị nội thương... Nhưng y không muốn mất thể diện trước mặt Từ đại nhân và Tổng Từ, đành cắn răng giao đấu.

Bạch Phàn theo Tư Đồ Diệp phiêu bạt giang hồ nhiều năm, một mặt nhận được chân truyền từ sư phụ, mặt khác học được rất nhiều chiêu thức dân gian, kết hợp các loại quyền pháp với nhau, hình thành một trường phái độc lập, vận dụng tự nhiên, đều rất hung hãn.

An Thịnh Bình tuy cũng luyện võ từ nhỏ nhưng y không bằng Bạch Phàn. Khi tập luyện, người xung quanh cũng không dám dẫm thương con trai Quận quốc công, đối phó với những người như Đinh Hổ, An Thịnh Bình hoàn toàn đủ khả năng, nhưng khi đấu với người dày dặn kinh nghiệm giang hồ như Bạch Phàn, cả người không biết võ như Tổng Từ cũng thấy được y hơi quá sức.

Quả nhiên, sau khi Bạch Phàn nhảy lên cao, hắn đột nhiên thay đổi chiêu thức từ tấn công bằng tay sang đạp chân phải lên ngực An Thịnh Bình.

Thịnh Bình vừa khéo tránh được nhưng vẫn lao đảo lui về sau vài bước. Y đoán khi Bạch Phàn tiếp đất, chắc chắn sẽ tấn công mình bằng tay phải, bèn để phòng trước.

Đúng lúc này, Tổng Từ đứng trong nhà quan sát cuộc chiến đột nhiên nhớ ra, Bạch Phàn có thể dùng cả hai tay trái phải, hướng hồ

hắn vừa đá người bằng chân phải, bây giờ tiếp đất, tấn công bằng tay trái sẽ nhanh hơn.

“Cẩn thận tay trái của hắn!”

Sau khi nhận ra điều này, Tống Từ không kịp được hô lớn, An Thịnh Bình thoáng sửng sốt, ngay lúc y thất thần, nắm tay trái của Bạch Phàn đã vung về phía mặt y...

“Hồng rồi!” An Thịnh Bình khẽ gầm gừ, nắm đấm kia quá nhanh, y không kịp thay đổi tư thế để tránh, bất giác nhắm mắt lại, định chịu đòn tấn công này.

Khi y mở mắt ra, thấy An Quảng đã đứng chắn trước mình tự bao giờ, một tay cậu đang giữ chặt cổ tay của Bạch Phàn. An Quảng có chiều cao, nhưng thân hình không vạm vỡ, thậm chí trong còn gầy hơn An Thịnh Bình.

Lúc này, bàn tay phải của An Quảng đang giữ chặt cổ tay Bạch Phàn, bên trên đã nổi đầy gân xanh. Có thể thấy, cậu cũng phải dốc hết sức mới có thể ngăn được cú đấm toàn lực này!

An Thịnh Bình biết lần này mình không thể gắng gượng thêm nữa, bèn nở nụ cười bất lực, lách người lùi sang một bên.

Tuy tay trái đã bị giữ chặt, nhưng Bạch Phàn cũng có thể sử dụng tay phải một cách nhuần nhuyễn, nên lập tức chuyển sang tấn công bằng tay phải. Tay phải giơ lên, tạo thành hình mỏ hạc, vung mạnh về phía thị vệ trẻ tuổi đang giữ chặt tay trái của mình.

Lần này, mục tiêu của hắn là hai mắt của đối phương. Tính mạng đang bị đe dọa, Bạch Phàn buộc phải ra đòn hung hãn. Nhưng rốt cuộc hắn đã tính toán sai.

An Quảng lộn nhào ra sau, thân hình cậu nhẹ như yến, mỗi một chiêu thức đều nhanh nhẹn phóng khoáng hơn Bạch Hạc quyền bài

bản của Bạch Phàn.

Khi tiếp đất, trong tay An Quảng đã có thêm một thanh nhuyễn kiếm. Kiếm lao về phía Bạch Phàn với tốc độ cực nhanh...

Bạch Phàn chỉ lơ là trong một thoáng, mũi kiếm đã đâm mạnh vào vai hấn.

“Đại ca cẩn thận!” Trần Nguyệt Mai ở trong nhà hét lớn, chất giọng êm ái ban đầu cũng vì thế mà trở nên rất chói tai.

Bạch Phàn đã trúng một kiếm, nhưng An Quảng đã kìm lại vài phần lực nên không đâm vào quá sâu. Mũi kiếm chỉ đâm vào da thịt, còn cách xương của hấn rất xa.

Bạch Phàn hiểu dụng ý của An Quảng, bèn lùi về sau vài bước, khi giơ tay lên lần nữa, hai tay đã có thêm hai con dao găm. Sở trường của hấn vốn là tấn công bằng cả hai tay một lúc, nên ngoài võ nghệ do Tư Đồ Diệp dạy, Bạch Phàn còn tự học thêm cách sử dụng một số binh khí đơn giản, cả hai tay hấn đều có thể sử dụng nhuần nhuyễn nên càng giỏi hơn so với người bình thường.

Đối phương đã dùng vũ khí trước, hấn cũng không cần phải khách khí gì.

Máu ở vai đã bắt đầu loang ra, nhuộm đỏ cả áo, Bạch Phàn mặt không biến sắc, lao vào chiến đấu thêm lần nữa.

Dần dần, Bạch Phàn bắt đầu đuối sức, chỉ còn các động tác, không còn sức tấn công.

Tư Đồ Diệp lớn hơn Từ Đình Sóc mười mấy tuổi, những năm gần đây cũng hơi phát tướng, đã đánh mất phong độ của năm xưa từ lâu. Hơn nữa người giao đấu với ông ta còn là một cao thủ như Từ Đình Sóc, ông ta sao có thể không phân tâm cho được.

Quả nhiên, khi Tư Đồ Diệp nhân lúc Từ Đình Sóc thay đổi chiêu thức, liếc mắt nhìn sang đồ đệ của mình, Từ Đình Sóc lập tức nắm bắt thời cơ, cố ý vờ như để lộ sơ hở, dẫn dụ Tư Đồ Diệp đâm thẳng vào mặt mình, sau đó nghiêng người bắt lấy cổ tay của đối phương rồi cúi xuống gạt chân, đánh ngã Tư Đồ Diệp.

Chiêu thức của Từ Đình Sóc vô cùng mạnh mẽ, động tác liên mạch chóng vánh, khiến người nhìn phải hoa mắt, thật ra trong lần đầu gặp nhau, Tổng Từ đã từng thấy y sử dụng chiêu thức này. Khi đó, Tổng Từ đứng bên ngoài hàng rào, nhìn thấy y quật ngã Hoàng Tam Xuyên đang lao ra cửa toan bỏ chạy. Không ngờ hơn một tháng sau, lại được nhìn thấy chiêu thức này lần nữa.

Sau khi Tư Đồ Diệp ngã xuống, lưng đập xuống đất, Từ Đình Sóc giữ cổ tay ông ta lật người, tì đầu gối của mình lên ngực ông ta, ấn chặt Tư Đồ Diệp trên mặt đất, đồng thời vặn mạnh cổ tay của đối phương, khiến Tư Đồ Diệp khẽ nhíu mày vì đau, không còn khả năng phản kháng.

Bên này, Tư Đồ Diệp đã bó tay chịu trói, Bạch Phàn cũng không cầm cự được bao lâu. Sau vài sai sót liên tiếp, khi hấn đang định tránh đòn tấn công của An Quảng, chợt nhìn thấy một bóng người đi lướt qua bên bồn hoa, hấn kinh ngạc mở to hai mắt nhìn về phía đó, khoảnh khắc lơ là này khiến hấn bị đánh bại, trúng một kiếm trí mạng.

Lưỡi kiếm đâm thẳng vào lưng Bạch Phàn, xuyên qua lồng ngực hấn.

Bạch Phàn không hé răng tiếng nào, đưa tay nắm chặt mũi kiếm mặc cho lòng bàn tay của mình bị cửa rách, máu nhỏ xuống đất vang lên âm thanh như đang châm biếm.

Tiếng hô lo lắng của Trần Nguyệt Mai vang lên lần nữa, nàng ta hốt hoảng chạy ra khỏi phòng, ôm chặt lấy Bạch Phàn.

Bạch Phàn ngã xuống, hai mắt nhìn thẳng về phía hòn giả sơn, “Là... là...”

Thấy phản ứng của hắc như vậy, Tống Từ bất giác hồ lớn, “Tứ Lang” An Thịnh Bình lập tức hiểu ý, tung người nhảy ra sau hòn giả sơn, nhưng ở đó không một bóng người, chẳng có gì cả...

An Thịnh Bình ngoảnh lại nhìn Bạch Phàn, rồi lại nhìn Tống Từ, thật không hiểu rốt cuộc Bạch Phàn đã nhìn thấy gì.

Chuyện này đành phải trở thành một câu hỏi, vì lúc này Bạch Phàn đã nhắm mắt lại. Hắc cũng không thể đưa ra bất cứ lời giải thích nào.

Thế là Bạch Phàn đã bị bắt, Trần Nguyệt Mai và Tư Đồ Diệp cũng bị giam giữ, đợi xét xử.

Còn về trái tim bị móc mất của Địch Kim Ngọc mà họ luôn tìm kiếm, nghe nói khi đưa Nghênh Xuân và Hứa Mậu ra bến tàu, Bạch Phàn đã tiện tay quăng xuống sông. Lúc này chắc đã chìm xuống đáy sông.

Vụ án này liên quan đến thư viện Mặc Tùng, Đường huyện lệnh và con trai huyện lệnh, nên ngay từ đầu đã được hạ lệnh phải bí mật điều tra, tất cả những người liên quan đến vụ án này đều phải giữ kín tiếng, không lộ ra chút tin tức nào. Họ cũng chỉ tuyên bố với bên ngoài rằng Địch Kim Ngọc chết do bệnh.

Thế nên được bàn tán nhiều nhất vẫn là chuyện Nghênh Xuân và Hứa Mậu bỏ trốn với nhau, sau đó bị người chèo thuyền Vương Nhị Cầu giết hại. Đợi khi sự việc lắng xuống sẽ không còn ai hỏi tới nữa.

Vài ngày sau khi sự kiện đó xảy ra, một đêm nọ, trong căn nhà xập xệ ở thành tây, một người đàn ông mặc áo đen, một tấm vải đen che trên bức tường đồ nát, ngẩng đầu, nheo nhẹ mắt nhìn vầng trăng lưỡi liềm lơ lửng trên bầu trời.

Dáng người hăn không cao, thân hình cân đối, nếu không có bộ áo đen quá nổi bật thì trông rất bình thường.

Hơn nữa còn có một người đàn ông khôi ngô bất phàm, mày kiếm mắt sao, mái tóc đen tuyền buộc thật cao, mặc áo dài lụa màu lam.

Người đàn ông đó không ngẩng đầu ngăm trắng như người áo đen, nhưng đôi mắt phản chiếu ánh sao của hăn còn bắt mắt hơn bầu trời trắng sáng sao ngời.

Song những lời hăn sắp nói ra lại khiến người nghe phải rùng mình, cả đêm giữa mùa hè cũng trở nên lạnh hơn đôi phần. Hăn nhìn người áo đen, lạnh lùng nói, "Giờ đây chỉ e không gì có thể ngăn cản họ được, trừ phi... chết thêm vài người nữa."

"Vài người?" Tuy đã che mặt, giọng điệu của người áo đen nghe rất thư thái, dường như đang cười, "Lẽ nào muốn ta tạo thêm một đợt dịch bệnh như ba năm trước? Ta đã nói rồi, cách này quá âm hiểm, làm một lần là đủ. Cứ làm như vậy, ta cũng sợ sau này chết xuống âm tào địa phủ sẽ gặp quả báo!"

"Âm tào địa phủ? Hừ, người nghĩ lúc sống thì không phải đang ở địa ngục sao?" Người đàn ông cười khẩy, chắp hai tay ra sau lưng, "Tóm lại, chỉ cần An Thịnh Bình và Từ Đình Sốc còn ở lại thôn Trường Lạc, sớm muộn cũng xảy ra chuyện! Chi bằng gây chút rắc rối cho họ, để họ không còn thời gian quan tâm đến vụ án móc tim kia nữa."

Người áo đen nhìn hăn, ánh mắt có ý trêu đùa, "Năm xưa đại nhân không sợ trời không sợ đất, sao nay lại bắt đầu lo trước sợ sau thế này? Chỉ là một tên Tứ Lang của nhà họ An, ngại cho rằng hăn có thể làm nên trò trống gì thật sao? Theo ta thấy, so với hăn và tên họ Từ kia, tên họ Tống mới đáng lo ngại hơn."

"Tên họ Tống kia rốt cuộc có lai lịch thế nào?"

“Ngày xưa hần và An Thịnh Bình đều là học trò của Chân Đức. Người này tâm tư tỉ mỉ, quan sát tinh tường, đến thôn Trường Lạc chưa bao lâu đã phá được vài vụ án lớn nhỏ khác nhau, thật sự không thể xem thường”

Không rõ thân phận thật của người áo đen, cả người đàn ông đang nói chuyện với hần cùng bất giác cau mày, tò mò quan sát đôi mắt dưới tấm vải đen kia.

“Hai ta hợp tác đã nhiều năm, đến tận hôm nay, người vẫn không chịu để lộ khuôn mặt thật sao?”

“Trước mặt đại nhân, tiểu nhân nào dám lố mắng!” Giọng điệu của người áo đen chứa đầy ý cười, nhưng những lời hần nói ra không dễ nghe chút nào, “Sư gia của Đường Tùng cũng có chút giao tình với ngài, vẫn bị tiểu nương tử kia móc tim đó thôi! Tiểu nhân còn muốn sống thêm vài năm nữa để phục vụ cho chủ nhân.” Rất thẳng thắn bày tỏ mình không muốn tiết lộ thân phận, thế nên người đàn ông kia cũng không gặng hỏi thêm, quay về chủ đề nhóm người An Thịnh Bình.

“Người có cách gì để giữ chân đám người kia?”

Người áo đen chuyển động mắt, “Cách thì có, vừa khéo đã chọn được một mục tiêu không tồi. Nếu việc này thành công, không chừng còn có thể một ná hai chim. Với đại nhân, chắc chỉ có lợi không có hại.”

“Ồ?”

“Đại nhân còn nhớ Đồng đại nhân từng chủ trì lễ tế ba năm trước không?”

Người đàn ông kia lộ vẻ khinh thường, “Lão già đó nói muốn cầu phúc cho bách tính, rồi cũng nhân cơ hội đó kiếm được một khoản khá khẩm.”

“Ta nhớ ba năm trước triều đình cấp cho ba trăm vạn lượng, hừ, cuối cùng vừa qua tay lão ta chỉ còn chưa đến một trăm vạn lượng, hăn ăn không hề ít! Chỉ tiếc... Hừ!”

Người áo đen không nói hết câu, cố ý bỏ lửng, nhưng người đàn ông kia cũng không tò mò, không hỏi thêm câu nào. Thấy hăn không tiếp lời, người áo đen tự thấy mất hứng, đành tiếp tục, “Gần đây tên họ Đồng đó đã cáo lão hồi hương, đưa vợ con về thôn Trường Lạc, có thể lợi dụng được.”

“Ý của ngươi là?”

Người áo đen mỉm cười, “Mới ban nãy đại nhân còn muốn ta nghĩ cách kìm hãm đám người kia còn gì? Nếu chuyện này thành công, ngài sẽ ban thưởng cho tiểu nhân thế nào?”

“Ngươi mà cần ta ban thưởng sao?” Đến lúc này, khuôn mặt lạnh lùng của người đàn ông kia mới hiện lên nét cười, giọng điệu cũng nhẹ nhàng hơn khi nãy, “Nếu thành công, chủ nhân của ngươi chắc chắn sẽ thưởng cho ngươi.”

Người áo đen vội khom lưng làm động tác vái chào, “Đến lúc đó vẫn mong đại nhân nói giúp cho tiểu nhân vài câu!”

Dứt lời, không đợi người đàn ông kia trả lời, người áo đen đã tung người bay xa bốn, năm trượng, biến mất vào giữa màn đêm bao la như một làn gió...

CHƯƠNG 11

Vụ án xác chết bé trai

Vài ngày sau, cổng thành nam.

An Thịnh Bình đã phân công nhiệm vụ điều tra vụ án Phương Ngọc Đình xuống bên dưới, ai cũng có phần. Trước kia, Phúc Thuận vẫn luôn phụ trách điều tra nguồn gốc của những cổ quan tài kia, sau vụ án Địch Kim Ngọc, có người đã tiết lộ bản vẽ của cổ quan tài, Phúc Thuận mới thừa nhận bản thân đã rải bản vẽ kia khắp nơi để tiết kiệm thời gian, hiện có rất nhiều tiệm quan tài trong thành đều có bản vẽ này.

Chắc tên “nội gián” muốn thuận nước đẩy thuyền kích động Bạch Phàn cũng nhờ vậy mà biết được chi tiết cụ thể của quan tài.

Sở dĩ giao cho Phúc Thuận điều tra chuyện này chủ yếu là do Phúc Thuận rất giỏi quan sát, bất luận gặp ai cũng có thể bắt chuyện và nhanh chóng xưng huynh gọi đệ với đối phương, nên cậu ta rất thích hợp với công việc dò la tin tức. Nhưng nào ngờ cậu ta lại sơ suất như vậy, suýt làm hỏng chuyện.

Phúc Thuận cũng biết lần này mình đã gây họa lớn. Để lấy công chuộc tội, cậu ta đã đến từng tiệm quan tài thu hồi bản vẽ, sau đó nghe ngóng kĩ một phen, cuối cùng cũng nhận được một tin tức khá hữu ích.

Thì ra, Phúc Thuận nhận được tin nói sẽ có một cổ quan tài được chuyển vào từ cổng thành nam, nghe nói viên ngoại họ Trương nào đó trong thành đặt từ bên ngoài về.

Thật ra từ lâu Tống Từ đã suy đoán những cổ quan tài trong vụ án Phương Ngọc Đình không được đóng tại thôn Trường Lạc, dấu

sao thì một lần đặt nhiều cỗ quan tài giống hệt nhau cùng rất đáng ngờ.

Vừa nhận được tin, nhóm người Tống Từ lập tức hành động, sáng sớm đã ẩn nấp gần cổng thành, chỉ đợi cỗ quan tài kia xuất hiện sẽ lần theo manh mối này để điều tra thân phận thật sự của “Trương viên ngoại” kia.

Ngoại hình của Phúc Thuận và A Lạc khá bình thường, nên hai người cùng cải trang thành quan sai đi theo Triệu Đông Lâm, đứng ở cổng theo dõi người vào thành. An Thịnh Bình và An Quảng cùng với Từ Đình Sốc tìm một trà lâu, ngồi ở vị trí gần cửa sổ nhưng kín đáo, âm thầm quan sát.

Còn Tống Từ mặc bộ áo màu thiên thanh giản dị, dựng một gian hàng nhỏ gần cổng thành, đóng vai thư sinh nghèo nhận viết thư thay người khác.

Cổng thành đông đúc tấp nập, trông rất yên ả thật ra đang ngầm dậy sóng, nhưng họ đợi bốn năm canh giờ vẫn không thấy người hoặc vật khả nghi nào, đừng nói quan tài, cả một chiếc xe ngựa hơi lớn cũng không hề xuất hiện.

Trên trà lâu, An Thịnh Bình và Từ Đình Sốc đã ăn xong bữa trưa và bữa tối, nước trà cũng đã thay không biết bao nhiêu lượt. Nhóm A Lạc đứng ở cổng thành cũng bắt đầu thấy bụng cồn cào, chân tê rần, duy chỉ có Tống Từ vẫn điềm tĩnh ngồi đó. Nếu có khách, y sẽ vui vẻ viết thư giúp họ, nếu không ai hỏi han, y sẽ cầm một quyển sách cũ đã ngả vàng lên đọc; dường như sự tấp nập xung quanh không hề liên quan gì đến mình.

Sắc đêm dần buông xuống, An Thịnh Bình trong trà lâu không thể ngồi yên thêm nữa.

Y đặt tách trà lên bàn, phát ra âm thanh giòn giã, người cũng đã đứng dậy, “Đừng đợi nữa, e là chúng ta đã bị lừa rồi!”

Từ Đình Sốc cũng lắc đầu, “Tin tức nghe ngóng được vốn có thật có giả, lần này, chắc gặp tin giả rồi.”

“Mừng hực một phen...”

An Thịnh Bình đương nhiên cũng hiểu điều Từ đại nhân nói, nhưng hể nghĩ đến việc mình đã đợi suốt cả ngày trong tiết trời oi bức thế này, vẫn thấy không cam tâm, thậm nghĩ quay về nhất định phải chinh đốn Phúc Thuận một phen ra trò!

Đúng lúc này, chợt có tiếng huyên náo bên ngoài cổng thành, một đám đông đã tụ tập lại tự bao giờ, hình như đang vây xem gì đó, mỗi lúc một đông. Một số tiểu thương hai bên cổng thành cũng không màng đến sạp hàng của mình, gia nhập vào đám đông. “Thiếu chủ, có cần...”

An Quảng còn chưa hỏi hết câu, An Thịnh Bình đã chống tay lên lan can nhảy ra ngoài. Chỉ trong nháy mắt đã tiếp đất, nhanh chân đi về phía cổng thành.

An Quảng và Từ Đình Sốc nhìn nhau, đều cảm thấy khá bất lực. Một An Thịnh Bình nhảy từ lầu hai xuống đã đủ gây chú ý rồi, họ đành chọn đi cầu thang để không gây thêm chú ý.

“Có chuyện gì vậy?” Khi ngang qua chỗ Tổng Từ, An Thịnh Bình cau mày, nhỏ giọng hỏi.

Tổng Từ cách cổng thành khá gần, nên vừa rồi cũng thấy được đại khái, y cảm thấy hơi nghi hoặc, “Hình như vì một người.”

“Một người?” An Thịnh Bình thì thầm, tiến lên trước, “Ta phải xem người nào có bản lĩnh ghê gớm đến vậy!”

An Thịnh Bình đẩy đám đông ra, nhìn thấy nguồn cơn gây ra trận xáo động này.

Người kia thân hình thấp bé, không nhìn ra được là nam hay nữ, già hay trẻ vì toàn thân đã bị che kín bởi một chiếc áo choàng lớn màu đen, ngoài nhác thấy được đôi mắt ra, không còn một kẻ hở nào khác.

Hiện đang giữa mùa hè, người này lại khoác áo choàng đen, dù chất vải không quá dày, nhưng vẫn khiến người nhìn cảm thấy oi bức khôn tả.

Người kia bước đi chệnh choạng, né trái tránh phải, đến tận lúc này, Tống Từ và những người khác mới để ý thấy người đó đang bị đám đông vây xem công kích, khuôn mặt họ đầy vẻ chán ghét, có người còn nhặt đá ném về phía người kia.

Một viên đá nhỏ ném trúng bắp chân khiến người đó vấp ngã, tay ấn chặt chỗ đau, nhưng không hề có hành động chống trả hay phản bác. “Chuyện này là sao?” Từ Đình Sóc vừa đuổi theo đến nơi, ngăn hành động của đám đông trước rồi nhỏ giọng hỏi Triệu Đông Lâm, người ở thôn Trường Lạc lâu nhất.

Triệu Đông Lâm vội tiến tới giải thích với các vị đại nhân, “Thưa đại nhân, cô gái này họ Trọng, tên độc một chữ Nguyệt, nàng ta và ông nội mình sống ở thành bắc, ông nội nàng ta tên là Trọng Huỳnh, hai ông cháu này...”

Triệu Đông Lâm ngập ngừng, cuối cùng ghé lại gần Từ đại nhân, thấp giọng nói, “Hai ông cháu này tính cách lập dị, làm việc cũng hơi cổ quái, nên bị coi là kẻ không may, đi đến đâu cũng bị mọi người dọa đánh, trẻ con phụ nữ nhất gan cũng vội vã tránh xa, sợ bị lây vận rủi.”

Nghe xong, Từ Đình Sóc lộ vẻ không vui; y là người đầy chính khí, ghét nhất là chuyện sợ mạnh hiếp yếu thế này. An Thịnh Bình càng phần nộ hơn, cảm thấy một đám người tụ lại bắt nạt một cô gái yếu đuối thật đáng hận.

Phúc Thuận vốn là người giỏi quan sát, gần đây liên tiếp hai lần phạm lỗi, đang nóng lòng muốn được thể hiện. Thấy An Thịnh Bình sa sầm mặt, Phúc Thuận lập tức nở nụ cười thân thiện, nhanh chân bước qua dìu Trọng Nguyệt cô nương đứng dậy.

Nào ngờ, cô gái này chắc bị bắt nạt đã quen, hiếm khi có người thể hiện lòng tốt với mình, nàng ta còn sợ hãi hơn khi chịu đánh ban này, đẩy cánh tay Phúc Thuận ra, loạng choạng đứng dậy toan bỏ chạy.

Một chiếc xe đẩy đang dừng cách nàng ta không xa, trên xe có tấm chiếu cỏ, dưới tấm chiếu là một con lợn chết. Thì ra có người đẩy xe chuyển con lợn vào thành, đúng lúc gặp trận xáo động này, liền dừng xe bên cổng thành.

Chân Trọng Nguyệt bị viên đá ném trúng, có lẽ còn bị chuột rút nên khi đứng dậy không giữ được cân bằng, ngã về phía xe đẩy, chiếu cỏ bị lật lên, va đầu lên bụng con lợn.

Tống Từ để ý thấy trông con lợn kia hơi kỳ lạ. Thông thường những con vật chết kiểu này hoặc là còn nguyên vẹn, hoặc là đã bị mổ rồi pha ra. Còn con lợn này thoáng trông không có gì khác thường, song phần bụng rõ ràng đã từng bị mổ ra, sau đó được khâu nguệch ngoạc bằng chỉ đen.

Thấy người tụ tập ngày một đông, còn có những tiếng mắng nhiếc và chửi rủa khó nghe, An Thịnh Bình ngồi trong trà lâu chờ đợi mòn mỏi cả ngày, cơn tích tụ cuối cùng cũng bùng nổ, bất chấp bị ngăn cản, rút thanh đao trên thắt lưng của Triệu Đông Lâm ra, chém một đường lên đường chỉ thô màu đen trên bụng con lợn kia.

Đao vừa rạch qua, lập tức có mùi hôi thối xộc lên. Những người đứng gần đó không kìm được đưa tay áo lên che miệng và mũi, một cánh tay trượt ra từ trong bụng con lợn kia.

Đó hiển nhiên là cánh tay của một đứa trẻ.

Cánh tay rũ xuống, lập tức có tiếng la hét vang lên giữa đám đông, có người phụ nữ ngất xỉu vì sợ hãi quá độ.

An Thịnh Bình cũng không ngờ sự việc lại thành ra như vậy, đứng ngơ ngác nhìn.

May thay, Từ Đình Sóc phản ứng rất nhanh, lập tức kéo chiếu cỏ phủ lên xác lợn, nhưng hỏi một lượt vẫn không biết ai là chủ nhân của chiếc xe đẩy này, đành đẩy xe về huyện nha trước.

Khi họ rời đi, không ai để ý thấy Trọng Nguyệt đã nhân lúc hỗn loạn trốn mất.

Suy cho cùng, nàng ta chẳng là gì so với sự việc ly kỳ như vậy. Còn một vật khác cũng giống Trọng Nguyệt, không được ai chú ý đến là một con dòi trắng trên áo choàng đen của nàng ta. Ban nãy An Thịnh Bình rạch bụng con lợn kia, con dòi này theo đó bắn lên tay áo của Trọng Nguyệt, nàng ta cúi đầu tình cờ nhìn thấy, vốn định phỉu đi nhưng khi đầu ngón tay chạm vào, nàng ta chột khựng lại, vẻ kinh ngạc thoáng qua trong mắt nhưng không lên tiếng, lặng lẽ lấy khăn tay ra, bắt nó gói lại cất đi.

Tạm bỏ qua Trọng Nguyệt, bên này Tống Từ cùng An Thịnh Bình và những người khác về đến nha môn, lập tức mở bụng con lợn ra, bên trong là một đứa trẻ.

Đó là một bé trai, không mặc gì khoảng bảy, tám tuổi, buộc hai búi tóc nhỏ trên đầu, sau khi rửa sạch vết máu trên cơ thể, trên đó có vài vết thương rất rõ rệt, giống như vết trầy xước và vết bầm, song đều không đến mức trí mạng. Chỉ có một vết máu hình cong ở sau lưng, trông như từng bị thương nặng, nhưng nhìn không ra do vật gì tạo nên.

Quần áo, giày và tất có thể coi là vật chứng trên người đứa bé đã không còn, cả miệng vết thương dường như cũng từng được rửa

sạch trước khi bị nhét vào con vật kia, không tìm được chút chứng cứ nào.

Nhưng sau khi khám nghiệm thi thể, Tống Từ vẫn đưa ra được kết luận, cho rằng đứa bé này bị bịt mũi miệng, do ngạt thở mà chết.

Còn việc chiếc xe đẩy này bị ai đẩy đến cổng thành và vào lúc nào cũng cần điều tra kĩ. Điều duy nhất có thể xác định là rất có thể chiếc xe này được đẩy ra cổng thành nhằm chuyển thi thể này ra khỏi thành.

“Mọi người không thấy chuyện này rất kỳ lạ ư?” Tuy An Thịnh Bình từng thấy không ít người chết, nhưng đây là lần đầu y gặp một nạn nhân nhỏ tuổi như vậy, khó tránh được khó chịu trong lòng, “Muốn giấu thi thể của một đứa trẻ dễ hơn giấu thi thể của một người lớn rất nhiều, nhưng hung thủ không chôn hoặc thiêu, lại chọn cách khác thường như vậy để chuyển thi thể ra khỏi thành, rốt cuộc làm vậy có mục đích gì?”

“Đứa trẻ này là thiếu gia của gia đình nào đó chẳng?” A Lạc nói, “Biết đâu đứa trẻ này bị bắt cóc, sau đó...”

“Có vẻ hợp lý. Ta dẫn người đi điều tra ngay, nếu có chuyện bắt cóc trẻ con thật, nhất định phải nghiêm trị!” Dứt lời, Từ Đình Sốc đã quay đi, Triệu Đông Lâm đứng bên cạnh cũng vội cầm đao đuổi theo.

Tống Từ im lặng từ nãy đến giờ chột ngẩn hai người lại, “Từ đại nhân chớ nóng vội, sự việc vẫn chưa điều tra rõ ràng. Tống mỗ cho rằng khả năng đứa trẻ này bị bắt cóc rồi giết hại là không lớn.”

“Ồ?” Từ Đình Sốc thắc mắc, “Sao Tống công tử lại nói vậy?”

“Mời Từ đại nhân xem.” Tống Từ bắt đầu giải thích với mọi người, “trên tay đứa trẻ này có vết chai do làm việc nặng, cho thấy bình

thường cậu bé đã quen với công việc chân tay, thử hỏi một đứa trẻ như vậy sao có thể bị bắt cóc để đòi tiền chuộc được?”

Nghe Tống Từ nói xong, cả chút manh mối duy nhất cũng đã mất, những người khác đều lộ vẻ rối rắm.

“Thật ra chúng ta có thể suy đoán môi trường sống và một vài chuyện từng xảy ra với một người từ rất nhiều chi tiết khác nhau. Giống như đứa trẻ này, trông như khoảng bảy, tám tuổi, nhưng độ phát triển của xương cho thấy thật ra cậu bé đã gần mười tuổi, chẳng qua chiều cao thấp hơn những người đồng trang lứa, nên trông không giống mười tuổi mà thôi. Chỗ này, cẳng chân trái của cậu bé từng bị gãy, chắc lúc nhỏ từng bị thương, nay đã lành nhưng nếu sờ kỹ vẫn có thể tìm ra điểm khác thường, hơn nữa khi bị thương cậu bé không được chăm sóc tốt nên độ dài của hai chân cũng không đều, bình thường lúc đi đường chắc sẽ hơi khập khiễng.”

“Tức là, đứa trẻ này có xuất thân không được tốt?” An Thịnh Bình thắc mắc, “Nếu đã như vậy, cần gì phải tốn nhiều công sức đến vậy?”

“Chắc còn có ẩn tình khác...”. Tống Từ ngẫm nghĩ rồi nói với Từ Đình Sốc, “Từ đại nhân, ngài có thể điều tra xem gần đây có những vụ trẻ em mất tích nào trước, đặc biệt là trẻ khoảng mười tuổi, thân hình thấp bé, có một vết bớt lớn cỡ lòng bàn tay trên mông phải.”

“Được, có những manh mối này, điều tra cũng dễ hơn.” Từ Đình Sốc gật đầu, bắt đầu phân công công việc.

So với thân phận của đứa trẻ kia, chủ nhân của chiếc xe đẩy này dễ tìm ra hơn hẳn. Chưa đến một canh giờ đã có kết quả.

Chiếc xe được một ông lão họ Vương đẩy đến cổng thành, lão Vương này cũng là người thật thà, khai hết tất cả.

Ông ta nói mình nhận lời nhờ vả của bạn, chuyển xác con lợn kia ra ngoài thành để chôn, vừa khi đến cổng thành lại gặp trận hỗn loạn kia, xác lợn trên xe ông ta cũng bị kéo vào, càng bất ngờ hơn là trong đó giấu xác của một đứa trẻ.

Khi ấy quá khiếp sợ nên lão Vương không dám lấy lại chiếc xe hay bất cứ đồ vật nào khác, hốt hoảng bỏ chạy.

Khi hỏi ông ta “người bạn” kia là ai, câu trả lời khiến cả Tống Từ và An Thịnh Bình đều không thể giữ được bình tĩnh.

Người bạn của ông lão không phải ai xa lạ, chính là đồ tể Hạ Vọng Sơn từng bị cuốn vào vụ án Ngô Thông bị giết và phanh thây!

“Theo ta thấy hắn rất có khả năng là hung thủ!” An Thịnh Bình có ấn tượng rất sâu về Hạ Vọng Sơn, “Hắn đã dám xách dao đi giết người, chắc chẳng còn gì mà hắn không dám! Hơn nữa người này rất hung hăng, còn thích gây chuyện thị phi, chẳng qua không ngờ mới yên ắng được vài ngày hắn đã lại gây họa rồi! Đông Lâm, ta hỏi người, tên họ Hạ này được thả ra lúc nào?”

Triệu Đông Lâm thường theo Từ Đình Sóc lo liệu các chuyện lớn nhỏ trong nha môn nên lần này An Thịnh Bình bèn hỏi trực tiếp y.

May thay, Triệu Đông Lâm cũng là người tỉ mỉ, nhớ rất rõ những chuyện này, lập tức đáp ngay, “Thưa công tử, Hạ Vọng Sơn chưa từng bị giam, sau khi vụ án Ngô Thông kết thúc, Hạ Vọng Sơn bị phạt hai lượng bạc và đánh tám mươi trượng vì cố ý đả thương người khác.”

“Tám mươi!” An Thịnh Bình cau mày, “Hắn chịu nổi ư?”

“Chắc chắn chịu không nổi,” Tống Từ lắc đầu, giải thích, “hình phạt tám mươi trượng này được chia thành nhiều lần, hai lần đầu mỗi lần hai mươi trượng, về sau Hạ Vọng Sơn tự thấy phiền phức nên chịu nốt bốn mươi trượng còn lại trong một lần, khiến hắn

không thể xuống khỏi giường suốt mấy ngày liền, thế nên, huynh khẳng định người là do hắc giết, có căn cứ gì không?”

“Căn cứ? Chẳng rành rành ra đó rồi sao! Con lợn này là của hắc, hắc còn có cả dụng cụ và khả năng để giết người, việc cấp bách bây giờ cần làm là điều tra đứa trẻ này đã làm gì đắc tội hắc, tại sao hắc nhất định phải giết đứa trẻ này!”

Những gì An Thịnh Bình nói cũng không hoàn toàn vô lý, song chỉ dựa vào đó đã kết luận Hạ Vọng Sơn là hung thủ giết người thật sự hơi khiên cưỡng. Lần này, họ không đưa người về nha môn trước rồi mới thẩm vấn như mọi khi, mà đến thẳng nhà Hạ Vọng Sơn.

So với lần trước, nhà Hạ Vọng Sơn có vẻ đìu hiu hơn nhiều, nghe nói từ khi chuyện hắc đi hành hung người khác trong đêm mưa gió được lan truyền, hàng xóm láng giềng đều xa lánh hắc, cho rằng hắc là kẻ hung bạo tàn nhẫn, không muốn qua lại nữa, việc buôn bán của hắc cũng ngày càng ế ẩm.

Lúc này, Hạ Vọng Sơn đang râu rĩ, khoanh tay, sa sầm mặt, nhìn chăm chăm nhóm Tống Từ.

Hắc vốn vừa cao lớn vừa mập mạp, đầu lớn tai to, cộng thêm ánh mắt như đang nhìn kẻ thù, ai cũng sẽ cảm thấy rùng mình khi bị hắc nhìn chăm chăm như thế.

A Lạc bồi rồi khẽ hắng giọng rồi nhích lại gần công tử nhà mình, nhỏ giọng nói, “Còn nói mình không giết người, ngài nhìn ánh mắt của hắc đi, hung hăng hết như quỷ dữ vậy...”

“Các người mới là quỷ đấy! Một lũ ma quỷ âm hồn bất tán!”

Không để A Lạc nói hết câu, Hạ Vọng Sơn đã lao lên trước, đương nhiên, với khả năng của hắc không thể đến gần các vị quý nhân. Còn cách rất xa, Hạ Vọng Sơn đã bị các quan sai cản lại, chỉ có thể tức tối đứng đó mắng.

“Ta đã gieo nghiệp gì mà đen đủi thế này! Lần trước đồ oan hại ta bị đánh tám mươi trượng còn chưa đủ sao! Ta nói cho các người biết, Hạ Vọng Sơn ta nói được làm được, nếu các người lại chèn ép ta lần nữa, ta liều mạng với các người đấy! Dù sao ta cũng chưa lập gia đình, chẳng sợ gì cả!”

Dứt lời, hắn còn quơ nắm đấm về phía An Thịnh Bình và Tống Từ để thể hiện sự hung ác của mình, có lẽ theo hắn thấy, hai người này trông giống thư sinh, chắc không biết võ công, rất yếu ớt.

An Thịnh Bình nhếch môi cười khẩy, “Người nói bọn ta đồ oan cho người, lẽ nào con lợn kia không phải của người?”

“Không phải! Gần đây chẳng có bao nhiêu khách, mấy ngày rồi ta không bán buôn gì, trong nhà chỉ có mấy phần lẻ, làm gì có lợn nguyên con!”

“Ồ? Nói vậy là người cũng không phải người nhờ ông lão họ chuyển con lợn ra ngoài thành chôn sao?”

“Tất nhiên không phải ta! Lão Vương kia chắc chắn đã nhận được lợi lộc gì từ chỗ các người, đồng lõa với nhau đồ oan cho ta! Hừ, uống công bình thường ta đối xử với ông ta cũng không tệ, thỉnh thoảng còn chia cho ông ta ít thịt vụn, không ngờ ông ta lại hại ta.”

“Hạ Vọng Sơn, người luôn miệng nói lão Vương hãm hại người, nhưng lão Vương lại nói chính người đã giao con lợn đó cho ông ta, nhờ ông ta đẩy ra ngoài thành chôn, còn nói con lợn này bị bệnh, người sợ người khác nói mình bán thịt lợn chết do bệnh, nên mới cho ông ta một xâu tiền, nhờ ông ta lẳng lặng giúp người làm chuyện này.”

“Ông ta nói láo! Ông ta đồ oan cho ta, ta còn cho ông ta tiền sao?”

“Thế nào, đây không phải tiền của người à?”

An Thịnh Bình nhận một xâu tiền từ tay Triệu Đông Lâm, Phúc Thuận đã nhanh nhẹn bưng sẵn một bát nước trong đứng chờ bên cạnh. An Thịnh Bình mỉm cười, tháo vài đồng tiền ra khỏi xâu rồi tiện tay ném vào trong bát.

Đồng tiền chìm xuống, lập tức có vài đốm đầu nổi lên trên bề mặt nước vốn đang trong vắt.

“Biết đây là gì không? Là mỡ, người nói chỗ tiền này không phải người cho ông ta, vậy tại sao trên đó lại có mỡ?”

Hạ Vọng Sơn ngơ ngác, “Vậy nghĩa là sao?”

“Người suốt ngày giết lợn mỡ dê, còn hỏi ta vậy nghĩa là sao?” An Thịnh Bình vỗ tay cười lớn, “Hạ Vọng Sơn ơi là Hạ Vọng Sơn, chuyện đến nước này người còn không chịu khai nhận? Hay để ta cho người múc một thau nước đến để người rửa tay, hoặc rửa chỗ tiền đồng và bạc vụn trong hộc tiền của người trước, xem có phải chúng đều dính mỡ hay không!”

“Ý người nói đây là mỡ trên thịt...”

An Thịnh Bình đương nhiên sẽ không nói cho Hạ Vọng Sơn biết, những thứ này do Tống Từ dạy cho mình trước khi đến đây. Nhưng cũng vì vậy nên họ mới khẳng định lão Vương không nói dối, con lợn kia chắc do Hạ Vọng Sơn nhờ lão Vương đẩy ra ngoài thành chôn thật.

Nhưng họ đều không ngờ, dù đã bị vạch trần lời nói dối, Hạ Vọng Sơn vẫn quyết không nhận tội. Không những không nhận tội, hắn còn hô lớn một tiếng rồi chạy thẳng vào trong nhà.

“Nguy rồi!”

Từ Đình Sóc là người phản ứng nhanh nhất, họ áp giải cả lão Vương đến đây để tiện đối chất trực tiếp. Lúc này ông ta đang ở

trong nhà Hạ Vọng Sơn đợi. Hạ Vọng Sơn liều mạng lao vào nhà, chắc chắn đi tính sổ với lão Vương.

Quả nhiên, vừa vào nhà, nhìn thấy lão Vương, Hạ Vọng Sơn lập tức bước nhanh tới, tiện tay cầm theo con dao chặt giấu sau cửa, vung về phía ông ta.

Lão Vương nhìn thấy hấn thì khiếp sợ như nhìn thấy ma, thấy hấn hung hăng xách dao lao về phía mình, hô lên thất thanh một tiếng, hai chân mềm nhũn, ngồi phệt xuống đất.

May thay Từ Đình Sóc nhanh chóng đuổi theo bắt lấy cổ tay Hạ Vọng Sơn, khiến hấn đau điếng, con dao kia cũng rơi xuống.

Lần này, người bình thường ít khi theo An Thịnh Bình ra ngoài tra án là Phúc Thuận phát hiện ra điều bất thường trước tiên.

“Công tử, ngài nhìn kìa!” Phúc Thuận chỉ chiếc chăn trên giường, “Chỗ này giống như...”

Vết máu! Phúc Thuận chưa dứt lời, những người có mặt tại hiện trường đều nhận ra vết bẩn sẫm màu loang lổ trên tấm chăn kia rõ ràng là vết máu.

“Hạ Vọng Sơn, người giải thích chuyện này thế nào?” Từ Đình Sóc giữ chặt cổ tay Hạ Vọng Sơn, gằn giọng nói.

“Máu chứ còn gì nữa!” Hạ Vọng Sơn trừng to mắt, miệng vẫn còn rất ngang ngược, “Hay để ông đây cởi quần áo ra cho các người kiểm tra, xem lỗ chó má ở nha môn đánh đủ mạnh hay không, có đủ để các vị đại nhân hả giận hay không!”

Ý hấn muốn nói vết máu này là của bản thân.

Nhưng Tổng Từ không bị những lời đó đánh lạc hướng, y đi đến bên giường, cúi xuống quan sát kĩ tấm chăn mỏng kia. Tấm chăn

không mới, góc chần còn hơi sần rách, hiển nhiên đã dùng rất nhiều năm.

Thật ra, khi khám nghiệm thi thể, Tống Từ đã phát hiện trong mũi và miệng của bé trai kia có sợi chỉ màu nâu đất, trùng hợp thay, chiếc chần này của Hạ Vọng Sơn cũng là màu này...

Bỗng chốc, mọi chứng cứ dường như đều hướng về Hạ " Xem ra, lại thêm một chứng cứ nữa chỉ tội Hạ Vọng Sơn.

Chợt có một quan sai hồi hải đi vào, kể tại Triệu Đông Lâm. Triệu Đông Lâm mặt biến sắc, gật đầu rồi bước qua nói với Từ Đình Sóc, "Đại nhân, theo lời người dân xung quanh báo, vài ngày trước, Hạ Vọng Sơn từng cãi vã với một người phụ nữ đến mua thịt, hôm đó người phụ nữ kia dẫn theo một bé trai trong khoảng bảy, tám tuổi, tóc búi hai bên. Khi đó Hạ Vọng Sơn có dọa đứa trẻ kia, nếu không nghe lời sẽ giết nó rồi nhét vào bụng lợn. Bé trai kia nghe xong khóc mãi không ngừng nên có rất nhiều người có thể làm chứng

"Vậy đã tra rõ thân phận của người phụ nữ và đứa trẻ kia chưa?"

"Đã tra ra rồi, chỉ là..." Triệu Đông Lâm lộ vẻ ngập ngừng. "Chồng của người phụ nữ này họ Trần, tên Sơ, là... là..."

"Người ấp a ấp úng cái gì?" An Thịnh Bình hơi mất kiên nhẫn, giọng điệu như đang quở trách, "Có sao thì cứ nói vậy!"

"Vâng!" Triệu Đông Lâm ôm quyền, cúi đầu xuống, "Trần Sơ và vợ là Trương thị đều là người hầu của Đồng phủ tại thành bắc."

"Thành bắc... Đồng phủ..." Nghe xong, vẻ kinh ngạc hiện lên trên khuôn mặt anh tuấn của An Thịnh Bình, "Người nói là Đồng phủ đó ư?"

Những người có mặt đều sửng sốt, cả Hạ Vọng Sơn mới vừa rồi còn đang la lối nghe xong cũng bất giác ngoan ngoãn ngậm miệng

lại, không dám lên tiếng nữa.

Tổng Từ không phải người bản địa, nhưng cũng biết sống ở thành bắc đều là những người có chức có quyền. Khấp thôn Trường Lạc này mang họ Đồng, lại có thân phận cao, chỉ có một nhà thôi.

Đồng Sơ Thành, người chồng đã mất của An Vũ Nhu, có một người chú họ Đồng, tên Hưng Bang, từng làm việc trong Xu Mật viện, tuy chức quan chưa đến viện sự, nhưng vẫn rất được kính nể. Cả con trai quận quốc công như An Thịnh Bình nhìn thấy ông ta cũng kiêng dè phần nào. Vậy mà bé trai bị hại kia lại là người của Đồng phủ thành bắc. Sắc mặt An Thịnh Bình trở nên nghiêm trọng, y khẽ giọng như đang tự thì thầm, “Lạ thật, lão hồ ly đó gần đây mới vừa cáo lão hồi hương, sao vừa về đã gặp chuyện này?”

Từ Đình Sóc tuy không thân với Đồng Hưng Bang, nhưng đều làm quan, cũng từng tiếp xúc ít nhiều nên biết nhiều chuyện về Đồng Hưng Bang hơn những người khác, “Nếu bốn quan nhớ không nhầm, tuổi của công tử nhà Đồng đại nhân tương đồng với đứa trẻ bị hại, Đồng nhân từng nói bình thường con trai mình thích ăn nhất là gan xào...”

“Từ đại nhân muốn nói, có thể vợ con của Trần Sơ đã đến đây để mua gan lợn, sau đó nảy sinh xung đột với Hạ Vọng Sơn?”

Từ Đình Sóc không lên tiếng, song rõ ràng đã ngầm thừa nhận suy đoán này.

“Nói chung, cứ đưa người về nha môn giam giữ trước! Ngoài ra, cử người đến Đồng phủ gọi vợ chồng họ đến nhận xác!”

Dứt lời, An Thịnh Bình phất tay áo bỏ đi, để lại nhóm người trong nhà đưa mắt nhìn nhau.

Sau khi bị đưa về nha môn, Hạ Vọng Sơn quyết không chịu thừa nhận mình đã giết người, khẳng khái nói lão Vương đổ oan cho

mình. Sau khi Trần Sơ và vợ đến nhận xác, thân phận của bé trai bị hại cũng được chứng thực, chính là con trai của họ, Trần Tiểu Khiên.

Thì ra, Trần Tiểu Khiên đã mất tích từ năm ngày trước, bấy giờ Trần Sơ đã báo quan, nhưng nha môn không cho ông ta câu trả lời hữu ích nào. Khi cả nhà đều cho rằng Trần Tiểu Khiên đã bị bắt cóc, e rằng cả đời cũng không thể gặp lại nữa thì nhận được tin dữ này.

Vợ Trần Sơ gục bên thi thể con trai mình khóc tức tưởi, Trần Sơ la lối đòi liều mạng với Hạ Vọng Sơn.

Nhưng nào ngờ Hạ Vọng Sơn chưa chết, lão Vương tố cáo hắn đã chết trước.

Ngay sau hôm An Thịnh Bình và những người khác đến nhà Hạ Vọng Sơn, lão Vương được phát hiện đã chết trên giường nhà mình.

Nghe nói, sau khi biết mình đã đưa một con lợn chứa thi thể đứa trẻ ra khỏi thành, ông ta khiếp sợ vô cùng, còn sợ phải chịu trách nhiệm, cộng thêm bị Hạ Vọng Sơn dọa nạt, đêm đó về đến nhà đã chết vì sợ hãi quá độ. Tổng Tử khám nghiệm thi thể, xác nhận ông ta chết do bệnh tim, không có điểm gì đáng nghi. ngày trước,

Sau khi biết Trần Tiểu Khiên đã mất tích từ năm ngày trước Tổng Tử trầm ngâm rất lâu.

Y không hiểu tại sao thi thể của Trần Tiểu Khiên có vẻ chỉ vừa chết một, hai ngày, nhưng cậu bé lại mất tích lâu như vậy?

Lẽ nào, Trần Tiểu Khiên không bị giết hại ngay hôm mất tích, mà bị Hạ Vọng Sơn hành hạ mấy ngày mới chết ư?

Trước những nghi vấn này, Tổng Tử quyết định thẩm vấn Hạ Vọng Sơn lần nữa.

Khi y còn chưa kịp gặp Hạ Vọng Sơn, một vị khách không mời đã xuất hiện trước cổng huyện nha.

Chính là Đồng Hưng Bang vừa cáo lão hồi hương, “lão hồ ly” mà An Thịnh Bình nói.

Nếu chỉ xét ngoại hình, Đồng Hưng Bang trông khá nho nhã hiền từ, tóc mai hai bên hơi bạc trắng. Tuy tuổi đã cao, thân hình vẫn còn cường tráng, lưng thẳng tắp, đôi mắt đong đầy ý cười, khóe miệng hướng nhẹ lên, dù không cười cũng tạo cảm giác đây là người rất dễ gần.

Nhưng khuôn mặt đầy vẻ “tốt bụng” này trong mắt An Thịnh Bình lại toát ra vẻ gian trá giả tạo.

“Đồng lão, đã lâu không gặp, ngài vẫn như ngày nào.” Từ nhỏ đã chịu ảnh hưởng từ cha và anh mình, tuy trong lòng rất chán ghét, ngoài mặt An Thịnh Bình vẫn nở nụ cười cung kính, trông rất tự nhiên.

Đồng Hưng Bang không hổ là người xuất thân từ chốn quan trường, hành vi cử chỉ đều không chê trách được gì, không hề bộc lộ quan uy, chỉ tỏ ra khiêm tốn, “Từ công tử (check lại bản gốc) thì phong độ hơn xưa nhiều, xem ra vụ án móc tim này tiến triển rất thuận lợi!”

“Nào có, chỉ mới có chút manh mối mà thôi.”

Người đối kẻ đáp, trong hệt như hai người bạn vong niên quen biết đã lâu.

“Hôm nay Đồng lão đến đây, phải chăng vì vụ án Trần Tiểu Khiên bị hại?”

Sau một hồi hàn huyên, cuối cùng cũng bắt đầu nói đến vụ án, An Thịnh Bình nhìn Đồng Hưng Bang, cố ý hỏi.

Đồng Hưng Bang buồn bã gật đầu, “Đúng vậy. Vợ chồng Trần Sơ là nạn dân ta thu nhận trên đường hồi hương, hai vợ chồng họ tự nguyện bán thân vào nhà họ Đồng ta làm người hầu. Còn đứa con của họ, tuy còn nhỏ tuổi nhưng khá ngoan ngoãn thông minh, lại xấp xỉ tuổi Dự Nhi nhà ta; đường xá xa xôi, hai đứa trẻ cũng thân thiết với nhau. Nào ngờ năm ngày trước Trần Tiểu Khiên đột nhiên mất tích, bây giờ ta đã hứa, nếu có người tìm được bé trai nhà họ Trần này, sẽ thưởng ngay mười lượng bạc. Sao lại ngờ được, thằng bé lại gặp phải chuyện này, chết thảm đến vậy!”

Nói đoạn, Đồng Hưng Bang không kìm được run rẩy, nhìn kĩ sẽ thấy cả mắt ông ta cũng đo đỏ, hết như xúc động thật.

“Nếu đã tìm được hung thủ, mong Tứ công tử nhất định phải nghiêm trị, lấy lại công bằng cho Trần Tiểu Khiên!”

Tống Từ vội bước ra hành lễ, cung kính nói: “Đồng đại nhân, hiện tại tình tiết vụ án vẫn chưa rõ ràng, mong đại nhân...”

“Vị này là?”

Thế nhưng Tống Từ còn chưa nói hết câu, Đồng Hưng Bang đã sa sầm mặt, ngắt lời y.

“Tống công tử đây là bạn học cũ của ta. Năm xưa, hai ta cùng là học trò của Chân tiên sinh.” An Thịnh Bình có chút không vui, nhưng vẫn giải thích.

“Ồ, thì ra là học trò của Chân Đức tiên sinh sao! Tại lão phu có mắt mà không thấy Thái Sơn.” Thái độ của Đồng Hưng Bang thay đổi nhanh hơn cả thời tiết mùa hè, “Hai chữ đại nhân thôi đừng nhắc nữa, nay Đồng mỗ đã không còn trong triều đình, mong Tống công tử hãy đổi danh xưng khác.”

Tống Từ mỉm cười gật đầu, nghĩ đến cách xưng hô An Thịnh Bình gọi ông ta khi nãy, cũng gọi một tiếng “Đồng lão”.

“Tổng công tử nói tình tiết vụ án vẫn chưa rõ ràng? Cậu nói thế lão phu không hiểu lắm, nhân chứng vật chứng đều đầy đủ, còn gì chưa rõ ràng nữa?”

“Đồng lão, Hạ Vọng Sơn kia vẫn chưa nhận tội, không thể nghiêm hình bức cung được.” Tuy An Thịnh Bình không có hảo cảm với Hạ Vọng Sơn, nhưng trước mặt Đồng Hưng Bang, y vẫn không chịu nhượng bộ.

“Ồ? Theo ý của tứ công tử, hung phạm không chịu nhận tội đều coi như vô tội sao?” Đồng Hưng Bang cười khẩy, “Không khai thì dụng hình, phạt nặng ắt sẽ khai thôi.”

Tuy ông ta đã cáo lão hồi hương, lúc này còn cố ý ra vẻ khiêm tốn, nhưng khí chất hung tàn hình thành đã nhiều năm không hề suy giảm do tuổi tác, có thể thấy tác phong làm việc của người này chính là như vậy.

An Thịnh Bình bật cười, “Dụng hình? Thế chẳng thành nghiêm hình bức cung rồi sao!”

“Tứ công tử nói vậy là không đúng, ác nhân đương nhiên cần dùng biện pháp ác liệt, đối đãi lịch sự sao có kết quả được.” Giọng điệu Đồng Hưng Bang không tính là gay gắt, nhưng những lời ông ta nói ra lại khiến người nghe phải rùng mình, “Lão phu nghe nói tên đồ tể kia từng dính dáng đến một vụ án mạng, còn dám xách dao chém người. Nay Trần Tiểu Khiên chết trong tay của hắn, cả hàng xóm của hắn cũng bị hắn dọa cho khiếp sợ quá độ mà chết rồi. Người như vậy nên tiêu diệt sớm. Giữ lại trên đời, không biết sẽ làm hại bao nhiêu người vô tội khác!”

An Thịnh Bình chưa kịp trả lời, Tổng Từ đã không kìm được cau mày.

Thảo nào khi nhắc đến Đồng Hưng Bang, An Thịnh Bình thường sa sầm mặt, người này đúng thật là một con “cáo già”. Chỉ vòn vẹn

một ngày đã nắm rõ toàn bộ kết quả điều tra của họ, cả chuyện Hạ Vọng Sơn từng dính dáng đến vụ án Ngô Thông bị giết hại cũng biết rõ.

Nhưng điều khiến Tổng Từ bất ngờ nhất là Đồng Hưng Bang biết cả chuyện hàng xóm của Đồng Hưng Bang bị dọa chết!

Trên thực tế, Tổng Từ và những người khác cũng vừa nhận được tin chưa lâu. Tuy thi thể của lão Vương đã được đưa về nha môn khám nghiệm, nhưng do sự việc có liên quan đến Đồng phủ nên tất cả đều tiến hành trong âm thầm, không mấy người biết.

Lẽ nào... có người trong nha môn mật báo?

Người này phải chăng là tên "nội gián" đã xúi giục Bạch Phàn? Nghĩ vậy, Tổng Từ bất giác nhìn An Thịnh Bình. An Thịnh Bình cũng nghĩ đến chuyện này, nên sắc mặt của y không hề để coi chút nào.

Đồng Hưng Bang không quan tâm đến những chuyện này, tiếp tục gây áp lực, "Mạng người là trên hết. Huống hồ nạn nhân còn là trẻ nhỏ, một kẻ táng tận lương tâm như vậy, lẽ nào lại để yên cho hằn!"

Trong nhất thời, An Thịnh Bình không biết nên trả lời thế nào. Tổng Từ hành lễ lần nữa, "Đồng lão, hôm nay ngài đến nha môn để hỏi về sự việc, chắc hẳn rất coi trọng vụ án này, vừa khéo văn bồi cũng có vài chuyện muốn thỉnh giáo."

"Tổng công tử cứ nói."

"Xin hỏi Đồng lão, Trần Tiểu Khiên đã đến nhà Hạ Vọng Sơn lúc nào, tại sao lại đến đó?"

"Lúc nào thì ta không rõ, nhưng Trần Tiểu Khiên và mẹ mình phụ trách việc thu mua rau cho nhà bếp. Con trai ta, Đồng Dụ, từ nhỏ đã

thích ăn gan lợn, cách vài hôm là phải ăn một bữa. Chắc vì vậy nên họ mới quen biết tên hung phạm kia chẳng?”

“Thì ra là vậy... Nghe nói mấy hôm trước, mẹ con nhà họ Trần có nảy sinh xung đột với Hạ Vọng Sơn, Đồng lão biết chuyện này chứ?”

“Chuyện này thì ta không biết, dù sao cũng không phải chuyện to tát gì.”

Thấy ông ta đáp qua loa như vậy, Tống Từ thầm nghĩ, quả nhiên Đồng lão chỉ đang ra vẻ. Tuy ông ta nói phải nghiêm trị kẻ ác, nhưng xem ra không hề quan tâm đến sự sống chết của Trần Tiểu Khiên...

Tiền Đồng Hưng Bang ra về, An Thịnh Bình thở phào, “Lão hồ ly đó đáng ghét thật! Không biết tại sao ông ta lại đến đây? Diểu vũ dương oai như vậy, lẽ nào để thể hiện mình đối đãi với người hầu trong nhà tử tế nhường nào?”

Tống Từ khuyên nhủ, “Huynh không cần tức tối như vậy. Làm thế nào chúng ta cứ làm thế ấy là được, chẳng lẽ vì một câu nói của ông ta mà không thăm vấn nữa, trực tiếp định tội cho Hạ Vọng Sơn sao!”

“Hãy, huynh không hiểu đó thôi...” An Thịnh Bình do dự hồi lâu, cuối cùng đành lắc đầu nói, “Huệ Phủ huynh có biết tại sao ta lại lo ngại tên họ Đồng đó hay không?”

“Vì ông ta là người nhà Đồng tướng quân?”

“Đó cũng là một phần nguyên nhân, dù Đồng Sơ Thành đã mất, nhưng trên danh nghĩa tử tử ta vẫn là người nhà họ Đồng, ít nhiều cũng phải giữ thể diện cho lão quý đó. Chủ yếu là do... nhị ca ta An Thịnh Càn và Xu mật sứ Tả đại nhân khá thân với nhau.”

Chuyện còn lại An Thịnh Bình không nói rõ ra, Tống Từ cũng đã hiểu.

Đương kim thánh thượng sinh chín con, ngoại trừ vài vị mất sớm, có ba người con trai. Trông như rất hòa thuận, nhưng triều đình đã ngầm dậy sóng từ lâu, ai nấy đều có phe phái của mình. Xu mật viện và trung thư nắm đại quyền văn, võ, thái độ của họ sẽ quyết định người lên ngôi sau này.

Trong đó, Xu mật viện cai quản quân sự, bảo vệ biên cương, chính sách binh mã, các khoản thu chi bí mật, trị bang ngoại giao, nên có địa vị rất cao. Tả đại nhân, Tạ Tĩnh thuộc phe cánh của ngũ hoàng tử.

Nhị ca của An Thịnh Bình, An Thịnh Càn là bạn học với ngũ hoàng tử, nói vậy...

“Nhưng theo ta nhớ, quận công...”

“Ừm, phụ thân và đại ca đều thuộc phe Thái tử, dù sao phụ thân và Sử tướng cũng là đồng liêu nhiều năm, quan hệ rất thân thiết.

“Sử tướng” mà y nói là Thừa tướng đương triều Sử Di Viễn. Sử Di Viễn và phụ thân của An Thịnh Bình có giao tình mấy chục năm, cả đại ca An Thịnh Hi của y cũng nghe theo ý Sử tướng, cưới Phạm thị, con gái một họ hàng xa của ông ta.

Nhắc đến chuyện này, sắc mặt An Thịnh Bình lại nghiêm trọng hơn, “Thật ra ta không có hứng thú với việc đấu đá bè phái, nhưng nay ông ta hùng hổ đến đây, chỉ e không đơn giản để điều võ dương oai”

“Ý huynh là...”

An Thịnh Bình chấp tay sau lưng, đi đến bên cửa sổ nhìn ra bên ngoài, nhìn về phương xa song ánh mắt vô cùng âm trầm, tựa như không thấy được hy vọng.

Một bên là phụ thân và đại ca, một bên là nhị ca, thậm chí còn có thể kéo theo cả tử tử An Vũ Nhu của y. Không phải An Thịnh Bình chưa từng nghĩ đến chuyện này, chẳng qua y luôn cố ý trốn tránh, nào ngờ cái chết của một đứa trẻ lại đưa những chuyện y cố ý bỏ qua này ra trước mặt, buộc y phải chọn lựa.

“Tạm gác qua một bên đi, Huệ Phủ huynh có tự tin với vụ án này không?”

“Theo vật chứng hiện tại đang có, Hạ Vọng Sơn có khả năng gây án thật.” Tổng Từ hồi tưởng lại toàn bộ những gì mình được thấy và nghe trong những ngày qua, “Đầu tiên là ngày hắc nầy sinh xung đột với mẹ con nhà họ Trần, khi đó Hạ Vọng Sơn vừa chịu trượng hình lần thứ hai chưa được mấy ngày, đang chuẩn bị chịu phạt lần thứ ba, cũng là lần nặng nhất, bốn mươi trượng. Nghe nói hôm đó trước khi ra khỏi nhà, Hạ Vọng Sơn tình cờ gặp mẹ con nhà họ Trần đến mua gan lợn. Trần Tiểu Khiên tham lam, lén trộm hai cái giò lợn, bị Hạ Vọng Sơn bắt gặp, thế nên hắc mới nổi trận lôi đình với Trần Tiểu Khiên, còn nói sẽ giết cậu bé rồi nhét vào bụng lợn.”

“Huynh nói khi đó hắc vừa chịu phạt lần thứ hai chưa được mấy ngày, liệu hắc có khả năng giết người không?”

Tổng Từ dăm chiêu gật đầu, “Chắc là có, nhưng hôm đó sau khi chịu phạt lần thứ ba, hắc được khiêng về nhà. Theo tình trạng bị thương của hắc hôm đó, ít nhất trong vòng ba ngày, hành động đều tương đối bất tiện.”

“Nhưng một hoặc hai ngày gần đây Trần Tiểu Khiên mới chết... Theo lời cha mẹ Trần Tiểu Khiên thì đứa trẻ mất tích năm ngày trước, tức là sau khi nầy sinh xung đột với Hạ Vọng Sơn chưa lâu, thế nhưng mất tích vài ngày rồi mới bị hại, có phải cho thấy lúc đó hung thủ bắt cóc đứa trẻ nhưng không có năng lực để giết hại hay không?”

Nghe An Thịnh Bình nói xong, Tống Từ trầm ngâm rất lâu mới nói, “Đây cũng là điểm khiến ta thấy lạ, tại sao Trần Tiểu Khiên mất tích năm ngày, nhưng đến gần đây mới bị hại? Trong năm ngày này đã xảy ra chuyện gì, tại sao đứa trẻ mất tích nhưng không ai hay biết?”

An Thịnh Bình thấy bạn mình nghĩ mãi không ra lời giải, bèn đi đến vỗ vai y, “Đôi lúc huynh nghĩ ngợi nhiều quá đấy! Ngoài Hạ Vọng Sơn, còn ai làm hại một đứa trẻ nữa? Trần Tiểu Khiên mới lớn, dù nghịch ngợm thế nào cũng đâu đáng tội chết! Huống hồ huynh cũng đã nói, đứa trẻ đó bị bịt mũi và miệng cho đến khi chết ngạt, ai làm được điều đó nếu không đủ mạnh và hung ác?”

Y nói vậy cũng không sai. Ban đầu Tống Từ cũng từng nghĩ ngợi, nhưng nay mọi chứng cứ đều hướng về Hạ Vọng Sơn, dù là nảy sinh xung đột hay con lợn kia... và cả sợi chỉ trên tấm chăn nhà hắc. Có lẽ mọi chuyện không đơn giản như thế.

“Nhưng hắc vẫn không chịu nhận tội.”

“Huệ Phủ huynh! Tuy ta không thích lão hồ ly kia, nhưng có một câu ông ta nói rất đúng.” An Thịnh Bình thở dài, “Nếu hung phạm không chịu khai nhận, chẳng lẽ đều coi là vô tội sao? Có tội hay không, phạm nhân nhận tội hay không cũng không sao, quan trọng vẫn phải xem chứng cứ.”

“Tuy nói là vậy, nhưng ta vẫn cảm thấy thiếu mất gì đó.”

“Thiếu gì? Hạ Vọng Sơn tính tình nóng nảy, vốn là người có thù tất báo, hơn nữa mấy ngày trước hắc lại vừa chịu phạt xong, đang ôm một bụng tức. Trần Tiểu Khiên lại chọc giận hắc đúng vào lúc này, khác nào đưa dê vào miệng cọp, đúng dịp để hắc trút giận!”

“Huynh cũng nói Hạ Vọng Sơn là người nóng tính. Nếu giết người, hắc sẽ chọn cách đơn giản như bịt mũi miệng cho đối phương chết ngạt như thế sao?”

An Thịnh Bình cũng không nghĩ đến chuyện này, nhất thời không biết trả lời thế nào, “Có lẽ khi đó hẳn không được khỏe, vẫn chưa hoàn toàn hồi phục, nên không thể dùng những cách quá hung tàn.”

“Vậy thì theo ý huynh hẳn chắc chắn, là hung thủ ư?”

“Thấy sao nói vậy thôi.”

Thảo luận xong, hai người đều im lặng. Cả Tống Từ cũng phải thừa nhận, dù trong lòng vẫn cảm thấy còn thiếu gì đó, nhưng nay nhân chứng vật chứng đều đầy đủ, Hạ Vọng Sơn đích thực có khả năng là hung phạm nhất.

Tống Từ thở dài, nói thật, y cũng không biết mình đang chờ đợi cái gì, có lẽ vẫn còn thiếu một chứng cứ cực kỳ thuyết phục.

Không ai ngờ được, chứng cứ mà họ chưa tìm được này lại tự mình tìm đến tận cửa.

“Chứng cứ” này không phải ai khác, chính là con trai của Đồng Hưng Bang, Đồng Dụ.

Ngay sau hôm Đồng Hưng Bang đến hỏi thăm, Đồng phủ cho người đưa thiệp mời An Thịnh Bình đến phủ gặp mặt. An Thịnh Bình không muốn đi, hôm qua Đồng Hưng Bang vừa đến huyện nha, nay lại mời họ đến nhà, không biết đang mưu toan điều gì.

Nhưng xét địa vị của Đồng Hưng Bang trong quá khứ, cộng thêm vụ án này dính dáng đến người hầu của Đồng phủ, Tống Từ cho rằng cần đến Đồng phủ thăm dò một phen, nên An Thịnh Bình đành miễn cưỡng nhận lời. Trên thiệp chỉ mời một mình An Thịnh Bình, Từ Đình Sốc là quan chức, nên lần này y chỉ dẫn theo An Quảng và Phúc Thuận, hôm qua Tống Từ và Đồng Hưng Bang cũng coi như đã có duyên gặp nhau, nên cũng đi cùng họ.

Phúc Thuận chuẩn bị xong quà biếu, sáng sớm cả nhóm đã có mặt tại Đồng phủ.

Nào ngờ vợ chồng nhà họ Đồng đều vắng nhà, bấy giờ An Thịnh Bình mới biết, thì ra người gửi thiệp mời họ không phải Đồng Hưng Bang, mà là Đồng Dụ.

An Thịnh Bình chẳng buồn ứng phó với một đứa trẻ, nhưng ít nhiều vẫn kiêng dè thân phận của nhà họ Đồng, bèn kiên nhẫn gặp đối phương.

Năm xưa Đồng Hưng Bang từng có một con trai, cũng từng đãi tiệc mừng linh đình, tận tâm chăm sóc, nhưng đứa trẻ kia phước mỏng, năm bảy tuổi đã qua đời vì bệnh nặng. Hai năm sau, Đồng Hưng Bang lại được một mụn con mọn, có thêm một con trai. Do đó, ông ta rất yêu thương đứa con này, che chở hết mực. Có lẽ do bài học lần trước, từ đó về sau ông ta luôn giấu con trai ở trong nhà, không để cậu bé ra ngoài, hầu như chưa từng dẫn đứa trẻ này gặp người ngoài. Thế nên An Thịnh Bình không hề biết chút gì về Đồng Dụ, đây cũng là lần đầu y gặp đứa trẻ này.

Giống Đồng Hưng Bang, đứa trẻ này cũng có khuôn mặt rất hiền lành, rất đáng yêu. Trông cậu bé chỉ khoảng sáu, bảy tuổi, nhưng ăn mặc hết như người lớn, chắp tay sau lưng, chân mày nhíu chặt, không ngừng đi qua đi lại, có vẻ đã đợi rất lâu, có chút nôn nóng.

Quà biếu Phúc Thuận chuẩn bị gồm một xấp vải thượng hạng, một bộ bút lông Hồ Châu, một nghiên mực, cộng thêm bốn món trang sức, bốn món điểm tâm, còn có một gói trà Long Tĩnh. Những món này đều chọn rất khéo léo.

Khi a hoàn của Đồng phủ bày các món điểm tâm kia ra rồi bưng lên, Phúc Thuận cũng đích thân hầu hạ, cố ý chọn đĩa bánh hạt sen, sau đó dọn a hoàn dọn nước trà đi, thay bằng một ấm nước mơ hoa quế chua ngọt.

Đồng Dụ hiển nhiên rất hài lòng với hai món này, tâm trạng thấp thỏm cũng bình tĩnh hơn, cậu bé ngồi xuống bàn, ngoan ngoãn ăn điểm tâm.

Nhưng Đồng Dụ được nuông chiều từ nhỏ, dù rất hài lòng với món ăn vẫn không kìm được ra vẻ hờn trách, “Nước mơ chua ngọt ăn kèm bánh hạt sen cũng được, tiếc là nước mơ không lạnh, không đủ giải nhiệt!”

An Thịnh Bình phe phẩy quạt gấp, cười khẩy, “Hừ, cậu sành ăn thật đấy! Còn chê không đủ lạnh... Hay để ta cho người đem nước mơ thả xuống giếng làm mát?”

“Thả xuống giếng?” Đồng Dụ cau mày, “Hừ, quê mùa!”

“Cậu nói gì?” An Thịnh Bình gấp quạt lại, sa sầm mặt, điệu bộ như sắp nổi giận.

Phúc Thuận nhanh chóng đứng ra giải vây.

“Công tử, tiểu nhân nghe nói, trong nhà Đồng đại nhân có hầm băng. Không biết có đá viên hay không? Nếu cho đá viên vào nước mơ, chắc chắn sẽ ngon tuyệt!”

Đồng Dụ tươi cười, ra vẻ đắc ý, “Coi như người có hiểu biết. Không sai, đúng là trong nhà ta có hầm băng. Người đâu, đi lấy ít đá cho bốn công tử, ta phải mời khách nếm thử!”

Lời cậu bé nói ra, đừng nói Phúc Thuận cười rất gượng gạo, cả Tống Tử luôn giữ im lặng cũng thấy mất tự nhiên.

“Đồng công tử, cậu cho người gửi thiệp mời cho ta, phụ thân cậu biết không?”

An Thịnh Bình muốn hạ bớt nhuệ khí của đứa trẻ này, nên cố ý trêu cậu bé, mỉm cười đưa tay ra muốn xoa đầu Đồng Dụ như đồ

dành những đứa trẻ khác.

Tay y còn chưa chạm tới, Đồng Dụ đã tránh đi, còn đập mạnh lên tay An Thịnh Bình.

An Thịnh Bình tránh không kịp, đứa trẻ này mạnh tay thật, khiến y có chút không vui.

“Nhóc con, đừng ngông nghênh quá!”

“Nhóc con cái gì! Huynh chẳng lớn hơn ta bao nhiêu, đừng ở đây ra vẻ cao cao tại thượng, khó coi lắm!”

“Ta? Khó coi?”

Một câu nói khiến An Thịnh Bình suýt giận tím mặt, phải biết rằng từ nhỏ đến lớn chưa một ai nói y “khó coi” cả.

Tống Từ đứng ngay bên cạnh hai người, không khỏi cúi đầu, cắn môi nhịn cười.

Thấy Tống Từ như vậy, An Thịnh Bình càng thấy mất mặt, bèn bước qua nhắc cổ áo Đồng Dụ lên, “Phá phách! Người lớn vắng nhà nên không biết lớn nhỏ nữa đúng không?”

“Ta không có phá phách!”

“Ồ?” An Thịnh Bình nhướng mày, “Không phá phách thì là gì, chẳng lẽ cậu mời bọn ta đến còn có mục đích khác?”

Đồng Dụ đã bị y nhắc lên khỏi mặt đất, khuôn mặt nhỏ đỏ bừng, người hầu đứng bên cạnh chỉ có thể sốt ruột lo lắng, không dám tiến lên ngăn cản An Thịnh Bình.

“Bốn công tử biết hôm mất tích Trần Tiểu Khiên đã đi đâu! Ta muốn báo quan nhưng mẹ không cho ta ra ngoài, ta đành phải mời

huynh đến đây! Thế nào, chuyện của Tiểu Khiên không phải do huynh phụ trách sao?”

Nghe vậy, An Thịnh Bình mới nguôi giận, buông tay, đặt Đồng Dụ xuống đất, “Cậu nói cậu biết Trần Tiểu Khiên đã đi đâu, sao không nói sớm? Nếu cậu nói cho người lớn biết, không chừng bọn ta đã phá xong vụ án này từ lâu rồi.”

“Ta đã nói ngay từ đầu rồi, nhưng vú nuôi nói chuyện này không liên quan đến ta, bảo ta là trẻ con, đừng ăn nói linh tinh.”

An Thịnh Bình và Tống Từ nhìn nhau, do ban đầu An Thịnh Bình đã đóng vai kẻ đấm, nên vai người xoa đương nhiên sẽ do Tống Từ đảm nhận.

Tống Từ nhanh chóng đi qua, rất tự nhiên giúp Đồng Dụ chỉnh lại cổ áo, vờ như hờ hững nói: “Đồng công tử và Trần Tiểu Khiên chắc thân với nhau lắm nhỉ?”

Đồng Dụ dù sao cũng chỉ là một đứa trẻ, thấy có người đối đãi lịch sự với mình như vậy, giọng điệu cũng dịu xuống ngay. Nhưng nhắc đến Trần Tiểu Khiên, cậu sụt sịt, mắt cũng đỏ đỏ, đây là phản ứng từ tận đáy lòng.

“Đúng vậy, ta và Tiểu Khiên rất thân với nhau. Tuy những người khác cũng chơi với ta, nhưng họ đều coi ta là trẻ con hoặc muốn nịnh nọt cha ta, chỉ có Tiểu Khiên tốt với ta nhất, nên sau khi cậu ta mất tích, ta ăn không ngon, ngủ không yên mấy ngày liền.”

“Vậy cậu nói ta nghe xem trước khi mất tích Trần Tiểu Khiên đã đi đâu?” .”

“Cậu ta đi tìm tên đồ tể kia”

Tống Từ khẽ cau mày, “Tên đồ tể kia... Trần Tiểu Khiên tìm hẳn để làm gì?”

“Mấy ngày trước Tiểu Khiên và mẹ cậu ta đi mua gan lợn thích ăn nhất là gan lợn xào, mẹ Tiểu Khiên nấu ngon tuyệt. Nếu ta ăn không hết, sẽ chia bớt cho Tiểu Khiên.”

“Ừ, chuyện này liên quan gì đến việc Trần Tiểu Khiên đi tìm gã đồ tể kia ư?”

Đồng Dụ đảo đôi mắt to tròn, “Tiểu Khiên nói tên đồ tể kia đầu to tai lớn, rất giống một con lợn béo, còn nói hăn rất bủn xỉn, mua rất nhiều đồ nhưng cả một cái giò lợn cũng không chịu tặng. Về sau nghe nói hăn bị quan phủ bắt, bị phạt trượng, nên cậu ta chạy đi xem cho vui... Nếu không vì cha mẹ không cho ta ra ngoài, ta cũng muốn đi xem lợn béo chịu đánh, chắc phải thú vị lắm!”

Cậu ta chớp mắt, nói ra những lời vừa tàn nhẫn vừa vô lễ bằng giọng điệu ngây ngô nhất, An Thịnh Bình không nhịn được cười khẩy.

“Nhóc con, cậu nói Trần Tiểu Khiên đi tìm Hạ Vọng Sơn, ngoài cậu ra, còn người nào làm chứng không?”

Đồng Dụ không hiểu lắm, “Hạ Vọng Sơn là ai?”

“Chính là đồ tể giống lợn mà cậu nói.”

“À, thì ra hăn tên Hạ Vọng Sơn...”, Đồng Dụ gật đầu, “Còn ai làm chứng hay không thì ta không biết, trưa hôm đó Tiểu Khiên chạy tới nói với ta, lúc đó ta đang ăn trưa, chỉ có một a hoàn tên Tiểu Hồng ở trong phòng hầu hạ, chắc cô ta có thể làm chứng nhỉ? Đúng rồi, khi đó ta còn cho Tiểu Khiên một cái đùi gà, cậu ta tham ăn, ăn xong đùi gà vẫn thấy chưa đủ, ta còn thưởng thêm cho cậu ta hai viên thịt.”

“Vậy, Đồng công tử còn chú ý thấy chuyện gì khác không?” Tống Từ mỉm cười gợi ý.

“Chuyện khác?”

“Đúng vậy, chẳng hạn như hôm đó Trần Tiểu Khiên mặc quần áo gì, khi đi xem Hạ Vọng Sơn bị đánh có cầm gì trên tay hay không?”

“Theo lời huynh nói... Hôm đó Tiểu Khiên mặc bộ áo ngắn màu xanh đậu, đi đôi giày vải màu đen, chải hai búi tóc, có cầm gì hay không thì ta không biết, nhưng mấy hôm trước ta có thưởng cho cậu ta một con dế bằng ngọc bích, cậu ta quý lắm, lúc nào cũng mang theo trên người.”

“Dế ngọc bích!”

“Phải, cha sai người làm cho ta, con dế được làm rất sinh động toàn thân xanh biếc, đẹp hơn cả dế thật, ta chơi chán rồi, thấy cậu ta thích nên thưởng luôn cho cậu ta.”

An Thịnh Bình lắc đầu, thầm nghĩ Đồng Dụ tuy chỉ là một đứa trẻ nhưng cũng giống cha mình Đồng Hưng Bang. Dù có chút tình cảm với Trần Tiểu Khiên kia thật, nhưng vẫn không bằng tư tưởng giai cấp thâm căn cố đế, thâm tâm Đồng Du vẫn coi Trần Tiểu Khiên là người hạ đẳng, “Con dế kia là vật quý trọng như vậy, cậu thưởng cho Trần Tiểu Khiên, không sợ cha cậu giận sao?”

“Có gì đáng giận đâu, một con dế thôi mà, trong phòng ta còn cả một hộp lớn, còn trùng gì cũng có, bằng vàng, bằng ngọc đều có. Nếu huynh muốn, ta tặng huynh hai con cũng được.”

Nghe cậu bé nói vậy, cả Tống Từ cũng nở nụ cười bất lực, “Đa tạ Đồng công tử đã nói cho chúng ta biết những chuyện này, chúng ta đi điều tra ngay, nhất định sẽ lấy lại công bằng cho Tiểu Khiên.”

“Được, ta tạm tin tưởng các người, nhất định phải điều tra cho kỹ, đừng để Tiểu Khiên chết không rõ ràng!”

Nói xong, Đồng Dụ nở nụ cười hài lòng với hai người rồi cho tiền khách.

Ra khỏi phòng khách, cả nhóm đi về phía cổng chính, An Thịnh Bình không kìm được nói, “Lời tên nhóc này nói có đáng tin không?”

“Đáng tin, hai hôm nay Từ đại nhân đang dẫn người đi điều tra nhà Hạ Vọng Sơn, nếu tìm được quần áo của Trần Tiểu Khiên, lại đúng như Đồng công tử nói, vậy tức là Trần Tiểu Khiên đã đến chỗ Hạ Vọng Sơn thật.”

“Nếu Hạ Vọng Sơn đã một mối lửa đốt sạch chỗ quần áo kia rồi thì sao?”

“Vậy thì chỉ mong chưa bị thiêu sạch, có thể tìm được chút mảnh vụn cũng được.”

Hai người đang nói chuyện, chợt nghe tiếng trách mắng sau cửa vòm truyền đến, Tống Từ ngoảnh sang nhìn, thấy một người đàn ông trung niên đang mắng a hoàn rót trà bưng điểm tâm cho họ ban này.

A hoàn cúi đầu, không dám hé tiếng nào, trên tay còn bưng một chiếc khay đựng một chiếc bát sứ trắng, có khói mỏng màu trắng từ trong bát tỏa ra ngoài.

“Chậc, không ngờ nhà họ Đồng có hầm băng thật!” An Thịnh Bình chậc lưỡi, “Bao năm qua chắc vợ vét không ít! Nhà tỷ phu ta ba đời làm quan cũng không được như vậy, đến nay tỷ tỷ ta cũng chỉ có thể làm mát mớ bằng nước giếng để ăn mà thôi!”

“Đã nói với cháu bao nhiêu lần rồi, sao không chịu nhớ vậy hả! Miệng giếng đó bị lấp kín rồi! Không được đục vào, không được đục vào! Kết quả cháu còn lấy nước trong giếng bỏ vào hầm băng, không sợ lão gia và phu nhân biết sẽ đánh chết cháu đấy à!”

Có lẽ thấy quá ảm ức, a hoàn kia không kìm được đáp trả, “Chỉ là một miệng giếng không phải sao cậu? Trước kia đều lấy nước trong đó mà uống, sao giờ lại không được? Nếu đợi nhà bếp đưa nước tới, đâu đủ cho thiếu gia dùng, rõ ràng trong nhà có miệng giếng, còn phải mua nước từ bên ngoài về, kỳ lạ quá vậy! Còn hầm băng kia nữa, có phải gần đây vừa được tu sửa không, sao bên trong bừa bộn thế kia.”

Thì ra a hoàn này là cháu gái của người đàn ông trung niên kia.

“Cháu biết cái gì! Phu nhân nói miệng giếng đó không sạch sẽ, nước bên trong không uống được! Còn nữa, chuyện hầm băng liên quan gì đến cháu, nói ít thôi, làm nhiều vào! Có biết các hộ giàu có tối kỵ điều gì không? Tối kỵ kẻ dưới nghe ngóng linh tinh!” Nói đoạn, người đàn ông kia tức tối chỉ tay lên trán a hoàn kia, “Tóm lại, dặn cháu thế nào cứ làm thế ấy, vứt hết chỗ đá này cho ta, thay bát mới!”

“Chạy tới chạy lui phiền lắm, cậu cứ mắt nhắm mắt mở tha cho cháu lần này đi!”

“Tha? Nếu bị phát hiện, ta cứu không nổi cháu đâu!”

Vòng qua hai người này, nhóm An Thịnh Bình tiếp tục đi về phía cổng chính. Phúc Thuận không biết nghĩ đến chuyện gì, đột nhiên khẽ bật cười.

“Có gì buồn cười vậy?” An Thịnh Bình phe phẩy quạt, thuận miệng hỏi.

“À, thưa công tử, tiểu nhân chỉ nghĩ Đồng phu nhân nói không được dùng nước trong giếng, không biết nếu lỡ có hỏa hoạn, có phải cũng không định dùng nước trong giếng để dập lửa hay không?”

“Vấn đề này khá thú vị đấy, hừ...”, An Thịnh Bình nghe xong cũng cười, “Không uống nước giếng, chỉ uống nước mua từ ngoài về,

phung phí như vậy chắc cũng chỉ có mấy phu nhân nhà quan quen sống trong nhung lụa như họ làm ra được.”

Tống Từ cũng tò mò về cuộc đối thoại của hai người kia, nhưng dù sao cũng không liên quan đến mục đích họ đến đây hôm nay, nên y cũng không phát biểu ý kiến.

Lúc này, trong đầu y chỉ nghĩ đến một chuyện, rốt cuộc có tìm được dấu vết cho thấy Trần Tiểu Khiên từng đến nhà Hạ Vọng Sơn hay không?

Kết quả đã chứng minh Đồng Dụ nói không sai, Từ Đình Sóc không chỉ tìm thấy vài mảnh vải màu xanh đậu trong bếp lò nhà Hạ Vọng Sơn, còn tìm thấy một con đế bằng ngọc bích bị gãy mất chân trong góc phòng chứa củi.

Trong góc phòng chứa củi còn có một lu nước lớn... Độ cong đó trông khá giống dấu vết sau lưng Trần Tiểu Khiên.

Cho thấy, rất có thể những ngày qua Hạ Vọng Sơn đã nhốt Trần Tiểu Khiên trong phòng chứa củi nhà mình, còn thường ném cậu bé, làm lưng Trần Tiểu Khiên va vào cạnh lu nước. Đến khi hăn có thể thoải mái hành động, hăn bịt mũi và miệng Trần Tiểu Khiên một cách tàn nhẫn, làm cậu bé ngạt thở đến chết, hung khí hăn sử dụng rất có thể là tấm chăn mình đắp, nếu không đã không tìm thấy sợi vải tương tự trong mũi Trần Tiểu Khiên.

Chứng cứ đanh thép, Hạ Vọng Sơn không chịu nhận tội cũng không thể biện minh thêm. Đây không phải lần đầu hăn phạm tội, nạn nhân còn là trẻ em, nhất định phải nghiêm trị không tha. Hiện là giữa hè, bèn phán Hạ Vọng Sơn sang thu xử trảm. Chỉ cần đợi đến lúc đó, đầu rơi máu đổ, lấy lại công bằng cho Trần Tiểu Khiên.

Bị phán tử hình, Hạ Vọng Sơn ở trong nhà lao nổi điên, ban đầu còn kêu gào nói mình bị oan, về sau không kêu oan nữa, bắt đầu mắng chửi bất kể ngày đêm, nhất là An Thịnh Bình, Từ Đình Sóc và

Tống Từ đều bị mắng không ngừng nghỉ. Khuyên thế nào hắn cũng không chịu dừng, cuối cùng cai ngục cũng không để ý đến hắn nữa.

Thời gian cứ thế trôi qua, mọi người đều như quay về điểm xuất phát, tiếp tục tìm manh mối điều tra vụ án ma nữ móc tim, nhưng Tống Từ vẫn cảm thấy có gì đó đè nặng trong lòng, cảm giác rất kỳ lạ.

Hôm nay, Tống Từ rảnh rỗi, dựa theo trí nhớ một mình đi đến cổng thành, nơi họ phát hiện thi thể Trần Tiểu Khiên.

Cổng thành là nơi đông người qua lại, tuy hôm phát hiện thi thể đứa trẻ trong bụng lợn gây ra trận xáo động rất lớn, nhưng chỉ qua vài ngày ngắn ngủi đã lại nhộn nhịp như thường.

Tống Từ đứng ở ven đường nhìn đám đông tấp nập, lặng lẽ quan sát rất lâu, đến khi các tiểu thương hai bên đột nhiên thu dọn hàng hóa, bỏ chạy tán loạn, y mới sức tỉnh, nhìn về hướng đang xôn xao.

y

Lại là một người mặc áo choàng đen, y nhận ra dáng người này.

Chính là Trọng Nguyệt cô nương, người va phải con lợn hôm đó. Sau sự việc lần đó, Trọng Nguyệt vốn đã chịu vô số điều tiếng lại bị gán thêm tội danh yêu nữ. Những nơi nàng ta đến đã ít người đánh mắng, thay vào đó ai nấy đều bỏ chạy, thế nên khi thấy nàng ta vào thành, tiểu thương và người đi đường đều lủ lượt tránh né, sợ bị vận rủi bám theo.

Trọng Nguyệt đã quen với chuyện này từ lâu, đôi mắt sau lớp vải đen kia bình tĩnh mà trong vắt, chỉ tăng nhanh nhịp bước, không muốn sinh thêm rắc rối gì.

Nàng ta cúi đầu, không để ý thấy Tống Từ đứng gần đó, vài đứa trẻ chạy theo sau lưng Trọng Nguyệt, vừa mắng vừa ném đá về phía nàng ta.

Tống Từ cau mày, y không biết võ công, nhưng thân là nam tử hán, sao có thể nhìn một cô gái yếu đuối bị bắt nạt ngay trước mặt mình. Y không chút do dự, bước thẳng lên trước, chặn sau lưng Trọng Nguyệt, những viên đá kia ném trúng lồng ngực của y.

Thấy mình ném sai người, đám trẻ kia vội bỏ chạy, chẳng mấy chốc đã mất hút.

Tống Từ xoa chỗ ngực đau âm ỉ, quay lại khẽ gật đầu chào Trọng Nguyệt, "Trọng cô nương."

Từ nhỏ đến lớn, ngoài ông nội ruột thịt, chưa từng có một ai giúp Trọng Nguyệt chặn những viên đá người khác ném vào nàng ta, huống hồ đối phương còn là một người đàn ông xa lạ không hề quen biết, nàng ta thoáng sửng sờ.

Sau khi nhìn kĩ khuôn mặt Tống Từ, nàng ta thấy hơi quen mắt, ngẫm nghĩ một phen, cuối cùng cũng nhớ ra y là vị công tử nhận viết thư thay người khác bên cổng thành hôm trước.

Nàng ta tận mắt nhìn thấy người này đã rời đi cùng người được gọi là Từ đại nhân và An công tử, liệu có phải họ cùng một giuộc với nhau. Nghĩ vậy, Trọng Nguyệt trở nên cảnh giác, khẽ nói "Đa tạ." Không nói thêm gì nữa, nàng ta toan bỏ đi ngay.

Tống Từ vốn không định ngăn cản, nhưng nhìn dáng vẻ hốt hoảng của nàng ta, cảm thấy không yên tâm lắm, "Trọng cô nương gượng đi!"

Trọng Nguyệt dừng bước, nhưng không dám quay lại nhìn y, cảm thấy cổ mình đã toát mồ hôi, đang dọc theo cổ áo trượt xuống. Vì nàng ta nhớ đến con dòi hôm đó rơi lên người mình, còn có cánh tay của đứa trẻ trong bụng con lợn kia.

Tống Từ không biết nàng ta đang nghĩ gì, chỉ đi đến, lịch sự nho nhã giải thích, "Trọng cô nương, văn sinh họ Tống, tên một chữ Từ,

hôm đó từng có duyên gặp cô nương một lần ở cổng thành. Nếu Trọng cô nương không ngại, có thể để Tống mỗ đưa cô nương về hay không?”

“Đưa tôi về? Tại sao?”

Tống Từ cau mày, nhìn lũ trẻ đang thập thò trốn sau một sạp hàng cách đó không xa.

Trọng Nguyệt bất giác thấy ấm lòng, mặt cũng cảm thấy hơi nóng, may nhờ có tấm vải đen đã che đi khuôn mặt nàng ta, nếu để Tống Từ nhìn thấy điệu bộ của mình thế này sẽ xấu hổ chết mất.

Tuy muốn lên tiếng từ chối, nhưng do ít khi tiếp xúc với người khác nên Trọng Nguyệt thật sự không biết nên mở lời thế nào. Khi nàng ta muốn từ chối lần nữa, Tống Từ đã cất bước, đi về phía trước.

Y rất biết phép tắc, giữ khoảng cách vừa phải và quay lưng về phía Trọng Nguyệt, không hề ngoảnh đầu lại, đến khi đi được một đoạn, không biết nên đi theo hướng nào mới ngoảnh lại, ngó ý Trọng Nguyệt chỉ đường cho mình.

Vừa rồi Trọng Nguyệt mãi nhìn theo bóng lưng của y, ngổn ngang cảm xúc, thấy y đột nhiên ngoảnh lại, lập tức đỏ bừng mặt, chỉ tay về phía lối nhỏ phía trước, “Bên đó.”

Tống Từ gật đầu, tiếp tục bước đi, họ càng đến gần thành tây xung quanh càng trở nên đơn sơ, nơi này không chỉ nhà cửa đổ nát, còn rất thưa thớt bóng người, một mảnh hoang vu.

Tống Từ không rõ tình hình ở thôn Trường Lạc, không khỏi tò mò, “Sao trên phố không có lấy một bóng người vậy, thành tây hẻo lánh đến mức này ư?”

Trọng Nguyệt lúc này mới thả lỏng đôi chút, “Tổng công tử không phải người bản địa nhỉ?”

“Ừm.”

“Tôi nghe khẩu âm của công tử cũng không giống, khu thành tây này đa số là những người nghèo khổ, rất nhiều người may mắn sống sót sau trận đại dịch vào ba năm trước, nên vắng vẻ hơn những nơi khác.” Nói đoạn, nàng ta cười buồn, “Thông thường chẳng ai đến đây cả, sợ bị nhiễm bệnh.”

Nghe lời nàng ta nói, Tống Từ lắc đầu, buông tiếng thở dài, “Nghe nói Trọng cô nương còn có một người ông.”

Nhắc đến ông mình, Trọng Nguyệt mới nở nụ cười, giọng điệu cũng thư thái hơn nhiều, “Vâng, tôi và ông sống ngay phía trước.”

“Hai người cũng là... Ba năm trước...”, Tống Từ không dám hỏi quá tường tận, dầu sao cũng là chuyện riêng tư của người ta, có thể còn là chuyện thương tâm, họ không muốn nhớ lại.

Trọng Nguyệt không bộc lộ cảm xúc nào khác, tựa hồ như đã quen với những chuyện này, giống như nàng ta đã quen bị mọi người mắng nhiếc, hiểu lầm, “Chúng tôi cũng từ trấn Kinh Hà đến đây. Ba năm trước, ông nội tôi nhắc nhở mọi người sắp có đại dịch, nhưng họ đều không tin, về sau xảy ra chuyện thật, họ lại đổ hết tội lỗi lên đầu ông. Mẹ tôi mất sớm, trong nhà chỉ có ba người là tôi, cha và ông nội; cha tôi đã bị họ đánh cho tới chết, ông nội bèn dẫn theo tôi chạy đến thôn Trường Lạc.”

Câu chuyện vô cùng tàn nhẫn, nhưng nàng ta đang kể lại như thể chuyện của người khác, Tống Từ bất giác siết chặt hai tay bên dưới ống tay áo, “Ông nội cô nhắc nhở mọi người sắp có đại dịch, lẽ nào ông nội cô có khả năng tiên tri?”

“Không phải, do bọn nhỏ nói cho ông nội biết.”

“Bọn nhỏ?”

“Đúng vậy,” Trọng Nguyệt nhìn bờ tường xập xệ cách đó không xa, sau bờ tường đó là nhà của ông cháu nàng ta, có lẽ đã quá lâu không nói chuyện với người lạ, hoặc có lẽ vì những lời này ấp ủ trong lòng đã quá lâu, hôm nay nàng ta chợt có cảm giác muốn được giải bày, “Ba năm trước, trấn Kinh Hà xảy ra rất nhiều vụ hỏa hoạn, nhiều người phải sống lang thang, không có nhà để về. Cũng tại thời điểm đó, rầm rết sâu bọ cùng lũ lượt chui lên khỏi mặt đất, chó mèo inh ỏi suốt cả đêm, rất nhiều chim chóc vô duyên vô cớ chết ở ven sông, ông nội nói đó là dấu hiệu cho thấy sắp có họa lớn xảy ra.”

Tống Từ gật đầu tỏ ý tán đồng, “Quả thật là vậy, động vật nhiều lúc nhạy cảm hơn con người nhiều, thường phát giác ra nguy hiểm từ sớm. Nhưng ông nội cô cũng có lòng tốt nhắc nhở mọi người, sao họ có thể đổ hết tội của trận thảm họa này cho các người được.”

“Đâu phải ai cũng thấu tình đạt lý được như Tống công tử...” Trọng Nguyệt quay lưng về phía y, nhìn về phía nhà mình, dường như đang hồi tưởng lại hình ảnh khi cha nàng ta vẫn còn sống, ba người cùng ngồi dưới gốc cây hóng mát, cùng ăn trái cây trò chuyện, không kìm được ướm hoen mi, “Thật ra trước khi cảnh cáo mọi người, ông nội đã lường trước trường hợp xấu nhất rồi, biết rất có thể sẽ bị hiểu lầm, nhưng không ngờ họ...”

Tống Từ nhìn theo ánh mắt của nàng ta, nhìn bờ tường xập xệ xa xa. Y thầm nghĩ không biết ông lão kia có từng hối hận vì năm đó đã làm vậy hay không.

“Nếu đổi lại là ta, ta cũng sẽ làm vậy.”

Hồi lâu sau, Tống Từ buông một câu như vậy.

Trọng Nguyệt nhìn sang y bằng ánh mắt đầy thắc mắc.

Tống Từ mỉm cười, không chút ngập ngừng, “Nếu sự hy sinh của một người có thể đổi lại sự an toàn cho nhiều người hơn, vậy có hề gì đâu?”

“Nhưng nếu người chết không phải công tử, mà là người thân thương nhất của công tử thì sao?”

Tống Từ cau mày, suy nghĩ vấn đề này một cách nghiêm túc rồi nói, “Đứng trước chúng sinh, ta và cô đều rất nhỏ bé. Nên bảo vệ người nhà của mình hay nên cứu giúp nhiều người hơn, ta nghĩ không ai có thể trả lời được vấn đề này, nhưng nếu thật sự rơi vào tình huống ấy, cũng chỉ có thể đưa ra lựa chọn đúng đắn nhất mà thôi.”

Đúng đắn? Nhưng công tử có từng nghĩ, người bị hy sinh kia cảm thấy thế nào hay không? Trọng Nguyệt rất muốn hỏi ý, nhưng cuối cùng không thốt nên lời.

“Tống công tử, A Trọng có một chuyện muốn hỏi ngài.”

Từ nhỏ đến lớn, ông nội luôn gọi nàng ta là “A Trọng”. Ngoài người trong nhà ra, nàng ta chưa từng cho ai khác biết cách xưng hô này, nhưng nay nàng ta lại cho Tống Từ biết nhũ danh của mình, chàng trai chỉ mới gặp hai lần nhưng nàng ta bằng lòng thẳng thắn với ý.

Tống Từ gật đầu, nụ cười ấm áp như tia nắng lại hiện lên trên khuôn mặt ý, “Trọng cô nương cứ nói.”

Trọng Nguyệt nhìn ý, khẽ cắn môi, tựa như vừa có một quyết định trọng đại, tháo mạng che màu đen trên mặt và áo choàng trên đầu ra.

Dung mạo của nàng ta không tính là xinh đẹp, có lẽ do quanh năm đều quấn mình dưới lớp áo choàng đen nên nước da của nàng ta trắng hệt như trận tuyết đầu tiên khi đông về.

“Tổng công tử, ngài và Từ đại nhân đứng ra xử lý chuyện ở cổng thành hôm trước có quan hệ gì với nhau?”

“Chuyện này.”, Tổng Từ nghiền ngẫm tìm một từ thích hợp, “có thể coi là bạn bè.”

“Vậy còn vị công tử họ An kia thì sao?”

“Chúng ta là bạn học.”

“Tức là tiếng nói của ngài cũng có trọng lượng nhất định với hai người họ đúng không?”

Tổng Từ mỉm cười, “Có thể coi là vậy.”

“Được,” Trọng Nguyệt chột bước lên trước, “tôi nghe nói hung thủ là một đồ tể tên Hạ Vọng Sơn?”

“Đúng vậy,” Tổng Từ đáp, “chúng cứ xác thực, hung thủ chính là Hạ Vọng Sơn.”

Y khẳng định, không biết đang nói với Trọng Nguyệt, hay đang nói với chính mình.

“Nhưng A Trọng cảm thấy chuyện này hình như không đúng lắm.”

“Không đúng? Có chỗ nào không đúng?”

Khuôn mặt Trọng Nguyệt toát ra vẻ nghiêm nghị không phù hợp với độ tuổi của mình, nàng ta vẫy tay với Tổng Từ, ra hiệu cho y đi theo mình vào nhà.

Tổng Từ cảm thấy tò mò, bèn đi theo. Hai người không hay biết rằng có một đôi mắt đang chăm chăm dõi theo họ trong bóng râm nơi góc phố.

Vòng qua bờ tường, Tống Từ đi theo Trọng Nguyệt vào trong nhà. Căn nhà được xây bằng gạch, đá, trông khá kiên cố, nhưng ngẩng đầu lên sẽ thấy mái nhà rất mục nát, chắc mỗi khi mùa mưa đến, hai ông cháu này đều rất vất vả.

Bên trong căn nhà rất đơn sơ, ngoài chiếc bàn mè góc và hai chiếc ghế gỗ cũ kĩ ra, không còn vật dụng gì khác, trong nhà treo một tấm rèm, hiển nhiên đó là phòng ngủ của hai ông cháu.

“Không biết A Trọng cô nương gọi ta vào có chuyện gì?”

“Cho công tử xem cái này.”

Trọng Nguyệt đến bên cửa sổ, nhẹ nhàng cầm một bọc vải lên, đưa cho Tống Từ xem.

Tống Từ nhận lấy, đặt vào lòng bàn tay, mở ra.

Đó là một tấm khăn màu xanh nước biển, có vẻ hơi dày để dùng cho mùa hè, sau khi mở ra, vật bên trong khiến Tống Từ ngơ ngác. “Đây là...”

“Con dòi !” A Trọng đến đứng bên cạnh y, “Công tử nhìn đi, tuy mấy con dòi này đã chết, nhưng chỉ mới qua vài ngày, vẫn chưa khô rữa, xác vẫn còn tươi.”

“Cái này..,” Tống Từ gượng cười, “A Trọng cô nương cho ta xem cái này để làm gì?”

Trọng Nguyệt thấy y không hiểu, rầu rĩ lắc đầu, đẩy con dòi kia đến gần mặt y hơn, “Đây là mấy con dòi tôi vô tình nhặt được hôm va phải xác con lợn kia. Thông thường, dòi từ ấu trùng hóa nhộng mất từ ba đến bốn ngày, từ nhộng hóa thành ruồi mất từ một đến hai ngày, nếu trời nóng, tốc độ sinh trưởng sẽ nhanh hơn.”

Nghe nàng ta kể, Tống Từ cảm thấy hình như mình đã hiểu gì đó, nhưng hình như cũng không hiểu lắm, “Thế nên?”

“Tôi thấy chuyện này quá kỳ lạ! Hôm đó, tuy tôi không nhìn thấy toàn bộ thi thể của đứa trẻ kia, nhưng tôi đứng rất gần nên cũng thấy được một cánh tay... Ba năm trước, trấn Kinh Hà chết rất nhiều người, ngày nào tôi cũng nhìn thấy không ít xác chết. Cánh tay của đứa trẻ kia trông như vừa chết chưa bao lâu, nhưng dòi đã lớn thế này, sắp thành ruồi luôn rồi!”

Tim Tống Từ thắt lại như bị gì đó siết chặt, có cảm giác hít thở không thông, “Cô nói gì cơ?”

“Tôi nói chuyện này chắc chắn có điều khuất tất! Dòi văng ra từ bụng con lợn, kích cỡ của nó ít nhất cũng phải năm, sáu ngày rồi, nhưng đứa trẻ kia trông như chỉ vừa mới chết thôi.”

Trước khi nghe những lời Trọng Nguyệt nói, Tống Từ cũng có chút bất an, nhưng không hề nghi ngờ phán đoán của mình vì An Thịnh Bình nói đúng, mọi chứng cứ đều hướng về Hạ Vọng Sơn, nên cũng nghiễm nhiên coi đó là thật.

Nhưng nay Trọng Nguyệt đã chỉ điểm cho y, giúp y nhớ lại những chi tiết khác thường mình quan sát được khi khám nghiệm thi thể.

“Đa tạ Trọng Nguyệt cô nương!” Tống Từ cúi người hành lễ với Trọng Nguyệt rồi đi ra khỏi nhà.

Trọng Nguyệt ngơ ngác, “Công tử đi đâu đấy?”

“Quay về xuất phát điểm,” Tống Từ ngoảnh lại, nở nụ cười như vừa trút được gánh nặng, “tìm ra chân tướng!”

Đợi khi Tống Từ ra khỏi nhà Trọng Nguyệt, đi xa dần, người ẩn nấp trong bóng tối cùng hiện thân.

Người này dáng không cao, khuôn mặt tròn, trông rất bình thường, chỉ có đôi mắt trong đầy nét tinh nhuệ. Khóe miệng hằn nhếch lên như đang cười, ngoảnh đầu nhìn Trọng Nguyệt đang ló đầu từ trong sân nhà mình ra, thầm nghĩ lần này mình giăng một chiếc bẫy lớn, cả Tống Từ cũng bị cuốn vào, xem ra, sắp tới An Thịnh Bình và Từ Đình Sóc sẽ phải đau đầu lắm.

Ba ngày sau, Hạ Vọng Sơn vốn dự định sang thu mới xử trảm lại bị hành hình trước thời hạn. An Thịnh Bình đích thân đến hiện trường, cả Đồng Hưng Bang cũng được mời đến pháp trường xem hành hình.

Giờ Ngọ hôm ấy, trời không thuận theo ý người, đột nhiên đổ mưa mỗi lúc một lớn.

An Thịnh Bình ngồi dưới mái che, thái độ hơi khó chịu, thấy đã sắp qua giờ hành hình, cố ý mỉm cười hỏi Đồng Hưng Bang, “Đồng lão, mấy hôm nay tâm trạng của lệnh công tử đã khá hơn chưa?”

Đồng Hưng Bang cau mày, rất nhanh đã hiểu ý An Thịnh Bình, gật đầu, bất giác đưa tay vuốt bộ râu của mình, “Nhờ phúc của An công tử, sáng nay trừng trị tên ác đồ, cũng coi như thỏa tâm nguyện của khuyến tử rồi, để thằng bé khỏi phải cảm thấy tự trách mỗi khi nhớ đến cậu con trai nhà họ Trần đó nữa.”

“Tự trách?” An Thịnh Bình hơi khó hiểu, “Kẻ giết người là Hạ Vọng Sơn, Đồng công tử sao lại tự trách?”

“Hày, đến nay thằng bé vẫn cảm thấy hôm đó mình nên ngăn cản Trần Tiểu Khiên, không để cậu ta đi xem Hạ Vọng Sơn chịu phạt. Ngắm lại thì cũng vì vậy nên Hạ Vọng Sơn mới thẹn quá hóa giận, giam giữ Trần Tiểu Khiên rồi giết hại cậu ta.”

“À, thì ra là vậy, âu cũng là số mệnh của Trần Tiểu Khiên, đâu thể trách Đồng công tử.” An Thịnh Bình phe phẩy quạt vẫn không xua đi được cảm giác bức bối khó chịu, “Nói đi nói lại, đều tại tên Hạ Vọng

Sơn kia quá hung ác, cả một đứa trẻ cũng không chịu buông tha, đáng hận thật!”

Nói đoạn, An Thịnh Bình càng thêm tức tối, nhìn ra màn mưa mãi không ngớt, chột lớn tiếng nói, “Người đâu, đã đến giờ, lập tức hành hình!”

Mệnh lệnh của y hạ xuống, thẻ lệnh cũng rơi xuống đất, đao phủ đã đợi sẵn từ sớm đội mưa bước lên bục hành hình, tháo tấm trùm trên đầu Hạ Vọng Sơn ra. Hắn quay lưng về phía chỗ An Thịnh Bình, trùm đầu đã được tháo, nhưng vẫn bị buộc một sợi vải trên miệng, thắt nút sau gáy.

“Đây là?”

Đồng Hưng Bang thắc mắc, An Thịnh Bình bèn giải thích, “Tên đồ tể này miệng mồm không sạch sẽ nên phải bịt lại, tránh để hắn nói nhăng nói cuội, nghe mà phiền!” Dứt lời, y gật đầu ra hiệu cho đao phủ, đao phủ lập tức vung đao chém xuống, không chút do dự.

Đầu Hạ Vọng Sơn rơi xuống, lăn lông lốc trong màn mưa, cơ thể của hắn chậm chậm ngã xuống.

Đồng Hưng Bang đang bưng tách trà, lặng lẽ đưa lên miệng nhấp một ngụm, khóe môi dưới bộ râu khể nhếch lên, nở một nụ cười không ai chú ý.

An Thịnh Bình không nói gì, đứng dậy, lạnh lùng dẫn dò nhóm quan sai phía sau vài câu rồi bỏ về.

Đêm khuya, tại Đồng phủ.

Niệm tình vợ chồng Trần Sơ phải chịu nỗi đau mất con, Đồng Hưng Bang bèn thưởng cho họ một khoản tiền, cho hai vợ chồng thôi việc, để họ rời khỏi chốn đau lòng này. Vợ chồng Trần Sơ quyết

định đợi khi mọi chuyện xong xuôi, nhận thi thể của con trai đang được giữ ở nghĩa trang về rồi sẽ rời đi.

Trong phòng của vợ chồng nhà họ Đồng, sau khi được vợ hầu hạ tắm gội xong, Đồng Hưng Bang đang chuẩn bị lên giường nghỉ ngơi. Vu thị không phải vợ đầu của Đồng Hưng Bang, nhỏ hơn ông ta gần mười tuổi, nay vẫn còn khá trẻ, không biết có phải do năm xưa từng mất con nên trông hơi già trước tuổi, tóc mai cũng đã có chút hoa râm. Thị dìu Đồng Hưng Bang lên giường trước, sau đó ngồi xuống cạnh giường, đưa lưng về phía quan nhân nhà mình, cầm khăn tay lau khóe mắt ngăn lệ.

Đồng Hưng Bang nằm quay mặt vào tường, nghe tiếng thút thít bèn quay lại, trầm giọng nói, “Chuyện đã qua rồi, bà đừng nghĩ ngợi nữa, mau nghỉ đi.”

Vu thị vẫn còn thấp thỏm, nhìn người nằm bên gối mình, “Sao lão gia lại nói như vậy, dầu sao cũng là một mạng người mà! Bình thường thiếp ăn chay niệm Phật, chỉ mong Dụ Nhi được bình an vô sự, thế mà nay... Hay, cũng tại thiếp, nếu thiếp trông chừng kĩ hơn...”

“Thôi, số phận là vậy!” Đồng Hưng Bang lộ vẻ không vui, nhưng giọng điệu trở nên nhẹ nhàng hơn, “Hơn nữa trên tay ta đâu chỉ có một mạng người này.” Dứt lời, ông ta chợt cười tự giễu, “Không chừng chính vì trước kia ta gây nghiệp quá nặng, nên giờ trời cao đang trừng phạt ta đấy!”

“Lão gia, ngài chớ nói những lời như vậy nữa, nếu không có ngài, thiếp và Dụ Nhi đâu có được ngày hôm nay! E là bảy năm trước đã bị lão phu nhân coi là yêu nghiệt mà giết chết rồi!”

“Lão phu nhân? Hừ, một ả vợ kế mà thôi, nghĩ rằng mình ghê gớm lắm... Hà, ta đâu có nói bà, sao lại khóc nữa rồi!”

Vu Thị và Đồng Hưng Bang thành thân đã nhiều năm, đương nhiên biết rõ tính tình của ông ta, có thể nói chuyện như thế này đã là lúc ông ta dịu dàng nhất rồi, nên thị cũng dần bình tâm lại, từ từ ngưng khóc.

Hai người trò chuyện câu được câu chăng thêm một lúc rồi tắt đèn, chuẩn bị đi ngủ.

Trong bóng tối, Vu thị vẫn còn lo lắng, khẽ hỏi nhỏ Đồng Hưng Bang, “Lão gia, không sao thật chứ?”

“Bà yên tâm, một đứa con trai nhỏ của nhà họ An còn chưa đủ khả năng để lật đổ lão phu. Đừng quên sau lưng ta còn có Tả đại nhân”

“Nhưng... ngài đã rời khỏi Xu mật viện rồi...”

“Hừ, thế thì đã sao!” Đồng Hưng Bang cười khẩy, giọng điệu đầy tự tin, “Trong tay ta có món báu vật, đừng nói ta chỉ vừa mới cáo lão hồi hương, cho dù ta già đến mức không đi nổi nữa, chỉ cần có món báu vật này, Tả Tĩnh cũng phải sợ ta! Không, đừng nói là hèn, kể cả...”

Còn chưa dứt lời, đột nhiên bị ngắt ngang bởi một tiếng hét thất thanh, sau đó bên ngoài bắt đầu hỗn loạn.

“Cháy rồi! Mau dập lửa!”

“Người đâu, người đâu! Mau dập lửa!”

Kế tiếp tiếng la hét vang lên không ngừng, Đồng Hưng Bang ngồi bật dậy, áo ngoài cũng không kịp khoác.

Vu thị nằm bên ngoài giường cũng vội đứng dậy, nhưng dầu sao cũng là phụ nữ, phản ứng không nhanh nhạy bằng Đồng Hưng

Bang, bị đẩy sang một bên mới giật mình hô lớn, “Có chuyện gì vậy? Lão gia, cháy ư?”

Đồng Hưng Bang không trả lời thị, hốt hoảng bước xuống giường, cả giày cũng không mang đã mở cửa chạy ra ngoài.

Lúc này Vu thị mới sức tỉnh, nhớ đến con trai mình đang ngủ một mình ở gian nhà khác, hối hả chạy theo quan nhân nhà mình ra khỏi phòng, đi tìm con trai.

“Cháy ở đâu? Cháy như thế nào?” Đồng Hưng Bang kéo một gia đình lại, nôn nóng hỏi.

“Thưa lão gia, cháy Ninh Trúc hiền!”

Gia đình kia đang bưng một thau nước, mặt mày lem luốc, trông vô cùng chật vật.

Vợ chồng họ Đồng nghe được địa điểm bốc cháy đều sợ tái mặt, bất chấp tất cả chạy sang Ninh Trúc hiền.

“Dụ Nhi! Dụ Nhi của ta!”

Thì ra Ninh Trúc hiền kia là nơi ở của Đồng Dụ, giờ đang là nửa đêm, chắc chắn Đồng Dụ đã ngủ từ sớm, nếu không kịp chạy ra ngoài, há chẳng...

Hai vợ chồng bất chấp sự ngăn cản của đám người hầu, cuối cùng cũng đến cửa Ninh Trúc hiền, Vu thị quá sốt ruột, dọc đường còn vấp ngã, trầy cả đầu gối, nhưng thị không quan tâm đến vết thương, chỉ muốn xác nhận sự an nguy của con trai mình.

Họ không ngờ rằng, tuy lửa cháy ở bên này thật nhưng không lớn như tưởng tượng, cũng không cháy đến nơi ở của Đồng Dụ, chỉ cháy bụi tre ở bên ngoài.

Tre gặp lửa, phát ra âm thanh lách tách, khói bay mịt mù. Tuy tạm thời không đe dọa gì đến Đồng Dụ đang ở bên trong Ninh Trúc hiên, nhưng lại chặn ngay lối ra duy nhất, nếu không kịp thời dập lửa, hậu quả cũng rất khó lường...

Sau khi thổi phào, vợ chồng họ Đồng bắt đầu điều động người hầu chữa cháy.

“Nhanh! Nhanh lên! Còn chờ gì nữa, lấy thêm nước tới đây!”

“Thưa lão gia, không đủ nước!”

“Sao lại không đủ, chẳng có sẵn đó rồi sao!”

“Ngài quên rồi ư? Phu nhân đã cho người vây miệng giếng trong sân lại, không cho dùng nữa, chúng ta chỉ có thể dùng nước trữ trong các phòng để dập lửa!”

“Khốn nạn!” Đồng Hưng Bang giận dữ tát thẳng lên mặt nô bộc kia, “Lúc nào rồi còn so đo mấy chuyện này! Vây lại thì tháo ra là được! Miệng giếng quan trọng hay mạng của thiếu gia quan trọng!”

Nói xong, ông ta lớn tiếng gọi người xung quanh nhanh chóng đến chỗ giếng lấy nước dập lửa.

Trong bóng tối, vài nô bộc lặng lẽ nhìn nhau, mặt họ đều lem luốc khói bụi, không thấy rõ dung mạo, trong đó có một người rất trẻ tuổi, khẩu âm khá giống A Lạc. Người đang xách một xô nước, trán đầm mồ hôi đang đứng gần cậu ta chính là Phúc Thuận, người theo hầu An Thịnh Bình.

Song lúc này Đồng Hưng Bang không có thời gian để ý những chuyện này, ông ta chỉ quan tâm đến cậu con trai đang bị kẹt lại trong Ninh Trúc hiên của mình.

Có nước giếng, chưa đến một nén hương, ngọn lửa đã được khổng chế. Không chờ người hầu dập tắt đốm lửa cuối cùng, Vu thị đã gào khóc chạy vào bên trong. Thị mặc bộ áo trong màu trắng, về sau khoác thêm áo ngoài do a hoàn mang đến, nhưng vẫn rất phong phanh, gió đêm còn mang theo hơi nóng của trận hỏa hoạn, nghĩ đến con trai mình sống chết chưa rõ, Vu thị cũng ướt đẫm mồ hôi.

May thay, thị vừa bước qua cánh cổng cháy đen của Ninh Trúc hiên đã nghe thấy tiếng la hét của Đồng Dụ từ bên trong truyền ra.

“Buông ta ra! Mau để ta ra ngoài!”

“Dụ Nhi, Dụ Nhi của ta!”

Vu thị vui mừng bật khóc, vội lao vào bên trong, nhìn thấy vú nuôi và a hoàn đang sợ hãi khóc nức nở, vây chặt Đồng Dụ vào góc phòng, không chịu buông tay.

Trong số đó, vú nuôi và một a hoàn nổi bật nhất, hai người nắm tay nhau, che chở Đồng Dụ trong lòng mình, lấy thân mình làm lá chắn, một lòng bảo vệ sự an toàn của chủ nhân.

Nhìn thấy mẹ mình, Đồng Dụ lập tức đẩy a hoàn áo hồng trước mặt mình ra, chạy ra ngoài, “Mẹ, rốt cuộc có chuyện gì vậy?”

Cậu ta không khóc, cũng không sợ hãi, chỉ có sự điềm tĩnh không phù hợp với độ tuổi của mình. Vu thị hoàn toàn trái ngược, vội ôm con trai vào lòng.

“Dụ Nhi! Làm mẹ sợ chết mất thôi! Mẹ đã đánh mất con một lần, không dám để xảy ra lần thứ hai đâu!”

Đồng Dụ mặc cho thị ôm mình, “Rốt cuộc tại sao lại bốc cháy? Lễ nào... có người muốn hại con?”

“Dụ Nhi, con cả nghĩ rồi.”

Đồng Hưng Bang cũng đi vào phòng, ông ta chấp tay sau lưng, có vẻ đã lấy lại bình tĩnh, “Dụ Nhi, có bị thương không?”

Đồng Dụ không lên tiếng, lắc đầu gượng cười.

“Cha, không phải có kẻ gian muốn hãm hại con đấy chứ?”

Đồng Hưng Bang muốn nói lại thôi, nhìn a hoàn đang quỳ thành một hàng cạnh giường, đặc biệt nhìn a hoàn áo hồng bên cạnh vú nuôi lâu hơn chút ít. Cô gái kia còn rất trẻ, cúi gằm mặt, không biết vì thẹn thùng hay vì vẫn chưa hoàn hồn sau trận hỏa hoạn ban nãy. Đồng Hưng Bang cho rằng mình chưa từng gặp a hoàn này, bằng không sao lại chẳng có chút ấn tượng nào, có lẽ nàng ta là người mới vào phủ.

“Lui xuống đi, các người có công bảo vệ thiếu gia, ngày mai ta sẽ ban thưởng.”

“Vâng, đa tạ lão gia.”

Đợi các a hoàn đều đã lui xuống, trong phòng không còn người ngoài nào khác, Đồng Hưng Bang nhìn quanh một vòng mới lặng lẽ bước đến, đặt tay lên vai Đồng Dụ, “Vật kia vẫn an toàn chứ?”

Đồng Dụ gật đầu, kéo một sợi dây đỏ từ trong áo ra, sợi dây buộc một túi gấm nhỏ, miệng túi được đóng rất chặt, có vẻ rất được xem trọng.

“Cha yên tâm, thư vẫn an toàn, con luôn mang theo bên người.” Hai cha con thận trọng trao đổi với nhau, vẻ mặt nghiêm túc, Vu thị đứng bên cạnh nhìn quan nhân của mình, vẻ bất lực và thất vọng thoáng qua trong mắt. Trong lúc nguy cấp, ông ta còn có tâm tư lo lắng chuyện này, lẽ nào tính mạng của Dụ Nhi không quan trọng bằng tờ giấy lộn kia sao?

Suy nghĩ này chỉ thoáng qua trong đầu, vì thị đã nhanh chóng tiếp tục quan tâm con trai mình, “Dụ Nhi không sao thật chứ?”

“Thật, mẹ cứ yên tâm!” Đồng Dụ quay sang mỉm cười với Vu thị, tuy tuổi còn nhỏ, nhưng cũng toát ra khí chất ngọc thụ lâm phong, hành vi cử chỉ đều hết như Đồng Hưng Bang. Nếu cậu ta lớn thêm vài tuổi, chắc chắn sẽ trở thành một công tử khôi ngô, được vô số cô nương yêu thích.

“Cha, theo cha tại sao lại xảy ra vụ hỏa hoạn này?”

Đồng Hưng Bang cau mày, “Có lẽ do thời tiết hanh khô, nên mới xảy ra sự cố thôi...”

Khi nói ông ta không tự tin chút nào, bản thân cũng không tin, sao có thể xua tan nghi ngờ của Đồng Dụ.

“Con cảm thấy không phải,” vì hiện tại không có bất cứ người ngoài nào trong Ninh Trúc hiên, chỉ có một nhà ba người bọn họ, nên nói chuyện không kiêng dè gì, “liệu có phải Tả...”

“Nói bừa!” Đồng Hưng Bang cắt ngang suy đoán của con trai, “Ta và hãn cộng sự nhiều năm, ít nhiều vẫn có chút tình nghĩa, nếu hãn muốn hại ta đã không để ta hồi hương. Nay ta giữ lá thư này chẳng qua để đề phòng mà thôi, điểm yếu của hãn nằm trong tay ta, sao dám hại ta?”

Đồng Dụ cười khẩy, hoàn toàn không giống một đứa trẻ, vừa nói vừa chỉ vào sợi chỉ đỏ trên cổ mình và nói, “Lòng người khó dò, dù ông ta niệm tình cũ thật, cũng khó cưỡng lại sự quyến rũ của vinh hoa phú quý! Hơn nữa, thứ này giống như chiếc dằm trong tim ông ta, không chừng ngày nào đó ông ta nghe được phong thanh gì đó sẽ quên sạch mọi vất vả của cha trong bao năm qua!”

“Hai người nói, có khi nào là lão phu nhân...”

Vu thị nhớ đến bà lão từng hăm hại Dụ Nhi một lần kia, tuy đã qua nhiều năm vẫn giận đến run người.

“Bà ta?” Đồng Hưng Bang khinh khỉnh, “Ta còn chịu nuôi bà ta là đã tận tình tận nghĩa rồi, chắc chắn bà ta không dám làm xằng làm bậy nữa. Năm đó ta đã nói, nếu bà ta dám tái phạm, ta sẽ để bà ta chết không chỗ chôn thân!”

Vu thị gật đầu, “Thế này không phải, thế kia cũng không phải, chẳng lẽ lửa tự bốc cháy thật ư? Nhưng tại sao không cháy chỗ khác, lại cháy đúng ngay Ninh Trúc hiên chứ...”

Trong lúc ba người đều im lặng, bên ngoài đột nhiên có tiếng bước chân khể khàng.

“Ai đó?”

Năm xưa Đồng Hưng Bang cũng biết chút võ công, tuy nhiều năm không dùng đến, nhưng căn cơ vẫn còn đó, thế nên tính cảnh giác rất cao.

Song bên ngoài không có tiếng trả lời, tiếng bước chân kia ngày một gần hơn.

Tiếng bước chân không lớn nhưng âm thanh thật sự hơi rùng rợn, như một đứa trẻ với đôi chân trần ướt đầm đang bước trên nền đá xanh, lộp bộp, lộp bộp... Từng bước, từng bước đến gần họ.

Vu thị sợ hãi nhưng vẫn bất giác che chở Đồng Dụ sau lưng mình. Đồng Hưng Bang khẽ nuốt khan, dỗi mắt về hướng phát ra tiếng bước chân, muốn nhìn rõ sự việc.

Đêm tĩnh lặng, tựa hồ như có thể nghe thấy nhịp tim của ba người họ, không khí vẫn còn thoang thoảng mùi khói lửa, cảm giác như có làn khói mỏng đang lượn lờ.

Đột nhiên, có tiếng cười khúc khích của trẻ con.

Âm thanh rất khẽ, nhưng khiến ba người trong phòng đều biến sắc!

Đồng Hưng Bang dù sao cũng là trụ cột gia đình, dày dặn kinh nghiệm sống, nên bạo dạn hơn vợ con nhiều. Trong phòng Đồng Dụ có treo thanh bảo kiếm, kích thước không lớn, được làm riêng cho cậu ta. Đồng Hưng Bang rảo bước đến cạnh giường, lấy thanh bảo kiếm treo phía trên bàn xuống.

“Ai đó?” Ông ta hô lớn về phía cửa sổ, “Đừng giả thần giả quỷ, mau ra đây cho ta!”

Tiếng cười của đứa trẻ kia lại vang lên, nghe như rất xa xôi. Vu thị khiếp sợ, quay lại ôm chặt con trai mình vào lòng, run rẩy nói với Đồng Hưng Bang, “Lão gia, âm thanh này... liệu có phải, liệu có phải đứa nhỏ nhà họ Trần...”

Đồng Dụ bị mẹ ôm chặt vào lòng, cố gắng lắc đầu, “Mẹ nói gì thế! Trần Tiểu Khiên đã chết rồi, người chết sao biết chạy, lại còn biết cười nữa!”

“Con không hiểu đâu Dụ Nhi, mấy chuyện quỷ thần này, thật sự...”

“Hừ, nếu có ma quỷ thật, lão phu đã chết không biết bao nhiêu lần rồi!” Đồng Hưng Bang cười khẩy, “Không cần biết người là ai! Bây giờ người bước ra, ta đảm bảo sẽ không truy cứu! Nhưng nếu còn tiếp tục ở đây giả thần giả quỷ hù dọa người khác, đừng trách lão phu không khách khí”

Không biết có phải do nghe thấy lời đe dọa của ông ta, âm thanh bên ngoài đã dừng lại, xung quanh trở nên yên ắng, khi họ cho rằng sự việc quỷ dị này đã kết thúc, tiếng bàn chân trần ướt đầm giẫm lên mặt đất kia dường như đã đến gần họ hơn.

“Á!”

Theo tiếng hét thất thanh của Vu thị, tay đang cầm kiếm của Đồng Hưng Bang cũng bắt đầu run rẩy, Đồng Dụ cố sức ló đầu ra từ trong lòng mẹ, nhìn thấy một cặp dấu chân trên mặt đất đang từng bước tiến về phía họ...

Trong phòng ngoài ba người họ ra không còn bóng dáng ai khác, dấu chân trên mặt đất không lớn, trông giống của đứa trẻ khoảng bảy, tám tuổi, còn không mang giày, thấy rõ cả ngón chân, điều rùng rợn nhất là những dấu chân kia biết cử động!

Đến khi nhìn kĩ họ mới phát hiện, những dấu chân kia thật ra do những con kiến ghép lại mà ra, không biết tại sao những con kiến đó lại tụ vào một chỗ, tạo thành những dấu chân nhỏ bé, từ từ tiến về phía họ.

Đồng Hưng Bang dù bạo dạn hơn nữa cũng thấy sồn gai óc, hoảng hồ là Vu thị và Đồng Dụ còn nhỏ tuổi.

Lần này, Đồng Dụ không dám nói gì nữa, vùi đầu vào lòng mẹ, song vẫn không kìm được tò mò, len lén nhìn ra ngoài qua khe hở từ tay áo của Vu thị.

Những con kiến như có mắt, không ngừng di chuyển đến gần chân họ, khi sắp chạm vào mũi chân của họ, chúng đột nhiên dừng lại.

Tiếng cười lại vang lên, hơn nữa ngược lên nhìn trên tường còn có dấu bàn tay cảnh tượng thật kỳ quái!

Dấu tay kia từ từ nhích lên trên theo tiếng cười, trèo lên tận vị trí gần mái nhà...

Sắc mặt Đồng Dụ chuyển từ trắng tái sang đỏ bừng, cả hai mắt cũng đỏ hoe.

“Đây... đây là...” Cậu ta chỉ những dấu tay kia, giọng run run, “là Trần Tiểu Khiên!”

“Chớ nói bừa!” Đồng Hưng Bang ngăn con trai lại, “Tên nhóc nhà họ Trần kia đã chết rồi! Con tận mắt chứng kiến còn gì! Người chết sao có thể xuất hiện trong căn phòng này, sao có thể trèo lên mái nhà?”

“Cho nên, đây chắc chắn là ma quỷ”

Đồng Hưng Bang không tin chuyện tà ma, “Con tưởng cha con ăn chay ư! Người ghê gớm hơn nữa cũng không biến thành ma, một đứa trẻ như nó có bản lĩnh đó sao?”

“Không đúng, đây chắc chắn là Trần Tiểu Khiên! Không thể sai được!”

“Con khẳng định như vậy, có chứng cứ gì không?”

“Cha nhìn xem!” Đồng Dụ bước lên trước, muốn đến gần nhưng vẫn hơi sợ hãi, sợ những con kiến kia sẽ bò lên người mình, “Những dấu chân này, hai bên trái phải có độ đậm nhạt khác nhau, chẳng lẽ cha quên chân của Trần Tiểu Khiên rồi ư!”

Biểu cảm trên mặt Đồng Hưng Bang bỗng chốc đơ cứng, Vu thị cũng nhớ ra gì đó, sắc mặt trắng bệch nói, “Không sai, ta nhớ đứa trẻ đó hơi tập tễnh, bước đi bên cao bên thấp, tuy không quá rõ ràng, nhưng đúng là như vậy. Lão gia, ngài còn từng nói dặn Dụ Nhi sau này bớt chơi chung với tên nhóc thọt đó kéo hạ thấp thân phận mình, ngài quên rồi sao?”

Không sai, Đồng Dụ và Vu thị nhắc đến chuyện này, Đồng Hưng Bang cũng nhớ ra Trần Tiểu Khiên hơi tập tễnh thật, nói như vậy, dấu chân trên mặt đất không chừng đúng thật là...

“Nực cười, dù là nó thật thì sao? Chẳng lẽ còn muốn báo thù chắc! Lúc sống nó còn chẳng làm được gì, hưởng hồ nay đã chết!”
Đừng nói Đồng Dụ, Vu thị nhìn thấy dấu chân và dấu tay đã sợ run cầm cập. Thị không bạo dạn như Đồng Hưng Bang, đối với thị, không gì quan trọng bằng con trai mình.

“Trần Tiểu Khiên!” Rõ ràng thị đang rất sợ, nhưng vẫn mạnh dạn nói lớn, “Oan có đầu nợ có chủ, nếu cậu muốn trả thù thì cứ nhắm vào ta! Đừng làm hại Dụ Nhi nhà ta! Dụ Nhi chỉ tham chơi, bụng dạ không xấu!”

Âm thanh kia lại vang lên, lần này đã đổi từ cười thành khóc.

Tiếng khóc từng cơn, tuy âm thanh không lớn nhưng vô cùng âm u. Người nghe đều không khỏi thương xót, ba người trong phòng đều không dám thở mạnh.

Bấy nhiêu thôi vẫn chưa đủ, không biết nơi nào trong phòng lại vang lên âm thanh kỳ lạ, nghe kĩ, là tiếng côn trùng kêu.

Vợ chồng Đồng Hưng Bang không rõ đây là âm thanh gì, nhưng Đồng Dụ đã nghe ra được, “Đây là... tiếng dế?”

Vừa dứt lời, một tiếng vang giòn giã, vật gì đó từ trên cao rơi thẳng xuống đất, vỡ thành mấy đoạn.

Đồng Hưng Bang gần vật đó nhất, bước lên, cúi xuống nhìn, phát hiện đó là một vật nhỏ bằng ngọc, nhặt lên ghép lại, không ngờ đúng là hình một con dế.

“Đúng là cậu ta rồi!” Đồng Dụ khiếp sợ, ôm chặt thắt lưng Vu thị, tái mặt nói, “Là cậu ta, là Trần Tiểu Khiên! Mẹ, con dế đó là con thưởng cho cậu ta, cậu ta quả nhiên đã đến tìm con báo thù rồi!”

Đồng Hưng Bang lo lắng trao đổi ánh mắt với Vu thị, dù ông ta không tin chuyện tà ma, nhưng nhiều chứng cứ như vậy đã bày ra

trước mắt, muốn không tin cũng không được.

“Lão gia, có ma thật!” Vu thị ghen ngào ôm chặt con trai, “Nó chết mà không cam lòng, nên mới hóa thành ác quỷ quay về trả thù rửa hận đây mà!”

Trán Đồng Hưng Bang lấm tấm mồ hôi, nhưng trước mặt vợ con, ông ta phải giữ hình tượng oai nghiêm của mình, bèn phất tay áo nghiêm giọng nói với xung quanh, “Trần Tiểu Khiên, chuyện của cậu, vợ chồng ta bằng lòng gánh vác toàn bộ tội lỗi, chỉ cần cậu không làm khó Dụ Nhi, muốn chém muốn giết vợ chồng ta, cậu cứ tùy ý!”

Vu thị cũng vội bổ sung, “Đúng vậy, chuyện này đều là lỗi của ta! Cậu muốn thế nào cứ nhắm vào ta! Không liên quan đến Dụ Nhi và lão gia!”

Thị vừa nói xong, bỗng có một bóng đen lướt qua bên ngoài, chiếc bóng này trông rất cao lớn, không giống một đứa trẻ. Kế tiếp, giọng nói ai oán của một người đàn ông vang lên.

“Đầu, đầu của ta...”

Những người khác có thể không hiểu, riêng Đồng Hưng Bang lập tức nghĩ ngay đến Hạ Vọng Sơn vừa bị hành hình. Nếu ban nãy ông ta bị hồn ma của Trần Tiểu Khiên làm cho toát mồ hôi lạnh, lúc này, ông ta đã sờn cả gai ốc, chỉ thấy da đầu mình tê rần, mắt cũng trừng lớn.

Vu thị không hiểu như vậy là ý gì, nhưng vẫn ôm chặt con mình, hai mẹ con đều không ngừng run rẩy, chỉ muốn nhanh chóng ngất đi để không cần đối diện với chuyện sắp xảy ra.

“Hạ Vọng Sơn! Cái chết của người liên quan gì đến ba người chúng ta, sao lại chạy đến đây tác oai tác quái!” Giọng Đồng Hưng Bang run run, vội vàng phúi sạch quan hệ.

Ông ta chỉ từng gặp Hạ Vọng Sơn một lần vào lúc hành hình ngày hôm nay. Còn Vu thị và Đồng Dụ cả mặt Hạ Vọng Sơn cũng chưa từng nhìn thấy, nên họ không thể phân biệt được giọng nói này là thật hay giả, chỉ cảm thấy giọng nói trầm thấp đầy ai oán kia kèm theo tiếng gió nghe đầy ma mị.

Bóng đen bay vút qua, giọng nói kia vẫn tiếp tục.

“Oan quá! Ta không hề giết người, tại sao lại chém đầu ta?” Trước là tiếng kêu oan trầm thấp, sau đó biến thành tiếng kêu gào phẫn hận, “Đầu của ta! Đầu của ta! Các người đổ oan cho ta, mau trả đầu lại cho ta!”

Đến lúc này, Vu thị đã biết thân phận của hồn ma này, thị nhanh chóng liếc sang Đồng Hưng Bang, “Lão gia, lẽ nào là tên đồ tể kia?” Đồng Hưng Bang không trả lời, biểu cảm trên mặt ông ta đã ngầm thừa nhận đây là sự thật.

Đồng Dụ ló đầu từ trong lòng Vu thị ra, nhếch môi khinh miệt, xem ra rất xem thường Hạ Vọng Sơn. Tuy cậu ta chưa từng gặp gã mỗ lợn kia, nhưng thật lòng cho rằng Hạ Vọng Sơn là một kẻ thô lỗ, không đáng để mình đồng tình.

“Ta không giết người, là do các người giết, sao lại đổ oan cho ta?” Đồng Hưng Bang đảo mắt, “Sao người biết do bọn ta giết?”

Tiếng cười lạnh lẽo vang lên trong gió, “Ta gặp tên nhóc họ Trần kia rồi, nó nói với ta, nói rằng có lỗi với ta, còn nói cái chết của lão Vương hàng xóm nhà ta cũng liên quan đến các người!”

Chuyện đến nước này, Đồng Hưng Bang biết mình không thể giấu được nữa, bèn cười nhẹ nhõm.

“Hạ Vọng Sơn, chuyện này muốn trách thì trách bản thân người quá nóng nảy, nếu người không nảy sinh xung đột với mẹ con Trần Tiểu Khiên, bọn ta sao có cơ hội để lợi dụng? Còn ông lão hàng xóm

nhà người, ông ta đã nhận tiền thì phải làm việc cho bọn ta, ai biết được vừa gặp quan, ông ta đã sợ, muốn đến nha môn phản cung! Đã vậy, sao có thể giữ lại mầm họa!”

“Đúng là vừa ăn cướp vừa la làng! Rõ ràng các người đã giết người, thế mà quay sang trách bọn ta!”

“Hừ, mạng quèn của người sao có thể so với bọn ta!” Đồng Dụ lăm bằm, tuy không lớn tiếng, nhưng nghe rất đáng giận.

Quả nhiên, Hạ Vọng Sơn ở bên ngoài tức đến mức cả giọng nói cũng thay đổi, “Những nhà quyền quý như các người không coi tính mạng của người khác ra gì! Ta và Trần Tiểu Khiên chết thảm như vậy, các người đừng hòng thoát, không ai rửa oan cho bọn ta, bọn ta sẽ tự mình báo thù!”

Hắn đột nhiên đổi giọng, “Nhưng tại sao các người lại phải hại chết Trần Tiểu Khiên, nó chỉ là một đứa trẻ, thù oán lớn được đến đâu chứ?”

“Thế nào, chẳng phải người đã gặp nó rồi sao, nó không nói người nghe ư?” Đồng Dụ bĩu môi, dường như đã quên mất chuyện mình bị hồn ma của Trần Tiểu Khiên dọa suýt sợ chết khiếp ban nãy, “Nó đáng chết, nó sống chỉ làm chướng mắt ta!”

“Chướng mắt! Một đứa trẻ như nó, làm được gì mà chướng mắt một đại thiếu gia như cậu?”

Đồng Dụ sợ hồn ma của Trần Tiểu Khiên, nhưng có vẻ không hề sợ Hạ Vọng Sơn, có lẽ vì cậu ta và Hạ Vọng Sơn vốn chưa từng tiếp xúc, hơn nữa không có trách nhiệm trực tiếp với cái chết của Hạ Vọng Sơn, nên giọng điệu đầy hồ hững, “Nó chướng mắt, nhìn thấy nó là ta bức đấy! Tại sao nó có thể cao lên, tại sao nó có thể lớn lên? Chẳng qua là một tên thọt thôi, có gì ghê gớm chứ! Nó đáng chết, tất cả mọi đứa trẻ đều đáng...”

Chưa dứt lời, Vu thị đã bịt miệng cậu ta lại, “Con không muốn sống nữa hả! Trần Tiểu Khiên đang ở bên cạnh nghe đấy, con còn nói những lời này!”

“Đến lúc chết Trần Tiểu Khiên cũng không biết tại sao các người lại phải hại nó, người nói cho rõ ràng, ít ra cũng để nó chết được rõ ràng!”

Đồng Dụ bất chấp sự ngăn cản của mẹ, hét lớn trong tâm thế đâm lao phải theo lao. Có lẽ dồn nén trong lòng đã lâu, khi những lời này thoát ra khỏi miệng giống như lũ tràn bờ đê, không che giấu gì thêm nữa.

“Bọn họ nói ta là quái vật! Là yêu nghiệt! Lúc nhỏ họ đều khen ta thông minh, gọi ta là thần đồng, thế nhưng chỉ vì không thể cao hơn lớn hơn, ta từ thần đồng biến thành yêu nghiệt! Tại sao chứ? Ta thông minh hơn bọn họ, nhưng phải vĩnh viễn làm một đứa trẻ!”

“Dụ Nhi!”

“Mẹ, mẹ cứ để con nói, con nhẫn nhịn nhiều năm rồi! Ta là Đồng Dụ, nhưng ta còn một cái tên khác là Đồng Vận, cha mẹ ta không có đứa con trai nào khác, ta cũng không có anh trai gì cả! Vì ta chính là hắc, hắc chính là ta! Ta chính là Đồng Vận đã chết từ nhiều năm trước!”

Những lời này vừa thốt ra, cả Hạ Vọng Sơn cũng phải giật mình, bên ngoài không còn âm thanh nào nữa, xung quanh vắng lặng như tờ.

Sau một hồi yên ắng ngẩn ngui, một vật màu đen từ trên nóc nhà rơi xuống, bay thẳng vào mặt Đồng Hưng Bang.

Đồng Hưng Bang đưa tay ra chặn theo bản năng, vật kia lập tức bay ra ngoài, va vào tường, để lại vết máu loang lổ...

“Đây... đây là!” Đồng Dụ tinh mắt, nhanh chóng nhìn rõ vật bị cha mình đá bay sau đó lăn mấy vòng trên mặt đất là gì, cậu ta phát ra tiếng thét cả cha mẹ cậu ta cũng chưa từng nghe bao giờ.

Đến khi vật kia chạm đất, không tiếp tục lăn nữa, vợ chồng họ Đồng mới thấy hóa ra là một cái đầu người.

Hơn nữa, còn là đầu của Hạ Vọng Sơn!

Ba người nhà họ Đồng sợ hãi tột cùng, bỗng chốc tiếng thét của Vu thị và Đồng Dụ vang lên không ngừng, cả Đồng Hưng Bang cũng toát mồ hôi.

“Tha mạng! Xin hãy tha mạng cho bọn ta! Bọn ta không hề cố ý, nếu người muốn trách cũng đừng trách bọn ta, không phải bọn ta giết người!” Vu thị gào thét, “Người muốn trả thù thì đi tìm An công tử kia, hẳn là người hạ lệnh xử trăm người! Còn Từ Kim Dao gì đó nữa, hẳn là danh bổ do hoàng thượng ngự phong, nhưng lại xem mạng người như cỏ rác!”

“Chết đến nơi rồi còn dám nói dối! Rõ ràng ta bị các người hại chết! Còn con trai của các người nữa, chỉ là một đứa nhỏ, có tài cán gì mà giết người!”

Giọng nói kia hình như đã hơi thay đổi, cả chất giọng và giọng điệu đều không giống khi nãy. Nhưng ba người trong phòng không phát giác ra, đều đang chìm đắm trong nỗi khiếp sợ.

Đồng Dụ ghét nhất là bị người khác nói mình không đủ cao lớn, giống như trẻ con, lời Hạ Vọng Sơn nói đã đâm trúng chỗ đau của cậu ta. Nhưng nghĩ lại mình đã làm được chuyện “không thể” kia, cậu ta lại thấy đắc ý, “Ta chỉ nói với Trần Tiểu Khiên, nếu cậu ta có thể nhảy từ mép bên này qua mép bên kia miệng giếng, ta sẽ cho cậu ta năm lượng bạc! Tự bản thân Trần Tiểu Khiên tham tài bỏ mệnh, liên quan gì đến ta?”

Bên ngoài yên ắng, một lúc sau mới nghe thấy Hạ Vọng Sơn nói, “Nhưng Trần Tiểu Khiên nói, cậu ta bị bịt mũi miệng đến ngạt thở mà chết.”

Nghe xong, Đồng Dụ sững sờ, khế cau mày, không trả lời.

Vu thị ôm Đồng Dụ vào lòng, ngẩng đầu, như vừa đưa ra một quyết định trọng đại, “Không sai, người hại chết nó không phải Dụ Nhi, là ta! Ta đã nói rồi, có thù oán gì, cứ nhắm vào ta là được, không liên quan đến lão gia và Dụ Nhi, là ta! Hung thủ thật sự, là ta!”

“Phu nhân...”

Đồng Hưng Bang và Vu thị là vợ chồng bên nhau đã nhiều năm, nhớ lại năm xưa phát hiện đứa con trai mà mình và cả gia tộc đều lấy làm niềm tự hào lại mắc phải loại bệnh kỳ lạ này, nhớ lại tiếng khóc như đứt từng đoạn ruột của thị. Nhớ lại Đồng lão phu nhân, người phụ nữ ông ta gọi là “mẹ”, sau khi biết chuyện luôn coi mẹ con Vu thị là điềm gở, năm lần bảy lượt muốn từ Vu thị, muốn hại chết Đồng Dụ hoặc nên nói là Đồng Vận... Càng nghĩ Đồng Hưng Bang càng thấy xót xa.

“Phu nhân cũng chỉ quá thương con, không muốn Dụ Nhi phải mang tội giết người mà thôi, mọi chuyện phía sau đều do lão phu an bài. Là ta đã đổ tội danh giết người này cho tên xui xẻo nhà người, cũng là ta cho người hãm hại người, nếu người là một nam tử hán, cứ nhắm vào lão phu! Đừng hù dọa phụ nữ và trẻ nhỏ!”

“Cha, con không còn là trẻ nhỏ nữa!”

Nghe đến đây, Đồng Dụ đã hiểu ra mọi chuyện. Cậu ta cứ nghĩ hôm đó Trần Tiểu Khiên rơi xuống giếng thì đã chết, nào ngờ khi được cứu lên thẳng bé vẫn còn thở, sau đó mới bị mẹ mình làm ngạt chết. Thảo nào cha lại nghĩ đủ mọi cách để đổ chuyện này cho tên đồ tể kia, thì ra không chỉ để vì bảo vệ mình, còn để bảo vệ mẹ.

Không sai, cậu ta đã không còn là trẻ con nữa, tính cả cuộc đời tựa như tiền kiếp của Đồng Dụ, năm nay cậu ta đã mười lăm tuổi rồi.

Mười lăm, đã là tuổi thúc phát, bạn bè đồng trang lứa với cậu ta năm xưa có người đã hứa hôn, có người đã thi đậu công danh.

Chỉ có cậu ta, dù năm xưa nổi danh khắp chốn, tài hoa hơn người, đến nay vẫn trông như một đứa trẻ sáu, bảy tuổi, cần được bảo vệ, cần được chăm sóc.

“Nói vậy là ông đã thừa nhận cái chết của Trần Tiểu Khiên và Hạ Vọng Sơn, còn có lão Vương, đều do vợ chồng hai người gây ra?”

Giọng nói này không phải của Hạ Vọng Sơn, cũng không phải của Trần Tiểu Khiên, nhẹ nhàng nhã nhặn, điềm đạm, vang lên trong đêm tĩnh lặng, vô cùng em tại.

Những lời y nói không phải đang đặt câu hỏi, mà đã chắc chắn đây là sự thật.

Đồng Hưng Bang biến sắc, “Ai đó?”

Gió đêm không ngừng thổi, làn khói mờ mịt sau trận cháy ban nãy cũng đã tản đi, không còn bước chân và tiếng cười của đứa trẻ nữa, chỉ thấy một bóng người bước đi dưới ánh trăng.

Y mặc áo dài màu xanh nhạt, bước qua cổng Ninh Trúc hiên, trên người phủ một tầng sáng trắng, khuôn mặt thanh thoát, dịu dàng như ngọc. Bước vào cửa phòng, đứng trước mặt Đồng Hưng Bang, nhìn ông ta không chớp mắt.

Ánh mắt đó chứa đựng rất nhiều cảm xúc phức tạp, có bất lực, có phần nộ, thậm chí còn có chút tiếc nuối.

Đồng Hưng Bang sửng sốt trong một chốc, ông ta nhanh chóng nhớ ra thân phận của chàng thanh niên này. Không sai, ông ta đã từng gặp y ở nha môn, bạn học của An Thịnh Bình, Tống Từ!

“Sao cậu lại ở đây?”

Lời vừa thốt ra, Đồng Hưng Bang lập tức nhận ra, nếu Tống Từ xuất hiện ở đây, tức là cuộc đối thoại của họ và “hồn ma” ban nãy là một cái bẫy!

Đồng Hưng Bang lập tức cảnh giác nhìn xung quanh, “Chỉ có một mình cậu?”

“Đương nhiên không chỉ có mình Huệ Phủ huynh rồi!”

Giọng nói mang theo ý cười, đầy ngạo nghễ vang lên sau lưng Tống Từ, kể đó, An Thịnh Bình cầm quạt xếp bước từ trong màn sương ra. Y vừa phe phẩy quạt xua đi làn khói vẫn chưa tan hết, vừa bước vào phòng với vẻ mặt khinh miệt.

Khác với mọi khi, đêm nay An Thịnh Bình mặc một bộ áo đen, tóc đen như mực, chỉ buộc cao bằng dải vải màu đen, trong sự khô ngô pha lẫn sự phóng khoáng, trong bất kham và tùy hứng hơn lúc bình thường.

Theo sau An Thịnh Bình, những người khác cũng lục tục đi qua cổng Ninh Trúc hiên.

Từ Đình Sốc mặc quan phục, đeo kim đao, và thị vệ trẻ luôn đi theo bên cạnh An Thịnh Bình, còn có hai người hầu ăn mặc nhếch nhác cúi thấp đầu đi cuối hàng.

Đồng Hưng Bang thầm nghĩ, hỏng chuyện rồi, nhưng vẫn cố tỏ vẻ tự nhiên, cười khẩy nhìn những người kia, “Khuya như vậy rồi, Tứ công tử và Từ đại nhân không mời mà đến, không biết tìm Đồng mỗ có việc gì?”

An Thịnh Bình khẽ cau mày, “Đến giờ mà Đồng lão vẫn muốn tiếp tục giả ngốc ư?”

“Giả ngốc?” Đồng Hưng Bang nói, “Cha cậu dạy dỗ cậu thế nào? Dám nói chuyện với trưởng bối như vậy!”

“Đã đến nước này, đừng cố đấm ăn xôi nữa.” An Thịnh Bình bĩu môi, lắc đầu, “Cuộc đối thoại vừa rồi của gia đình ba người, bọn ta đều nghe rất rõ ràng!”

“Hừ, ta có từng nói gì sao?”

“Ông nói không hề ít đâu! Cái chết của Trần Tiểu Khiên, cái chết của Hạ Vọng Sơn, còn cả ông lão họ Vương kia... Chỉ vài ngày ngắn ngủi, ông đã hại chết ba mạng người! Lương tâm không thấy bất an ư?”

“Hừ, lương tâm!”

Đồng Hưng Bang ngoảnh đầu nhìn vợ con mình đang vừa căng thẳng vừa sợ hãi ôm chặt lấy nhau, đột nhiên không sợ gì nữa. Ông ta thở phào nhẹ nhõm, nếu mọi chuyện xảy ra khi này đều do nhóm người An Thịnh Bình giả ma giả quỷ, tức không hề có hồn ma nào cả. Chỉ cần hồn ma không tồn tại, sẽ không ai đe dọa đến sự an nguy của Vu thị và Đồng Dụ.

Phải, trên đời này còn thứ gì đáng sợ hơn ma quỷ?

“Những gì ta vừa nói đều là sự thật, ta là người giết Trần Tiểu Khiên,” ông ta biết, đến lúc này, ngoài hy sinh chính mình không còn cách nào khác để bảo toàn cho vợ con, “phu nhân chỉ muốn bảo vệ ta nên mới đứng ra nhận tội thay ta, thật ra hai mẹ con họ không hề biết chuyện, tất cả đều do một tay ta sắp đặt.”

Đồng Hưng Bang tung hoành trong triều đình hơn nửa đời, đối nhân xử thế không chút sơ hở, lần này nếu không bị dấn vào đường

cùng, sẽ không dễ dàng thừa nhận tội trạng của mình như vậy. Lúc này, ông ta có thể vứt bỏ tất cả để bảo vệ cho vợ con mình, cho thấy ông ta thật lòng thương yêu họ.

“Được, ông nói do mình làm, vậy ông hãy kể lại tường tận sự việc lần nữa, ta phải xem những gì ông nói có đúng với sự thật hay không.”

Đồng Hưng Bang cười khẩy, đưa tay ra sau giữ chặt Vu thị, ra hiệu cho thị đừng lo lắng, sau đó mới ngẩng đầu nhìn thẳng vào mắt An Thịnh Bình, bình tĩnh đáp, “Sự việc giống như các cậu đã nghe thấy, Dụ Nhi thật ra chính là con trai lớn của ta, Đồng Vận, thật ra Đồng Hưng Bang ta chỉ có một đứa con trai này. Sau bảy tuổi, Vận Nhi không cao thêm nữa, lão phu đã tìm kiếm danh y khắp nơi, đến khi mới được ngự y Châu Thành đã cáo lão hồi hương mới biết một kết quả khó mà chấp nhận được, thì ra, Vận Nhi mắc bệnh bất lão.”

“Bệnh bất lão?”

“Đúng là có loại bệnh này thật,” thấy An Thịnh Bình không hiểu, Tống Từ vội giải thích, “người mắc bệnh này dù là chiều cao, dung mạo, hay các cơ quan trong cơ thể đều không tiếp tục phát triển, trông thì rất khỏe mạnh nhưng không thể lớn lên, không thể cưới vợ sinh con, chỉ có thể nhìn người xung quanh mình từ từ già đi...”

Nghe vậy, đừng nói An Thịnh Bình, cả Từ Đình Sóc hiểu nhiều biết rộng cũng thấy khó tin, “Không già đi? Há chẳng thành thần tiên trường sinh bất lão rồi ư!”

“Không, tuy quá trình trưởng thành dừng lại nhưng không có nghĩa sẽ trường sinh bất lão. Sinh mạng đều hữu hạn, dù trông như không lớn lên, đến một ngày nào đó cũng sẽ chết đi. Loại bệnh này rất hiếm gặp, ta chỉ từng đọc được trong một quyển sách y lâu đời, không ngờ ngoài đời thực lại có người mắc loại bệnh này thật.”

Từ Đình Sốc đã hiểu sơ sơ, “Không thể trưởng thành, nhưng vẫn phải chết đi... Nếu cậu ta luôn là một đứa trẻ, tương lai cha mẹ không còn nữa, ai sẽ chăm sóc cậu ta? Đồng đại nhân và Đồng phu nhân yêu chiều Đồng Dụ như vậy cũng không lạ.”

Cho nên Đồng Hưng Bang mới chủ động cáo lão hồi hương, bây giờ ông ta không còn quá nhiều khao khát với quyền thế nữa, ngược lại còn muốn tránh xa những trận tranh giành đấu đá, giữ lại nhiều tiền tài hơn để dự tính tương lai cho Đồng Dụ.

“Thế nên, Đồng Dụ chính là Đồng Vận, chẳng qua ông chỉ nói dối rằng Đồng Vận đã không may qua đời. Hai năm sau, ông ta nói mình lại có con trai, coi như vật báu, không cho cậu ta gặp người ngoài, làm vậy có thể che giấu chuyện Đồng Dụ không thể lớn lên, sẽ không ai nghi ngờ.” An Thịnh Bình lắc đầu, tấm tắc nói, “Đồng Hưng Bang ơi là Đồng Hưng Bang, cáo cũng không khôn lanh được như ông! Cách làm của ông đúng là tuyệt đối đáng sợ đấy!”

“Hừ, cách hay hơn nữa thì đã sao, bảy năm nữa đã qua đi, ta lại phải qua một lần luân hồi...”, Đồng Hưng Bang chấp tay sau lưng, ngược đầu thở dài, lúc này, trông ông ta già đi rất nhiều, “Nên ta nghĩ chi bằng quay về quê nhà, đóng chặt cửa lại, tránh xa quan trường triều đình, tránh xa Xu mật viện, không chừng cha con ta còn một tia hy vọng.”

“Nhưng ông không ngờ, tia hy vọng cuối cùng này lại bị chính tay con trai mình hủy mất.”

“Thật ra Dụ Nhi không hề cố ý, nó chỉ hơi bướng bỉnh mà thôi.” Đồng Hưng Bang nói trong bất lực.

“Bướng bỉnh? Chỉ e không đơn giản như vậy!” Nhớ lại những lời Đồng Dụ gào thét khi nãy, An Thịnh Bình không nhẫn nhịn được nói, “Ban nãy, cậu ta gào thét nói Trần Tiểu Khiên đáng chết, mọi đứa trẻ đều đáng chết, không phải sao? Nếu đúng như ông nói, Đồng Dụ chính là Đồng Vận, con trai lớn của ông, nay cậu ta cũng phải mười

bốn, mười lăm rồi, cậu ta lớn hơn Trần Tiểu Khiên bảy, tám tuổi, thế mà lại nghĩ đủ mọi cách để dồn Trần Tiểu Khiên vào chỗ chết! Nham hiểm thật đấy!”

“Con trai ta không nham hiểm! Các người mới nham hiểm!” Vu thị cuối cùng cũng lên tiếng, “Các người giả ma giả quỷ đánh lừa bọn ta, còn muốn thiêu chết Dụ Nhi, các người mới đáng chết!”

“Đồng phu nhân, đến lúc này rồi, đừng nói những chuyện không liên quan nữa, mau khai ra quá trình gây án của các người đi!” Vu thị đảo mắt, trông đầy bất an, không biết phải trả lời thế nào, may có Đồng Hưng Bang kịp thời đứng ra.

“Dụ Nhi chỉ chơi đùa với Trần Tiểu Khiên, không may xảy ra tai nạn. Trần Tiểu Khiên ngã xuống giếng, khi được chúng ta vớt lên, nó đã hôn mê rồi; ta cứ ngỡ nó đã chết, nghĩ bụng không thể để Dụ Nhi dính đến án mạng.” Nói đoạn, Đồng Hưng Bang lại thở dài, ra vẻ tiếc nuối, “Ta vốn định bồi thường cho cha mẹ nó ít tiền, chuyện này coi như qua đi. Nhưng ai ngờ Trần Tiểu Khiên đột nhiên sống lại, lão phu giết mình nên vội bịt miệng nó lại, nó vùng vẫy vài cái thì không còn thở nữa...”

“Và rồi, ông nghĩ đến Hạ Vọng Sơn từng nảy sinh xung đột với mẹ con họ Trần, muốn để hắn gánh tội thay?”

“Ban đầu ta cũng không nghĩ nhiều như vậy, chỉ muốn âm thầm đưa thi thể của Trần Tiểu Khiên ra ngoài thành chôn. Ta đã cho ông lão họ Vương kia ít bạc, giao cho ông ta làm việc này, còn việc tại sao lại giấu Trần Tiểu Khiên vào bụng lợn, tại sao lại dính dáng đến tên đồ tể họ Hạ kia, ta thật sự không biết. Có lẽ, lão họ Vương có thù oán với Hạ Vọng Sơn, hoặc có lẽ, sau khi bị bắt ông ta buột miệng nói bừa. Nói chung, chuyện cũng đã rồi, ta đành đâm lao theo lao. Cái chết của lão Vương, ta cũng không biết, có lẽ ông ta có tật giết mình nên mới sợ đến mức chết.”

Quả nhiên là một lão hồ ly, ban nãy khi nói chuyện với hồn ma tuy cũng có nhắc đến cái chết của Hạ Vọng Sơn và lão Vương, nhưng không trực tiếp thừa nhận điều gì, nên đến tận lúc này ông ta vẫn có cơ hội để phản biện.

Tống Từ lắc đầu, bước lên trước.

“Đồng lão, vụ án này của ngài có thể nói là không có kẻ hờ, dù là nhân chứng hay vật chứng, cả thời gian Hạ Vọng Sơn gây án cũng được tính toán kĩ càng, theo lý mà nói sẽ không ai nghi ngờ. Vậy, ngài có biết chỗ nào lộ ra sơ hở để chúng ta điều tra ra ngài không?”

Đồng Hưng Bang im lặng không đáp, mắt nhìn xuống, không muốn nhìn thẳng vào Tống Từ.

“Chúng ta hãy nói về nguyên nhân tử vong của Trần Tiểu Khiên trước. Trước khi chết, cậu bé từng rơi xuống giếng, do trượt ngã về phía sau, nên lưng va vào cạnh giếng, để lại một vết hình vòng cung.”

Khi Tống Từ nói, người hầu mặc áo bổ sau lưng y bước lên, người này chính là A Lạc đang cải trang, cậu ta thấy công tử nhà mình đang giải thích vụ án, bèn tự giác bước lên trước làm mẫu.

Theo lời miêu tả của Tống Từ, A Lạc làm động tác nhảy lên trước, sau đó ngã ra sau, vờ như bị thương, sau đó nằm xuống đất như đang hôn mê.

Tống Từ lấy ra ba tờ giấy Tuyên xếp gọn từ trong tay áo ra, lần lượt mở ra trước mặt mọi người, đưa cho Từ Đình Sóc, An Quảng và nô bộc luôn cúi gằm mặt kia, để họ đứng thành một hàng, giơ cao tờ giấy. Ba người nhà họ Đồng ngơ ngác nhìn hình tròn vẽ trên ba tờ giấy kia, không biết Tống Từ đang định làm gì.

Tống Từ tiếp tục giải thích, “Trên ba tờ giấy này vẽ ba hình tròn khác nhau, hình thứ nhất ta dựa theo nửa hình tròn trên lưng Trần

Tiểu Khiên vẽ ra, theo độ cong của dấu vết kia, hình tròn lớn khoảng chừng này.”

Kế tiếp, y đến trước tờ giấy thứ hai, chỉ vào hình tròn trên đó nói, “Còn cái này, ta vẽ theo lu nước ở nhà Hạ Vọng Sơn, hình tròn này rõ ràng nhỏ hơn hình tròn trên lưng Trần Tiểu Khiên rất nhiều. Hung thủ rất thông minh, biết cởi hết quần áo giày tất của Trần Tiểu Khiên, còn rửa sạch thi thể của cậu bé, để phòng để lại chứng cứ, nhưng dấu vết này thì làm cách nào cũng không thể xóa đi được! Thế nên hung thủ mới chọn phòng chứa củi nhà Hạ Vọng Sơn làm nơi Trần Tiểu Khiên bị hại, ở đó có một lu nước. Nếu quan phủ không điều tra kỹ, rất có thể sẽ cứ thế mà kết án, chính ta cũng suýt sơ suất gây ra án oan, mắc sai lầm lớn. May thay, ta đã tìm ra điểm bất thường khác, phát hiện manh mối của vụ án.”

Dứt lời, Tống Từ lấy tờ giấy thứ nhất do Từ Đình Sóc đang cầm, đi đến trước tờ giấy cuối cùng, “Mọi người xem, hai vòng tròn này dù là kích cỡ hay độ cong đều đồng nhất với nhau! Đây là hình ta đồ theo miệng giếng bị phong kín trong phủ Đồng đại nhân!”

Y bước lên trước, xếp chồng hai tờ giấy lên nhau, ánh nến cam vàng xuyên qua tờ giấy, có thể thấy rõ hai hình tròn kia hoàn toàn trùng khớp với nhau, không chút sai lệch!

“Kể ra thì, ta nghi ngờ miệng giếng này cũng nhờ Đồng công tử nhắc nhở.”

“Ta?” Đồng Dụ trừng mắt nhìn y, cảm thấy lời y nói thật khó tin, mình nhắc nhở y lúc nào!

“Hôm đó, nếu không nhờ Đồng công tử mời chúng ta đến phủ, ta cũng không tình cờ nghe được người hầu trong phủ nhắc đến miệng giếng kia. Khi đó ta đã tò mò, tại sao Đồng phủ có giếng nhưng lại không chịu lấy nước đó mà dùng, phải mua nước từ bên ngoài, về sau ta nghĩ ra dấu vết sau lưng Trần Tiểu Khiên là do miệng giếng này gây ra, bèn hiểu nguyên nhân các người không chịu uống nước

từ giếng này! Thì ra, Trần Tiểu Khiên từng rơi xuống giếng, các người kiêng kỵ nên không muốn dùng nước trong giếng này nữa.”

Vu thị ngập ngừng muốn nói lại thôi, thị ngẫm nghĩ thật lâu, cuối cùng hỏi, “Sao cậu biết Trần Tiểu Khiên không phải chết đuối?”

“Đúng là cậu ta có dấu hiệu đuối nước, nhưng được các người vớt lên kịp thời nên chưa đến mức chết. Người chết đuối phần bụng chắc chắn sẽ trương phình, trong mũi và miệng sẽ có bọt nước và máu, nhưng Trần Tiểu Khiên không có những triệu chứng này. Ngược lại, nếu bị bịt mũi và miệng dẫn đến ngạt thở mà chết, tròng mắt trời lên, trong mũi và miệng cũng có máu, mặt tụ máu thành màu tím đen, một số ít còn xảy ra tình trạng mở cửa bài tiết, làm bắn quần áo. Tuy các người đã lột sạch quần áo, rửa sạch thi thể Trần Tiểu Khiên, nhưng các người không thể thay đổi những dấu vết phản ứng cơ thể của cậu bé.” Nói đến đây, Tống Từ bất giác lắc đầu, “Đồng lão không hổ là người từng trải, chắc khi còn ở Xu mật viện cũng từng gặp không ít trường hợp tương tự, nên ngài biết rất rõ thi thể sẽ thay đổi thế nào với những nguyên nhân chết khác nhau. Nhưng ngài khéo quá hóa vụng, sau khi rửa sạch thi thể Trần Tiểu Khiên, còn nhét sợi vải từ tấm chăn ở nhà Hạ Vọng Sơn vào mũi và miệng của cậu bé. Thử hỏi nếu hung thủ có thể làm sạch thi thể đến mức này, sao có thể để lại chứng cứ trí mạng như vậy!”

“Hừ,” Đồng Hưng Bang gật đầu, thừa nhận lần này mình khéo quá hóa vụng thật, “không sai, cậu nói rất có lý, nếu mọi chứng cứ đều bị che đậy, chỉ để lại một chứng cứ chỉ ra Hạ Vọng Sơn là hung thủ, đó không phải sơ ý mà là cố ý... Nhưng lão phu vẫn giữ nguyên những gì vừa nói, tất cả những chuyện này ta đều không hay biết, có thể đây là do ông lão họ Vương kia tự bày mưu tính kế.”

“Đồng Hưng Bang, ông muốn nói dối cũng nên soạn sẵn lời thoại! Khẩu cung đối tới đối lui, tưởng bọn ta thật sự không có chứng cứ, mặc cho ông muốn nói sao cũng được ư?”

An Thịnh Bình hậm hực vỗ tay, An Quảng lập tức đưa một tờ ngân phiếu ra. Khi nhìn thấy chữ trên tờ ngân phiếu kia, Đồng Hưng Bang đã biết, lần này ông ta không thể lấp liếm cho qua được nữa.

“Đây là ngân phiếu một trăm lượng! Ông sai lão Vương đem thi thể đi chôn, cũng chỉ thưởng cho lão ba mươi lượng mà thôi, một trăm lượng này ta tìm được trên người tên sát thủ ông sai đi đấy! Đêm hôm đó, lão Vương đã nhận ra mưu kế của ông, vừa sợ hãi vừa tự trách, ông ta không muốn Hạ Vọng Sơn chết oan nên muốn báo quan vạch trần ông, ông bèn sai sát thủ đến ám sát lão. Lão Vương chết do sợ hãi quá độ thật, vì lão vốn là người nhát gan, cộng thêm đã làm việc hổ thẹn với lòng, sát thủ chưa kịp ra tay, chỉ mới hù dọa một chút, lão Vương đã mất mạng!” An Thịnh Bình huơ tờ ngân phiếu trước mặt Đồng Hưng Bang, “Lấy được tờ ngân phiếu này quá dễ dàng, tên sát thủ kia cũng vui vì chẳng mất công sức. Khi bị Từ đại nhân bắt, hẳn đang cầm tờ ngân phiếu này, ở trong phòng bao của Phù Dung Các hưởng thụ đấy! Bọn ta còn chưa tra hỏi gì, hẳn đã tự khai hết mọi chuyện với các cô nương của Phù Dung Các rồi!”

Nói xong, y còn trao đổi ánh mắt với Từ Đình Sóc ở phía sau, Từ Đình Sóc cũng cảm thấy Đồng Hưng Bang quá bất cẩn, chọn một tên sát thủ không đáng tin như vậy.

Đến lúc này, Đồng Hưng Bang không còn gì để biện minh nữa, chỉ là ông ta vẫn không hiểu rõ cuộc điều gì khiến mình lộ ra sơ hở. “Cậu nói cậu phát hiện ra điểm bất thường, nên mới nhận ra vụ án này có ẩn tình khác, rốt cuộc thì...”, Đồng Hưng Bang nhìn sang Tống Từ, người thanh niên lúc trước ông ta không bận tâm đến, “điều gì đã khiến cậu nghi ngờ?”

“Nhờ một cô nương,” Tống Từ nhớ lại tình cảnh mình tình cờ gặp Trọng Nguyệt ngoài cổng thành, đến nay vẫn cảm thấy may mắn.

Nếu hôm đó không gặp nàng ta, có lẽ vụ án này đã kết thúc một cách qua loa, nếu vậy sẽ hại Hạ Vọng Sơn, về sau chắc chắn mình

sẽ bị lương tâm cắn vặt, “sau khi rạch bụng con lợn, có một con dòi từ thi thể văng ra, theo kích thước của con dòi đó, cô nương kia suy đoán nó đã lớn khoảng năm, sáu ngày, nhưng Trần Tiểu Khiên trông như vừa chết chưa bao lâu. Ta bèn nghĩ, có lẽ con dòi này không phải từ thi thể của Trần Tiểu Khiên, mà từ xác con lợn mà chúng ta đã bỏ sót.”

“Có thể tra được thân phận của một người dựa theo tướng mạo của hân, xác lợn cũng vậy. Hạ Vọng Sơn nói con lợn đó không phải của nhà hân, chúng ta bèn dựa theo kích thước và màu sắc của con lợn, điều tra từng hộ một, cuối cùng cũng tìm ra nguồn gốc thật sự của nó. Hóa ra, nó không phải của nhà Hạ Vọng Sơn thật, mà của một hộ gia đình bình thường ở thành nam, người mua con lợn đó là một quản sự của Đồng phủ. Quản sự này là người ở thôn Trường Lạc, rất tự hào khi được vào làm cho Đồng phủ, khoe khoang khắp nơi nên ai cũng biết hân là người của Đồng phủ. Ngày người đó đến mua lợn là mồng tám, tức là sáu ngày trước khi chúng ta phát hiện thi thể của Trần Tiểu Khiên, lúc mua lợn đã gần giờ Tuất, đã qua giờ chuẩn bị bữa tối từ lâu. Hân rất hối hả, nói chủ nhân cần gấp, chi tiêu cũng rộng rãi hơn bình thường nhiều, nên người bán lợn nhớ rất rõ.”

“Thế thì đã sao, chỉ có thể nói phủ nhà ta cần mua một con lợn gấp, liên quan gì đến ngày chết của Trần Tiểu Khiên?” Đồng Hưng Bang nói, “Tổng công tử có thể dựa vào vết thương sau lưng Trần Tiểu Khiên tìm đến phủ nhà ta, chắc cũng có hiểu biết nhất định đối với việc khám nghiệm thi thể. Thế nào, chẳng lẽ cậu không khám nghiệm được ra Trần Tiểu Khiên chết vào ngày nào sao?”

“Ban đầu cũng bị Đồng đại nhân đánh lừa rồi, theo mức độ phân hủy của thi thể Trần Tiểu Khiên, cậu bé chết chưa quá hai ngày, nhưng Đồng công tử cho rằng có thể đánh lừa tất cả mọi người nên hơi đắc ý, còn cố ý cho mời chúng ta đến Đồng phủ, muốn khiến chúng ta tập trung vào Hạ Vọng Sơn, định tội cho Hạ Vọng Sơn. Thế nhưng, cậu ta đã nói một câu, câu nói ấy đã trở thành mấu chốt để phá án.”

Đồng Hưng Bang ngoảnh lại nhìn con trai mình, “Con ta đã nói gì?”

“Cậu ta nói giờ Ngọ ngày Trần Tiểu Khiên mất tích, đã ở trong phòng cậu ta ăn một cái đùi gà, hai viên thịt.”

Đồng Hưng Bang cau mày, không hiểu ý của y.

Tống Từ thở dài, nói, “Trong bụng Trần Tiểu Khiên vẫn còn nửa viên thịt, cho thấy sau giờ Ngọ hôm đó cậu bé không ăn thêm gì khác, nói cách khác... hôm đó sau khi ăn xong chưa lâu, cậu bé đã bị hại.”

Đồng Dụ không ngờ một câu nói vô tình của mình lại trở thành mấu chốt phá án, càng không ngờ mình chỉ hại chết một tên nhóc con lại hại cha mẹ và mình đều phải mang tội giết người.

“Thế nên ta suy đoán, thời gian tử vong thật sự của Trần Tiểu Khiên không phải một, hai ngày trước khi phát hiện thi thể, mà sớm hơn, trước đó Hạ Vọng Sơn vừa chịu phạt, nhiều ngày liền không thể đi lại tự do. Nhưng hiện đang là mùa hè, mức độ phân hủy của thi thể chỉ có thể nhanh hơn, không thể chậm như vậy. Các người đã dùng cách gì để làm chậm quá trình phân hủy? Ta nghĩ rất lâu mới tìm ra đáp án.

Tống Từ đột nhiên giơ tay phải chỉ ra ngoài cửa sổ, “Cả thôn Trường Lạc đều biết Đồng đại nhân rất biết cách hưởng thụ, xây cả một hầm băng trong nhà, dù mùa hè oi bức, người trong phủ cũng có băng mà dùng, có thể uống nước mơ chua ngọt mát lạnh. Băng là một thứ tốt, không chỉ có thể hạ nhiệt làm mát, còn có thể giữ thức ăn chậm bị hư hỏng, cho nên...”

“Cho nên, cậu cho rằng ta để thi thể của Trần Tiểu Khiên vào hầm băng?” Đồng Hưng Bang lộ vẻ khinh thường, “Ta nghĩ chắc Tống công tử chưa từng ăn đồ lấy từ trong hầm băng ra nhỉ! Dù là vật gì, chỉ cần để vào hầm băng một lúc rồi lấy ra, chắc chắn sẽ...”

“Chắc chắn sẽ bị phủ một lớp nước, vật kia cũng trở nên rất kỳ lạ do bị đông, tỉ như thịt sau khi đã đông, chỉ cần ấn nhẹ sẽ có nước chảy ra.” An Thịnh Bình không thích nhìn Đồng Hưng Bang ra vẻ, nhanh chóng giải vây cho bạn mình, “Ta biết Đồng lão không ngốc, đương nhiên sẽ không dùng cách đơn giản như vậy. Ông không trực tiếp bỏ Trần Tiểu Khiên vào hầm băng, không có nghĩa là ông không lợi dụng hầm băng”

“Không sai,” Tống Từ tiếp tục nói, “Trần Tiểu Khiên không bị trực tiếp đặt vào hầm băng, mà bị chôn bên dưới hầm băng vài ngày, làm như vậy một là có thể lợi dụng đất để kéo dài thời gian phân hủy của thi thể, hai là có thể để thi thể không bị đóng băng, giữ được nguyên trạng ở mức tối đa. Ta nghĩ muốn chứng thực chuyện này, chỉ cần vào hầm băng xem qua là thấy ngay. Trong hầm băng, chắc chắn có chỗ đất bị tươi, chính là nơi chôn thi thể Trần Tiểu Khiên ban đầu!”

“Giỏi, giỏi lắm!” Đồng Hưng Bang buộc phải thừa nhận sơ sót của mình, đúng là ông ta đã đánh giá thấp người tên là Tống Từ này, “Giờ thì cậu đã biết thời gian tử vong thật sự của Trần Tiểu Khiên rồi. Đúng, lúc đó, Hạ Vọng Sơn vừa chịu phạt xong, bước xuống đất còn khó khăn, sao có thể đi giết người!”

“Chuyện đến nước này, Đồng Hưng Bang, ông còn không mau nhận tội.” An Thịnh Bình đưa mắt ra hiệu cho An Quảng đang đứng cạnh mình đi bắt người.

An Quảng chưa đến gần Đồng Hưng Bang đã bị ông ta ngăn lại, “Xác xược! Các người có thân phận gì mà dám động vào ta!”

“An mỗ không có thân phận gì, nhưng lần này đến thôn Trường Lạc, ta phụng mệnh của thánh thượng, cứ cho là ta không thể động vào ông, nhưng đừng quên còn có Từ đại nhân!” An Thịnh Bình không muốn dồn ép ông ta, nhưng ông ta chưa thấy quan tài chưa đổ lệ, “Đồng Hưng Bang, chẳng lẽ ông nghĩ mình vẫn còn ở Xu mật

viện? Nay đã khác xưa rồi, ông không còn là Đồng đại nhân ngày xưa nữa!”

An Thịnh Bình dứt lời, không đợi An Quảng và Từ đại nhân ra tay đã lao lên trước.

Đồng Hưng Bang đã lường trước sẽ có một trận giao đấu trực diện, nên không để An Thịnh Bình có cơ hội, nhanh chóng lách người, giơ thanh đoản kiếm mình luôn cầm trong tay lên. Hành động của ông ta hoàn toàn nằm ngoài dự liệu của tất cả mọi người, ông ta giơ kiếm lên, không hề do dự đâm thẳng vào cổ mình.

Sự việc xảy ra quá đột ngột, cả Từ Đình Súc cũng không kịp phản ứng, khi mọi người chạy đến, Đồng Hưng Bang đã tắt thở.

Căn phòng bỗng chốc trở nên hỗn loạn, Vu thị suy sụp gào khóc, Đồng Dụ ngơ ngác nhìn cha mình nằm trong vùng máu, đôi mắt không còn thần thái như trước. Cả nhóm Tống Từ đưa mắt nhìn nhau, không ai ngờ Đồng Hưng Bang lại quyết liệt đến vậy, thà chết để gánh hết mọi chuyện, gạt sạch tội danh cho vợ con.

“Các người bức chết lão gia nhà ta, ta hận các người!” Vu thị hét lớn, mặt đầm nước mắt.

“Sao lại gọi là bức chết? Ông ta đã hại chết hai mạng người, chẳng lẽ không nên đền mạng sao?” A Lạc vốn là người thích chuyện náo nhiệt, không màng đến thân phận bước lên trước, “Cái chết của Trần Tiểu Khiên, cả cái chết của lão Vương nữa, đều do các người gây ra còn gì!”

“Hạ Vọng Sơn thì sao?” Đồng Dụ sức tỉnh, hỏi, “Lẽ nào Hạ Vọng Sơn chưa chết!”

“Đã biết hắn không phải hung thủ thật sự, chẳng lẽ còn phải giết hắn để dụ các người cắn câu sao!” An Thịnh Bình lắc đầu, “Kẻ bị hành hình hôm đó chỉ là một tên phạm nhân đang đợi sang thu xử

trảm thôi. Cha cậu chưa từng gặp Hạ Vọng Sơn nên không biết tướng mạo của hắn, cộng thêm bọn ta cố tình dẫn dắt, để ông ta cho rằng đó chính là Hạ Vọng Sơn, ông ta bèn tin người bị chặt đầu chính là Hạ Vọng Sơn.”

“Cái đầu khi nãy...”

“Đồ chơi mà thôi, còn có tiếng khóc của trẻ con, tiếng chát vãn của Hạ Vọng Sơn, đều do ta cho người giả dạng”

“Đám kiến trên mặt đất là sao?”

“Cái này à...”, An Thịnh Bình nhìn sang Tống Từ.

“Là mật.” Tống Từ cũng không ngờ Đồng Hưng Bang sẽ dùng cái chết để gán hết mọi tội danh, lòng y đầy ngổn ngang, “Khi cháy, chúng ta nhân lúc hỗn loạn dùng mật vẽ vài hình dấu chân của trẻ con trong phòng của cậu. Có mật, kiến tự nhiên sẽ tụ tập lại.”

“Mật? Các người vẽ lúc nào, tại sao ta không hề hay biết gì!”

“Cậu còn nhớ a hoàn tên Tiểu Đào vừa vào phủ mấy ngày trước không?”

“Ta nhớ chứ, mấy hôm nay Tiểu Đào đều làm việc ở chỗ ta, ý người nói cô ta là người của các người?”

“Nàng ta tên thật là Phấn Đào, trước đây... Nói chung, bây giờ nàng ta đã đi theo An công tử, lần này mạo hiểm trà trộn vào Đồng phủ, cũng nhờ nàng ta giúp đỡ, không thôi cũng không thể buộc các người nói ra sự thật một cách suôn sẻ như vậy.”

Đồng Dự ngẩng đầu cười buồn, khi nãy bên ngoài hỏa hoạn, Tiểu Đào hết lòng bảo vệ cho chủ, cậu ta còn nghĩ đợi qua đêm nay sẽ nói với mẹ, thăng cấp cho Tiểu Đào lên làm nhất đẳng a hoàn... Bây giờ xem ra, tất cả đều là giả.

“Theo ta thấy, không chỉ có mình Tiểu Đào đúng không? Hai nô tài sau lưng người chính là kẻ phóng hỏa, đúng không?” Tống Từ không trả lời, xem như ngầm thừa nhận.

“Hừ, đều tại ta quá tự đại! Ta cứ nghĩ giết chết Trần Tiểu Khiên, đổ tội cho tên đồ tể kia, mọi chuyện không hề có kẻ hở. Ta cố ý cho mời các người đến phủ, coi các người là trò cười. Nào ngờ khéo quá lại hóa vụng.” Đồng Dự cúi đầu nhìn người mẹ đang ôm thi thể cha mình khóc nức nở, “Mẹ, Dự Nhi có lỗi với người, càng có lỗi với cha... Hai người đã phải chịu đựng quá nhiều vì đứa con bất hiếu này... Nếu sớm biết sẽ như vậy, chỉ bằng năm xưa con chết với thân phận Đồng Vận cho rồi, cha mẹ cũng được thanh tịnh.”

“Dự Nhi, con nói bừa gì thế!” Vu thị đứng dậy, cả người dính đầy máu, nhưng thị không màng đến, “Vì con, ta và cha con có chết cũng cam lòng! Những kẻ xem thường con đều vì chúng ganh ghét con! Đừng nói là con trai của một kẻ hầu, chỉ cần có người nào dám tổn hại con, dù là hoàng thân quốc thích, cha mẹ cũng dám bất chấp mọi giá vì con!”

“Láo xược!” Từ Đình Sóc thường rất kiệm lời, nghe đến đây cũng bất giác mắng, “Vu thị, những lời đại nghịch bất đạo như vậy mà thị cũng dám nói, không muốn sống nữa sao!”

“Hừ, lão gia đã không còn nữa, ta sống còn ý nghĩa gì?” Vu thị nhẹ nhàng vuốt tóc con trai mình, hướng ánh mắt xuống, thấy sợi dây đỏ lấp ló dưới cổ áo cậu ta...

Thật ra, là vợ của Đồng Hưng Bang, sao thị lại không biết nguyên nhân thật sự ông ta tự sát? Sở dĩ lão gia làm vậy chỉ vì hai chuyện.

Một là để gánh hết mọi tội danh về mình, để hai mẹ con họ thoát tội; hai là vì Tả đại nhân của Xu mật viện. Bao năm qua Đồng Hưng Bang đã biết quá nhiều chuyện, cũng đắc tội với quá nhiều người, nếu không nhờ lá thư ông ta giấu trên người Dự Nhi thì nhà họ Đồng đã không thể rút lui an toàn. Nhưng nếu Đồng Hưng Bang chết, bao

năm qua ông ta không có công lao cũng có khổ lao, Tả Tĩnh không còn mối lo gì nữa, sẽ niệm tình xưa mà cho Đồng Dụ một con đường sống.

Còn Vu thị thì sao?

Không chắc Đồng Hưng Bang có chia sẻ bí mật với Vu thị hay không, với Đồng Hưng Bang dù sao cũng là chỗ làm cũ, chắc sẽ không tùy tiện tiết lộ ra ngoài, nhưng Vu thị là phụ nữ...

Thế nên, chỉ cần thị còn sống, Dụ Nhi sẽ không được sống yên ổn. Đã như vậy, chỉ bằng đi theo lão gia.

Nghĩ xong, Vu thị cúi xuống nhìn khuôn mặt ướt đẫm nước mắt của Đồng Dụ, gượng cười, "Dụ Nhi, con không sao đâu, đừng sợ!

Trần Tiểu Khiên là do mẹ giết, những người khác là do cha con hại, tất cả đều không liên quan đến con, mẹ tin Từ đại nhân và hai vị công tử sẽ điều tra rõ ràng, không oan uổng cho con đâu!" Vừa nói, thị vừa nhìn những người có mặt trong phòng với vẻ thách thức.

Từ Đình Sóc gật đầu, "Thị yên tâm, chúng ta sẽ không đổ oan cho người vô tội, cũng sẽ không buông tha cho kẻ ác. Tuy con trai thị không phải người chính trực, chung quy người không phải do cậu ta giết, tội đáng phạt vẫn sẽ phạt, nhưng chắc chắn sẽ không bắt cậu ta gánh tội giết người. Còn thị phải theo chúng ta đến nha môn một chuyến."

Một nụ cười thoáng qua trên khuôn mặt đã có dấu thời gian của thị, "Có câu nói này của đại nhân thì ta yên tâm rồi!"

Song không ai ngờ, Vu thị đã tự sát trong nhà lao ngay đêm bị bắt giam. Thị dùng quần áo làm thành dây thừng, treo cổ trong nhà lao. Đến nay, ba người nhà họ Đồng đã có hai người bỏ mạng, để lại một mình Đồng Dụ.

Bất luận Đồng Dụ có thật là mười lăm tuổi hay không, nhìn bề ngoài cậu ta vẫn chỉ là một đứa trẻ. Ngày tang lễ của vợ chồng Đồng Hưng Bang, Tống Từ, An Thịnh Bình và những người khác cũng đến, chỉ có Từ Đình Sóc dẫn theo Triệu Đông Lâm ở lại huyện nha xử lý các công việc phía sau.

Đồng Dụ đội mũ tang, thân hình nhỏ nhắn quỳ trước linh vị, trong lệ loi và lạc lõng. Cậu ta không rơi giọt nước mắt nào, khi nhìn thấy nhóm người Tống Từ đến còn mỉm cười với họ, cảm giác kỳ lạ khó tả.

Sau khi nghi lễ kết thúc, Đồng Dụ chủ động đứng dậy, tiễn họ ra ngoài. Dọc đường đi, cậu ta nghĩ đến gì đó, bất chợt bật cười, ngoảnh lại nhìn Tống Từ, "Người nghĩ ra được cách dùng mật cũng tài đấy. Hừ, tuy giả ma giả quỷ rất hèn hạ, nhưng cách này thật sự rất hay!"

"Dùng mật không phải cách do ta nghĩ ra."

"Hở? Không phải người, vậy là ai?" Đồng Dụ thầm nghĩ, nhìn sao cũng thấy thư sinh họ Tống là người thông minh sắc sảo nhất. Nếu không phải y, lẽ nào là công tử ăn chơi như An Thịnh Bình?

Tống Từ cười đáp, "Cậu có nhớ ta từng nói có một vị cô nương rất am hiểu về côn trùng không? Nếu không nhờ cô ấy giúp đỡ, không chừng lần này Tống mỗ đã phạm sai lầm lớn rồi."

Nói xong, Tống Từ nhớ lại cuộc đối thoại với Trọng Nguyệt lúc trước. Bây giờ, Trọng Nguyệt nói cho y biết có thể căn cứ vào dòi trên thi thể để tính toán thời gian nạn nhân bị hại, Tống Từ rất vui mừng, nếu cách này có thể coi là chứng cứ, sẽ rất tiện cho việc phá giải những nghi vấn về thời gian tử vong chính xác của nạn nhân.

Y nhanh chóng ghi chép lại những điều này, sau đó nhiều lần trao đổi với Trọng Nguyệt, muốn biết thêm nhiều phương pháp hữu ích

để áp dụng vào khám nghiệm tử thi hơn. Khi y chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm của mình về khám nghiệm thi thể với Trọng Nguyệt, nàng ta cũng tấm tắc khen ngợi, nói rằng nếu y có thể tổng hợp chúng lại thành một tập sách tham khảo. Chắc chắn làm vậy sẽ giúp ích được cho quan phủ, giúp rửa oan cho nhiều người vô tội hơn, lấy lại công bằng cho người bị hại.

Nghe gợi ý của Trọng Nguyệt, một ý tưởng nhen nhóm trong lòng Tống Từ, việc này có lẽ khả thi.

Cha y, tên Tống Cung, đã làm quan nhiều năm; từ nhỏ y đã mắt thấy tai nghe, học được không ít từ chỗ cha mình, cộng thêm rất nhiều sách liên quan, nhưng có một số phương pháp viết rất chung chung, một số còn không đáng tin, không phân tích cụ thể theo từng tình huống khác nhau của thi thể, người đọc sách không thể nắm được chính xác những điều cần chú ý khi khám nghiệm thi thể.

Có lẽ, mình nên kết hợp các kiến thức đọc được trong sách với kinh nghiệm bản thân tích lũy được, biên soạn thành một quyển sách có thể giúp đỡ người khác...

Khi ấy Tống Từ không hề biết rằng, chỉ vì một lời gợi ý của Trọng Nguyệt cô nương, vì một ý tưởng thoáng qua trong đầu mình, y đã thay đổi lịch sử thật.

“Hừ, nói vậy kẻ hại chết người nhà họ Đồng ta không phải người, mà là cô nương kia.” Đồng Dự khẽ cười, hờ hững nói.

“Sao lại nói người khác hại chết người nhà của cậu,” thấy đến tận lúc này cậu ta vẫn không biết hối cải, An Thịnh Bình không kìm được chán ghét, “Hại người thành ra hại mình, rõ ràng do nhà họ Đồng các người tự làm tự chịu.”

Khi nói An Thịnh Bình không nghĩ ngợi nhiều, Tống Từ lại nhíu chặt chân mày. Tuy vợ chồng Đồng Hưng Bang đã mất, nhưng

chẳng phải Đồng Dụ vẫn còn đang sống ư? Những lời của cậu ta có ý gì? Chẳng lẽ..

Suy nghĩ vừa nảy ra, còn chưa kịp phản ứng, Đồng Dụ đi phía trước đã đột nhiên chạy nhanh về phía trước, nhảy lên thành giếng.

Đây chính là miệng giếng suýt khiến Trần Tiểu Khiên chết đuối, cũng là miệng giếng tạo nên bi kịch phía sau.

“Nhóc con, cậu làm gì vậy hả?” An Thịnh Bình buột miệng nói. “Làm gì?” Đồng Dụ khẽ cười, vẻ mặt vẫn đầy tự phụ như mọi khi, “Chẳng phải các người thông minh tuyệt đỉnh, liệu sự như thần ư? Thế mà không biết ta muốn làm gì sao?”

“Cậu muốn tự sát?”

Đến thời điểm này, Đồng Dụ đã không còn gì để mất nữa, nên cậu ta chẳng quan tâm gì.

“Với ta mà nói, mười lăm năm qua chỉ là giày vò. Ta bị người đời phỉ nhổ, bị xem là quái vật... Nếu không vì cha và mẹ, mấy năm trước ta đã chết rồi.” Nói đoạn, Đồng Dụ không khỏi cay sống mũi. Nếu năm xưa không giả chết và đổi thân phận khác, cậu ta có lẽ đã chết bởi miệng lưỡi thiên hạ từ lâu.

“Hôm đó, Trần Tiểu Khiên đứng trên miệng giếng này nhảy qua bên kia... Lần đầu, cậu ta đã nhảy qua. Ta bèn nói, nếu cậu ta có thể nhảy qua ba lần, ta sẽ thưởng cho cậu ta năm lượng bạc. Lần thứ hai, cậu ta lại nhảy qua. Đến lần thứ ba, ta bảo cậu ta hãy uống ngụm nước mơ chua ngọt, nghỉ ngơi một lát trước đã, sau đó nhân lúc cậu ta rời khỏi, ta lén bôi dầu lên thành giếng. Lần thứ ba, cậu ta rơi xuống giếng như ta mong muốn. Khi ngã xuống, cậu ta đổ người ra sau, lưng va vào thành, nên mới ngã vào trong giếng.” Nói xong, cậu ta bật cười như một ác ma, “Nhưng A Quý thích lo chuyện bao đồng, không nghĩ ngợi gì nhảy ngay xuống vớt Trần Tiểu Khiên lên. Sau khi tỉnh lại, Trần Tiểu Khiên gào khóc nói ta muốn hại chết cậu

ta, kinh động cả mẹ ta. Mẹ ta bảo cậu ta im miệng, cậu ta không nghe, còn gào lớn tiếng hơn! Mẹ ta nhất thời nóng vội, bèn đưa tay bịt miệng cậu ta. Sau đó, mẹ ta đưa A Quý ra khỏi phủ, cha ta cũng đến hỏi ta có biết ai từng xích mích với Trần Tiểu Khiên hay không? Ta nhớ ra mấy ngày trước khi sự việc xảy ra, mẹ con họ từng cãi vã với đồ tể họ Hạ, cha ta bèn tương kế tựu kế, bày ra kế hoạch này. Suy cho cùng, ta cũng là quái vật, là kẻ hại người.” Đồng Dụ cười buồn, biểu cảm kia không hề phù hợp với khuôn mặt non nớt của cậu ta chút nào, “Ta vẫn nên đi theo họ thôi, khỏi phải ở lại thế gian này tiếp tục gây họa cho người khác.”

Nói xong, cậu ta lùi về sau, thân hình cậu ta nhỏ nhắn, bước hụt chân rơi thẳng vào miệng giếng.

Thật ra khi thấy Đồng Dụ cười, An Thịnh Bình đã biết sự việc chẳng lành; tên nhóc này trông thì non nớt, nhưng làm việc không hàm hồ chút nào, cũng quả quyết như cha mẹ cậu ta. Song họ cách nhau quá xa, y có sử dụng khinh công cũng e không kịp. Đang suy nghĩ, một bóng người nhanh hơn cả y, lao vút như bay qua bên giếng.

Người này không phải An Quảng mà là Phúc Thuận, người luôn lặng lẽ đi theo họ, lại rất tỉ mỉ. Xưa nay Phúc Thuận rất giỏi quan sát, khi Đồng Dụ trèo lên thành giếng, cậu ta đã lặng lẽ đến gần, đợi chờ thời cơ để cứu Đồng Dụ.

Dẫu sao Phúc Thuận không phải con nhà võ, chạy nhanh hơn nữa cũng không kịp giữ Đồng Dụ lại khi cậu ta rơi xuống, chỉ kịp túm lấy cổ áo cậu ta nhưng chưa kịp nắm chặt. Ánh mắt hai người chạm nhau trong thoáng chốc, sau đó, Đồng Dụ đã rơi xuống giếng...

An Thịnh Bình và An Quảng lần lượt lao đến, chỉ nghe một tiếng “bùm”, Đồng Dụ đã rơi xuống nước. Tống Từ hồi hã gọi người hầu của Đồng phủ đến giúp.

Trong lúc hỗn loạn, không ai chú ý đến Phúc Thuận vừa cứu người thất bại đang tái mặt, chầm chậm lùi về phía sau. Cậu ta đưa tay phải ra sau lưng, âm thầm giấu một sợi dây đỏ vào tay áo.

Cậu ta hành động vô cùng cẩn thận, không để bất cứ ai phát hiện, sau khi cắt sợi dây đỏ kia đi, cậu ta mới lớn tiếng hô hoán cứu người.

Đồng Dụ không may mắn như Trần Tiểu Khiên, khi ngã xuống lưng Trần Tiểu Khiên va phải thành giếng, tuy bị thương nhưng được vớt lên kịp thời nên không mất mạng trong nước giếng. Còn Đồng Dụ bị ngã gãy cổ, chưa rơi xuống nước đã mất mạng.

Vợ chồng Đồng Hưng Bang tốn bao tâm tư công sức để bảo vệ Đồng Dụ, không tiếc hy sinh cả tính mạng mình, tất cả đều thành công cốc.

Đến cuối cùng, Đồng Dụ cũng chỉ có thể mang theo oán hận vô tận dành cho thế gian, kết liễu cuộc đời mình.

CHƯƠNG 12

Tân nương ma hiện thân

Tang sự của Đồng Dụ, An Thịnh Bình giao cho Phúc Thuận lo liệu.

Phúc Thuận có năng lực, quan hệ rộng, từ việc chọn quan tài đến thuê người hạ táng đều một tay lo liệu, xử lý rất thỏa đáng. Người nhà họ Đồng sau khi hay tin cử người đến cũng không tìm ra chút sơ sót nào. An Thịnh Bình rất hài lòng, đặc biệt thưởng cho cậu ta mười đồng bạc vụn, và cho cậu ta nghỉ ngơi hai ngày.

Đêm nay, Phúc Thuận nhận tiền thưởng, một mình ra khỏi phủ, không biết đến đâu vui chơi. Đầu tiên cậu ta đến Phù Dung Các uống rượu hoa, một cô nương là mối quen phục vụ cậu ta. Phúc Thuận là người hòa đồng, lại còn dẻo miệng, giữa chừng có hai cô gái không mời tự đến, nô đùa với cậu ta một lúc.

Cậu ta không qua đêm ở đó, mà đem số tiền được thưởng đi dạo chợ đêm, mua vài món đồ lặt vặt, sau đó mới đi đến một căn nhà đơn lẻ ở thành nam.

Điều kỳ lạ là khi đến trước cửa nhà, cậu ta không gõ cửa mà quan sát xung quanh, thấy không có người qua lại mới lấy một chiếc chìa khóa ra, mở cửa, lách qua khe cửa đi vào trong.

Trong sân tối đen như mực, nhờ ánh trăng vẫn thấy được mảnh sân này mọc đầy cỏ dại, vô cùng hoang vắng. Xem ra đã rất lâu không có người ở.

Phúc Thuận dường như rất quen thuộc với nơi này, ban nãy còn có vẻ ngà ngà say, vừa vào trong sân lập tức thay đổi, rảo bước đi vào một góc sân.

Trong bóng tối, tiếng lục cục vang lên, phải nhìn kĩ mới phát hiện ra trong góc sân có một lồng tre lớn, bên trong nuôi vài con bồ câu.

Phúc Thuận đến trước lồng, cho tay vào trong bắt ra một con màu xanh tro.

Cậu ta vuốt lồng bồ câu trước, sau đó lấy một nắm hạt cho nó ăn.

Một người một chim tiếp xúc với nhau như thế khoảng nửa khắc, Phúc Thuận mới lấy một tờ giấy nhỏ từ trong tay áo ra, buộc vào một bên chân của bồ câu với vẻ mặt vô cảm.

Sau đó, cậu ta hất tay lên không trung, con bồ câu kia lập tức tung cánh bay đi, biến mất vào trong màn đêm.

Phúc Thuận nhếch môi mỉm cười, chuẩn bị rời đi, đột nhiên nghe một tiếng kêu dài vang lên giữa không trung.

Phúc Thuận mở to mắt, lập tức quay lại, không quan tâm bất cứ thứ gì khác, chỉ một chốc đã nhảy lên mái nhà.

Cậu ta vẫn cẩn thận, không đứng hẳn trên mái mà chỉ nằm trên ngói, cảnh giác ló nửa đầu ra ngoài.

Sau tiếng kêu kỳ lạ kia, đêm yên ắng trở lại. Ngoài tiếng gió thoang thoảng và tiếng côn trùng ra không còn âm thanh nào khác.

Phúc Thuận cau mày, cảnh giác quan sát xung quanh, muốn tìm ra chút manh mối nào đó, chợt nghe một loạt tiếng bước chân vang lên sau lưng mình, kế tiếp là tiếng vỗ tay.

Tiếng bước chân này cậu ta nghe ngày nghe đêm, đã quá quen thuộc, không cần ngoảnh lại cũng biết người đó cố ý xuất hiện để cậu ta bế mặt.

Nhưng từ khi đến thôn Trường Lạc, sử dụng thân phận “Phúc Thuận”, cậu ta đã lường trước sẽ có ngày hôm nay nên không hề thấy kinh ngạc, vẫn bình tĩnh như không có gì xảy ra, nhảy xuống khỏi mái nhà, nhẹ nhàng tiếp đất.

“Công tử.”

Phúc Thuận khom lưng vái chào người kia với vẻ khiêm tốn, nhún nhường.

Người trong bóng tối có vẻ không hề thư thái, sắc mặt y rất khó coi, như đang cố nén cơn giận không nổi trận lôi đình ngay tại đây.

“Phúc Thuận ơ là Phúc Thuận, khinh công của cậu tốt thế này, sao chưa từng nói với ta? Nếu cậu nói ra, sao ta có thể để cậu lãng phí tài năng làm một chân sai vặt?”

Thì ra, người từ trong bóng tối đi ra chính là chủ nhân của Phúc Thuận, An Thịnh Bình.

“Thưa công tử, Phúc Thuận bất tài, không có bản lĩnh gì, ngoài hầu hạ chủ nhân ra, không biết làm gì khác.”

“Phải đấy, nhưng không biết chủ nhân trong lòng cậu là ai!”

“Công tử nói vậy xa lạ quá,” Phúc Thuận ngẩng đầu, không biết có phải do thân phận đã bại lộ hay không, cậu ta không che giấu nữa, đứng thẳng người, mỉm cười nói, “Tuy tiểu nhân được người khác cử đến phục vụ công tử, nhưng đó cũng vì muốn tốt cho công tử mà thôi, chưa từng làm chuyện gì có lỗi với công tử cả.”

“Thật sự chưa từng làm ư?” An Thịnh Bình cười khinh miệt, đưa mắt nhìn sau lưng Phúc Thuận.

Một bóng người lặng lẽ lướt qua trong bóng đêm, mũi chân chạm đất, nhẹ nhàng đứng cạnh Phúc Thuận. Người đó mặc bộ quần áo

màu đen đơn giản, trên mặt quần một miếng vải đen, chỉ để lộ đôi mắt phượng hơi xếch lên.

Vì quá quen thuộc, dù đối phương đã che đi hơn nửa khuôn mặt, Phúc Thuận cũng biết người này chính là thị vệ An Quảng của An Thịnh Bình.

“An đại nhân,” Phúc Thuận gật đầu, “ngài cũng đến rồi.”

An Quảng tháo vải đen xuống, lộ ra khuôn mặt không cảm xúc, đưa tay vào ngực áo lấy ra một con vật.

Con bồ câu màu xanh xám kia bị thương ở cánh nhưng vẫn còn sống, nó không ngừng ngo nguẩy, phát ra tiếng lục cục.

Phúc Thuận nheo mắt, bất giác lùi về sau một bước, nơi này là điểm dừng chân của cậu ta tại thôn Trường Lạc nên nắm rất rõ hoàn cảnh xung quanh. Nay hai chủ tớ An Thịnh Bình vây cậu ta ở giữa, cậu ta biết chút võ công, nhưng xưa nay đều nhờ đầu óc nhanh nhạy, biết cách ăn nói và phản ứng mau lẹ nên mới được chủ nhân yêu thích, còn võ công không quá xuất sắc. Nếu phải đối đầu với hai người này, cậu ta không chắc mình có thể rút lui an toàn.

Nếu thật sự muốn tìm cơ hội để mình thoát thân, cậu ta chỉ có thể chờ đợi thời cơ mới hành động.

An Quảng nhìn chăm chăm cậu ta, tay vẫn không ngừng hành động. Cậu ta gỡ tờ giấy buộc trên chân bồ câu ra rồi ném con bồ câu kia sang một bên mà chẳng nhìn lấy một cái, đưa tờ giấy đến trước mặt An Thịnh Bình bằng cả hai tay.

An Thịnh Bình nhận lấy tờ giấy, chậm rãi mở ra. Nương theo ánh trăng, y chỉ đọc lướt qua, chân mày chột nhú chặt lại. Sau đó, không đợi Phúc Thuận giải thích, y đã xếp tờ giấy lại, cất vào tay áo của mình.

“Cậu là người của Tạ Tĩnh?”

Phúc Thuận bình tĩnh đáp, “Không phải.”

An Thịnh Bình ngược đầu thờ dài, “Ta nên sớm đoán ra, Tống Từ từng ám chỉ với ta rằng chắc chắn có nội gián bên cạnh chúng ta, ta còn mang tâm lý ăn may, không ngờ cậu lại là người của ông ta! Không ngờ, tay của ông ta lại vươn ra xa đến vậy.”

Phúc Thuận không nói rõ chủ nhân của mình là ai, song trong lòng An Thịnh Bình đã biết rõ.

“Ta hỏi cậu, các vụ án mạng xảy ra ở thôn Trường Lạc, có phải đều liên quan đến các người hay không?”

Phúc Thuận đảo mắt, “Công tử nói vụ nào?”

An Thịnh Bình vốn chỉ nghi ngờ, không ngờ cậu ta thừa nhận thật, không khỏi kinh ngạc: “Không nói đâu xa, nhà họ Đồng, còn có vụ án ma nữ kia, đều liên quan đến các người đúng không?”

“Nếu công tử đã biết, ta cũng không ngại nói ra. Vụ án Phương Ngọc Đình, ta khuyên ngài đừng tiếp tục điều tra nữa, thật ra Bạch Phàn chính là kẻ gánh tội tốt nhất, nhưng Tống Từ kia lại nhiều chuyện, một mực muốn điều tra kĩ càng, có người chịu tội là được rồi, cần gì phải làm thế?”

Không chỉ An Thịnh Bình, cả An Quảng ít khi bộc lộ cảm xúc nghe xong những lời này cũng lộ vẻ kinh ngạc.

“Không ngờ là cậu thật!”

An Thịnh Bình đưa tay đỡ trán, có cảm giác như sét đánh ngang tai, lúc trước Tống Từ đã từng nói với y, người ám chỉ cho Bạch Phàn mô phỏng cách gây án của Phương Ngọc Đình rất có thể ở

ngay trong nha môn, còn ở ngay bên cạnh họ, nói đi nói lại, dường như đang ám chỉ Phúc Thuận.

Khi Bạch Phàn bị bắt, từng nhìn thấy người xúi giục mình ở sân sau, trong tay kẻ đó còn có bản vẽ của cổ quan tài kia. Do đó, Tống Từ lần lượt loại trừ những người xung quanh họ, cho rằng Phúc Thuận có khả năng là gian tế ẩn nấp bên cạnh họ nhất. Khi ấy, An Thịnh Bình đã éo chuyện này xuống vì ít nhiều y cũng có chút vị kỷ, cho rằng chuyện này có thể liên quan đến cha và anh mình nên không muốn phơi bày mọi chuyện ra ánh sáng, để quá nhiều người tham dự vào. Là bạn thân của y, Tống Từ đương nhiên hiểu nỗi khổ tâm đó, nên cũng không gặng hỏi nhiều.

“Các người làm như vậy, không sợ ta bắt chấp tình thân, đưa lá thư cậu vừa định để bồ câu gửi đi đến tay thánh thượng sao?”

Phúc Thuận khẽ cười, “An công tử, ngài đừng quên, nếu chủ nhân ta xảy ra chuyện, ngài và cả nhà họ An cũng sẽ không được yên bình. Huống hồ đêm nay ngài không dẫn Tống Từ và Từ đại nhân theo, chỉ một mình đến gặp ta, đã nói rõ thái độ của ngài rồi. Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ, đều là người một nhà, ngài hà tất phải thế!”

Giọng điệu của Phúc Thuận đầy vẻ không sợ sệt gì, khiến An Thịnh Bình vô cùng phản cảm.

An Thịnh Bình nhíu chặt chân mày, đưa tay ra sau lưng, nắm chặt lại, đắn đo không biết có nên bắt Phúc Thuận hay không.

“Kẻ chủ mưu đứng sau vụ án Phương Ngọc Đình rốt cuộc là ai? Các người có quan hệ gì với nhau, nếu bây giờ cậu nhận, ta có thể xử nhẹ, cho cậu một con đường sống”

“Đường sống? Ha ha ha!” Phúc Thuận ngẩng đầu cười lớn, “Công tử, ta khuyên ngài đừng nên tìm hiểu chủ mưu thì hơn. Ngài không thể động vào được người đứng sau lưng hắn đâu.”

Đầu óc An Thịnh Bình xoay chuyển rất nhanh, nghĩ người có quan hệ với Tả Tĩnh và nhị ca An Thịnh Càn của mình chắc chỉ có ngũ hoàng tử. Nhưng chỉ là một hoàng tử, cũng không quá được thánh thượng sủng ái, sao Phúc Thuận lại mạnh miệng như vậy?

Lẽ nào, kẻ chủ mưu phía sau là người khác! Hoặc nhị ca vẫn còn che giấu bí mật khác!

Lá thư An Quảng lấy từ chỗ bồ câu khi nãy là lá thư Phúc Thuận giật từ cổ Đồng Dụ trong lúc cứu cậu ta bên thành giếng. Lá thư viết bằng chữ Mông Cổ, An Thịnh Bình không biết đọc, nhưng có thể suy đoán lá thư này chắc chắn liên quan đến Tả Tĩnh. Nếu không đã chẳng rơi vào tay cha con nhà họ Đồng, còn được Đồng Dụ cẩn thận đem theo trên người.

Nhị ca và Tả Tĩnh đều có quan hệ mật thiết với ngũ hoàng tử, liệu có phải họ đều liên quan đến việc này hay chẳng?

Ngẫm kĩ thì từ khi họ đến thôn Trường Lạc, chỉ vài tháng ngắn ngủi đã xảy ra biết bao nhiêu vụ án mạng ly kỳ, không có quan hệ trực tiếp với nhau, nhưng nếu tất cả đều là bầy nhảm quấy nhiễu họ... Kẻ chủ mưu thật sự quá đáng sợ!

“Có động được hay không cậu không cần lo, chỉ cần nói cho ta biết rốt cuộc ai là kẻ chủ mưu của vụ án ma nữ móc tim? Tại sao các người lại làm như vậy?”

Phúc Thuận thở dài đẩy vế châm biếm, “Đôi khi, sự việc không chỉ có một mặt, hại người có thể cũng để cứu người, cứu người có thể là đang hại người... Thật thật giả giả, ai biết rõ được.”

Cậu ta nói cũng như không nói, chủ tớ An Thịnh Bình đều không hiểu gì.

“Ý cậu muốn nói, phương hướng điều tra của chúng ta lúc trước đã sai?”

“Cũng không hẳn là sai. Tống Từ có chút bản lĩnh thật, nếu không có hẳn, bọn ta đã không cần lao tâm khổ tứ bày ra nhiều chuyện như thế. Bạch Phàn vẫn không đủ thông minh, còn công tử nhà họ Đồng lại thông minh quá mức nên dễ lộ sơ hở.” Dứt lời, Phúc Thuận lắc đầu, “Ta cứ ngỡ lần này nhân chứng vật chứng đều đầy đủ, chắc chắn các người sẽ coi Hạ Vọng Sơn là kẻ gánh tội. Nào ngờ vẫn bị tìm ra sơ hở, coi như các người may mắn, nếu không nội dung lá thư ta gửi đi hôm nay đã nói rằng các người coi mạng người như cỏ rác, lạm sát người vô tội, bên trên sẽ cử người đến tra xét vụ án này, các người đừng hòng chạy thoát!”

“Nói vậy, cái chết của Trần Tiểu Khiên cũng do các người sắp đặt? Nhưng hôm đó cậu cũng đến Đồng phủ, cha con Đồng Hưng Bang đều từng gặp cậu, sao lại không nhận ra cậu?”

“Công tử, ngài nuôi nhiều nô bộc thị vệ như vậy, chẳng qua để họ làm việc cho ngài. Tại sao ngài có thể, tiểu nhân lại không thể chứ? Lễ nào ngài thật sự cho rằng chỉ có một mình ta, tất cả mọi việc ta đều đích thân làm ư?”

An Thịnh Bình kinh ngạc, “Người còn có đồng lõa?”

“Không tính là đồng lõa, một bên bỏ tiền, một bên bỏ sức mà thôi.” An Thịnh Bình im lặng một lúc, “Những người này, có phải đều giống cậu, đang ẩn nấp xung quanh chúng ta không?”

Phúc Thuận không khỏi bật cười, “Nếu ta nói, người đó không phải ai khác, chính là...”

Cậu ta ra vẻ vô tình liếc sang An Quảng đang đứng cách đó không xa.

An Quảng không lộ ra bất cứ cảm xúc nào, An Thịnh Bình chỉ cười khẩy, “Nếu cậu muốn ly gián thì chọn sai người rồi! Người khác có thể sẽ phản bội ta, An Quảng chắc chắn sẽ không!”

“Hừ, tình cảm chủ tớ của hai người khăng khít thật đấy, ta cũng tin An đại nhân một lòng trung thành với ngài, nhưng ngài đối với An đại nhân thế nào? Tả Tĩnh kia chẳng phải vẫn luôn đề phòng Đồng Hưng Bang và ngũ hoàng tử đó ư, ngoài mặt ông ta xưng huynh gọi đệ với nhị công tử, thật ra sau lưng.”

Phúc Thuận chưa nói hết câu, một tia sáng đỏ lóe lên trên bầu trời và một tiếng kêu vang lên, một sợi chỉ đỏ phá vỡ màn đêm, xuyên thẳng qua lưng Phúc Thuận, đâm ra trước ngực cậu ta, một trận gió tanh mưa máu lao thẳng về phía An Thịnh Bình.

An Quảng phản ứng cực kỳ nhanh nhẹn, ngay khi Phúc Thuận bị trúng tên, cậu ta đã nhảy vọt lên trước, đứng chắn trước mặt An Thịnh Bình. Khi nhảy lên, cậu ta đồng thời rút thanh nhuyễn kiếm bất ly thân ở thắt lưng ra, chém vào “tia sáng đỏ” trước mặt mình!

Tia sáng đỏ va chạm với kiếm, một tiếng vang lớn, tia lửa bắn ra, tia sáng đỏ kia đứt làm đôi, rơi xuống đất. Khi mũi tên chạm đất, Phúc Thuận cũng ngã xuống, không còn hơi thở.

An Thịnh Bình gạt đi nỗi khiếp sợ trong lòng, chạy qua đỡ thị thể Phúc Thuận lên. Trước ngực cậu ta có một lỗ đâm máu, sức mạnh và độ chuẩn xác của mũi tên đến từ bóng tối kia cả An Quảng cũng không thể sánh bằng.

“Thiếu chủ,” An Quảng nhặt mũi tên kia lên, thân tên thon dài, phần lông vũ buộc một sợi vải đỏ, đây cũng là nguyên nhân tại sao mũi tên lại tạo ra tia sáng đỏ trong bóng tối, “Ty chúc nhớ, bên cạnh nhị công tử có ám...”

“Đủ rồi!” An Thịnh Bình đưa tay ngắt lời An Quảng đang định nói, y nhìn xung quanh, trầm giọng nói, “Chuyện hôm nay không được để người thứ ba biết! Nhất là Tống Từ... Còn thi thể của Phúc Thuận, người lập tức đem chôn, cứ nói cậu ta đã từ chức, rời khỏi thôn Trường Lạc rồi.”

An Quảng thoáng nhú mào, nhưng vẫn cúi đầu thuận theo, “Vâng.” Cái chết của Phúc Thuận đã được An Thịnh Bình giấu đi. Tống Từ cũng có chút hoài nghi, cho rằng Phúc Thuận rất có thể là “gian tể” liên tục gây trở ngại cho họ, nhưng khi y hỏi về việc này, An Thịnh Bình quả quyết nói y đừng truy cứu nữa.

Qua phản ứng của An Thịnh Bình, Tống Từ đoán chắc Phúc Thuận đã bị hại, y chỉ không đoán được cậu ta bị kẻ khác diệt khẩu, hơn nữa dù y thăm dò thế nào, An Thịnh Bình cũng quyết không tiết lộ nửa lời, nên đành bỏ qua chuyện này.

Song, đã giải quyết xong gian tể ẩn nấp bên cạnh, họ cũng nhẹ nhõm hơn chút ít. Đã có thể tập trung toàn lực vào vụ án ma nữ móc tim.

Đến nay người có khả năng trở thành mục tiêu của ma nữ kia chỉ còn họa sư tên Sài Tuấn, họ chỉ cần ôm cây đợi thỏ sẽ có cơ hội bắt ma nữ kia về quy án. Nào ngờ, ma nữ chưa có động tĩnh gì, Sài Tuấn đã giống Địch Kim Ngọc, xảy ra chuyện rồi.

Bình thường họa sư kia trêu hoa ghẹo nguyệt khắp nơi, thường nhân danh vẽ tranh chân dung cho người khác hoặc giao lưu hội họa để kết giao với các thiên kim nhà giàu. Trước kia chưa từng xảy ra chuyện, nào ngờ lần này, một vị tiểu thư họ Lâm đã có con với hắn!

Người nhà của Lâm tiểu thư quyết không để yên, cử mười mấy người đến nhà họ Sài tranh luận, đập phá đồ đạc trong nhà hắn. Sài Tuấn cũng bị đánh cho bầm tím mặt mày, gãy vài đốt xương. Nếu không nhờ An Thịnh Bình từ sớm đã cho người trông chừng gần nhà hắn, kịp thời ra tay cứu giúp, e rằng hắn đã mất mạng rồi.

Để không ảnh hưởng đến kế hoạch ban đầu, Từ Đình Sóc đành đích thân ra mặt, đến nhà họ Lâm ém sự việc này xuống, đồng thời cho người âm thầm dò hàng xóm xung quanh không được lan truyền chuyện Sài Tuấn bị đánh, nếu để lộ chút phong thanh gì sẽ hỏi tội họ.

Nhưng giấy sao gói được lửa, tuy không ai biết thương thế của Sài Tuấn thế nào, nhưng chuyện của hắn và nhà họ Lâm vẫn trở thành chuyện trà dư tửu hậu ở đầu làng cuối xóm, chỉ vài ngày ngắn ngủi ai nấy đều đã biết chuyện.

Cả nhóm An Thịnh Bình sốt ruột như kiến bò trên chảo lửa, không biết nên làm sao cho phải, đúng lúc này, nhà họ Sài nhận được hôn thư của ma nữ kia.

Hôm đó, Sài Tuấn đã nằm liệt giường năm ngày, xương của hắn đã được nối lại, nhưng trong thời gian ngắn vẫn không thể xuống đất.

Hơn nữa, khuôn mặt vốn nhỏ nhắn mịn màng hơn con gái của hắn cũng sưng vù như đầu lợn.

Cầm hôn thư khó khăn lắm mới nhận được, lại nhìn Sài Tuấn xấu xí hơn cả yêu quái đang nằm trên giường, An Thịnh Bình đau đầu khôn tả.

Sau nhiều lần bàn bạc, cuối cùng họ nghĩ ra cách để Tống Từ giả dạng Sài Tuấn, dụ ma nữ kia cắn câu. Họ đã liên hệ trước với Hoàng Tam Xuyên, gã sẽ cải trang thành gia đình làm nội ứng, để tiện bảo vệ Tống Từ.

Chỉ cần ma nữ kia xuất hiện, sự việc xem như đã thành công một nửa.

Thăm thoát đã ba ngày trôi qua.

Tống Từ và Hoàng Tam Xuyên đã chuyển vào Sài phủ, thay thế Sài Tuấn và gia đình Khưu Cương của nhà họ Sài.

Họ không tìm người thay thế thư đồng Thanh Thời. Thứ nhất, thường ngày những việc vụn vặt của Sài Tuấn đều do thư đồng này lo liệu, hàng xóm láng giềng đều biết cậu ta. Thứ hai, Sài Tuấn bị

đánh, còn nhận được hôn thư của ma nữ, chắc chắn sẽ trốn trong nhà không dám ra ngoài, nếu cả Thanh Thời cũng không ra ngoài gặp ai sẽ rất dễ bị nghi ngờ.

Để không đánh răn động cỏ, An Thịnh Bình và Từ Đình Sóc không dám ngang nhiên ở lại nhà họ Sài, chỉ có thể cho người cải trang thành tiểu thương buôn bán hoặc người đi đường, không ngừng tuần tra xung quanh nhà họ Sài, sẵn sàng hành động.

Ma nữ kia thường đến vào lúc nửa đêm, nên dù bây giờ đã chập tối, Tống Từ cũng không hề căng thẳng. Trong lúc buồn chán, y tiện tay lật xem kệ sách trong thư phòng của Sài Tuấn, muốn tìm một quyển để giết thời gian.

Xuất thân là họa sư, trong nhà Sài Tuấn tuy không có nhiều sách nhưng có rất nhiều tác phẩm của các danh họa. Tất nhiên, trong số đó có bao nhiêu do hẩn móc hầu bao tự mua, có bao nhiêu do các phu nhân khuê tú tặng thì không ai rõ.

Tống Từ không tìm được quyển sách nào ưng ý, bèn tiện tay lấy một bức tranh ra.

Các bức tranh khác chỉ cuộn lại qua loa rồi để lên kệ, chỉ có bức này được bỏ vào hộp gấm, còn được bọc lại bằng vải rất ngay ngắn, chắc hẳn vô cùng quý báu.

Tống Từ đặt bức tranh lên bàn, chậm rãi mở ra, có thể thấy bức tranh đã khá cũ, màu lụa vẽ đã hơi ngả vàng, nhưng màu mực trông rất mới, có vẻ như vừa được tu sửa cách đây không lâu. Đó là một bức tranh mỹ nhân sinh động như thật.

Cô gái trong tranh mặc bộ váy màu hồng phấn, nghiêng người tựa lên lan can bên hồ nước, mái tóc đen tuyền được búi đơn giản, không cài bất cứ trang sức gì, chỉ cài một đoá hoa tươi trên vành tai. Nàng ta có thân hình thon thả, cầm một cây quạt lụa mỏng, cánh tay rủ xuống, điểm lên mặt nước phẳng lặng. Một con cá chép màu

đỏ ngoi lên khỏi mặt nước, há miệng ngậm lấy viền cây quạt kia. Cô gái rũ mắt, dù không thấy được ánh mắt nàng ta vẫn toát ra nét phong tình, cánh môi mở hé như đang nói gì đó nhưng lại không thốt nên lời, càng khiến người ta say đắm hơn.

Đây là một bức tranh đầy ý cảnh, cô gái trong tranh vừa quyến rũ vừa e ấp, con cá chép màu đỏ sống động như thật.

Không hiểu tại sao, Tống Từ cảm thấy người trong tranh dường như hơi quen.

Hình như, y đã từng gặp ở đâu đó?

Nhưng y nghĩ mãi vẫn không nhớ ra được người này là ai.

Mỹ nhân thường có nét tương đồng, hơn nữa cô gái trong tranh đang cúi đầu, nhìn không rõ dung mạo của nàng ta.

Y tiếp tục nhìn xuống phần dưới bức tranh, ánh mắt dừng lại dưới góc trái, đó là nơi người vẽ tranh thường in triện họ tên của mình, không biết tại sao bức tranh này chỉ có một dấu triện chơi rất độc đáo.

Tống Từ cũng ngâm thơ vẽ tranh, trong nhà ngoài triện tên ra, cũng có vài con triện tiện tay khắc chơi.

Có lúc vì đẹp, có lúc vì vui.

Nhưng dấu triện thế này, y chưa từng thấy...

“Thiếu gia, đến giờ ăn tối rồi!”

Đương suy nghĩ đột nhiên có người gõ cửa, Tống Từ ngẩng đầu, thấy Hoàng Tam Xuyên vừa mở cửa phòng, bưng một chiếc khay đứng trước cửa.

Tống Từ đi qua, nhỏ giọng nói: “Mấy ngày nay, để tam ca phải vất vả rồi.”

“Vất vả? Không có đâu, tôi sẵn lòng.” Gã cố ý cất cao giọng, “phục vụ thiếu gia. Nếu đổi thành người khác, bỏ bao nhiêu ngân lượng nhờ vả, tôi cũng không làm đâu!”

Tống Từ nghe xong cũng phải bật cười, tuy Hoàng Tam Xuyên hơi khoa trương nhưng y biết gã là người chân thật, không phải kiểu người giỏi xu nịnh. Những lời gã nói ra đều là lời thật lòng.

Tống Từ cuộn bức tranh kia lại, cất trở vào hộp gấm, tiện tay để lên bàn, nhìn thức ăn Hoàng Tam Xuyên đặt lên bàn, y mỉm cười. Đêm nay, chắc sẽ là một đêm mất ngủ...

Giờ Tý, đại viện nhà họ Sài.

Trong sân đã treo đèn từ sớm, đây đáng ra là đêm tân hôn, nhưng lồng đèn không phải màu đỏ, mà là từng hàng lồng đèn trắng như đèn đòi mạng của ma quỷ.

Đêm nay không có gió, đèn lồng nằm yên bất động ở đó, nhìn từ xa, ánh đèn ngả vàng trong đêm trông khá rùng rợn.

Trong phòng, Tống Từ mặc hỉ phục màu đỏ ngồi ngay ngắn bên giường, tâm trạng đầy ngổn ngang.

Y cảm thấy lúc này mình giống như nàng dâu nhỏ đang đợi phu quân đến vén khăn trùm đầu, vừa hồi hộp vừa phấn khích.

Bộ hỉ phục này được đưa đến chung với hôn thư; giống với bộ Nhạc công tử mặc, đó là một bộ hỉ phục đường may khéo léo, chất vải thượng hạng. Không biết ma nữ kia đã may bao nhiêu bộ, ả muốn cưới bao nhiêu lần mới chịu thôi.

Tống Từ đeo một chiếc khăn màu trắng che mặt, chỉ lộ ra đôi mắt sáng ngời và cặp chân mày dài. Đôi mắt của y rất đẹp, chúng không chỉ đẹp mắt.

Y không có đôi mắt sâu thẳm như An Thịnh Bình, cũng không phải đôi mắt hồ ly nhưng đôi mắt của y có thể khiến người nhìn nhớ mãi không quên. Bởi lẽ bất cứ lúc nào, đôi mắt ấy cũng đầy kiên định và khôn ngoan, như chứa đầy hàng vạn câu từ, khiến người nhìn muốn tìm hiểu kĩ hơn.

“Thiếu... thiếu gia.”

Thư đồng Thanh Thời luôn đứng trong phòng, thời gian dần trôi, Thanh Thời biết, ma nữ kia có thể xuất hiện bất cứ lúc nào.

“Tiểu... tiểu nhân ra ngoài được không?” Thanh Thời cảm thấy hai chân mình đã bắt đầu run rẩy rồi, không biết do lạnh hay do sợ hãi, cả người như vừa được vớt từ dưới nước lên, lưng đã ướt một mảng lớn, “Ngài gan dạ không thấy sợ, nhưng còn tiểu nhân.”

“Cậu ra ngoài đi,” Tống Từ đeo khăn che mặt, khi nói chuyện giọng nghe hơi nghẹn lại, “dù xảy ra chuyện gì, hãy nhớ những lời ta dặn lúc trước.”

“Vâng, vậy ngài bảo trọng nhé...”

Lui ra khỏi phòng, Thanh Thời thấp thỏm đóng cửa phòng lại, chuẩn bị rời đi. Vừa ngoảnh lại, nhìn lồng đèn trắng treo đầy sân mà rùng mình.

Hơn thế nữa, trong sân còn có một bóng người đáng sợ hơn cả lồng đèn màu trắng giữa màn đêm đen như mực, Hoàng Tam Xuyên, hiện tại nên gọi gã là Khưu Cương. Gã đang mặc bộ quần áo màu đen, cầm một con dao thái rau sáng bóng, trừng to hai mắt, tuần tra qua lại trong sân.

Hoàng Tam Xuyên vốn có ngoại hình rất dữ tợn, thêm việc thường đi thu tiền bảo kê nên đã luyện được điệu bộ khiến người khác chỉ cần nhìn là thấy khiếp sợ. Dù gã không nói gì, chỉ trừng mắt bặm môi cũng đủ dọa họ kinh hãi, huống hồ lúc này gã còn cầm một con dao, kết hợp với bầu không khí thế này, quả thật đáng sợ.

Thanh Thời rùng mình, cau mày, đi không được, ở cũng không hay, khẽ gọi một tiếng, “Khư... Khư... ca.”

Hoàng Tam Xuyên quay lại, ánh mắt hung hăng trông sáng hơn cả con dao kia, “Chuyện gì?”

Giọng gã rất vang dội, đặc biệt trong bầu không khí tĩnh lặng như tờ thế này. Gã đột nhiên cất giọng làm Thanh Thời rụt cổ ngay, thầm nghĩ gã nào phải đang đợi ma, bản thân gã chính là ác ma đi hù dọa người khác!

“Không có gì, chỉ muốn chào hỏi một tiếng thôi. Khư ca, huynh cứ tiếp tục, tôi... tôi về phòng trước đây.”

“Ừm.” Hoàng Tam Xuyên đáp xong liền quay đi, không tiếp tục nói nhảm với cậu ta nữa.

Thanh Thời cúi đầu, nhanh chân chạy về phía phòng mình như vừa được ân xá, có lẽ do quá vội vàng, hoặc có lẽ do trời quá tối không thấy rõ đường đi, cậu ta bất cẩn vấp phải hòn đá trên bãi cỏ, ngã sấp mặt xuống.

Thanh Thời ngã rất mạnh, không đủ nhanh nhẹn nên khi ngã quên chống tay xuống đất, kết quả mặt đập thẳng xuống mặt đường trải đá vụn trong vườn hoa, “bụp” một tiếng, mũi chạm đất, chắc hẳn sống mũi cũng đã gãy. Khi ngẩng đầu lên, mặt toàn là máu.

Hoàng Tam Xuyên cau mày, đứng nhìn cậu ta từ xa với vẻ mặt chê bai.

“Ôi dào, đã đủ rắc rối rồi mà cậu còn...”. Gã hậm hực lắc đầu, lại nghĩ người ta đã ngã chảy cả máu rồi, mình còn thêm dầu vào lửa thì hơi xấu bụng, bèn ngưng câu đang nói dang dở, “Thật tình, sao lại hậu đậu thế này!”

Thanh Thời quỳ trên mặt đất, bùm sống mũi đang chảy máu, vừa đau vừa xót, nước mắt cũng trào ra. Cậu ta meo máo, máu và nước mắt hòa lẫn vào nhau chảy khắp mặt.

“Hu hu... Khư ca... tôi...”

Đến khi ngồi hẳn xuống đất, cậu ta mới sờ sống mũi của mình, nhìn thấy bàn tay dính đầy máu, sợ đến mức thốt không nên lời.

“Cậu làm sao? Nhanh nhẹn lên, về phòng của mình lau đi!”

“Đau...”

Hoàng Tam Xuyên cầm dao lại gần vài bước, cúi đầu nhìn khuôn mặt thâm thía kia, “Được rồi, đừng khóc nữa, nam tử hán đại trượng phu, ngã có một cái đã khóc như thế này, có cần phải thế không!”

Thanh Thời không như Hoàng Tam Xuyên, không phải kiểu người bị người khác bẻ trật khớp cổ tay vẫn có thể nhin nửa ngày cũng không kêu tiếng nào, bị gã nói như vậy càng thấy ảm ức, khóc càng dữ dội hơn.

Hoàng Tam Xuyên thấy cậu ta như vậy, cũng chuyển từ chế bai thành chán ghét, có chút tức giận. Gã giơ tay đang cầm dao lên, đưa về phía cậu ta, ra vẻ hung tợn, “Có thôi đi không! Càng nói khóc càng hăng đấy à!”

“Khư ca, tôi... tôi...”

Thấy tư thế cầm dao của gã, Thanh Thời sợ hãi, cắn môi cố nhin không khóc, nhưng vai không ngừng run rẩy, trông như đang nức nở

trong cảm lặng. Ánh mắt cậu ta nhìn Hoàng Tam Xuyên đầy vẻ khiếp sợ, vẻ khiếp sợ dần chuyển thành kinh hãi, mắt cậu ta mở lớn dần, miệng há ra, quên cả việc mình đang khóc..

Hoàng Tam Xuyên rất hài lòng trước phản ứng như vậy, gãi gật đầu, khen ngợi, "Vậy còn tạm được!"

Thanh Thời run lấy bảy giờ tay chỉ ra sau lưng gãi, một chữ cũng không thốt ra được.

Đèn lồng trắng trong sân đột nhiên khẽ lay động, ánh lửa le lói cũng theo đó mà lúc tỏ lúc mờ, khiến sắc đêm quý dị thêm phần rùng rợn.

Hoàng Tam Xuyên ngoảnh đầu, nhìn về hướng cậu ta chỉ. Vừa nhìn, lông tơ toàn thân gãi đã dựng đứng cả lên.

Bốn người mặc quần đỏ áo đỏ, đội mũ chóp cao màu đỏ, hệt như bốn hồn ma hiện lên giữa màn đêm và ánh trăng, không tạo ra chút tiếng động nào.

Cả bốn người kia đều đeo mặt nạ điêu khắc bằng gỗ, như mặt nạ của ác quỷ. Mặt nạ có màu sắc sắc sỡ, sống động như thật, đừng nói Thanh Thời sợ đến mức không thốt nên lời, cả người từng trải như Hoàng Tam Xuyên nhìn thấy cũng toát mồ hôi lạnh.

Rùng rợn hơn là bốn người này đều gánh một thanh gỗ tròn nặng nề trên vai, thứ treo trên thanh gỗ đó chính là cổ quan tài mà họ đang chờ đợi.

Mũi chân của bốn người nhẹ nhàng chạm đất, đáp xuống giữa sân mà không phát ra một tiếng động nào.

Nơi họ đáp xuống chỉ cách vị trí của Hoàng Tam Xuyên vài bước chân.

“Ừ...”

Khi Hoàng Tam Xuyên sững sờ đứng đó không biết nên làm gì, người đeo chiếc mặt nạ có một điểm chu sa màu đỏ đứng đầu hàng đột nhiên phát ra tiếng ù ù, âm thanh trầm thấp, khẽ ngân lên một giai điệu quý dị.

Kế tiếp, hắn hất tay áo, một chiếc chuông đồng bỗng hiện ra trên tay, nhẹ nhàng lắc lư theo điệu ngân của hắn, như đang đệm cho bản nhạc đến từ địa ngục này, phát ra âm thanh đáng sợ...

Bốn người nhón mũi chân, bắt đầu vừa ngân nga giai điệu kỳ lạ vừa bước về phía trước. Hoàng Tam Xuyên để ý thấy những nơi họ đi qua, hoa cỏ tức khắc rạp xuống. Không đến mức khô héo mục rữa, nhưng đổ rạp xuống thật, tóm lại... suy đoán của Tống Từ chắc chắn không sai, bốn người này đã bôi một loại phấn độc nào đó lên người.

“Hừ, đến đúng lúc lắm! Ông đây đang chờ chúng mày đây!” Gã hét lớn, gươm dao xông thẳng về phía bốn người khiêng quan tài.

Hoàng Tam Xuyên cho rằng võ công của mình không tệ, lại đang cầm dao trong tay, ít ra khí thế cũng không lép vế so với họ. Thế nhưng đối phương chẳng buồn đấu với gã, thấy gã đến gần, hai người dẫn đầu, một người lắc chuông ngân nhạc, người còn lại đột nhiên giơ bàn tay trái luôn giấu bên dưới ống tay áo ra, hất về phía gã.

Hoàng Tam Xuyên để ý thấy kẻ hất tay về phía mình cao nhất trong bốn người; hắn không chỉ có thân hình cao lớn, còn có bờ vai rộng, vô cùng vạm vỡ, mang đôi ủng màu đỏ, tướng đi chữ bát.

Lúc trước Tống Từ đã dặn gã để ý xem trong số những người khiêng quan tài có ai như vậy hay không, nào ngờ y liệu sự như thần, có người như vậy thật...

Người kia hất tay không quá nhanh, Hoàng Tam Xuyên chỉ thấy một làn khói đen bay về phía mình. Không giống Hoàng Tam Xuyên, Thanh Thời đang nằm rạp sau lưng gã không hay biết gì, cộng thêm sợ hãi nên há miệng rất lớn, đẩy vể muốn khóc nhưng không ra nước mắt, nên đã bị phấn độc kia dính khắp mặt.

Không biết phấn đó làm bằng thành phần gì mà hiệu lực rất mạnh, Thanh Thời không kịp kêu lấy một tiếng đã ngã xuống.

Khi đối phương nhấc tay lên, Hoàng Tam Xuyên đã lập tức nín thở, gã sống ở vùng ven sông từ nhỏ, bơi rất giỏi, nín thở cũng giỏi không kém. Gã vừa nín thở vừa cố vung dao chém bừa về phía hai người dẫn đầu, người rải phấn độc về phía gã không hề hốt hoảng, điềm tĩnh đứng đó, ánh mắt sau lớp mặt nạ không có chút cảm xúc nào, dường như không hề bận tâm đến kẻ lố mẫm như gã.

Người lắc chuông kia hốt hoảng hơn hẳn. Hẳn lão đảo vài bước để né lưỡi dao, khiến cỗ quan tài kia lắc lư, hai người phía sau cũng suýt đứng không vững. Nếu không nhờ người rải phấn độc kia vững vàng chống đỡ, không chừng họ đã làm rơi quan tài ngay trong sân, làm tan nường ma kia ngã ra ngoài...

Hoàng Tam Xuyên nhíu mày, thầm nghĩ lẽ nào đám người này đều không biết võ?

Thế nhưng, gã không tiếp tục thăm dò nữa, nhớ lại lời dặn của Tống Từ, mục đích của họ đêm nay là phải bắt sống, nhiệm vụ của gã là âm thầm bảo vệ, không được đánh răn động cở.

Thế là, sau một chốc do dự, Hoàng Tam Xuyên bèn giả vờ trúng chiêu, khụy gối quỳ xuống, sau đó nhắm mắt rồi ngã xuống. Gã nín thở, không ngửi thấy gì nên tất nhiên vẫn còn tỉnh táo.

Nghe thấy tiếng mở cửa, gã đoán bốn người kia đã khiêng quan tài chứa Phương Ngọc Đình vào phòng của Tống Từ.

Kế tiếp, bốn người lui ra khỏi phòng, bước lên bãi cỏ, quay về theo lối ban nãy đi đến.

Hoàng Tam Xuyên lén mở hé mắt quan sát, gã thấy rõ bốn người kia cầm thanh gỗ dùng để khiêng quan tài và dây thừng chạy đến bên bờ tường, ném sợi dây thừng kia lên, có lẽ đầu sợi dây thừng có chiếc móc móc chặt lấy tường, bốn người kéo sợi dây, vượt qua bờ tường một cách dễ dàng rồi biến mất vào màn đêm...

Trong phòng không có chút động tĩnh gì, Hoàng Tam Xuyên vẫn nằm yên tại chỗ, không dám động đậy. Gã đang đợi thời cơ tốt nhất để bò dậy.

Gã không cử động, cổ quan tài trong phòng đã động đậy.

Tống Từ yên lặng ngồi đó, nhìn chăm chăm cổ quan tài trước mặt mình.

Cổ quan tài đen nhánh, cộng thêm ánh nến lay lắt, mọi thứ trở nên vừa quỷ dị vừa bí ẩn.

Y cảm nhận được tim mình như đang đánh trống, đã lên đến cuống họng, muốn nhảy ra ngoài!

Trong cổ quan tài kia chính là "ma nữ" mạo danh Phương Ngọc Đình, không lâu nữa ả sẽ bò ra khỏi quan tài, đoạt mạng của y, móc tim của y...

Tống Từ cố nén ý định qua đó mở nắp quan tài, tay giữ chặt hai đầu gối mình, nào ngờ hai chân y đã hơi run rẩy.

May thay "ma nữ" kia không để y phải đợi lâu đã tự mình bò từ trong quan tài ra.

Tống Từ ngồi đó, chỉ nghe thấy tiếng móng tay cào lên gỗ, âm thanh đó không đáng sợ, nhưng nghe trong bầu không khí thế này

thật sự rất chói tai. Kế tiếp, nắp quan tài bị người nằm bên trong đẩy ra, chậm chậm mở ra một khe hở.

Trước kia Tống Từ đã từng thấy quan tài có kích cỡ tương tự, y còn thử đẩy nắp quan tài. Một người đàn ông như y cũng thấy một người bình thường muốn đẩy nắp quan tài hơi khó, huống hồ người nằm trong cỗ quan tài kia lúc này chỉ là một cô gái trẻ trung, xinh đẹp.

Nhưng nếu cô gái này không biết chút võ công nào, sao có thể liên tục giết chết bốn người, còn móc mất tim của họ?

Khi nắp quan tài mở ra, một cơn gió lạnh nổi lên, dường như muốn thổi tắt ngọn nến trên bàn. Ánh lửa lập lòe, dù đang che mặt bằng khăn trắng, Tống Từ vẫn ngửi thấy một làn hương hoa. Là hương hoa dành dành.

An Thịnh Bình từng nói, thuở sinh thời Phương Ngọc Đình thích nhất là hoa dành dành.

Hôm đó ở chùa Pháp Nguyên, y thấy trong sân của Thích Không cũng trồng hoa dành dành.

Kế tiếp, một bàn tay thò ra từ khe hở quan tài.

Bàn tay đó rất trắng, trông vô cùng nổi bật trong căn phòng tối mờ này, trắng bệch như được soi đèn, không hề giống bàn tay của người sống. Móng nhỏ nhắn mềm mại sơn màu đỏ tươi, tăng thêm vẻ đẹp bí ẩn khôn tả cho bàn tay ấy.

Bàn tay trong mảnh mai yếu ớt này đẩy mở chiếc nắp quan tài nặng nề như không hề phí sức chút nào...

Tống Từ cảm thấy máu trong người mình như đang sôi sục, trái tim khi này chực chờ muốn nhảy ra ngoài, sự kích động tại thời điểm này không thể hình dung được bằng ngôn từ nữa.

Phượng Ngọc Đình chống tay lên hai bên cạnh quan tài, ung dung đứng dậy.

Ả đội khăn trùm đầu màu đỏ, bên trên thêu hình phượng hoàng bằng chỉ vàng.

Phượng hoàng kia sống động như thật, mỗi một sợi lông vũ đều chứa đầy sức sống, dưới ánh nền vàng dịu trông như chuẩn bị sải cánh bay lên càn cảnh cao.

Tống Từ đứng dậy, nhưng chân không thể cất bước...

Y rất muốn đi qua đó, vén tấm khăn trùm đầu đỏ rực kia lên, nhìn xem bên dưới là khuôn mặt như thế nào!

Đối phương dường như cảm nhận được sự nôn nóng của y, khẽ cười khúc khích, không đợi y bước qua, ả đã nâng bàn tay phải trắng ngần lên, tự vén khăn trùm đầu của mình.

Một bộ mũ phượng khăn choàng, trang sức vàng khảm đá quý với chuỗi dây màu đỏ buông rủ... Bộ trang phục lộng lẫy như vậy không hề át đi vẻ đẹp vốn có của ả, ả là một cô gái tuyệt đẹp, đẹp đến mức trong thoáng chốc Tống Từ ngỡ rằng không phải mình đang nhìn thấy "ma", mà đã gặp được tiên nữ.

Ngoài tiên nữ hạ phàm, thế gian đâu có cô gái nào xinh đẹp tuyệt trần đến vậy!

"Ma nữ" kia nhẹ nhàng đưa bàn tay giấu dưới tay áo đỏ lên che khóe môi, khẽ cười.

Vẻ kinh ngạc thoáng qua trong mắt Tống Từ. Vì y đột nhiên nhận ra, khuôn mặt của cô gái này hơi quen mắt, ả chính là cô gái trong bức tranh y nhìn thấy trong thư phòng của Sài Tuấn.

Nếu ả chính là người trong tranh, có thể giải thích theo hai hướng. Thứ nhất, trước đây Sài Tuấn đã từng gặp ả nên mới vẽ ả vào tranh cho thỏa nỗi tương tư. Nhưng nếu như vậy, há chẳng phải cô gái này đã quen biết với Sài Tuấn từ trước? Nếu ả đã từng gặp Sài Tuấn, chẳng phải sẽ nhận ra thân phận giả của y ư?

Còn khả năng thứ hai, người trong tranh là Phương Ngọc Đình thật, cô gái này cố ý cải trang thành nàng ta để mê hoặc nạn nhân. Điều này là không thể! Nếu người trong tranh là Phương Ngọc Đình thật, bức tranh phải vẽ từ ít nhất mười năm về trước, khi đó Sài Tuấn mới bao lớn, hửn đã từng được gặp Phương Ngọc Đình sao? Hơn nữa, nếu cô gái đang ở trước mặt y là Phương Ngọc Đình, mười năm qua đi, sao dung mạo không già đi, vẫn quốc sắc thiên hương đến vậy?

Phản ứng của cô gái kia đã gạt bỏ khả năng thứ nhất.

Ả nhìn y, đưa một tay ra như đang mời gọi, giọng nói nhẹ nhàng mà quyến rũ: “Quan nhân.”

Tống Từ rung mình, cảm thấy lông tơ trên cánh tay mình đã dựng cả lên.

Y gượng cười, cau mày nói, “Cô... cô nương...”

Cô gái kia không hề thẹn thùng, dong đưa vòng eo mảnh đến gần y, nhìn thấy y đeo khăn trắng che mặt thì khẽ nhú mày, dáng vẻ khiến người nhìn không khỏi thương xót, “Quan nhân thế này là sao? Hôm nay là ngày đại hôn của hai ta, có sao lại che mặt bằng khăn trắng?”

“Cái này...”, Tống Từ sờ mặt mình, cố ý ấp a ấp úng giải thích, “mong cô nương lượng thứ, mấy hôm trước tiểu sinh bất cẩn vấp ngã, bị thương ở mặt, sợ làm cô nương sợ nên mới...”

Ánh mắt ả thay đổi, khóe môi mới vừa rồi còn mang vẻ tức giận bỗng nhiên chuyển thành nụ cười. ả xinh đẹp thật, nụ cười kia cũng được che giấu rất kĩ, song Tống Từ vẫn thấy được vẻ khinh thường trong ánh mắt ả.

Hiển nhiên, ả cũng đã nghe tin Sài Tuấn bị đánh, nên biết rõ hẳn bị thương trên mặt do bị người khác đánh, không phải do vấp ngã.

“Thế phải làm sao đây, hai ta động phòng hoa chúc còn phải đeo miếng vải rách thế này, hỏng cả bầu không khí”

Nói đoạn, ả rất tự nhiên đi đến, khẽ cúi xuống nhìn y, nhẹ nhàng đặt tay lên má y ra vẻ quan tâm, “Có đau không?”

Tống Từ lắc đầu, ngơ ngẩn nhìn ả, “Không... không sao.”

“Phương tiểu thư” nhìn vẻ mặt của y như vậy, cứ ngỡ y cũng thèm thuồng sắc đẹp của mình giống đám người háo sắc kia, đã mắc câu rồi, bèn nở nụ cười đắc ý, đưa tay phải ra nắm lấy tay Tống Từ.

Tay Tống Từ cũng để ý thấy, từ nãy đến giờ ả chỉ dùng tay phải, dù là mở nắp quan tài hay vén khăn trùm đầu. Tay trái của ả luôn được giấu trong ống tay áo như thể không thể để người khác nhìn thấy. “Nào, quan nhân ngồi đi!”

Tay của ả mềm mại hơn y nghĩ, không lạnh lẽo chút nào.

ả kéo tay áo của y, cùng ngồi xuống bàn, cầm ấm trà trên bàn lên, rót hai ly trà, một ly được đặt trước mặt Tống Từ, ly còn lại cho mình.

“Đêm nay không có tiệc rượu, chúng ta lấy trà thay rượu vậy, mong quan nhân đừng chê ta là người đã chết, sau này phải đối xử tốt với ta đấy.”

Dứt lời, không đợi y trả lời đã ngả đầu uống cạn ly trà đã nguội lạnh từ lâu.

“Quan nhân!” Thấy Tống Từ không chịu uống trà, ả bèn cầm ly trà kia lên, đưa đến bên môi y, “Quan nhân, chàng uống một ngụm đi. Chàng không uống, có phải ghét bỏ ta không...”

Tống Từ không muốn uống vì sợ ả bỏ thuốc gì đó trong trà, đến lúc đó dù không chết cũng mơ màng, sẽ ảnh hưởng đến khả năng phán đoán và tốc độ phản ứng của y.

“Nếu ta uống ly trà này, sẽ như thế nào?”

Đã không thể từ chối, chi bằng lấy lùi làm tiền, Tống Từ không che giấu nữa, thẳng thắn nói ra lo lắng của mình.

“Phượng Ngọc Đình” bật cười, ghé lại gần y hơn, đôi mắt như làn nước mùa thu nhìn y đăm đăm, “Sao quan nhân lại nói vậy? Uống ly trà này rồi, chúng ta sẽ trở thành phu thê! Chẳng lẽ, quan nhân ghét bỏ nô gia ư?”

“Cô nương, không phải ta ghét bỏ cô, mà tiểu sinh thật sự không dám trèo cao! Thứ cho ta nói thẳng, cô đã từng gả cho bốn người, theo ta được biết, kết cục của bốn người này đều không được...”

“Phượng Ngọc Đình” đảo mắt, khước môi nhếch lên, nở một nụ cười buồn bã, “Quan nhân có điều không biết đấy thôi, ta và bốn người kia vô duyên với nhau, họ đều không phải lương duyên trời định của ta, nên mới bị ác quỷ hại... Quan nhân thì khác, ta tin lần này sẽ không sai nữa, chàng chắc chắn là phu quân trời định của ta!”

“Ác quỷ?”

“Đúng vậy, tuy ta đã qua đời nhiều năm, nhưng chưa từng làm hại người khác, kẻ giết bốn vị công tử kia và móc mất tim của họ

không phải ta. Nhưng chuyện này cũng vì ta mà ra, đối với cái chết của họ... nô gia cũng...”

Nói đoạn, ả còn rơi cả nước mắt, không biết đã lấy khăn tay màu hồng nhạt từ trong tay áo ra tự bao giờ, nhẹ nhàng lau đi vệt lệ nơi đuôi mắt.

Chiếc khăn tay đó tỏa ra mùi hương lạ, sau khi ngửi thấy, Tống Từ cảm thấy hơi mơ màng. Y vội cầm ly trà kia lên, một hơi uống cạn. Nước trà mát lạnh vào bụng, con người cũng tỉnh táo hơn.

“Nhưng sao cô nương xác định được ta chính là lương duyên trời định của cô?” Y cố làm cho giọng nói của mình nghe như đang sợ sệt, dù sao chuyện này cũng liên quan đến tính mạng của mình, dù là ai cũng không dễ dàng tin tưởng.

“Phượng Ngọc Đình” đang rưng rưng nước mắt, nghe y hỏi vậy, bất chợt mỉm cười.

“Quan nhân không biết đấy thôi, thiếp có một món bảo vật, có thể kiểm tra xem hai ta có phải một đôi hay không, nếu quan nhân bằng lòng, thiếp sẽ làm thử cho chàng xem.”

“Ồ?” Lần này đã khơi dậy trí tò mò của Tống Từ thật, “Đó là món bảo vật như thế nào vậy?”

“Là nó đây!”

“Phượng Ngọc Đình” rút một cây trâm vàng cài trên tóc mình ra. Cây trâm được làm hoàn toàn bằng vàng, chuỗi dây mảnh buông rủ, đầu trâm khảm một hạt châu màu đỏ, trông như huyết lệ phượng hoàng, nét đẹp đượm buồn nhưng quý phái.

Cây trâm này rất lộng lẫy, song không có điểm nào đặc biệt.

Thế nhưng khi nhìn thấy nó, mắt Tống Từ lập tức sáng rõ. Vì y nhớ đến vết thương trên tay các nạn nhân. Khi đó y đã đoán rằng họ đều bị trâm cài tóc đâm rách đầu ngón tay, nay “Phượng Ngọc Đình” lấy vật này ra, chắc cũng muốn dùng nó để đâm đầu ngón tay của y.

“Đây chỉ là một cây trâm vàng thôi, sao lại là bảo vật?” Tống Từ cố giấu đi sự hưng phấn của mình, giả vờ thắc mắc.

“Quan nhân chớ xem thường cây trâm này. Có nó, sẽ biết được hai ta có hợp đôi hay không, có duyên trở thành đôi vợ chồng vượt qua ranh giới âm dương hay không.”

“Vậy sao?”

“Quan nhân không tin ư?”

“Mong cô nương lượng thứ, chỉ nhờ vào một cây trâm vàng... tiểu sinh thật sự.”

“Không sao, để nô gia làm thử, chàng sẽ biết ngay thôi!” Ả nhìn ly trà khi nãy vừa uống xong trên bàn, “Chỗ quan nhân có nước lọc không?”

Tống Từ không chuẩn bị rượu, nhưng vẫn có nước lọc.

“Có, buổi tối ta không thích uống trà đậm, nên thường cho người chuẩn bị một ấm nước lọc để trên chiếc ghế đầu giường, tiện lấy lúc giữa đêm.”

“Vậy thì, quan nhân hãy cho thiếp mượn ấm nước này.”

Đợi Tống Từ lấy ấm nước qua, ả dùng nước lọc tráng qua ly trà một lần, sau đó mới rót nước vào ly, đặt trước mặt hai người.

“Cô nương lấy nước để làm gì?”

“Quan nhân nhìn này...” Ắ đưa cây trâm lên trước mặt, không biết ấn vào cơ quan gì, hạt châu màu đỏ ở đầu cây trâm đột nhiên mở ra. Bên trong hạt châu có một rãnh nhỏ, thứ được chứa trong đó là máu tươi.

Ắ nhỏ giọt máu kia vào trong nước. Gặp nước, máu từ từ loang ra, tơ máu uốn lượn dần bung nở trong chiếc ly, vô cùng đẹp mắt.

Tống Từ đã hiểu ắ muốn làm gì, chỉ không hiểu ắ làm vậy với mục đích gì, y nhú chặt chân mày, trầm ngâm suy nghĩ.

“Quan nhân, đây là máu đầu tim của nô gia, đã nhỏ vào chiếc ly này, nếu máu của quan nhân và máu của nô gia hòa vào nhau, cho thấy hai ta chính là một đôi trời sinh!”

“Máu đầu tim...”

Tống Từ thì thầm, trông như đang hỏi, thực ra y chỉ đang lăm bằm. Máu trong cây trâm này chắc chắn không phải của ắ, nếu phải, đâu cần phải chuẩn bị sẵn, chẳng phải chỉ cần đâm rách đầu ngón tay của mình là lấy được ngay ư? Còn nói đó là máu đầu tim... nếu là ma nữ thật, đâu có máu tươi!

Thế nên, ắ chỉ là mỗi nhử giống như hải yêu trong truyền thuyết. Chúng sẽ ăn thịt mỹ nhân, sau đó buộc đầu của mỹ nhân lên người mình, dùng khuôn mặt xinh đẹp để quyến rũ người khác mắc câu, còn yêu quái thật sự sẽ mai phục dưới nước, chờ đợi để ăn thịt, để xé vụn những người nhảy xuống biển.

“Quan nhân... Quan nhân...”

Đương suy nghĩ, tiếng gọi của “Phượng Ngọc Đình” mỗi lúc một gần, y vội ngẩng đầu, mới thấy ắ đã gần như áp sát lên người mình. Hơi thở thoang thoang hương hoa của ắ phảng phất trước mặt, mùi hương đầy mê hoặc.

“Cô nương, lẽ nào có định đâm cây trâm này vào tim ta ư...” Nói đoạn, y giữ lấy hai tay của ả, nhân tiện âm thầm nắm tay trái ả luôn giấu trong ống tay áo.

Không mềm mại nhỏ nhắn như tay phải, tay trái chạm vào có cảm giác lạnh lẽo và cứng rắn khó tả...

Quả nhiên ả đang giấu gì đó trong ống tay áo, đó chính là hung khí đã giết chết bốn người kia và xé toạc lồng ngực của họ!

“Quan nhân, chàng nói gì thế!”

“Phượng Ngọc Đình” ra vẻ then thùng, dấm nhẹ lên ngực y, nhân cơ hội rút tay trái của mình về, lẳng lẳng giấu ra sau lưng.

Ngoài mặt cả hai đều đang cười, nhưng ai cũng có toan tính riêng trong lòng, họ đều đang diễn kịch, chỉ chờ xem ai đánh lừa được đối phương.

“Vậy ý của cô nương là gì?”

Ả nhượng mày, liếc mắt nhìn tay y. Mười ngón tay thon dài, sạch sẽ nhưng đầy khí chất thư sinh. Thật lòng mà nói, tuy ả chưa nhìn thấy mặt của “Sài Tuấn”, nhưng chỉ riêng đôi tay và đôi mắt của y đã hơn hẳn những người trước đây rồi.

Lúc trước đã nghe nói tên Sài Tuấn này mặt hoa da phấn, xinh đẹp hơn cả con gái. Nay gặp người thật, không thấy y ẻo lả chút nào, chỉ thấy y đầy khí chất thư sinh nhưng hơi nhát gan.

Không chỉ vậy, y còn có đôi mắt tuyệt đẹp... Ánh mắt tựa như gió xuân vào tháng tư, mang theo hơi ấm và ánh nắng sưởi ấm trái tim ả, khiến ả có cảm giác rung động.

Cảm giác ấy đã rất lâu chưa từng xuất hiện.

Nghĩ vậy, ả chợt thấy mặt mình nóng ran, bất giác đỏ mặt tía tai. Không ngờ mình lại rung động với một người đàn ông xa lạ, nếu để người kia biết được, há chẳng nguy to?

Nghĩ đến người kia, ả không khỏi chạnh lòng.

Kể cả khi ả thật sự qua đêm trên giường của "Sài Tuấn", chắc hẳn cũng sẽ không đổ kỵ chút nào.

Thế nên, ả không do dự nữa, giữ lấy một tay của Tống Từ, đặt mũi châm lên đầu ngón áp út của y, ấn nhẹ xuống.

"Nô gia sao nô để quan nhân bị thương cho đành, nên chỉ cần đảm một lỗ nhỏ trên đầu ngón tay này, nhỏ vài giọt máu là đủ rồi."

"Nếu vậy, mọi chuyện đều nghe theo cô nương"

Đầu châm đâm vào da thịt, cảm giác đau đớn nhanh chóng lan khắp người Tống Từ, từ đầu ngón tay truyền đến cánh tay, lại chạy từ cánh tay vào tim. Máu tụ lại thành giọt, sau khi ả rút châm ra, giọt máu rơi từ đầu ngón tay vào trong ly nước.

Nước trong ly trong vắt, trong đó còn có "máu đầu tim" của "Phượng Ngọc Đình", giọt máu của Tống Từ rơi vào, xoay vài vòng trong ly rồi từ từ lắng xuống, không hòa làm một với chỗ "máu đầu tim" xung quanh.

"Phượng Ngọc Đình" không nghĩ sẽ có kết quả như vậy, ả không dám tin vào mắt mình, cầm ly nước kia lên, lắc nhẹ.

Dẫu vậy, máu của hai người vẫn không thể hòa làm một với nhau. "Phượng Ngọc Đình" mở to mắt, không tin vào những gì mình nhìn thấy, ả hơi thất thần, quên cả việc phải diễn kịch.

Tống Từ cảm thấy phản ứng của ả rất đáng ngờ, tại sao ả lại chắc chắn máu của y sẽ hòa vào giọt máu ả mang đến như vậy?

Theo lý mà nói, ả chưa từng gặp Sài Tuấn, nhưng ả có vẻ biết rất rõ về máu của hắn. “Không đúng! Không thể nào!”

Phượng Ngọc Đình giả mạo kia đột nhiên đứng bật dậy, phất tay áo, quét hết ly trà, ấm trà xuống. Chiếc ly đựng máu của hai người cũng rơi xuống, nước và máu bên trong đổ khắp mặt đất.

Tống Từ không ngờ ả lại phản ứng mạnh đến vậy, ngẩng đầu lên mới thấy khuôn mặt vừa nãy còn rất dịu dàng giờ đây vẻ hung ác, đôi mắt phượng chứa đầy sát khí, trông như đang muốn ăn tươi nuốt sống y!

“Nói!” ả lạnh lùng lên tiếng, “Người rốt cuộc là ai?”

Tống Từ cau mày, “Ta có thể là ai nữa, ta là Sài Tuấn.”

“Nói láo!”

Trút bỏ vẻ ngụy trang, “Phượng Ngọc Đình” kia không dịu dàng quyến rũ nữa, ả nâng bàn tay trái giấu trong ống tay áo của mình lên, đâm thẳng về phía Tống Từ.

Trong nháy mắt, Tống Từ thấy bóng dáng đỏ rực nhảy vọt đến trước mặt mình, có ánh bạc lóe lên trong ống tay áo kia, một luồng gió lạnh kèm theo sát khí lao thẳng về phía mình.

Thân hình của “Phượng Ngọc Đình” rất kỳ lạ, tốc độ cực nhanh, hệt như ma quỷ thật. Ngay khi ả ra tay, một người đột nhiên nhảy vào từ cửa sổ, một tiếng hét và một tia sáng như sấm chớp khiến ai nấy đều sửng sốt.

Người kia mặc một bộ quần áo màu đen, thân hình khá vạm vỡ, khuôn mặt hơi cau có, thoạt nhìn trông còn đáng sợ hơn cả người đang đóng giả ma nữ như ả.

Nực cười hơn là gã cầm một con dao thái trên tay phải, trông không giống người biết võ mà giống một tên lưu manh chợ búa, tìm bừa một món vũ khí để liều mạng với người khác.

“Hừ, không ngờ người còn có cả trợ thủ!” Phương Ngọc Đình giả nở nụ cười khinh miệt, hiển nhiên không hề bận tâm đến họ, “Cũng tốt, dù sao cũng từng là phu thê, một mình người xuống dưới kia cũng khá cô độc, có người bầu bạn với người, ta cùng yên tâm hơn.”

Vừa dứt lời, ả đã ra tay nhanh như chớp, lần này, ả không cho đối phương cơ hội, vừa lao đến đã công phá mọi chiêu thức của Hoàng Tam Xuyên, khiến gã suýt không chống đỡ được.

Hoàng Tam Xuyên còn định thương hương tiếc ngọc, cố không đả thương ả, so chiêu một lúc, phát hiện ả có võ công phi phàm. Chiêu thức của ả rất quý dị, tay trái được giấu trong tay áo cũng rất kỳ lạ, nên gã buộc phải cẩn thận hơn.

Sau một hồi, cô gái kia đã bắt đầu kiệt sức, lùi dần về sau, bị dồn vào góc tường, thấy ả mỗi lúc một gần chiếc quan tài hơn, Hoàng Tam Xuyên thầm nghĩ không được, nhờ ả chỉ đang giả vờ không chống đỡ được, thực chất đang muốn lấy hung khí nào đó trong cổ quan tài kia thì hỏng chuyện mất!

Thế là, Hoàng Tam Xuyên không do dự nữa, vung dao, nhắm thẳng vào mặt ả dùng hết sức chém xuống.

Gã biết con gái ai cũng thích đẹp, nhất là người đẹp như ả, chắc chắn càng để ý đến dung mạo của mình hơn. ả có thể không sợ chết, nhưng chắc chắn sẽ sợ dung nhan tuyệt trần của mình bị hủy hoại.

Quả nhiên, thấy gã liên tục nhắm vào mặt mình là chém, ả vội vàng lùi về sau.

Ả bắt đầu then quá hóa giận, Hoàng Tam Xuyên nhân cơ hội ả phân tâm, nhát dao như muốn chém vào đầu đột nhiên chuyển hướng chém vào cánh tay bên trái...

Trong lúc giao đấu, Hoàng Tam Xuyên nhiều lần bất cẩn đụng trúng cánh tay trái của ả, nhưng ả đều nhanh nhẹn tránh được. Song gã đã nhìn thấy trong tay áo có vật gì đó phản quang.

Chắc chắn bên dưới bộ áo cưới đỏ thêu chỉ vàng kia đang giấu món vũ khí chết người, đó là đòn sát thủ cuối cùng của ả, nếu không đến bước đường cùng, ả sẽ không để lộ ra.

Hiện tại chính là thời khắc đường cùng đó.

Khi con dao sắp chém trúng cánh tay trái của ả, một tiếng "keng" vang lên, cuối cùng ả cũng tung đòn cuối cùng.

Hoàng Tam Xuyên tự thấy sức lực của mình không hề yếu, đòn vừa rồi gã đã dùng hết toàn lực, thế mà khi con dao chém lên cánh tay của ả lại bị bật ngược lại. Lực dội khiến tay cầm dao của gã tê rần, suýt đánh rơi cả con dao.

"Cái quỷ gì vậy!"

Hoàng Tam Xuyên hô lên, lùi về sau hai bước, lấy lại thăng bằng, nhìn chằm chằm cánh tay trái vẫn còn lành lặn của ả.

Bất ngờ thay, thứ bên dưới áo cưới màu đỏ kia không phải làn da trắng như ngọc, cũng không phải vết thương đầm đìa máu, mà là một thứ gì đó bằng sắt... Gã không biết hình dung thế nào, vì điều này không như gã tưởng tượng, đó không phải vũ khí gì cả, mà là... Một phần cơ thể của ả.

Tống Từ vẫn không ngừng quan sát trận giao đấu của hai người, cũng chú ý đến vật bên trong tay áo của "ma nữ". Y nhìn chằm

chăm cánh tay của ả, từ ngón tay đến khuỷu tay bên trái của ả đều được bọc một lớp da sắt.

Thảo nào khi sờ vào tay trái của ả lại thấy lạnh lẽo và cứng rắn, thì ra đó không phải tay của ả, mà là một bao tay bằng sắt. Bao tay ôm sát vào cánh tay trái của ả.

“Hừ...”

“Phượng Ngọc Đình” nhếch môi cười, lần này, nụ cười của ả vô cùng lạnh lùng, rất phù hợp với thân phận ma nữ, trông cực kỳ đáng sợ. “Người nhìn thấy rồi?”

Ả mỉm cười, xé bỏ ống tay áo đã bị rách, ngang nhiên đưa cánh tay trái của mình ra trước mặt họ.

Hoàng Tam Xuyên nhíu mày, ngoảnh lại nhìn Tống Từ, “Công tử...”

Tống Từ giơ tay ra hiệu cho gã khoan nóng vội, so với việc tiếp tục giao đấu, y muốn hỏi vị “Phượng tiểu thư” này vài câu hơn.

“Cô dùng cánh tay này để móc tim những người kia?”

“Nếu không nhờ nó, người nghĩ ta có thể xé toang lồng ngực của người khác chỉ bằng hai bàn tay mình ư?”

Tống Từ vẫn đeo khăn che mặt, nhưng qua đôi mắt có thể thấy y đang cười, “Nói vậy là cô đã thừa nhận mình không phải ma rồi.”

“Ta có phải ma hay không không quan trọng,” ả cũng cười, nụ cười lạnh thấu xương, không mang theo chút tình cảm nào, “ta chỉ biết, người chắc chắn không phải Sài Tuấn!”

Ả không trả lời câu hỏi của Tống Từ, nhưng cũng không phủ nhận. “Ồ? Sao cô biết ta không phải, lẽ nào... cô quen biết Sài

Tuấn?”

“Người nói như vậy, tức là thừa nhận mình không phải Sài Tuấn rồi?”

Ả rất thông minh, trả lại nguyên văn câu Tống Từ vừa hỏi mình. Tống Từ tất nhiên cũng không trả lời, nhưng trong lòng cả hai đều đã có đáp án.

Ba người đều im lặng, yên ắng đến mức có thể nghe thấy tiếng gió từ ngoài thổi vào, ánh nến trên bàn lay động, mọi cảm xúc đều như mũi tên trên cung, chỉ đợi lao đi.

An Thịnh Bình đương nhiên sẽ không yên tâm để một mình Hoàng Tam Xuyên bảo vệ Tống Từ, chẳng qua họ không dám đến quá gần, sợ đánh rần động cỏ. Tống Từ và Hoàng Tam Xuyên đều biết, viện binh sẽ nhanh chóng xuất hiện. Nếu có Từ Đình Sóc, “ma nữ” kia sẽ phải bó tay chịu trói ngay.

“Ma nữ” kia cũng hiểu, nếu người này không phải Sài Tuấn, chuyện đêm nay chắc chắn là cái bẫy. Hơn nữa, tia sáng và âm thanh khi này hẳn là tín hiệu họ phát ra để gọi viện binh.

Thế nên, ả cần phải đánh nhanh rút gọn.

Không đợi đối phương ra tay, ả nâng tay trái lên, tạo thế như hồ vồ mồi, tung người lao thẳng về phía Hoàng Tam Xuyên.

Hoàng Tam Xuyên bắt đúng thời cơ, một lần nữa hóa bị động thành chủ động, khi ả lách người lùi về sau, gã nhanh tay bắt lấy cổ tay bằng sắt của ả rồi dùng hết sức kéo ả về phía mình, muốn quật ả ngã xuống đất.

Thân hình của ả rất đầy đặn nhưng trọng lượng rất nhẹ, khi nhấc ả qua đầu, Hoàng Tam Xuyên cảm thấy như đang nhấc vài lạng bông, còn không nặng bằng một bao gạo.

Gã mừng thầm, cho rằng lần này sẽ bắt sống được ả, nhưng gã quên mất một điều, ả là "ma", mà ma đều nhẹ bồng như không.

Ả bay qua đỉnh đầu Hoàng Tam Xuyên, song không ngã xuống đất như gã nghĩ, mà mũi chân nhẹ nhàng chạm đất, làn váy tung bay tạo thành một vòng cung đẹp mắt, đồng thời nhân khoảnh khắc gã đưa lưng về phía mình, ả xoay người đánh một chưởng lên lưng gã.

May thay Hoàng Tam Xuyên đang giữ tay trái đeo bao tay sắt của ả, nếu một chưởng trên lưng được đánh bằng tay trái, không chừng đã xuyên qua cơ thể, xé toang lồng ngực của gã.

Dẫu vậy, một chưởng kia vẫn khiến gã đau thắt tim, sau đó nôn ra một ngụm máu, lão đảo ngã về phía trước. Khi ngã xuống, trở tay ném con dao thái kia về phía đối phương.

Cô gái kia không tránh kịp, con dao bay qua cánh tay ả, cắt rách áo cưới, rạch một đường trên cánh tay trắng ngần, tuy không sâu nhưng cũng có vết máu chảy ra.

Không ai ngờ được, ả không nhân lúc Hoàng Tam Xuyên ngã xuống thừa thắng xông lên, mà sau khi trúng một nhát dao, ả nhảy đến trước mặt Tống Từ.

Sinh tử trong gang tấc, Tống Từ thầm nghĩ, nếu ả muốn giết y, y cũng không có năng lực chống trả.

Ả vốn mũ phượng áo choàng chỉnh tề, sau vài hiệp giao đấu, nay đầu tóc rối bời, cả khuôn mặt điểm phấn tô son cũng đượm vẻ tức giận và mệt mỏi. Hiện tại, khuôn mặt ả vằn vện như một con sư tử cái đang sẵn mồi, ánh mắt đầy sát khí vô cùng đáng sợ.

Tống Từ không biết võ, không dám đối đầu trực diện, thấy ả lao đến, đành ngã ra sau...

Một luồng gió lạnh quét qua cổ y, nếu y phản ứng chậm một chút thì lúc này đã bị ả cắt đứt cổ, khó giữ được tính mạng!

Dù tránh kịp thời, Tống Từ vẫn bị bộ vuốt sắc bén kia quệt một vết máu trên cổ, ả không ngừng tấn công, tấm vải trắng trên mặt cũng bị cắt thành nhiều mảnh, lần lượt rơi xuống đất.

“Là người!”

Khi y ngã xuống đất, ả cũng thấy rõ mặt y.

Vừa nhìn thấy rõ, ả không kìm được bật thốt thành tiếng.

Bên ngoài có tiếng gió rít mạnh mẽ mang theo sát khí; cô gái kia là người luyện võ, đương nhiên biết có cao nhân đang trên đường đến đây. ả không chần chừ thêm nữa, ngoảnh lại nhìn Tống Từ một cái rồi nhảy qua cửa sổ bị Hoàng Tam Xuyên phá vỡ ban nãy, nhảy ra ngoài, biến mất vào màn đêm mờ mịt.

Chỉ trong chốc lát, hai bóng đen đã nhảy vào trong sân, chạy thẳng vào phòng.

Cả hai đều mặc đồ đen, dẫn đầu là Từ Đình Sóc lưng dài vai rộng, khí chất mạnh mẽ. Theo sau y không phải An Quảng mà là An Thịnh Bình, hiếm khi thấy y đầy vẻ nghiêm túc như lúc này. “Huệ Phủ huynh!”

Tống Từ đang ngồi dậy khỏi mặt đất, An Thịnh Bình vội chạy qua kéo y dậy, ánh mắt đầy lo lắng, “Có bị thương không?”

Tống Từ gật đầu, đến giờ y mới phát hiện cổ mình đang chảy máu, gió thổi qua, vết thương hơi đau rát. Đưa tay sờ thử, cũng may không nghiêm trọng, chỉ là vết thương ngoài da mà thôi.

“Tam ca không sao chứ?”

So với bản thân, y lo cho Hoàng Tam Xuyên bị đánh nôn ra máu hơn. Cô gái kia bị gã dồn vào đường cùng, chắc hẳn đã dùng hết sức đánh gã một chưởng, không biết gã có chịu được hay không.

Hoàng Tam Xuyên đã được Từ Đình Sóc dìu dậy, sắc mặt hơi nhợt nhạt, vẫn có thể đi lại bình thường, chắc không có gì đáng lo.

“Từ đại nhân!” Thấy vậy Tống Từ cũng yên tâm, đưa mắt ra hiệu cho Từ Đình Sóc.

Từ Đình Sóc hiểu ý của y, gật đầu, lập tức lao ra ngoài đuổi theo. “Huynh có mọi được manh mối gì không?”

An Thịnh Bình dìu Tống Từ ngồi xuống giường, nóng lòng muốn biết y có phát hiện được gì hay không, nhưng thấy cổ y đang chảy máu, bèn thở dài, nhìn xung quanh phòng, thấy chiếc chăn bông trên giường, lập tức trải ra, xé lớp lấy lót phía trong. Không đợi Tống Từ lên tiếng, An Thịnh Bình đã bước qua, cúi xuống, giúp y xử lý vết thương trên cổ.

“Xong, giờ huynh có thể nói rồi,” làm xong, An Thịnh Bình mới nhắc ghế qua ngồi trước mặt y, “có manh mối gì không?”

“Khoan nói chuyện này đã, ta muốn qua xem cỗ quan tài kia trước.” Tống Từ vẫn canh cánh về chiếc hộp trong quan tài. Lần này “ma nữ” bỏ chạy một mình, chiếc hộp kia chắc vẫn còn trong quan tài.

“Được, ta dìu huynh qua đó.” An Thịnh Bình đỡ cánh tay y.

“Ấy, không cần, ta không sao.”

“Nói gì vậy! Thêm một tấc nữa là đầu huynh lìa khỏi cổ rồi đấy!” Thấy ánh mắt y có vẻ tức giận, Tống Từ đành lắc đầu, không phản bác thêm nữa, để An Thịnh Bình dìu mình đến chỗ quan tài.

Tháo nắp quan tài ra đặt sang một bên, quả nhiên bên trong có một chiếc hộp gỗ, không biết tại sao lại có khói trắng lượn lờ xung quanh chiếc hộp đó.

“Lạ thật...”

Tống Từ đưa tay ra định cầm lên thì bị An Thịnh Bình cản lại. Để chuẩn bị giao đấu với “ma nữ” kia, đêm nay y không đến với hai bàn tay không, mà mang theo bảo kiếm Thanh Long. Đây là vật tổ truyền của nhà y, giá trị liên thành, vô cùng sắc bén. Hiện đang được y cầm trên tay, kết hợp với bộ trang phục hiệp khách gọn gàng, toát ra khí khái anh hùng không gì sánh bằng.

Y ngăn Tống Từ chạm tay vào chiếc hộp kia, sợ “ma nữ” thường dùng khói độc giở trò với nó. Sau đó, y che mũi và miệng lại, đứng xa xa dùng thanh bảo kiếm trong tay lật nắp chiếc hộp lên.

Không ai ngờ rằng, bên trong chiếc hộp không phải ám khí hay độc dược, chỉ có vài viên đá lạnh đang tỏa hơi.

Có được đá lạnh vào mùa này, An Thịnh Bình cũng bất ngờ, không khỏi tò mò về thân phận của kẻ chủ mưu phía sau.

“Thì ra là đá lạnh.” Tống Từ nhìn chúng, đã hiểu nguyên nhân tạo nên dấu vết và vệt nước trong những cỗ quan tài kia, đồng thời còn nghĩ đến một vấn đề y vẫn cố né tránh, “Liệu có phải chỗ đá này là...”

An Thịnh Bình hiểu y đang nói đến hầm băng trong nhà Đồng Hưng Bang, cũng biết mình che giấu cái chết của Phúc Thuận, Tống Từ đã sinh lòng nghi ngờ từ lâu.

“Họ để đá lạnh trong quan tài để làm gì?”

Tống Từ hiểu An Thịnh Bình không muốn giải thích, “Xem ra họ dùng chiếc hộp gỗ này để giữ quả tim được mát ra...” Nói đoạn, y

chợt nhận ra gì đó, kích động mở to mắt, ánh mắt sáng ngời đến lạ. Chuyện y nghĩ mãi không hiểu, bỗng chốc đã sáng tỏ rồi.

“Sao ta không nghĩ ra sớm hơn nhỉ!” Tống Từ kích động đẩy An Thịnh Bình ra, chạy thẳng ra ngoài sân.

An Thịnh Bình và Hoàng Tam Xuyên không biết y muốn làm gì, hốt hoảng đuổi theo.

Thanh Thời vẫn đang nằm trên sân ngủ rất say sưa. Tống Từ đi vòng qua cậu ta, đi vào thư phòng bên cạnh.

“Huynh sao vậy? Muốn làm gì thì nói trước một tiếng được không!”

An Thịnh Bình theo sát phía sau y, thấy Tống Từ đang cầm một cuộn tranh.

Tống Từ cười rất tươi, hệt như đứa trẻ vừa tìm được kho báu. Khoảnh khắc đó, An Thịnh Bình như nhìn thấy y của thời niên thiếu, đầy hăng hái và tự tin...

Trong lòng An Thịnh Bình như có một hòn đá nhỏ rơi vào hồ nước phẳng lặng. Trông như không đáng kể, nhưng tạo nên những gợn sóng từ từ mở rộng trên mặt hồ, khiến y canh cánh rất lâu.

Tạm bỏ qua phát hiện của Tống Từ, Phương Ngọc Đình giả kia sau khi nhảy ra khỏi cửa sổ, chẳng mấy chốc đã đến rìa sân, đạp lên một chiếc ghế đá, nhảy lên, du lên cây đào bên bờ tường, sau đó bấu vào tường bằng bàn tay sắt, ngón tay đâm vào trong tường, tạo thành bốn chiếc lỗ trên mặt tường bằng đá. Sau đó tung người, vượt qua bờ tường, bay thẳng lên mái nhà.

Vừa mới gõ canh, lúc này là giờ Tý. Gió đêm nổi lên, dù đang là mùa hè cũng cảm thấy lạnh lẽo.

Ả mặc bộ áo cưới đỏ rực, thân hình như ma quỷ di chuyển trên mái nhà một cách dễ dàng như đang đi dưới mặt đất. Ả tiếp tục nhảy từ một mái nhà cao sang căn nhà thấp hơn phía xa. Do khoảng cách khá xa, khó tránh phát ra âm thanh.

Người gõ canh đúng lúc đi qua con ngõ nhỏ trước căn nhà thấp kia, ngược mắt nhìn lên thì thấy một cô gái xinh đẹp da trắng môi đỏ trong bộ trang phục đỏ rực đang đứng trên mái nhà, nhìn xuống bên dưới với vẻ ngạo nghễ.

Đêm nay trăng tròn, ánh trăng chiếu lên bộ áo cưới đỏ rực như vẽ nên một quang cảnh tuyệt đẹp, toàn thân ả như đang tỏa sáng.

Ả cúi đầu nhìn người gõ canh, vẻ mặt vô cảm song ánh mắt vô cùng lạnh lùng. Chỉ nhìn lướt qua rồi vội vàng biến mất vào trong màn đêm. Để lại người gõ canh ngơ ngác đứng đó, không biết mình đã gặp ma hay tiên nữ hạ phàm.

Tiếng gió vụt qua, lay động dây tua trên tóc và áo ả, mắt chưa đến một nén hương, ả đã vượt qua mấy con phố, đến thành tây, nơi cách nhà họ Sài mấy dặm đường.

Khác với thành nam quy tụ những hộ nhà giàu và sầm uất, thành bắc không chỉ dân cư thưa thớt, còn nghèo nàn lạc hậu, sinh sống ở đây chủ yếu là những người thuộc tầng đáy xã hội như bán hàng rong và sai vặt.

Nơi này hầu hết là nhà tranh xập xệ, mái nhà cũng chỉ được lợp một cách sơ sài, ả không thể tiếp tục bằng mái vượt tường, đành phải đáp xuống đất, tốc độ không hề suy giảm.

Dường như ả rất quen thuộc với địa hình nơi này, đi theo ngõ nhỏ, qua vài ngã rẽ, chắc chắn không có người theo dõi phía sau mới nhanh chóng rẽ vào một con phố cực kỳ vắng vẻ, đi thẳng đến trước cửa một căn nhà ngói cũ kĩ nằm ở cuối phố.

Tuy căn nhà cũ nát, nhưng nằm ở khu đất khá tốt của thành tây. Trong nhà cả một ngọn đèn cũng không có. Ắ mở cửa đi vào, bên trong cũng tối đen như mực, không một bóng người.

Ắ chống tay phải lên tường, chầm chậm đi vào trong nhà, nương theo ánh trăng len lỏi qua mái nhà dột nát, cẩn thận đi về phía căn phòng bên trong.

Bỗng nhiên, một bàn tay xuất hiện trong bóng tối, kéo ắ từ phía sau, “Phương Ngọc Đình” kia thoáng giật mình, nhưng không phản kháng.

Ngay sau đó, ắ rơi vào một vòng tay lạnh lẽo.

Người kia cắn tai ắ, hơi nóng phả lên vành tai, động tác trên tay cũng rất nhuần nhuyễn. Lồng ngực của hắ rắn rỏi như sắt, làn da dưới áo láng mịn như tơ, nhưng hắ không có chút tình cảm nào. Ắ dán sườn mặt mình lên lồng ngực hắ, nghe thấy tiếng tim đập liên hồi bên trong đó.

Song ắ không nghe được trái tim kia đang nói những gì.

Hắ không có hơi ấm, cũng không có tình yêu.

Đối với hắ, ắ chỉ là một kẻ thế thân, một con rối mặc cho hắ thao túng.

Dẫu vậy, ắ vẫn không nỡ rời xa hắ. Hắ là chủ nhân của ắ, là thần linh của ắ, là tất cả của ắ...

Ngón tay hắ dường như chứa ma lực thần kỳ, khơi dậy khát vọng nơi sâu thẳm linh hồn ắ. Sau đó, cánh tay mạnh mẽ của hắ nâng bổng cơ thể đã mềm nhũn của ắ lên, cúi đầu, khóa chặt cánh môi đang hé mở của ắ.

Bộ áo cưới màu đỏ bị trút bỏ một cách thô bạo, dẫu trong bóng tối, bàn tay kia vẫn dễ dàng tìm được cơ quan trên cánh tay sắt kia, ấn nhẹ một cái, một tiếng “tách” vang lên, cánh tay sắt bao bọc cánh tay trái của ả tách rời thành hai nửa.

Ả sốt sắng tháo cánh tay sắt kia ra, ném xuống đất, sau đó ôm lấy cổ hắn, kiễng chân, đón lấy nụ hôn của hắn, hai người quấn quýt lấy nhau.

Bất kể ả nhiệt tình thế nào cũng không thể lay động trái tim đã nguội lạnh từ lâu kia. Bàn tay của hắn rất ấm, môi rất nóng, cơ thể cũng nóng rực... Nhưng ánh mắt hắn nhìn ả trống rỗng như thể đang nhìn một linh hồn khác thông qua khuôn mặt của ả.

Trận mây mưa qua đi, hắn bình tĩnh đứng dậy, chỉnh trang lại quần áo và mái tóc rối. Còn ả nằm trên mặt đất, toàn thân rã rời, cuộn tròn mình lại như một con mèo, vẫn đang đắm mình trong cơn mê. “Đồ đâu?”

Dưới ánh trăng, không thấy rõ dung mạo của hắn, nhưng chỉ cần nghe giọng nói cũng cảm nhận được sự uy nghiêm coi thường mọi thứ.

Ả ngồi dậy, quỳ rạp bên chân hắn, nhẹ nhàng ôm lấy một bên đùi, cọ gò má lên đó, “Thất thủ rồi.”

“Cô nói cái gì?”

Giọng nói vô cảm kia cất cao.

“Có người giở trò,” thấy hắn không trở mặt ngay, ả có chút mừng thầm, “Là tên họ An kia! Hắn cho người giả mạo Sài Tuấn, nhưng bị tôi phát hiện. Không hiểu tại sao, rõ ràng đã rải thuốc rồi mà vẫn có người không bị ngất, còn cầm dao xông vào liều mạng với tôi, võ công của người đó rất cao, suýt chút nữa tôi...”

Thấy hần không ngăn mình lại, ả ngỡ rằng tuy có giận nhưng hần không trách ả. Bèn bắt đầu thao thao bất tuyệt kể lại chuyện xảy ra đêm nay, để hần biết mình đã cố gắng hết sức.

Nào ngờ, ả còn chưa nói hết, hần đã cúi xuống, bóp chặt cổ ả. Trong cơn sửng sốt, ả quên cả phản kháng, hoặc nên nói rằng, trước mặt hần, ả hoàn toàn không thể phản kháng.

Không biết bao lâu trôi qua, lâu đến mức ả gần như không còn hơi thở, khi ả mềm oặt người ngã xuống, hần mới buông tay.

Ả ho sặc sụa, khi ngước lên, nhìn thấy khuôn mặt dưới ánh trăng toát ra sát khí chưa từng có.

Ban nãy, hần thật sự muốn giết chết mình...

Nghĩ vậy, trái tim ả đau nhói, cái bóp cổ này đã bóp nát chút lòng tự tôn và hy vọng cuối cùng còn sót lại trong ả.

“Cô có để lộ gì không? Có nói gì không nên nói không?”

“Không.... không có...” ả ôm cổ, mắt đỏ hoe, vẫn gắng gượng kìm nén không rơi nước mắt, “Họ muốn moi tin từ tôi, hỏi tôi có phải ma hay không, tôi không trả lời, vì tôi đã phát hiện tên kia không phải Sài Tuấn!”

Hần cau mày, khuôn mặt tuần tú khuất trong bóng tối, “Sao cô biết hần là kẻ giả mạo?”

“Máu không hòa vào nhau.” ả nói, “Tôi đã dùng trâm đâm ngón tay hần, máu của hần và giọt máu kia không hòa vào nhau, nên tôi biết ngay hần là kẻ giả mạo!”

Ả nghĩ mình rất thông minh, muốn khoe công, để hần biết mình không để lộ sơ hở gì, nhưng đây lại chính là sơ hở lớn nhất.

Hắn hậm hực cười khẩy, nụ cười lạnh lùng nhưng rất đẹp. Hắn có bờ môi lạnh lùng, đôi mắt sắc lẹm như chim ưng. Một con chim ưng sải cánh trên không trung, nhìn thấy mọi thứ bên dưới.

“Cô về đi, sắp tới đừng có bất cứ hành động gì, chuyện móc tim tạm gác sang một bên.”

Đến lúc này ả mới nhận ra mức độ nghiêm trọng của sự việc, lập tức chuyển thái độ từ xu nịnh thành lo lắng, “Sao vậy? Tại sao phải đợi? Tôi chỉ mới thất thủ một lần thôi, Sài Tuấn không được vẫn còn người khác mà! Chẳng phải người có danh sách của những người kia, chỉ cần máu hòa vào nhau...”

“Đủ rồi.”

Hắn đưa tay ra hiệu ả không cần phải nói thêm nữa, sau đó quay đi, rảo bước ra khỏi phòng.

“Người đừng đi!” Bất chấp việc quần áo của mình đang xộc xệch, ả loạng choạng bò dậy, lao vút qua nít lấy tay áo của hắn, “Đừng... xin người, hãy cho tôi thêm một cơ hội!”

Giọng nói đầy van nài, ả như muốn bật khóc.

Hắn đã bước một chân ra khỏi cửa, không biết tại sao lại quay trở về.

Thấy cô gái đang nhìn mình đăm đăm, chỉ cần một câu nói của hắn, cho dù bảo ả giết chết người thân nhất của mình, e rằng ả cũng không dám oán trách nửa lời.

Người như vậy, hắn giữ lại vẫn có ích. Hơn nữa, ả thật sự có bảy, tám phần giống với nàng, đặc biệt trong đêm tối như vậy, đê mê mù mị...

“Không phải dừng tay hẳn, chỉ cần đợi một thời gian thôi. Gần đây An Thịnh Bình gây không ít chuyện, người bạn kia của hẳn lại lịch không rõ, khá là bí ẩn, nhưng theo thái độ An Thịnh Bình và Từ Đình Sóc, hiển nhiên đều rất xem trọng hẳn. Đợi qua giai đoạn này, chúng ta hẳn tìm cách khác.”

Ả không ngờ hẳn sẽ quay lại an ủi mình, chưa bao giờ nghĩ hẳn sẽ dừng bước vì ả, trong nhất thời không biết nên làm sao, nước mắt không kìm được nữa tràn khỏi bờ mi. Ả nghĩ, không chừng mình cũng có chút địa vị trong lòng hẳn.

“Chúng ta đợi được, người kia thì...”

Hắn đặt ngón tay lên môi ả, sợ tai vách mạch dừng, ra hiệu ả đừng nói thêm nữa. Sau đó, hẳn lại cười khẩy, “Hắn đợi được thì đợi, không đợi được thì coi như bản thân hẳn không có phúc phận đó.”

Dứt lời, hẳn lại cảm thấy mình nói vậ hơi mất phẩm giá, bèn cau mày, lắc đầu, nói với vẻ bất lực, “Dù sao hẳn cũng đợi bao nhiêu năm nay rồi, cũng không quan tâm thêm mấy ngày nữa, đợi tên họ An kia hết hứng thú với vụ án này, chắc chắn sẽ quay về Thuận Thiên phủ, đến lúc đó chúng ta ra tay cũng chưa muộn.”

“Nhưng, hẳn sẽ quay về thật ư?”

“Hừ...” Hẳn ngoảnh đầu nhìn bầu trời bên ngoài, gió mùa hè không xua đi được vẻ bất lực trên mặt hẳn, “Công tử bột như chúng, kiên trì được bao lâu?”

Xưa kia, hẳn cũng là một công tử bột, nhưng An Thịnh Bình sao sánh bằng hẳn cho được. Tên họ An kia chẳng qua muốn được lòng thánh thượng, sau đó tìm một chức quan cho mình. Còn hẳn, táng tận lương tâm chỉ để đổi lấy một nụ cười của nàng mà thôi.

“Quay về cẩn thận chút, đừng tự ý hành động, đừng để người khác phát giác.” Dặn dò xong, hắt bỏ đi một mạch không ngoảnh đầu lại.

Gió xua tan mây mù, ánh trăng rơi trên bờ vai hắt, đến lúc này, dung mạo của hắt mới hiện lên trong mắt Từ Đình Sốc đang nấp dưới một mái hiên xa xa.

Có vô số bồ khoái trong thiên hạ, Từ Đình Sốc không phải người có võ công cao nhất, cũng không phải người có năng lực điều tra tốt nhất, tại sao y lại được thánh thượng xem trọng, đích thân ban cho y danh hiệu “Kim Dao danh bồ”? Chỉ vì y có một bản lĩnh vượt trội hơn người: trí nhớ cực tốt. Dù khuôn mặt thế nào, chỉ cần thấy qua một lần, bất kể đổi phương thay đổi cách ăn mặc hay trải qua bao nhiêu lần gột rửa của thời gian, y đều có thể nhận ra.

Khuôn mặt dưới ánh trăng vô cùng khôi ngô phóng khoáng, hắt có vầng trán đầy đặn, sống mũi cao, góc cạnh rõ nét, ánh trăng chiếu lên bờ vai cũng không thể át đi sắc thái riêng của hắt, chỉ khiến hắt trông nhu hòa hơn. Hắt mặc bộ áo dài màu xanh sẫm, mái tóc đen búi qua loa bằng một cây trâm gỗ, dáng người thẳng tắp như cây tùng, toát ra khí chất ngạo nghễ.

Chỉ một cái nhìn thoáng qua khuôn mặt kia, Từ Đình Sốc sửng sờ. Y nhận ra khuôn mặt này!

Với thân phận của hắt, sao lại ở trong căn nhà đồ nát cùng cô gái kia...

Lần đầu tiên trong đời, Từ Đình Sốc hoài nghi mắt của mình.

Người đàn ông kia vén vạt áo trước, bước qua thềm cửa, đợi hắt ra khỏi con ngõ tối tăm, Từ Đình Sốc mới bước ra khỏi bóng tối.

CHƯƠNG 13

Bí ẩn được phơi bày

Trời vừa sáng, trước cửa nhà họ Sài đã chật kín người. Tuy không có tin gì được truyền ra nhưng dân chúng đều không mù; cả một cổ quan tài lớn như vậy được khiêng ra khỏi nhà họ Sài, lại còn treo lụa đỏ nên nhìn là biết Phương Ngọc Đình trong lời đồn lại đến kết duyên âm rồi.

An Thịnh Bình ngồi trên lưng ngựa, nhìn mặt trời đang từ từ lên cao, trong vẻ mặt mỗi có chút vui mừng.

Tuy hành động đêm qua không tính là thành công, nhưng cũng không phải không thu hoạch được gì. Chỉ ít, Tống Từ đã suy đoán được nguyên nhân “ma nữ” kia giết người móc tim, cũng tìm ra chi tiết trong các vụ án mạng liên hoàn này. Trời còn chưa sáng, y đã ra ngoài, nói rằng muốn đi thăm dò một số chuyện. An Thịnh Bình tin rằng Tống Từ đã có manh mối, đoán được thân phận của kẻ chủ mưu phía sau.

Về phần Từ đại nhân, y đuổi theo “ma nữ” kia đến giờ vẫn chưa quay về. Nhưng với thân thủ của y, chắc sẽ không xảy ra sai sót gì, có thể đã phát hiện manh mối nào đó nên mới chậm trễ.

Nhìn chung, với ai cũng vậy, đêm qua là một đêm không thể chợp mắt.

Đặc biệt là An Quảng.

An Thịnh Bình nhìn sang bên cạnh mình.

Đêm qua An Quảng phụ trách theo dõi mấy người khiêng quan tài. Trong ba người An Thịnh Bình, An Quảng và Từ Đình Sóc, An Quảng giỏi kinh công nhất. Bốn người kia có thể khiêng cổ quan tài

nặng như vậy bay qua tường rào, cho thấy kinh công của chúng chắc chắn rất tài giỏi.

Trước đó, họ đã lần theo manh mối Tổng Từ đưa ra để điều tra. Thì ra một số địa phương có nghi thức tang lễ gọi là “quan tài treo”, tức là sau khi chết, quan tài sẽ được đặt trên vách đá tự nhiên hoặc hang đá nhân tạo. Nghi thức tang lễ độc đáo này đặt ra yêu cầu rất cao với người khiêng quan tài, không chỉ cần có sức mạnh, mà còn phải nhanh nhẹn.

Thêm vào đó, quan tài được làm bằng gỗ mun thượng hạng, hoa văn trên đó giống hệt hoa văn trên quan tài của Phương Ngọc Đình.

Hoa văn đó mười năm trước từng rất thịnh hành nhưng thời gian thấm thoát, đến nay không còn ai sử dụng hoa văn đó nữa. Vậy nhưng muốn tìm ra thợ điêu khắc loại hoa văn này không phải việc gì khó.

Kẻ chủ mưu có gan tày trời cũng sẽ không tìm người bản địa thôn Trường Lạc làm việc này. Họ bèn điều động số lượng người lớn sang các thôn lân cận tìm kiếm, đến hôm trước thì cuối cùng họ cũng tìm ra nguồn gốc của cỗ quan tài kia...

Tại thị trấn nhỏ cách thôn Trường Lạc hơn bảy mươi dặm đường, có người đã đặt bảy cỗ quan tài giống hệt nhau. Nhưng thợ bất cẩn khắc hỏng mất một tấm gỗ, cuối cùng chỉ giao cho đối phương sáu cỗ quan tài như vậy. Đối phương rất rộng rãi, không bộc lộ thân phận nên manh mối này đứt đoạn tại đây.

Sáu cỗ quan tài kia đến thôn Trường Lạc khi nào, bằng cách nào, An Thịnh Bình kiểm tra ghi chép người ra vào cổng thành mấy lần, cảm thấy có vài người khả nghi, nhưng đã qua rất lâu, những người khả nghi kia cũng không có quan hệ gì với nhau, nên không thể tra được kết quả.

“Thiếu chủ..”, An Quảng rủ mắt với vẻ tự trách, “thuộc hạ không hoàn thành nhiệm vụ, mong thiếu chủ trách phạt!”

Đêm qua, y phụ trách theo dõi nhóm người khiêng quan tài xem chúng có liên lạc nào khác không, nào ngờ giữa đường đã bị kẻ dẫn đầu phát hiện.

Võ công của An Quảng cao hơn người kia nhiều, ba người còn lại chỉ dám đứng nhìn từ xa.

An Quảng nghĩ mình đã bại lộ thân phận, chi bằng bắt luôn những người này về thẩm vấn. Nào ngờ kẻ dẫn đầu kia lại hung ác đến vậy, thấy mình không đấu lại hăn liền quay lại, giáng một chưởng lên đầu một trong số những người khiêng quan tài, đánh chết người đó.

Chỉ trong thoáng chốc An Quảng sững sờ, hai người còn lại cũng đã bị hại, muốn phản kháng cũng không làm được gì. Một người bị đâm vào cổ họng, chết ngay tại chỗ, người còn lại bị hăn chặt đứt một cánh tay, nằm trên mặt đất không ngừng co giật.

An Quảng cứ ngỡ sau khi giết chết ba người kia, hăn sẽ liệu mạng thoát thân, thế nhưng An Quảng còn chưa kịp chạy qua, hăn đã ngã xuống đất, trông như bị trúng độc. Dưới chiếc mặt nạ đã mở ra, khuôn mặt chữ điền vạm vạc đang mỉm cười, không lâu sau hăn đã tắt thở, máu đen chảy từ khóe miệng hăn ra. An Quảng đoán hăn đã cắn nát thuốc độc giấu trong miệng.

Trên giang hồ, rất nhiều sát thủ và kẻ cảm tử trước khi nhận nhiệm vụ đều giấu một viên thuốc độc trong kẽ răng. Như người của Nghênh Phong Các hoặc các tổ chức giết người để mưu sinh, một khi bị bắt sẽ cắn nát viên thuốc kia, tự kết liễu.

“Đây cũng không phải lỗi của cậu, không cần tự trách.” An Thịnh Bình không những không trách tội, còn an ủi y, “Hơn nữa, đã bắt

được một nghi phạm về rồi, đợi vết thương của hắn khá hơn, chắc sẽ hỏi được chút gì đó.”

Người bị chặt đứt cánh tay kia vẫn chưa chết, nhưng mất máu quá nhiều nên đã hôn mê. An Quảng đã khiêng hắn đang máu chảy đầm đìa về Đồng phủ, tìm đại phu giỏi nhất thôn Trường Lạc đến chữa trị.

Hiện người kia đã qua cơn nguy kịch nhưng vẫn còn rất yếu, cần nghỉ dưỡng một thời gian mới khá hơn được.

Thế nhưng, có thể do sợ những người khiêng quan tài này tiết lộ thông tin nên kẻ chủ mưu đã cắt đứt lưỡi của họ từ trước, muốn hỏi được thông tin gì chỉ e hy vọng rất mong manh.

An Thịnh Bình thở dài, càng thêm tin rằng chủ mưu là một kẻ thủ đoạn ngoan độc và giỏi thu phục lòng người.

Đương suy nghĩ, một bóng đen đột nhiên đột nhiên đổ ập xuống trước mặt y.

Con ngựa của An Thịnh Bình giật mình, vội lùi về sau, nếu y không kẹp chặt hai chân e là đã bị nó hất xuống đất.

Đợi người áo đen kia đứng dậy, họ mới thấy rõ mặt y. Vẻ mặt y rất nặng nề, là Từ Đình Sóc.

“Công tử..” Y ôm quyền vái chào, vốn có chuyện muốn nói nhưng lúc này không thích hợp mở lời, đành lắc đầu rồi thôi.

An Thịnh Bình cũng hiểu y lo lắng điều gì, không gặng hỏi, chỉ buông một câu, “Từ đại nhân vất vả rồi.”

Triệu Đông Lâm đi theo bên cạnh thấy vậy vội dắt ngựa qua, đưa dây cương cho Từ Đình Sóc.

Ba người đều nặng trĩu tâm sự, dọc đường đi đều yên lặng đến lạ. Hiện trời vừa sáng, trên đường không nhiều người qua lại, cũng không cần vội nên ba người đi rất thong thả. Rẽ vào một con ngõ, ngựa đi về phía một tòa lầu cao, xa xa đã ngửi thấy mùi son phấn và hương rượu nồng nàn.

An Thịnh Bình bất giác ngẩng đầu lên mới nhận ra họ đã đến trước cửa Phù Dung Các lúc nào không hay.

Sắc trời đã sáng hẳn, những ngọn đèn lấp lánh như sao đã tắt. Các cô nương đứng trước cửa mời gọi khách ghé chơi cũng không thấy đâu nữa, chỉ còn vài a hoàn đang thu dọn tàn cuộc của đêm qua.

Cửa chính của Phù Dung Các đang mở, vài công tử và lão gia lục tục đi ra, có người được cô nương dìu, có người tự mình loạng choạng bước đi, điểm chung là họ đều đã say bí tỉ, người nồng nặc mùi rượu. Qua nét mặt có thể thấy đêm qua họ đều rất tận hứng.

An Thịnh Bình kéo cương ngựa, suýt rụng phải một gã say khướt đầy vẻ uể oải, y ngồi trên lưng ngựa, lắc đầu trong bất lực. “Tổng công tử?”

An Quảng khẽ nói, y nhìn theo ánh mắt của hắn, thấy một người đang từ Phù Dung Các đi ra.

Không như những vị khách đã thắm mệt sau cuộc vui, Tổng Từ mặc bộ áo màu nâu đỏ, là áo lót của bộ hỷ phục đêm qua. Y chỉ cởi bỏ áo khoác đỏ rực bên ngoài để tránh gây chú ý. Y cũng thức trắng cả đêm nhưng trông vẫn rất tỉnh táo, nụ cười hòa nhã, dáng người thẳng tắp đứng dưới ánh bình minh khiến người nhìn không nỡ rời mắt đi.

Tổng Từ cũng đã nhìn thấy ba người đang cưỡi ngựa, y mỉm cười với An Thịnh Bình, quay lại vái chào về phía lầu hai của Phù Dung Các như đang cáo từ.

Từ Đình Sốc tỉnh mắt, để ý thấy một bóng người đỏ rực lướt qua trên lầu hai.

Chỉ một cái nhìn thoáng qua, y khá sững sốt.

Người đó chắc chắn là Liễu Tiên Tiên.

Tại sao Tống Từ rời khỏi nhà họ Sài trước, tại sao lại đến Phù Dung Các tìm Liễu cô nương?

Lẽ nào y muốn nhờ nàng ta dò la tin tức gì? y

Đây không phải nơi thích hợp để bàn bạc, mọi chuyện nên đợi về đến Đồng phủ hằng tính.

Nghĩ vậy, sắc mặt Từ Đình Sốc lại thêm nặng nề. Thông tin họ có được chắc đều không kinh hoàng bằng chuyện mình nhìn thấy đêm qua đâu... Trong nhất thời Từ Đình Sốc vẫn chưa hiểu rõ mối liên hệ trong chuyện này, nhưng chỉ cần có Tống Từ, chắc chắn y sẽ xâu chuỗi được mọi chuyện với nhau, tìm ra chân tướng.

Nắng rơi trên cánh hoa sen trắng trong ao, tiếng ve ngân vang, vô cùng yên bình.

Mỗi một chỗ trong sân đều được bày trí vô cùng tao nhã, thể hiện được sở thích tao nhã và thái độ không đua tranh với đời của chủ nhân.

Một buổi sáng bình yên là thế, nhưng sau cánh cửa đang khép chặt kia, những cơn ho kịch liệt vang lên, nghe như sự đấu tranh cuối cùng của một người cận kề cái chết.

Không biết người đó đã ho bao lâu, hơi thở đã bắt đầu khó nhọc, nhiều lần phát ra tiếng rên rỉ đau đớn như bị ai đó bóp cổ, thoi thóp chút hơi tàn mới miễn cưỡng giữ lại được tính mạng.

Kèm theo tiếng ho còn có tiếng khóc của một cô gái.

Chắc đang lo lắng cho người bệnh nặng kia, cô gái khóc rất đau khổ, nhưng âm thanh không lớn, hiển nhiên đang cố hết sức kìm nén sự tuyệt vọng của mình.

Không biết bao lâu trôi qua, khi tiếng ho nhỏ dần, một tiếng thở dài khẽ khàng vang lên.

“Tiếp tục thế này không ổn đâu, ngài mau nghĩ cách đi, nếu chậm trễ, thần tiên cũng không cứu nổi mất!”

Cô gái kia đang nói, nghe giọng có vẻ khá nhỏ tuổi, giọng nói khá êm tai.

Nàng ta nói xong, không ai trả lời, rõ ràng là đối phương đang suy nghĩ về những gì nàng ta nói.

Hồi lâu sau, một cô gái nói với giọng yếu ớt: “Thôi, cứ làm theo ý người đi.” Câu nói đầy bất lực.

Mặt trời ngả về tây, một thiếu nữ mặc váy màu hồng nhạt đang ngồi trước một hàng rào thấp, trông nàng độ khoảng mười sáu, mười bảy tuổi, độ tuổi rục rờ như hoa.

Ngoại hình của nàng ta không quá xuất chúng, nhưng nàng ta có đôi mắt không vương bụi trần, trong vắt sáng rõ như đĩa tré vừa chào đời.

Lúc này mọi người đều đang hối hả về nhà, nên dòng người qua lại không ai dừng bước chú ý đến thiếu nữ đang ngồi thẩn thờ. Thiếu nữ kia cũng đang cúi đầu, dường như trên đời không có người hoặc việc gì đáng để nàng ta quan tâm nữa.

Thế nhưng, dáng vẻ không màng sự đời ấy đã thu hút sự chú ý của một công tử trẻ tuổi.

Ánh chiều tà đổ xuống bờ vai của công tử kia, một nụ cười dịu dàng hiện lên trên khuôn mặt nhu hòa của hắn.

“Tiểu cô nương, cô ở nhà một mình sao?”

Giọng hắn trong trẻo, ăn nói cũng rất nhã nhặn. Lúc này hắn đang cúi đầu, nhìn thiếu nữ trước mặt bằng ánh mắt trù mẩn, ánh mắt như đang nhìn một đứa trẻ, hiền từ và ấm áp.

Thiếu nữ không ngẩng đầu, không hề có ý định trả lời.

Công tử kia cau mày, có chút ngượng ngùng nhưng không bận tâm, vẫn giữ nụ cười mỉm trên môi.

Đột nhiên có tiếng gọi từ bên trong hàng rào truyền ra. “Tử Nhi, vào nhà mau, đến giờ cơm rồi!”

Sau đó, một ông lão râu tóc bạc phơ khoảng độ năm mươi tuổi từ trong nhà đi ra.

Ông ta có thân hình gầy gò, lưng hơi còng, ăn mặc rất giản dị. Nào ngờ, vừa ra khỏi cửa thì thấy một công tử lạ mặt đang nói chuyện với con gái khờ của mình, lập tức đề cao cảnh giác.

“Cậu là...”

“Cha!”

Thiếu nữ tên Tử Nhi kia không hề cảnh giác, đứng dậy, tươi cười chạy về phía cha mình.

“Tử Nhi!”

Ông lão kéo con gái lại gần mình, lo lắng quan sát một lượt từ trên xuống dưới, thấy con gái vẫn bình yên vô sự mới an tâm.

“Tần tiên sinh.”

Ông lão không ngờ chàng trai trẻ kia lại nhận ra mình.

Ông ta mai danh ẩn tích nhiều năm, người ở thôn Trường Lạc này đều nghĩ ông ta họ Quan, một người góa vợ có chút dư dả nhưng không giàu có.

Còn họ thật của ông ta, đã rất nhiều năm không nghe ai nhắc đến. Dẫu “người kia” biết thân phận thật của ông ta, nhưng khi gặp nhau cũng rất ít khi gọi tên của ông ta. Ông ta biết, quay lưng đi, người khác đều gọi mình là lão yêu quái.

Trên thực tế, ông ta đúng là yêu quái thật.

Ông ta có ngoại hình của một con người, nhưng nội tâm từ lâu đã đánh mất bản tính của con người, như một cái xác không hồn, sống cũng chỉ là thoi thóp hơi tàn mà thôi.

“Cậu nhận nhầm người rồi.

Ông lão hờ hững đáp, kéo Tử Nhi toan đi vào nhà.

“Nhận nhầm?” Công tử trẻ kia mỉm cười, cúi đầu nói, “Quý thủ hồi xuân Tần Cửu, tuy văn sinh không quen biết ông, nhưng có người biết, hơn nữa nguồn tin của tôi rất đáng tin, chắc chắn không nhầm lẫn được.”

Nghe vậy, Tần Cửu đã cất bước bỏ đi đột nhiên dừng lại.

Ông ta không biết chàng thanh niên này, cũng không có hứng thú trò chuyện với y. Nhưng y nói không sai, dù y không nhận ra, cũng sẽ có người khác nhận ra.

Tiếng tăm của Tần Cửu trên giang hồ không được tốt, tuy là một đại phu, nhưng những người ông ta từng cứu chữa đa số là kẻ xấu,

người tốt chẳng được bao. Những kẻ xấu kia gây nhiều tội ác, tất nhiên ông ta cũng phải chịu quả báo. Năm xưa ông ta chỉ xem trọng tiền tài, không xem trọng con người, nên mới phải tự ném trái đắng, hại vợ con mình, hỏng cả một đời...

“Có việc gì vào nhà rồi nói.”

Ông ta không ngăn cản, khẽ buông một câu rồi đi thẳng vào nhà. Ông ta thoái ả giang hồ nhiều năm, nay chỉ là dân thường, có người tìm đến, chẳng qua cũng vì đôi tay của ông ta mà thôi.

Tần Cửu nay đã chẳng còn gì, vương bận duy nhất chỉ có cô con gái Tử Nhi này, chỉ cần người tìm đến không làm hại Tử Nhi, ông ta cũng không có gì để lo lắng.

Công tử kia cũng không nhiều lời, đi theo ông ta vào trong nhà. Vừa bước vào nhà, mùi thức ăn thơm ngào ngạt thoang thoảng trong không khí, mùi thơm của loại gạo đặc biệt chỉ có ở mùa này, có vị giòn ngọt. Trên bàn có hai bộ bát đĩa, hai đĩa thức ăn nhỏ cùng một thố gỗ đựng cơm trắng.

Tay nghề nấu ăn của Tần Cửu khá bình thường, nhưng kỹ thuật dùng dao rất tốt. Món cá kho rất đơn giản, ông ta lại khắc một bông hoa tuyệt đẹp bằng củ cải trắng đặt giữa đĩa để trang trí. Cánh hoa mỏng như xuyên thấu, hết như hoa thật, ai thấy cũng phải tấm tắc khen ngợi.

Cửu Nhi chỉ quan tâm đến cơm canh nóng hổi trên bàn. Sau khi vào nhà, không đợi ai nói gì, nàng ta đã tự xắn tay áo, lộ ra cánh tay trắng như ngó sen, rửa sạch tay rồi ngồi vào bàn, bắt đầu ăn cơm.

Tần Cửu cau mày nhìn con gái, thấy công tử kia không so đo nên cũng không nói gì.

Tử Nhi trí tuệ chưa phát triển toàn diện nên sẽ không để ý đến nội dung đối thoại của hai người, họ cũng không cần dè chừng gì,

bắt đầu nói chuyện ngay trước mặt Tử Nhi.

“Nói đi, cậu tìm tôi có chuyện gì?” Khi nói, nét mặt Tần Cửu vô cùng lạnh lùng, như đang nói chuyện với kẻ thù.

Công tử kia ôm quyền vái chào, không vội trả lời câu hỏi của Tần Cửu, mà tự giới thiệu: “Tại hạ là Tống Từ, hôm nay mạo muội đến quấy rầy, bởi vì có một vấn đề muốn thỉnh giáo tiên sinh.”

Tần Cửu mỉm cười, lộ vẻ châm biếm, “Tống công tử đã biết thân phận của ta, những lời sáo rỗng này bớt lại đi. Có gì cậu cứ việc nói, nếu Tần Cửu ta có thể trả lời sẽ tự khắc nói, nếu không thể... cũng mong Tống công tử đừng làm khó người khác.”

“Được, Tần tiên sinh thật mau mắn!” Tống Từ rất thích những người mau mắn, hôm nay y đến đây để đổi chất trực diện với Tần Cửu, không muốn vòng vo nhiều làm lãng phí thời gian của hai bên, “Gần đây thôn Trường Lạc xảy ra vài vụ án mạng, không biết Tần tiên sinh có hay tin không?”

Tần Cửu điềm tĩnh chấp tay sau lưng, “Cậu đang nói vụ án ma nữ móc tim đúng không?”

“Đúng vậy.

“Cậu về đi,” Tần Cửu phất tay áo, “đây không phải nơi cậu nên đến, ta cũng không phải người cậu cần tìm, còn chuyện cậu muốn hỏi... Xin lỗi, Tần cố không trả lời được.”

Tống Từ nhìn ông ta, thu lại nụ cười, bình tĩnh hỏi, “Tôi chỉ muốn hỏi ngài một vấn đề, ngài còn chưa nghe, sao biết không trả lời được?” Tần Cửu thở dài, “Được, cậu hỏi đi.”

“Thu đi đông đến, xuân về hoa nở, cành cây đã gãy vẫn có thể nảy mầm, hoa cỏ khô héo, sang năm cũng có thể mọc ra cây mới... Nhưng nếu đổi lại thành con người, tim chết rồi, thay một quả tim

mới, có phải cũng có thể thay một mầm sống mới giống như vạn vật, được tái sinh lần nữa không?”

Lần này, Tần Cửu thật sự không trả lời được.

Vì ông ta biết mình vốn không cần trả lời, chàng trai trẻ này đã biết đáp án rồi.

Tần Cửu lặng lẽ siết chặt hai nắm tay, tuy ông ta là đại phu, giỏi dùng dao và thuốc, nhưng ông ta không biết võ, cũng không biết lại lịch của thanh niên này, không nắm chắc phần thắng, ông ta không dám tùy tiện ra tay.

Thấy ông ta bất giác liếc nhìn Tửu Nhi, Tống Từ biết thiếu nữ này quan trọng với ông ta đến nhường nào.

Nếu không phải cực chẳng đã, Tống Từ cũng không muốn ra hạ sách này, thời gian quá gấp rút, y không còn cách nào khác.

“Tần Cửu, năm nay ông năm mươi ba tuổi, hai mươi năm trước ông từng có một con gái, nhưng ông đã cứu một người giang hồ tên Tiêu Vạn Lực, người này có biệt hiệu là Ngân Hồ, là một kẻ giết người vô cùng tàn ác, hái hoa tặc. Về sau, Tiêu Vạn Lực kia lấy oán báo ơn, giết hại vợ con ông, khi bị hại, con gái ông chỉ mới mười ba tuổi...”

“Đủ rồi!”

Tần Cửu chậm chậm buông lỏng nắm tay, mặt đã đầm lệ, “Phải, Tửu Nhi không phải con gái ruột của ta...”

Tống Từ không lên tiếng, đợi ông ta tiếp tục nói.

“Ba năm trước, thôn lân cận xảy ra dịch bệnh và nạn đói, dân làng không còn cách nào để kiếm miếng ăn, đành bán con bán cái, khi đó Tửu Nhi đã bị bán cho sư gia Ngô Tấn của thôn Trường Lạc.”

Tống Từ thoáng sửng sốt, không ngờ còn có chuyện này. Song... nhớ lại những gì Liễu Tiên Tiên miêu tả về Ngô Tấn, lại nhìn Tử Nhi đang tập trung ăn cơm, y cảm thấy thương xót.

“Gã Ngô Tấn đó ngoài mặt là người rất đàng hoàng, nhưng thực tế lại là kẻ chuyên hiếp đáp người khác, cha mẹ Tử Nhi cứ ngỡ con gái đến nhà sư gia sẽ được sống tốt hơn, nhưng họ đâu biết rằng, vừa vào hậu viện nhà họ Ngô, Tử Nhi đã bị tên cầm thú kia nhắm trúng... Năm đó, Tử Nhi mới mười ba tuổi, năm Kha Nhi nhà ta mất cũng mười ba...”

Không cần ông ta nói hết câu, Tống Từ đã hiểu.

Chắc Tử Nhi đã chịu đả kích, bị Ngô Tấn hại nên mới thành ra như hôm nay.

“Tên Ngô Tấn đó đáng chết, hắn cũng giống Tiêu Vạn Lực, không xứng sống trên cõi đời này!”

“Nên ông và những người kia mới thỏa thuận với nhau, lấy tim của những người này thay cho hắn?”

Tần Cửu không ngờ thanh niên này lại biết nhiều đến vậy, ông ta im lặng không đáp, sự im lặng này là đã ngầm thừa nhận.

Ngầm thừa nhận tất cả mọi chuyện đều được sắp đặt.

“Ta biết ông không định hại người khác.”

Tống Từ có thể khẳng định điều này, vì theo y được biết, Tần Cửu không chỉ có thể cứu người, bản lĩnh giết người của ông ta cũng không kém. Thuốc bột khiến hoa cỏ khô héo trong nháy mắt, khiến người người mất đi ý thức, đều từ tay ông ta mà ra.

Ông ta là một thầy thuốc rất tài giỏi; một thầy thuốc giỏi ngoài biết cách dùng thuốc để chữa bệnh, còn phải biết gây mê.

“Nếu muốn hại người, ông chỉ cần điều chỉnh liều lượng của thuốc bột kia là có thể giết người trong vô hình. Khi say ngủ, những người kia có thể mất mạng lúc nào không hay... Ông hoàn toàn có thể làm vậy, nhưng ông không làm, nên ta tin rằng bản chất ông không phải người xấu.”

“Không phải người xấu?” Tần Cửu nhìn y với vẻ khó tin, ông ta bật cười, rất lớn tiếng, cười ra cả nước mắt, Tửu Nhi đang ăn cơm cũng tò mò ngẩng lên nhìn người “cha” đã cùng sống với mình suốt ba năm qua.

“Nếu ta tốt bụng thật, sao lại cứu chữa lũ ác ma giết người không chớp mắt kia! Không kể đến Tiêu Vạn Lực kia, tên tham quan Tăng Chí hại chết hàng trăm mạng người, còn có đạo tặc Hứa Phạm tiếng xấu đồn xa, đều được ta chữa đấy! Ta đã nói từ lâu rồi, trong mắt Tần Cửu ta, ngoài tiền ra, những thứ khác đều không quan trọng.”

“Đó là trước kia!” Tống Từ đột nhiên quát, tuy Tần Cửu tự nhận mình tham tiền, vì tiền tài loại người gì cũng có thể cứu chữa, nhưng theo Tống Từ thấy, ông ta vẫn còn chút tấm lòng lương y như từ mẫu, “Tôi không tin sau khi vợ con bị hại, ông vẫn chỉ quan tâm đến tiền! Nếu đúng là vậy, sao ông lại cứu Tửu Nhi? Nàng ấy không cha không mẹ, có thể báo đáp gì cho ông!”

Một lúc sau, ông lão ngẩng đầu, nhìn Tống Từ bằng ánh mắt nóng rực, hàng vạn lời muốn nói nhưng đến bên cửa miệng chỉ thành một câu.

“Rốt cuộc cậu đã biết được bao nhiêu chuyện?”

Tống Từ cũng nhìn ông ta, ánh mắt đầy vẻ thương tiếc, nở một nụ cười buồn, “Những chuyện nên biết, đều biết cả.”

Cái gì là những chuyện nên biết? Đều đã biết cả nghĩa là sao?

“Có vài chuyện tôi nghĩ mãi không hiểu.” Tống Từ không muốn giấu giếm, tuy y đã đoán được nguyên nhân và quá trình của sự việc, nhưng vẫn còn vài chi tiết cần người trong cuộc bổ sung, “Hôm đó, tôi đóng giả Sài Tuấn, vào động phòng với Phương Ngọc Đình giả mạo kia. Tôi muốn biết nàng ta đã hạ độc nạn nhân thế nào? Tại sao những người chết lại có nụ cười kỳ lạ như vậy?”

Tống Từ từng nghi ngờ “Phương Ngọc Đình” tuy không chuẩn bị rượu cho y, nhưng rất có thể ả đã giấu bột thuốc trong móng tay, nhân lúc mời trà lén nhúng ngón tay vào trong nước. Nhưng y đã uống ly trà kia, không thấy gì bất ổn cả.

Chẳng lẽ là chiếc khăn tay kia? Lúc đó ả lấy ra một chiếc khăn tay, sau khi ngửi thấy mùi hương trên đó, y thấy hơi váng vất, phần thơm đó chắc có loại thuốc mê nào đó.

Tần Cửu thấy y đầy vẻ nghi hoặc, bất giác lắc đầu, “Xem ra, cậu động phòng vẫn chưa đủ...”

Khuôn mặt của cô gái kia chợt hiện lên trong đầu Tống Từ.

“Cô gái kia vô cùng lẳng lơ, cậy vào nhan sắc của mình, không ngần ngại tình tứ với những kẻ bị giết kia.” Tần Cửu cười khẩy, “Loại thuốc bột kia được đặc chế, ả trộn vào son môi. Khi hành sự, ả sẽ thoa loại son đó, nếu ai có cử chỉ thân mật, chạm môi với ả, sẽ đưa thuốc bột kia vào miệng mình. Sau đó, hắn sẽ bắt đầu mất tỉnh táo, mất tri giác, quên đi đau đớn và chống cự, mặc cho ả xử lý.”

“Ra là vậy.”

Tống Từ cau mày, thầm thấy may mắn vì mình đã thoát được kiếp nạn này.

“Ngoài ra, còn một việc nữa. Có gì cậu cứ việc hỏi đi, nhân lúc ta còn chịu tiếp cậu, không khi ta đổi ý rồi, cậu đừng hòng cạy được chữ nào từ miệng ta.”

“Tần tiên sinh,” Tống Từ biết ông ta không nói dối, cũng sẽ không có ý định nói dối, “Chuyện về giọt máu kia, vẫn sinh...”

Tần Cửu đã đoán trước y sẽ hỏi chuyện này, đưa bàn tay phải luôn giấu sau lưng ra hiệu y không cần nói tiếp nữa.

“Cậu có biết, người sống trên đời chỉ nhờ vào một hơi thở, hoặc có thể nói là nhờ vào một ý niệm.”

Tống Từ không biết ông ta định nói gì, bất giác cau mày.

Tần Cửu không đợi y đáp, tiếp tục nói, “Thầy thuốc không chỉ cần cứu chữa cơ thể của con người, quan trọng hơn là phải cứu chữa trái tim của một người. Nếu một người sắp chết, cậu nói rằng hắn không qua khỏi đêm nay, cậu có tin sau khi nghe xong lời này, không tới vài canh giờ hắn sẽ chết ngay không, hay thậm chí có người sợ quá chết ngay tại chỗ. Nhưng nếu đổi một cách khác, nói với hắn chỉ cần qua khỏi đêm nay, hắn có thể sống lâu trăm tuổi, tạo cho hắn chút hy vọng, dù kỳ tích không thể xảy ra, cũng có thể sống thêm một thời gian nữa! Còn người kia, hắn bị thương quá nặng, bao năm qua cũng được không chăm sóc tốt, nên ta không chắc chắn có thể khiến cây khô sống lại. Việc ta có thể làm là cho hắn một ý niệm, để hắn biết mình vẫn còn hy vọng.”

Tuy Tần Cửu không chỉ đích danh, nhưng ý trong lời nói vô cùng rõ ràng. Tống Từ nghe xong vẫn thấy khá kinh ngạc.

“Ông... ông nói... chuyện thay tim vốn không thể xảy ra ư?” Tần Cửu mỉm cười, không trả lời.

“Nhưng hòa thượng kia, chẳng phải...”, còn chưa dứt lời, Tống Từ chợt hiểu ra, y nhìn Tần Cửu, bỗng thấy mọi chuyện không khác gì một trò đùa, chân tướng hóa ra đáng buồn đến vậy.

Tần Cửu tự cho rằng đó là một lời nói dối thiện ý, nhưng lời nói dối này không những không cứu người, còn hại chết nhiều người vô

tội hơn.

Ai mới là hung thủ thật sự, ai mới là nạn nhân thật sự? Trong nhất thời, ngay cả Tổng Từ cũng không rõ...

Hôm sau, tại chùa Pháp Nguyên.

Hôm nay không phải mừng một hay ngày rằm, cũng không phải ngày đặc biệt gì, trong chùa lại chật kín người.

Đám đông có già có trẻ, những người này đều ăn mặc rách rưới, đầu bù tóc rối, nhìn qua không phải ăn xin cũng là những người nghèo khổ.

Trước cổng chùa có một dãy bàn dài, trên bàn là những lồng hấp lớn, bên trong là màn thầu và bánh bao đã hấp chín, bên rìa có hai chiếc chảo lớn, bên trong là cháo đậu xanh còn nóng hổi.

Một nhóm gia đình và a hoàn ăn mặc giản dị đứng sau bàn, phân phát thức ăn một cách trật tự, còn phát ít tiền và quần áo.

Xa xa, một người phụ nữ đứng dưới mái hiên. Nàng ta có ngoại hình xuất chúng, trang phục quý phái, nhưng không biết tại sao nét mặt lại đượm buồn. Không biết có phải vì thương xót cho những người dân nghèo khổ kia hay không, nàng ta quay đi, trộm lau giọt lệ nơi khóe mắt.

“Phu nhân, người đâu cần phải vậy.” A hoàn đứng cạnh nàng ta hơi nhíu mày, an ủi.

A hoàn đó có thân hình rất giống với quý phụ này, nhưng mảnh mai hơn nhiều. Nhìn thoáng qua, khuôn mặt của hai người có nhiều nét tương đồng, chỉ là a hoàn không có khí chất sang trọng như quý phụ kia.

Một người phụ nữ ăn mặc giản dị chạy đến trước mặt quý phụ, vái chào rồi nói, “Phu nhân, bánh bao đã phát gần hết rồi, nhưng vẫn còn vài người dân không chịu đi, nói muốn lấy một ít về cho người thân không thể đến đây ăn...”

Quý phụ thở dài, “Hôm nay trời oi bức, chỗ thức ăn đó để lâu rất dễ hỏng, bánh bao và mìn thầu phát hết thì không cần thêm nữa. Thím đi nói Lưu quản sự hãy phát thêm ít tiền, nếu ai không nhận được bánh bao mìn thầu hãy để họ cầm tiền tự đi mua.”

Quý phụ có lòng tốt, nhưng a hoàn bên cạnh lại nói, “Phu nhân có tấm lòng thiện, nhưng người để họ cầm tiền, ai biết được họ sẽ dùng số tiền đó để làm gì? Hành thiện tích đức không phải chuyện một sớm một chiều, hai hôm nữa phu nhân lại đến là được, nếu có người đáng thương thật, có thể báo lại tên họ và nơi ở, chúng ta sai người đưa thức ăn đến sau là được rồi!”

“Ừm, vẫn là em suy nghĩ chu đáo hơn.” Nghe xong, quý phụ gật đầu, nụ cười xuất hiện thay cho vẻ mặt rủ mảy chau, “Nơi này giao lại cho các người, ta không yên tâm về lão gia, ta về trước đây.”

Nói đoạn, nàng ta gật đầu với a hoàn kia rồi rời đi.

“Mai cô nương, cần gì phải làm thế!” Đợi phu nhân đi khuất, người phụ nữ trung niên kia mới hậm hực nói, “Toàn lũ vô ơn, cho bao nhiêu cũng không đủ, có bố thí thế nào cũng không biết cảm kích, còn gây thêm rắc rối cho chúng ta...”

Thì ra, người đến chùa Pháp Nguyên bố thí không phải ai khác, chính là phu nhân của Thường Dục, Tiết Ngưng Sương, a hoàn kia chính là Tổ Mai, cô gái đáng thương vì cứu chị mà bị lửa thiêu bỏng.

“Thím hiểu cái gì!” Không đợi bà ta nói hết câu, Tổ Mai khi nãy còn nhỏ nhẹ mách nước cho chủ nhân, nay đột nhiên quay sang ngắt lời thị.

Ban nãy khi nói chuyện, sườn mặt bên phải của Tổ Mai hướng ra cửa, khuôn mặt ấy rất xinh đẹp, tuy do thân phận nên không tô điểm gì vẫn toát ra nét đẹp khó tả. Nhưng khi nàng ta quay mặt qua, lộ ra vết sẹo xấu xí bên mặt trái, thật khiến người ta không dám nhìn thẳng.

So với nửa bên mặt trái, ánh mắt của nàng ta càng khiến người khác rung mình hơn.

Người phụ nữ kia tuy ăn mặc đơn sơ, nhưng có thể đến trước mặt chủ nhân nói chuyện, chắc cũng có thân phận nhất định. Ấy vậy mà im miệng ngay chỉ mới một ánh nhìn của Tổ Mai, có thể thấy địa vị của Tổ Mai ở trong phủ không hề thấp.

Thấy người phụ nữ kia sợ sệt khom lưng, im lặng, Tổ Mai mới thu hồi vẻ khinh thường trong ánh mắt, trầm giọng nói, “Phu nhân có tấm lòng lương thiện, làm việc thiện để cầu phúc cho lão gia, chúng ta là kẻ dưới, lúc nào cũng phải ghi nhớ trong lòng, sao có thể vì sợ cực khổ mà không làm việc!”

“Vâng! Vâng!” Người phụ nữ kia vội nói, “Tổ Mai cô nương dạy rất phải!”

Tổ Mai liếc nhìn thị một cái rồi quay lưng bỏ đi.

Hôm nay Tổ Mai mặc bộ váy áo màu vàng nhạt, dù trời hơi nóng vẫn khoác một chiếc áo ngắn màu trắng bên ngoài. Toàn thể Thường phủ đều biết chuyện về vết thương trên mặt nàng ta, cộng thêm số lần nàng ta theo Thường phu nhân đến chùa Pháp Nguyên cũng khá nhiều, ở đây đều là người xuất gia nên Tổ Mai không bận tâm gì, thoải mái búi tóc lên, ít ra nhìn từ bên phải khuôn mặt vẫn rất xinh đẹp. Nàng ta có thân hình thướt tha, không ở trước mặt chủ nhân, không cần khom lưng uốn gối, cả khuôn mặt cũng tươi tắn hơn hẳn. Nàng ta lách người đi vào cổng vòm tròn bên cạnh, để lại người phụ nữ vẫn đang sợ hãi đứng đó không dám rời đi.

Đây là nơi chùa miếu, nơi hòa thượng tụ tập, nhưng một cô gái trẻ như Tố Mai lại không hề kiêng kỵ điều gì. Thân hình nàng ta thướt tha như cánh bướm. Nàng ta đi qua một dãy hành lang dài, chợt dừng bước nhìn ngó xung quanh, sau đó đi vào hậu viện.

Nàng ta không cần kìm nén thêm nữa, thản nhiên nở nụ cười trên môi.

Trong góc sân, một gã ăn mày mặt lem tóc rối đang bưng một chiếc bát mẻ, mái tóc rối bù che đi mất ngũ quan của hắn, song không che được đôi mắt sáng như sao kia. Hắn dõi mắt nhìn theo bóng lưng Tố Mai xa dần, rất lâu vẫn chưa thể bình tĩnh lại.

Thích Không đang ngồi trong phòng của mình nghỉ ngơi, nghĩ đến vẻ mặt lo âu của Thường phu nhân khi tiễn mình ra về ban nãy, hắn không khỏi lo lắng.

Thật ra hắn không quan tâm đến sự sống chết của Thường Dục, điều hắn thật sự quan tâm chỉ có người kia mà thôi.

Bệnh của Thường Dục vốn đã phát tác từ mấy năm trước, đến nay mới trở nên nghiêm trọng đến vậy, hắn còn từng nghĩ Thường Dục sẽ không vượt qua được năm mới... Nhưng dầu sao Thường Dục cũng từng trải qua biết bao sóng to gió lớn, tuy mang một thân thương tật, nhưng ý chí không phải ai cũng có thể sánh bằng.

Tiếp tục gắng gượng cũng không phải là cách, nếu không nhanh chóng chữa tận gốc, Thường Dục sớm muộn cũng đến ngày phải ra đi. Thường phu nhân vì lo lắng cho chồng mình mà ngày càng tiêu tụy, đôi mắt chân thành trong trẻo kia cũng dần mất đi vẻ rạng rỡ trong quá khứ, cả tóc mai cũng đã dần bạc màu.

Thật ra, nàng ta chỉ nhỏ hơn Thích Không hai tuổi mà thôi. Sau khi từ bỏ thân phận Giang Minh Hách, Thích Không cũng cắt bỏ ba nghìn sợi tơ phiền muộn, tóc không còn, dường như cả thời gian

cũng rời xa mình. Hàng ngày một mình bầu bạn với ánh nến, thời gian như thoi đưa, nhưng cũng như trôi đi rất chậm.

Đến ba năm trước, hăn nhìn thấy khuôn mặt kia trong đám đồng dân chạy nạn đến chùa Pháp Nguyên xin thức ăn.

Nàng ta giống như bước từ trong ký ức của hăn ra, mang giấc mộng thời niên thiếu của hăn quay về.

Nhưng sau khi tỉnh mộng, điều chờ đợi hăn là hiện thực tàn nhẫn hơn cả cái chết.

Nàng ta chung quy vẫn không phải là “nàng”, cũng không ai có thể là “nàng”.

Hăn dốc hết toàn bộ nhớ nhung dành cho nàng để vẽ nên bức tranh kia, đó là cảnh lần đầu họ gặp nhau. Bấy giờ, nàng tựa lên lan can, đưa tay chạm vào mặt hồ phẳng lặng, cá chép bên dưới lũ lượt bơi đến, muốn được chạm vào nàng.

Đến nay hình ảnh ấy vẫn in hằn trong tim hăn không thể xóa mờ, tựa hồ như ngón tay sơn đỏ kia của nàng không phải đang trêu đùa cá trong hồ nước mà là trái tim bình lặng của hăn.

Hai tháng trước, hăn đưa bức tranh ấy cho Sài Tuấn, nhờ hăn dặm lại màu giúp mình, nhưng sau đó Sài Tuấn đã gặp chuyện, không thể hoàn trả bức tranh đúng hẹn.

Cứ nghĩ đêm đó, “nàng ta” có thể thuận tiện lấy bức tranh kia về, nào ngờ đột nhiên xảy ra nhiều chuyện như vậy, đồ không lấy được, cả bức tranh kia cũng bị để lại nhà họ Sài...

Thôi vậy, chỉ cần Sài Tuấn còn sống, qua vài ngày nữa, hăn sai người qua lấy bức tranh đó về là được.

Nhưng, qua vài ngày nữa, có thể sóng yên biển lặng thật sao? An Thịnh Bình, Từ Đình Sóc, và cả người tên Tống Từ kia... Họ đã biết những gì?

Nghĩ đến đây, vẻ mặt Thích Không lại thêm phần rầu rĩ. Tay phải của hắn lần tràng hạt bất ly thân như thường lệ, đây là tín vật cuối cùng “nàng” tặng cho hắn.

Chợt có tiếng gõ cửa khẽ khàng. Âm thanh không lớn, nhưng từng tiếng đều như chạm đến tim hắn, khiến mắt không khỏi nhú chặt chân mày.

Hắn đứng dậy, thoáng do dự, cuối cùng vẫn cất bước đi ra mở cửa. Một cô gái trẻ đang nghiêng người đứng bên ngoài, hướng nửa mặt bên phải về phía hắn, cúi đầu rũ mắt, gò má hay hay, nét cười nhẹ nhàng chỉ có ở thiếu nữ, liếc nhìn hắn với vẻ vừa thẹn thùng vừa đáng yêu.

Khi nàng ta gõ cửa, Thích Không đã đoán được là ai, vì hắn đã ngửi thấy hương hoa thoang thoảng kia từ sớm.

Đó là hương hoa dành dành.

Dành dành từng là loài hoa Phương Ngọc Đình thích nhất. Trong mười năm vắng bóng nàng, hương hoa dành dành cũng trở thành hương thơm vẫn vút trong lòng Thích Không không thể xóa đi, xa xôi nhưng khó quên...

Thích Không im lặng, quay trở vào phòng.

Tổ Mai cũng không lên tiếng, nhắc chân bước qua thềm cửa, sau đó nhẹ nhàng khép cửa lại.

Chỉ là một cánh cửa gỗ bình thường, vậy mà khi cánh cửa khép lại như có thể ngăn cách với thế giới bên ngoài, khép cả mắt mũi tai

miệng của mọi người, mở ra một thế giới người đời không ai ngờ đến...

Nhìn bờ vai rộng rãi dưới lớp áo tăng nhân của Thích Không, Tổ Mai bước nhanh lên trước, dang tay ôm chặt thắt lưng hắn từ phía sau.

Thích Không đang mặc bộ áo tăng nhân màu xám nhạt dành cho mùa hè, cổ và tay áo rộng rãi trông hắn thêm phần cao ráo, vai rộng eo thon. Tổ Mai nhớ đến lần đầu gặp hắn, nàng ta dắt theo em gái, thương tích đầy mình quỳ rạp dưới chân hắn, hắn như thần tiên từ trên cao cúi đầu nhìn xuống nàng ta. Bấy giờ nàng ta vừa trải qua nạn đói ở quê nhà, người thân qua đời, bị chú bác cướp sạch tiền bạc và lương thực còn sót lại trong nhà, về sau cả nhà tổ cũng bị người ta phóng hỏa đốt, nàng ta liều mình cứu em gái ruột ra khỏi biển lửa, vách tường đổ xuống để lại vết thương rất nặng trên trán...

Tổ Mai buông tay, đi đến trước mặt hắn. Thích Không khép hờ mắt như không muốn nhìn nàng ta.

“Có phải người ghét vết sẹo trên mặt em không?” Nói đoạn, đầu ngón tay nàng ta nhẹ nhàng vuốt qua vết sẹo như con giun trên mặt mình, “Hay là em gỡ nó ra nhé?”

Thì ra, tuy ba năm trước mặt nàng ta đã bị bỏng nặng, nhưng được chữa trị thỏa đáng, về sau nhận được không ít thuốc xóa sẹo từ chỗ Tần Cửu nên đã hồi phục tám chín phần, không nhìn kĩ thì hoàn toàn không nhận ra. Nếu có thêm son phấn, dầu ngời cạnh nàng ta quan sát cũng khó phát hiện nàng ta từng có vết thương nghiêm trọng đến vậy.

Vết sẹo xấu xí đáng sợ kia thật ra do nàng ta tự mình dán thêm để qua mắt người khác. Được làm bằng son phấn và một số thành phần khác, mỗi ngày thức dậy, Tổ Mai đều cẩn thận dán lên mặt, che đi vết sẹo ban đầu, làm vậy có thể giấu đi dung mạo thật của

mình, còn khiến người khác khiếp sợ, không nhìn kĩ khuôn mặt nàng ta, nhận ra nhan sắc vốn có của nàng ta.

Thích Không thở dài, đối phó với cô gái này, lời ngon tiếng ngọt chẳng bằng thuận theo ý muốn của nàng ta, chỉ có như vậy nàng ta mới có thể cam tâm tình nguyện ra về.

Thế là, hắn mở mắt nhìn Tố Mai, ánh mắt lạnh lùng đã dịu dàng hơn. Bỗng nhiên, hắn phủ tay lên gáy, kéo nàng ta lại gần mình, cúi đầu chặn khuôn miệng đang thao thao bất tuyệt kia bằng đôi môi mỏng của mình.

Ánh mắt Tố Mai lóe sáng, kiễng chân, ôm lấy cổ hắn.

Một nụ hôn cuồng nhiệt như vũ bão, đến khi hai người tách rời, Tố Mai hơi thở dốc, gò má ửng hồng, mềm oặt người tựa vào lòng hắn.

Thích Không nhìn thẳng về phía trước, ánh mắt đã khôi phục vẻ lạnh lùng như mọi khi, tựa hồ như hắn chẳng hề làm gì, ban nãy chỉ là một giấc mộng xuân của cô gái trong lòng hắn mà thôi.

Tố Mai tên thật là Tố Mai, gia đình ba đời kinh doanh tiêu cực, không chỉ có cha, cả mẹ nàng ta cũng thân võ nghệ phi phàm. Nghe nói ngoại trừ em gái Tố Liễu do tuổi còn nhỏ lại là con vợ lẽ nên không học võ, trong nhà nàng ta từ trên xuống dưới, cả a hoàn cũng biết chút võ công.

Tố Mai được cha mẹ đích thân truyền dạy, đã luyện võ từ nhỏ, tuy trông rất mảnh mai nhưng nàng ta giỏi tấn công ở cự ly gần, mạnh mẽ vô cùng. Ba năm trước nếm trải đủ mọi khổ nạn trên đời, chút nhân tính cuối cùng trong lòng đã bị dập tắt, nên nàng ta mới trở nên ngoan độc như hôm nay.

Tuy từng chịu nhiều khổ cực, nay ở Thường phủ cũng chỉ là một a hoàn hầu hạ người khác, nhưng Tố Mai chưa từng làm những công

việc nặng nhọc, vất vả, nên mười ngón tay của nàng ta thon thả, thoa nước hoa phượng tiên, mềm mại đến mức có thể lấy mạng người khác... Trên thực tế, nàng ta cũng giỏi lấy mạng người khác thật. Chẳng qua bằng một hình thức khác.

“Gần đây tình hình căng thẳng, cô nên nghe lời chút.” Thích Không thở dài, cố ra vẻ dịu dàng nói, “Đợi sau thành công rồi, còn rất nhiều thời gian.”

Ánh mắt Tố Mai mang vẻ oán trách, “Thường Dục đâu đợi được nữa, phu nhân cũng không đợi được. Hôm nay cũng vậy, mới đến chưa bao lâu, còn chưa bố thí xong phu nhân đã vội quay về rồi. Hôm nay trong chùa nhiều ăn mày như thế, chẳng có lấy một người thích hợp ư?”

Thích Không đang quay lưng về phía nàng ta, chẳng buồn giả vờ nữa, giọng nói cực kỳ lạnh lùng: “Tần Cửu đã nói chỉ có người có máu dung hòa được mới thích hợp, nếu quá vội vã, đến cuối cùng chỉ hại người hại mình!”

“Thế thì dùng tên hòa thượng điên kia đi! Máu của hắn và Thường Dục có thể hòa vào nhau, hơn nữa hắn đã từng thay một lần rồi, cho thấy quả tim của hắn không có vấn đề!”

“Quả tim đó chỉ là thứ phẩm, sẽ chịu không nổi nếu thay lần thứ hai.”

“Vậy cái này không được cái kia cũng không xong! Chiêu trò Phương Ngọc Đình sau này không thể dùng được nữa, Tôn Hoài và mấy người kia không về, e rằng đã chết rồi! Không còn người khiêng quan tài, người bảo sau này em làm sao đi giết người đây!” Tố Mai giậm chân, đột nhiên chạy qua níu tay áo Thích Không, “Chẳng phải người vẫn luôn đợi Thường Dục chết để thế chỗ hắn ư. Nay thời cơ đã đến, sao người...”

Đây là lời nói trong lúc nóng giận, hể nghĩ đến việc nếu Thường Dục chết, Thích Không sẽ có thể nối lại duyên xưa với “người kia”, nàng ta cũng không thấy vui, khi nhìn khuôn mặt lạnh như băng của Thích Không, nàng ta không khỏi giật mình, những lời này chẳng khác nào xé rách vỏ bọc giả tạo của hăn, không chỉ khiến hăn mất mặt, còn khiến hăn trút giận lên mình, thật sự lợi bất cập hại.

Quả nhiên, Thích Không đã bị nàng ta chọc giận, bóp cổ nàng ta. Tổ Mai tuy biết võ nhưng khi ở trước mặt Thích Không, nàng ta không bao giờ phản kháng, huống hồ thân hình hai người chênh lệch, bàn tay của Thích Không gần như có thể giữ hơn nửa vòng cổ của nàng ta, chỉ cần dùng chút sức đã đủ khiến nàng ta khó hít thở được, thậm chí còn có chiều hướng muốn nhấc nàng ta lên khỏi mặt đất.

“Ta nhắc nhở cô lần nữa, đừng nghĩ có khuôn mặt giống nàng ấy thì coi mình chính là nàng ấy! Lòng nhẫn nại của ta có hạn, đừng làm những chuyện khiến mình phải hối hận!”

Nước mắt tràn ra khỏi vành mi, nàng ta dùng toàn bộ sức lực của mình khẽ gạt đầu.

Ngay từ đầu nàng ta đã biết mình chỉ là một cái bóng sống dưới ánh hào quang của người kia.

Nếu cả một cái bóng nàng ta cũng làm không tốt, sẽ phải hoàn toàn biến mất khỏi tầm mắt của hăn...

Khi hai chân nàng ta rời khỏi mặt đất, sắp ngất lịm đi, cánh cửa đột nhiên bị ai đó mở ra.

Thích Không kinh ngạc buông tay, Tổ Mai ôm cổ ngã xuống đất, không ngừng ho, khuôn mặt đỏ bừng, ngược đôi mắt đỏ hoe đầy phần nộ và cảnh giác nhìn chằm chằm ba người đang đứng trước cửa.

Ba người kia, dẫn đầu là Từ Đình Sóc trong bộ trang phục màu đỏ sẫm, rất hiển nhiên, y chính là người mở cửa. Phía sau, thanh niên áo trắng là An Thịnh Bình, người mặc trang phục gọn nhẹ màu tím là thị vệ bên cạnh An Thịnh Bình.

Tổ Mai lập tức hốt hoảng muốn đứng dậy, đã bị Thích Không nhanh nhẹn đứng chặn trước mặt.

“A di đà Phật, ba vị thí chủ đột nhiên xông vào phòng ngủ của bản tăng, không biết có việc gì?”

“Đột nhiên xông vào?” An Thịnh Bình cười nói, “Đại sư, chúng ta chẳng qua nhất thời nôn nóng muốn cứu vị cô nương này nên mới ra hạ sách như vậy! Nếu chúng ta đến muộn một bước, ngài chẳng phải đã bóp chết Tổ Mai cô nương rồi ư?”

Thích Không luôn rất lạnh lùng, khi bị chất vấn thẳng thừng vẫn không biến sắc, “Đây chỉ là hiểu lầm, các vị nhìn nhầm rồi.”

“Hiểu lầm?” An Thịnh Bình đưa tay che khóe môi mình như đang cố che đi nụ cười, “Hôm nay đúng là kịch hay liên tục tiếp diễn. Trước thì nồng nhiệt như lửa, sau lại lạnh lùng tuyệt tình, tốc độ trở mặt của đại sư còn nhanh hơn thời tiết, ta thật không ngờ, đường đường là cao tăng của chùa Pháp Nguyên lại cùng một cô gái làm chuyện phong lưu như vậy ngay trong phòng của mình, khó tin thật mà!”

Thích Không biết biện minh thêm nữa cũng vô ích, bèn cười khẩy, “Cậu đã thấy cả rồi, bản tăng cũng không cần phải giấu nữa.”

“Tốt! Sáng khoái!” An Thịnh Bình vỗ tay, “Ta rất thích tính cách dám làm dám nhận của Thích Không đại sư! Nhưng...”

An Thịnh Bình đổi giọng, “Ai cũng nói ngài vì tiểu thư nhà họ Phương từ bỏ vinh hoa phú quý, bước vào cửa Phật, cả đương kim thánh thượng cũng cảm động trước hành vi của ngài, phê chuẩn

ngài từ quan. Nào ngờ, sự chung tình kia chỉ là ở ngoài mặt, quay lưng đi, đại sư không những quên mất thân phận người xuất gia của mình, còn quên cả vị hôn thê đang nằm dưới lòng đất, tình tử với cô gái khác biết mấy!”

Lời An Thịnh Bình nói đầy ý mỉa mai, nhưng Thích Không chẳng phản bác lấy một câu. Chỉ có Tổ Mai nghe xong giận run cả người, cố kìm xung động muốn liều mạng với y, ẫn nhẫn đứng sau lưng Thích Không.

Lúc này, có tiếng bước chân vang lên bên ngoài, một giọng nói quen thuộc mang ý trêu đùa truyền vào trong phòng.

“Nương tử, vài ngày không gặp, nàng vẫn khỏe chứ!” Tổ Mai giật thót, tức giận ra mặt, dù không muốn vẫn bất giác nhìn ra bên ngoài.

Một gã ăn mày quần áo tả tơi, đội chiếc mũ rộng vành, tuy ngoại hình nhếch nhác nhưng dáng đi của y toát ra khí chất bất phàm. Toàn thân lem luốc cũng khó che đi ánh mắt sáng như sao dưới mái tóc rối, và sự nho nhã trong hành vi cử chỉ của y.

Hai người nhìn nhau, Tổ Mai không kìm được nín chặt lưng áo Thích Không.

Gã ăn mày kia rất thản nhiên, cúi người hành lễ với nàng ta, “Tại hạ Tống Từ, chào nương tử.”

“Nương tử cái gì, tên háo sắc nhà ngươi, đừng nói những lời đáng xấu hổ như vậy!”

“Xấu hổ?” Tống Từ đứng thẳng dậy, thay vẻ đùa cợt trên mặt thành vẻ nho nhã thường ngày, nhưng những lời y thốt ra vẫn rất chối tại, “Dẫu nay thân phận của ta và cô đều đã khác, ta không còn là Sài Tuấn, cô cũng không còn là Phương Ngọc Đình, nhưng dẫu

sao cùng từng cùng vào động phòng, tiểu sinh sao nhận nhầm người cho được!”

Không chỉ Tố Mai, cả Thích Không cũng nhú chặt chân mày. Song dù sao hãn cũng là nhân tài từng bước lên điện Kim Loan, có thể mặt không biến sắc khẩu chiến với quần thần, dù quân địch trước mặt, đất sạt núi lở cũng không thể lung lay hãn.

“Tổng công tử là người có học, sao lại buông lời suồng sã với một vị cô nương. Đúng là bần tăng và Tố Mai cô nương có tình ý với nhau, đây là kiếp số của ta, ta nhất định sẽ đền tội, nhưng Tố Mai cô nương là người trong sạch, sao có thể mặc người bôi nhọ, làm hỏng thanh danh! Huống hồ, ngài còn kéo cả vong thân của ta vào, làm vậy hèn hạ quá đấy!”

Câu “có tình ý với nhau” của hãn lọt vào tai Tố Mai, có câu nói này, dù bây giờ muốn nàng ta thịt nát xương tan, leo núi đao xuống biển lửa vì hãn, Tố Mai cũng bằng lòng! Theo lời hãn nói, Thích Không chẳng phải cũng là “kiếp số” của mình ư, nàng ta bằng lòng vứt bỏ tất cả vì hãn! Nghĩ vậy, nàng ta siết chặt nắm tay, sẵn sàng xông lên liều chết một phen bất cứ lúc nào.

Tống Từ bật cười.

“Đã đến nước này rồi, đại sư vẫn muốn hy sinh cho người xưa ư?” Tuy không chỉ đích danh “người xưa”, nhưng rất rõ ràng, y đang nói phu nhân của Thường Dục, Tiết Ngưng Sương.

“Tổng công tử nói những lời này với bần tăng là có ý gì? Các người đã mở quan tài nghiệm thi, trả sự trong sạch cho Phương tiểu thư rồi còn gì. Thử hỏi một người đã mất mười năm, đã hóa thành xương trắng từ lâu, sao đi giết người móc tim được? Đến lúc này còn nói những lời như vậy, rốt cuộc có mưu đồ gì?”

Tống Từ vốn định liệt kê từng nạn nhân ra, nhưng thấy phản ứng của Thích Không như vậy, bèn đi thẳng vào vấn đề.

“Không sai, Phương tiểu thư đương nhiên không thể tự mình giết người móc tim. Tổng mỗ muốn nói những nạn nhân kia, kể cả Sài Tuấn, đều là những kẻ ngụy quân tử, mặt người dạ thú. Ban đầu ta nghĩ họ trở thành đối tượng bị móc tim chỉ vì nguyên nhân này, nhưng về sau, vật bên trong quan tài khiến ta liên tưởng đến Đồng Hưng Bang, sau đó lại từ Đồng Hưng Bang và một cô nương tên Tửu Nhi liên tưởng đến trận dịch bệnh vào ba năm trước...”

Thích Không thoáng biến sắc, trầm giọng nói: “Bần tăng ngu muội, không biết Tổng công tử đang muốn nói gì?”

Tổng Từ mỉm cười, “Tính đến nay, Phương Ngọc Đình đã giết hại bốn người: một người là tú tài họ Nhiếp, một người là tay buôn họ Trương, một người là cự sư gia của thôn Trường Lạc tên Ngô Tấn, và một người là công tử nhà giàu họ Nhạ. Cộng thêm họa sư Sài Tuấn đã nhận được hôn thư nhưng chưa bị hại, là năm người mới đúng.”

Y quan sát phản ứng của Thích Không, tiếp tục nói, “Theo nguồn tin chúng ta nhận được, quan tài được đặt làm bảy cỗ, nhưng một cỗ bị lỗi nên không thể hoàn thành, song phải chăng điều này đã nói rõ từ đầu rằng hung thủ đã lên kế hoạch phải giết chết bảy người mới chịu thôi? Những người nhận được hôn thư ngoài tâm thuật bất chính, hoang dâm tàn bạo ra, dường như không có điểm chung nào khác, nhưng ta nghe nói ba năm trước Đồng đại nhân từng quay về thôn Trường Lạc chủ trì một buổi tế lễ để cầu phúc cho người dân thương vong do trận dịch bệnh ở trấn Kinh Hà. Học sĩ ở các thôn trấn xung quanh đều đến tham dự, trong đó có một nghi thức cắt máu ăn thề để bày tỏ thành ý. Những người bị hại này, tay buôn kia đã kiếm không ít trái lương tâm từ trận dịch bệnh ba năm trước, Ngô Tấn càng không phải nói, tuy là mệnh quan triều đình nhưng làm biết bao chuyện xấu xa, cùng phất lên nhờ dịch bệnh. Từ công tử nhà họ Nhạ, Nhiếp tú tài, cho đến Sài Tuấn, đều kiếm chác không ít từ trận dịch bệnh kia, có thể để phui sạch quan hệ, cũng có thể để sắm vai thánh hiền, những người đó đều đến tham dự lễ tế,

đều tham gia cắt máu ăn thề. Kể ra như vậy, há chẳng trùng hợp quá ư?”

Nghe đến đây, vẻ mặt vô cảm của Thích Không đã bắt đầu dao động, hần nhìn Tống Từ, đồng thời nắm chặt chuỗi tràng trong tay, “Thế thì sao?”

Tống Từ đã mở lời, nhưng lại không chịu nói tiếp, y lái sang chuyện khác, trầm giọng nói, “Thật ra vụ án ma nữ móc tim này có một điều tôi nghĩ mãi vẫn không hiểu, đó là hung thủ đã mượn danh Phương tiểu thư, tại sao khi giết chết họ lại còn móc tim? Móc lấy tim để làm gì? Với sự nghi hoặc ấy, mấy ngày trước, tôi bèn giả dạng Sài Tuấn vào động phòng cùng Phương tiểu thư, đến khi nhìn thấy hộp gỗ trong cỗ quan tài kia, tôi mới hiểu mục đích của nó.”

Không đợi Thích Không đáp lời, Tổ Mai cô nương sau lưng hần không kìm được lòng hiếu kỳ lộ đầu ra, “Người nói chỗ đá lạnh kia?”

“Không sai, trong quan tài có một hộp gỗ, bên trong đựng đầy đá lạnh. Nhưng, Tổ Mai cô nương nói rằng mình vô tội kia mà? Nếu cô và ma nữ giết người kia không liên quan đến nhau, sao cô biết trong quan tài có đá lạnh?”

Tổ Mai không thốt nên lời, một lúc sau mới ấp úng giải thích, “Ban nãy người tự nói đấy thôi! Đá lạnh trong quan tài nên liên tưởng đến lão tặc Đồng Hưng Bang...”

An Thịnh Bình bật cười, “Lạ thật! Chúng ta đồng người thế này, không hề nghe nhắc đến chữ đá lạnh nào, sao chỉ có mình Tổ Mai cô nương nghe thấy nhỉ? Hơn nữa chỉ vì chuyện này mà liên tưởng đến hầm băng trong nhà Đồng Hưng Bang, xem ra Tổ Mai cô nương làm một a hoàn thật lãng phí tài năng. Bản lĩnh điều tra cũng không kém, chi bằng hãy theo chúng ta về nha môn làm bổ khoái!”

Dứt lời còn nhìn sang hai bên, ánh mắt như đang hỏi những người khác có nghe nhắc đến chữ đá lạnh hay không.

Từ Đình Sóc và những người khác đều lắc đầu tỏ ý không nghe thấy. Tổ Mai im lặng, ánh mắt nhìn Tống Từ càng thêm hung ác. Tống Từ không bận tâm, tiếp tục nói, “Kích thước của chiếc hộp gỗ trong quan tài vừa đủ để đựng một quả tim người, bây giờ tôi tự hỏi, lẽ nào hung thủ giết người chỉ vì muốn lấy quả tim của nạn nhân thôi Trong thôn Trường Lạc này, có ai đang cần một quả tim gấp nhỉ?”

Tống Từ nói đến đây, đáp án đã rất rõ ràng.

“Tôi chợt nhớ đến đệ nhất sát thủ Thường Dục của Nghênh Phong Các ngày xưa, hẳn từng cứu Phương tiểu thư, không để nàng ta bị Ngân Hồ làm nhục, còn cưới thị nữ thân cận của Phương tiểu thư làm vợ. Vài năm trước, Thường Dục bị kẻ địch ám sát, tổn thương tâm mạch, nằm liệt giường cho đến nay, chắc đã chẳng còn bao nhiêu thời gian nữa, nếu lúc này tìm được một quả tim lung linh, thay tim cho hẳn...”

“Ha ha ha ha!” Không đợi Tống Từ nói hết, Thích Không đột nhiên ngẩng đầu cười lớn, cười xong, hẳn nhìn Tống Từ bằng ánh mắt lạnh lùng mà khinh miệt, “Tống công tử, bần tăng không biết cậu từ đâu đến, cũng không biết lại lịch cậu thế nào, nhưng tâm mạch của một người bị đứt lại có thể thay một quả tim khác để sống tiếp, chuyện này ly kỳ quá rồi đấy!”

“Ly kỳ ư? Tôi không nghĩ vậy.” Tống Từ vừa nói vừa cởi bỏ chiếc áo rách rưới trên người, lấy một chiếc tay ra chậm rãi lau sạch vết bẩn trên mặt, “Nếu là người khác tôi cũng không tin, nhưng tại thôn Trường Lạc này có một danh y lừng danh một thời. Người này tên Tần Cửu, còn có danh hiệu Quỷ Thủ. Kẻ đã từng đi qua quỷ môn quan, qua tay nghề của ông ta cũng có thể hoàn hồn sống dậy! Mấy ngày trước, tôi đã tìm gặp ông ta, ông ta nói mình đã từng thử thuật thay tim, hơn nữa còn thành công.”

Khi y thốt ra cái tên Tần Cửu, Thích Không và Tổ Mai biết ngay sự việc chẳng lành. Tống Từ này rốt cuộc là người như thế nào, sao y

có thể chỉ dựa vào một chiếc hộp gỗ suy luận ra nhiều chuyện như vậy! Tần Cửu đã khai ra bao nhiêu? Đám người trước mặt họ đã biết được bao nhiêu?

Thấy không ai tiếp lời, Tống Từ đành tự mình tiếp tục, “Thật trùng hợp, người từng được Tần Cửu dùng thuật thay tim cứu chữa, cũng đang ở trong chùa Pháp Nguyên.”

Y cố ý ra vẻ bí ẩn, tạm dừng một chút mới nói, “Đó chính là hòa thượng điển Trí Viễn chúng ta từng gặp hôm trước!”

“Kể ra thật trùng hợp, Phương Ngọc Đình, Trí Viễn, sao đều liên quan đến chùa Pháp Nguyên này nhỉ?” An Thịnh Bình nói, liếc nhìn Thích Không, “Hoặc nên nói, sao đều liên quan đến Thích Không đại sư...”

An Thịnh Bình chưa dứt lời, Tống Từ đã tiếp lời, “Cùng ngày nhìn thấy Trí Viễn, chúng ta còn gặp Thường phu nhân và hai vị cô nương Tố Mai, Tố Liễu tại chùa Pháp Nguyên. Tống mỗ học sách thánh hiền từ nhỏ, đương nhiên sẽ không nhìn chăm chăm khuôn mặt của một cô gái trẻ, hơn nữa Tố Mai cô nương còn có vết thương, thử hỏi có cô gái nào không để ý đến dung mạo của mình? Thế nên Tống mỗ càng không dám nhìn lâu, tránh khiến Tố Mai cô nương đau lòng. Nhưng nào ngờ, khi tôi giả dạng Sài Tuấn vào động phòng với Phương Ngọc Đình giả kia, nhìn thấy khuôn mặt trông rất quen mắt. Khi ấy tôi đã có cảm giác từng nhìn thấy khuôn mặt này ở đâu đó, nhưng mãi không nhớ ra, nhưng “Phương tiểu thư” kia sau khi thấy mặt tôi đã thốt lên, “Sao lại là người!””

Tống Từ đã lau sạch vết bẩn trên mặt, đã cởi bỏ lớp áo rách rưới, bên trong là chiếc áo ngắn màu xanh lục, trong sáng sủa hơn nhiều.

“Tống mỗ đến thôn Trường Lạc chưa lâu, những người từng gặp ta, ngoài người của nha môn và phủ tướng quân ra, chỉ còn người liên quan đến những vụ án xảy ra trong thời gần đây, người từng gặp và nhận ra ta thực sự không nhiều. Kết hợp với việc “ma nữ”

móc tim để cứu Thường Dục, ta chỉ có thể nghĩ đến nữ quyến của Thường phủ từng gặp tại chùa Pháp Nguyên. Đầu tiên, chắc chắn không phải Thường phu nhân và Thường tiểu thư, tuổi tác và ngoại hình đều không khớp, vậy chỉ còn hai vị cô nương Tổ Mai và Tổ Liễu thôi. Theo suy đoán này, ta nghĩ đến Tổ Mai cô nương, nên biết rằng ma nữ để lại vết cửa trên cổ ta, suýt lấy mất tính mạng của ta là người thuận tay trái, Tổ Mai cô nương cũng thuận tay trái, đúng không?”

Tổ Mai nổi giận, “Người... người ngậm máu phun người! Nói ta là ma nữ, người có chứng cứ gì không?”

“Chứng cứ? Chẳng phải nằm trên người và mặt của Tổ Mai cô nương đó ư!”

“Người có ý gì?”

“Vết sẹo trên mặt cô trông giống vết bỏng thật, nhưng nếu nhìn kĩ sẽ phát hiện viền của vết sẹo hơi nhô lên, là vì vết sẹo đó là giả, do cô dán lên. Bình thường sẽ không ai nhìn kĩ khuôn mặt cô, cũng không có cơ hội nhìn ở cự ly gần, đương nhiên sẽ không ai nghi ngờ. Như ta đã nói, con gái đều thích cái đẹp, ai lại nghiên cứu kĩ vết sẹo trên mặt cô chứ! Ban nãy tôi phải cải trang như vậy để âm thầm quan sát cô, mới thấy rõ vết sẹo trên mặt cô. Còn chứng cứ tốt nhất chứng minh cô là Phương Ngọc Đình kia, ngoài việc cô thuận tay trái, còn có vết thương do con dao của Hoàng đại ca chém trúng đêm đó.”

Tống Từ vừa dứt lời, Tổ Mai lập tức đưa tay che vết thương trên vai mình trong vô thức, hành động của nàng ta đã chứng thực lời Tống Từ nói, ngầm thừa nhận sự thật mình chính là Phương Ngọc Đình giả.

Vài canh giờ sau, cuối cùng cả nhóm Tống Từ đã được gặp Thường Dục.

Lúc này, hắn đang nằm yên trên giường. Tuy vẫn còn sống, nhưng hắn chẳng khác đã chết là mấy, đã không còn giống cơ thể của một người sống nữa, khuôn mặt cũng không còn biểu cảm nên có của người sống. Hai mắt trời lên, mở lớn, nhìn chăm chăm người mới đến như một cái xác không hồn, không chút sức sống, vô tình và bất cần.

Hắn mặc bộ áo dài trắng tinh, ngoài phần tóc hai bên thái dương đã hơi bạc, phần lớn mái tóc vẫn còn đen, được búi gọn gàng ra sau gáy, còn cài một cây trâm bằng ngọc bích, nếu chỉ nhìn cách ăn vận, khí chất rất gọn gàng sạch sẽ, không vương khói bụi nhân gian.

Tiết Ngưng Sương đang quỳ bên giường Thường Dục, nắm chặt tay hắn. Ánh mắt nàng nhìn hắn đong đầy yêu thương và sùng kính, như một thiếu nữ vừa rơi vào lưới tình đang nhìn tình lang mình yêu say đắm.

Tại chùa Pháp Nguyên, trong phòng nghỉ của Thích Không, Từ Đình Sóc đã đích thân bắt kẻ gây án của vụ án ma nữ móc tim lần này: a hoàn Tố Mai của Thường phủ, đồng thời bắt cả tình lang Thích Không của a.

Hắn áp giải hai người này đến Thường phủ, đứng trước mặt Thường Dục và Tiết Ngưng Sương. Vừa vào phủ, họ đã cho người đến phòng Tố Mai lục soát, tìm thấy bộ giá y Tố Mai mặc để giả dạng Phương Ngọc Đình, và "cánh tay sắt" nàng ta sử dụng khi gây án. Nay nhân chứng vật chứng đã đầy đủ, bắt ngay tại trận!

Đêm đó, khi Tố Mai giả dạng Phương Ngọc Đình bị thương rồi tháo chạy, Từ Đình Sóc vốn có thể bắt a lại ngay, nhưng để câu ra con cá lớn hơn phía sau, Từ Đình Sóc quyết định âm thầm theo dõi, cuối cùng nhìn thấy người đàn ông đã mây mưa với a trong căn nhà đổ nát ở thành tây. Từ Đình Sóc nấp trong bóng tối nhận ra người đàn ông đó chính là Thích Không, cũng là trạng nguyên của mười năm trước, vị hôn phu của Phương Ngọc Đình, Giang Minh Hách.

Tuy ban đầu họ cũng từng nghi ngờ Thích Không, nhưng Từ Đình Sóc không thể ngờ được hẳn lại dính dáng đến vụ án Phương Ngọc Đình theo cách này. Đến khi nghe những lời Tống Từ nói...

“Cậu là Tống Từ?”

Trong lúc Từ Đình Sóc âm thầm sắp xếp lại manh mối của vụ án này, Thường Dục nằm trên giường đột nhiên lên tiếng.

“Chính là tại hạ,” Tống Từ bước lên, cúi chào hẳn, y khom lưng rất thấp, chứng tỏ y vô cùng kính trọng Thường Dục, “Tống mỗ chào Thường đại hiệp.”

Không thấy được biểu cảm trên khuôn mặt xấu xí của Thường Dục, nhưng thấy được khỏe môi của hẳn đang cử động, cổ họng cũng phát ra âm thanh như tiếng ngáy.

An Thịnh Bình nhìn hẳn, cảm thấy có vẻ như hẳn đang cười. “Thường đại hiệp... Hừ, cậu là người thứ hai trên đời gọi ta như vậy.”

Tống Từ định hỏi người đầu tiên là ai? Khi sắp thốt nên lời, chợt nhìn Thường phu nhân đang quỳ bên cạnh hẳn, đã hiểu ra.

“Hôm nay Tống mỗ đến đây chỉ vì một chuyện.”

Thường Dục không thể lắc đầu, đành lên tiếng ngăn Tống Từ nói tiếp, “Cậu không cần nói nữa, hôm nay các người tại sao lại đến đây, ta đều hiểu cả. Tuy ta liệt giường đã vài năm, nhưng đầu óc vẫn còn rất tỉnh táo.”

Đêm đó, sau khi về phủ, Tổ Mai đã cho hẳn biết tất cả, nên Thường Dục đã biết có người đã đóng giả thành Sài Tuấn để ôm cây đợi thỏ, gài bẫy đưa họ vào tròng.

Đêm đó, Tôn Hoài không quay về, hai ngày, ba ngày sau cũng không thấy hắc xuất hiện.

Tôn Hoài là đệ tử ruột của Thường Dục, cả đời Thường Dục chỉ nhận một đồ đệ này.

Thật đáng tiếc, Thường Dục chỉ làm thầy của Tôn Hoài được hai năm. Hai năm sau, hắc bị người đánh lén, để lại căn bệnh đau tim, kể từ đó cơ thể hắc ngày một kém, dần dần cả việc đi lại cũng khó khăn... Vài năm sau, Tổ Mai vào phủ.

Đó là cô gái trẻ có đường nét khuôn mặt giống với "nàng" khi trẻ đến bảy tám phần, nhưng điểm tương đồng của họ cũng chỉ có ngoại hình mà thôi.

Thường Dục từng gặp vô số người, biết rõ sớm muộn Tổ Mai cũng sẽ gây chuyện, không nên giữ lại bên cạnh. Nhưng khuôn mặt tương tự kia, Thường phu nhân sinh lòng trắc ẩn với nàng ta, bất chấp hắc khuyên can, vẫn quyết giữ Tổ Mai lại, nhận nàng ta và em gái làm thị nữ thân cận của mình.

Thế là, hai năm nữa qua đi, sức khỏe của hắc ngày càng kém, từng qua quỷ môn quan mấy lần, suýt không quay về được. Ngay lúc này, Thường phu nhân dẫn Tổ Mai đến quỳ trước mặt mình...

Mọi chuyện sau đó, nay nhớ lại giống như một giấc mộng. Lần đó, Thường Dục chỉ biết hắc thật sự không muốn chết. Phải, hắc không muốn chết, cũng không thể chết! Nếu hắc chết, phu nhân phải làm sao, Uyển Nhi phải làm sao?

Tại thời điểm Tổ Mai nói với hắc hành động thất bại, Thường Dục đã dự tính tình huống xấu nhất.

Để dựng nên chuyện "Phương Ngọc Đình" đội mồ sống dậy, giết người móc tim, họ đã dốc biết bao nhiêu công sức, trước tiên đặt làm mấy bộ hỉ phục cùng chất liệu và kích thước, gửi kèm hôn thư

đến nhà nạn nhân. Kế tiếp, đặt làm quan tài giống hệt của Phương tiểu thư, mất mấy tháng, dùng đủ mọi cách mới chuyển vào thành một cách êm xuôi không bị ai nghi ngờ.

Tổ Mai đương nhiên là người thích hợp nhất để đóng giả Phương Ngọc Đình. Còn Tôn Hoài thì sang vùng khác tìm vài người khiêng quan tài, cộng thêm bản thân hắn, đóng giả thành quý dạ xoa đến từ địa phủ, phụ trách đưa quan tài, tạo không khí rùng rợn quỷ dị...

Để che giấu bí mật này, ngoại trừ Tôn Hoài, ba người khác đều bị cắt mất lưỡi, trở thành người câm. Sinh hoạt thường ngày của ba người cũng bị giám sát, không được ra ngoài một mình, càng không được cáo mật với người khác.

Người chết sẽ không bao giờ tiết lộ bí mật.

Thường Dục rủ mắt như đã sắp hôn mê, An Thịnh Bình sợ vụ án chưa kết thúc thì Thường Dục đã về châu trời trước.

Y vội bước lên hỏi, “Nếu đã như vậy, Thường lão gia có thể cho tại hạ biết, những vụ án mạng xảy ra trong vài tháng qua tại sao đều liên quan đến ngài hay không?”

Nghe y hỏi vậy, Thường Dục bỗng bật cười, do sức khỏe quá kém nên khi này dù muốn cười hắc hắc vẫn cố kìm lại, chỉ phát ra tiếng khục khặc trong cổ họng. Nhưng lần này hắn không kìm nén nữa. Tiếng cười như kéo theo từng sợi thần kinh của hắn, trong nháy mắt đã lập tức im bặt vì đau đớn, trán cũng toát đầy mồ hôi.

“Lão gia!”

Thường phu nhân vội ấn chặt lồng ngực đang phập phồng mãnh liệt của hắn, muốn hắn đừng quá kích động.

Thường Dục cũng không phải hoàn toàn không thể cử động, hắn chậm chậm đặt tay lên trán vợ mình.

Dường như hần vừa đưa ra một quyết định trọng đại, trong mắt có sự kiên nghị và chút dịu dàng, cất giọng trầm thấp chậm chậm nói: “Chuyện này không liên quan đến người khác, do một mình ta sai khiến, Tổ Mai chỉ nghe theo lệnh của ta, cô ta là a hoàn của nhà họ Thường, đương nhiên phải nghe lời ta.”

“Nếu vậy...”, Tống Từ gật đầu, “ngài làm vậy vì nguyên nhân gì?”

“Vì nguyên nhân gì? Các người đui mù cả đấy à!” Thường Dục cười khẩy, “Nhiều năm trước, ta phụng lệnh chấp hành nhiệm vụ ám sát, đối phương là một thị vệ vô cùng lợi hại, chúng ta đại chiến suốt một đêm! Người đó thân thủ không bằng ta, cuối cùng đành phải đánh lén... Ngẫm cũng hèn hạ thật, dù gì cũng là danh môn chính phái, còn là giáo đầu trong phủ, thế mà lại dùng mưu hèn kế bẩn như thế! Hần giả vờ bị ta đánh trọng thương ngã xuống đất, nhân lúc ta đi qua đó, đột nhiên dùng hết sức đánh một chưởng lên ngực ta...”

Khi nói, ánh mắt Thường Dục xa xăm như quay về thời quá khứ tung hoành giang hồ. Hần không hoài niệm quãng thời gian sống nay chết mai, cũng không màng đến danh hiệu người khác gán cho mình, hần chỉ hoài niệm khi bản thân có thể tự do chạy nhảy khắp nơi.

“Ngài làm như vậy, không sợ Phương tiểu thư trách tội ư?” Thường Dục sững sốt, khi nói, Tống Từ không nhìn hần mà nhìn sang Tiết Ngưng Sương, dường như y biết điều gì đó...

“Phương tiểu thư ở nơi tuổi vàng biết được, sẽ chỉ thấy ta làm rất tốt, sao lại trách tội chứ! Cậu đừng suy đoán linh tinh, chuyện này không liên quan gì đến cậu cả. Nếu cậu đã biết ta là kẻ chủ mưu phía sau, cứ bắt ta về kết án là được!”

“Không được! Lão gia!” Tiết Ngưng Sương đã đầm đìa nước mắt, nghe hần nói vậy, kích động đến mức cả hai vai cũng run run, “Chàng đừng nói như vậy, đều tại ta!”

“Phu nhân!”

Thường Dục muốn ngăn nàng ta lại, nhưng Tiết Ngưng Sương không ngừng lắc đầu, nước mắt không ngừng tuôn rơi. Khi Thường Dục đưa tay ra lần nữa, muốn giữ cổ tay nàng ta, Thường phu nhân chợt lùi về sau, đứng dậy, sau đó rút cây trâm vàng trên đầu xuống, đặt lên cổ mình.

Nàng ta hành động quá đột ngột, không kiểm soát sức lực, đã để lại một vết đỏ trên cần cổ trắng ngần.

Máu trượt dọc xuống, đi vào cổ áo, khuôn mặt nàng ta tái nhợt, đầy vẻ kích động.

“Ngọc Đình! Nàng làm gì vậy!”

“Phu nhân!”

Hành động của nàng ta như tảng đá rơi vào mặt biển phẳng lặng, lập tức khơi dậy hàng nghìn lớp sóng.

Không chỉ có Thường Dục đang nằm trên giường, cả Thích Không luôn giữ vẻ mặt vô cảm suốt từ đầu đến giờ cũng hô lớn, lao thẳng đến trước mặt nàng ta.

“Đừng qua đây!”

Nàng ta khóc nức nở, cây trâm vàng trên tay đâm vào da thịt. Thích Không trừng to mắt, sốt ruột siết chặt nắm tay nhưng không dám tiến lên trước.

“Ban nãy, ngài gọi cô ấy là Ngọc Đình?”

Căn phòng yên ắng đến mức như có thể nghe thấy hơi thở và nhịp tim của từng người, An Thịnh Bình cau mày nhìn Thường Dục đang nằm trên giường.

Thích Không không nên mắc sai lầm như vậy, nhưng trong lúc cấp bách, con người khó tránh được sai sót. Thấy Thường phu nhân muốn tìm đến cái chết, hắn không kìm được gọi tên thật của nàng ta.

An Thịnh Bình nhìn khuôn mặt đầm lệ của Tiết Ngưng Sương, lại nhìn Tổ Mai đầy vẻ hung hăng đang bị An Quảng ấn vai quỳ dưới đất.

Phương Ngọc Đình giết người kia do Tổ Mai giả dạng, Phương Ngọc Đình thật chẳng phải đã treo cổ tự sát từ người năm trước rồi ư? Nếu Tiết Ngưng Sương mới là Phương Ngọc Đình thật, vậy bộ hài cốt trong cỗ quan tài chôn dưới lòng đất kia là ai?

“Không sai, tôi mới là Phương Ngọc Đình...” Nàng ta đã che giấu bí mật này suốt mười năm, cuối cùng hôm nay cũng được nói ra, nhưng nàng ta không hề vui mừng, vì quãng thời gian vui vẻ nhất trong cuộc đời nàng ta đã chết cùng thân phận Phương Ngọc Đình rồi. Từ khi trở thành Thường phu nhân, nàng ta vẫn luôn nghĩ rồi sẽ có một ngày được lấy lại thân phận của mình, nhưng thực tế không như vậy, “Tôi mới là Phương Ngọc Đình nên chết từ mười năm trước...”

An Thịnh Bình thấy đầu óc mình rối bời, “Nếu phu nhân là Phương Ngọc Đình, vậy người chết và mười năm trước là ai?”

“Đó là... đó là...”

“Người chết đó mới là Tiết Ngưng Sương.”

Không đợi nàng ta nói hết, Tống Từ đã trả lời thay. Ngoại trừ những người trong cuộc, y là người duy nhất trong căn phòng này biết nội tình của sự việc. Chẳng qua y chưa kịp nói bí mật này cho những người khác biết. So với việc tự mình kể lại, y muốn để Thường phu nhân tự mình nói ra chân tướng hơn.

Thường phu nhân, hoặc nên nói là Phương Ngọc Đình thật sự, ngẩng đầu, ngơ ngác nhìn y, ánh mắt như đang hỏi “Sao cậu biết?”

Tống Từ đành lắc đầu, mỉm cười với nàng ta, “Phu nhân và Tiết Ngưng Sương bằng tuổi nhau, thân hình cũng giống nhau, nên khi lên núi Phượng Thê mở quan tài nghiệm thi, tôi tưởng rằng người trong quan tài chính là phu nhân. Mãi cho đến khi tôi phát hiện bức tranh trong nhà Sài Tuấn...”

“Sài Tuấn?”

Thấy phản ứng của nàng ta như vậy, Tống Từ càng thêm chắc chắn suy đoán của mình, nàng ta không phải chủ mưu thật sự của các vụ án mạng này, nếu không đã chẳng cả Sài Tuấn là ai cũng không biết. Nếu nàng ta không phải chủ mưu, lẽ nào là Thường Dục đã mất khả năng đi lại ư?

“Sài Tuấn chính là họa sư kia, Tổ Mai đã gửi hôn thư cho hắn, dự định sẽ móc tim hắn trong đêm tân hôn... Nhưng hắn phước lớn, đã gặp chút chuyện trước ngày thành thân, nên đã để tôi thay thế hắn cưới vị Phương tiểu thư này.”

Nói đoạn, Tống Từ nhìn sang Tổ Mai, đúng lúc ả cũng ngẩng đầu, trừng mắt nhìn y.

“Tôi ở lại nhà họ Sài vài hôm, trong thời gian này, tình cờ nhìn thấy một bức tranh trong thư phòng của hắn. Bức tranh không đề chữ cũng không đóng triện, chỉ đóng một dấu triện chơi, hình của dấu triện giống một đóa hoa.”

“Một đóa hoa...”. Mắt Phương Ngọc Đình mở nàng ta đã hiểu ý của y. hiển nhiên

“Phải, đó là một đóa hoa, một đóa dành dành.”

Dứt lời, Tống Từ nhìn sang Thích Không. Hắn đang đứng cách đó không xa, bên cạnh hắn là Tổ Mai đang bị An Quảng ấn quỳ trên mặt đất, đầy vẻ chật vật.

Tống Từ nhìn chuỗi hạt tràng trong tay Thích Không, lần này, Thích Không không giấu chuỗi hạt tràng kia vào dưới tay áo nữa. Ngược lại, sau một thoáng im lặng, hắn không chút do dự giơ chuỗi tràng lên, hào phóng đưa ra trước mắt mọi người.

“Tống công tử đang nói mặt treo trong tay bần tăng đúng không?” Tuy là câu hỏi, nhưng giọng điệu của hắn thản nhiên như thể không cần câu trả lời, hiển nhiên đã thừa nhận.

Đó là chuỗi tràng màu xanh ngọc, bóng mượt trong trẻo, treo dây tua màu vàng và một mặt treo bằng ngà voi trắng như tuyết. Hình dáng của mặt treo là một đóa hoa dành dành sinh động như thật.

“Đúng vậy, về sau tôi được biết, ngoài giúp các nữ quyến của gia tộc lớn vẽ tranh chân dung, thỉnh thoảng Sài Tuấn còn nhận tu sửa tranh để kiếm thêm. Tuy tác phong của hắn không đoan chính, nhưng cũng có chút bản lĩnh thật, nên Thích Không đại sư mới gửi tranh của Phương tiểu thư cho hắn sửa.”

Thích Không nhếch môi cười lạnh lùng, “Bức tranh đó đúng là của bần tăng, cũng đúng là ta gửi cho Sài Tuấn, nhờ hắn dặm lại màu. Nhưng đó chỉ là bức tranh cũ, nay chúng ta đã không còn là Phương Ngọc Đình và Giang Minh Hách của ngày xưa, những kỷ niệm đẹp trong quá khứ chỉ như một giấc mộng xưa, sở dĩ vẫn giữ lại bức tranh đó chẳng qua để làm kỷ niệm, chỉ vậy mà thôi.”

Dứt lời, hắn cúi người với Thường Dục, “Mong Thường lão gia lượng thứ, chuyện này đúng là do bần tăng làm không thỏa đáng.” Thường Dục không phản hồi bất cứ điều gì, từ ngày quen biết Phương Ngọc Đình, hắn đã biết, không phải Thích Không đứng giữa phu thê họ, mà bản thân mới là người đứng giữa Phương Ngọc Đình

và Giang Minh Hách, chia cắt hai người, biến Phương Ngọc Đình trong quá khứ thành Thường phu nhân của hiện tại...

Phương Ngọc Đình rưng rưng nước mắt nhìn phu quân của mình, chợt nhìn sang Tống Từ lần nữa, lần này, nàng ta cất giọng cao hơn, “Cậu đã biết tất cả rồi, còn chờ đợi gì nữa? Mau đưa ta đi đi, ta chính là Phương Ngọc Đình, ta đội mồ sống dậy để lấy mạng lũ súc sinh đáng chết kia! Nên bây giờ nhất định phải trả giá, cứ bắt ta đi, lấy mạng ta để đền!”

Tống Từ bỗng thấy xót thương, “Thường phu nhân, phu nhân hà tất phải vậy, năm xưa Tiết Ngưng Sương thật vì mặc cảm tội lỗi nên đã tự sát, cái chết của nàng ta là thời cơ tốt để phu nhân thoát ly thân phận Phương Ngọc Đình... Chôn cất Tiết Ngưng Sương, để cho Phương Ngọc Đình có một cuộc sống mới, sau bao nhiêu năm, hà có gì phải bước lên con đường không có lối thoát này?”

“Hà có gì? Hừ, cậu hỏi ta hà có gì?” Phương Ngọc Đình lắc đầu cười buồn bã, “Cậu đã biết rõ có gì còn hỏi ta! Cả cuộc đời ta chỉ từng yêu hai người đàn ông, một người là Giang Minh Hách phong độ ngời ngời, sáng như sao trời... Thử hỏi có bao cô gái không động lòng trước một chàng trai như thế? Huống hồ thuở ấy ta còn ngây ngô non trẻ, không biết trên đời có thứ gọi là ưu phiền, có thứ gọi là tham lam quyền quý... Nên khi Tiêu Vạn Lực cho ta biết, người trả tiền để hãm bắt cóc ta chính là cha mẹ chồng tương lai của mình, ta thấy trời đất như sụp đổ! Tuy đó là ý của cha mẹ hãm, nhưng ai dám chắc bản thân hãm không có ý định đó! Biết đâu hãm đã có lựa chọn tốt hơn. Nếu đã như vậy, sao hãm phải giữ lại người vợ chưa cưới không thể giúp hãm nở mặt nở mày ở chốn quê nhà như ta?”

Nàng ta càng nói càng kích động, không màng đến thể diện của chồng và Thích Không nữa, có lẽ tại thời khắc này Phương Ngọc Đình mới thật sự buông bỏ tất cả, muốn trút hết nỗi lòng trước khi chết, để mình được giải thoát.

“Có nỗi buồn nào hơn cõi lòng đã chết, cả cái chết cũng phải xếp sau nó. Ngay khi ấy, ta đã gặp được một người khác, cũng là người thứ hai ta yêu trong cuộc đời này, khi ta cận kề cái chết, chàng đã kéo ta về từ chốn quỷ môn quan, cho một người đang muốn kết liễu tất cả như ta có dũng khí để tiếp tục sống.”

Nói đoạn, ánh mắt Phương Ngọc Đình nhìn Thường Dục cũng trở nên dịu dàng hơn.

Thích Không đứng cách đó không xa chột cú đầu, nếu không tại hăn, Ngọc Đình cũng chẳng chịu nhiều khổ đau như thế, nếu không có Thường Dục, hai người đã âm dương cách biệt từ mười năm về trước rồi...

Chẳng ai kéo hăn vào âm mưu lọc lừa này cả, vì kẻ chủ mưu thật sự chính là Thích Không.

Vì quá căng thẳng, Phương Ngọc Đình ấn cây trầm cài tóc vào sâu hơn.

Tống Từ, An Thịnh Bình và Từ Đình Sóc trao đổi ánh mắt với nhau, cả ba đều nghĩ nên xoa dịu Phương Ngọc Đình trước, không thể để nàng ta sợ tội mà tự sát.

Người lo lắng cho Phương Ngọc Đình nhất bây giờ là Thường Dục và Thích Không.

Thích Không rất muốn lao qua đoạt cây trầm trong tay Phương Ngọc Đình, nhưng lại sợ chọc giận nàng ta, sẽ phản tác dụng. Còn Thường Dục, hăn đã chung sống với Phương Ngọc Đình mười năm, hiểu rất rõ nàng ta, cũng biết rằng ngay lúc này chỉ duy nhất một chuyện có thể ngăn nàng ta lại.

Nghĩ vậy, Thường Dục bỗng nở nụ cười thê lương, bao năm qua hăn tính toán đủ đường, giết người vô số, chỉ vì muốn ở lại bên nàng thêm ngày nào hay ngày ấy, nhưng nay...

“Từ đại nhân, Thường mỗ có chuyện muốn hỏi ngài.” Thường Dục đột nhiên lên tiếng.

Từ Đình Sốc đang theo dõi tình hình, bỗng nhiên nghe thấy Thường Dục gọi tên mình, lập tức đề cao cảnh giác nhìn hẳn, gật đầu. Thường Dục chậm rãi hỏi bằng chất giọng trầm thấp, “Đồ đệ Tôn Hoài của ta đã chết trong tay ngài đúng không?”

Từ Đình Sốc vốn không rõ thân phận của Tôn Hoài, qua cuộc đối thoại hôm nay mới biết, Tôn Hoài là người dẫn đầu nhóm kiêu phu phụ trách khiêng quan tài kia, cũng là người đàn ông đi tướng chữ bát, giết chết ba người khác rồi uống thuốc độc tự sát.

An Quảng là người phụ trách đuổi bắt nhóm kiêu phu, Thường Dục đã hỏi, hẳn cũng không ngại trả lời.

“Tôn Hoài và những người khác đã chết trên đường tháo chạy, sau khi giết chết ba người kia, hẳn đã uống thuốc độc tự sát.”

“Ừm,” Thường Dục khẽ gật đầu, “Tôn Hoài là đệ tử ta nhận vài năm trước, khi ấy ta đã gặp phu nhân, muốn ở bên nàng ấy nên thoái ẩn giang hồ. Tôn Hoài cũng là thành viên Nghênh Phong Các, loại độc hãn uống tên là “Mẫn ngôn”, toàn thể thành viên của Nghênh Phong Các đều phải mang theo bên người. Loại độc này chỉ cần nhỏ một giọt nhỏ vào nước là có thể giết chết hơn mười người trong chốc lát, huống hồ lại được giấu trong miệng chưa được pha loãng, trong lúc nguy cấp chỉ cần cắn vỡ viên thuốc giấu trong kẽ răng là lập tức mất mạng, tuyệt đối không có cơ hội thốt ra bất cứ câu chữ nào.”

Dứt lời, Thường Dục nhìn về phía phu nhân của mình, ánh mắt đầy dịu dàng, giống như vẻ kinh ngạc vô hạn khi lần đầu nhìn thấy nàng, kinh ngạc sao thế gian lại có một cô gái cuốn hút đến vậy, chỉ một ánh nhìn đã len lỏi vào trái tim băng giá của hẳn, làm tan chảy rào cản như sắt thép, đưa hẳn từ địa ngục đến chốn nhân gian.

Thấy ánh mắt của Thường Dục, Phương Ngọc Đình hốt hoảng ném cây trâm trong tay mình đi, hô lớn đồng thời lao về phía hăn...

Đã quá muộn màng, Thường Dục đã cắn nát viên thuốc giấu trong kẽ răng mình.

Mười năm trước, hăn là người của Nghênh Phong Các, vào sinh ra tử biết bao phen, những lúc ngặt nghèo nhất, hăn cũng có thể hóa nguy thành an, đưa kẻ địch vào cỏi chết. Khi rút khỏi Nghênh Phong Các, hăn đã lấy viên thuốc trong miệng mình ra, vì hăn đã bắt đầu quý trọng tính mạng của mình, hăn muốn sống thật tốt, muốn che chở người mình yêu.

Hôm nay, nhân lúc Phương Ngọc Đình đến chùa Pháp Nguyên, hăn đã cho người tìm viên thuốc đó ra, bỏ vào miệng mình lần nữa.

Hăn không muốn chết vì bệnh, một sát thủ lừng lẫy một thời, giai đoạn nguy hiểm nhất cũng đã vượt qua, nhưng lại chết trên giường bệnh, hăn sao không chấp nhận được nỗi nhục này! Thế nên, hăn muốn kết liễu tính mạng bằng một cách khác, để giữ lại tôn nghiêm cho mình.

Có lẽ cái chết với hăn lại là một sự giải thoát.

Tiếc nuôi duy nhất vào lúc này là Uyển Nhi không ở bên cạnh hăn, chỉ cần con gái còn trên cõi đời này, hăn sẽ cảm thấy một phần của mình vẫn còn đang sống, vẫn có thể bầu bạn bên Phương Ngọc Đình.

Chất độc chảy vào cổ họng, cảm giác đau rát. Vị ngọt tanh lấp đầy khoang miệng hăn, cả cuống họng cũng nóng bừng.

Nhìn Phương Ngọc Đình gào khóc chạy về phía mình, Thường Dục mỉm cười với nàng ta rồi nhắm mắt vĩnh viễn.

“Ta là kẻ chủ mưu, không liên quan đến ai khác...” Đây là câu nói cuối cùng Thường Dục để lại.

Phương Ngọc Đình lao về phía Thường Dục, dù đã dốc hết sức mình, nàng ta cũng không thể cứu vãn được gì.

Nhưng có những chuyện, không phải chết là hết, tựa như chân tướng, bất luận điều gì cũng không thể chôn giấu nó.

Nhìn Phương Ngọc Đình đau đớn gào khóc, Tống Từ cũng rất buồn ngủi, nhưng có những lời y buộc phải nói.

“Thường phu nhân, người chết không thể sống lại, mong phu nhân nén đau thương, Uyển Nhi còn nhỏ, cô bé đã mất cha rồi, nên...”

Nghe lời y nói, bờ vai run rẩy của Phương Ngọc Đình thoáng khựng lại, tuy nàng ta quay lưng về phía họ, không đáp lời, nhưng Tống Từ biết mình đã nói trúng nhược điểm tâm lý của nàng ta.

Thấy nàng ta dần bình tĩnh lại, Tống Từ mới tiếp tục, “Ba năm trước thị trấn lân cận xảy ra nạn đói, sau đó lại bùng phát dịch bệnh, người dân khốn khổ, biết bao cảnh lầm than. Chị em Tổ Mai và Tổ Liễu vốn mang họ Tô, gia đình mở tiêu cục, về sau trải qua nhiều biến cố nên phải tha hương đến nơi này. Bấy giờ chùa Pháp Nguyên đã cứu tế rất nhiều dân chạy nạn, chị em nhà họ Tô cũng nằm trong số đó, vài tháng sau, Thích Không đã đưa họ đến Thường phủ làm a hoàn. Bắt đầu từ đó, sức khỏe của Thường đại hiệp cũng xấu dần đi...”

Tuy không nói cụ thể, nhưng ẩn ý trong lời Tống Từ nói đã rất rõ ràng.

Không chỉ Phương Ngọc Đình, cả Thích Không cũng cau mày, không đợi Tống Từ dứt lời đã lên tiếng chất vấn.

“Bắt đầu từ đó... Tổng công tử nói vậy có ý gì?”

Thích Không nắm chặt chuôi hạt tràng, hai tay siết chặt thành quyền, tức giận trừng mắt nhìn Tổng Tử.

Phượng Ngọc Đình hiển nhiên đã hiểu, những chân tướng từng bị che giấu cũng dần hiện lên rõ ràng trước mặt..

Ba năm trước, Thích Không dẫn chị em Tô Mai và Tô Liễu đến gặp nàng ta, thấy khuôn mặt của Tô Mai có phần giống mình thời trẻ, Phượng Ngọc Đình như tìm thấy hình bóng của mình từ chỗ ả. Đặc biệt là ánh mắt Tô Mai nhìn Thích Không, nóng bỏng và bạo dạn, năm xưa khi tình vừa chớm nở, nàng ta cũng chưa từng cuồng nhiệt đến vậy.

Thế nên Phượng Ngọc Đình nhanh chóng đưa hai chị em họ về phủ, để hai người trở thành a hoàn thân cận của mình.

Tô Mai đổi tên thành Tố Mai, trước khi ả đến Thường phủ, Thường Dục vẫn có thể xuống giường đi lại, nhưng về sau, nhiều lần phát bệnh nguy cấp, đến cuối cùng không thể xuống giường được nữa. Chính lúc này, Tố Mai chủ động nói muốn san sẻ âu lo với lão gia và phu nhân, ả đã nhắc đến một người tên là Tần Cửu.

Ban đầu, họ chỉ muốn tìm một số ăn mày, dân chạy nạn không tên không họ, không gia đình bạn bè... Nhưng Tần Cửu nói tốt nhất máu của người thay tim phải dung hòa với máu của Thường Dục, như vậy sau khi thay tim mới không xuất hiện phản ứng xấu.

Thích Không bèn nghĩ ra một cách, hăn lợi dụng thân phận của mình, tung lời đồn rằng người đến xin bùa đã khai quang, nếu dùng máu tươi của mình trộn với tro nhang của chùa Pháp Nguyên để viết lên bùa sẽ được phù hộ học hành thành tài, tiền đồ rộng mở.

Không bao lâu, văn nhân học giả lũ lượt kéo đến. Trong đó bao gồm cả những tên ác quỷ đột lột người. Như sư gia Ngô Tấn, sinh

thời hãm hại người vô số, đặc biệt là những cô gái trẻ đáng thương. Những tên cầm thú này khiến Phương Ngọc Đình nhớ đến Ngân Hồ Tiêu Vạn Lực, còn nhớ đến vợ chồng nhà họ Giang thuê người làm nhục mình. Nàng ta hận những người này, do đó, nàng ta để Tổ Mai dùng danh nghĩa của mình để trừng phạt những tên ác nhân kia.

Phương Ngọc Đình chết không được vẻ vang, mười năm qua phải gánh vô số tiếng xấu. Họ thậm chí còn dựng nên một tình lang không tồn tại cho nàng ta, có cả tin đồn rằng khi chết, nàng ta đã có thai...

Hình ảnh của nàng ta trong mắt người đời đã tệ hại đến vậy, mười năm đã qua đi, nàng ta cũng không ngại đội mồ sống dậy, làm ác ma ăn thịt người danh xứng với thực một phen!

Còn chuyện thay tim, Phương Ngọc Đình đương nhiên không khờ khạo để Tần Cửu thay tim cho Thường Dục ngay, nàng ta vẫn chưa hoàn toàn tin tưởng thuật thay tim của Tần Cửu, không dám tùy tiện phó thác tính mạng của chồng mình cho ông ta.

Giết người biết bao lần, thử biết bao lần, cuối cùng cũng có một gã ăn mày thay tim thành công. Nhưng sau khi tỉnh lại gã đã bỏ trốn, trượt chân lăn xuống chân núi, trở thành một kẻ ngốc. Không ai biết tại sao lại như vậy, không biết não của gã bị hỏng do đâu bị chấn thương trong lúc ngã, hay do di chứng sau khi thay tim.

Phương Ngọc Đình đành tạm gác chuyện này lại, mãi đến gần đây, Thường Dục phát bệnh hai lần liên tiếp...

Nghĩ đến đây, Phương Ngọc Đình không kìm được ngoảnh đầu nhìn Tổ Mai đang quỳ dưới sảnh.

Lúc này ả đã lột bỏ vết sẹo giả trên mặt, tuy quần áo hơi xộc xệch, đầu bù tóc rối, nhưng vẫn rất xinh đẹp. Họ làm chủ tớ ba năm, nhưng Phương Ngọc Đình không thấy được chút đau buồn và

thương xót nào trong mắt Tổ Mai, chỉ thấy ả nhìn Thích Không với vẻ si mê...

Phượng Ngọc Đình tựa lên cạnh giường, cõi lòng đang dậy sóng, vừa khó chịu vừa ghê tởm, nghĩ lại bao năm qua mình như một kẻ ngốc mặc họ sắp đặt.

Đúng lúc này, Từ Đình Sốc lên tiếng, đánh gục Phượng Ngọc Đình một cách triệt để.

“Chúng ta được biết Thích Không dùng lý do lấy máu vẽ bùa, thu thập không ít máu của các công tử có tiếng, chắc hẳn đã lấy đó làm cơ để Thường phu nhân cho rằng máu của những nạn nhân kia đều có thể dung hòa với máu của Thường Dục. Trên thực tế, ngoài Nhiếp tú tài và Ngô Tấn ra, những người khác đều chưa từng đến chùa Pháp Nguyên. Sài Tuấn cũng chưa từng đến chùa, chưa từng xin loại bùa kia.

Phượng Ngọc Đình không tin được những gì mình vừa nghe thấy, “Ngài nói sao cơ?”

“Mối liên hệ giữa những người này không phải do loại bùa kia, nếu phải thì chúng ta đã điều tra ra lâu rồi.” Từ Đình Sốc giải thích, “Mối liên hệ thật sự giữa họ là lễ tế do Đồng Hưng Bang cử hành vào ba năm trước.”

“Ý ngài là lễ cầu phúc sau dịch bệnh ư?” Phượng Ngọc Đình không quan tâm chuyện chính trị, nhưng nàng ta vẫn biết đến cái tên Đồng Hưng Bang, dẫu sao cũng là người nổi tiếng của thôn Trường Lạc, ở nơi này gia tộc họ Đồng có địa vị không ai sánh bằng.

“Phải, chính là buổi lễ tế đó! Khi ấy có rất nhiều người tham gia tế máu, gần nửa số đàn ông trưởng thành của thôn Trường Lạc đều tham dự, chuyện này xảy ra vào ba năm trước, nên khi điều tra đã bị bỏ sót. Nhưng trùng hợp thay, những người này đều tham dự,

hơn nữa chuyện không đơn giản như vậy, sau trận dịch bệnh, những người này đều trở nên giàu có...”

“Cho nên?”

“Cho nên chúng ta nghi ngờ, những người này rất có thể đều liên quan đến trận dịch bệnh kia, bao gồm cả Thích Không. Ba năm trước chắc chắn có bí mật gì đó, những người kia đều biết chuyện.”

Những lời này như tiếng sấm vang dội khiến Phương Ngọc Đình sửng sốt, nàng ta cứ ngỡ Thích Không thật lòng thật dạ giúp đỡ mình, nhưng nay, nàng ta chợt cảm thấy hoài nghi.

“Thích Không à Thích Không, ngài giỏi thật đấy!” An Thịnh Bình liếc nhìn Phương Ngọc Đình vẫn đang quỳ bên giường ôm lấy thi thể của chồng mình, ngỡ ngàng sau khi biết được chân tướng, lại nhìn sang Tố Mai đầu tóc rũ rượi, nhìn Thích Không không rời mắt.

“Tất cả mọi người đều bị ngài trêu đùa trong lòng bàn tay, cho rằng ngài muốn tốt cho họ, cảm kích và ái mộ ngài. Thế mà cuối cùng ngài chỉ vì lòng ích kỷ của bản thân, giết người hết lần này đến lần khác để che đậy tội lỗi của mình! Không biết, sau lưng ngài đang che giấu bí mật gì? Ngài làm như vậy, vì bản thân hay có nguyên nhân nào khác?”

Thích Không mỉm cười nhìn Phương Ngọc Đình, thời khắc này, trong mắt hắc trở lại có Phương Ngọc Đình.

“Ta cứ nghĩ, Thường Dục chết rồi mình sẽ dễ chịu hơn. Bao năm qua, nếu không tại hắc, ta và Ngọc Đình cũng không thành ra như hôm nay, thế nhưng...”

Thích Không không tự xưng là “bần tăng” nữa, giờ đây, hắc trở lại là một người bình thường, bình thường và bất lực.

“Kể ra cũng nực cười, Tần Cửu một lòng muốn báo ơn, nhưng ông ta không biết rằng ta chỉ muốn cho mọi người một tia hy vọng, không hề muốn để Thường Dục sống. Cả loại thuốc bột kia... thuốc bột làm gia tăng bệnh tình của Thường Dục cũng là ta lấy từ tay ông ta.” Nói đoạn, hắc cười khẩy, “Để cứu Thường Dục, Tần Cửu nghiên cứu ra rất nhiều cách và thuốc, trong đó có một loại thuốc sau khi uống vào con người sẽ thấy khó chịu ở tim, người bình thường không sao, nhưng Thường Dục thì.”

Khi Tống Từ và Tần Cửu nói chuyện với nhau cũng có nhắc đến chuyện này, cộng thêm bản thân Tống Từ cũng có hiểu biết nhất định về thuốc, nên nhanh chóng hiểu ý của Thích Không, “Đúng vậy, tâm mạch của Thường Dục không thông suốt, không thể chịu chút kích thích nào, nên khi máu tăng tốc chạy qua tâm mạch sẽ gây hại cho cơ thể, về lâu dài sẽ gia tăng bệnh tình, nếu nghiêm trọng sẽ nguy hiểm đến tính mạng. Cách của ngài rất vẹn toàn, một mặt khiến Thường Dục phát bệnh lần nữa, Thường phu nhân buộc phải nhờ vả ngài, sau nhiều lần sẽ bắt đầu dựa dẫm vào ngài. Mặt khác, bệnh tình của Thường Dục càng nguy cấp, việc thay tim sẽ càng phải được thực hiện nhanh chóng, dù thất bại cũng không liên quan đến ngài, chỉ trách đây là kiếp số của hắn. Hơn nữa, ngài còn có thể nhân cơ hội này để giết người ngài muốn trừ khử, đồng thời che giấu mục đích thật sự của mình.”

“Đúng đấy, vậy là thế nào chẳng nữa ngài cũng được tiếng thơm!” An Thịnh Bình phụ họa, “Thường phu nhân không niệm tình xưa nghĩa cũ cũng sẽ nhớ những việc tốt ngài làm cho nàng ta sau này, không chừng sẽ xuôi lòng, cộng thêm nỗi đau mất chồng và lời ngon tiếng ngọt của ngài... Ngài sẽ được trái ôm phải ấp, hưởng phúc tề nhân!”

Những lời này nghe rất chối tai, nhưng chắc chắn đã nói lên tiếng lòng ẩn sâu trong tim Thích Không.

Hắn không cần hưởng phúc tề nhân, chỉ cần một mình Phương Ngọc Đình, hắn muốn cùng Phương Ngọc Đình gương vỡ lại lành,

cũng muốn tiếp tục làm một vị thần cao cao tại thượng, thao túng cô gái Tố Mai tội nghiệp kia.

Giang Minh Hách trong quá khứ có thể vứt bỏ tất cả vì người mình yêu, cũng có thể coi thường mọi thứ bản thân của trần thế. Nhưng nay, hắn đã biến thành ác quỷ đến từ địa ngục, xấu xa hơn cha mẹ ruột thuê hung thủ hại người khác năm xưa gấp hàng chục lần.

“Tình tình ái ái gì chứ, suy cho cùng vẫn là lòng ích kỷ mà thôi.” An Thịnh Bình lạnh lùng buông một câu.

Không biết bao lâu trôi qua, chợt có người buông tiếng thở dài, chính là Từ Đình Sốc đến thôn Trường Lạc để điều tra vụ án Y đặt tay phải lên thanh bội đao, đi đến trước mặt Thích Không, “Thích Không đại sư, nay nhân chứng vật chứng đầy đủ, mời ngài theo ta về nha môn. Mong ngài thành thật khai báo về cái chết của Ngô Tấn và những người khác.”

Thích Không nhìn xung quanh, Tố Mai đang bị An Quảng nhấn quỳ cách đó không xa, bên cạnh ả là bao tay sắt dùng để móc tim. Tần Cửu hiển nhiên đã sa lưới, bị họ nhốt vào đại lao rồi, khó đảm bảo sẽ không khai hết ra..

Như nhìn thấu suy nghĩ của Thích Không, Tống Từ lắc đầu, nhìn sang Phương Ngọc Đình vẫn đang đau khổ, do dự một lúc rồi nói, “Trước khi bị bắt, Tần Cửu đã cho Tống mỗ biết một chuyện.” Thích Không nhìn y, đây vẻ không hề nao núng.

Tống Từ tiếp tục, “Tần Cửu nói, chuyện thay tim ông ta cũng không chắc chắn, nhưng là thầy thuốc, muốn cho bệnh nhân một ý niệm, nên Trí Viễn ở chùa Pháp Nguyên...”

“Người nói cái gì?”

Tống Từ chưa dứt lời, Tổ Mai vẫn luôn im lặng bỗng kinh hãi thốt lên, “Không thể nào, khi lão yêu quái đó thay tim cho hắc, ta trông chừng ngay ngoài cửa, ngực hắc rõ ràng đã bị mổ ra!”

Tống Từ gượng cười, “Lồng ngực của Trí Viễn từng bị mổ ra thật, nhưng quả tim kia vẫn là của hắc, không hề được thay. Hơn nữa... Trí Viễn cũng không hề điên.”

“Gì cơ!”

“Tất cả đều là kế hoạch của Tần Cửu và hắc, Trí Viễn cũng là người thông minh, biết nếu mình không khác gì người bình thường, rất dễ khiến các người nghi ngờ, hắc vốn định bỏ trốn thật, nhưng không may ngã xuống chân núi bị trọng thương, hắc bèn giả điên giả dại để các người không biết được rốt cuộc hắc bị ngã hỏng đầu óc, hay do di chứng của việc thay tim nên điên dại. Làm vậy ít ra hắc còn được sống tiếp.”

Lần này, không chỉ Tổ Mai, cả Thích Không cũng lộ vẻ kinh ngạc. “Hay, hay lắm,” Thích Không ngẩng đầu cười lớn, “ta tự cho mình thông minh, cứ nghĩ mình có thể thao túng tất cả trong lòng bàn tay, nhưng xem ra ta chẳng qua là một kẻ ngu ngốc. thôi... Ha ha ha ha ha!”

Tiếng cười của hắc lớn dần, không dừng lại được, giọng cười cũng từ từ thay đổi, vì đang ngược đầu, Tống Từ thấy rất rõ giọt lệ đọng trên đuôi mắt Thích Không.

Trong trận dịch bệnh ba năm về trước, hắc nhận lệnh từ “bên trên” làm ra chuyện táng tận lương tâm như vậy, chẳng qua vì muốn được trọng dụng lần nữa, lấy lại chỗ đứng trong triều đình. Đến cuối cùng, tất cả đều trở thành một giấc mộng tan vỡ!

Khi tất cả đều đang nhìn Thích Không, không ai phát hiện Phương Ngọc Đình đã buông Thường Dục ra, đột nhiên đứng dậy.

Nàng ta đứng từ xa nhìn Thích Không, dòng lệ trên mặt đã khô, ánh mắt trống rỗng hệt như Thường Dục...

Ban nãy khi Thường Dục uống thuốc độc tự sát, Phương Ngọc Đình chạy đến chỗ hấn đã ném cây trâm mình tì lên cổ để uy hiếp người khác xuống đất. Giờ đây, khi đứng dậy, nàng ta lặng lẽ nhặt cây trâm đó lên.

Trên trâm vẫn còn dính máu của nàng ta, cần cổ trắng ngần vẫn còn vết đỏ rất bắt mắt.

Không ai ngờ, nàng ta đột nhiên nhấc váy, lao nhanh về phía Thích Không.

Thích Không đang ngáng đầu cười, chợt có người vào mình.

Cúi đầu xuống, hấn thấy người con gái đang tựa lên ngực mình lặng lẽ rơi nước mắt. Chuỗi hạt tràng trong tay chợt rơi khỏi tay hấn, đá dánh dánh bằng ngọc vỡ thành nhiều mảnh ngay khi chạm đất.

Từ khi xuất gia, Thích Không vẫn luôn đeo chuỗi hạt tràng này, chỉ vì đá hoa dánh dánh bạch ngọc kia, năm xưa Phương Ngọc Đình chính tay tặng cho hấn trước khi lên kinh khảo thí. Bao năm qua, hấn chưa từng rời tay khỏi nó.

Lồng ngực đau âm ỉ, Thích Không khẽ cau mày, hấn cảm nhận được có gì đó đang từ từ lan ra trước ngực, dần trải rộng ra...

Dẫu vậy, hấn vẫn đưa tay ôm chặt thân ảnh vừa lao vào lòng mình.

Nàng ta cúi đầu tựa lên lên ngực hấn, không ngừng nức nở. Tóc mai hai bên từ từ rũ xuống theo từng hồi run rẩy, tóc còn vương hương hoa thoang thoảng, hương hoa len lỏi vào lòng, khiến hấn say đắm.

Ai ngờ được đôi tay đang run rẩy của Phương Ngọc Đình đang cầm một cây trâm vàng, từ từ đâm vào ngực trái của Thích Không.

Yêu Giang Minh Hách là số mệnh của nàng ta, yêu Thường Dục là món nợ tình.

Khi Phương Ngọc Đình ngẩng lên, khuôn mặt lại ửng lệ lần nữa. Lần này, trong nước mắt của nàng ta không chỉ có tình yêu, còn có cả thù hận..

Thích Không lại nở nụ cười, hẳn chợt thấy có lẽ đây là kết cục tốt nhất cho tất cả.

Hắn lướt tay trên khuôn mặt mình nhớ nhung cả nửa đời, hắn yêu nàng biết bao năm, lần đầu được gần nàng đến thế.

Đây cũng là lần sau cuối.

“Tại sao...” Phương Ngọc Đình trong lòng hắn thầm, “Tại sao?” Thích Không cảm thấy máu toàn thân đang rời khỏi mình qua lỗ hổng trước ngực. Nhưng hắn vẫn cười, không nói câu nào.

“Hồng rồi!”

Khi Phương Ngọc Đình đột nhiên lao vào lòng Thích Không, Tống Từ đã cảm thấy bất thường. Y phát hiện Thích Không khẽ cau mày, sắc mặt nhợt nhạt dần đi.

Kế tiếp, Tống Từ chú ý đến áo tăng của Thích Không. Hôm nay Thích Không còn khoác cà sa.

Chiếc cà sa kia vô cùng sang trọng, là áo đỏ đương kim thánh thượng ngự ban sau khi biết nguyên nhân Thích Không xuất gia, dưới lớp cà sa đỏ là áo tăng màu vàng đậm, giờ đây trước ngực áo đã đỏ thẫm.

Tống Từ thốt lên, Phương Ngọc Đình mới ngẩng đầu, hét lên một tiếng rồi lùi về sau.

Khi Phương Ngọc Đình lui ra, mọi người mới phát hiện nàng ta đã đâm cây trâm vào ngực Thích Không, trâm đã đâm bảy phần vào trong da thịt, ngay vị trí tim của hắn.

“Á!”

Tố Mai đang bị kìm hãm cũng thét lên đầy thê lương, ả vùng vẫy đứng bật dậy. An Quảng đang giữ ả hiển nhiên cũng giật mình khi thấy Phương Ngọc Đình toan giết Thích Không nên hơi thất thần. Ngay lúc này, Tố Mai bùng phát sức mạnh chưa từng có, khiến An Quảng phải lùi lại.

Sau khi thoát khỏi An Quảng, việc đầu tiên Tố Mai làm là lao thẳng lên trước, đột nhiên quỳ hai gối xuống đất, trong nháy mắt đã nhặt bao tay sắt kia lên.

Khi Tố Mai lao đến, An Thịnh Bình đã nhanh chóng đứng chắn trước Tống Từ, Từ Đình Sóc cũng tập trung tinh thần chờ đợi ả xông đến chiến đấu với mình. Nhưng nào ngờ, Tố Mai không muốn bỏ chạy hay phản kháng, ả nhanh nhẹn đeo bao tay sắt kia vào, bật dậy, ôm đầy thù hận đưa tay trái nhắm vào lưng Phương Ngọc Đình...

Tố Mai ở sau lưng Phương Ngọc Đình nên toàn bộ hành động của ả đều rơi vào mắt Thích Không. Khi Tố Mai lao đến, dù bản thân không biết võ, dù lúc này trước ngực còn cắm một cây trâm vàng, trong thời khắc sinh tử này, hắn vẫn dùng hết sức kéo Phương Ngọc Đình vào lòng rồi xoay người, dùng cơ thể mình chắn đòn trí mạng cho nàng ta.

Tay sắt vô tình, Tố Mai đã bị phản nộ và đổ kỵ làm mù mị đầu óc, ả tung đòn với toàn bộ sức lực, không kịp thu tay, đành trơ mắt nhìn

cánh tay mình xuyên qua cơ thể tình lang, đâm thủng một lỗ từ sau lưng ra trước ngực hăn!

Thích Không vốn định dùng cơ thể mình cản Tổ Mai lại, nhân lúc xoay người sẽ đẩy Phương Ngọc Đình ra, nhưng hăn không phải cao thủ võ lâm, cũng đánh giá quá cao cơ thể yếu ớt của mình... Cánh tay kia xuyên từ lưng hăn ra trước ngực, đâm cả vào ngực Phương Ngọc Đình đang đứng trước mặt hăn.

Tổ Mai không ngờ Thích Không sẽ dùng thân mình chắn cho người con gái kia, rõ ràng nàng ta đã đâm hăn bị thương kia mà!

Tại sao đến khi chết hăn cũng không buông nàng ta ra! Tại sao mình yêu hăn đến vậy, hăn lại không màng cả mạng sống vì người con gái kia!

Trong cơn tuyệt vọng, Tổ Mai phát ra tiếng thét thê lương hơn cả khi nãy. Ngay khoảnh khắc này, Từ Đình Sóc nhanh chóng ra tay, giữ chặt vai Tổ Mai, An Quảng cũng ra tay cùng lúc.

An Quảng rút thanh nhuyễn kiếm trên thắt lưng chặt vào cánh tay sắt của Tổ Mai. Máu phun ra, bộ bao tay sắt nằm lại trong ngực Thích Không và Phương Ngọc Đình.

Tổ Mai ngã xuống, dù máu như thác đổ cũng không chịu nhắm mắt, nhìn chăm chăm bóng lưng Thích Không, cắn chặt môi không hé thêm tiếng nào.

Phương Ngọc Đình sững sờ nhìn ngực mình, lại ngẩng đầu lên nhìn Thích Không vừa chắn đòn trí mạng cho mình.

“Lâm Lang...”

Chỉ một tiếng gọi, dòng lệ trực trào trong mắt không kìm được tuôn rơi.

Trước khi xuất gia Thích Không tên Giang Minh Hách, tự Thụy Lâm.

Từ Lâm Lang này, đã mười năm rồi hắn chưa từng nghe Phương Ngọc Đình gọi...

Nhìn người con gái trước mặt, hắn nở nụ cười.

Bỗng chốc, hắn như được trở về quá khứ, hắn vẫn là thiếu niên với mái tóc đen tuyền, phong độ ngời ngời. Còn nàng, không còn là Thường phu nhân nữa, tại khoảnh khắc ấy, nàng chỉ là Phương Ngọc Đình."

"Cuối cùng... cuối cùng..."

Thích Không đưa tay mơn trớn khóe môi đang chảy máu của nàng, cùng nàng nhắm mắt lại.

Thấy người con gái mình vừa ganh ghét vừa căm hận cuối cùng đã chết, Tổ Mai đã dứt lìa cánh tay nằm trên mặt đất phát ra tiếng cười ghê rợn.

Tiếng cười ấy chứa đầy tuyệt vọng và đau buồn.

CHƯƠNG 14

Xác chết dưới lòng sông Ô Thạch

Cuối hạ chớm thu, sáng sớm trời hơi se lạnh.

Nếu là trước kia, giờ này Đào Hương chắc vẫn chưa xuống khỏi giường, còn nằm dưới tấm chăn thêu hình hoa mẫu đơn, tận hưởng cảm giác dễ chịu chỉ có vào mùa thu.

Nhưng nay, nàng ta đang mặc bộ váy áo đơn sơ, chất liệu và kiểu dáng này, cả thím đồ dạ hương cho nhà nàng ta ngày xưa cũng không mặc, đế đôi giày vải dưới chân còn rách vài lỗ, hơn nữa còn chẳng vừa chân, đi vài bước sẽ rơi ra một lần, nàng ta bèn cố gắng không nhắc chân lên, kéo lê trên đất mới miễn cưỡng đi được.

Tuy Đào Hương không phải chính thể, chỉ là tiểu thiếp được lão gia nạp vào hai năm trước, nhưng những ân sủng nàng ta nhận được không thua kém gì phu nhân tứ phẩm cao cao tại thượng kia.

Cho đến khi lão gia thất bại trên quan trường, thua quân quốc công kia...

Nam đình trong phủ từ mười bốn tuổi trở lên đều bị chặt đầu, toàn bộ nữ quyến bị lưu đầy, tuy trước khi vào phủ Đào Hương chỉ là một đào hát xướng ca mưu sinh, nhưng từ nhỏ cũng được ăn sung mặc sướng, đâu từng chịu nhiều vất vả như vậy bao giờ.

Cứ nghĩ sẽ được một bước lên mây, nào ngờ vừa sống sung túc được hai năm, nửa cuộc đời sau chỉ còn tối tăm và khổ cực vô tận.

Sớm biết như vậy, năm xưa nàng ta thà gả cho La Lão Nhị bán màn thầu còn hơn, ít ra cũng có mái nhà che mưa chắn gió, cả đời không cần lo chuyện ăn chuyện mặc.

Nhưng nay, Đào Hương chỉ có hai con đường để chọn, hoặc là làm quan kỹ, hoặc là bị lũ quan sai kia hành hạ đến chết trên đường lưu đày.

Nàng ta vẫn còn trẻ, vẫn chưa qua tuổi mười chín, nếu cho nàng ta vài tháng chăm sóc tốt cho mình, vẫn có khả năng quyến rũ một công tử nhà giàu. Với tình trạng bây giờ, nàng ta nghĩ mình khó mà sống sót đến địa điểm lưu đày.

Trời vừa tờ mờ sáng, không khí vẫn còn ẩm hơi sương, cái thấu xương không chỉ làm tay chân đau rát, còn khiến nàng ta thấy hơi khó thở.

Đi đầu đoàn là quan sai họ Lâm để râu quai nón, mặc áo màu xanh sẫm, hẳn là người đứng đầu nhóm quan binh áp giải này, ngoại hình rất hung dữ, nhưng con người khá chính trực, là người duy nhất trong bốn quan sai chưa từng sàm sỡ nàng ta.

Ba quan sai còn lại, một người tối qua ăn phải đồ hỏng, đau bụng suốt cả đêm, sáng nay được một người khác dìu đi, tụt lại phía sau cách đội lưu đày khá xa.

Ngoại trừ họ Lâm đi đầu, cuối hàng là quan sai họ Châu lười biếng nhất, không còn người nào khác trông chừng.

Thế nên, nếu muốn bỏ trốn, hôm nay là thời cơ tốt nhất cho nàng ta.

Trời tờ mờ sáng họ đã bắt đầu lên đường, đến giờ đã đi được khoảng một canh giờ. Bình thường đi một canh giờ rưỡi đến hai canh giờ sẽ nghỉ một lúc, nhưng hôm nay thì khác, họ phải đợi hai người phía sau nên phải giảm tốc độ xuống.

Đoàn người dừng bên một bờ sông, con sông kia vừa dài vừa rộng, nước chảy rất xiết. Bên bờ đầy đá vụn, mang giày vải rách bước trên đó thật sự rất khó chịu.

Hiển nhiên ai nấy đều đã thấm mệt, các cô gái trẻ này bình thường đã quen ăn sung mặc sướng, nhờ ngoại hình xinh xắn nên dù là a hoàn cũng chỉ hầu hạ trong phòng, không ai từng làm việc nặng. Huống hồ trong số này còn có một tiểu thiếp, hai a hoàn thông phòng và một vị đại tiểu thư danh xứng với thực.

“Đại nhân... Đại nhân...”

Quả nhiên, Đào Hương không cần tìm thời cơ lên tiếng đã có người không chịu nổi trước rồi.

Người vừa lên tiếng là một trong hai a hoàn thông phòng, cô gái đó họ Mã, tên thường gọi là Trân Trân, vừa mới vào phủ trước khi lão gia gặp chuyện. Vừa vào phủ nàng ta đã được sủng ái nên rất huênh hoang, không coi người khác ra gì. Tuy ngoại hình nàng ta không quá nổi bật nhưng rất có thủ đoạn, không biết trước khi vào phủ làm nghề gì mà rất nhiều chiêu trò quyến rũ.

Gần đây hình như nàng ta còn dan díu với quan sai họ Châu kia, nên dọc đường được đặc biệt săn sóc.

Nàng ta đã lên tiếng, họ Châu kia đương nhiên sẽ không từ chối khẩn cầu của nàng ta, nhanh chóng hô dừng, cả đoàn tùm năm tùm bảy ngồi trên bãi đá nghỉ ngơi.

“Lão đại, tôi đi hứng ít nước.” Họ Châu kia không muốn để cấp trên biết mình chiều cố tình nhân nên mới cho hồ dừng, đành lấy cớ đi hứng nước.

Lâm lão đại gật đầu, “Đi đi, hứng nhiều một chút, không biết bao lâu nữa mới lại đi qua chỗ có nguồn nước.”

Đào Hương đương nhiên sẽ không bỏ qua cơ hội hiếm có này, nàng ta đảo mắt, “Quan gia, để nô tỳ giúp ngài!”

“Cô ư?” Tên họ Châu nhìn nàng ta bằng ánh mắt suồng sã, ngả ngón nói, “Bà năm quen ăn sung mặc sướng, sao nay lại chủ động nhận việc thế này!”

Nói đoạn, tên họ Châu ra vẻ cao cao tại thượng, ngoắc ngón tay với nàng ta, khi nàng ta đến gần, hắt ném túi nước vẫn còn hơn nửa cho nàng ta.

Đào Hương nhanh tay đón lấy, không nói tiếng nào, cúi đầu đi theo hắt đến bờ sông.

Ven bờ đây những viên đá vụn màu đen, chiếc giày bên phải của nàng ta bị thủng một lỗ, vừa đi vừa kéo lê giày nên rất khó nhọc. Khi sắp đến bờ sông, bỗng có một viên đá lọt vào lỗ thủng dưới đế giày, đâm vào chân, nàng ta “ối” lên vì đau, rồi ngã xuống sông...

Nàng ta ngã quá đột ngột, quan sai đứng bên cạnh hoàn toàn trở tay không kịp, nhìn nàng ta ngã thẳng xuống sông, nước bắn tung tóe. Khi mặt nước khôi phục trạng thái ban đầu, không thấy bóng dáng nàng ta đâu nữa.

Quan sai họ Châu lo cuống cả lên, đứng bên bờ sông không dám đi xuống, “Lão đại! Tôi... tôi không biết bơi!”

“Thứ vô dụng!”

Lâm lão đại chỉ muốn tóm lấy hắt, cho hắt mấy bạt tai. Đã không biết bơi thì bày vẽ cái gì, còn dẫn nữ phạm nhân đến bờ sông hứng nước, không sợ bản thân trượt chân ngã xuống sông chết đuối ư! Bất chấp những viên đá vụn cắn chân, Lâm lão đại chạy nhanh đến chỗ Đào Hương rơi xuống khi nãy.

Hắt vừa chạy vừa gỡ bội đao và công văn luôn mang theo trong người ra, ném cho tên quan sai bên cạnh, vừa định nhảy xuống sông, bỗng nghe xa xa vang lên một tiếng hét thất thanh.

Ngẩng đầu nhìn thấy Đào Hương chỉ chốc lát đã bị cuốn ra giữa lòng sông. Nàng ta đang ló đầu lên khỏi mặt nước, vẫy hai tay, khóc lóc cầu cứu.

Lâm lão đại không chần chừ thêm nữa, lao xuống sông, bơi về phía nàng ta.

Nào ngờ vừa bơi được chưa bao xa đã thấy Đào Hương tự mình nổi lên khỏi mặt nước, ra sức bơi vào bờ.

Nàng ta di chuyển rất nhanh, bơi rất giỏi.

Lâm lão đại vừa xuống nước đã nhận thấy sự việc hơi kỳ lạ. Nước sông tuy chảy xiết, nhưng ở gần bờ nước rất trong và bình lặng, nữ phạm nhân kia yếu ớt thế nào, trong nháy mắt cũng không thể bị cuốn xa như vậy.

Cộng thêm điệu bộ của Đào Hương bây giờ, Lâm lão đại càng thêm chắc chắn nàng ta không phải bị dòng nước cuốn ra đó, e rằng muốn thừa cơ bỏ trốn, lặn xuống nước rồi bơi ra giữa lòng sông.

Nhưng tại sao nàng ta lại đổi ý, quay về giữa chừng?

Chỉ mới xuống nước, chưa bơi được xa nên Lâm lão đại nhanh chóng dừng lại, đập xuống đáy sông đứng dậy. Nước cao chưa quá thắt lưng, hấn lau mặt rồi mở to mắt, đợi nàng ta quay lại.

Đào Hương như dốc hết sức liều mạng bơi về bờ, toàn thân ướt đẫm, tóc rũ trên khuôn mặt nhỏ nhắn trông vừa trắng trẻo vừa non nớt. Nàng ta nằm trên bờ, thở hổn hển, vẻ mặt như vừa nhìn thấy ma.

“Còn chạy nữa không?” Lâm lão đại ung dung quay về bờ, đứng sau lưng nàng ta, lạnh lùng buông một câu.

Nào ngờ, hăn không hỏi thì thôi, vừa hỏi xong Đào Hương đã òa khóc nức nở.

“Sao vậy, sao đã bơi được nửa đường rồi cô còn quay về?” Lâm lão đại hỏi.

“Dưới lòng sông...”, Đào Hương ngoảnh đầu nhìn Lâm lão đại, ánh mắt đầy vẻ ảm ức và khiếp sợ, không biện minh gì cho bản thân, chỉ nói, “Dưới lòng sông có người chết!”

“Một người chết thôi mà, có gì đáng sợ đâu.” Quan sai họ Châu

vỗ lưng nàng ta với vẻ thương xót, vừa vỗ về vừa định ôm nàng ta vào lòng, “Đừng khóc nữa, đừng khóc nữa, có con sông nào chưa từng có người chết đâu, chuyện nhỏ.”

“Không!”

Đào Hương đẩy hăn ra, người nàng ta vốn ướt đầm, một cơn gió lạnh thổi qua, không kìm được run rẩy. Không biết rét lạnh hay vì sợ hãi.

“Không phải một người, là.. là có nhiều người chết..” Nàng ta khóc dữ dội hơn, hai tay bưng mặt, tiếng nức nở truyền qua kẽ tay, “Nhiều lắm... cả đời tôi chưa bao giờ nhìn thấy chuyện nào như vậy...”

Nghe nàng ta nói xong, Lâm lão đại cũng bất giác cau mày. Thật ra tên họ Châu nói đúng, có người chết dưới sông chẳng phải chuyện lạ, nếu người khác nói đáng sợ hăn sẽ không quan tâm, nhưng Đào Hương này... Ngày toàn bộ gia đình của Vạn phủ bị chặt đầu, máu chảy thành sông, từng hàng người quỳ trên mặt đất, trước mặt mỗi phạm nhân đều có một chiếc thùng gỗ, chỉ đợi quan hành hình ra lệnh, đao phủ hạ đao xuống, sẽ hứng lấy đầu họ.

Một dãy thùng gỗ như thế, ít nhất cũng phải có mười mấy cái. Cơ gió thổi qua, vừa tanh vừa khai.

Mùi tanh đương nhiên là mùi máu tanh, còn mùi khai, là vì không ít người sau khi chứng kiến đã sợ vãi ra quần.

Còn bà năm Đào Hương chỉ quỳ trên mặt đất lặng lẽ nhìn, sắc mặt nàng ta tái nhợt, chắc chắn cũng sợ hãi, nhưng nàng ta không khóc không gào, cả khi đầu của Vạn đại nhân rơi xuống, máu bắn lên mặt nàng ta cũng chỉ nhắm mắt lại.

Khi đó Lâm lão đại đã nghĩ, cô gái này không tầm thường.

Nhưng giờ đây nàng ta sợ đến mức này, cho thấy cảnh tượng dưới lòng sông chắc chắn vô cùng kinh hãi, ít ra cũng rùng rợn hơn cảnh tất cả nhân khẩu nhà họ Vạn bị chặt đầu.

“Cậu ở đây trông chừng, ta xuống xem thử.”

“Vâng, lão đại.” Tên họ Châu kia đáp.

Nói xong, Lâm lão đại liếc nhìn các nữ phạm nhân đang tụ tập cách đó không xa.

“Trông cho kỹ, đừng để người nào chạy mất.” Dứt lời, hắn quay xuống sông.

Lâm lão đại mặc áo màu xanh sẫm, ở trong nước trong hệt như một con cá đuối xanh khổng lồ, bơi vào giữa lòng sông.

Đến chỗ Đào Hương nổi lên kêu cứu ban nãy, Lâm lão đại ngược mặt hít một hơi thật sâu rồi cắm đầu xuống nước, lặn xuống đáy sông.

Không biết con sông này sâu thế nào, hắn cố lặn xuống, nhưng không nhìn thấy người chết như Đào Hương nói. Ngoài một đồng

thủy tảo màu đen, hắn không thấy một bóng người nào.

Người chết đuối chẳng phải đều trương phình, lớn gấp đôi bình thường ư? Lẽ nào hắn lặn xuống sớm quá, người chết kia không ở gần đây?

Đương suy nghĩ, chợt có một chùm thủy tảo quấn lên cánh tay Lâm lão đại mắng thầm trong bụng, con sông này thật lắm thủy tảo, trên đường bơi đến đây, phủ đen cả một vùng, cao thấp có đủ, còn bám lên quần áo của hắn.

Nhổ cả chùm thủy tảo quấn trên tay mình, Lâm lão đại đập nước thật mạnh, nổi lên mặt nước để lấy hơi. Nhìn thủy tảo nổi lên cùng với mình, hắn muốn gỡ hết chúng ra. Đột nhiên, hắn nhìn thấy phần gốc của chùm thủy tảo mình vừa nhổ có màu xám hơi lạ...

Hắn sờ thử phần gốc của chùm thủy tảo kia, cảm giác rất khó diễn tả bằng lời, giống như bùn bị mốc hoặc thịt lợn thối rữa, còn nồng nặc mùi tanh.

Hắn ngơ ngác trong thoáng chốc rồi nhanh chóng hiểu ra, vút chùm thủy tảo kia đi, lặn xuống sâu hơn.

Gạt bỏ từng lớp thủy tảo đen đúa trước mặt, cuối cùng hắn cũng xuống đến đáy sông.

Tuy nước giữa dòng sông chảy hơi xiết, nhưng dưới lòng sông lại bình lặng đến lạ.

Lát sau, hắn nhìn thấy một khuôn mặt.

Vốn tưởng chỉ là thủy tảo màu đen, nhưng khi lặn xuống sâu mới phát hiện chỗ thủy tảo kia đang xoay tròn giữa dòng chảy, có gì đó đang trôi về phía hắn.

Đó là một khuôn mặt không còn sức sống, nửa bên trái không biết đã bị vật gì đó đập vào, nửa mặt bên phải đã sưng vù do ngâm trong nước đã lâu, trông như một chiếc mặt nạ đáng sợ.

Lâm lão đại nhìn kĩ mới thấy đó là một người đàn ông mặc áo khoác dài màu xám, hai mắt nhắm nghiền, mái tóc dài xõa tung, hướng lên trên, lay động theo dòng chảy.

Lâm lão đại giật mình, suýt bị sặc nước. Hắn lùi về sau, lắc đầu thật mạnh mới tìm được không há miệng, nhưng sau đó, lưng hắn như va phải gì đó.

Quay sang, hắn lại thấy một khuôn mặt khác. Không xấu xí như thi thể của người đàn ông kia, lần này, hắn nhìn thấy một khuôn mặt đẹp như tranh.

Đó là một cô gái, trông khá trẻ, chắc chưa quá hai mươi tuổi.

Cũng giống người đàn ông kia, mái tóc đen của cô gái trôi nổi theo dòng nước, nửa người trên của nàng ta gần như không có gì, chỉ mặc chiếc yếm màu đỏ. Trên eo buộc một sợi thắt lưng màu đào, bên dưới là chiếc váy màu hồng, làn váy là sợi thắt lưng lơ lửng trong nước, trông hết như nàng ta vẫn còn sống.

Khuôn mặt cô gái kia trắng bệch, có thể nói vô cùng rùng rợn, tổng thể tạo cảm giác vừa quỷ dị vừa đẹp đẽ.

Có lẽ nhờ sắc đẹp nên cả trời cao cũng ưu ái nàng ta, không để nàng ta trương phình xấu xí như thi thể nam kia. Cái chết chỉ tôn lên nét đẹp nao lòng của nàng ta...

Đến lúc này Lâm lão đại mới phát hiện, dưới đáy con sông này, đúng là đâu đâu cũng có người chết!

Dưới mỗi bụi thủy thảo là một thi thể. Có bao nhiêu thủy thảo thì có bấy nhiêu người chết.

Nhìn quanh một lượt, những người này có người đang đứng, có người đang nằm, hai tay họ bị trói sau lưng, chân đều buộc một sợi dây thừng lớn bằng ngón tay, còn buộc theo một tảng đá lớn.

Xem ra, đây cũng là nguyên nhân tại sao những thi thể này không nổi lên mặt nước mà chìm dưới đáy sông.

Nếu rút cạn nước sông, nơi này chẳng khác nghĩa địa!

Thảo nào Đào Hương sợ đến mức phải chạy trở về. Đừng nói một cô gái như nàng ta, cả một người đàn ông từng chứng kiến vô số lần sinh tử như hắn cũng phải run rẩy, chỉ muốn nhanh chóng rời khỏi nơi đáng sợ này.

Lâm lão đại ngoảnh lại lần nữa, nhìn chăm chăm cô gái xinh đẹp kia. Bởi lẽ ngoài nàng ta ra, những thi thể khác đều khiến hắn thấy buồn nôn và khiếp sợ.

Cô gái kia mắt nhắm nghiền, hai tay cũng bị trói ra sau, làm nổi bật lên gò núi tuyết đẹp trước ngực nàng ta, chiếc yếm nhẹ nhàng lay động theo sóng nước...

Lâm lão đại không nhận mình là chính nhân quân tử, nhưng hắn sẽ không tùy tiện sàm sỡ cô gái xa lạ. Hắn càng nhìn càng cảm thấy cô gái này thật sự xinh đẹp, nàng ta chỉ như đang say ngủ dưới đáy sông chờ đợi một người đến giải cứu mình...

Lâm lão đại cầm lòng khôngặng, vô thức đặt bàn tay thô ráp của mình lên gò má mịn màng như ngọc của thi thể kia.

Đột nhiên nổi lên một cơn sóng ngầm, đôi mắt của cô gái như vừa cử động.

Lâm lão đại không để ý, vẫn tiếp tục ngắm nhìn nàng ta. Nào ngờ, cô gái kia bỗng nhiên mở mắt! Đôi mắt ấy không có tròng.

Hắn vội vã cử động đập nước, bơi lên mặt nước. May thay, hắn đã nổi lên khỏi mặt nước một cách suôn sẻ. Hắn ho sặc sụa, cổ họng vừa đau vừa ngứa, đầu óc quay cuồng. Hồi lâu sau, hắn mới nhờ được ngum nước ghềnh lại trong họng ra.

Lâm lão đại cúi đầu nhìn xuống nước, chỉ thấy một mảng màu đen. Ngoảnh đầu, thấy quan sai đang đứng trên bờ vẩy tay với mình. Hắn không muốn ở trong làn nước này thêm nữa, vội bơi về bờ.

Lát sau, Lâm lão đại đã an toàn về đến bờ sông.

Bước chân nặng nề đi lên bờ, vẻ mặt hắn rất nghiêm nghị, giống như Đào Hương, sắc mặt trắng bệch trông rất đáng sợ.

“Lão đại, tình hình thế nào?”

Quan sai họ Châu nhanh nhẹn đi qua dìu hắn, sốt sắng hỏi. Lâm lão đại hai tay chống eo, ngược mặt nhìn trời thật lâu mới cất tiếng, “Đi báo quan.”

Quan sai kia cứ tưởng mình nghe nhầm, ngờ ngợ hỏi lại, “Người nói gì cơ?”

“Báo quan.” Lâm lão đại nghiêm túc vỗ vai hắn, nhìn sang Đào Hồng, “Nói là phát hiện người chết dưới đáy sông, hơn nữa... không chỉ một người.”

Thành nam, Vọng Nguyệt Lâu.

Tổng Từ ngồi trên lầu hai, tựa lên lan can nhìn xuống dòng người tấp nập trên phố.

Ngày y đến thôn Trường Lạc, vừa có một cơn mưa nên đường phố rất thưa thớt, sảnh chính của Vọng Nguyệt Lâu cũng vắng vẻ, chỉ có vài vị khách. Đâu như hôm nay, sắc trời vẫn hơi âm u, nhưng

tạm thời vẫn chưa đổ mưa, nên các tiểu thương tụ tập đông đúc hai bên đường đi, người qua lại mua bán cũng không ít, cảnh tượng nhộn nhịp vô cùng.

Trên bàn không có nhiều món ăn, món nhất định phải gọi khi đến Vọng Nguyệt Lâu này chính là bánh phù dung hạt sen.

Nghe nói hạt sen mỗi ngày đều được hái vào lúc sáng sớm, sương vẫn còn đọng trên đó đã được đưa đến nhà bếp của Vọng Nguyệt Lâu, sau đó sẽ có người bóc hạt, lấy tim sen đẳng chất ra khỏi từng hạt một, đem hấp chín rồi nghiền thành bột, thêm đường trắng, bột nếp và sữa bò thượng hạng làm thành bánh.

Chiếc bánh mềm dẻo được nặn thành hình hoa mai, dùng đường hoa quế đặc biệt để làm dấu màu đỏ, chỉ cần ngửi thôi cũng khó cưỡng lại được, lẫn vào hương thơm sẽ tỏa khắp khoang miệng.

Sau khi vị ngọt dịu đó tan đi, sẽ lưu lại vị đẳng chất rất thú vị. Tống Từ cũng không biết tại sao lại có vị đẳng chất này.

Vì nghĩ đến Thường phu nhân y từng gặp thoáng qua tại Vọng Nguyệt Lâu này, hay vì An Vũ Nhu chỉ gặp hai lần vội vã, có lẽ sau này sẽ không còn cơ hội gặp lại...

Nhắc đến Thường phu nhân, hoặc nên gọi là Phương Ngọc Đình, cuộc đời nàng ta chỉ có thể hình dung bằng hai chữ "bi ai".

Tổ Mai đã bị xử trảm, trước khi chết nàng ta nói mình chẳng qua chỉ là cái bóng, một kẻ thế thân của Phương Ngọc Đình mà thôi. Trong lòng Thích Không, không ai có thể thay thế Phương Ngọc Đình. Cái chết của Thích Không để lại cho họ vô vàn nỗi tiếc. Họa sư Sài Tuấn đại nạn không chết, tiết lộ trận dịch bệnh vào ba năm trước không phải thiên tai, mà do con người cố ý gây ra. Bản thân hắn chỉ là một quân cờ trong âm mưu này, không hề biết rõ nội tình. Có lẽ Thích Không là người duy nhất biết chuyện, nhưng hắn đã chết, có phải manh mối này đã đứt rồi không...

Nghĩ vậy, Tống Từ cười buồn, nâng ly rượu lên môi nhấp một ngụm. Rượu tràn ra trên đầu lưỡi, xua đi hương vị của bánh hạt sen, để lại vị cay nhẹ.

“Uống xong ly này, hai ta đều phải lên đường rồi, lần gặp lại sau, không biết là ngày tháng năm nào.”

Tống Từ và A Lạc sẽ về Phúc Kiến, còn An Thịnh Bình sẽ dẫn theo An Quảng về Lâm An, lên điện Kim Loan đích thân bẩm báo thánh thượng về vụ án ma nữ móc tim của thôn Trường Lạc đã phiền nhiễu y suốt nửa năm qua.

Còn Từ đại nhân sẽ tiếp tục ở lại đây xử lý một số chuyện liên quan, đợi khi sắp xếp ổn thỏa mọi thứ mới quay về Lâm An phục mệnh. Hôm nay, Tống Từ phải xuất phát trước, An Thịnh Bình hai ngày sau mới khởi hành, đi bằng đường thủy.

Tống Từ nâng ly mỉm cười, vẫn là vẻ mặt đầy tự tin, nhưng ánh mắt có phần buồn bã và bất lực. Y uống cạn một ly, úp ly rượu xuống tỏ ý mình đã uống không sót giọt nào, xem như đây là lời từ biệt.

“Hôm nay chắc sẽ đổ mưa, khi ra ngoài, huynh có mang theo ô không?” Tống Từ nhắc nhở An Thịnh Bình.

“Có mang, huynh không cần lo cho ta, ta ở gần, chẳng mấy chốc là đến nhà, huynh thì ngược lại, chi bằng đợi thêm một ngày hẵng khởi hành, lỡ trời đổ mưa thì sao.”

Tống Từ cười, “Đã ra khỏi nhà, gặp thời tiết xấu cũng là chuyện thường tình, hơn nữa bây giờ đang là mùa mưa, nếu cứ tránh mưa mãi thì đến bao giờ ta mới về đến nhà đây!”

Hai người vừa tán gẫu vừa sánh vai xuống lầu, ra đến cửa, Tống Từ nhận lấy dây cương A Lạc đưa cho, ngoảnh lại thấy An Thịnh

Bình đang đứng dưới bảng hiệu Vọng Nguyệt Lô, mỉm cười nhìn mình.

Nụ cười này đã biến bao lời muốn nói thành gió thoảng mây bay. An Thịnh Bình vẫn toát ra khí chất phong lưu phóng khoáng, không biết tự bao giờ, công tử nhỏ nhất của phủ Quận công đã trở thành một nam tử hán có trách nhiệm và mạnh mẽ. An Thịnh Bình như vậy, tràn đầy nhiệt huyết biết mấy...

Bao cảm xúc dâng lên trong lòng, nhìn Tống Từ, An Thịnh Bình như muốn nói gì đó.

Xa xa bỗng có tiếng xôn xao.

Kế tiếp là tiếng vó ngựa hối hả và tiếng la hét của tiểu thương và người đi đường. Họ quay đầu nhìn, một con ngựa hồng đã dừng lại cách họ không xa, một người đàn ông mặc thường phục màu đỏ tía, trên thắt lưng treo một thanh đao lớn, nhảy xuống khỏi lưng ngựa. Người này chính là Kim Dao danh bố Từ Đình Sóc không thể đến đưa tiễn Tống Từ, còn có một chiếc xe ngựa đi phía sau hẳn.

"An công tử! Tống công tử!"

"Từ đại nhân." Tống Từ cử ngõ Từ Đình Sóc không thể đến kịp để tiễn mình, nay nhìn thấy y, Tống Từ khá bất ngờ, vội bước đến hành lễ, "Ngài khách sáo quá, thật ra không cần đến..."

Y Nào ngờ không để y nói hết câu, Từ Đình Sóc đã ngắt lời, "Lại có án mạng rồi!"

"Án mạng?"

"Đúng vậy," Vẻ mặt Từ Đình Sóc vô cùng nghiêm túc, "Ngoại thành có một con sông bao bọc bởi đá vụn, được gọi là sông Ô Thạch, vừa rồi có người đến báo án, nói phát hiện thi thể dưới lòng sông."

An Thịnh Bình nghe được, lập tức bước xuống bậc thang, đến bên cạnh hai người.

“Ngài nói sông Ô Thạch kia ư?”

“Đúng vậy.”

Thấy An Thịnh Bình phản ứng mạnh như vậy, Tống Từ không khỏi tò mò, “Tứ Lang, con sông này có gì đặc biệt sao?”

An Thịnh Bình cau mày, rầu rĩ nói, “Sông Ô Thạch là đường thủy duy nhất có thể vào thành, ngày một ta khởi hành, sẽ đi bằng con sông này.”

Tống Từ đã hiểu ý y. Nay phát hiện thi thể, không biết con sông này có bị phong tỏa, kéo dài thời gian y hồi kinh diện thánh hay không. “Mời hai vị công tử qua đó xem thử, ta đã chuẩn bị xe ngựa rồi.” Tống Từ và An Thịnh Bình nhìn nhau, cả hai đều thấy bất lực. “Thôi vậy,” Tống Từ lắc đầu, nhìn An Thịnh Bình, “Ta khởi hành muộn chút cũng không sao, nhưng Tứ Lang cậu...”

“Tống huynh đã nói vậy rồi, sao ta có thể khoanh tay đứng nhìn cho được!”

An Thịnh Bình thở dài, mỉm cười đáp.

“Đã vậy còn chờ gì nữa.” Tống Từ đưa tay làm dấu với Từ Đình Sốc, “Từ đại nhân, mời.”

Thế là ba người cùng nhau xuất phát. Thị vệ cận thân An Quảng cũng nhanh nhẹn nhảy lên lưng ngựa, còn mang theo ghế ngồi cho An Thịnh Bình, đi theo phía sau họ, bỏ lại A Lạc một mình dắt hai con lừa, ngơ ngác đứng trước cửa Vọng Nguyệt Lâu.

“Công tử!” A Lạc vội gọi với theo, “Chúng ta có về nữa hay không?” Tống Từ vừa giẫm lên bực, chuẩn bị lên xe ngựa, nghe thấy

cậu ta gọi, bất giác ngoảnh lại.

Tiết trời tháng tám thay đổi thất thường, ban nãy trời chỉ hơi âm u bỗng nhiên lóe lên một tia sét, tiếng sấm gầm vang. Trong nháy mắt, trời tối sầm đi, các tiểu thương hốt hoảng bỏ chạy tán loạn tìm nơi trú mưa.

Một cơn gió mạnh bỗng ập xuống con phố đang yên bình, cánh hoa rụng khắp nơi, cuốn theo một trận cát bụi.

Tống Từ dùng tay áo che trán, đợi cơn gió qua đi mới hạ tay xuống, vẫy tay với A Lạc.

“Vụ án quan trọng hơn, cậu về cất hành lý trước rồi cười lừa đuổi theo là được.”

Y vừa dứt lời, cơn mưa đổ ào xuống, những giọt mưa đập mạnh xuống đất, khi rơi lên người cũng sẽ thấy hơi đau. Lúc này họ mới nhận ra đây là một cơn mưa đá.

Tống Từ ngược nhìn bầu trời, một dự cảm chẳng lành dâng lên trong lòng.

An Thịnh Bình ngồi trong xe ló đầu ra hỏi thúc.

Tống Từ không chần chừ thêm nữa, lập tức lên xe.

Song, tại thời khắc này, Tống Từ không hề biết rằng, phía trước là một vụ án kinh thiên động địa đang chờ đợi mình, phía sau vụ án này còn ẩn chứa một âm mưu khổng lồ, như một vực thẳm sâu không thấy đáy, sẽ đẩy y vào con đường vạn kiếp bất phục...

Image